

Giới thiệu First Comes Marriage

Truyện First Comes Marriage, câu chuyện nói về hai chị em, người em gái thứ hai là người không được ông trời ưu ái về mặt nhan sắc trong một gia đình toàn những người đẹp để kìa lạ.

Bước ngoặt đột ngột của số phận đã đưa bốn chị em cô từ cuộc sống nghèo khổ ở một làng quê heo lánh vụt trở nên giàu có và danh giá trong giới quý tộc, và cho cô gặp gỡ từ trước là anh, người bảo trợ miễn cưỡng của bốn chị em cô, người đàn ông độc thân sáng giá nhất của giới quý tộc.

Họ kết hôn với nhau, nhưng với những nguyên nhân không liên quan gì đến tình yêu. Về phía anh là để làm tròn lời hứa với ông nội sẽ kết hôn trước tuổi ba mươi.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 1

Warren Hall thuộc Hampshire, một điền trang lớn đã qua tay nhiều thế hệ bá tước dòng họ Merton, bao bọc xung quanh là một khu vườn mênh mông tươi đẹp. Ở một góc khuất nẻo của điền trang có một nhà thờ nhỏ. Đến nay hầu như chỉ sử dụng cho những đám cưới trong họ, lễ rửa tội, và những đám tang vì đã có một nhà thờ khá lớn ở ngôi làng kế bên dành cho việc phụng sự Chúa hàng ngày. Nhìn chung đó là một nơi rất đẹp, đặc biệt là trong mùa xuân và mùa hè. Khi cây cối rợp lá và trở hoa và cỏ thì xanh ngát và những bông hoa mặc sức khoe sắc ở các hàng rào và ngoạn hiện trong những luống đất ven con đường mòn dẫn tới những cánh cửa nhà thờ.

Nhưng bây giờ mới đầu tháng hai, còn quá sớm trong năm ngay cả với những bông hoa giọt tuyết và hoa anh thảo đầu mùa. Và hôm nay trời đang mưa. Một cơn gió lạnh hất những cành khô trụi lá trên cây vào bầu trời xám xịt. Đây là một kiểu thời tiết khiến những người thức thối sẽ ở lì trong nhà trừ khi công việc khẩn cấp buộc họ phải ra ngoài.

Người đàn ông đang đứng trong nghĩa trang hình như không cảm thấy cái lạnh hay mưa hay tiếng gọi của những người ở trong nhà. Cũng không phải anh đang thưởng ngoạn phong cảnh. Anh cầm chiếc mũ cao thành trong một tay, mái tóc đen hơi dài của anh dính chặt vào đầu và vầng trán. Nước mưa chảy thành dòng xuống mặt và cổ anh rồi thấm vào lớp vải của chiếc áo choàng cưới ngựa màu đen. Mọi thứ bao phủ quanh anh đều là màu đen, thực tế là chỉ trừ có gương mặt, và ngay cả nó cũng có màu ngăm ngăm và không mang chút Anh quốc nhiều lắm.

Cũng giống như khung cảnh xung quanh, nhìn anh có vẻ gì đó âm hiểm.

Anh là một người đàn ông trẻ, cao lớn, uyển chuyển. Gương mặt anh quá khắc nghiệt để được coi là đẹp trai - nó dài và hẹp với hai gò má cao và đôi mắt rất đen và chiếc mũi mà ở thời điểm nào đó trong đời anh nó đã bị gãy và không được nắn thẳng hoàn toàn. Về mặt anh lạnh lùng và trông thật kinh khủng. Anh đang gõ nhẹ chiếc roi ngựa vào đùi.

Nếu có bất cứ người lạ nào ở gần đó, chắc chắn họ sẽ tránh xa anh ra.

Nhưng chẳng có một ai, chỉ có con ngựa của anh, đang được thả tự do ăn cỏ gần đó, có vẻ cũng không màng tới cái lạnh và mưa như ông chủ của nó.

Anh đang đứng trước một trong những ngôi mộ còn rất mới. Mặc dù sương giá mùa đông và gió đã che mờ sự tươi nguyên của đất đắp và khiến nó chỉ có một chút khác biệt với những ngôi mộ xung quanh. Ngoại trừ tấm bia xám trông vẫn còn mới tinh.

Đôi mắt người đàn ông dán vào hàng chữ thứ hai tới hàng cuối cùng của câu khắc trên bia - “mười sáu tuổi.” Và bên dưới nó, “nghỉ ngơi trong yên bình.”

“Anh ta đã tìm thấy người cần tìm, Jon ạ.” Anh khẽ nói với tấm bia. “Và điều kì cục là em sẽ mừng rỡ, đúng không? Em sẽ thấy hạnh phúc và vui sướng. Em sẽ đòi được gặp cậu ta, để làm bạn với cậu ta, để yêu quý cậu ta. Nhưng không có ai nghĩ đến chuyện tìm kiếm cậu ta cho đến khi em đã chết.”

Tấm bia im lìm không đáp và khóe miệng người đàn ông nhếch lên thành một nét nhăn nhó hơn là nụ cười.

“Bất cứ ai cũng được em yêu mến,” anh nói. “Thậm chí em còn yêu anh, đặc biệt là anh.”

Anh trầm tư nhìn vào nắm đất sơ sài bên dưới tấm bia và nghĩ về người em trai bị chôn sâu sáu tấc dưới đó.

Họ đã tổ chức lễ sinh nhật lần thứ mười sáu của Jon, chỉ có hai anh em, với tất cả những món ăn cậu thích nhất. Với những chiếc bánh tạc sữa trứng và bánh trái cây, và những trò chơi bài cậu yêu thích và trò chơi mất sức là trò trốn tìm kéo dài trong hai giờ đồng hồ cho đến khi Jon kiệt sức và rũ ra vì cười - điều khiến cho cậu dễ dàng bị tìm thấy khi đến lượt cậu đi trốn. Một giờ sau đó cậu vẫn còn cười sung sướng từ dưới những lớp chăn trên giường khi anh cậu thổi tắt ngọn nến và rời khỏi phòng cậu.

“Cám ơn anh vì bữa tiệc sinh nhật tuyệt vời, Con.” Cậu nói bằng giọng gần đây đã trầm trầm, những lời nói và vẻ mặt nghe trẻ con một cách vô lý. “Nó vui chưa từng thấy.”

Đó là điều mà năm nào cậu cũng tuyên bố.

“Em yêu anh, Con,” cậu nói khi anh trai cậu cúi xuống ngon nết. “Em yêu anh nhiều hơn bất kì ai trên thế giới rộng lớn này. Em yêu anh mãi mãi về sau. Amen.” Cậu cười khúc khích trước trò đùa cũ kỹ. “Ngày mai chúng ta có thể chơi lại không?”

Nhưng khi anh trai cậu bước vào phòng cậu sáng hôm sau để chế giễu cậu vì tội dậy muộn khi giờ đây cậu đã mười sáu tuổi và gần như đã là một ông già, anh phát hiện ra Jon đã lạnh cứng. Cậu đã chết từ nhiều giờ trước.

Đó là một cú sốc nặng nề.

Nhưng không hẳn là ngạc nhiên.

Những đứa trẻ như Jon, bác sĩ đã cảnh báo cho cha cậu ngay sau khi cậu sinh ra, thường không sống được đến mười hai tuổi. Cậu bé có một cái đầu to và những đường nét bằng phẳng và nhìn giống người bệnh down một cách kì lạ. Cậu bụ bẫm và vụng về. Cậu chậm chạp trong việc học những kĩ năng cơ bản mà hầu hết trẻ con đều tiếp thu dễ dàng từ lúc ẵm ngửa. Trí óc cậu hoạt động rất chậm, mặc dù không phải bởi bất kì sự ngu dốt nào.

Cậu, tất nhiên, luôn bị gọi là thiếu năng bởi tất cả những người từng tiếp xúc với cậu - bao gồm cả cha cậu.

Có lẽ chỉ có một phương diện mà cậu vượt trội, và trong phương diện đó cậu cực kỳ xuất sắc. Cậu đầy tình yêu thương, luôn luôn và vô điều kiện.

Sau này và mãi mãi.

Amen.

Giờ thì cậu đã chết.

Và cuối cùng Con có thể sẽ rời khỏi nhà. Anh đã bỏ đi rất nhiều lần trước đó, mặc dù chưa bao giờ kéo dài được lâu. Lúc nào cũng có một lực hút không thể kháng cự kéo anh quay về, nhất là khi chẳng có một ai ở Warren Hall có thể tin tưởng dành cho Jon thời gian và sự kiên nhẫn cần thiết để giữ cho cậu được vui vẻ, mặc dù nó là một chuyện dễ dàng đến vô lý để làm. Bên cạnh đó, Jon luôn sầu não và buồn bã nếu như anh vắng mặt quá lâu và làm cho mọi người rối hết cả lên với những câu hỏi liên miên về ngày anh trở về.

Bây giờ mùa xuân đang đến và không còn gì giữ anh ở lại đây nữa.

Lần này anh sẽ đi hẳn.

Tại sao anh lại nán nã lâu đến thế? Tại sao anh không bỏ đi ngay sau đám tang? Tại sao anh cứ đến đây hàng ngày trong mùa đông kể từ hồi đó? Một cậu bé đã chết đâu còn cần anh nữa.

Phải chăng điều cậu cần là cái chết?

Nụ cười - hay vẻ nhăn nhó của anh - trở nên méo mó hơn.

Anh không cần bất cứ ai hay bất cứ cái gì. Anh đã dành cả đời nuôi dưỡng sự thờ ơ. Bản năng sinh tồn của anh đòi hỏi anh điều đó. Anh đã sống ở đây hầu hết cuộc đời. Mẹ anh và cha anh, những người đã nuôi nấng anh ở đây, đang nằm trong ngôi mộ của họ bên cạnh mộ của Jon. Anh không nhìn về phía họ. Còn có rất nhiều em trai và em gái anh, không một ai trong số đó sống qua được tuổi ẵm ngửa - chỉ có mình anh, người con cả, và Jon, đứa con út. Đó là sự mỉa mai kì quái, hai đứa con không được mong muốn nhất lại sống sót.

Nhưng giờ Jon cũng đã ra đi.

Không bao lâu nữa sẽ có một người khác đến đây chiếm vị trí của cậu.

“Em có thể làm được mà không có anh không, Jon?” anh khẽ hỏi.

Anh cúi người tới trước và chạm bàn tay còn cầm roi ngựa lên đỉnh tấm bia. Nó lạnh và ướt và cứng rắn.

Anh có thể nghe thấy tiếng một con ngựa khác đang phi đến - con ngựa của anh hí lên đón chào. Quai hàm anh siết lại. Đó hẳn là anh ta. Anh ta không cho anh được ở một mình thậm chí là nơi này. Con không quay lại. Anh sẽ không chấp nhận sự hiện diện của người đàn ông đó.

Nhưng đó là một giọng nói khác gọi tên anh.

“Cậu đây rồi, Con.” Giọng nói mừng rỡ. “Tôi phải đoán ra mới đúng. Tôi đã tìm khắp mọi nơi. Liệu tôi có xâm phạm chuyện gì không?”

“Không.” Con thẳng người lên và quay lại neho mắt nhìn lên Phillip Grainger, người hàng xóm và là bạn anh. “Tôi tới đây để chúc mừng tin tốt lành với Jon. Cuộc tìm kiếm đã thành công rồi.”

“Ah.” Phillip không hỏi cuộc tìm kiếm nào. Anh cúi xuống vỗ vào cổ con ngựa và ngăn không cho nó nhảy chồm lên. “Chà, nó là điều không thể tránh khỏi, tôi cho là vậy. Nhưng thời tiết khắc nghiệt thế này thì không nên đứng quanh quần trong nghĩa trang. Hãy tới quán rượu ba con chim và tôi sẽ đãi

cậu một cốc bia. Có thể là hai cốc. Hoặc hai mươi. Cậu có thể mua cốc thứ hai một.”

“Một lời mời không thể cưỡng lại.” Con đặt chiếc mũ trở lại trên đầu, huyết sáo gọi con ngựa, và quãng mình nhảy lên yên khi nó chạy nước kiệu đến.”

“VẬY là cậu định rời khỏi đây hả?” Phillip hỏi.

“Tôi đã được lệnh xuất phát,” Con bảo anh, nụ cười toe toét có phần hung tợn. “Tôi phải đi trong vòng một tuần.”

“Ồ, tôi hiểu,” bạn anh nhún nhó.

“Nhưng tôi sẽ không đi đâu hết,” Con nói thêm “Tôi sẽ không trao cho anh ta niềm thỏa mãn đó. Tôi sẽ đi khi nào tôi muốn.”

Anh sẽ ở lại chống đối tính thỏa hiệp của mình và chống lại cái yêu cầu thẳng thừng kia để chuốc lấy rắc rối cho bản thân. Anh vẫn đang làm thế với thành công đáng kể trong cả năm qua.

Thực ra anh đã làm vậy trong cả cuộc đời. Đó là cách chắc ăn nhất để lôi kéo sự quan tâm của cha anh. Cái động cơ thật trẻ con, giờ anh lại nghĩ tới nó.

Phillip đang cười.

“Quý bất cậu đi,” anh nói, “nhưng tôi sẽ nhớ cậu, mặc dù tôi có thể khá vui vẻ sáng nay mà không phải lúng lúng khắp cả vùng để tìm cậu sau khi người nhà cậu bảo là cậu đã ra ngoài.”

Khi họ cưỡi ngựa đi, Con quay nhìn lại lần cuối ngôi mộ của em trai.

Một cách ngớ ngẩn, anh tự hỏi liệu Jon có cảm thấy cô đơn sau khi anh đi không.

Và liệu anh có thấy cô đơn không.

Người dân trong vòng bán kính năm dặm của ngôi làng Throckbridge ở Shropshire ở trong tâm trạng phấn khích cao độ đến cả tuần hoặc hơn trước ngày 14 tháng 2. Ai đó - hình ảnh chính xác của một người còn dùng dằng dặc dù không dưới nửa tá lần tuyên bố mình đã dứt khoát - đã nêu ý kiến tổ chức một buổi họp mặt ở những căn phòng tầng trên của quán trọ trong làng nhân dịp kỉ niệm ngày lễ Valentine vì cảm tưởng như Noen đã trôi xa lác, còn mùa hè - khoảng thời gian của lễ hội và khiêu vũ ở Rundle Park - vẫn là tương lai mù mịt.

Ý kiến đó được đưa ra bởi bà Raddle, vợ ông bào chế thuốc, hoặc ông Morffett, quản gia của sir Humphrey Dew, hay cô Aylesford, bà chị không chồng của ngài cha xứ, hoặc bởi một trong những người yêu cầu khác - không ai có thể lí giải rõ ràng tại sao một sự kiện giải trí như vậy lại không được nghĩ ra từ trước. Nhưng vì nó đã được nghĩ ra vào năm nay, nên chẳng một ai nghi ngờ rằng lễ hội Valentine sẽ trở thành một sự kiện thường niên trong làng.

Tất cả đều đồng ý rằng đó là một ý tưởng đầy sáng tạo, thậm chí - hay có lẽ là đặc biệt - cả những đứa trẻ chưa đủ tuổi để tham gia năm nay bắt kể những lời phản đối ầm ĩ với các bậc cha chú đề ra luật. Người nhỏ nhất được tham dự hẳn là Melinda Rotherhyde, mười lăm tuổi và được phép tham gia chỉ vì cô bé là đứa con nhỏ nhất trong nhà Rotherhyde và không thể nào bắt cô ở nhà một mình. Và cô bé cũng được phép tham gia, một vài giọng nói chỉ trích thêm vào, là vì nhà Rotherhyde lúc nào cũng nuông chiều con cái.

Người trẻ nhất bên phía nam giới chắc chắn là Stephen Huxtable. Cậu mới mười bảy tuổi, mặc dù thật sự chưa có thắc mắc nào về việc cậu có tham gia hay không. Bất kể tuổi còn nhỏ, cậu vẫn là thần tượng của phái nữ ở mọi lứa tuổi. Melinda đặc biệt quyến luyến cậu từ ba năm trước khi cô bé bị buộc phải từ bỏ cậu như người bạn chơi quen thuộc vì mẹ cô cho rằng hình ảnh hai đứa nó đùa cùng nhau không còn phù hợp xét đến độ tuổi đang lớn của chúng và sự khác biệt giới tính.

Vào ngày tổ chức buổi họp mặt có một cơn mưa rào rích suốt nhiều giờ ban ngày, cho dù không còn gì tệ hơn thế bất chấp đợt tuyết rơi dày sáu feet mà ông Fuller già cả đã tiên đoán với rất nhiều cái nheo mắt và gật gù sau buổi lễ nhà thờ chủ nhật trước. Những căn phòng tầng trên quán trọ đã được lau bụi và quét dọn. Những cái chân nến gắn trên tường vừa vặn với những cây nến mới, cùi được dự trữ trong những lò sưởi năm đôi diện nhau qua chiều dài căn phòng, và cây đàn dương cầm được kiểm tra xem các nốt còn chuẩn không - mặc dù chẳng ai nghĩ ngợi tới bản khoản chuyên gì sẽ xảy ra nếu nó bị lạc nhịp vì người chỉnh dây sống cách đó những hai mươi dặm. Mr. Rigg đã mang cây violin của mình tới, chỉnh lại dây và chơi một đoạn để khởi động những ngón tay và xem xét cảm giác về căn phòng cùng độ vang âm của nó. Phụ nữ đem thức ăn với số lượng đủ để nhồi cho năm ngàn người no căng đến mức phải nằm dài trong một tuần - hoặc là hơn. Mr. Rigg tuyên bố như thế khi ông thử một cái bánh tạc nhân mứt và vài khoanh pho mát trước khi bị cô con dâu của ông nửa đùa nửa thật đánh cho vào tay.

Ở khắp nơi, phụ nữ và các thiếu nữ trong làng uốn tóc và làm quần tóc suốt cả ngày và thay đổi ý kiến đến nửa tá lần về những chiếc áo dài họ sẽ mặc trước khi ổn định chắc chắn với cái lựa chọn ban đầu. Hầu như tất cả phụ nữ chưa kết hôn dưới ba mươi tuổi - và một số trong đó nhiều tuổi hơn - đều mơ về thánh Valentine và những khả năng về câu chuyện lãng mạn mà ngày của ông mang lại năm nay giá như...

Ôi, giá như có người đẹp như thần Adonis xuất hiện ở chính nơi đây và nhấc bổng họ khỏi mặt đất. Hoặc nếu không có khả năng đó, chỉ cần người nào quen sơ sơ mà trông được mắt sẽ hạ cò nhảy với họ và để ý đến vẻ quyến rũ mê hồn của họ...

Ồ, đây là ngày Valentine cơ mà.

Ở khắp nơi, những người đàn ông trong làng già bộ lạnh nhạt ẻo oải với toàn bộ công việc chán ngắt của buổi tiệc nhưng lại đảm bảo cho đôi giày nhảy của mình đã được đánh bóng và những chiếc áo khoác buổi tối đã được chải phẳng và bàn tay người phụ nữ họ nhắm chọn đã nhận lời yêu cầu khẩn

khoản của họ cho điệu nhảy đầu tiên. Rốt cuộc, thực tế đây là ngày Valentine là một lí do chắc chắn để các quý cô trở nên dễ thương hơn một chút trước lời tán tỉnh so với thường lệ.

Những người khác quá già cho việc nhảy nhót và tán tỉnh và mơ mộng lãng mạn vì lợi ích của họ thì trông chờ một buổi tụ tập tầm cỡ của buôn chuyện và chơi bài, và một bữa tiệc xa xỉ luôn là phần tuyệt nhất của các buổi hội họp trong làng.

Ngoại trừ vài cô cậu thiếu niên thấy bất bình, thì hiếm có một ai lại không trông chờ những cuộc chè chén vào buổi tối với sự thích thú ra mặt hay sự hăng hái được kim nén lại.

* * *

Còn có một ngoại lệ đáng lưu ý khác.

“Một bữa tiệc làng, vì tình yêu của Chúa!” Elliott Wallace, tử tước Lyngate, ngã người ra trong ghế một giờ trước khi sự kiện diễn ra như đã định, một bên chân đi giày ông tựa dưới cánh tay và đung đưa sốt ruột. “Chúng ta có thể chọn một ngày bớt triển vọng hơn cho chuyến đi đến đây nếu ta cố gắng không, George?”

George Bowen, đang đứng trước lò sưởi để hơ ấm bàn tay, cười toe toét với những viên than đá.

“Khiêu vũ với một phòng đầy các cô thiếu nữ trong làng không phải ý tưởng của anh về sự giải trí dễ chịu sao?” anh hỏi. “Nhờ đâu đó chính là điều chúng ta cần, để thoải bay những phiền phức sau cuộc hành trình dài.”

Tử tước Lyngate chiếu vào người thư ký và là người bạn của anh cái nhìn chăm chăm.

“Chúng ta? Dùng từ sai rồi, ông bạn thân mến,” anh nói, “Có thể anh cảm thấy cần nhảy tung tăng suốt đêm. Còn tôi thích một chai rượu ngon hơn, nếu mặt hàng ấy có thể vớt cho cái quán trọ này, một ngọn lửa cháy bập bùng qua ống khói, và một cái giường được chuẩn bị sớm sủa, thì chẳng cần sự trình diễn thích hợp nào khác. Một vũ hội của làng không phải ý nghĩ của tôi về một hoạt động thích hợp hơn. Theo kinh nghiệm của tôi những cảnh thôn quê người ta viết ra với những cô thôn nữ không những đông đảo mà còn xinh đẹp đầy đủ với hai gò má đỏ hồng và nồng nhiệt là hoàn toàn hư cấu và không đáng giá như những trang giấy họ được viết nên. Anh sẽ nhảy với các bậc mệnh phụ có bộ mặt như mặt thám và những cô con gái xấu xí làm duyên làm dáng của họ, George, hãy cảnh giác. Và nói những đoạn đối thoại khắp khiếm với một tá quý ông có trí óc đàn độn hơn cả Sir Humphrey Dew kia.”

Phải thừa nhận đó là một điều khó chịu khi nhắc đến Sir Humphrey quả là tốt bụng và hiếu khách. Và ngờ nghệch.

“VẬY anh sẽ ở lì trong phòng ư?” Georges vẫn đang cười. “Họ có thể gây nên những âm thanh rung chuyển cả những miếng chêm và cười rộn rã tới nửa đêm đấy, ông tướng.”

Tử tước Lyngate lùa những ngón tay vào tóc, thở dài thườn thượt khi làm thế. Một chân anh tiếp tục đung đưa.

“Ngay cả như thế vẫn còn thích hơn bị dẫn đi lòng vòng phô trương như một con khi diễn xiếc,” anh nói. “Sao chúng ta không thể đến vào ngày mai, hà Georges? Ngày mai thì có hại gì.”

“Ngày hôm qua cũng vậy,” bạn anh chỉ ra với lẽ hiển nhiên. “Nhưng thực tế là chúng ta đã đến đúng hôm nay.”

Elliott cau có. “Nhưng nếu chúng ta đến từ hôm qua,” anh nói, “Có thể lúc này chúng ta đang trên đường về nhà, công việc đã hoàn tất, cậu bé của chúng ta đi theo cùng.”

“Tôi nghi ngờ nó sẽ không dễ dàng như anh dự kiến,” George nói. “Ngay cả những cậu bé cũng cần thời gian để tiêu hóa những tin tức mà họ không ngờ tới và để đóng gói hành lí và nói lời chào tạm biệt. Hơn nữa, còn có các chị gái của cậu ta.”

“Ba người,” Elliott chống khuỷu tay lên thành ghế và tựa má vào bàn tay. “Nhưng nhất định bọn họ sẽ chấp nhận toàn bộ tin đó với sự vui mừng như cậu ta. Sao mà khác được? Họ sẽ sung sướng đến ngây ngất ấy chứ. Họ sẽ vấp ngã vào nhau trong sự cuồng quýt để sửa soạn cho cậu ta sẵn sàng lên đường với chúng ta sớm hết mức có thể.”

“Đối với một người cũng có các chị em gái,” George khô khan đáp. “Thì anh lạc quan khác thường đấy, Elliott. Anh thực sự tin là họ sẽ vui mừng đứng túm tụm trên ngưỡng cửa vào ngày hôm sau hoặc hôm sau nữa để vẫy chào người em trai duy nhất đi xa mãi mãi? Và rồi họ sẽ tiếp tục cuộc sống của mình ở nơi đây như thể không có chuyện gì bất thường xảy ra. Không còn cơ hội để họ mạng tất cả bát tất và khâu nửa tá áo sơ mi mới cho cậu ta nữa và... à, và làm hàng ngàn công việc hữu dụng và vô dụng khác.”

“Mẹ kiếp!” Elliott gõ những ngón tay xuống đùi. “Tôi đã cố bỏ qua khả năng họ có thể là mối phiền toái, George. Vì phụ nữ thường là như thế. Cuộc sống sẽ đơn giản và dễ dàng biết bao nếu không có họ. Đôi khi tôi cảm thấy tu viện thật là một nơi hấp dẫn.”

Bạn anh ngờ vực nhìn anh rồi phá lên cười với sự thích thú pha lẫn nhạo báng rành rành.

“Tôi biết một quả phụ nào đó sẽ để tang suốt đời và suy sụp không vực dậy nổi nếu anh định làm thế,” anh nói. “Chưa kể đến tất cả các quý cô chưa lấy chồng dưới bốn mươi tuổi trong xã hội. Cùng những bà mẹ của họ. Và chẳng phải anh đã cho tôi hay mới ngày hôm qua trong chuyến hành trình đến đây là nhiệm vụ chính của anh trong suốt mùa vũ hội sắp tới là phải chọn được một cô dâu sao?”

Elliott nhăn mặt. “Ồ phải,” anh nói, những ngón tay dừng lại một lát rồi lại tiếp tục gõ nhanh hơn. “Tu viện có thể vẫy gọi với lời mời chào đáng thèm muốn, George, nhưng anh nói cũng đúng, bốn phần đứt khoát sẽ hết lên ngăn cản, trong giọng nói không thể làm lẫn của ông nội tôi. Tôi đã hứa với ông hồi giáng sinh...và tất nhiên là ông ấy cũng đúng. Đã đến lúc tôi phải kết hôn. Và việc đó sẽ hoàn thành trong năm nay vào khoảng thời gian trùng với sinh nhật thứ ba mươi của tôi. Những điều khó chịu, sinh nhật thứ ba mươi.”

Anh quắc mắt khi mừng rỡ trước sự kiện vui vẻ ấy, và những ngón tay anh bấm sâu vào đùi thành những vết hằn nhất định.

“Mong ước đã bị bóp chết,” anh nói thêm.

Nhất là từ khi ông anh đưa ra ý kiến rõ ràng trong việc thông báo cho anh rằng Mrs. Anna Bromley Hayes, tình nhân của Elliott đã được hai năm, hoàn toàn không làm cô dâu của anh được. Không phải là anh cần ông nói cho anh nghe điều đó. Anna xinh đẹp và gợi tình và có kỹ năng phi thường trong nghệ thuật phòng the, nhưng cô cũng có một chuỗi những người tình trước anh. Vài người trong số họ đối với Bromley Hayes vẫn còn sống động. Và cô chưa bao giờ giữ bí mật về những chuyện yêu đương của mình. Cô tự hào về chúng. Không nghi ngờ gì là cô dự định sẽ tiếp tục nối dài chúng với nhiều người tình hơn không chỉ riêng anh vào thời điểm nào đó trong tương lai.

“Thế là tốt,” George nói. “Vi nếu như anh vào tu viện, Elliott, chắc chắn anh sẽ cần một thư ký và tôi sẽ bị hất khỏi công việc béo bở ấy. Tôi ghét điều đó.”

“Hmm,” Elliot hạ chân xuống sàn rồi gác nó lên chân kia để tựa chỗ mắt cá đi giày ông lên đầu gối.

Anh ước gì mình không nghĩ đến Anna. Anh đã không được nhìn thấy cô - hay, chủ yếu hơn, ngủ với cô - từ trước giáng sinh. Đó là khoảng thời gian dài tồi tệ. Đàn ông không được tạo ra để sống chay tịnh, anh đã kết luận như thế từ lâu - thêm một lí do nữa để tránh xa sự quyến rũ của tu viện.

“Ba chị em họ rất có thể sẽ hiện diện ở buổi tiệc tối nay,” George nói. “Chẳng phải sir Humphrey đã bảo tất cả mọi người và con chó của ông ta sẽ có mặt - hoặc những lời tương tự như thế hay sao? Có lẽ cậu bé cũng có ở đó.”

“Cậu ta còn quá trẻ,” Elliott nói.

“Nhưng chúng ta đang ở vùng nông thôn,” bạn anh nhắc anh, “và cách xa tầm ảnh hưởng của tất cả những gì tân tiến. Tôi cá là cậu ta sẽ có mặt ở đó.”

“Nếu anh nghĩ khả năng ấy thuyết phục được tôi tham dự,” Elliott nói, “Anh nhầm lớn rồi, George. Tôi sẽ không nói chuyện công việc với cậu ta dưới ánh mắt quan tâm của cả cái làng toàn người đưa chuyện này, vì tình yêu với Chúa.”

“Nhưng anh có thể theo dõi cậu ta,” George nói. “Cả hai ta. Và các chị gái của cậu ta nữa. Bên cạnh đó, ông bạn, chẳng phải sẽ có vấn đề với sự vắng mặt của anh khi Sir Humphrey Dew đã nóng lòng đến thăm viếng anh ngay khi tin anh đang ở đây bay đến tai ông ấy? Và khi ông ấy đích thân tới mời chúng ta dự tiệc và đề nghị hộ tống chúng ta lên tầng trên và trình diện chúng ta với tất cả những người danh giá? Dự đoán của tôi đó là tất cả mọi người không trừ một ai. Ông ấy sẽ không thể cưỡng lại.”

“Tôi có trả tiền để anh trở thành lương tâm của tôi không, George?” Elliott hỏi.

Nhưng George, còn lâu mới bị uy hiếp, chỉ cười khúc khích.

“Mà thế quái nào ông ấy phát hiện chúng ta ở đây?” Elliott hỏi, càng lúc càng rơi vào tâm trạng tồi tệ. “Chúng ta đến cái làng này và vào quán trọ này chưa đầy hai giờ trước, và không một ai biết chúng ta sẽ tới.”

George xoa hai bàn tay vào nhau gần ngọn lửa và rồi kiên quyết quay về hướng phòng mình.

“Chúng ta đang ở nông thôn, Elliott,” anh nói lại lần nữa, “Nơi tin tức truyền đi trong gió và từng ngọn cỏ và mọi hạt bụi và miếng lưỡi của tất cả mọi người. Chắc chắn cô rửa bát hèn mọn nhất lúc này đã biết anh ở Throckbridge và đang cố gắng đến tuyệt vọng - và vô ích - để tìm ra một người khác vẫn chưa biết. Và mọi người đều sẽ biết anh được mời đến buổi tiệc theo lời mời đặc biệt của Sir Humphrey Dew. Anh định làm cho họ thất vọng bằng cách giam mình trong phòng sao?”

“Lại nhầm đại từ rồi,” Elliott nói, giơ một ngón tay lên. “Tôi không phải người duy nhất họ nghe nói. Mà có cả anh nữa. Anh đi mà tiếp đãi họ nếu thấy phải làm vậy.”

George chất lưỡi trước khi mở cửa phòng mình.

“Tôi chỉ là người bình thường,” anh nói, “có lẽ sẽ được hiểu kì như một người lạ mặt, nhất là khi tôi đến một mình. Nhưng anh là một tử tước, Elliot, cao hơn Dew rất nhiều bậc trong cái nấc thang xã hội. Nó sẽ giống như đức Chúa trời giá lâm trước mặt bọn họ.” Anh dừng lại một thoáng rồi cười. Từ Chúa trong ngôn ngữ xứ Wales là Duw - mẹ tôi luôn nói từ đó - D-U-W, nhưng phát âm tương tự như cái tên của ngài tông nam tước của chúng ta. Và anh lại ở trên ông ấy. Elliott. Đó là một cú huych chấn động, ông bạn ạ, với ngôi làng bình yên này. Có lẽ họ chưa bao giờ được dán mắt vào một vị tử tước hay trông chờ một chuyện như vậy trước đó. Anh nở lòng nào từ chối cho họ cơ hội nhìn anh lấy một lần? Tôi phải đi thay quần áo thôi.”

Anh ta vẫn còn cười hớn hở trước khi đóng cánh cửa phòng lại sau lưng.

Elliot quắc mắt với cánh cửa trở trơ.

Hai người bọn họ đến đây vì một công việc. Elliot vô cùng bức mình với mọi chuyện. Sau một năm dài lê thê chán nản đã khiến cuộc sống của anh bị lộn

nhào, anh đã trông chờ sớm được thoát khỏi sự tẻ nhạt phát ngấy của những bồn phận đột ngột đặt lên vai anh sau cái chết bất ngờ của cha anh. Nhưng bồn phận đó, do công sức tìm hiểu và điều tra của George gần đây mới phát hiện ra, còn lâu mới kết thúc. Sự khám phá đó không phải là tất cả nguyên do khiến tâm trạng Elliott hầu như lúc nào cũng cáu kỉnh.

Anh không nghĩ cha anh sẽ chết sớm như vậy. Cha của cha anh, rốt cuộc, vẫn còn sống và sức khỏe rất dồi dào, và dòng dõi phái nam nhà anh thì nổi tiếng vì tuổi thọ từ những thế hệ trước. Elliot đã hi vọng trong nhiều năm nữa anh vẫn thong dong đứng chờ mọi gổ và tận hưởng cuộc sống thành thoi của một chàng công tử thành phố mà không có bất kì gánh nặng nào của trách nhiệm nghiêm túc.

Nhưng đột ngột anh có chúng, lâu hoặc mau - giống như trò chơi trốn tìm thời thơ ấu.

Chúng đang đến, lâu hoặc mau.

Cha anh đã chết một cách nhục nhã trên giường nhân tình của ông, một sự thật đã trở thành một trong những trò cười dai dẳng hơn trong giới quý tộc. Nó kém vui vẻ hơn đối với mẹ Elliott - thực tế là không vui chút nào, mặc dù bà đã biết từ lâu, cũng như tất cả mọi người, sự lảng nhãng của chồng mình.

Tất cả mọi người trừ Elliott.

Giống như tuổi thọ, nam giới dòng họ nhà anh cũng nổi tiếng vì những cô nhân tình dài hạn và những đứa trẻ họ sinh ra để thêm vào với các bà vợ và những đứa con hợp pháp. Mỗi quan hệ bất chính của ông anh chỉ kết thúc với cái chết của cô nhân tình từ mười năm trước. Kết quả của mỗi quan hệ đó là tám đứa trẻ. Cha anh thì để lại năm đứa, tất cả đều được chu cấp đầy đủ.

Không ai có thể buộc tội những người đàn ông nhà Wallace vì đã không làm nhiệm vụ gia tăng dân số cho đất nước.

Anna không có đứa con nào - với anh hay bất cứ ai. Elliott ngờ rằng cô biết cách ngăn ngừa việc thụ thai, và anh mừng vì điều đó. Anh cũng không có con với bất kỳ cô nhân tình nào khác.

Anh đã có thể cử George xuống đây một mình, anh ngắm nghĩ, tâm trí quay về tình huống hiện tại. Bowen hoàn toàn có khả năng tự mình thực hiện công việc. Elliot không cần phải đích thân đi. Nhưng một khi bồn phận đã bắt tay vào, anh nhận ra, áp đặt cái chuẩn mực âm thầm về danh dự của nó, nên anh phải ở đây, trong một vùng đất hẻo lánh là rất xa xôi hẻo lánh ngay cả có đẹp như tranh - hoặc sẽ đẹp khi mùa xuân quyết định phô ra bộ mặt của nó như George tin tưởng.

Họ trọ tại quán trọ duy nhất của Throckbridge, mặc dù nó chỉ là một cơ sở kinh doanh mộc mạc không có sự khoe khoang hay thanh lịch - thậm chí nó còn không có trạm đổi ngựa. Họ đã dự định làm xong việc trước lúc trời tối. Elliott hi vọng sẽ được lên đường trở về vào ngày mai mặc dù George đã dự báo phải mất thêm một ngày, có thể là hai, là một khả năng dễ thấy - và thậm chí như thế cũng là một phán đoán quá lạc quan.

Nhưng cái quán trọ này có một đặc tính tai hại, như tất cả các quán trọ miền quê khác, quỷ tha ma bắt. Nó có một phòng hội họp ở tầng trên. Và những căn phòng đó sẽ được sử dụng cho buổi tối nay. Anh và George vớ phải vận rủi hiếm thấy khi đến đúng ngày làng tổ chức vũ hội. Thật sự chẳng ai trong bọn họ nghĩ rằng những người dân một ngôi làng hẻo lánh của nước Anh có thể nảy ra ý tưởng tổ chức lễ kỷ niệm ngày Valentine. Thậm chí Elliott còn chẳng để ý hôm nay là ngày Valentine nữa, vì Chúa.

Căn phòng vũ hội nằm ngay trên đầu anh khi anh tiếp tục ngã người ra trong chiếc ghế cạnh lò sưởi bất chấp thực tế nó không phải là thứ đồ gỗ thoải mái cho lắm và lò sưởi cần nhiều than hơn và dây kéo chuông nằm ngoài tầm tay của anh. Phòng vũ hội cũng nằm ngay phía trên phòng ngủ của anh. Chúng nằm phía trên tất cả. Chẳng cách nào thoát được những âm thanh và những chuyển động của bước chân nhảy rầm rầm trên đầu anh cho tới nửa đêm. Tại anh sẽ bị tấn công bởi âm nhạc rộn rã - không nghi ngờ gì là được chơi rất kém và không chuyên - và những giọng nói âm ỉ và tiếng cười âm ỉ.

Quả thực anh sẽ gặp may nếu có thể chợp mắt ngủ một chút. Còn gì khác để làm ở nơi khi họ cò gáy này ngoài ngủ? Thậm chí anh còn không mang theo một quyển sách nào - một sơ sót lớn.

Sir Humfrey Dew, người Elliott chưa từng gặp trước buổi chiều nay, là kiểu quý ông hỏi một nghìn câu rồi tự mình trả lời chín trăm chín mươi chín câu. Ông hỏi bọn họ liệu họ có ban cho dân làng vinh dự bằng việc tham gia buổi vũ hội không và cam đoan với họ rằng ông rất lấy làm cảm kích vì sự chiếu cố của họ đã làm vẻ vang cho địa vị xoàng xĩnh của ông và hàng xóm láng giềng. Ông hỏi bọn họ liệu ông có thể đến đón họ lúc tám giờ không và cam đoan rằng họ đang cho ông nhiều vinh dự hơn là ông có thể đáp lại. Ông hỏi bọn họ liệu sau đó ông có thể giới thiệu họ với một số người hàng xóm được chọn lọc của ông không và cam đoan rằng họ sẽ không hối tiếc khi làm quen với những con người dễ chịu và đáng mến đó, mặc dù không một ai dễ chịu và đáng mến bằng bọn họ, đương nhiên là thế. Lady Dew sẽ vô cùng vui sướng trước sự hạ cố từ tế của họ, cả những cô con gái và con dâu ông cũng vậy. Ông sẽ sống trong sự hồi hộp thích thú trước sự kiện lúc tám giờ đó.

Suýt nữa Elliott đã từ chối thẳng thừng. Anh thường không chịu nổi những trò ngu xuẩn. Nhưng anh đã dự định đơn giản là không tham gia buổi tiệc mà ở lì trong phòng khi ngài tòng nam tước đến và gửi lời xin lỗi của mình qua George. Nói cho cùng thì có những thư ký để làm gì?

Đôi khi để họ quay sang đâm chọc lương tâm ông chủ của họ - quý bất họ đi.

Vì tất nhiên là George nói đúng. Elliott Wallace, tử tước Lyngate, - chết tiệt! - là một quý ông. Anh đã ngu ý chấp nhận lời mời bằng việc không thốt ra lời từ chối dứt khoát. Giờ thì anh sẽ không phải là người lịch sự khi giam mình tách biệt trong phòng trọ một cách đáng ngờ. Và nếu anh không tham gia buổi liên hoan ồn ào đó, thì dù sao anh cũng vẫn bị họ quấy rầy cả đêm và ở trong tâm trạng khó chịu khi tất cả kết thúc. Tệ hơn - anh sẽ cảm thấy có lỗi.

Quý tha ma bắt tất cả bọn họ.

Và cậu bé ấy rất có khả năng tham dự buổi tiệc, nếu George nói đúng. Các chị gái cậu thì gần như chắc chắn sẽ đến. Cũng là dịp tốt để biết mặt họ tới nay khi cơ hội đã có sẵn, để có được vài ấn tượng về họ trước khi gặp họ ngày mai.

Nhưng Chúa phù hộ, có phải anh được trông mong sẽ khiêu vũ?

Để vui đùa với những bà có chồng và các cô thiếu nữ.

Trong ngày Valentine?

Chắc chắn là không. Anh không thể hình dung ra một viễn cảnh phi thực tế hơn.

Anh đặt tay lên trán và cố thuyết phục bản thân là mình có một cơn đau đầu hay một cái có xác đáng nào đó phải nằm trên giường. Nhưng không thể. Anh chưa bao giờ bị đau đầu.

Anh thở dài thành tiếng.

Bất chấp điều anh đã nói với George. Nói cho cùng anh vẫn phải hiện diện tại cái vũ hội chết tiệt này, tránh được chăng? Sẽ là thập phần thô lỗ nếu anh bỏ đi, và anh chưa bao giờ thô lỗ một cách thẳng thừng. Không một quý ông đích thực nào làm thế.

Đôi khi - và càng ngày càng thường xuyên hơn trong những ngày này - làm một quý ông thật là mệt mỏi.

Lúc này chỉ còn chưa đầy nửa giờ nữa cho anh trình diện tại cuộc vui tối nay. Mà người hầu của anh thường mất nửa giờ chỉ để thất cầ vậ của anh thành một nút thắt mãi đầy đủ những tiêu chuẩn của anh ta.

Elliott thốt ra một tiếng thở dài khác và đứng dậy.

Trong tương lai anh sẽ không đi bất cứ đâu ra khỏi cửa nhà mình trong ngày 14 tháng hai - hay ra khỏi cửa nhà Anna.

Ngày Valentine, lạ Chúa!

Tiếp theo là gì?

Nhưng câu trả lời cũng rõ ràng đến đau khổ.

Buổi vũ hội làng! Đó là điều tiếp theo.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 2

Gia đình Huxtable sống trong một ngôi nhà tranh quét vôi trắng nằm ở một đầu con đường chính của làng. Từ tước Lyngate và thư ký của anh phải đi qua đó mới đến được quán trọ. Dù chắc chắn họ không hề để ý. Một ngôi nhà đơn sơ và xinh xắn.

Nhỏ bé, nếu nói theo một cách khác.

Ba thành viên trong gia đình sống ở đó. Họ đã từng ở trong tòa nhà xứ rộng rãi và khang trang hơn cho đến tám năm trước, khi đức cha Huxtable được lên thiên đường một cách mất nguyên - hay như cha xứ mới đã khẳng định như vậy với các giáo dân tại đám tang. Các con ông đã dọn ra ngoài ngay sau ngày tang lễ để nhường chỗ cho đức cha Aylesford và chị gái ông.

Margaret bây giờ đã hai mươi lăm tuổi. Vì là người lớn nhất trong nhà - mẹ của họ đã chết trước cha họ sáu năm - cô đã kè vai đỡ gánh nặng của gia đình và các em khi mới mười bảy tuổi. Hệ quả tất yếu là cô vẫn chưa kết hôn và dường như sẽ vẫn giữ nguyên tình trạng đó thêm vài năm nữa vì Stephen, người em út, giờ mới được mười bảy tuổi. Có lẽ chưa một ai nghĩ tới chuyện chỉ cho cô thấy cậu bằng đúng tuổi cô hồi cô gánh vác trách nhiệm to lớn nhường ấy. Đối với cô thì cậu vẫn chỉ là một chú bé. Và Chúa biết là cậu cần một ai đó chăm sóc cho cậu.

Margaret có một sắc đẹp hiếm thấy. Cao và cân đối một cách phóng khoáng, cô có mái tóc tủa sáng của màu nâu hạt dẻ, đôi mắt to xanh thăm viển quanh bởi hàng mi đen, và gương mặt đáng yêu theo lối cổ điển. Cô dè dặt và nghiêm nghị trong cách cư xử, mặc dù đã có thời cô được biết đến nhiều hơn với đức tính ấm áp và cởi mở. Ở trong cô cũng có một chất thép sẵn sàng thể hiện ra nếu có bất kì ai đe dọa tới hạnh phúc hay sức khỏe của các em cô.

Vì họ chỉ có một người hầu - Mrs. Thrush đã ở lại với họ sau khi họ chuyển ra ngoài cho dù họ thực sự không thể chu cấp cho bà, bởi vì bà từ chối bỏ đi và chỉ nhận một căn phòng và cơm ăn hàng tháng cho sự phục vụ của mình - Margaret đã tự mình làm phần lớn công việc nhà và toàn bộ việc làm vườn. Khu vườn của cô vào mùa hè là niềm vui và niềm kiêu hãnh của cô, một trong số ít những kẻ hờ của phần nông nân và tự nhiên trong bản chất của cô.

Nó cũng là sự ghen tị và vui sướng của ngôi làng. Cô giúp đỡ bất cứ ai cần cô và thường xuyên bị gọi đến trợ giúp bác sĩ của làng trong việc thay băng hoặc sắp xếp những chỗ chân tay bị gãy hoặc đỡ đẻ hay bón cháo cho người già và người ốm yếu.

Qua nhiều năm Margaret đã có một số lượng lớn người cầu hôn muốn ngỏ lời với cô, thậm chí vài người sẵn lòng đón nhận cả cô và các em cô, nhưng cô lạnh lẽo và kiên quyết làm nản lòng tất cả bọn họ. Ngay cả người đàn ông cô đã yêu trong suốt cuộc đời và có lẽ vẫn yêu cho đến khi cô xuống mồ.

Katherine Huxtable hai mươi tuổi. Cô cũng xinh đẹp theo kiểu cao, mảnh mai và tha thướt của tuổi trẻ. Dù cô đã sớm có dáng vẻ chín chắn. Tóc cô sáng màu hơn tóc chị gái cô. Màu vàng sẫm điểm những vệt vàng óng sáng lên trong ánh mặt trời. Cô có gương mặt linh lợi, hoạt bát và đáng yêu, điểm đáng chú ý nhất ở cô là đôi mắt xanh thẳm dường như không bao giờ dò đọc được. Và dù cô tốt tính và luôn chan hòa với mọi người, cô cũng thích được ở một mình, thích đi dạo trong cô đơn, để đắm chìm trong trí tưởng tượng của bản thân. Cô làm thơ và viết truyện mỗi khi có thời gian.

Cô dạy đám trẻ con ở tuổi vỡ lòng - những đứa bé từ bốn đến năm tuổi - ở ngôi trường làng ba ngày một tuần và thường giúp thầy hiệu trưởng coi sóc các học sinh lớn hơn trong những ngày khác.

Katherine cũng chưa kết hôn mặc dù cô bắt đầu cảm thấy có chút không thoải mái về tình trạng độc thân của mình. Cô muốn lấy chồng - tất nhiên là thế. Một phụ nữ không chồng thì trông mong gì được ngoại trừ trở thành gánh nặng cho người thân trong suốt quãng đời còn lại của cô ấy? Nhưng cho dù cô có rất nhiều người ngưỡng mộ và quý mến hầu hết bọn họ, cô vẫn không thể quyết định mình thích người nào nhất. Và điều đó, cô nhận ra, có thể có nghĩa là cô chưa thích ai đến mức muốn lấy người đó.

Cô kết luận rằng đôi khi nó là một bất lợi rõ rệt để làm một người mơ mộng. Sẽ dễ chịu hơn nhiều khi làm một người thực tế không hề có trí tưởng tượng. Để cô có thể đơn giản chọn một ứng viên xuất sắc nhất và ổn định cuộc sống êm đềm với anh ta. Nhưng chỉ là cô không thể vẫy cây đũa phép lên và biến mình thành người khác.

Và vì thế cô không thể đưa ra lựa chọn. Ngay cả với một lựa chọn dễ thấy. Dù sao thì vẫn chưa, cô nghĩ vậy, nhưng ngày ấy sẽ đến, khi cô phải quyết định - hoặc là làm một bà cô mãi mãi - và điều đó sẽ chấm dứt vấn đề.

Stephen Huxtable cao và rất mảnh dẻ, vẫn chưa phát triển hoàn toàn thành hình dáng một người đàn ông. Và ở cậu có một sức sống và sự duyên dáng bẩm sinh giữ cho cậu không tỏ ra lộ ngọc cũng như vụng về. Mái tóc cậu thuần chất một màu vàng tinh khiết, và rú quanh đầu cậu thành những lọn mềm mại không tuân theo quy củ - nó là nỗi thất vọng lớn thỉnh thoảng lại nhen lên trong cậu và là sự hài lòng không dứt đối với những người quen biết cậu. Gương mặt cậu đẹp trai và đượm nét suy tư khi không cười cợt. Đôi mắt xanh nhìn vào cuộc đời một cách mãnh liệt, dấu hiệu của một tính cách hiếu động và vẫn chưa tìm được lối thoát cho nguồn năng lượng và trí tò mò và nhu cầu muốn nắm lấy thế giới của cậu.

Cậu rất mê chơi. Cậu cười ngra và câu cá và bơi lội và chơi nhiều môn thể thao và hết mình trong một trăm lẻ một các hoạt động mạnh khác với các bạn đồng trang lứa. Nếu có sự kiện nào xôn xao thì chắc chắn sẽ có mặt cậu. Nếu có bất mưu đồ nào được vẽ ra, chắc chắn cậu là người đứng đầu về độ mơ tưởng hào huyền. Cậu được yêu thích và ngưỡng mộ và noi gương và gần như được tôn sùng bởi tất cả các cậu bé và thiếu niên mới lớn trong hàng xóm láng giềng. Cậu được tôn thờ bởi phụ nữ ở mọi độ tuổi, những người bị mê mẩn trước ngoại hình và nụ cười của cậu, nhưng chủ yếu là điều đứng bởi vẻ suy tư đầy thu hút của cặp mắt và đôi môi cậu. Vì làm sao một người phụ nữ tự trọng có thể cưỡng lại sự thách thức của một cậu bé ngoan ngoãn nhưng lại tiềm ẩn bản chất xấu xa.

Không phải cậu là người xấu. Cậu lao động cũng siêng năng như vui chơi. Vì là cậu bé duy nhất của gia đình, nên cậu rất được chăm bẵm. Chính vì cậu mà Margaret đã để dành của hồi môn mà mẹ chuẩn bị cho cô khi kết hôn để khi cậu mười tám tuổi cậu có thể vào học đại học và như thế sẽ có được một tương lai tốt đẹp với công việc ổn định hoặc thậm chí là sinh lời.

Tuy rằng Stephen đôi khi thấy bức dọc với cái ách quyền hành của chị cả, cậu cũng hiểu sự hi sinh chị ấy dành cho mình. Số tiền còn lại cho nhu cầu hàng ngày của chị ấy cũng như của Katherine là rất ít ỏi.

Cậu học với vị cha xứ và rất chịu khó chăm chỉ đèn sách. Sự nghiệp mà nền giáo dục đầy đủ có thể mang lại cho cậu sẽ là phương tiện giúp cậu thoát khỏi cuộc sống giam hãm ở miền quê. Nhưng vì cậu hoàn toàn không phải là người ích kỉ, cậu dự định một ngày nào đó sẽ báo đáp các chị gái vì tất cả những gì họ đã làm cho cậu. Hoặc là, nếu đến lúc đó họ đã kết hôn và không cần sự chu cấp của cậu nữa, thì cậu sẽ phũ lên họ và con cái của họ những món quà và rất nhiều tình yêu thương.

Chuyện đó, chỉ ít cũng là giấc mơ trong tương lai của cậu. Nhưng trong thời gian đó cậu phải học hành cật lực để biến giấc mơ thành hiện thực. Và cũng chơi cho hết mình nữa.

Còn có một thành viên thứ tư trong gia đình.

Vanessa, trước đây mang họ Huxtable, giờ là Dew, hai mươi tư tuổi. Cô đã cưới Hedley Dew, con trai thứ của sir Humphrey, khi cô hai mươi mốt tuổi và một năm sau đó thì mất anh. Giờ cô đã làm góa phụ được một năm rưỡi, nhưng vẫn ở lại Rundle Park với gia đình nhà chồng chứ không quay về ngôi nhà tranh để dồn thêm gánh nặng kinh tế cho nơi đó. Hơn nữa, gia đình chồng cũng muốn cô ở lại. Họ cần cô. Cô là niềm an ủi đối với họ, họ luôn cam đoan với cô như thế. Có người nào từ chối nổi khi được cần đến chứ? Và lại cô cũng yêu mến họ.

Vanessa là người kém xinh đẹp nhất trong gia đình. Cô luôn biết thế và chấp nhận điều đó với sự cam chịu vui vẻ. Cô không cao như Margaret hay Katherine. Cô cũng chưa đủ nhỏ bé để được gọi là xinh xắn. Cô không được cân đối như Margaret hay tha thướt như Katherine. Quả thật là càng ít nói về các đường nét của cô thì càng tốt, vì chẳng có gì nhiều để mà nói. Nếu màu tóc của gia đình đi theo tỉ lệ giảm dần từ màu hạt dẻ sáng của Margaret qua màu vàng sẫm điểm tuyết những vệt vàng óng của Katherine tới màu vàng tinh khiết của Stephen, thì màu tóc của Vanessa rơi vào đâu đó trong khoảng đấy mà thật khó để miêu tả chỉ với một từ - hoặc ngay cả một từ cộng thêm một tính từ nữa. Màu tóc cô thật sự không gây chú ý. Bản thân mái tóc cũng gặp rủi ro với việc bay phấp phới nếu không được uốn quăn. Nếu cô có thả tóc ra, thì nó cũng đổ thành một dải nặng nề xuống lưng cô chứ không thành dòng suối óng ả như tóc Margaret.

Và gương mặt cô - ồ, đó là gương mặt mà các đường nét đều nằm đúng vị trí, và chúng đều làm tốt chức năng của mình. Nhưng không có nét nào nổi bật và khiến người ta ghi nhớ. Đôi mắt cô không đạt tới sắc xanh biếc mặc dù chẳng còn từ nào khác miêu tả được chúng cho hợp. Có lẽ cách chính xác nhất để nói về gương mặt cô là nó hoàn toàn không xấu.

Không một ai trong gia đình từng gọi cô là xấu xí - họ đều yêu thương cô. Nhưng cô là người được cha yêu quý nhất vì cô sẵn sàng ngồi cuộn tròn trong phòng làm việc của ông, đọc sách, trong lúc ông làm việc. Và ông thường bảo cô rằng đọc sách là một thú tiêu khiển cô nên tiếp tục trau dồi vì rất có khả năng cô sẽ không bao giờ có một ngôi nhà của chính mình để cai quản. Đó là cách vòng vo để nói cho cô biết rằng có thể cô không bao giờ lấy được chồng. Mẹ cô còn tuyên bố sự thật một cách bí quan hơn và động viên cô luyện tập các kỹ năng quản lý nhà cửa để có thể giúp đỡ Stephen và vợ cậu sau khi cậu kết hôn - hoặc là Margaret và Katherine sau khi họ kết hôn. Cô cũng là đứa con được mẹ yêu thương nhất.

Cha mẹ cô đã dành sự âu yếm đặc biệt cho cô bé Jane không ưa nhìn của họ - cha cô thỉnh thoảng lại gọi cô như thế với sự triu mến không hề gọi lên cảm giác châm chọc của từ đó.

Nhưng cô đã kết hôn. Cô là người duy nhất trong gia đình đi xa tới mức đó, quả là vậy.

Cô luôn ngạc nhiên trước sự thật là Hedley Dew đã yêu cô say đắm, vì anh đẹp như một vị thần. Nhưng đúng như thế, anh đã yêu cô say đắm.

Vanessa không phải kiểu người bực tức với các chị em gái - hoặc thậm chí cả em trai - vì tội xinh đẹp hơn cô. Và chắc chắn cô không phải loại người căm ghét bản thân chỉ vì không được xinh đẹp.

Cô bằng lòng với con người hiện tại của mình.

Bình thường không nhan sắc.

Và cô ngưỡng mộ các anh chị em của cô. Cô sẽ làm bất cứ điều gì trên đời để đảm bảo họ được sống vui vẻ.

Cô rời khỏi Rundle Park vào đầu buổi chiều của ngày Valentine, như cô thường làm vậy ba hay bốn lần một tuần, để đi bộ đến ngôi nhà tranh thăm Margaret. Hai người họ luôn là bạn thân nhất của nhau.

Thời điểm cô bắt đầu đi có lẽ chính là lúc từ tước Lyngate và George Bowen đang ngồi trong phòng trọ, vô tư không hay biết gì về điều sắp xảy ra với họ trong thời gian còn lại trong ngày.

Và chính Vanessa cũng không hay biết về chuyến viếng thăm của họ - đúng hơn là sự tồn tại của họ.

Định mệnh thường lên đến bên người ta mà không hề báo trước.

Cô bước đi hăng hái. Hôm đó là một ngày giá lạnh. Và cô có một chuyện đặc biệt muốn kể cho chị mình.

“Em sẽ đi,” cô tuyên bố ngay khi cởi xong cái áo choàng mùa đông và mũ bên trong cánh cửa ngôi nhà tranh và chào chị gái ở phòng khách.

“Tối buổi vũ hội?” Margaret ngồi bên lò sưởi, bận rộn với công việc khâu vá như thường lệ, nhưng vẫn ngẩng lên mỉm cười ấm áp với em gái. “Chị rất vui vì em đã quyết định, Nessie. Nếu em ngoảnh mặt làm ngơ thì đúng là điều đáng tiếc.”

“Mẹ chồng em hỏi thúc em đi suốt cả tuần qua,” Vanessa nói. “Và tối hôm trước ngay cả Papa cũng bảo là em phải tham dự và hơn thế nữa còn phải khiêu vũ.”

“Ông ấy thật là tốt bụng,” Margaret nói, “nhưng chị không mong gì hơn ông nói câu đó. Và đã đến lúc rồi. Hedley đã ra đi được hơn một năm.”

“Em biết,” những giọt nước mắt chực ứa ra, nhưng Vanessa chớp chớp mắt xóa đi. “Đó chính xác là điều Papa đã nói. Em không thể than khóc cả đời, ông bảo em như vậy, và mẹ chồng em cũng gật đầu đồng ý. Và tất cả mọi người đều khóc một hồi và mọi chuyện được ổn định. Em sẽ đi.” Cô mỉm cười một nụ cười yếu ớt khi ngồi xuống cái ghế gần lò sưởi.

“Em nghĩ sao?” chị cô hỏi, giữ nhẹ tấm áo cô đang khâu và giờ lên cho Vanessa xem xét.

Đó là chiếc áo dài buổi tối màu vàng hoa anh thảo của Katherine, trông nó đã hơi ỉu rũ và đơn điệu khi em ấy mặc nó hồi giáng sinh. Nó có tuổi thọ ít nhất phải ba năm. Giờ nó được trang trí bằng ruy băng màu xanh da trời khâu thành hai dải gần đường viền cổ áo và một dải mỏng quanh mép hai ống tay áo ngắn tay.

“Ồi, rất là thông minh,” Vanessa nói. “Nó khiến cho chiếc áo gần như được làm mới. Chị tìm thấy dải ruy băng trong cửa hàng của Miss Plumtree à?”

“Đúng đó,” Margaret nói. “Và nó cũng đáng giá một đồng penny xinh xẻo. Tuy nhiên vẫn rẻ hơn một chiếc áo dài mới.”

“Và chị cũng mua cho mình một cái chứ?” Vanessa hỏi.

“Không,” chị cô nói. “Áo dài của chị còn đẹp chán.”

Trừ việc nó còn cũ hơn cả chiếc áo vàng của Katherine - và bạc màu hơn. Nhưng Vanessa không nhận xét gì. Thậm chí một dải ruy băng cũng là một sự

hoang phí làm lõm chiếc ví của Margaret. Tất nhiên chị ấy sẽ không tiêu tiền vung vãi cho bản thân mình.

“Đừng ròi,” cô vui vẻ tán thành. “Và ai lại để ý đến chiếc áo dài của chị khi người mặc nó còn đẹp hơn bội phần?”

Margaret bật cười khi cô đứng dậy để vắt chiếc áo qua lưng chiếc ghế trống.

“Và người đó đã hai mươi lăm tuổi rồi,” cô nói. “Lạy Chúa, Nessie, thời gian đã trôi đi đâu?”

Với Margaret nó đã trôi qua trong sự chăm sóc cho các em. Trong sự tận tâm kiên định và không ích kỉ của cô với họ. Cô đã từ chối rất nhiều lời cầu hôn, trong đó có cả lời cầu hôn từ Crispin Dew, anh trai của Hedley.

Và vì thế Crispin, người luôn muốn trở thành một sĩ quan quân đội, đã ra chiến trường mà không có được cô. Từ đó đến nay đã bốn năm trời. Vanessa chắc chắn như đinh đóng cột là đã có một sự thấu hiểu giữa hai người họ trước khi anh ra đi, nhưng một phần trong những lá thư ít ỏi mà anh gửi cho Hedley cho thấy, Crispin đã không liên lạc trực tiếp với Margaret trong toàn bộ thời gian đó. Anh cũng không trở về. Có thể nói là anh đã không có bất cứ cơ hội nào để trở về nhà với một đất nước cứ chiến tranh liên miên như vậy. Dù sao chẳng nữa như thế cũng là không ổn đối với một quý ông độc thân trong việc liên lạc thư từ với một quý cô độc thân. Bốn năm trời gần như im lặng là một quãng thời gian dài. Chắc chắn một người yêu nồng cháy thực sự sẽ tìm ra giải pháp.

Crispin đã không tìm ra cách nào.

Vanessa vô cùng nghi ngờ là chị gái cô đang che giấu một trái tim bị tổn thương sâu sắc. Nhưng đó là điều họ không bao giờ nói tới, dù có thân thiết đến đâu.

“Em sẽ mặc gì trong tối nay?” Margaret lên tiếng khi câu hỏi của cô không được trả lời. Nhưng sao có thể trả lời được một câu hỏi như thế? Thời gian đã đi đâu?

“Mẹ chồng muốn em mặc chiếc áo dài màu xanh lục.” Vanessa nói.

“Và em mặc chứ?” Margaret lại ngồi xuống ghế và lần này đôi tay cô đã nhàn rồi.

Vanessa nhún vai và ngó xuống chiếc váy len xám của mình. Cô vẫn chưa thể thuyết phục được bản thân rũ bỏ hoàn toàn khỏi bộ đồ tang.

“Như thế có vẻ như em đã lãng quên anh ấy,” cô nói.

“Và còn nữa,” Margaret nhắc cô - như thể cô cần được nhắc nhở, “Hedley đã mua chiếc áo xanh cho em vì chú ấy nghĩ màu sắc ấy thật hợp với em.”

Anh đã mua chiếc áo đó cho lễ hội mùa hè một năm rưỡi về trước. Cô đã mặc nó chỉ duy nhất một lần - để ngồi bên giường bệnh của anh vào ngày đó trong lúc những cuộc vui đã bắt đầu ở khu vườn bên dưới.

Hai ngày sau thì anh mất.

“Có lẽ em sẽ mặc nó tối nay,” cô nói. Hoặc có lẽ cô sẽ mặc chiếc áo màu hoa oải hương, chiếc áo không hợp với cô một chút nào nhưng ít nhất nó hơi nhuộm màu tang tóc.

“Kate đã về kìa,” Margaret nói, nhìn qua cửa sổ và mỉm cười, “trong bộ dạng hấp tấp hơn thường lệ.”

Vanessa quay đầu lại và thấy em gái cô đang vẫy tay với họ từ dưới lối đi trong vườn.

Một phút sau cô xộc vào chỗ họ, cởi mũ áo khoác ngoài trong hành lang.

“Ở trường hôm nay thế nào?” Margaret hỏi.

“Không thể tưởng tượng nổi!” Katherine tuyên bố. “Ngay cả bọn trẻ cũng bị lây không khí háo hức của tối nay. Tom Hubbard còn nán lại để mời em cho điệu nhảy mở màn, nhưng em phải từ chối vì Jeremy Stoppard đã đăng ký trước rồi. Em sẽ nhảy điệu thứ hai với Tom.”

“Anh ta sẽ lại cầu hôn em lần nữa đấy,” Vanessa cảnh báo.

“Em cũng nghĩ vậy,” Katherine đồng ý, buông mình xuống chiếc ghế gần cửa nhất. “Em cho rằng anh ấy sẽ chết vì sốc nếu lần này em nói đồng ý.”

“Ít nhất,” Margaret nói, “thì anh ta cũng chết trong hạnh phúc.”

Bọn họ phá lên cười.

“Nhưng Tom đã mang tới một tin tức giật mình,” Katherine nói, “có một ngài tử tước đang ở trong quán trọ. Các chị có nghe được tin gì như thế chưa?”

“Ở quán trọ của chúng ta?” Margaret hỏi cô. “Không, chưa từng nghe. Vì chuyện gì?”

“Tom không biết,” Katherine đáp. “Nhưng em có thể hình dung rằng ngài ấy - vị tử tước - sẽ trở thành chủ đề trò chuyện chính trong buổi tối nay.”

“Lạy Chúa tôi, đúng thế,” Vanessa đồng tình. “Một tử tước ở Throckbridge! Có lẽ chẳng bao giờ có lần thứ hai. Chị tự hỏi làm sao ngài ấy thường thức được những âm thanh của âm nhạc và khiêu vũ trên đầu mình cho tới nửa đêm. Hi vọng là ngài ấy sẽ không yêu cầu chúng ta dừng lại.”

Nhưng Katherine đã phát hiện ra chiếc áo dài. Cô nhảy căng lên với tiếng hét sung sướng.

“Meg!” Cô la lên. “Chị làm đấy à? Trông tuyệt diệu quá! Em sẽ trở thành sự đổ kỵ của tất cả mọi người trong tối nay. Ôi, chị thật sự không phải làm thế. Dải ruy băng hẳn là rất đắt tiền. Nhưng em rất mừng vì chị đã mua nó. Ôi, cảm ơn chị, cảm ơn chị.”

Cô lao qua phòng để ôm Margaret, người đang cười rạng rỡ vì hài lòng.

“Dải ruy băng đã đập vào mắt chị,” cô nói, “và chị không tài nào rời khỏi cửa hàng trước khi chị mua được một mảnh.”

“Chị muốn em tin đó là một phút mua sắm bốc đồng chứ gì?” Katherine nói. “Một lời nói dối trắng trợn, Meg ạ. Chị đã chủ đích đi đến đó để tìm một món trang sức thích hợp cho chị vì chị muốn làm cho em một thứ gì đó thật đẹp. Em biết tổng.”

Margaret trông ngượng ngùng.

“Stephen đang về kìa,” Vanessa nói, “trong bộ dạng hấp tấp hơn cả Katherine.”

Em trai họ thấy Vanessa đang ngó ra nhìn mình thì cười toe toét và vẫy tay chào. Cậu mặc bộ quần áo cưỡi ngựa đã cũ của mình, cô có thể nhận thấy, và đôi ủng trông như thể cần đến kính khùng một sự lau chùi kỹ lưỡng. Sir Humphrey Dew đã cho phép cậu cưỡi những con ngựa trong chuồng ngựa ở Rundle khi nào cậu muốn, một đặc ân mà Stephen vui mừng đón nhận, nhưng để đáp lại cậu đã khẳng khái đòi làm ít công việc ở chuồng ngựa.

“Em nói này,” cậu nói, xộc vào phòng khách ít phút sau, người nồng nặc mùi ngựa, “các chị đã nghe tin gì chưa?”

“Stephen,” trông Margaret ảo não. “Có phải chiếc ủng kia của em dính phân không?”

Riêng mùi của nó cũng đủ là câu trả lời.

“Ôi, mẹ kiếp.” Cậu nhìn xuống. “Em nghĩ em đã lau rồi cơ mà. Em sẽ đi rửa ngay đây. Các chị có nghe về ngài tử tước đang ở quán trọ không?”

“Chị kể cho họ rồi,” Katherine nói.

“Sir Humphrey đã đến chào ngài ấy,” Stephen nói với họ.

“Oh,” Vanessa nói với vẻ mặt hơi nhăn nhó.

“Em dám chắc rằng,” Stephen nói, “ông sẽ tìm ra quý ngài đó đang làm gì ở đây. Đúng là một chuyện lạ phải không?”

“Chị cho là,” Margaret nói, “ngài ấy chỉ đi ngang qua đây thôi, người đàn ông tội nghiệp.”

“Người đàn ông may mắn,” Stephen nói. “Nhưng ai lại đi ngang qua Throckbridge được chứ? Đi từ đâu tới đâu? Và tại sao?”

“Có lẽ bố chồng chị sẽ khám phá ra,” Vanessa nói. “Hoặc có lẽ là không. Nhưng chắc chắn là chúng ta vẫn sống nguyên nếu như trí tò mò của chúng ta không bao giờ được thỏa mãn đi nữa.”

“Có lẽ là,” Katherine, ôm cả hai tay lên ngực và chớp mắt rất kịch khi cô xoay người quanh phòng lần nữa, “ngài ấy đã nghe nói về buổi vũ hội Valentine và đến đây để tìm một cô dâu.”

“Ôi chúa ơi,” Stephen nói, “phải chăng ngày Valentine đã làm chị mất trí, Kate?”

Cậu cười ha ha và vội cúi xuống né cái gối cô ném vào đầu.

Cửa phòng khách lại bật mở để Mrs. Thrush xuất hiện. Bà cầm cái áo sơ mi còn tốt nhất của Stephen trên một tay.

“Tôi vừa là nó xong, Mr. Stephen,” bà nói với cậu khi cậu cảm ơn bà và nhận lấy chiếc áo. “Cậu hãy mang nó lên phòng ngay lập tức và đặt phẳng phiu trên giường. Tôi không muốn thấy nó bị nhàu nát lần nữa trước cả khi cậu mặc nó vào.”

“Không, ma’ám,” cậu nói, nháy mắt với bà. “Ý tôi là, vâng, ma’ám. Tôi thậm chí còn không nhận ra nó cần được là ủi.”

“Không,” bà chất lưỡi. “Tôi không nghĩ là cậu nhận ra. Nhưng nếu tất cả các cô gái trẻ đều mê mẩn trước cậu, tôi dám chắc họ sẽ như thế, thì cậu phải mặc một chiếc áo sạch tinh và là phẳng. Và không phải là đôi ủng đó, Phù! Tôi sẽ bắt cậu bỏ ra lau nền nhà cho tôi bằng hai bàn tay cậu nếu cậu không bỏ chúng ra và đặt ngoài cửa trước khi lên gác.”

“Việc là ủi là nhiệm vụ tiếp theo của tôi,” Margaret nói. “Cảm ơn bà Thrush. Giờ tôi thấy đã đến lúc tất cả chúng ta nghĩ tới việc chuẩn bị sẵn sàng cho buổi vũ hội. Nessie, đến lúc em phải về nhà rồi đấy, kẻo Lady Dew lại gửi đi một đội tìm kiếm bây giờ. Stephen, bỏ đôi ủng kính khùng kia ra khỏi phòng khách. Mrs Thrush, xin hãy tự pha cho mình một cốc trà và cho đôi chân nghỉ ngơi một lúc, bà đã bận rộn suốt cả ngày hôm nay rồi.”

“Còn cô thì ngồi một chỗ và chẳng làm gì hết chắc, tôi cho là thế,” Mrs. Thrush trả miếng. “Ồ, tôi phải nói với mọi người chuyện này. Mrs. Harris đã gõ cánh cửa sau nhà chưa đầy năm phút trước. Có một vị tử tước đang ở trong quán trọ. Sir Humphrey đã tới đó thăm ngài ấy và mời ngài ấy tới buổi vũ hội với tư cách một vị khách đặc biệt. Mọi người nghĩ sao về chuyện đó?”

Bà hơi có chút ngạc nhiên khi tất cả phá ra cười, nhưng rồi bà cũng cười với họ.

“Người đàn ông tội nghiệp,” bà nói, “có lẽ ngài ấy chẳng còn lựa chọn nào khác với sir Humphrey. Và tôi cho rằng nếu ngài ấy đến buổi vũ hội thì cũng tốt. Quán trọ sẽ là một nơi khá huyền ảo đối với người nào gắng có được sự nghỉ ngơi.”

“Chị đó, Kate,” Stephen nói. “Nếu ngài ấy tới tìm một cô dâu, thì đây là cơ hội của chị.”

“Hoặc của Margaret,” Mrs. Thrush nói. “Cô ấy đẹp như trong tranh. Đã đến lúc hoàng tử của cô ấy cười ngửa đến đây.”

Margaret cười.

“Nhưng người này chỉ là một tử tước,” cô nói, “và tôi nhất quyết chờ một chàng hoàng tử cười ngửa cơ. Giờ thì động chân động tay đi, tất cả mọi người, bằng không chúng ta sẽ bị muộn đấy.”

Cô ôm lấy Vanessa khi em gái cô chuẩn bị rời khỏi phòng.

“Đừng thay đổi ý định về buổi tối nay,” cô nói. “Đến đi, Nessie. Thật đấy, nếu em không đến, có thể chị sẽ rời khỏi quán trọ và đi tìm em. Đã đến lúc em hòa nhập vào cuộc đời lần nữa.”

Vanessa đi bộ một mình về Rundle Park, cô đã từ chối đề nghị hộ tống của Stephen. Nhất định mình sẽ tới buổi vũ hội, cô nghĩ, mặc dù cô vẫn chưa chắc chắn lắm về điều đó ngay cả khi cô đến ngôi nhà tranh. Cô sẽ đi. Và bất kể bản thân mình - bất kể nỗi thương tiếc còn vương vấn với Hedley và mặc cảm tội lỗi dù là chỉ nghĩ tới để bản thân vui chơi trở lại - cô đang trông chờ tới buổi tối với một chút háo hức. Khiêu vũ luôn là một trong những hoạt động ưa thích nhất của cô. Vậy mà cô đã không khiêu vũ hơn hai năm rồi.

Có phải là ích kỉ, và nhẫn tâm không, khi muốn sống một lần nữa?

Mẹ chồng cô muốn cô đi. Các chị em gái của chồng cô cũng vậy. Và sir Humphrey - cha của Hedley - thậm chí còn bảo cô phải khiêu vũ.

Nhưng liệu có ai mời cô làm bạn nhảy không?

Chắc chắn sẽ có.

Cô sẽ nhảy nếu có người mời cô.

Có lẽ ngài tử tước...

Cô cười khúc khích thành tiếng trước ý nghĩ ngờ ngẩn ấy khi cô rẽ vào con đường đi bộ là lối tắt dẫn về nhà.

Có lẽ ngài tử tước đã chín mươi tuổi và hói đầu và rụng hết răng.

Và đã có vợ.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 3

“Tớ ước gì,” Lousa Rotherhyde nói khi đứng cùng Vanessa trong phòng hội họp ngắm nhìn những người đến muộn và gạt đầu và mỉm cười chào hỏi với bất cứ người quen nào - với tất cả mọi người, nếu nói theo cách khác - đi ngang qua gần họ, “Tử tước Lyngate hóa ra lại cao lớn, tóc vàng, và đẹp trai và không quá hai mươi lăm tuổi và quyến rũ và nhã nhặn và không nhắc chân quá cao. Và ước gì ngài ấy hóa ra lại thích những phụ nữ mập mạp, nhút nhát có gia sản rất bình thường - ồ, thực ra không có chút gia sản nào - và có những cử chỉ dễ thương nho nhỏ và tuổi tác phù hợp với tuổi của ngài ấy. Tớ nghĩ là không cần ước cho ngài ấy giàu. Đương nhiên là ngài ấy giàu sẵn rồi.”

Vanessa quạt quạt gương mặt và bật cười.

“Cậu đâu có mập,” cô đảm bảo với bạn. “Và tóc cậu có sắc thái xinh đẹp của màu nâu sáng. Và những cử chỉ của cậu quả thật vô cùng dễ thương, và tính cách của cậu chính là gia sản của cậu. Và cậu có nụ cười đáng yêu. Hedley thường nói thế.”

“Cầu chúa phù hộ anh ấy,” Lousa nói. “Giá mà ngài từ tước có chung cách nghĩ với anh ấy. Có lẽ ngài ấy sẽ nhìn ra sự phù hợp để trở nên gắn bó tha thiết với tớ - nếu như ngài ấy lại tình cờ là một người đẹp đẽ. Và sẽ càng tốt nếu ngài ấy cũng sở hữu một gia tài tầm cỡ nữa. Tất cả thật là tuyệt vời, Nessie, khi được đến các buổi khiêu vũ và họp mặt và những bữa ăn tối và những buổi tiệc và cơ man là các buổi picnic, mà người ta luôn luôn nhìn thấy chính xác các gương mặt quen thuộc ở tất cả các cuộc giải trí. Cậu chưa bao giờ mơ ước về London và mùa vũ hội và các anh chàng nịnh đầm và...À, đương nhiên là không rồi. Cậu đã có Hedley. Anh ấy đã rất đẹp rồi.”

“Đúng vậy,” Vanessa đồng ý.

“Sir Humphrey có miêu tả từ tước Lyngate cho cậu nghe không?” Lousa hỏi đầy hi vọng.

“Ông nói ngài ấy là một quý ông trẻ dễ mến,” Vanessa nói. “Nhưng đối với ba chồng mình thì bất cứ ai ở dưới độ tuổi sáu mươi tư của ông đều trẻ cả, và hầu hết đều dễ mến. Ông nhìn thấy bản chất tốt đẹp của mình trong mọi con người. Và không, Lousa, ông không miêu tả ngoại hình của ngài từ tước. Các quý ông không làm như thế, cậu biết mà. Tuy nhiên mình tin là tự chúng ta cũng sẽ khám phá ra thôi.”

Cha chồng cô đã bước vào phòng hội họp, bộ dạng trịnh trọng theo phong thái vui vẻ của mình, ngực ông ưỡn ra vì hãnh diện, hai bàn tay xoa xoa vào nhau, gương mặt hồng hào vui sướng. Phía sau ông là hai quý ngài, và không có nghi ngờ gì về lai lịch của họ. Rất hiếm khi có người lạ mặt xuất hiện ở Throckbridge - Và trong những kỷ ức sống động ít ỏi đó, không có ai - trừ duy nhất một người - từng tham gia một buổi khiêu vũ ở căn phòng hội họp. Mà cơ sở ít ỏi quý giá ấy đã đến dự vũ hội mùa hè thường niên ở Rundle Park.

Đây là hai người lạ - và họ đang ở trong một buổi tụ họp.

Và một trong hai người, tất nhiên, là một từ tước.

Người bước vào phòng đầu tiên ngay sau sir Humphrey có khổ người và chiều cao trung bình. Mặc dù có lẽ đã thấp thoáng dấu hiệu đầy đà ở bụng anh ta. Anh ta có mái tóc nâu cắt ngắn và được chải mượt, và một khuôn mặt tránh được sự bình thường do vẻ hòa nhã thân thiện và còi mớ chứng tỏ anh tôn trọng khung cảnh xung quanh. Nhìn anh như thể anh thật sự vui mừng vì được đến đây. Anh ăn mặc theo cách bảo thủ trong chiếc áo khoác xanh sẫm và quần ống túm màu xám và sơ mi trắng. Mặc dù có thể đã bước qua tuổi hai lăm, chắc chắn anh vẫn đủ điều kiện cho định nghĩa của từ trẻ.

Lousa ra sức quạt và thờ hớn hên. Một số lớn quý cô xung quanh cũng làm vậy.

Nhưng đôi mắt Vanessa đã chuyển sang quý ông còn lại, và cô lập tức biết đó chính là người đã gây nên những tiếng thờ gấp kia. Cô không bị cuốn vào chúng. Miệng cô đột ngột trở nên khô khốc, và trong vài khoảnh khắc vô tận cô đã mất hết ý thức về hiện thực xung quanh.

Anh trông cùng tầm tuổi với quý ông kia, nhưng đó là tất cả những gì tương đồng giữa họ. Anh cao và mảnh dẻ nhưng không có chút gì gầy guộc. Thực vậy, hai bờ vai và ngực anh rắn chắc trong khi hông và eo lại thon thả. Đôi chân anh dài và cơ bắp ở tất cả những chỗ cần thiết. Anh có mái tóc rất sẫm màu, thực tế là gần như ngả sang đen, nó dày và sáng bóng và được cắt bởi một bàn tay thành thạo để trông vừa gọn gàng lại vừa rối bời cùng một lúc. Gương mặt anh sạm màu đồng thicket và đẹp trai theo kiểu cổ điển với cái mũi khoằm, hai gò má sắc nét, và một vết chẻ nhỏ ở cằm. Anh có một khuôn miệng kiên quyết. Trông anh hơi có chút ngoại lai, như thể anh mang dòng máu của người Ý hay Tây Ban Nha vậy.

Anh trông tuyệt đẹp.

Anh trông hoàn hảo.

Có thể cô đã chết anh đứ đừ, cùng với ít nhất nửa tá quý cô khác có mặt ở đó. Nếu cô không nhận thấy có điều khác lạ ở anh. Thật ra là hai điều.

Anh trông kiêu ngạo không thể chịu nổi.

Và anh trông vô cùng buồn chán.

Mí mắt anh sụp xuống nửa chừng. Anh cầm một chiếc kính một mắt trong tay, nhưng không giương lên. Anh nhìn khắp căn phòng như thể không tin nổi sự tồn tại của khung cảnh xung quanh.

Không có lấy một dấu vết dù mờ nhạt nhất của nụ cười trên môi anh. Thay vào đó, là một vẻ khinh bỉ cứ như anh không thể chờ được để lao trở lại cầu thang về phòng mình. Hoặc tốt hơn cả, là chạy xa khỏi Throckbridge.

Về mặt anh trông như thể đây là nơi cuối cùng trên trái đất anh muốn có mặt.

Và vì vậy cô không bị đổ gục trước anh, đẹp đẽ và thần thánh như anh chắc chắn chỉ là cái mề bễ ngoài. Anh đã bước vào thế giới của cô, thế giới của gia đình và bạn bè cô, không được mời, và thấy nó thật thấp kém và khó chịu. Sao anh ta dám! Thay vì làm tỏa sáng buổi tối của cô, như sự hiện diện của một người lạ phải làm được thể - nhất là đối với một quý ông đẹp trai - thì anh lại đang đe dọa phá hỏng nó.

Vì tất cả mọi người, tất nhiên, sẽ xun xoe quanh anh. Không ai cư xử được tự nhiên. Không ai thư giãn và khiêu vũ một cách thoải mái. Và không ai sẽ nói được chuyện gì khác ngoài chuyện về anh trong nhiều ngày - hoặc hơn cả là nhiều tuần - sắp tới.

Cứ như một vị thánh gia ơn cho họ bằng việc giá lâm xuống giữa bọn họ.

Và dường như cô đã thấy rõ anh xem thường tất cả mọi người - hoặc ít nhất anh coi mọi người như một đám đông chán ngắt.

Cô ước gì ngày mai anh ta hãy đến - hoặc đừng bao giờ đến.

Anh mặc hoàn toàn chỉ hai màu đen trắng, một thời trang mà cô nghe nói rất nổi bật ở London. Lúc cô nghe thấy, cô đã nghĩ nó thật âm đạm, thật kém hấp dẫn.

Tất nhiên là cô đã nhầm.

Trông anh sáng chói, thanh lịch, và hoàn hảo.

Anh giống như một tập hợp tất cả ý tưởng của phụ nữ về một người hùng lãng mạn. Như thần Adonis mà họ mơ mộng, đặc biệt là trong ngày Valentine, đến để nhắc nhở họ khỏi mặt đất và đặt trên lưng con chiến mã trắng như tuyết đang dựng vó hí vang và bay đến sống cuộc sống hạnh phúc đời đời trong tòa lâu đài ẩn trong mây của chàng - một tòa lâu đài trắng và mịn mượt, không phải một ngôi nhà kiểu Anh ẩm ướt và xám xịt.

Nhưng Vanessa rất phẫn nộ về anh ta. Nếu anh ta coi thường họ và cuộc vui họ tổ chức đến thế, chỉ ít anh ta cũng đủ lịch sự để có vẻ mặt như một bức tượng trên máng xối chữ.

Cô nghe thấy thanh âm của tiếng thở lan tỏa ra khắp căn phòng hội họp như một con gió nhẹ cùng niềm hi vọng nhiệt thành mà cô không chia sẻ.

“Câu nghĩ từ tước Lyngate là người nào?” Louisa hỏi bằng giọng thì thầm - cần phải làm thế trong sự im lặng đang bao trùm - khi cô ghé sát vào bên tai phải của Vanessa.

“Cái người đẹp trai, không nghĩ ngờ gì,” Vanessa nói. “Tớ cá đấy.”

“À,” Louisa nói, có vẻ thất vọng. “Tớ cũng nghĩ vậy. Ngài ấy đẹp không thể tưởng ngay cả không có tóc vàng, nhưng trông ngài ấy không giống như sẽ gục ngã trước sự quyến rũ của tớ, đúng không?”

Không, chắc chắn anh ta không gục ngã trước Louisa, hay trước bất cứ ai ở cái góc tầm thường nhỏ bé của thế giới này. Toàn bộ dáng vẻ của anh ta toát lên hình ảnh một người ý thức không khiếp được tầm quan trọng của mình. Có lẽ anh ta chỉ có thể gục ngã trước sự quyến rũ của chính mình thôi.

Anh ta đang làm cái quái gì ở Throckbridge? Hay anh ta đã rẽ nhầm đường?

Hai quý ông không đứng ở ngưỡng cửa mãi. Sir Humphrey đã dẫn họ vào, một nụ cười rộng ngoác mãi nguyên in trên mặt cứ như một mình ông chịu trách nhiệm mang họ về làng vào đúng dịp này. Ông giới thiệu họ với hầu hết những người có mặt, bắt đầu với Mrs. Hardy chơi đàn dương cầm, Jamie Latimer thổi sáo, và Mr. Rigg chơi violin. Chàng mấy chốc, đã thấy hai quý ông cúi đầu chào Margaret và Katherine. Và giây lát sau, họ đang gật đầu với Stephen và Melinda và Henrietta Dew, cô em chồng Vanessa, và một nhóm thanh niên trẻ khác tụ tập quanh họ.

“Tớ nghĩ mọi người phải bắt đầu nói chuyện trở lại ngoài những tiếng thì thầm rồi,” Vanessa thì thầm.

Quý ông thấp hơn có trao đổi đôi câu với tất cả mọi người, cô để ý thấy. Và anh ta mỉm cười và có vẻ thích thú. Còn quý ông kia - không nghĩ ngờ gì là từ tước Lyngate - vẫn gần như giữ nguyên sự im lặng và hoàn toàn dọa dẫm mọi người. Vanessa nghĩ ngờ đó là sự cố ý. Lông mày anh ta nhướng lên khi anh ta được giới thiệu với Stephen, ném cho cậu ánh mắt của một nhà quý tộc lớn kiêu kỳ.

Và tất nhiên Melinda đang cười khúc khích.

“Vi sao ngài ấy lại ở đây?” Louisa hỏi, vẫn bằng giọng thì thầm. “Tức là Throckbridge ấy, sir Humphrey có biết gì không?”

“Họ nói với ông họ đến đây có công chuyện,” Vanessa đáp. “Hắn họ đã không giải thích đó là chuyện gì bằng không ba chồng mình sẽ không nhin nổi mà kể cho bọn mình ngay.”

“Công chuyện?” Nhìn Louisa vừa bối rối vừa ngạc nhiên. “Ồ Throckbridge? Có thể là chuyện gì được nhỉ?”

Vanessa, tất nhiên, cũng đang băn khoăn về chuyện đấy từ lúc Katherine mang tới tin tức về sự ghé thăm của anh ta chiều nay. Làm sao cô không tò mò cho được? Người ta có thể có công chuyện gì ở cái vùng trũng im lìm là Throckbridge này, một vùng đất đẹp như tranh, nhất là trong mùa hè, và rất dễ thân thương với cô.

Một từ tước thì có công chuyện gì ở đây?

Và công chuyện gì khiến cho anh ta nhìn xuống tất cả bọn họ như thể họ chỉ là những con giun con dế dưới mũi đôi giày nhảy đất tiền của anh ta?

Cô không biết đáp án và có lẽ sẽ chẳng bao giờ biết. Nhưng không có thời gian cho sự suy đoán sâu xa hơn - dù sao cũng không phải lúc này. Ba chồng cô đang dẫn hai quý ông đi về phía họ. Vanessa ước gì ông đừng làm thế, nhưng cô nhận ra đó là điều không thể tránh khỏi.

Sir Humphrey mỉm cười vui vẻ từ Vanessa tới Louisa.

“Và đây là Miss Rotherhyde lớn nhất,” ông giới thiệu, và nói thêm, với sự thiếu hụt thâm hại của tính tế nhị và sự thật đáng ngờ, “và là người đẹp nhất trong gia đình.”

Louisa cúi đầu xuống trong nỗi xấu hổ rõ rệt và khẽ nhún gòai chào.

“Và Mrs. Hedley Dew, con dâu yêu quý của tôi,” Sir Humphrey thêm vào, cười rạng rỡ với Vanessa. “Người đã đã kết hôn với con trai tôi cho đến lúc thằng bé không may qua đời hơn một năm trước. Từ tước Lyngate, thừa các quý cô, và Mr. Bowen.”

Vậy là Vanessa đã nhận định đúng. Nhưng cô chưa bao giờ nghi ngờ chuyện đó. Cô nhún gối chào.

“Ma’ám.” Mr. Bowen nói, nghiêng đầu và nhìn cô với một nụ cười cuốn hút nhưng đồng cảm, “Tôi xin chia buồn sâu sắc.”

“Cám ơn ngài,” cô nói trong lúc cảm thấy cảm thấy đôi mắt của tử tước Lyngate chiếu vào mình. Rốt cuộc cô đã mặc chiếc áo dài màu oải hương như một lời xoa dịu nhẹ nhàng cho lương tâm vì đã quyết định cho bản thân mình vui chơi - mặc dù cô biết Hdeley sẽ hối thúc cô mặc chiếc áo xanh lục. Đây không phải là một màu oải hương rực rỡ, và nó chưa bao giờ vừa với cô. Cô biết nó là một mớ vãi ảm đạm không hợp với cô chút nào.

Trong khoảnh khắc đó cô thấy ghét mình vì đã nghĩ ngợi, vì đã mong ước giá mà mình chọn chiếc áo xanh.

“Tôi đã nhất quyết bảo nó hãy tới buổi vũ hội tối nay,” Sir Humprey giải thích. “Nó hãy còn quá trẻ và xinh đẹp để cứ đau buồn mãi mãi, như tôi chắc chắn là các ngài cũng có cùng ý kiến. Cháu nó rất tốt với con trai tôi lúc còn sống, và điều đó thật đáng quý. Tôi cũng bảo nó là phải khiêu vũ nữa. Đã có ai mời con điệu nhảy đầu tiên chưa, Nessie?”

Cô nhún nhó trong lòng trước những lời thẳng tuột của ông. Cô muốn chui xuống sàn nhà trước câu nói cuối cùng. Cô biết ông sẽ nói gì tiếp theo.

“Không, Papa,” cô vội vã nói trước khi chợt nghĩ mình có thể nói dối. “Nhưng -”

“Vậy thì ta không nghi ngờ gì là một trong những quý ngài đây sẽ rất vui mừng được dẫn con vào điệu vũ mở màn,” ông nói, xoa hai bàn tay vào nhau và cười hề hã với cô.

Một sự im lặng trong phút chốc trong khi Vanessa tha thiết ước rằng cô có thể nằm cạnh Hedley tội nghiệp dưới mộ.

“Có lẽ, Mrs. Dew,” ngài tử tước lên tiếng - giọng trầm và mượt như nhung, để tăng thêm sự hoàn hảo về thể chất của anh ta, “cô có thể ban cho tôi vinh dự ấy không?”

Cô đang được mời khiêu vũ với một tử tước? Với vị tử tước này, biểu tượng chói lọi nhất của nam tính này. Tay công tử bột kiêu ngạo này? Đôi khi những ý nghĩ lố bịch như thế lại đến với cô như một cứu cánh. Ngài tử tước đang nghĩ gì nhỉ? Cô gần như đã bật cười và không dám liếc về phía Margaret. Nhưng nỗi hổ thẹn đã đến nhanh hơn bất cứ sự thích thú nào cô đang cảm thấy. Kinh khủng làm sao khi buổi tiệc lại bắt đầu theo cách này.

Có phải là tưởng tượng của cô không khi toàn bộ căn phòng dừng hết cả lại để chờ câu trả lời của cô?

Tất nhiên là không.

Ôi, Chúa ơi. Cô thật sự phải kiên quyết ở lại nhà với một quyển sách cùng những ký ức của mình mới đứng.

“Cám ơn ngài,” Cô nhún gối một lần nữa và nhìn bàn tay chìa ra cho cô với đôi chút mê hoặc. Nó rất đẹp và móng tay được cắt tỉa gọn gàng như tay của các quý bà quý cô. Thế mà không có một chút gì là nữ tính ở bàn tay đó hết.

Hoặc ở anh ta, tất nhiên là thế. Ở gần thế này, nhìn anh thậm chí còn cao hơn và cứng rắn và uy quyền hơn lúc anh ở bên kia phòng. Cô có thể ngửi thấy mùi nước hoa đàn ông thoang thoảng. Cô có thể cảm thấy hơi nóng từ anh.

Và có một điều khác nữa ở gương mặt anh, cô nhận thấy khi đặt tay mình vào tay anh và ngược nhìn anh. Tóc anh không đen, và đôi mắt anh và sắc thái của nó khiến cô cho rằng, nhưng ở tận trong sâu thẳm, đó là màu xanh trong nhất. Chúng đang nhìn lại cô một cách sắc sảo từ bên dưới hàng mi vẫn sụp xuống của anh.

Tay anh rắn chắc và ấm.

Chà, cô nghĩ khi anh dẫn cô tới chỗ hàng người đang hình thành và Mr. Rigg chơi một nốt rung hơi hồi hộp từ cây violin của mình, đây là một buổi tối mà cô sẽ không quên đi vội vã được. Cô sắp nhảy với một tử tước đẹp trai, cao ngạo - và là điệu nhảy mở màn, không kém hơn. Cô ước sau đó mình có thể về nhà và chia sẻ niềm vui với Hedley.

“Nessie?” Ngài tử tước nói khi đưa cô vào hàng của các quý cô và chuẩn bị về hàng của các quý ông đối diện. Lòng mày anh nhướng lên lần nữa. Anh không nói trực tiếp với cô. Anh chỉ tự nêu một câu hỏi.

“Vanessa,” cô giải thích, rồi ước gì mình đừng có nói theo kiểu xin lỗi như thế.

Cô không nghe rõ anh đã nói gì để đáp lại khi anh bước vào hàng ngũ đứng đối diện với hàng của cô, nhưng cô nghĩ nó là. “Tạ ơn Chúa!”

Có phải anh đã thực sự nói câu đó?

Cô nhìn anh sắc bén, nhưng anh không lặp lại câu nói, cho dù nó là gì.

Cô chưa bao giờ thích cái tên ngắn một mẩu của mình. Nessie Dew nghe cứ như...một người tầm thường. Nhưng ngay cả có thể, thì đó cũng không phải

việc của anh ta trong chuyện gia đình và bạn bè thích gọi tên cô là gì.

Những người đàn ông đứng bên cạnh tử tước trông có vẻ kính sợ và không được thoải mái. Họ đã rất mong chờ buổi tối nay. Thế mà nó chẳng có ý nghĩa gì với anh ta. Anh ta nhìn tới nhìn lui hai hàng người, thậm chí không buồn che dấu sự chán nản.

Trời ơi. Thường thì cô không quá hà khắc trong những phán xét của mình, nhất là với những người lạ - chẳng phải vì cô đã gặp nhiều người trong số đó. Vậy tại sao những ý nghĩ của cô về tử tước Lyngate lại quá...ờ, hẳn học như thế? Phải chăng vì cô cũng cảm thấy xấu hổ phải thừa nhận với chính mình rằng cô đã gần như mê một anh ta.

Thật là kì cục vì nó sẽ là một ca kinh điển của Người đẹp và Quái vật, mà không có một chút nghi ngờ rằng ai sẽ đóng vai nào ở đây.

Cô nhắc nhở mình một cách đột ngột là cô cũng đã rất háo hức đầu hàng trước lời thúc giục của các chị em gái bên chồng và Meg và Kate bảo cô hãy đến buổi tiệc tối nay. Và sau khi đầu hàng, cô đã hồi hộp đan những ngón tay vào nhau hi vọng rằng có ai đó sẽ mời cô nhảy.

Ồ, đã có người mời cô nhảy cho dù anh ta không ít thì nhiều cũng là bị ép buộc. Và anh ta không thể nào đẹp trai hơn và nổi bật hơn nữa trong mọi phương diện. Người ta có thể nói rằng giấc mơ hoang đường nhất của cô cho buổi tối nay đã thành hiện thực.

Vậy thì cô sẽ để mình thưởng thức nó, mặc kệ ra sao thì ra.

Đột nhiên cô nhìn thấy gia đình và bạn bè và hàng xóm của mình, Tất cả đều diện những bộ đồ lộng lẫy nhất của họ, tất cả đều ở trong tâm trạng một ngày hội. Cô cảm thấy ngọn lửa cháy lách tách trong hai lò sưởi và những ngọn nến cháy xuống trong con gió thổi qua cửa. Cô cảm nhận được mùi các loại nước hoa và đồ ăn.

Và cô cũng cảm nhận được người đàn ông đang đứng đối diện cô chờ điệu nhạc nổi lên. Và đang nhìn cô từ dưới hai hàng mi trĩu xuống.

Cô sẽ không để cho anh ta tin là cô đang sợ anh. Cô sẽ không để anh ta làm cho cô tắt tiếng và nói năng lập cập.

Âm nhạc bắt đầu, và Vanessa mỉm cười với sự rạng rỡ cố ý và chuẩn bị cho cuộc đối thoại càng nhiều trong thời gian cho phép của điệu nhảy càng tốt.

Nhưng trên tất cả cô đắm mình vào niềm vui hoàn toàn của việc được khiêu vũ lần nữa.

Trong tất cả những bạn nhảy mà anh có thể chọn cho mình, Elliott nghĩ khi điệu nhạc trỗi lên và hàng ngũ các quý ông cúi đầu và các quý cô thì nhún gối chào, Mrs. Vanessa Dew - Nessie, vì tình yêu của Chúa! - chắc chắn không phải một trong số họ.

Cô ta là con dâu của Sir. Humphrey. Thế là đủ tệ rồi. Cô ta cũng là một dạng phụ nữ tầm thường với chiều cao trung bình, nói chung là quá mảnh mai và ngực quá nhỏ đối với khẩu vị của anh, tóc cô ta quá xỉn màu, và những đường nét của cô ta quá đối bình thường. Và màu oải hương là một màu hoàn toàn không hợp với cô ta. Nếu có, thì kiểu dáng cái áo dài cũng thật gớm guộc. Mà thoát nhìn cô ta cũng không còn trẻ trung gì nữa.

Cô ta là sự tương phản hoàn toàn với Anna và với bất cứ quý cô nào anh thường chọn làm bạn nhảy ở những buổi khiêu vũ.

Nhưng dù sao chẳng nữa thì anh cũng đang nhảy với cô ta. George sẽ mời cô ta nếu anh không lên tiếng, anh nghĩ thầm, nhưng người mà Dew mong chờ lên tiếng là ai đã rất rõ ràng. Và vì thế rốt cuộc anh phải làm một con khỉ diễu trò.

Sự thật không làm cho anh thấy vui hơn chút nào về buổi tiệc ồn ào tối nay.

Và rồi, ngay khi họ bắt đầu nhảy. Mrs. Dew liền mỉm cười tươi rói với anh, và anh miễn cưỡng phải thừa nhận có lẽ cô ta không hẳn là liều thuốc giải như anh gán cho cô. Đó không phải một nụ cười tán tỉnh, anh nhẹ nhõm cả người khi nhận ra điều đó vì sau khoảnh khắc đầu tiên ấy cô quay đi khỏi anh và cười y như thế với mọi thứ và mọi người, như thể chưa bao giờ cô thấy sung sướng đến thế trong đời. Cô ta thật sự rạng rỡ.

Làm sao người ta tìm thấy được một chút xíu niềm vui trong một cuộc giải trí quê mùa vô vị như vậy là nằm ngoài tầm hiểu biết của anh, nhưng có lẽ cô ta đã có ít trải nghiệm nên so sánh được.

Căn phòng nhỏ và tù túng, những bức tường và trần nhà trụi không đồ trang trí - ngoại trừ một bức họa lớn và gớm guộc treo phía trên lò sưởi vẽ thần Cupid béo tròn đang giương cung bắn những mũi tên của mình. Không khí thoáng thoảng mùi mốc như thể căn phòng bị đóng kín suốt cả năm - không nghi ngờ gì về điều đó. Ban nhạc chơi nhiệt tình nhưng kém cỏi - cây violin lạc mất nửa tông so với giai điệu và người chơi dương cầm có xu hướng chơi thật nhanh như thể nóng lòng muốn kết thúc bản nhạc trước khi cô có thể đánh nốt nào sai. Những ngọn nến rất gần với nguy cơ tắt ngấm mỗi khi cửa mở ra và con gió tấn công chúng. Tất cả mọi người nói cùng một lúc - và ở âm lượng chói tai. Và dường như ai ai cũng cảm nhận sâu sắc được sự hiện diện của anh và sẽ rất là đau khổ nếu không thể hiện nó ra.

Ít nhất Mrs. Dew cũng nhảy giỏi. Cô như lướt đi trên đôi chân mình và có một nhịp điệu và sự duyên dáng trong những cử động của cô.

Anh vẫn tự hỏi có phải chồng cô ta là con trai cả trong nhà. Làm thế nào mà cô quyến rũ được anh ta? Cha cô ta có nhiều tiền không? Phải chăng cô ta cưới anh ta, có lẽ, là vì cô ta mong đợi được trở thành Lady Dew một ngày nào đó?

George, anh có thể trông thấy, đang nhảy với cô gái đứng cạnh Mrs. Dew hồi nãy- con gái cả của một gia đình mà tên của họ Elliott không tài nào nhớ ra. Và nếu cô ta là người đẹp nhất trong nhà, thì Chúa giúp những thành viên còn lại của gia đình đó.

Cô em gái trong hai chị em nhà Huxtable - Miss Katherine Huxtable - cũng đang khiêu vũ. Cô chị thì không nhảy mà đứng nhìn cùng với Lady Dew. Anh

đã không được giới thiệu với cô chị gái thứ ba. Chắc hẳn cô ấy đã ở nhà.

Cô chị cả Miss Huxtable cực kì xinh đẹp, nhưng chắc chắn không một cô gái trẻ nào lại có thể mong chờ, tất nhiên, trở thành người đứng đầu trong một gia đình mà cả bố và mẹ đều đã qua đời. Có lẽ cô đã chịu trách nhiệm chăm sóc những đứa em trong nhiều năm. Anh cảm thấy một mối thương cảm đối với cô. Miss Katherine Huxtable nhìn có phần giống cô chị mặc dù cô trẻ hơn đáng kể và hoạt bát hơn. Cô cũng đẹp mê hồn bất chấp chiếc áo dài đã bạc màu và mòn xơ mà ai đó đã cố che đậy bằng một dải ruy băng mới.

Stephen đúng là một chú sói non. Cao và gầy và non choẹt, cậu ta mười bảy tuổi và ngoại hình y như thế. Cậu cũng rất quyến rũ đối với các cô gái trẻ bất chấp tuổi tác của cậu. Họ xúm quanh cậu trước khi điệu nhảy bắt đầu, và cho dù cậu đã chọn được bạn nhảy, vẫn có hai quý cô khác ở hai bên cô ta trong hàng dành cho cậu rất nhiều sự chú ý hơn hẳn dành cho những bạn nhảy phục phịch của các cô.

Tiếng cười của cậu lan dọc theo hàng người tới chỗ Elliott, khiến anh mỉm cười lại. Anh hi vọng tiếng cười ấy không phải biểu hiện của một tâm hồn bừa bãi và tính cách nông cạn. Anh đã sống qua một năm khó khăn. Đừng để điều gì tương tự xảy ra với anh trong thời gian sắp tới.

“Ngài đến Throckbridge vào một thời điểm rất đẹp, thưa ngài,” Mrs. Dew lên tiếng khi những bước nhảy đưa họ lại gần nhau trong chốc lát.

Bởi vì đó là ngày Valentine, anh nghĩ, và bởi vì có một cuộc khiêu vũ ở căn phòng hội họp trong quán trọ nơi anh có vận may rất lớn vì đã trọ lại.

“Đúng vậy, ma’am.” Anh nhướn mày.

“Có lẽ cũng rất đẹp với chúng tôi.” Cô cười khi họ lại tách ra, và anh hiểu là tông giọng mình, nếu không phải câu nói, đã hơi kém lịch thiệp.

“Đã hơn hai năm rồi tôi mới được khiêu vũ,” cô nói khi họ sáp lại một lần nữa và nắm lấy tay nhau để xoay vòng, “và rất, rất kiên quyết tận hưởng nó bất kể có chuyện gì. Ngài là một vũ công giỏi.”

Anh lại nhướn mày lên nhưng không đáp. Người ta biết nói gì trước lời ca tụng không mong đợi như thế? Nhưng mà cô ta có ý gì với câu bất kể có chuyện gì?

Cô lại cười lần nữa khi họ trở về chỗ của mình.

“Ngài không phải, tôi nhận thấy,” cô nói sau một lúc, “là một người hay chuyện, thưa ngài.”

“Tôi thấy khó có khả năng nói chuyện được đâu ra đấy trong ba mươi giây bùng nổ, ma’am,” anh bảo cô, giọng anh đã cao đến giới hạn. Nhất là khi tất cả dân làng gần như hét lên với tất cả những người làng khác mà không có ai chịu im để nghe - và ban nhạc thì chơi to hơn để lấn át bọn họ. Anh chưa bao giờ được nghe tiếng ồn kinh khiếp đến thế trong cả cuộc đời.

Đúng như anh đoán, cô ta bật cười.

“Nhưng nếu cô muốn,” anh nói, “Tôi sẽ đáp lễ cô bằng một lời ca tụng mỗi lần chúng ta gặp nhau. Ba mươi giây sẽ đủ cho điều đó.”

Họ lại tách ra trước khi cô có thể trả lời, nhưng thay vì nín lặng, như anh dự tính, cô lại cười với anh bằng mắt từ xa trong lúc Huxtable xoay bạn nhảy của cậu xuống cuối hàng và tất cả mọi người chuẩn bị lặp lại các động tác một lần nữa.

“Hầu hết các quý cô,” anh nói vào lần tiếp theo gặp lại bạn nhảy của mình và hai người quay lưng lại với nhau, “phải cài đồ trang sức trên tóc và làm cho chúng sáng lấp lánh. Màu vàng tự nhiên ở tóc cô sinh ra đúng là dành cho cô.” Nó phần nào là một sự xúc phạm vì tóc cô rõ ràng là xỉn màu, mặc dù ánh nến đã nỗ lực làm nó sáng lên, đó là sự thật.

“Ồ, tốt quá,” cô nói.

“Cô sáng rõ hơn tất cả sự hiện diện của các quý cô khác theo một cách không thể tưởng tượng được,” anh nói với cô vào lần gặp nhau sau đấy.

“À, không được tốt lắm,” cô phản đối. “Không một quý cô hiểu lí lẽ nào lại muốn tỏa sáng quá chói chang đâu. Chỉ có những người tự phụ thôi.”

“Vậy cô không phải người tự phụ chứ?” anh hỏi. Cô ta có chút kiêu cách để tỏ ra tự phụ, thật vậy.

“Chắc chắn ngài có thể nói với tôi, nếu ngài muốn, là tôi có một sắc đẹp mê hồn,” cô nói, quay gương mặt tươi cười về anh, “nhưng không phải là tôi đẹp mê hồn hơn bất cứ ai đâu nhé. Đó hiển nhiên là lời nói dối và tôi khó mà tin ngài được và tâm trạng tôi sẽ suy sụp.”

Anh nhìn cô với sự thán phục ngoài mong đợi khi cô lướt ra xa. Cô có một tính cách hóm hỉnh, nó cứ dần dần lộ ra. Sự thật là suýt nữa anh đã phá lên cười.

“Cô có một sắc đẹp khá mê hồn, ma’am,” anh nói khi họ vỗ hai tay vào nhau ở đầu hàng.

“Cảm ơn ngài,” cô mỉm cười với anh. “Ngài thật tử tế.”

“Nhưng mà,” anh nói khi bắt đầu xoay cô đi xuống giữa hai hàng người, “mọi quý cô có mặt tối nay đều như vậy - không trừ một ai.”

Cô ngả đầu ra sau và cười ngặt nghẽo, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi anh đã mỉm cười lại.

Lạy Chúa, anh đang tán tỉnh cô ta đấy à?

Với một phụ nữ nhan sắc tầm thường ai lại không hoa mắt trước địa vị của anh hoặc thèm muốn lời khen ngợi từ anh? Nhưng ai lại nhảy với tất cả nhiệt huyết như thể cuộc đời không còn gì vui hơn?

Anh ngạc nhiên khi điệu nhảy kết thúc. Sao, đã hết rồi ư?

“Kia có phải Miss Huxtable thứ ba không?” anh hỏi cô khi dẫn cô về lại chỗ anh đã gặp cô.

“Thứ ba?” Cô nhìn anh tò mò.

“Tôi đã được giới thiệu với Miss Huxtable, quý cô tóc sẫm đang đứng đằng kia,” anh nói, gật đầu về hướng cô gái. “Và với Miss Katherine Huxtable, em gái cô ấy. Nhưng tôi nghĩ còn có cô em gái thứ ba.”

Cô nhìn anh dò xét, không nói năng gì trong một lúc.

“Không có Miss Huxtable thứ ba đâu,” cô nói, “mặc dù đúng là có một cô em gái thứ ba. Tôi chính là cô ấy.”

“À,” anh nói, bàn tay anh đi tới cái tay cầm của chiếc kính một mắt. “Tôi không được thông báo là một trong ba chị em đã kết hôn.”

Người phụ nữ tội nghiệp, chắc chắn cô ta đã bị vượt qua về mặt ngoại hình trong gia đình đó.

“Ngài phải được thông báo sao?” Lòng mày cô nhướng lên trong sự ngạc nhiên rành rành.

“Không phải vậy,” anh vội nói. “Nó chỉ là sự tò mò vu vơ về phía tôi thôi. Có phải chồng cô là con trai cả của Sir Humphrey?”

“Không,” cô nói. “Anh ấy là con trai thứ hai. Crispin là con cả.”

“Tôi rất tiếc vì sự qua đời của chồng cô,” anh nói. Thật là một câu nói ngu ngốc vì anh đâu có biết người đàn ông đó và chuyện đã xảy ra từ lâu. “Hắn đó là một cú sốc tồi tệ.”

“Tôi đã biết khi tôi lấy anh ấy,” cô nói, “là anh ấy sẽ chết. Anh ấy mắc bệnh lao phổi.”

“Tôi rất tiếc,” anh nói lần nữa.

Thế quý nào mà anh lại lờ mình vào tình huống này?

“Tôi cũng vậy,” cô nói, mở cây quạt ra và phe phẩy trước mặt. “Nhưng Hedley đã ra đi và tôi vẫn còn sống và ngài không quen biết anh ấy và không quen biết tôi và vì thế giữa hai chúng ta không có gì phải thương cảm, đúng không? Cảm ơn ngài vì điệu nhảy. Tôi sẽ trở thành sự đổ kỵ của tất cả các quý cô khác cho mà xem, vì là người đầu tiên được khiêu vũ với ngài.”

Cô mỉm cười một nụ cười choáng ngợp khi anh cúi đầu chào cô.

“Mặc dù vậy cô sẽ không khoe khoang chuyện đó,” anh nói. “Cô không phải người tự phụ mà.”

Cô bật cười.

“Chúc một buổi tối tốt lành, Mrs. Dew,” anh nói, và quay đi.

Trước khi Sir Humphrey có thể xông vào anh lần nữa và ép anh chọn một bạn nhảy khác, anh rút lui về hướng mà anh đoán là phòng chơi bài.

Thật may, anh đoán đúng, và tiếng ồn trong kia đã bị chặn lại.

Anh đã trình diện tại phòng khiêu vũ và vui vẻ ở lại đó một thời gian đủ lâu.

Vậy là Mrs. Vanessa Dew là cô em gái thứ ba? Một sự mỉa mai kì quặc khi một người xấu như thế lại lấy chồng đầu tiên. Mặc dù phải thừa nhận là ở cô ta có một sự tỏa sáng mà đôi khi ngược hẳn lại với vẻ ngoài của cô.

Cô ta đã cố ý cưới một người sắp chết, lạy Chúa!

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 4

Vẫn chưa có ai thức dậy ở Rundle Park khi Vanessa ăn xong điểm tâm vào buổi sáng hôm sau trừ Sir Humphrey, người đang chuẩn bị cười ngửa vào làng thăm từ tước Lyngate và Mr. Bowen ở quán trọ. Ông sẽ - ông vừa nói với Vanessa vừa xoa hai bàn tay vào nhau và trông hoàn toàn hài lòng với cuộc đời - mời họ đến nhà ăn tối.

“Có lẽ,” ông nói, “nếu ta gọi được một cỗ xe, con có muốn quá giang không, Nessie, để đi thăm chị gái con. Cô ấy là người dậy sớm hơn cả con, ta dám chắc thế.”

Vanessa sung sướng nhận lời. Cô háo hức muốn tám chuyện về buổi vũ hội với Margaret. Đó là một buổi tối thật tuyệt vời. Cô đã, đương nhiên, thức giấc lúc nửa đêm để nghĩ về điệu nhảy mờ mịt. Nó là một sự ngạc nhiên khó tả. Không một ai ở buổi tiệc dễ dàng cho phép cô quên đi chuyện đó. Ngài từ tước đã khiêu vũ với cô và chỉ duy nhất mình cô.

Thậm chí trước khi điệu nhảy bắt đầu cô đã liên tục nhắc nhở mình là không được duy trì sự im lặng đầy kính sợ với anh ta. Mặc dù chỉ vài phút sau việc anh không có ý định trò chuyện với cô đã trở nên rõ ràng, cho dù chắc chắn bất cứ quý ông lịch thiệp thật sự nào cũng sẽ cố gắng làm điều đó. Hiển nhiên anh ta không phải một quý ông lịch thiệp cho lắm - một khuyết điểm mà cô nhận ra ở anh mà chẳng cần phải biết rõ anh. Và vì thế cô bắt đầu bắt chuyện với anh.

Họ gần như đã đùa giỡn với nhau khi kết thúc điệu nhảy. Gần như là tán tỉnh. Có lẽ, cô thừa nhận, có nhiều điều ở người đàn ông đó hơn là cô tưởng. Trời ơi, cô chưa bao giờ tán tỉnh bất cứ người đàn ông nào. Và chưa có người đàn ông nào từng tán tỉnh cô.

Mặc dù vậy, một điệu nhảy với cô rõ ràng đã dọa anh ta không dám khiêu vũ với người nào nữa. Anh đã dành cả buổi tối còn lại trong phòng chơi bài. Nó sẽ gây nên bầu không khí u ám nếu cô cho rằng quan điểm đúng đắn của anh ta là xác đáng. Hậu quả là, nó đã gây ra nỗi thất vọng sâu sắc ở nửa tá phụ nữ khác hi vọng được lọt vào mắt anh và được khiêu vũ với anh.

Nhưng chính điều anh nói với cô sau khi điệu nhảy kết thúc mới khiến cô thao thức hơn bất cứ chuyện gì. Lúc ấy cô đã suy nghĩ rất lung và vẫn tiếp tục nghĩ ngợi kể từ đó. Cô tự hỏi liệu Margaret có làm sáng tỏ được không.

“Từ tước Lyngate và Mr. Bowen là những quý ông trẻ tuổi rất hòa nhã, con có đồng ý không, Nessie?” Sir Humphrey hỏi cô khi họ đã ở trong xe ngựa.

“Có ạ, Papa.”

Mr. Bowen đã rất tử tế. Có bao nhiêu điệu nhảy thì anh nhảy từng ấy điệu với các bạn nhảy khác nhau, và anh trò chuyện với họ và với hầu hết mọi người giữa các vũ điệu và trong suốt bữa tiệc. Còn từ tước Lyngate, Vanessa vô cùng nghi ngờ, không thực sự thích buổi tối đó. Và đó hoàn toàn là lỗi của anh ta nếu anh ta không thích, vì anh ta đã đến với ý nghĩ bữa tiệc sẽ nhàm chán. Điều đó cô thấy cực kỳ rõ ràng. Đôi khi người ta có được ấn tượng chính xác như người ta muốn.

“Ta nghĩ, Nessie à,” Sir Humphrey nói, cười lục cục vui vẻ, “ngài từ tước thích con đó. Ngài ấy chẳng nhảy với ai khác trừ con ra.”

“Con nghĩ, Papa à,” cô nói, cười lại với ông, “ngài ấy thích chơi bài hơn hẳn thích con hay những người khác. Phòng chơi bài mới là nơi ngài ấy ở lì cả buổi tối.”

“Đó là chút ham mê thể thao ở ngài ấy,” ba chồng cô nói. “Những người lớn tuổi rất cảm kích khi ngài hạ cố chơi cùng họ. Rotherhyde đã hỗ trợ ngài ấy hai mươi guinea và sẽ không nói về chuyện gì khác được nữa trong một tháng tiếp theo, ta cá đấy.”

Trời không mưa, mặc dù bầu trời trông như muốn đổ mưa bất cứ lúc nào. Thời tiết cũng lạnh nữa. Vanessa thấy mừng vì đã đi xe ngựa, cô đã báo với Sir Humphrey điều đó trong lúc người đánh xe của ông đỡ cô ra khỏi chiếc xe đang đỗ ngoài cổng ngôi nhà tranh.

Cô thấy Katherine và Margaret đều ở nhà, hôm nay là một trong những ngày đám trẻ không phải tới trường. Stephen cũng ở nhà, nhưng cậu ở trên gác trong phòng mình, đánh vật với một bản dịch tiếng Latinh vì Margaret đã bảo cậu từ lúc ăn sáng là cậu không được ra ngoài chừng nào chưa làm xong.

Vanessa ôm hôn cả hai chị em và ngồi vào chiếc ghế thân quen của mình cạnh lò sưởi trong phòng khách. Họ nói chuyện, đương nhiên là về buổi tiệc trong lúc Margaret khâu vá một món đồ nào đó cần sửa.

“Chị nhẽ cả người khi trông thấy em bước vào phòng cùng Lady Dew và Henrietta và Eva, Nessie ạ,” cô nói. “Chị nghĩ có thể em đã tự bảo mình không đến được vào phút cuối. Và chị còn vui mừng hơn khi thấy em nhảy tất cả các điệu nhảy đơn. Chỉ nhìn em thôi cũng khiến chị kiệt sức.”

Và chính Margaret cũng nhảy tất cả các vũ điệu trừ các điệu nhảy đôi.”

“Cả buổi tối em cũng không ngồi được tí nào,” Katherine nói. “Một buổi tối tuyệt vời đúng không? Tất nhiên chị là người chiến thắng vĩ đại nhất, Nessie. Chị đã nhảy điệu mờ mịt, với từ tước Lyngate, người đẹp trai tới mức em dám chắc là không một trái tim phụ nữ nào trong phòng còn đập đều nhịp suốt buổi tối qua. Nếu chị không đến đây sáng nay, thì em sẽ phải đi bộ đến Rundle đấy. Kể hết đi.”

“Không có gì nhiều để kể đâu. Ngài ấy nhảy với chị bởi vì ba chồng chị không cho ngài ấy lựa chọn nào khác,” Vanessa nói. “Ngài ấy, than ôi, không bị chao đảo bởi vẻ quyến rũ của chị, và nếu ngài ấy đến bữa tiệc Valentine để tìm một cô dâu, ngài ấy đã từ bỏ việc tìm kiếm ngay sau một điệu nhảy với chị. Đúng là thất vọng nào nê.”

Mọi người cười khúc khích.”

“Em xem thường mình rồi, Nessie,” Margaret nói. “Ngài ấy đâu có ngó lơ em. Ngài ấy nói chuyện với em trong lúc khiêu vũ đấy chứ.”

“Bởi vì em lồi ngài ấy vào,” Vanessa nói. “Ngài ấy bảo rằng em có một sắc đẹp khá mê hồn.”

“Nessie!” Katherine la lên.

“Và rồi ngài ấy nói tiếp là mọi quý cô khác trong phòng đều thế không trừ một ai,” Vanessa bảo với họ. “Câu nói phủ nhận hết lời khen, hai người có bảo là không phải không?”

“Ra đó là lúc em ngã đầu ra sau và cười vang?” Margaret hỏi. “Em đã làm tất cả mọi người trong phòng mỉm cười, Nessie, và ước rằng mình có thể nghe trộm được. Em đã ép ngài ấy nói những chuyện tầm phào như thế à? Sao em làm được vậy? Em đã luôn như một món quà khiến mọi người cười vui vẻ. Thậm chí cả Hedley trong thời gian chủ ấy...ôm nặng.”

Vanessa đã dùng nguồn năng lượng dự trữ còn lại của cô trong suốt những tuần lễ ngắn ngủi cuối cùng đó, để làm anh cười, để giữ cho nụ cười của anh không tắt. Sau đó cô đã suy sụp hoàn toàn. Cô gần như không thể kéo mình ra khỏi giường trong vòng hai tuần lễ sau đám tang.

“Ôi,” cô nói, chớp mắt để ngăn những giọt lệ, “nhưng chính từ tước Lyngate mới khiến em cười đấy.”

“Ngài ấy có giải thích,” Katherine hỏi, “lí do ngài ấy đến Throckbridge không?”

“Không,” Vanessa đáp. “Nhưng ngài ấy nói điều gì đó rất khác thường. Ngài ấy hỏi em về cô em gái thứ ba nhà Huxtable, vì đã được giới thiệu với hai người rồi. Papa có nhắc đến sự tồn tại của em khi ông giới thiệu từ tước Lyngate với chị tôi qua không?”

“Chị không nhớ nữa,” Margaret nói, ngẩng lên từ chiếc áo gối cô đang sửa.

“Ông không nói,” Katherine nói chắc chắn. “Có lẽ ông đã nói gì đó khi họ quay đi khỏi bọn em, hoặc khi ông đang giới thiệu Stephen. Chị có trả lời ngài ấy không?”

“Chị bảo ngài ấy chị chính là cô em gái thứ ba,” Vanessa nói. “Và ngài ấy nhận xét là ngài ấy không được thông báo là một trong ba chúng ta đã lấy chồng. Rồi ngài ấy đổi chủ đề và hỏi chị về Hedley.”

“Quả là khác thường thật,” Katherine nói.

“Chị tự hỏi,” Vanessa nói, “từ tước Lyngate đang làm gì ở Throckbridge - nếu ngài ấy không chỉ tình cờ đi ngang qua. Nhưng ngài ấy đã nói với ba chồng chị là có công chuyện ở đây. Làm sao ngài ấy biết nhà Huxtable có ba chị em gái? Và tại sao sự thật ấy lại khiến người đàn ông đó quan tâm?”

“Tò mò vu vơ ấy mà, chị dám chắc vậy,” Margaret nói. “Không hiểu Stephen làm gì mà rách hết mấy đường khâu ở tất cả áo gối chị đặt ở giường cậu ta thế này?” Cô nhặt một cái áo gối khác lên và xù lí nó với mũi kim chỉ của mình.

“Có lẽ không phải là tò mò vu vơ,” Katherine nói, đột nhiên nhảy dựng lên, mắt dán vào cửa sổ phòng khách. “Người đó đang đến kìa, cả hai người họ.” Giọng cô vút lên thành một tiếng tương tự như tiếng thét.

Margaret vội vã đặt mớ đồ sang bên cạnh và Vanessa quay phắt đầu nhìn ra cửa sổ và thấy đúng là từ tước Lyngate và Mr. Bowen đang đi qua công viên và sắp sửa bước lên lối đi dẫn đến cửa trước. Ba chồng cô hẳn đã có một chuyến thăm ngắn ngủi trái với đặc trưng của ông đối với họ.

“Em nói này!” Họ có thể nghe tiếng Stephen chạy lóc cóc xuống cầu thang, gọi to khi cậu xuống tới nơi, rõ ràng là hoan nghênh bất kỳ cái cớ nào giúp cậu thoát khỏi đồng sách vở được một lúc. “Meg? Chúng ta có khách tới thăm. À, chị cũng ở đây à, Nessie? Em dám chắc ngài từ tước bị tác động sâu sắc trước sự quyến rũ của chị tới qua và đến đây để đàm hỏi chị đó. Em sẽ hỏi ngài ấy rất ư nghiêm khắc về khả năng ngài ấy có thể chu cấp cho chị trước khi nói lời ưng thuận.” Cậu cười toe toét và nháy mắt với cô.

“Ôi, em thân yêu,” Katherine nói khi tiếng gõ vang lên ngoài cửa, “Người ta nói gì được với một từ tước?”

Hai quý ông đó đến Throckbridge, Vanessa đột ngột nhận ra trong sững sờ, là vì gia đình cô. Họ chính là công chuyện mà ngài từ tước nhắc tới. Anh đã biết về họ trước khi đến đây, mặc dù anh không được báo là một người trong số họ đã kết hôn. Đây là một điều bí ẩn hấp dẫn và kì lạ làm sao! Cô rất mừng vì đã tới đây sáng nay.

Họ đợi cho Mrs. Thrush mở cánh cửa trước. Và họ đợi cho cánh cửa phòng khách mở ra, giống như họ đang trình diễn một màn kịch câm trên sân khấu. Sau một thời gian chỉ vài khắc nhưng cảm tưởng như nhiều phút, nó mở ra và tên hai quý ông được xướng lên.

Lần này người bước vào đầu tiên là ngài từ tước.

Không có sự nhân nhượng với vùng quê trong diện mạo của anh sáng nay, Vanessa rất nhanh chóng nhìn ra. Anh mặc một chiếc áo choàng tối màu dài đến bắp chân, nó phải có giá trị bằng một tá cái áo choàng không tay khác, một chiếc mũ cao thành bằng lông hải ly, mà anh đã bỏ ra khỏi đầu, đôi găng tay da màu nâu vàng, thứ mà anh đang tháo dỡ, và đôi ủng màu đen bằng da mềm, thứ hẳn phải đáng giá một gia tài. Trông anh to lớn hơn, oai vệ hơn, nguy hiểm hơn - và đẹp trai hơn đến mười lần - so với buổi tối hôm qua khi anh nhìn quanh phòng khách bé nhỏ trước khi nghiêng đầu chào Margaret. Anh cũng đang cau mày nữa, như thể đây là chuyến viếng thăm anh không hề thích thú. Sáng nay trông anh còn lâu mới giống vẻ cười đùa và tán tỉnh.

Sao anh ta lại đến đây? Thế quái nào vậy?

“Miss Huxtable,” anh nói, lần lượt quay sang từng người. “Mrs. Dew? Miss Katherine? Huxtable?”

Mr. Bowen nghiêng đầu với tất cả mọi người, mỉm cười cởi mở.

“Các quý cô? Huxtable?” anh nói.

Vanessa cố nhắc nhở mình, khi mà cô đã trải qua một buổi tối trước đó, rằng cô sẽ không bị choáng ngợp bởi một cái áo choàng thời trang và một đôi ủng đắt tiền và một tước hiệu. Hoặc bởi một gương mặt đẹp trai tầm tối, tinh tế như điêu khắc và lạnh lùng. Trời ơi! Ba chồng cô đâu phải một kẻ vô danh. Ông là một tông nam tước cơ mà!

Tuy nhiên cô vẫn thấy khiếp sợ. Nhìn Từ tước Lyngate áp đảo hẳn trong căn phòng khách nhỏ bé và xoàng xĩnh của Meg. Anh khiến nó trông nhỏ hơn gấp mấy lần so với ngày thường. Dường như anh hút đến một nửa lượng không khí của nó.

“Đức ngài? Mr. Bowen?” Margaret nói với sự điềm tĩnh đáng khâm phục khi cô chỉ vào hai chiếc ghế nằm bên hông lò sưởi. “Mời các ngài ngồi? Làm ơn mang lên một khay trà nhé, Mrs. Thrush?”

Tất cả cùng ngồi xuống khi Mrs. Thrush, trông rõ là nhẹ nhõm khi được cho đi, biến mất khỏi phòng nhanh như gió.

Mr. Bowen ca ngợi vẻ đẹp như một bức họa của ngôi nhà tranh. Anh đoán rằng khu vườn là một bức tranh của màu sắc và vẻ đẹp trong cả mùa hè. Anh nhận xét dân làng đã có một buổi tiệc thành công tốt đẹp vào tối qua. Anh đã có một buổi tối vô cùng đáng nhớ, anh cam đoan với họ.

Từ tước Lyngate lên tiếng khi khay trà đã được mang tới và trà đã được rót ra.

“Tôi là người đem tới một tin tức có liên quan đến tất cả các vị,” anh nói. “Tôi e rằng nó là một nhiệm vụ đáng buồn khi tôi phải thông báo cho các vị về sự qua đời mới đây của bá tước Merton.”

Họ nhìn anh trân trân trong một lát.

“Đó quả thực là một tin buồn,” Margaret nói, phá vỡ sự im lặng, “và tôi vô cùng biết ơn vì ngài đã đích thân mang tới, thưa ngài. Tôi tin là chúng tôi có một mối liên hệ nào đấy với gia đình ngài bá tước, nhưng chúng tôi chưa từng có liên lạc nào với họ. Cha tôi không khuyến khích bất cứ cuộc trò chuyện nào về họ. Có lẽ Nessie quen thuộc hơn cả với mối quan hệ đó.” Cô nhìn về phía em gái dò hỏi.

Hồi bé Vanessa suốt ngày quanh quẩn bên ông bà nội và mê mẩn lắng nghe những câu chuyện không bao giờ dứt về những năm tháng tuổi trẻ của họ trong khi Margaret thì chẳng mấy hứng thú.

“Ông nội chúng tôi là con trai thứ của bá tước Merton,” cô nói. “Ông đã bị gạch tên khỏi gia đình khi họ phản đối những cách thức cuồng nhiệt và lựa chọn của ông muốn lấy bà nội làm vợ. Ông đã không bao giờ gặp lại họ nữa. Ông thường bảo tôi rằng cha chúng tôi là người em họ đầu tiên của vị bá tước hiện nay. Có phải ông ấy là người mới mất không, thưa ngài? Như thế thì chúng tôi là cháu gọi ông ấy bằng bác.”

“Em thấy,” Stephen nói, “đó là quan hệ họ hàng khá gần. Em đã không biết gì, mặc dù em lờ mờ đoán là có mối liên hệ nào đó. Chúng tôi rất biết ơn ngài, thưa ngài, vì đã đến đây. Ngài bá tước mới nhờ ngài tìm chúng tôi sao? Phải chăng có ý muốn giảng hòa trong gia đình?” Mặt cậu tươi lên rõ rệt.

“Em không chắc là em muốn một sự giảng hòa,” Katherine nói với đôi chút xúc động, “nếu họ đã quay lưng với ông nội chúng ta vì ông đã lấy bà. Thì chúng ta sẽ chẳng có mặt trên đời nếu như ông không làm thế.”

“Tuy nhiên chị sẽ viết một lá thư chia buồn tới ngài bá tước mới cùng gia đình,” Margaret nói. “Đó là phép lịch sự nên làm. Em có đồng ý không, Nessie? Có lẽ ngài sẽ mang nó theo khi rời khỏi đây, thưa ngài.”

“Bá tước mới mất chỉ là một cậu bé mười sáu tuổi,” từ tước Lyngate giải thích. “Cậu ấy chỉ sống thêm được ba năm sau khi cha cậu ấy mất. Tôi là người bảo trợ và là người quản lý gia sản của cậu sau khi cha cậu qua đời năm ngoái. Không may là cậu bé luôn trong tình trạng sức khỏe mong manh và chưa bao giờ được trông đợi là sẽ sống được tới tuổi trưởng thành.”

“Ồi, tội nghiệp cậu bé,” Vanessa lầm bầm.

Đôi mắt sắc sảo và đáng lo của anh chiếu vào cô trong một khắc và cô lún người sâu hơn trong ghế.

“Bá tước trẻ không có người con trai nào, tất nhiên là thế,” anh nói, quay lại với Stephen. “Và không có anh em trai nào có thể kế vị cậu ấy. Cũng không có chú bác nào. Việc tìm người kế vị phải quay ngược lại đời ông nội cậu ấy và người em trai của ông - là ông của các vị - và hậu duệ của ông.”

“Ồ, tôi hiểu,” Stephen nói khi Vanessa ấn người vào ghế còn sâu hơn và Katherine đưa cả hai tay lên ôm má.

Ông nội chỉ có một người con trai - là cha họ.

“Nó được đặt lên cậu, thực ra là thế,” từ tước Lyngate nói. “Tôi đến để thông báo cho cậu, Huxtable, rằng giờ đây cậu là bá tước của Merton và là người sở hữu điền trang Warren Hall ở Hampshire cùng nhiều đất đai khác, tất cả chúng đều phát triển phồn vinh, tôi vui mừng được báo với cậu. Xin

chúc mừng.”

Stephen chỉ nhìn sững anh, gương mặt cậu trở nên trắng bệch.

“Một bá tước?” Katherine thì thầm, “Stephen?”

Vanessa níu chặt hai tay vào ghế.

Margaret thì trông cứng đờ như đá hoa cương.

“Xin chúc mừng, chàng trai,” Mr. Bowen nói với vẻ hào hứng nồng nhiệt khi anh đứng lên chia tay cho Stephen.

Stephen đứng bật dậy để bắt tay anh.

“Thật không may,” Từ tước Lyngate nói tiếp, “là môi trường giáo dục của cậu đã không được chuẩn bị trước cho cuộc đời mới của cậu, Merton. Có rất nhiều công việc kéo theo và một số lượng khổng lồ những bổn phận và trách nhiệm bên cạnh sức mê hoặc của việc được sở hữu tước vị và gia tài. Cậu sẽ cần đến rất nhiều sự huấn luyện và dạy dỗ, tất cả những thứ đó tôi sẽ sắp xếp và sẽ hân hạnh được giúp đỡ cậu. Chúng tôi cần đưa cậu đến Warren Hall ngay không có sự trì hoãn nào hết. Đã giữa tháng Hai rồi. Hi vọng rằng đến thời điểm sát lễ phục sinh, cậu sẽ sẵn sàng cho sự ra mắt ở London, cả giai tầng quý tộc sẽ tập trung ở đó với số lượng lớn, cậu sẽ hiểu, cho mùa vũ hội và kì họp nghị viện. Họ sẽ chờ đợi được làm quen với cậu, cho dù cậu còn trẻ tuổi. Cậu có thể sẵn sàng khởi hành vào sáng mai không?”

“Sáng mai?” Stephen nói, buông tay Mr. Bowen ra để nhìn chăm chăm vào ngài từ tước với vẻ kinh ngạc. “Sớm thế ư? Nhưng tôi -“

“Sáng mai sao, thưa ngài?” Margaret hỏi bình tĩnh hơn. Vanessa nhận ra chất thép trong giọng cô. “Một mình nó?”

“Điều đó là cần thiết, Miss Huxtable,” từ tước giải thích. “Chúng tôi đã mất nhiều tháng tìm kiếm nơi ở của bá tước mới. Lễ phục sinh sẽ -“

“Nó mới mười bảy tuổi,” Margaret nói. “Bảo nó đi một mình với ngài là một yêu cầu nhằm lẫn. Và ngày mai ư? Không thể được. Sẽ có rất nhiều thứ phải chuẩn bị. London có thể đợi để làm quen với nó sau.”

“Tôi biết rất rõ, ma’am -“ từ tước mở miệng.

“Ồ, tôi nghĩ là ngài không biết,” Margaret bảo anh trong khi Vanessa và Katherine liếc nhìn hết từ người này sang người kia với sự say mê cảm lạnh và Stephen lại ngồi phịch xuống ghế, nhìn như thể sắp đột quỵ đến nơi. “Em trai tôi chưa từng đi quá khỏi nhà vài dặm, thế mà ngài lại trông chờ nó đi một mình với ngài, một người hoàn toàn xa lạ, vào ngày mai để sống trong một ngôi nhà mới giữa những người nó chưa bao giờ gặp và bước vào một cuộc sống hoàn toàn không được lường trước và hoàn toàn lạ lẫm với nó?”

“Meg -“ hai má Stephen thoát đỏ bừng.

“Khi cha tôi nằm trên giường lâm chung tám năm trước,” Margaret nói, giơ một tay lên ngăn lại nhưng không rời mắt khỏi từ tước, “Tôi đã hứa với ông một lời hứa trang nghiêm là tôi sẽ chăm lo cho các em tôi tuổi trưởng thành và để mắt đến chúng đến khi nào chúng đủ lớn và có thể tự lo cho mình. Tôi luôn luôn giữ lời hứa thiêng liêng ấy. Stephen sẽ không đi đâu ngày mai và không đi đâu vào ngày kia hoặc ngày tiếp theo nữa. Dù sao chẳng nữa nó sẽ không đi đâu một mình.”

Từ tước Lyngate nhướng mày lên và trông vô cùng ngạo mạn.

“Tôi đảm bảo với cô, ma’am,” anh nói, vẻ sốt ruột hiện rõ trong mọi đường nét trên người, “là em trai cô sẽ được chăm sóc cẩn thận dưới sự bảo vệ của tôi. Cậu ấy là một trong những người giàu có nhất vùng, và nhất thiết phải -“

“Dưới sự bảo vệ của ngài?” Margaret nói. “Tôi xin thứ lỗi, thưa ngài. Stephen ở dưới sự chăm lo của tôi ngay cả khi nó đột nhiên giàu nứt đổ đổ vách và làm vua nước Anh đi nữa.”

“Meg,” Stephen nói, cào những ngón tay vào mái tóc quăn, chúng lập tức hồi phục trở lại sự lộn xộn như cũ. Trông cậu cực kì xấu hổ. “Em mười bảy tuổi rồi, không phải bảy tuổi. Và em là bá tước Merton trừ phi đây là một trò chơi khăm kì quái. Tốt hơn là em nên đi và tìm hiểu xem mọi chuyện là thế nào và học cách làm việc đường đường chính chính. Sẽ thật là yếu thế khi gặp những người ngang hàng với mình mà không biết phải hành xử ra sao. Chị phải chấp nhận chuyện đó.”

Cậu lần lượt nhìn tất cả mọi người.

“Stephen -“ Margaret mở miệng.

Nhưng cậu giơ bàn tay lên và quay sang từ tước.

“Vấn đề là,” cậu nói, “chúng tôi là một gia đình gắn bó khăng khít, như chính ngài có thể thấy. Tôi nợ các chị mình rất nhiều, nhưng nhất là Meg. Tất nhiên họ phải đi cùng tôi nếu tôi đi - điều tôi dám chắc là sẽ làm. Họ phải đi bởi vì tôi nhất quyết yêu cầu. Tôi sẽ không đi mà thiếu họ, sự thật là thế. Dù sao một mình tôi cũng không biết làm gì để làm cho ngôi nhà của tổ tiên được sống động? Tôi cho là Warren Hall rất rộng lớn đúng không?”

Từ tước nghiêng đầu trong khi Margaret nhìn Stephen chăm chăm có phần kinh ngạc.

“Và tôi sẽ trở thành loại bá tước giàu sang thế lực gì,” Stephen nói tiếp, “Nếu tôi bỏ lại các chị gái mình trong ngôi nhà tranh như thế này khi mà họ đã chuẩn bị hi sinh đến đồng penny cuối cùng để gửi tôi vào đại học vào năm sau khi tôi được mười tám tuổi? Không, thưa ngài Lyngate, Meg và Kate sẽ đi với tôi. Và Nessie nữa nếu chị ấy muốn hoặc có thể bị thuyết phục. Tôi chắc chắn chị ấy sẽ không thích bị bỏ lại Rundle Park nếu tất cả chúng tôi đều đi hết.”

Họ có thể đi mà không có cô ư? Vanessa nghĩ, hoảng sợ. Cô có thể mất cả gia đình cùng một lúc ư? Tất nhiên là cô sẽ đi với họ.

“Anh phải thừa nhận, Elliott à,” Mr. Bowen nói, “đó là một ý kiến hợp lý. Cậu bé đã suy nghĩ thấu đáo, và cậu ấy sẽ có một cuộc sống gia đình bền vững nếu có các chị gái bên cạnh. Cậu ấy sẽ cần điều đó. Và bây giờ họ đã là chị gái của một bá tước. Sẽ thích hợp hơn cho họ khi sống ở Warren Hall hơn là ở đây.”

Từ tước Lyngate nhìn quanh phòng với đôi mày nhưống lên rồi nhìn lần lượt từng người.

“Trong tương lai, đúng vậy,” “Nhưng tốt nhất là chưa phải bây giờ. Tất cả bọn họ cần được dạy dỗ về kiến thức và cách ăn mặc và một ngàn lẻ một thứ khác. Họ sẽ phải ra mắt ở cung điện rồi đến xã hội. Nhiệm vụ sẽ rất nặng nề.”

Vanessa hít vào một hơi chậm chậm. Nếu anh ta đã cải thiện được hình ảnh trong mắt cô hơn một chút vào tối qua khi họ khiêu vũ, thì anh ta vừa roi thẳng xuống đáy lần nữa. Anh ta nhìn họ - tất cả bọn họ, thậm chí cả Meg - như một cục nợ nặng nề. Một mối phiền toái. Tất cả mọi người, là một lũ què mùa dốt nát. Cô lấy hơi định nói.

Nhưng hình như Stephen không nhìn thấy hoặc không nghe thấy điều gì phật ý - hay bất cứ điều gì từ tước đã nói. Cậu đang quả quyết với mình, đang bay thử đôi cánh của tuổi mới trưởng thành trong ánh hào quang của lời công bố không thể tin nổi vừa được báo cho cậu. Nhưng cậu vẫn còn rất nhiều chất trẻ con nữa.

“Em xin nói.” Cậu lại đứng lên và nhìn quanh tất cả mọi người. “Chúng ta sẽ đi Warren Hall, Meg. Chị sẽ tham dự mùa vũ hội ở London giữa tầng lớp quý tộc, Kate. Và chị sẽ trở về sống với bọn em, Nessie. Ôi, điều này thật hay tuyệt.” Cậu xoa xoa hai bàn tay rồi giờ ra để ôm Katherine.”

Vanessa không thể phá hỏng giây phút đó của cậu. Nhưng khi cô nhìn sang từ tước Lyngate, thậm chí không buồn che dấu sự bức bối của mình, cô thấy anh đang nhìn lại cô, lông mày anh nhưống lên.

Cô bặm chặt môi lại.

Nhưng rồi cô mỉm cười và còn cười vang khi Stephen kéo cô ra khỏi ghế, nhắc cô lên và xoay cô vòng vòng.

“Điều này thật tuyệt!” Cậu lại kêu toáng lên.

“Đúng vậy,” cô triu mến tán thành.

“Tốt hơn chúng ta hãy đến Rundle Park,” cậu nói, “để kể cho Sir Humphrey và Lady Dew nghe. Và đến nhà xứ để kể cho cha xứ. Và đến - Ôi, trời ơi.” Cậu đột ngột ngồi xuống và lại trở nên trắng bệch. “Ôi trời ơi.”

Từ tước Lyngate đứng dậy.

“Chúng tôi sẽ để các vị tận hưởng tin tức này,” anh nói. “Nhưng chúng tôi sẽ trở lại chiều nay để bàn bạc về các chi tiết. Không còn thời gian để trì hoãn nữa.”

Margaret cũng đứng lên.

“Chúng tôi sẽ không trì hoãn, thưa ngài,” cô nói chắc chắn. “Nhưng ngài đừng mong đợi chúng tôi sẽ lên đường vào ngày mai hoặc ngày tiếp theo hoặc cả ngày tiếp theo nữa. Chúng tôi sẽ ra đi ngay khi sẵn sàng. Chúng tôi đã sống ở Throckbridge này từ khi sinh ra đến giờ. Chúng tôi có gốc rễ ăn sâu ở đây cũng như gốc rễ ngài có thể có ở quê nhà. Ngài phải cho chúng tôi thời gian để nhổ nó lên.”

“Ma’am,” từ tước cúi đầu chào cô.

Anh ta đến đây, Vanessa nhận ra, nghĩ rằng sẽ dùng quyền lực và tầm ảnh hưởng của mình để gieo nỗi kính sợ vào họ để anh ta có thể mang Stephen tới cuộc sống mới của cậu vào ngày mai. Mà không có các chị gái cậu.

Đàn ông đúng là ngu ngốc.

Cô mỉm cười với từ tước Lyngate khi anh cúi đầu với cô. Đám nhà què dốt nát này, anh ta sẽ khám phá ra, đầu nhất thiết dễ dàng điều khiển như những kẻ bợ đỡ mà anh ta quen gặp và chế ngự.

Nhưng Stephen, cô nghĩ khi hai quý ông bước ra khỏi phòng rồi ra khỏi nhà. Stephen là một bá tước.

Bá tước Merton.

“Bá tước Merton,” cậu nói, lặp lại ý nghĩ của cô. “Có ai cầu em một cái đi.”

“Chỉ khi nào em cầu chị trước,” Katherine bảo cậu.

“Ôi, lạy chúa tôi,” Margaret nói, vẫn đứng nguyên và lo lắng nhìn khắp phòng, “chị phải bắt đầu từ đâu đây.”

“Ở chỗ khởi đầu chẳng?” Vanessa gợi ý.

“Giá mà chị biết nó ở đâu,” Margaret nói, giọng cô gần như muốn khóc.

Và rồi Stephen lại lên tiếng, sắc mặt đã hồi phục trở lại, đôi mắt cậu rục lên vì xúc động.

“Em nói này,” cậu nói. “Các chị có nhận ra chuyện này có nghĩa là gì không? Nghĩa là em không phải đợi cho đến khi học xong đại học và có thể nhiều năm sau nữa trước khi em có thể làm được mọi điều em mơ ước được làm trong đời. Em không cần phải chờ đợi mới chu cấp được cho các chị. Em không phải đợi thêm một phút nào nữa. Em là bá tước Merton. Em sở hữu một gia tài. Em là một người giàu có. Và em sẽ cho các chị một ngôi nhà mới và cả một cuộc sống mới cao quý hơn. Và cho bản thân em nữa...Chà.”

Rõ ràng cậu đã mất hết vốn từ.

“Ôi, Stephen,” Katherine triu mến nói.

Vanessa cắn chặt môi trên.

Còn Margaret thì òa khóc.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 5

Mất đến sáu ngày.

Sáu ngày chôn chân trong cái quán trọ làng khiêm nhường. Sáu ngày rảnh rỗi tìm thú tiêu khiển cho mình trong ngôi làng ở một miền quê bị cô lập trong cả tháng hai, khi mặt trời không tỏa sáng lấy một lần mà chỉ có cơn mưa phùn lạnh lẽo rơi xuống đầu họ trong hầu hết thời gian họ quyết định bước chân ra khỏi cửa. Sáu ngày được hậu đãi và thăm viếng phần lớn thời gian trong ngày bởi một ngài Humphrey Dew hiếu khách và lúc nào cũng tươi cười. Sáu ngày quan sát những phản ứng của một ngôi làng nước Anh êm đềm trước cái tin sừng sốt là một người trong bọn họ vừa được thừa kế tước hiệu bá tước cùng đất đai và gia sản.

Sáu ngày của cảm giác tức giận bốc khói với sự sốt ruột dễ ra đi - hay của sự hờn dỗi mất kiên nhẫn nếu người ta cứ phải nghe lời lải nhải của George Bowen, người có lẽ là viên thư kí không vâng lời nhất mà không ai thuê được.

Sáu ngày khao khát Anna với sự nhức nhối cồn cào của nhục dục không được thỏa mãn.

Có cảm giác như nó là sáu tuần.

Hoặc sáu tháng.

Họ đến ngôi nhà tranh hai lần, nhưng lần nào họ cũng thấy mọi người quá bận bịu để chuẩn bị ra đi đến mức Elliott ghét phải làm họ chậm lại. Bá tước Merton trẻ đến thăm họ một lần ở quán trọ để đảm bảo với họ rằng gia đình cậu sẽ sẵn sàng trong chớp mắt.

Sáu ngày mà là chớp mắt?

Anh gặp Mrs. Dew nhiều hơn những người khác. Nhưng tất nhiên vì cô ở Rundle Park nhiều hơn ở ngôi nhà tranh của gia đình mình.

Không cần mất nhiều thời gian anh mới phát hiện ra cô sẽ là cái gai trong da thịt mình. Anh đã đoán thế vào buổi sáng trong chuyến viếng thăm đầu tiên của anh tới ngôi nhà tranh, tất nhiên, khi cô rõ ràng méch lòng trước lời phản đối của anh với việc ba chị em sẽ đi cùng bá tước Merton mới đến Warren Hall mà không cho cậu cơ hội để ổn định trước và học hỏi vài điều về cuộc sống mới của cậu. Cô thực sự chẳng nói câu gì lúc ấy, nhưng về mặt cô còn nói nhiều hơn. Có lẽ cô ta nghĩ cuộc hôn nhân với con trai thứ của một tông nam tước nông thôn đã trang bị đầy đủ cho cô ta bước vào xã hội.

Cô ta không lạng lè như thế khi anh chạm mặt cô ba ngày sau.

Anh và George đang cười đùa đến Rundle Park để đáp lại một trong những lời mời ăn tối thì chợt thấy cô đang đi bộ về nhà, đoán chừng là từ ngôi nhà tranh. Elliot liền xuống ngựa, bảo George cứ đi trước và dắt theo con ngựa của anh, và rồi tự hỏi liệu anh chẳng đó hay Mrs. Dew mới là người cảm kích sự ga lăng bất ngờ của anh. Họ đi bộ trong nhiều phút mà chẳng nói điều gì quan trọng hơn ngoài truyện thời tiết vẫn cứ lạnh như cũ, tình hình còn tồi tệ

thêm bởi sự thiếu vắng hoàn toàn ánh mặt trời và sự dồi dào của gió, chúng luôn nhắm nhe thổi vào mặt người ta bất kể người ta quay về hướng nào. Cô vùi hai bàn tay trong đôi găng, và anh tự hỏi liệu bây giờ họ có chuyển sang dự báo cho kiểu thời tiết mùa hè mà có khả năng sẽ có - hoặc liệu họ có thêm một mùa hè ở đây nữa hay không.

Đó là kiểu đối thoại mà đủ để làm hai hàm răng anh nghiến vào nhau.

Không khí lạnh đã làm hai má cô đỏ hồng - và cả mũi nữa. Kết quả là trông cô khỏe khoắn theo kiểu thôn dã, anh miễn cưỡng thừa nhận, ngay cả khi cô ta chính xác là không hề xinh.

“Ngài phải hiểu,” cô nói, phá vỡ sự im lặng ngăn ngùi, “rằng nỗi lo lắng của chúng tôi cũng nhiều như sự hân hoan.”

“Lo lắng?” Anh nhìn cô, lông mày nhướng lên.

“Lo lắng về Stephen,” cô nói.

“Tại sao cô lại lo về em trai mình?” anh hỏi. “Cậu ta vừa trở thành một người thừa kế mà đi kèm với nó là sự giàu sang vô kể cũng như địa vị và đất đai và uy tín.”

“Chính điều đó làm chúng tôi thấy lo,” cô nói. “Thằng bé sẽ ứng phó với tất cả như thế nào? Nó yêu cuộc sống và thích hoạt động. Nó cũng rất chú tâm tới việc học hành. Nó đang lao động miệt mài để hướng tới một thành quả ý nghĩa trong tương lai, vì lợi ích của nó và cả vì Meg, người đã hi sinh quá nhiều cho nó - như đã hi sinh vì tất cả chúng tôi. Nó còn trẻ và dễ xúc động. Tôi tự hỏi đây có phải là thời điểm hợp lý để chuyện này xảy ra với nó không.”

“Cô sợ rằng,” anh hỏi, “tất cả chuyện này sẽ làm cậu ta chệnh choáng? Cậu ta sẽ bỏ bê học tập và bê tha phóng túng? Và trở thành kẻ vô trách nhiệm? Tôi sẽ coi đó là nhiệm vụ của mình để trông chừng không cho chuyện gì như thế xảy ra, Mrs Dew. Một nền giáo dục tốt là thiết yếu cho bất cứ quý ông nào. Nó -“

“Tôi không sợ bất cứ điều gì như vậy,” cô nói, ngắt lời anh. “Bản tính của nó rất tốt và nền giáo dục của nó là hoàn chỉnh. Một chút bừa bãi sẽ không tác động tới nó đâu, tôi dám chắc. Ngay ở đây nó cũng đã đủ phóng túng rồi. Đó là một phần quá trình trưởng thành của một người đàn ông, dường như là thế.”

“Vậy đó là gì?” anh tò mò hỏi.

“Tôi sợ là,” cô nói, “là ngài sẽ cố biến nó thành người giống như ngài và có lẽ ngài sẽ thành công. Nó bị lóa mắt trước ngài, ngài biết mà.”

Well.

“Tôi không phải một hình mẫu đủ tốt cho cậu ta sao?” anh hỏi, đột ngột dừng chân lại để nhìn thẳng vào cô. Anh không đủ tốt đẹp với em trai cô ta, một chú bé nhà quê bỗng chốc trở thành bá tước? Sau tất cả những gì anh đã hi sinh trong suốt một năm qua và sẽ phải hi sinh trong thời gian sắp tới? Con giận xộc vào anh. “Và tại sao lại không, cho phép tôi hỏi?”

“Bởi vì,” cô nói, tránh nhìn thẳng vào mắt anh mặc dù anh đang cau có và thậm chí không thêm che dấu sự bức tức, “ngài kiêu ngạo và độc đoán. Bởi vì ngài khó chịu với tất cả những ai ở địa vị kém hơn ngài và có phần khinh người nữa. Ngài trông chờ người khác làm theo ý mình trong mọi việc và trở nên nổi cáu khi ngài không được toại ý - chỉ bởi vì ngài là ai. Ngài độc cau mày suốt và chưa bao giờ mỉm cười. Có lẽ tất cả quý tộc đều kiêu căng và khó tính. Có lẽ đó là sự ảnh hưởng không thể tránh khỏi của giàu sang và quyền lực. Nhưng tôi nghi ngờ điều đó. Chỉ có ngài thôi, mặc dù bây giờ ngài là người bảo trợ thực sự của Stephen bất kể Meg có nói gì. Ngài chính là người sẽ hướng dẫn nó cách trở thành một nhà quý tộc. Tôi không muốn nó trở nên giống như ngài. Tôi ghét tất cả những điều như vậy.”

Well.

Cú mổ nhẹ của nàng chuột đồng này chắc chắn là chưa nói chề hoe hết.

“Tôi xin thứ lỗi,” anh nói, cau mày thậm chí còn dữ tợn hơn khi tâm trạng của anh xấu đi. “Hình như tôi thấy chúng ta gặp nhau mới được vài ngày, ma’am. Hay tôi đã nhầm lẫn? Chúng ta có quen biết nhau từ trước, mà tôi đã chẳng may quên bống mất? Thưa cô, thực ra cô có biết tôi không?”

Cô ta chiến đấu không công bằng. Cô ta đã dùng cái cách khập khiễng nhất - và có lẽ là hiệu quả nhất trong tất cả. Cô trả lời một câu hỏi bằng một câu hỏi của cô ta.

“Và ngài có biết chúng tôi không?” cô hỏi. “Ngài có biết Meg hoặc Kate hoặc tôi? Ngài có hiểu chúng tôi đủ rõ để phán rằng chúng tôi sẽ là nỗi xấu hổ đối với ngài khi chúng tôi đồng hành với Stephen bước vào cuộc đời mới của nó?”

Anh hơi cúi người xuống cô, cánh mũi anh phập phồng.

“Tôi đã bỏ lỡ điều gì chẳng, ma’am?” anh hỏi cô. “Tôi có từng nói - hay phán xét, như từ của cô - rằng các cô sẽ là nỗi xấu hổ với tôi hay bất cứ ai khác không?”

“Dĩ nhiên là có,” cô nói. “Giá tôi có thể nhớ chính xác câu nói của ngài, thì tôi sẽ trích dẫn cho ngài nghe. Nhưng hàm ý của nó thì tôi cũng nhớ rõ lắm. Chúng tôi sẽ phải được dạy dỗ và ăn mặc và ra mắt trước nữ hoàng và xã hội. Nó sẽ là một nhiệm vụ nặng nề.”

Anh trừng trừng nhìn cô đầy hung tợn. Đôi mắt cô ta to và sáng ngời vì trời lạnh hoặc vì ánh chiến đấu. Chúng nên rực sáng thường xuyên hơn - nhưng đừng có nhắm vào anh, hi vọng là thế. Cô ta đúng là một tạo vật thực sự đáng sợ.

“Và?” anh nói. “Cô đang không đồng ý với tôi, vì đã nói với các cô sự thật? Cô hình dung rằng cô và các chị em của cô đã sẵn sàng bước vào một xã hội lịch sự và đột nhiên nó? Cô nghĩ cô có thể xuất hiện trên phố Bond ở London trong một chiếc áo choàng đặc biệt và một chiếc mũ buộc dây mà không nhận thấy bản thân mình đang bị đối xử giống như một người hầu của ai đó? Có phải cô nghĩ rằng mình nghiêm nhiên chẳng cần may mắn chuẩn bị cái gì cho cuộc sống vì sẵn là chị gái của một bá tước rồi?”

“Tôi nghĩ,” cô nói, “là những vấn đề đó không phải việc ngài cần quan tâm, thưa ngài. Chúng tôi không phải là mối quan tâm của ngài, ngay cả Stephen thì có đi nữa. Tôi tin là các chị em của tôi và tôi có thể tin tưởng được khi học những điều cần thiết để hòa nhập vào xã hội và không làm Stephen mất mặt trong bất cứ phương diện nào. Thành thực mà nói, tôi không quan tâm nếu chúng tôi có làm ngài mất mặt. Và nếu như có, tôi dám chắc rằng ngài sẽ tận hưởng sự thỏa mãn từ việc nhìn dọc theo chiều dài chiếc mũi của ngài xuống chúng tôi và nhếch môi ngài lên và mọi người sẽ thương hại ngài vì đã vướng phải một lũ đàn độn như thế.”

“Và cô định làm thế nào để hòa nhập vào xã hội?” anh hỏi cô, hạ thấp giọng một cách cố ý và nheo mắt lại. “Ai là người bảo trợ cho cô trong buổi ra mắt của cô ở cung điện? Ai sẽ gửi cho cô những lời mời? Và cô sẽ gửi những lời mời tới ai?”

Điều này đã làm cô nín lặng.

“Có lẽ, ma’am,” anh gọi ý, “chúng ta nên bắt đầu đi tiếp trước khi bữa tối bị nguội lạnh.”

Cô thờ dài và họ bước tiếp về phía trước. Nhưng cô chưa chịu đầu hàng.

“Làm sao ngài thích nó được,” cô hỏi anh, “Nếu có một người đột ngột xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà ngài một ngày nào đó và làm cho thế giới của ngài đảo lộn?”

Nó đã xảy ra.

“Nếu người đó mở ra cho tôi một thế giới mới mẻ và tốt đẹp hơn,” anh nói, “thì tôi sẽ vui mừng.”

“Nhưng làm sao ngài biết,” cô hỏi, “là nó sẽ tốt đẹp hơn?”

“Tôi sẽ đi và tìm hiểu,” anh nói. “Và trong lúc chờ đợi tôi sẽ không rước lấy nỗi sợ hãi và nghi ngờ đối với người sứ giả đó.”

“Không ngay cả khi người đó khiến cho ngài cảm thấy mình giống như một con sâu dưới đôi ủng của anh ta?”

“Tôi sẽ không phỏng đoán để phán xét anh ta trước khi tôi biết anh ta rõ hơn,” anh nói.

“Và vì thế tôi bị trừng trị,” cô nói. “Ta hãy đi theo lối này. Nó sẽ dẫn chúng ta về nhà và về với bữa tối của chúng ta nhanh hơn. Tôi đã xúc phạm ngài phải không? Tôi xin lỗi nếu đã hấp tấp trong xét đoán của mình. Chỉ vì tôi rất lo cho Stephen. Nó luôn hiếu động và muốn điều gì đó phiêu lưu hơn trong cuộc sống mà nó không thể có hi vọng. Bây giờ đột nhiên nó có nhiều hơn gấp ngàn lần những thứ nó không dám mơ tới. Nhưng chẳng bao lâu nữa nó sẽ không biết nó là ai hoặc cuộc sống của nó phải như thế nào hay vị trí chính xác của nó trong thế giới mới. Và do đó nó sẽ quay về phía ngài như một hình mẫu và một người thầy giàu kinh nghiệm, nhất là khi nó lại ngưỡng mộ ngài. Tôi sợ thay cho nó nếu ngài cứ khẳng khái là nó phải trở nên -”

“Ngạo mạn hơn? Khó chịu hơn?” Anh gọi ý.

Cô phì cười đột ngột và bất ngờ, một âm thanh trong trẻo dễ chịu.

“Tôi đã gọi ngài như thế sao?” cô nói. “Tôi dám chắc ngài đã quen với thái độ khúm núm và tôn kính của những người có địa vị kém hơn ngài. Tôi đã quyết tâm ngay từ đầu là không được kính sợ ngài. Đường như làm thế thật quá ư ngớ ngẩn.”

“Hắn cô sẽ rất hài lòng,” anh nói cụt lùn, “khi biết mình đã thành công rực rỡ.”

Lạy Chúa! Đó là một con giận thuần túy, điều mà anh chưa từng sa vào. Và anh vẫn còn nổi cáu kinh của việc phải làm khách cả buổi tối nay ở nhà Sir Humphrey đang chờ phía trước.

“Làm một bá tước - hay một tử tước - là một công việc quan trọng. Mrs. Dew,” anh nói tiếp. “Nó hoàn toàn không phải việc khoe mình trước sự kính nể của người khác hay tiêu hàng đồng tiền của người khác hay tươi cười thân ái trên sự sợ hãi và lệ thuộc của người ta. Hay gieo rắc nỗi kính sợ vào họ. Mà là chịu trách nhiệm về họ.”

Khi anh nghĩ tới công sức mình đã hao tổn trong cả năm qua. Cái ý tưởng anh sẽ ổn định cuộc sống và sẽ hoàn thành mọi chuyện vào năm nay khi anh chọn được một cô dâu và cưới cô ta có thể đẩy anh và hồ sâu âm đạm nhất. Chắc chắn anh không cần thêm một sự bức bối của việc thấy mình trở thành người bảo trợ của một cậu bé mười bảy tuổi, nhất là khi cậu ta tình cờ lại kéo theo ba người chị gái, không một ai trong số họ từng đi quá mười dặm khỏi Throckbridge, Shropshire trong cả đời họ nếu phán đoán của anh là chính xác. Đương nhiên cậu ta cũng chưa đi đâu bao giờ.

“Và một trong số những người ngài phải chịu trách nhiệm đó là Stephen?” cô hỏi nhẹ nhàng.

“Đúng thế,” anh nói.

“Chuyện đó xảy ra như thế nào?” cô hỏi.

“Ngài bá tước lớn tuổi là chú tôi,” anh giải thích. “Cha tôi đã được cử làm người bảo trợ cho cháu trai của ông, tức là em họ tôi và là người kế vị trước đây của em trai cô. Nhưng cha tôi đã mất hồi năm ngoái, chỉ hai năm sau cái chết của chú tôi.”

“À,” cô nói. “Vậy là ngài thừa kế nhiệm vụ người bảo trợ cũng như mọi thứ khác.”

“Phải,” anh nói. “Và rồi vài tháng trước đây em họ tôi chết và cuộc tìm kiếm em trai cô bắt đầu. Và rồi tôi phát hiện ra em trai cô cũng là một cậu bé. Có thể cậu ấy còn sống lâu. Có quá đủ cái chết trong gia đình đó để mà chịu đựng trong một thời gian rất dài.”

“Nếu ngài là anh họ,” cô lên tiếng, “Vậy tại sao -“

“Anh họ về bên ngoại,” anh giải thích mà không cần chờ cô hỏi hết câu. “Mẹ tôi và mẹ Jonathan là hai chị em.”

“Jonathan, cậu bé tội nghiệp,” cô thở dài. “Nhưng giờ tôi có thể hiểu tôi đã làm điều bất công với ngài, phần nộ với ngài trong khi tất cả những việc ngài đang làm chỉ là bổn phận ngài nhận lấy từ cha mình. Hẳn ngài rất thất vọng khi biết Stephen còn quá trẻ.”

Có lẽ đó là một cách nói xin lỗi. Nhưng anh không nguôi giận. Người phụ nữ này có cái lưỡi sắc bén và gây gổ.

Nhưng dù sao chẳng nữa chính anh đã tự đặt mình vào tình huống này? Anh đã có thể chỉ cần chạm tay vào vành mũ khi anh phóng ngựa qua cô ta, lịch sự hỏi thăm sức khỏe cô, và tiếp tục cưỡi ngựa đi với George.

Anh quay đầu để nhìn cô và thấy cô cũng quay về phía anh đúng lúc đó để nhìn anh. Cô cắn môi lại khi mắt họ gặp nhau, và đôi mắt cô ngập tràn sự vui vẻ.

“Tôi đã dám cãi cọ với một tử tước,” cô nói, “chuyện này sẽ được viết trên mộ chí của tôi, ngài có nghĩ vậy không?”

“Chỉ khi,” anh nói, “cô khoe nó với gia đình mình và không bao giờ cho họ quên điều đó cho đến ngày cô xuống suối vàng.”

Cô bật cười vang và quay đầu về phía trước lần nữa.

“Ngài thấy chưa?” cô nói. “Chúng ta sắp về tới nhà rồi này. Tôi chắc cả hai chúng ta cùng biết ơn vì điều đó.”

“Amen,” anh nói, và cô lại cười.

Có lẽ, anh nghĩ khi họ kết thúc cuộc đi bộ mà không nói thêm câu nào, cô ta sẽ suy nghĩ lại về quyết định chuyển đến Warren Hall với gia đình dưới ánh sáng của cuộc trò chuyện này và quan điểm của cô về anh. Có lẽ cô sẽ quyết định ở lại Rundle Park, nơi cô sẽ không phải chịu đựng sự kiêu ngạo và khinh miệt và tính khí tồi tệ của anh. Sir Humphrey không phải là một người tình tế phi thường gì, nhưng không thể chối cãi là ông rất tốt bụng và rõ ràng ông yêu quý con dâu mình cũng ngang với các cô con gái của ông. Hẳn là cô thấy thoải mái ở đây.

Anh thiết tha hi vọng là cô ta sẽ nghĩ lại.

Nhưng hiển nhiên là cô ta đã không làm thế.

Sự chờ đợi dài đằng đặc cuối cùng cũng chấm dứt. Cậu Merton đến quá trễ vào buổi tối thứ năm để thông báo rằng cậu và các chị gái - cả ba người chị, than ôi - sẽ sẵn sàng ra đi vào ngày mai, và buổi sáng hôm sau họ đã có mặt đúng như lời hứa. Hoặc gần như thế. Khi Elliott và George cưỡi hai con ngựa họ thuê chạy dọc đường làng đến ngôi nhà tranh của gia đình Huxtable, đã trả phòng trọ xong xuôi, thì cả bốn người lữ hành đã ở ngoài cửa, mặc quần áo đi đường. Chiếc xe ngựa chờ hành lý George đã thuê chất đầy hành lý của họ. Cô xe đi đường của Elliott chạy lên trước cổng ngôi nhà tranh, cửa xe mở toang, những bậc thang đã hạ xuống sẵn sàng đón các quý cô lên.

Nhưng có sự trì hoãn. Không chỉ có ba chị em Huxtable và Mrs. Dew đứng bên ngoài cửa và tụ tập trước ngôi nhà tranh. Mà chắc chắn có mặt tất cả người dân còn lại của làng Throckbridge - và lũ chó của họ.

Miss Huxtable đứng ở lối đi trong vườn, ôm hôn bà quản gia, người vẫn ở lại ngôi nhà tranh. Miss Katherine Huxtable ở bên ngoài cổng, ôm một người làng lạ mặt. Merton đang bắt tay ông cha xứ trong khi tay trái của cậu vỗ vỗ lên vai một cô gái trẻ đang khóc nức nở - người đã cười khúc khích suốt bữa tiệc Valentine mới một tuần trước. Và Mrs. Dew đang ở trong vòng tay Sir Humphrey, trong khi những người còn lại trong gia đình ông xúm xít xung quanh họ, khăn mùi xoa trong tay, trông ai cũng sầu thảm. Những giọt nước mắt không biết xấu hổ chảy lã chã xuống đôi má ngài tòng nam tước.

Những người khác có vẻ đang chờ đợi đến lượt mình nói lời tạm biệt với bốn chị em.

Một con chó sục, một con chó Ê cốt, và một con chó không rõ giống gì đang chạy tón lên khắp nơi, sủa vang và cãi cọ nhau với sự sung sướng và thỉnh thoảng lại chạy ra gặp nhau và sục mũi hít ngửi.

“Sẽ là điều kì diệu,” Elliott khô khan nói khi dừng ngựa lại cách sự kiện rôm rả kia một quãng, “nếu còn một người làng nào chịu ở trong nhà mình sáng nay.”

“Một cảnh tượng xúc động” George tán thành, “và là bằng chứng của tình làng nghĩa xóm trong một ngôi làng nhỏ.”

Một cậu trai làng đang giữ đầu con ngựa mà Merton đã mua từ tàu ngựa ở Rundle, Elliott có thể thấy, và đang ngập tràn hạnh diện khi hai đứa bạn kém may mắn hơn của cậu ta nhìn chăm chăm đầy ghen tị.

Điên rồ, Elliott đã mong đợi phi ngựa tới ngôi nhà tranh, hộ tống các quý cô vào trong xe ngựa, và khởi hành trên con đường vắng vẻ không chán chờ thêm nữa. Sáu ngày ở Throckbridge đáng lẽ phải cảnh báo cho anh rằng việc lên đường đâu có đơn giản đến thế. Sự thật về cậu Stephen Huxtable trẻ tuổi giờ đây là bá tước Merton đã đủ là tin tức chấn động, nhưng một sự thật nữa thêm vào là cậu và các chị gái chuẩn bị rời khỏi Throckbridge, có lẽ là mãi mãi, còn đáng chú ý hơn.

Lady Dew đã bước qua cổng vườn để trao đổi vài lời với Miss Huxtable, và rồi cả hai người ôm chầm lấy nhau. Một trong hai cô con gái nhà Dew thì đang khóc âm ỉ trên vai Mrs. Dew.

Đó là một cảnh tượng vượt trội hơn hẳn các trích đoạn kịch ủy mị nhất trên bất cứ sân khấu nào ở London.

“Chúng ta đã thay đổi cuộc đời của họ mãi mãi,” George nhận xét, “người ta chỉ có thể hi vọng nó sang trang mới tốt đẹp hơn.”

“Chúng ta thay đổi cuộc đời của họ sao? Tôi chẳng thể làm gì với cái chết của Jonathan Huxtable, George. Anh cũng không, hi vọng là vậy. Và không phải tôi là người đồng ý làm nhà bảo trợ cho một thằng bé không bao giờ trở thành người lớn được - và rồi tới một thằng bé khác, người sẽ không đạt tới tuổi trưởng thành trong bốn năm nữa. Mà đó là cha tôi.”

Elliott tìm cái tay cầm của chiếc kính một mắt bên trong áo khoác và đưa lên mắt mình. Không, Mrs. Dew không rơi lệ, nhưng có một vẻ đau buồn và yêu mến sâu sắc trên mặt cô. Hiển nhiên không dễ dàng gì với cô khi nói lời tạm biệt với gia đình nhà chồng. Thế thì vì cái quái gì cô ta lại làm thế? Cô mặc một chiếc áo choàng xám và đội mũ. Chiếc váy màu oải hương thấp thoáng bên trong áo choàng. Cô ta vẫn phẫn nộ để tang sau hơn một năm. Có lẽ cô rất yêu thương anh chàng Dew bị lao phổi mà cô đã kết hôn. Có lẽ cô đã lấy anh ta không chỉ vì thương hại hay từ sự khao khát muốn gia nhập vào gia đình của một tông nam tước.

Sẽ tốt cho cô ta nếu cô ta chấm dứt việc để tang. Những màu sắc đó - nếu chúng có thể được coi là có màu sắc - chẳng làm được gì cho cô. Thực ra trông chúng thật gớm ghiếc trên người cô ta.

Và tại sao anh lại để cho một người phụ nữ không có kì vọng về sắc đẹp hay cung cách cư xử quấy rầy tâm trạng của anh.

Anh nhìn xung quanh mình một cách nôn nóng.

Sự có mặt của anh đã được chú ý, anh bót căng thẳng khi nhận ra, và những lời chào tạm biệt đang được nói một cách vội vã. Miss Huxtable gật đầu mạnh mẽ với anh, Miss Katherine Huxtable mỉm cười và giơ tay lên chào, và Merton sai bước xuôi theo con đường đến bắt tay từng người một, đôi mắt cậu rực lên với ngọn lửa bên trong.

“Chúng tôi đã sẵn sàng” cậu bảo họ. “Nhưng còn vài lời tạm biệt nữa cần nói, như các ngài có thể thấy.”

Cậu ta quay lại với đám đông. Và chỉ trong vài phút, cậu đỡ chị cả và cô chị thứ ba vào xe ngựa, trong lúc Sir Humphrey thực hiện cử chỉ lịch thiệp ấy với Mrs. Dew, vỗ vỗ vào bàn tay cô và gửi một cuộn giớ đó nom giống cuộn tiền vào hai lòng bàn tay cô khi ông làm thế. Rồi ông lùi lại, rút ra một chiếc khăn mùi xoa khổng lồ từ trong túi, và hi mũi âm ỉ.

Và cuối cùng và kì diệu thay họ đã ở trên đường chỉ muộn tầm một tiếng rưỡi đồng hồ so với kế hoạch của Elliott - hoặc là muộn hơn năm ngày, xét đến dự tính ban đầu của anh.

Anh đã cho rằng tất cả chuyện này sẽ tương đối dễ dàng - một chuyến đi xuống Throckbridge trong hai ngày, một ngày ở lại để báo tin và chuẩn bị cho cậu bé - một chuyến hành trình dài hai ngày về Warren Hall với tân bá tước Merton, và rồi là một chương trình huấn luyện cấp tốc và tập trung để cậu ta có thể thích ứng với vai trò mới trước khi mùa hè sang.

Nhưng các kế hoạch của anh đã bị phá sản, đáng lẽ anh phải sớm nghĩ ra khi biết có phụ nữ dính vào. Bản thân anh cũng có các chị em gái để biết rằng họ có thể làm phức tạp các kế hoạch đơn giản nhất một cách vô phương cứu chữa. Thay vì để cho em trai đi cùng anh và George và ổn định cuộc sống trước đã rồi hãy nghĩ đến chuyện ở cùng cậu ta, ba cô chị lại quyết định đi cùng cậu ta ngay lúc này. Bao gồm cả Mrs. Nessie Dew.

Anh đã quên luôn rằng chính cậu Merton mới là người khẳng khái đòi họ đi Warren Hall với mình.

Anh chỉ biết chắc một điều là giờ đây anh phải chịu trách nhiệm cho Merton và ba người chị của cậu ta, tất cả đều là cháu gái của một bá tước, nhưng không một ai được nuôi dạy cho cuộc đời mà giờ đây họ phải sống. Họ đã sống cả đời ở cái làng này, vì Chúa, những đứa con của một ông cha xứ quá cố. Cho đến hôm nay họ đã ở trong một ngôi nhà tranh vừa bằng đúng cổng chính của Warren Hall. Họ mặc những bộ quần áo mà hiển nhiên do chính họ may - và vá vùi. Cô em gái út đang dạy học ở ngôi trường làng. Cô chị cả thì làm công việc nhà nhiều y như bà quản gia. Còn người thiếu phụ thì - chà, càng ít nói về cô ta càng tốt.

Nhưng có thể nói một điều về cô ta đó là cô ta ngờ nghệch không thể tưởng. Tất cả bọn họ sẽ phải được dạy dỗ cho tử tế, và việc đó không hề dễ dàng. Bọn họ cũng không thể làm chuyện đó một mình mà không có người giúp đỡ.

Họ sẽ cần phải lấy chồng, và những ông chồng đó sẽ phải là những quý ông trong xã hội vì giờ đây họ đã là những chị gái của một bá tước. Để kiếm được những ông chồng đứng đắn trong giới quý tộc, họ sẽ phải được chính thức giới thiệu trước xã hội. Họ sẽ cần một hoặc hai mùa ra mắt tại London.

Và để được giới thiệu và được rước đi trong mùa vũ hội, họ sẽ cần một người bảo trợ.

Một người bảo trợ các quý cô.

Họ không thể làm điều đó một mình.

Và anh không thể làm điều đó. Anh không thể đưa cả ba quý cô đến London với mình và bắt đầu tháp tùng họ tới tất cả các bữa tiệc và vũ hội có nhan nhản trong mùa ra mắt. Chuyện đó không thể thực hiện được. Nó sẽ là một vụ xi căng đan - mặc dù anh có thể bị dụ dỗ nếu Mrs. Dew là cô chị gái duy nhất.

Anh đã nói về tình huống đó đến phát ngán với George trong suốt bảy ngày vừa qua. Xét cho cùng đó chẳng phải là vì họ không có nhiều việc khác để làm cho đầu óc sao lãng sao.

Mẹ của Elliott là một lựa chọn hiển nhiên cho vai trò người bảo trợ. Bà có kinh nghiệm trong việc trang bị cho các quý cô trước khi ra mắt và trong việc tìm những người chồng phù hợp cho họ. Bà đã làm việc đó với hai cô chị gái của anh. Nhưng rắc rối ở chỗ vẫn còn Cecil để trình diện - trong năm nay, sự thực là thế.

Mẹ anh không thể bị chất thêm gánh nặng với ba phụ nữ nữa, người trẻ nhất trong đó đã hai mươi tuổi, họ hoàn toàn không có kinh nghiệm gì về xã hội và thậm chí chẳng có quan hệ với bà. Cecily đã đủ là mối phiền phức với quyền lợi của bản thân nó rồi.

Và chắc chắn bà cũng không thấy cảm kích với chuyện đó.

Còn có hai cô em gái đã kết hôn của anh, nhưng Jessica đang trong tình trạng té nhị một lần nữa, và Averil, ở tuổi hai mươi mốt, khó mà đủ tuổi để bảo trợ cho mấy chị em Huxtable, hai người trong số họ còn già hơn cô.

Còn lại hai người cô của Elliott, nhưng ai cũng có khả năng làm anh nhăn nhó. Cô Fanny, người cô lớn hơn, lúc nào cũng tuân ra cả một bài kinh cầu nguyện về các tệ nạn mới cũng như cũ mỗi khi anh gặp bà, và nói bằng giọng mũi than van không ngừng nghỉ, trong khi cô Roberta, người cô trẻ hơn, đã chệch khỏi thiên chức của mình - hay giới tính của mình - và nên trở thành một thượng sĩ mới đúng. Về mặt đó thì bà xuất sắc.

Dù anh có bực mình với nhà Huxtable bao nhiêu. Anh cũng không hoàn toàn cảm thấy mình có thể bắt ai trong hai bà cô đó chịu đựng họ - ngay cả khi hai người sẵn lòng chấp nhận cái trách nhiệm đáng nản ấy. Cô Fanny đã mất năm mùa vũ hội một lần để ra mắt cô con gái của bà, còn cô Roberta thì quanh năm bận rộn rên giữa đàn con nghịch trời nghịch đất - tất cả đều là con trai - để chúng đứng vào lằn ranh của sự đứng đắn.

“Tôi chỉ không thể để mặc họ tự xoay sở lấy ở Warren Hall trong khi tôi bảo trợ cho em trai họ, đúng không?” Anh đã nói sau bữa ăn có món thịt bò nướng dai nhách vào một tối nọ. “Phải mất nhiều năm nữa cậu ta mới có thể tự mình lo cho họ, và tới lúc đó thì cả ba người đã khá lớn tuổi không thể cứu vãn được. Hai người chị lớn hẳn đã quá tuổi hai lăm. Cái cô góa phụ, tất nhiên, hoàn toàn không thuộc trách nhiệm của tôi, mặc dù tôi cho rằng cô ta vẫn sẽ phải ra mắt trước xã hội. Nó tùy thuộc vào việc cô ta có muốn tái hôn hay không - nếu như có người nào muốn lấy cô ta. Cô ta chẳng có nét nào giống với diện mạo của hai người kia còn gì?”

“Có chút không công bằng rồi, anh bạn già,” George đã nói. “Cô ấy trông khá quyến rũ mỗi khi mỉm cười và đầy sức sống - vào mọi lúc. Hình như chồng cô ấy là một người đẹp trai lạ thường và đã chọn cô ấy theo ý muốn của mình. Đó là một cuộc hôn nhân vì tình yêu.”

Khó mà tin được. Elliott khịt mũi.

“Điều anh phải làm,” George nói vào một hôm khác, khi họ cưỡi ngựa dọc theo những con đường làng để giãn gân cốt và bị lạnh cóng dưới màn mưa bụi, “là kết hôn sớm, thậm chí là sớm hơn anh dự định kia. Vợ anh có thể bảo trợ cho các chị gái của Merton.”

“Cái gì?” Elliott hỏi, quay phắt đầu còn hơn cả mức đột ngột và gây ra một cơn mưa nước lạnh chảy từ vành mũ xuống người. “Ý anh là không có thời gian để cân nhắc ư?”

Anh còn chưa có một ứng viên nào cho vị trí cô dâu trong đầu, mặc dù chắc chắn số lượng các quý cô trẻ phù hợp nhất đã được mẹ anh đếm hết cả mười đầu ngón tay. Nhưng anh vẫn chưa cần nghĩ đến chuyện đó trong vài tháng nữa.

George nhún vai. “Chẳng phải việc thuyết phục phụ nữ nói ‘vâng’ đối với anh không thành vấn đề sao. Ngược lại là khác. Có thể anh phải chặn tất cả họ lại bằng một cây sào khi họ biết anh sẽ làm một cuộc mua sắm ở thị trường hôn nhân năm nay. Nhưng anh có thể đẩy lui tất cả bằng cách kết hôn trước khi tin tức lan rộng.”

“Quý tha mà bắt,” Elliott phẫn nộ nói, “đến nước này rồi sao? Tôi phải chịu nhún trước một trong những quyết định hệ trọng nhất đời mình - nếu không phải là quan trọng nhất - vì một trách nhiệm không tương với ba phụ nữ mà tôi còn không quen biết mấy? Thật phi lý.”

“Như thế thời gian anh được sống hạnh phúc mãi mãi về sau sẽ nhiều hơn đấy thôi,” George nói.

“Thế thì vì cái quý gì,” Elliott nói, “mà anh vẫn còn độc thân? Và từ khi nào nó lại trở thành một trong những nhiệm vụ của thư ký để khuyên nhủ ông chủ của mình bao giờ thì phải kết hôn hả?”

Nhưng bạn anh, anh thấy khi quay đầu lại lần nữa, lại đang cười toe toét. Anh ta thật sự thích thú với tất cả chuyện này. Giá mà anh được như thế. Anh đã có thể bỏ lại văn phòng của mình tại Finchley Park để chu du khắp đất nước, khi mà không có một trách nhiệm nào đè lên đôi vai của Elliott.

Và những phụ nữ đó - mẹ kiếp - là trách nhiệm của anh, Elliott nghĩ khi giờ đây cỗ xe đang chở họ rời khỏi cánh cổng ngôi nhà tranh và dân làng đang vẫy tay và khăn mùi xoa chào tạm biệt.

Những ý nghĩ của anh bị cắt đứt khi Merton thúc ngựa chen vào giữa hai con ngựa của George và anh.

“Chúng tôi đã sống ở đây cả đời,” cậu nói như một lời xin lỗi vì sự chậm trễ. “Ra đi thật là khó khăn - đối với những người mà chúng tôi bỏ lại và với cả chúng tôi nữa.”

“Tôi hiểu mà, chàng trai,” George cam đoan với cậu. “Ngay cả khi sự thay đổi trong hoàn cảnh của cậu là để tốt hơn, nó vẫn không dễ dàng khi bỏ lại phía sau tất cả những gì quen thuộc và thân thương.”

Nhưng cậu bé tươi tỉnh lên khi họ cưỡi ngựa rời hẳn khỏi làng, những cỗ xe đi phía trước họ.

“Tôi đã nghĩ,” cậu nói, “là tôi sẽ phải chờ cho đến khi học xong đại học và bắt đầu tạo dựng sự nghiệp trước khi tôi có thể làm gì đó cho các chị gái để báo đáp họ và làm cho cuộc sống của họ thoải mái hơn vì những gì họ đã làm cho tôi. Nhưng bây giờ tôi không phải chờ nữa. Tôi sẽ có thể trao cho họ một cuộc sống mà họ xứng đáng nhưng chỉ có thể mơ ước cho đến bây giờ.”

Hoặc là chính anh sẽ, Elliott mĩa mai nghĩ ngay cả khi Merton mới là người thanh toán các hóa đơn. Và anh nhớ tới một chuyện khác George đã nói trong buổi chiều cưỡi ngựa âm ỉ ướt át. Tất nhiên anh ta nói đùa thôi, nhưng những lời đó lại mắc kẹt trong ký ức của Elliott như con thiêu thân mắc kẹt trong cây đèn.

“Dĩ nhiên,” anh ta đã nói, “lúc nào anh cũng có thể kết hôn với Miss Huxtable, Elliott à, và để cô ấy bảo trợ cho các em gái cô ấy với tư cách là vợ anh. Như thế là giải quyết được rất nhiều vấn đề. Và cô ấy có một sắc đẹp ấn tượng để chiêm ngưỡng. Tôi chỉ ngạc nhiên là cô ấy vẫn chưa kết hôn.”

Những bồn phiền, giờ đây Elliott lại quyết định khi mà anh đã quyết định cả lần từ lúc có câu nói kia, có những giới hạn của nó. Tại sao anh chưa từng nghĩ đến việc kết hôn với Miss Huxtable không những xinh đẹp mà còn nghiêm trang chỉ vì nó sẽ thuận tiện cho tất cả mọi người trừ anh ra?

Ngoại trừ truyện anh có ý định tìm một người vợ. Và trong nhiều phương án thì nó sẽ là một phương án khả thi. Xét cho cùng thì cô ấy là chị gái một bá tước. Và cô ta sẽ chẳng đại gì từ chối trước một món hời như thế.

Quý tha ma bắt, tới lúc những chuyện này kết thúc có thể anh sẽ phải vào nhà thương điên. Mặc dù anh chưa từng chịu một cơn đau đầu nào, hình như đối với anh lúc nào cũng có một cơn đau kinh khủng đã lượn lờ trên đầu anh như một vàng sương mù trong suốt sáu ngày qua.

Anh nghĩ một cách nuôi tiếc về mẹ mình và cô em gái đang mang bầu và nghĩ một cách rầu rĩ về hai bà cô, và tự hỏi liệu trong hai bên thì bên nào đỡ tệ hơn.

Nhưng biết đâu mẹ anh sẽ cho anh vài lời khuyên chí lý ngay cả khi bà không thể trông mong gì sẽ là người giúp đỡ.

Tại sao cha anh không thể sống thêm tầm ba mươi năm nữa?

Thì lúc này anh có thể đang ở London, chè chén với bạn bè và dành mọi đêm trong vòng tay mời gọi của Anna Bromley-Hayes. Anh có thể chẳng cần quan tâm gì đến thế giới. Anh có thể...

Nhưng anh không thể...

Đơn giản thế thôi.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 6

Họ sẽ ở Warren Hall trong khoảng hai giờ đồng hồ nữa, từ tước Lyngate đã nói vậy sau bữa ăn trưa tầm một tiếng rưỡi trước. Vậy là họ sắp đến nơi rồi.

Phong cảnh miền quê xanh tươi lướt qua trước mắt. Trông nó giống như một vùng đất nông nghiệp trù phú. Warren Hall là một nơi phồn vinh, ngai từ tước nói vậy từ buổi sáng đầu tiên, cũng như những cơ ngơi khác của Stephen. Có ba cái tât cả - ở Dorset và Cornwall và Kent - nhưng Warren Hall là sản nghiệp chính của cậu.

“Ồ, hẳn là nó đây rồi,” Katherine đột ngột reo lên, vurun người tới trước trong ghế và ấn mũi vào kính cửa sổ, vị trí tốt hơn để nhìn thấy những gì bị bỏ lại phía sau.

Cỗ xe đang rẽ ngoặt về bên trái để đi qua giữa hai trụ cổng cao bằng đá, và Stephen xuất hiện bên cạnh xe. Cậu đã thúc ngựa tới và đang cúi gương mặt háo hức, đỏ bừng vì lạnh để nhìn họ.

“Nó đây rồi,” cậu nói to, chỉ về phía trước.

Margaret mỉm cười và gật đầu. Vanessa giơ một tay lên để thông báo là họ đã hiểu. Katherine nghiêng cổ để nhìn cho được ngôi nhà, mặc dù nó vẫn nằm khuất sau một rừng cây dày đặc mà con đường uốn khúc lượn quanh.

Nhưng chỉ vài phút sau mọi người đều có thể nhìn thấy nó khi chiếc xe ra khỏi rừng cây và, như một ám hiệu, mặt trời chợt vật thoát khỏi những đám mây che phủ nó suốt cả ngày.

Warren Hall.

Vanessa đã nghĩ nó là một đồng đá thời trung cổ, có lẽ là vì nó được gọi là hall (lâu đài) chẳng. Nó thực sự là một tòa lâu đài theo lối kiến trúc Palladian vuông vắn, gọn gàng và bền vững. Có một mái vòm và một mái cổng đỡ ở trước mặt với những bậc thang nom như bằng đá cẩm thạch dẫn lên các cánh cửa. Có một tàu ngựa nằm chắn ở bên hông lâu đài - lối đi xe dẫn thẳng đến đó. Trước nhà có một hàng hiên bằng phẳng rộng rãi bao quanh bởi một hàng lan can bằng đá, với những bậc tam cấp dẫn xuống những khu vườn hoa bên dưới, lúc này vẫn trơ trọi dưới bầu trời tháng hai.

“Ôi, lạy Chúa,” Vanessa nói, “Tất cả những thứ này là thật đấy chứ?”

Đó là một câu nói ngớ ngẩn, mặc dù chị và em gái cô hẳn đã hiểu ý cô là gì vì họ không vịn vẹo những lời của cô.

Tất cả bọn họ đang tròn mắt nhìn trong nỗi sững sờ.

“Nó đẹp quá,” Katherine thốt lên.

“VẬY là chị vẫn có một khu vườn để chăm sóc,” Margaret nói.

Vào bất cứ lúc nào khác có thể họ đã cười phá lên với niềm vui rộn rã trước cách nói giảm nhẹ sờ sờ ấy. Ngay cả còn cách xa hàng hiên và khu vườn hoa, họ vẫn bị bao quanh bởi một vùng đất toàn cây cối xa ngút tầm mắt.

Không ai trong số họ cười.

Đột nhiên tất cả trở nên rất thật. Không một ai trong bọn họ có thể tưởng tượng ra một sự hùng vĩ đến thế và một sự thay đổi lớn lao đến thế trong cuộc sống của mình. Vậy mà họ đã ở đây.

Chiếc xe leo lên một đường dốc khi nó đến gần khu tàu ngựa và bất ngờ rẽ ngang để đưa họ đi qua khoảng sân hiên tới chân các bậc tam cấp của tòa nhà. Một đài phun nước xây bằng đá nằm giữa mảnh sân trải sỏi, mặc dù nó chưa có nước trong thời điểm đầu năm này. Cũng có rất nhiều chiếc bình bằng đá, có thể chúng sẽ ngập đầy hoa trong suốt mùa hè.

Cỗ xe dừng bánh, người đánh xe mở cửa và hạ các nấc thang xuống, và chính Stephen vươn người vào trong xe để đỡ Margaret xuống rồi nhắc Katherine ra mà chẳng cần sự trợ giúp của bậc thang. Trông cậu rất chỉ là hồ hởi. Một bàn tay khác xuất hiện ở cửa xe trước khi cậu kịp quay lại giúp Vanessa - bàn tay của từ tước Lyngate.

Vanessa đã thực sự tránh mặt anh kể từ hôm cô chỉ trích anh và nói với anh chính xác những điều cô nghĩ về anh ta. Xét cho cùng, một phần trong cô thấy hoảng hốt trước sự liễu lĩnh của mình trong khi một phần khác lại tự hào vì cô đã tìm được dũng khí. Và mọi phần trong cô thấy ngượng đến chín người trước ý nghĩ phải đối mặt với anh lần nữa.

Thời khắc ấy đã đến.

Chẳng phải là cô đã lén nhìn anh ta rất nhiều lần hơn mức độ bắt buộc trong suốt chuyến đi. Anh ta có ngoại hình sáng sủa không chê vào đâu được - đầy đủ là nói nhẹ đi cả ta lẫn - và rắn rỏi và...ờ, và đầy nam tính. Và cô khâm phục tài cưỡi ngựa ung dung của anh - cô đã nhìn anh liên tục trong lúc cố thuyết phục bản thân rằng Stephen mới là người cô nhìn. Điều đó quả thật không công bằng tí nào. Hedley mới xứng đáng với những gì tốt đẹp và tuyệt vời mà thế giới này ban tặng vậy mà anh ấy lại gầy yếu và ốm nặng trong suốt hai năm cuối cùng của cuộc đời.

Thực vậy, cô cảm thấy tội lỗi vì đã ngưỡng mộ một người tương phản hoàn toàn với anh - như thể cô vẫn nợ chồng mình lòng chung thủy trọn vẹn.

Hedley đã chết lâu rồi mà.

“Cám ơn ngài.” Cô ép mình phải nhìn vào mắt của từ tước khi cô đặt tay mình vào tay anh và bước xuống những bậc thang của cỗ xe để xuống sân. Nhưng rồi đôi mắt cô quay sang tòa nhà. “Ôi, trông nó còn rộng lớn hơn khi nhìn gần.”

Cô cảm thấy mình bé nhỏ hẳn đi. Nhưng những lời đó nghe thật là vụng về khi nói to lên.

“Đó là vì nhìn từ xa người ta thấy tòa nhà và sân hiên và những khu vườn hoa là một tổng thể duy nhất và bị ấn tượng hơn bởi khung cảnh đẹp hơn là kích thước của tòa nhà,” từ tước nói. “Người ta chỉ bị ấn tượng bởi ngôi nhà khi đã đến đây.”

“Những bậc tam cấp là bằng đá cẩm thạch,” cô nói.

“Đúng vậy,” anh đồng ý, “cả những cây cột nữa.”

“Và đây là nơi ông chúng tôi đã lớn lên,” cô nói.

“Không,” anh nói với cô. “Tòa nhà này chưa đến ba mươi năm tuổi. Lâu đài cũ từ thời trung cổ đã bị giạt đổ và ngôi nhà này được xây dựng trên cái nền cũ. Nó đã tiêu tụy và đổ nát, tôi được nghe kể vậy. Và ngôi nhà này chắc chắn rất đẹp. Tuy nhiên tôi vẫn ước gì có thể nhìn thấy hiện trạng ban đầu của nó. Rất nhiều nét đặc sắc và nhiều kỷ niệm hẳn đã bị phá hủy trong danh nghĩa của sự hiện đại.”

Vanessa nhìn anh với vẻ cảm kích vì những tình cảm của anh. Nhưng cùng lúc đó cô nhận ra bàn tay đi găng của mình vẫn nằm trong tay anh. Cô giạt vội nó ra như thể bị bỏng, lời ý nghĩ về thực tại, và anh như rụng mảy lên.

Một người đàn ông trông vô cùng trịnh trọng, vận toàn đồ đen, đang cúi chào Stephen và chỉ về phía những bậc thang đá cẩm thạch. Vanessa nghĩ trong cảm giác bàng hoàng rằng ông ta hẳn là tổng quản. Đứng lưng chừng giữa các bậc tam cấp là một phụ nữ tròn trĩnh, cũng mặc đồ đen, có thể đó là bà quản gia. Và ở trên cùng các bậc thang, giờ cô mới để ý, là hai hàng gia nhân ăn mặc trang nhã, một hàng đứng về phía cánh cửa đôi khổng lồ đang mở rộng. Các gia nhân đang trình diện trước chủ nhân mới của mình.

Ôi, lạ chúa. Có thể nào chuyến đi của họ đến ngôi nhà mới đáng sợ hơn nữa được không? Stephen biết làm thế nào để xử trí với tất cả đây?

Nhưng Stephen đã chia một tay cho Margaret và tay kia cho Katherine và bắt đầu bước lên các bậc thang theo chân ông tổng quản sau khi ngoái lại nhìn Vanessa để ra hiệu cho cô đi theo.

Từ tước Lyngate chìa tay ra, và cô khoác tay anh.

Những gia nhân không mặc áo ấm và hôm đó là một ngày rất lạnh mặc dù có nắng. Tuy nhiên, không một ai nhúc nhích lấy một thớ thịt ngoại trừ cúi đầu và nhún chân trước Stephen khi từng người một được giới thiệu với cậu. Cậu nói một câu với tất cả bọn họ - như thể cung cách đó đã nằm sẵn trong máu, Vanessa nghĩ với niềm tự hào.

Cô bắt mình mỉm cười và gật đầu với tất cả gia nhân khi cô đi qua, và họ cúi chào và nhún gối đáp lại. Rundle Park giống như một ngôi nhà tranh nông thôn nếu đem so với nơi này.

Mr. Bowen đi đằng sau họ.

Và rồi họ đã ở trong sảnh lớn, nó thật sự rất lớn và khiến Vanessa ghen tở. Nó có hình tròn và được chống đỡ bằng những cây cột và vươn lên đến hết chiều cao tòa nhà dưới một mái vòm, nơi được mạ vàng và sơn vẽ bằng những cảnh tượng trong thần thoại. Ánh sáng từ những khung cửa sổ cao và hẹp tràn vào trong sảnh ở bên dưới, hắt những khuôn hình của ánh sáng và sắc tối đan xen lên những cây cột và sàn nhà kẻ ô vuông.

Tất cả đứng sững và há hốc miệng.

Từ tước Lyngate là người đầu tiên lên tiếng.

“Chết tiệt!” Anh lăm bắm trong lúc những người khác vẫn đang đứng ngẩn cổ nhìn lên, và viên tổng quản và bà quản gia đang chờ để hộ tống họ đến những nơi khác.

Vanessa ngạc nhiên nhìn anh, nhưng rồi cô trông thấy một người đàn ông khác đang sải bước vào sảnh từ một trong những khung cửa hình vòm chạy quanh phòng, hai gót giày của anh ta gõ trên nền gạch.

Vanessa bị ấn tượng trước một vẻ đẹp cao lớn và thâm trầm, một gương mặt ngăm ngăm đen, trước lọn tóc đen rũ xuống ngang vầng trán anh ta, trước bộ quần áo cưỡi ngựa đen tuyền đã khá cũ nhưng rất hợp với phom người vạm vỡ của anh ta. Anh ta dừng lại và chấp hai tay sau lưng và mỉm cười.

Đó là một nụ cười quyến rũ vô cùng.

Anh ta trông rất giống tử tước Lyngate đến mức Vanessa sẽ không ngạc nhiên khi biết rằng họ là anh em.

“Ah,” anh ta nói, “bá tước mới, tôi đoán vậy? Và...tùy tùng của cậu ấy?”

Từ tước Lyngate thả tay Vanessa ra và bước lên, chiếc áo choàng của anh dập dờn quanh đôi ủng. Anh chỉ dừng lại khi đã đứng ngay trước mặt người đàn ông kia. Họ gần như có cùng chiều cao.

“Lúc này cậu phải đi rồi mới đúng,” anh nói cộc lốc với sự bức bối không che dấu.

“Tôi ư?” Quý ông kia nói, nụ cười vẫn còn nguyên nhưng giọng nói đã chuyển sang lẽ nhè nghe như là buồn chán. “Nhưng tôi lại không đi thì phải, Elliott? Anh hãy vui lòng giới thiệu tôi đi?”

Từ tước lưỡng lự nhưng rồi quay mặt lại với mọi người.

“Merton,” anh nói, “Miss Huxtable, Mrs. Dew, Miss Katherine, cho phép tôi giới thiệu Mr. Huxtable?”

Vậy không phải là một người anh trai sao?

“Constantine Huxtable,” người đàn ông nói, tặng bọn họ một động tác cúi chào thanh lịch. “Đối với bạn bè thì là Con.”

“Ồ,” Stephen thốt lên, bước tới trước để bắt tay anh ta một cách nồng nhiệt trong khi các quý cô nhún gối chào. “Anh có cùng họ với chúng tôi. Anh hẳn là một người họ hàng.”

“Quả đúng vậy,” Mr. Huxtable đồng ý trong lúc Vanessa và hai chị em gái tiếp tục nhìn anh với sự chăm chú. “Chính xác là anh con bác họ. Chúng ta có chung ông cố.”

“Thế ư?” Stephen nói. “Nessie đã nói cho chúng tôi nghe về cây gia phả của gia đình, điều mà thật đáng buồn là những người còn lại chúng tôi luôn hồ hững, tôi e là vậy. Có phải ông cố chỉ có hai người con trai?”

“Ông của cậu và ông của tôi,” Constantine Huxtable nói. “Và rồi đến cha cậu và cha tôi. Và rồi đến em trai - em trai tôi, người mới mất gần đây. Và cậu, bá tước Merton, xin chúc mừng.”

Anh lại phác một động tác cúi chào với Stephen.

Vậy Constantine Huxtable và từ tước Lyngate là anh họ con cô con dì - mẹ của hai người là hai chị em. Nhưng trong đầu Vanessa có một mối quan hệ khác đang hình thành. Các chị em của cô cũng vậy, căn cứ vào vẻ mặt họ. Stephen đang nhìn chăm chăm vào ông anh họ của cậu, lông mày nhíu hết cả lại.

“Ở đây có một điều tôi không hiểu,” cậu nói. “Anh là anh trai của bá tước mới mất? Như thế chẳng phải anh là -? Chẳng phải anh là -?”

“Bá tước Merton?” Mr. Huxtable cười. “Tôi đã bỏ lỡ cơ hội về vang của mình muộn mất hai ngày, chàng trai ạ. Đó là hậu quả của việc quá háo hức muốn chào đời. Cậu có thể lấy nó làm bài học cho mình. Mẹ tôi là người Hy Lạp, con gái ngài đại sứ ở London. Bà gặp cha tôi khi bà đến thăm chị gái, người đã kết hôn với từ tước Lyngate và sống với chồng ở Finchley Park gần đó. Nhưng cho đến lúc bà đã quay về Hy Lạp với cha mình, tức ông ngoại tôi, bà mới thú nhận là...ờ, bà đã có mang. Ông liền bắt con gái quay lại Châu Âu trong sự phẫn nộ. Ông yêu cầu cha tôi phải làm điều đúng đắn - và ông ấy đã làm. Nhưng tôi không đợi được đến cái kết của câu chuyện thần tiên - hay là sự bắt đầu - cho câu chuyện của tôi. Tôi phải chịu thua khi một con gận dữ của biển cả tràn qua đánh gục mẹ tôi, và tôi khóc chào đời với thế giới này sớm hai ngày trước khi cha tôi có thể kiếm được một giấy phép đặc biệt để cưới bà. Do đó tôi đã, đang và mãi mãi sẽ là một đứa con hoang. Hai đảng sinh thành đáng kính của tôi đã phải đợi thêm mười năm nữa mới có người thừa kế thực sự và chính thức. Jonathan. Cậu ấy sẽ vui mừng lắm nếu được làm quen với nhiều anh chị em họ thế này, đúng không Elliott?”

Anh ta nhìn từ tước Lyngate, một bên mày nhếch lên theo một kiểu mà Vanessa ngờ rằng là chế nhạo.

Rõ ràng chẳng có tình cảm nào tồn tại giữa hai anh em nhà họ.

“Nhưng cách đây vài tháng cậu ấy đã mất,” Mr. Huxtable nói tiếp, “chậm trễ hơn nhiều năm so với lời bác sĩ tiên đoán. Và vì thế, cậu đã ở đây, bá tước Merton mới và hợp pháp cùng với các chị gái của mình. Tôi cho rằng các quý cô đây đều là chị gái cậu, bao gồm cả Mrs. Dew? Mrs. Forsythe à, chúng tôi sẽ dùng trà trong phòng khách.”

Anh ta nói với vẻ uy quyền tuyệt đối và một phong thái quý tộc ung dung, như thể rốt cuộc anh ta mới là bá tước Merton và là chủ nhân của Warren Hall.

“Đó là câu chuyện buồn nhất tôi từng nghe,” Katherine nói, nhìn anh với đôi mắt mở to. “Tôi phải viết một câu chuyện về nó mới được.”

Constantine Huxtable hướng nụ cười về cô.

“Trong đó tôi vào vai nam chính bi kịch ư?” anh nói, “nhưng có một sự đền bù cho việc ra đời sớm hai ngày, tôi đảm bảo với cô. Ví dụ như một sự tự do nhất định mà cả cậu Merton hay anh họ Elliott của tôi đều không thể có.” Anh nghiêng đầu với Margaret. “Miss Huxtable, hãy ban cho tôi vinh dự được hộ tống cô lên lầu.”

Margaret bước lên và đặt một bàn tay vào tay anh ta, và anh dẫn cô đi qua khung cửa tò vò nơi anh vừa từ đó bước vào mấy phút trước. Stephen và Katherine theo sát phía sau, nhìn say sưa háo hức vào người anh họ vừa mới có. Từ tước Lyngate trao đổi một ánh mắt với Mr. Bowen trước khi lại chìa tay cho Vanessa lần nữa.

“Tôi xin lỗi,” anh nói. “Cậu ta đã được yêu cầu rời khỏi đây.”

“Nhưng tại sao chứ?” cô hỏi. “Anh ấy là anh họ của chúng tôi mà, không phải sao, và đã chào đón chúng tôi với sự nhã nhặn thành tâm khi mà anh ấy có thể căm ghét chúng tôi - hoặc Stephen. Câu chuyện của anh ấy là thật, đúng không? Anh ấy lớn lên ở đây như một người con cả của bá tước và nữ bá tước Merton?”

“Nó là thật. Nhưng luật pháp Anh quốc khá là cứng rắn trong những vấn đề như thế,” anh nói. “Không cách nào có thể biến cậu ta thành đứa con hợp pháp ngay cả khi không còn người nối dõi nào trong dòng họ để thừa kế.”

“Nhưng nếu không còn ai,” Vanessa nói khi họ đi qua khung cửa hình vòm và đến một cầu thang tráng lệ lát đá cẩm thạch uốn cong lên trên theo hình xoắn ốc, “thì anh ấy có thể thỉnh cầu nhà vua ban cho tước hiệu được mà, đúng không?”

Có phải cô đã đọc điều này ở đâu đó không nhỉ?

“Tôi cho là cậu ấy có thể,” từ tước Lyngate đáp. “Một luật sư sẽ biết những yếu tố hợp pháp của quyền lợi chính đáng ấy và lời thỉnh cầu của cậu ta có

khả năng được chấp thuận. Nhưng đã có một người nói dối rồi - là em trai cô.”

Làm sao người đó lại không phần nộ với Stephen nhỉ? Vanessa tự hỏi khi ngược nhìn lên cầu thang tới chỗ Constantine Huxtable đang mỉm cười với Margaret và nghiêng đầu để nghe chị ấy nói câu gì đó. Hẳn là anh ta đang cảm thấy đám người xa lạ này đang xâm chiếm ngôi nhà của mình.

Anh đã được yêu cầu rời khỏi ngôi nhà của mình - bởi người bảo trợ của em trai anh. Bởi người anh con cô của anh - mẹ anh và mẹ tử tước Lyngate là hai chị em.

“Cậu ta là một mối phiền phức, Mrs. Dew ạ.” Tử tước Lyngate nói, hạ thấp giọng. “Việc cậu ta ở lại đây chắc chắn là ác ý. Cô đừng để mình bị lừa gạt bởi sự quyến rũ của cậu ta, thứ mà cậu ta lúc nào cũng dư thừa. Em trai cô phải kiên quyết với cậu ta. Cậu ta sẽ được gia hạn nhiều nhất là một tuần, chừng ấy là đủ thời gian để cậu ta tìm một ngôi nhà khác và đóng gói đồ đạc.”

“Nhưng đây là nhà anh ấy,” Vanessa nói, cau mày lại. “Đây là nơi anh ấy luôn thuộc về. Nó sẽ là của anh ấy nếu anh ấy ra đòi muộn hơn hai ngày.”

“Nhưng cậu ta không làm được,” Tử tước Lyngate nói dứt khoát khi họ theo chân những người khác vào phòng khách. “Và cuộc đời được sắp đặt theo những quy luật nếu - thì. Không có chỗ cho phép chúng ta bị sao lãng bởi chúng. Những sự việc nếu - thì không phải là sự thật. Sự thật là, Mrs. Dew, Con Huxtable là con trai ngoài giá thú của bá tước đời trước, trong khi em trai cô mới là bá tước Merton. Sẽ là một sai lầm khi bị lay động bởi lòng thương cảm.”

Nhưng nếu người ta chưa bao giờ thấy thương cảm cho người khác, Vanessa nghĩ, thì chắc chắn bản thân người đó không phải là một con người đúng nghĩa, phải không? Điều đó làm cho tử tước Lyngate kém nhân tính đi một chút. Cô nhìn anh, vẫn cau mày. Chẳng lẽ anh ta chưa bao giờ có tình cảm đối với người khác ư, thậm chí là em họ mình?

Nhưng anh đã tách khỏi cô và sải bước tới bên cạnh Stephen.

Stephen đang chiêm ngưỡng Constantine Huxtable đầy khâm phục. Katherine cũng vậy. Còn Margaret đang nhìn anh một cách thiện cảm. Vanessa mỉm cười với anh, mặc dù anh không nhìn về phía cô.

Hẳn đây là một ngày đáng sợ với anh ấy. Sự thật là anh đang gặp gỡ bốn người em họ của mình, tất cả chắc chắn đều có thiện ý với anh, hẳn là một niềm an ủi nhỏ nhoi.

Trong vài phút Vanessa đã quên mất nỗi kính sợ ban đầu trước tòa lâu đài lộng lẫy vượt xa tất cả những gì cô mơ tưởng. Nhưng đột nhiên nỗi sợ đã quay lại. Căn phòng khách rộng lớn và vuông vắn với trần nhà hình vòm cao vợi vợi, được sơn vẽ những khung cảnh trong thần thoại và được tô điểm phung phí bằng vàng ròng. Đồ nội thất tao nhã cùng những tấm rèm buông rủ bằng nhung màu rượu vang. Những bức họa đóng khung vàng nặng nề phủ kín các bức tường. Một tấm thảm Ba Tư lớn trải dưới sàn nhà, viền quanh bằng gỗ được đánh bóng tốt đến mức chắc chắn người ta sẽ nhìn thấy gương mặt mình trong đó nếu cúi đầu xuống.

Vanessa cảm thấy dậy lên một niềm khao khát không mong đợi đối với Rundle Park - như thể cô đã bỏ lại Hedley ở đó.

Cô không được - cô sẽ không được quên anh.

Đôi mắt cô chiếu vào tử tước Lyngate, người đã bỏ áo choàng ra mà trông vẫn to lớn và oai vệ và rắn rỏi và nam tính. Và đẹp trai, đương nhiên. Và rất sống động.

Cô vô cùng bức bối với anh.

Thực ra Elliott và Con Huxtable đã từng là hai người bạn thân từ thuở nhỏ cho đến tận năm ngoái. Khoảng cách ba năm giữa họ - Elliott lớn tuổi hơn - chẳng có ảnh hưởng gì. Nhà hai người chỉ cách nhau năm dặm, hai người lại là anh em họ, xung quanh hàng xóm cũng chẳng có nhiều bạn chơi, và họ có cùng sở thích giống nhau - hầu hết là các môn thể thao ngoài trời và các trò chơi hoạt động mạnh tiêu hao năng lượng khác kéo theo việc trèo cây và lặn dưới hồ và lội qua những cái đầm sinh lầy và bây giờ rất nhiều hoạt động tích cực tương tự lấp đầy thời gian của họ với các bài thực hành và niềm vui và đẩy họ vào rất nhiều rắc rối với các bảo mẫu của mình.

Khi lớn lên, họ vẫn duy trì tình bạn thân thiết và tận hưởng cuộc sống cùng nhau, mặc dù như thế có nghĩa là khuấy lên tai họa và tình trạng lộn xộn và đặt họ vào nguy hiểm và đưa họ tới một danh tiếng đáng ngưỡng mộ giữa các bạn đồng trang lứa và tai tiếng không mấy thiện cảm trong xã hội nói chung. Cả hai người đã là thần tượng của rất nhiều thiếu nữ.

Nói tóm lại, họ đã từng là hai thanh niên chơi bời trác táng sát cánh bên nhau. Thế mà vì một điều kì diệu nào đó họ lại chưa từng gây tổn hại cho bất cứ ai, bao gồm cả bản thân. Xét cho cùng họ là hai quý ông trẻ tuổi, và biết lúc nào nên dừng lại.

Thậm chí sau khi cha của Con mất họ vẫn giữ tình bạn bè, cho dù Con bắt đầu dành càng ngày càng nhiều thời gian hơn ở Warren Hall với Jonathan, người em mà anh cực kỳ chiều chuộng. Elliott nhớ bạn nhưng khâm phục sự tận tâm của anh ta với cậu bé tật nguyền. Thậm chí anh còn cho rằng Con đang trưởng thành và chín chắn nhanh hơn anh. Tất nhiên cha Elliott là người bảo trợ của cậu bé, nhưng ông thờ ơ với bốn phận của mình, giao cho Con chăm lo cho những nhu cầu của cậu bé và trông nom cậu, đồng thời quản lý luôn gia sản của cậu bé với sự giúp đỡ của một người quản lí giỏi giang.

Và rồi cha Elliott cũng mất.

Và mọi thứ liền thay đổi. Vì Elliott đã quyết định gánh vác những trách nhiệm mới của mình một cách nghiêm túc, và một trong những trách nhiệm đó là Jonathan. Nên anh đã dành một số thời gian ở Warren Hall, tự mình làm quen với thực tế của những bốn phận ở đó, mặc dù anh tràn đầy hi vọng có thể

chuyển giao sự giám hộ không chính thức sang Con một lần nữa. Thậm chí anh còn thấy hơi xấu hổ vì chú mình đã không chọn Con làm người giám hộ chính thức. Xét cho cùng anh ta đã đủ tuổi và đủ khả năng. Và Jonathan thì ngưỡng mộ anh ta.

Nhưng chẳng mấy chốc Elliott đã choáng váng phát hiện ra chính Con đã lợi dụng lòng tin mà cha Elliott đặt vào anh ta, biến thủ tiền và ăn cắp những món trang sức giá trị của gia đình cho vào túi riêng, an tâm biết rằng Jonathan sẽ chẳng bao giờ nhận ra sự khác biệt. Và rồi là những sự truy lục mà Elliott càng lúc càng thấy ngỡ ngàng - về những cô hầu có mang và bị sa thải, con gái của những người làm công bị xâm phạm danh tiết.

Con hoàn toàn không phải người như Elliott đã nghĩ. Rốt cuộc ở anh ta chẳng có tí ti danh dự. Anh ta áp bức những thân phận yếu đuối. Anh ta là sự tương phản rõ rệt với một quý ông. Chuyện anh ta bị vuột mất vị trí người thừa kế của cha mình không phải là lời bào chữa để cho qua hết những lỗi lầm của anh ta.

Sự đê hèn của anh ta là một phát hiện đau đớn.

Anh ta không chịu thừa nhận những hành vi trộm cắp hay đáng điểm của mình. Nhưng cũng không từ chối. Anh ta chỉ cười phá lên khi Elliott chất vấn anh ta với những phát hiện của mình.

“Quý bất anh đi,” là tất cả những gì anh ta nói.

Họ đã trở thành hai kẻ thù cay đắng trong một năm qua. Ít nhất với Elliott là cay đắng. Anh không thể nói thế về phần Con.

Elliott, tất nhiên, đã nhận chăm sóc Jonathan và trực tiếp điều hành gia sản của cậu bé và dành thời gian ở Warren Hall nhiều như ở Finchley Park, hình như là vậy. Anh chỉ còn lại chút ít thời gian quý báu cho bản thân.

Con đã khiến năm đó trở nên không chịu đựng nổi với anh. Anh ta làm mọi việc trong khả năng của mình để dựng chướng ngại vật trên con đường của người bạn xưa kia và để tác động lên Jonathan để cậu không nghe theo lời Elliott. Chuyện đó không khó khăn gì để hoàn thành - vì cậu bé tội nghiệp thậm chí còn không nhận ra anh ta đang làm gì.

Có thể là lạc quan, nhưng Elliott hi vọng phần tồi tệ nhất của gánh nặng giờ đã lùi lại sau lưng, vì mặc dù bá tước mới còn vị thành niên và hoàn toàn không được chuẩn bị cho cuộc sống và những bổn phận trong tương lai của cậu, và mặc dù cậu ta có ba người chị cũng chẳng hề được chuẩn bị như thế, ít nhất Con sẽ không còn là cái gai bên sườn anh nữa.

Hoặc do anh đã nghĩ thế. Anh đã bảo Con phải ra đi.

Nhưng anh ta vẫn ở đây, và đã chọn cách chào mừng chủ nhân mới của Warren Hall và những cô chị gái với tất cả sức mạnh của sự hấp dẫn ma lực của mình.

Những phép tắc thông thường bắt buộc anh ta phải ra đi trước khi bá tước mới dọn đến, ngay cả khi anh ta là họ hàng xa. Nhưng đến lúc này người ta hẳn đã biết đừng có trông mong Con Huxtable làm theo phép tắc thông thường.

Elliott để Mrs. Dew lại và băng qua phòng khách bằng những bước chân dứt khoát.

“Quả thật nơi này khá lộng lẫy,” Con đang nói, dường như để trả lời câu hỏi của một trong những cô em họ. “Người cha đáng kính của tôi đã sớm nhìn thấy sự cần thiết phải phá bỏ tu viện với pháo đài và lâu đài đã cổ lỗ sau khi ông thừa kế tước hiệu và xây dựng lại cơ ngơi này tương xứng với sự giàu sang và khiếu thẩm mỹ của ông. Về sau ông đã trang hoàng nó với những báu vật có từ các chuyến phiêu lưu lúc ông còn là một thanh niên trẻ.”

“Ồi, nhưng ước gì,” Katherine Huxtable nói, “tôi có thể nhìn thấy tu viện đó.”

“Đương nhiên không phải là một trọng tội,” Con đồng ý, “khi phá bỏ nó, dù có thể người ta không thực sự thích những hành lang gió lùa và những căn buồng tối tăm với những ô cửa bé xíu và hệ thống cấp thoát nước lỗi thời hơn những tiện nghi sang trọng của tòa nhà này.”

“Nếu tôi là người thực hiện công việc đó,” Merton nói, “Tôi sẽ giữ nguyên tòa lâu đài cổ và xây tòa nhà này ở bên cạnh. Lịch sử rất có giá trị, và những ngôi nhà có tâm vóc lịch sử thực sự phải gìn giữ, như Nessie luôn nói, nhưng tôi phải thú nhận là tôi thích những tiện nghi của cuộc sống hiện đại hơn.”

“Ah,” Con nói khi Elliott sắp kéo anh ta ra gần cửa sổ, nơi anh định nói chuyện riêng với anh ta, “khay trà đây rồi. Hãy đặt nó ở chỗ cũ ấy, Mrs. Forsythe. Có lẽ Miss Huxtable rất thạo việc rót trà.”

Nhưng rồi anh ta mỉm cười một cách tội nghiệp và cúi đầu với cô.

“Thứ lỗi cho tôi,” anh ta nói. “Là chị cả của bá tước Merton, thì cô chính là chủ nhân ở đây, em họ, và không cần sự cho phép của tôi mới được rót trà. Xin cứ bắt đầu đi.”

Cô hơi nghiêng đầu với anh ta rồi ngồi xuống sau khay trà. Mrs. Dew đến đó với cô để sắp những chiếc tách và đĩa nhỏ lót chén cùng những cái đĩa cầu kỳ. George, ngấm ngấm thấu hiểu với Elliott, kéo Merton và người chị còn lại của cậu tới chỗ lò sưởi ốp đá cẩm thạch, nơi họ hơ những bàn tay chào đón sự ấm áp của ngọn lửa.

Elliott tản bộ về phía cửa sổ, gần như ép Con đi cùng anh. Anh sẽ không nói toạc ra ý mình cho đến khi họ ở ngoài tầm nghe của những người khác.

“Thật là khiếm nhã,” anh nói, giữ giọng hạ thấp.

“Gạt sang bên chỉ hướng của mình để ở lại đây chào đón những người em họ của mình và giúp họ cảm thấy như ở nhà ư?” Con nói, giả vờ ngạc nhiên. “Tôi sẽ gọi đó là lòng tốt tuyệt vời. Tôi tự hào về tính không ích kỉ và sự chu đáo của mình.”

“Cậu đã chào mừng và tiếp đón họ rồi,” Elliott nói cụt lùn. “Giờ cậu có thể đi.”

“Bây giờ?” Lòng mảy Con nhướng lên. “Ngay lúc này ư? Không phải có hơi đột ngột, hơi thô lỗ sao? Tôi lấy làm lạ vì anh lại nói một điều như thế, Elliott, gần đây anh biến thành con người thật khắt khe. Anh rất có nguy cơ trở thành một ông già khô khan cứng nhắc đấy, có biết không. Nó khiến người khác thấy hơi rùng mình.”

“Tôi sẽ không đấu khẩu với cậu,” Elliott nói. “Tôi muốn cậu đi cho.”

“Xin thứ lỗi,” Con nhìn anh với vẻ cau mày bối rối - và ánh mắt giấu cợt. “Nhưng ý muốn của anh là mệnh lệnh ở Warren Hall à? Đúng hơn chúng là quyền của Merton, em con chú họ của tôi chứ?”

“Nó là một thằng bé,” Elliott nói giữa hàm răng nghiền chặt. “Và dễ bị tác động. Và tôi là người bảo hộ chính thức của cậu ta. Cậu đã hăm dọa một đứa trẻ và tôi chẳng làm được gì nhiều về chuyện đó - thằng bé là em cậu và nằm trong sự điều khiển của cậu. Chuyện đó sẽ không xảy ra với cậu bé này.”

“Hăm dọa.” Trong một thoáng nét chế nhạo biến mất và vẻ gì đó gần như đáng sợ lóe lên trong mắt Con. “Tôi hăm dọa Jon.” Và rồi anh phục hồi lại. “Mà tất nhiên tôi đã làm thế, và thật dễ dàng. Thằng bé không có tất cả trí thông minh bên người đứng không? Hoặc nếu có, thì ít nhiều trong số chúng lại ẩn náu sau cái nơi mà thằng bé có thể che chở cho bản thân khỏi sự tác động nguy hại của tôi. À, Mrs. Dew - một cái tên đẹp. Cô mang trà tới đúng lúc tôi khát khô.”

Nụ cười quyến rũ của anh ta trở lại vị trí cũ.

Cô mang tới hai tách trà. Elliott nhận tách còn lại và hơi nghiêng đầu cảm ơn.

“Mrs. Dew,” Con nói. “Nhưng Mr. Dew không đi cùng cô sao?”

“Tôi là góa phụ,” cô nói với anh ta. “Chồng tôi đã mất được một năm rồi.”

“À,” Con nói. “Vây mà cô còn quá trẻ. Tôi rất tiếc. Thật khó khăn khi mất một người yêu thương - nhất là khi người đó thân thiết như con tim của mình.”

“Rất khó khăn,” cô đồng ý. “Rất khó khăn. Tôi đến đây để sống với Stephen và các chị em gái của mình. Anh sẽ ở đâu, Mr. Huxtable? Ở đây ư?”

“Tôi sẽ tìm một nơi nào đó để ngả mái đầu một nơi của mình sau khi rời khỏi đây, mẹ ư,” Con nói. “Cô không phải lo lắng cho tôi.”

“Tôi chắc anh sẽ làm thế,” cô nói. “Không phải tôi lo lắng về điều đó. Nhưng đâu cần phải vội vã, thật đấy. Ngôi nhà này đủ lớn cho tất cả chúng ta, và nó là nhà của anh. Và chúng tôi phải làm quen với nó một cách đúng đắn. Mỗi hận thù xa xưa trong gia đình đã làm chúng ta xa cách quá lâu. Để tôi đem cho anh một món gì nhé? Cả ngài nữa, đức ngài Lyngate?”

Có cái gì đó trong giọng nói và trong mắt cô ta mách bảo Elliott rằng cô ta đã nghe lỏm được ít nhất một phần cuộc trò chuyện giữa anh với Con. Và, như thường lệ cô ta nhảy ngay tới kết luận, cô ta đang bực mình với anh.

Merton bước tới tham gia cùng bọn họ khi cô ta đi khỏi, hiển nhiên quá bồn chồn để ở mãi bên lò sưởi.

“Tôi thấy,” cậu nói, ngó ra ngoài cửa sổ với đôi mắt sáng bừng, xúc động, “Từ trên đây có một tầm nhìn tuyệt diệu phải không?”

“Tôi tin đây hẳn là một nơi quan sát rất tốt,” Con nói. “Chính nó đã thúc đẩy cha tôi xây ngôi nhà mới trên đúng diện tích tòa nhà cũ.”

Cửa sổ quay về phía nam. Từ đây người ta có thể nhìn thấy hết khoảng sân và những khu vườn cân đối bên dưới và vượt qua vùng đất xanh ngút ngàn trong sự xen kẽ - những bãi cỏ và rừng cây và hồ nước - tới những cánh đồng như một miếng vải và nhiều màu của các nông trại.

“Có thể,” Merton nói, “anh sẽ cười ngửa cùng tôi ngày mai được không, anh họ, và chỉ cho tôi mọi thứ.”

“Và cả ngôi nhà nữa,” Katherine thêm vào. Cô tới nhập bọn với em trai. “Anh sẽ chỉ nó cho chúng tôi và miêu tả tất cả những báu vật của nó nhé? Hẳn anh biết chúng rất rõ.”

“Đó là vinh dự của tôi,” Con nói. “Bất kì điều gì làm em họ tôi vui lòng. Những cuộc cãi lộn trong gia đình mới kinh khủng làm sao, như chị gái cậu vừa mới nhận xét.” Đôi mắt anh chìa vào Elliott, và một bên lông mày nhướng lên chế nhạo. “Chúng thường chẳng có ý nghĩa gì đáng kể và có thể kéo lê sang nhiều thế hệ, tước đi sự hiểu biết giữa anh em họ và anh em con chú con bác họ với nhau.”

Trộm cắp và đàng điểm mà là không đáng kể? Ánh mắt Elliott không lay động cho đến khi Con phải nhìn sang nơi nào đó trong vườn mà Katherine đang chỉ.

Mrs. Dew đang đứng cạnh khay trà, cầm trên tay một đĩa bánh, trò chuyện với chị gái và George. Cô mỉm cười trước câu gì đó George nói và quay ra hướng cửa sổ với chiếc đĩa. Đôi mắt vẫn đang cười của cô gặp mắt Elliott, và anh nhìn trả lại cô, đôi môi nín chặt.

Tại sao anh thấy mình nhìn cô ta thường xuyên hơn nhìn chị và em gái cô ta? Rốt cuộc hai người đó ưa nhìn hơn cô ta cơ mà. Mặc dù chẳng có sự thân thiện nào trong cách nhìn của anh cả. Lúc nào anh cũng bị cô ta làm cho tức giận.

Anh mong ước, như anh đã ước đến một tá lần từ lúc rời khỏi Throckbridge, rằng cô ta sẽ ở lại phía sau. Anh có một cảm giác không thoải mái, lúc anh ở đó, rằng cô ta đích thực sẽ là một cái gai dai dẳng bên người anh.

Cô ta sẽ tranh thủ tình bạn của Con, anh ngờ như thế, chỉ để chọc tức anh.

Cô ta là một phụ nữ kinh khủng làm sao.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 7

Vanessa luôn luôn cho rằng sự xung đột không bộc lộ được bản chất tốt đẹp của con người.

Chắc chắn có một mối xung đột nào đó giữa từ tước Lyngate và Constatine Huxtable. Và trong khi cô có chiều hướng tin là ngài từ tước có thể đơn giản bị đổ lỗi vì bản tính của anh là kiêu ngạo và khó chịu và Mr. Huxtable là con ngoài giả thú của ngài bá tước quá cố và vì thế kém hơn anh về địa vị xã hội, cô không còn chắc chắn là Mr. Huxtable hoàn toàn vô tội nữa.

Cô đã nghe lỏm được một phần câu chuyện họ nói với nhau khi cô mang trà đến. Cô không cảm thấy tội lỗi vì đã nghe lỏm chuyện không dành cho tai mình. Phòng khách - phòng khách của Stephen - vào lúc uống trà không phải là nơi để giải quyết ân oán riêng tư nếu người ta muốn tránh cho nó khỏi sự tham dự của những người khác.

Nhưng trong khi từ tước Lyngate tỏ ra cau có như mọi khi, thì Constantine lại phô bày một khía cạnh khác của bản chất nhiều hơn mức anh ta chứng tỏ. Anh ta đang cười nhếch mép, và anh ta đang chọc tức từ tước, rõ ràng thích thú trước thực tế là mình làm cho từ tước lo lắng.

Anh ta đã được yêu cầu rời khỏi Warren Hall trước khi họ đến nhưng anh ta vẫn ở lại.

Bởi vì anh ta muốn chào Stephen và các chị gái, những đứa em họ bị thất lạc quá lâu, và đón mừng họ đến ngôi nhà cho đến giờ vẫn thuộc về anh ta? Hoặc là vì anh ta biết nó sẽ làm từ tước Lyngate tức giận khi thấy anh ta vẫn còn ở đây?

Nếu động cơ của anh ta là về sau, thì có thể cô vẫn cảm thấy mối thiện cảm đối với anh ta mặc dù nó sẽ phần nào gây bất an cho họ. Xét cho cùng, tại sao anh ta phải đi chỉ vì từ tước Lyngate yêu cầu?

Nhưng nói thật là nhìn toàn bộ sự việc có vẻ rất nhỏ nhặt. Lạy Chúa, cả hai người đều là người lớn và là hai anh em họ, Trông họ giống như hai anh em ngoại trừ một người chăm chăm quắc mắt gần như không ngừng trong khi người kia chăm chỉ phô bày sự quyến rũ và những nụ cười mỉm, cho thấy anh ta đẹp trai đến mức nào bất chấp cái mũi gầy. Mặc dù thực ra anh ta không đẹp trai bằng từ tước Lyngate.

Vanessa không quan tâm họ cãi cọ về chuyện gì. Ồ, nói cho cùng, cô cũng như mọi người, đều cảm thấy tò mò một cách tất yếu về những chuyện như vậy. Nhưng cô không nghĩ là cô và Stephen và hai chị em gái phải bị kéo vào vụ này không phải ngày nào khác mà lại là hôm nay. Hôm nay có lẽ là một trong những ngày kì diệu nhất của cuộc đời Stephen. Hai người đàn ông nên biết cách cư xử để cãi nhau vào lúc khác và nơi khác.

Nhưng xét cho cùng Stephen có được vận may là do kết cục rủi ro của một người khác đem lại. Và trong suốt bữa tối Vanessa để ý thấy Mr. Huxtable vẫn mặc đồ đen, y như lúc này khi anh vẫn mặc đồ cưới ngựa. Giống như cô, anh đang để tang, tuy nhiên anh vẫn đang trong kỳ tang chế. Không biết cảm giác sẽ như thế nào khi mất một đứa em trai? Tâm trí cô bất giác nghĩ đến Stephen, nhưng cô kiên quyết gạt phăng những tưởng tượng của mình. Chỉ nghĩ đến thôi đã không chịu đựng nổi.

“Hãy kể tôi nghe về Jonathan đi,” cô nói với Mr. Huxtable sau khi tất cả đã chuyển sang phòng khách.

Meg đang nói gì đó với Từ tước Lyngate và Stephen, nhưng hẳn bọn họ đều nghe thấy đề nghị của cô và dừng lại để nghe câu trả lời.

Vanessa nghĩ anh ta sẽ không đáp ứng. Anh nhìn chăm chú vào ngọn lửa, một nụ cười nhẹ nở trên môi. Nhưng rồi anh cất tiếng.

“Người ta thường không thể miêu tả một ai đó chỉ bằng một từ,” anh nói, “nhưng với Jon một từ dường như đã đủ. Thăng bé chính là tình yêu thương. Không một ai và không một thứ gì mà nó không yêu quý cả.”

Vanessa mỉm cười đồng cảm và khích lệ.

“Nó là một đứa trẻ trong cơ thể một thanh niên,” Mr. Huxtable tiếp tục. “Nó thích chơi đùa. Và đôi lúc thích trêu chọc. Nó thích chơi trốn tìm ngay cả khi người đi tìm thấy rõ mồn một nơi nó trốn. Đúng không nào, Elliott?”

Anh ta nhìn từ tước Lyngate, và trong một thoáng về chế nhạo mà Vanessa nhìn thấy trên mặt anh ta lúc trước đã trở lại. Đó là sự thương xót. Một vẻ mặt không hợp với anh ta.

Ngài từ tước - đương nhiên - cau mày.

“Hân anh nhớ cậu bé dữ lắm,” Vanessa nói.

Mr. Huxtable nhún vai.

“Nó chết vào đêm sinh nhật thứ mười sáu của mình,” anh nói. “Nó chết trong giấc ngủ sau một ngày nô đùa bận rộn và hạnh phúc. Giá mà chúng ta may mắn như thế. Tôi không muốn nó chết, nhưng giờ đây ít nhất tôi đã được tự do tìm cơ hội cho mình ở nơi khác. Đôi khi tình yêu có thể giống như một gánh nặng.”

Thật sùng sốt khi nghe những lời như thế được nói thành tiếng. Có thể Vanessa chưa từng thành thật như vậy. Nhưng cô cảm thấy một thoáng rung mình của sự công nhận trong đó. Tuy vậy, chẳng phải là nhấn tâm khi suy nghĩ theo lối ấy ư? Mặc dù anh gần như đã nói thẳng thừng, cô vẫn biết tất cả chỉ là nỗi đau của lòng yêu thương mà thôi.

“Tôi xin nói,” Stephen lên tiếng, phá vỡ sự im lặng ngăn ngui khi những người khác đang bối rối, “tôi hi vọng là anh không có ý định sớm rời khỏi đây, anh họ. Có rất nhiều điều tôi muốn hỏi anh. Bên cạnh đó, không có lí do gì phải từ bỏ ý nghĩ về nơi này như nhà của anh chỉ vì trên danh nghĩa nó là của tôi.”

“Cậu thật tử tế, chàng trai,” Mr. Huxtable nói, và một tia phớt qua của sự nhạo báng lại một lần nữa có ở đó trong giọng nói của anh ta và trong một bên lông mày khẽ nhếch lên.

Phải chăng anh ta là một người đàn ông dễ chịu nấp sau cái mặt nạ ra vẻ bất cần, Vanessa tự hỏi, hoặc một người đàn ông khó chịu sau cái mặt nạ của sự quyến rũ cùng những nụ cười? Hoặc là, như hầu hết mọi người, anh ta là sự pha trộn chóng mặt của những tính cách đối lập nhau?

Và từ tước Lyngate là người thế nào? Cô chuyển ánh mắt sang anh và thấy anh đang nhìn lại mình. Màu xanh ngắt trong mắt anh luôn gây ra một cảm giác hơi choáng váng.

“Đó không chỉ là lòng tốt, Mr. Huxtable.” Cô nói, vẫn nhìn từ tước. “Chúng tôi thực sự rất vui khi tìm thấy một người anh họ mà thậm chí không biết là mình có. Chưa một ai kể cho chúng tôi về anh.”

Đôi môi Từ tước cong lên rất nhẹ ở một bên khóe miệng, nhưng biểu cảm của nó dù có thoải phóng trí tưởng tượng đến đâu cũng không thể gọi là một nụ cười.

“Và bởi chúng ta là anh em họ,” Mr. Huxtable nói, “xin mọi người cứ gọi tôi bằng tên thôi.”

“Constantine,” cô nói, quay sự chú ý trở lại với anh ta. “Và tôi là Vanessa, hãy gọi như vậy. Tôi rất tiếc về Jonathan. Thật khó khăn khi nhìn một con người trẻ tuổi ra đi, nhất là đối với người yêu thương cậu ấy.”

Anh mỉm cười với cô mà không có bất kỳ nhận xét nào, và cô quyết định là ít nhất anh ta phần nào là một người dễ chịu. Không ai có thể đóng kịch được về mặt đó. Nó mách bảo cô rằng anh yêu em trai mình - cho dù Jonathan đã chiếm tước hiệu lẽ ra là của anh.

“Lúc ở bàn ăn anh đã bảo với em, Constantine,” Katherine nhắc nhở, “là anh sẽ dạy em cưỡi ngựa. Công việc đó không thể hoàn thành trong ngày một ngày hai được, em cam đoan thế. Chắc chắn anh phải ở lại lâu hơn.”

“Có thể mất một tuần nếu như em là một học sinh chậm chạp,” anh nói. “Nhưng anh cá là em không phải. Vậy thì ít nhất anh sẽ ở lại cho đến khi em trở thành một kỵ sĩ tài ba, Katherine.”

“Chúng em rất vui khi anh nói vậy,” Meg nói.

Vanessa băn khoăn không biết liệu Từ tước Lyngate có nhận ra là những ngón tay ở bàn tay phải của anh đang gõ thành nhịp trên đùi không.

Tại sao anh và Constantine trở thành kẻ thù? Cô tự hỏi. Hay là ngay từ ban đầu họ đã như thế?

Elliott đã định chỉ dạy cho Merton ngay sáng hôm sau khi họ đã đến Warren Hall. Anh cũng có những công việc của mình cần coi sóc ở Finchley Park, ngôi nhà của anh cách đó năm dặm. Và ngay cả trừ chuyện đó ra, anh vẫn nôn nóng muốn trở về nhà, dù tất nhiên anh sẽ phải cưỡi ngựa tới Warren Hall thường xuyên trong một hai tháng tới. Có rất nhiều việc cần làm.

Anh đã định giới thiệu Merton với người quản lí của cậu, Samson, một con người tháo vát mà cha Elliott đã thuê tầm hai năm trước. Anh định sẽ dành cả buổi sáng trong nhà, thống kê một loạt công việc với cậu bé trong văn phòng của Samson. Và trong suốt buổi chiều cả ba người sẽ cưỡi ngựa ra ngoài để tham quan điền trang và những địa điểm quan trọng khác đối với bá tước mới.

Anh dự định sẽ bận rộn cả ngày trời với cậu bé. Thực sự không còn nhiều thời gian nữa để lãng phí.

Vậy mà sau bữa điểm tâm Merton cho anh hay rằng Con đã đồng ý đưa cậu và các chị đi tham quan một vòng quanh điền trang và bên trong vườn lớn.

Đó là một chuyến tham quan kéo dài hết buổi sáng.

Và sau bữa trưa Merton cho Elliott hay rằng Con đã hứa dẫn cậu cưỡi ngựa tham quan bên ngoài điền trang và khu vườn lớn để giới thiệu cậu với những người làm công và một số tá điền.

“Anh ấy thật là tử tế,” Merton nói, “khi sẵn lòng bỏ ra cả một ngày vì lợi ích của tôi. Ngài đi cùng chúng tôi nhé?”

“Tôi sẽ ở đây,” Elliott nói với cậu một cách khô khan. “Nhưng ngày mai cậu cần dành chút thời gian với Samson, người quản lý của cậu, Merton à. Tôi cũng sẽ đi với cậu.”

“Tất nhiên rồi,” Merton nói. “Có rất nhiều điều tôi cần được biết.”

Vậy mà sáng hôm sau, Elliott phải đi tìm cậu ta và thấy cậu ta ở khu tàu ngựa với Con và một người coi ngựa, đang làm quen với tất cả các con ngựa và trông như thể vô cùng vui sướng với chính mình. Và rồi, dĩ nhiên, cậu ta phải đi thay quần áo trước khi đến văn phòng.

“Meg không thích có mùi ngựa trong nhà,” cậu giải thích. “Chị ấy sẽ làm ầm lên nếu ngài thấy chỉ một chút phân ngựa trên người tôi.”

Cậu đã vui đầu vào một chồng tài liệu trong văn phòng được vài giờ trước bữa trưa, và rồi cậu thể hiện một sự háo hức đáng khâm phục khi tiếp thu và hỏi một lượng đáng kể những câu hỏi thông minh. Mặc dù vậy, sau bữa trưa, cậu ta thông báo là Con định đưa cậu đi gặp ông mục sư và những người trồng ngũ cốc và một hoặc hai gia đình danh giá ở lân cận.

“Anh ấy thật tử tế khi giúp đỡ chúng tôi như vậy,” cậu bé nhận xét. “Tôi cứ nghĩ anh ấy có thể ghét chúng tôi. Thay vào đó anh ấy lại cố gắng làm chúng tôi vui vẻ. Anh ấy sẽ đưa các chị tôi đi boi thuyền trên hồ vào ngày mai nếu thời tiết vẫn đẹp. Tôi dám chắc là tôi cũng sẽ đi nếu có thể mang theo hai chiếc thuyền. Nếu ngài thích hãy tham gia với chúng tôi.”

Elliott khước từ lời mời.

Cứ mỗi buổi tối sau bữa ăn Con lại chuyện trò với một vẻ lôi cuốn mà Elliott đã quá quen thuộc. Anh ta luôn có khả năng xỏ mũi mọi người ở mọi lứa tuổi và cả hai giới tính khi nào anh ta muốn. Họ đã từng cười phá lên về chuyện đó. Về mặt này thì anh ta có kỹ năng hơn Elliott.

Con, tất nhiên, chẳng quan tâm sự đùa giỡn của mình có tác động ra sao đến những người em họ mới có này. Hoặc nếu có, chắc chắn nó không phải là sự yêu mến anh ta cảm thấy. Lạy Chúa, bọn họ đến đây, những kẻ hoàn toàn xa lạ, để hắt cẳng anh ta ra khỏi ngôi nhà của mình hoặc chí ít cũng khiến anh ta cảm thấy như vị khách mời trong đó. Anh ta còn có thể ghét cay ghét đắng họ nữa là khác.

Anh ta ở lại chỉ để phá Elliott.

Phiền phức ở chỗ là họ hiểu nhau quá rõ. Chỉ Con mới biết điều gì sẽ làm cho người bạn cũ khó chịu. Và chỉ có Elliott mới biết cái gì đang diễn ra trong đầu Con.

Elliott đứng bên cửa sổ phòng ngủ dành cho khách vào buổi sáng mà cuộc chèo thuyền định tiến hành, trông thấy Con đi ra khỏi cửa chính dưới nhà, sải bước quả quyết qua sân hiên và đi xuống các bậc thang tới khu vườn hoa bên dưới.

Elliott đã mặc quần áo xong xuôi. Thực ra anh đang dự tính cưỡi ngựa vào buổi sáng. Nhưng giờ là cơ hội để anh và Con có một cuộc nói chuyện tách ra khỏi những người trong nhà. Merton còn trẻ và dễ xúc động. Các cô chị gái thì ngây thơ không biết gì. Con đã sử dụng thằng bé Jon đáng thương để khiến nhiệm vụ người giám hộ của Elliott trở nên khó khăn gấp nhiều lần. Anh sẽ không cho anh ta cơ hội lợi dụng bá tước Merton hiện tại cho mục đích tương tự.

Anh đi theo Con. Anh ta đã rẽ trái ra khỏi vườn hoa - Elliott đã trông thấy trước khi anh rời khỏi phòng. Vậy là anh ta sẽ không đi thẳng tới hồ, hay khu tàu ngựa. Nhưng việc anh ta định đi đâu ngay lập tức trở nên rõ ràng.

Elliott đi theo anh ta tới ngôi nhà thờ nhỏ dành riêng cho gia đình và khu nghĩa trang bao quanh. Và đủ chắc chắn, là anh ta đang đứng trước mộ của Jon.

Trong một thoáng Elliott thấy hối hận vì đến nơi này. Nếu đây là một khoảnh khắc riêng tư, thì anh không muốn xâm phạm vào. Nhưng gần như ngay lập tức anh thấy tức giận. Vì thậm chí nếu Con có yêu thương Jon đi chăng nữa, thì anh ta cũng đã lợi dụng thằng bé theo lối hèn hạ, ăn cắp của nó và biến ngôi nhà của nó thành một nơi tai tiếng. Chuyện đó thật sự không quan trọng vì Jonathan chẳng biết gì và sẽ không hiểu ngay cả khi đem sự thật giải thích cho thằng bé nghe. Đó không phải là vấn đề chính.

Và rồi khoảnh khắc để quay về mà không bị nhìn thấy - nếu anh muốn có khoảnh khắc đó - đã qua đi. Con quay đầu lại và liếc nhìn vào anh. Bây giờ anh ta không nìm cười nữa. Chẳng có khán giả nào ở đây để cho anh ta phô diễn sự mê hoặc.

“Như thế chưa đủ sao, Elliott,” anh ta hỏi, “khi anh cứ dính mũi vào ngôi nhà của cha và em trai tôi - và của em họ tôi - và bệ vệ đi qua đi lại ngoài đó như thể nó là nhà anh? Mà giờ anh phải xông vào cả nghĩa địa nơi họ được chôn cất?”

“Tôi không có cái lộn với họ,” Elliott nói. “Và may cho cậu, họ không có cái lộn với cậu. Họ đã chết cả rồi. Nhưng tôi lấy làm ngạc nhiên khi cậu chọn đứng trên khu đất thiêng liêng này. Họ sẽ trách tội cậu nếu họ còn sống và biết điều mà tôi biết.”

“Anh nghĩ anh biết cái gì,” Con cười cay nghiệt. “Anh đã trở thành một kẻ chán ngắt cao đạo rồi, Elliott. Đã có thời anh đâu phải người như thế.”

“Đó là thời tôi còn chơi bời trác táng,” Elliott thừa nhận. “Nhưng chưa bao giờ là tên vô lại, Con. Tôi không bao giờ buông thả danh dự của mình.”

“Quay về nhà đi,” Con nói gay gắt. “Khi người anh vẫn chưa bị sút mẻ. Tốt hơn cả, hãy về Finchley ấy. Chú sói con ấy sẽ thành công mà không cần sự can thiệp của anh.”

“Nhưng với sự can thiệp của cậu thì chắc chắn cậu ta sẽ bị tước hết những gì còn lại của tài sản thừa kế,” Elliott nói, “Tôi không ở đây để đòi co với cậu, Con. Hãy đi khỏi đây ngay hôm nay. Nếu cậu còn một mảnh danh dự trong người, hãy đi và để những người đó được yên. Họ là những người vô tội. Họ không biết gì hết.”

Con cười khẩy.

“Thích một người trong bọn họ à, Elliott?” anh hỏi. “Cô chị cả trông hấp dẫn đúng không? Cô út nhìn cũng muốn nhỏ nước miếng. Còn nàng góa phụ dù không xinh nhưng có đôi mắt đẹp biết cười. Anh thích cô nào nào? Tôi cho rằng anh đang có ý định làm một chàng trai ngoan và sớm kết hôn và xây một phòng trẻ cho mình. Sẽ rất tiện lợi nếu cưới luôn một Huxtable ở Warren Hall.”

Elliott tiến lên hai bước đe dọa về phía anh ta.

“Chỉ cần cậu cam đoan sẽ không để mắt đến họ,” anh nói. “Cậu biết là tôi sẽ không để yên cho chuyện đó. Họ không dành cho loại người như cậu.”

Con lại cười khẩy.

“Tôi tình cờ gặp Cecily tuần trước,” anh ta nói. “Cô ấy đang cười ngựa cùng gia đình Cambell. Cô ấy nói với tôi là sẽ ra mắt trong năm nay. Cô ấy nhất định muốn tôi phải có mặt ở vũ hội ra mắt của mình. Cô ấy sẽ để dành một điệu nhảy cho tôi. Cece bé bỏng ngọt ngào - cô ấy đã lớn lên thành một giai nhân rồi.”

Hai tay Elliott co lại thành nắm đấm bên sườn khi anh sai thêm vài bước nữa.

“Anh không định dùng đến một trong số chúng đấy chứ, Elliott?” Con hỏi, nhướn một bên mày và cười phá lên. “Đã một năm rồi kể từ khi chúng ta choảng nhau lần trước. Đó là lần anh nắm gãy mũi tôi, tôi mang máng thế - dù tôi cũng có nhớ là tôi đã xin được nửa lít máu hoặc hơn từ anh và làm bầm một con mắt của anh. Vậy thì tôi đi. Nếu đây là một trận đấu mà anh hăm hực muốn đánh, thì tôi xin chiều. Quả thật tôi còn không đợi nổi để chờ anh ra tay trước. Anh lúc nào cũng lè mề khi bắt đầu.”

Và anh ta khép lại khoảng cách ngắn ngủi giữa họ và giáng cho Elliott một nắm đấm vào mặt - suýt nữa đã trúng đích nếu Elliott không khóa nó lại bằng một tay trước khi tung ra cú nắm của mình. Nó sượt qua tai Con và đồn tiếp theo của anh ta trúng vào vai Elliott thay vì vào cằm như dự tính.

Họ thủ thế, nắm đấm sẵn sàng, và gườm gườm đi vòng quanh nhau, tìm sơ hở của đối phương. Sẵn sàng cho một trận đánh thật sự - không buồn dừng lại để cởi áo ngoài.

Và chuyện này, Elliott nghĩ, phần nào mang lại cho anh sự hồ hởi, nó đúng là thứ anh háo hức từ lâu. Đây là lúc có ai đó nện cho Con một trận ra trò. Và anh luôn là người dùng nắm đấm giỏi hơn Con, chỉ có một người làm bầm được mắt anh và làm anh chảy máu mũi, dù chưa đến nửa lít, là Jove.

Anh đã nhìn thấy chỗ sơ hở của cậu ta và -

“Ồi, xin đừng làm thế,” một giọng nói vang lên sau lưng anh. “Bạo lực không bao giờ giải quyết được vấn đề. Thay vào đó các anh không thể dùng cách đối thoại sao?”

Giọng phụ nữ.

Đúng là những lời ngu xuẩn hết chỗ nói.

Giọng nói của Mrs. Dew.

Đĩ nhiên rồi.

Con hạ nắm đấm xuống và cười tươi.

Elliott ngoái đầu qua vai và trừng mắt.

“Đối thoại?” anh nói. “Nói chuyện ư? Tôi đề nghị cô quay lưng lại và về nhà ngay, ma’ám, và tránh xa những gì không liên can đến cô.”

“Để các anh có thể tiếp tục làm đau nhau sao?” cô hỏi, bước lại gần hơn. “Đàn ông đúng là ngớ ngẩn. Họ tự cho mình là phái mạnh, nhưng mỗi khi có bất hòa giữa hai người bọn họ hoặc hai nhóm người bọn họ hoặc hai đất nước của bọn họ, thì giải pháp duy nhất họ có thể nhìn ra là đánh nhau. Một trận ẩu đả bằng nắm đấm, một cuộc chiến tranh - thật sự giữa họ chẳng có gì khác nhau cả.”

Lạy Chúa tôi!

Cô ta đã trông quần áo vào người một cách vội vã, anh đoán chừng thế. Cô ta cũng không mang găng và đội mũ, và tóc cô ta cuộn lại thành một búi lộn xộn ở sau đầu. Hai má cô đỏ bừng và đôi mắt sáng long lanh.

Cô ta là người phụ nữ xấu nhất trong mức độ khó chịu của anh được biết.

“Em nói cũng đúng, Vanessa,” Con nói, giọng rung rung vì cười. “Và anh tin là trong hai phái thì phụ nữ mới chính là phái mạnh. Nhưng em thấy đấy, đàn ông bọn anh thích độ sức bằng nắm đấm.”

“Anh đừng có thuyết phục em rằng đây là một trận đấu tập giữa bạn bè,” cô nói. “Nó không phải. Vì lý do nào đó mà hai người các anh ghét nhau - hoặc các anh nghĩ thế. Nếu các anh chịu ngồi xuống nói chuyện với nhau, có lẽ các anh có thể dàn xếp được mối bất hòa dễ dàng hơn các anh tưởng và có thể lại trở thành bạn bè. Em cho rằng hai người đã từng là bạn, hai người ở cách nhau có năm dặm và là anh em họ gần cùng lứa tuổi.”

“Nếu Elliott đồng ý,” Con nói, “thì chúng tôi sẽ hôn nhau và làm lành.”

“Mrs. Dew,” Elliott nói, “những hiểu biết xác xược của cô thật không có giới hạn. Nhưng tôi rất tiếc đã làm phiền tới cuộc đi dạo của cô. Cho phép tôi đưa cô trở lại nhà.”

Anh nhìn cô trừng trừng để cho cô thấy rằng anh biết rõ mồn một là cô không ra ngoài đi dạo một cách vô tình. Giống như anh, hẳn cô đã nhìn ra từ cửa sổ phòng ngủ của mình và trông thấy Con cùng với anh biến mất theo cùng một hướng. Cô ta đã tự rút ra kết luận cho mình và đi theo họ, con ranh con chuyên gây phiền phức.

“Không,” cô nói, đứng im không suy suyển, “cho đến khi tôi có được lời bảo đảm của ngài - và của Constantine - rằng trong hôm nay và ngày mai hai người sẽ không đánh nhau nữa hoặc bất cứ hôm nào khác mà tôi không có mặt để can ngăn hai người.”

“Anh sẽ trở vào nhà,” Con nói. “Em không cần phải buồn lòng về chuyện này, Vanessa. Đúng như em đoán, Elliott và anh vừa là bạn tốt và là kẻ thù - nhưng trên hết vẫn là bạn - từ khi sinh ra tới giờ. Và mỗi khi bọn anh đánh nhau - thậm chí cả lần anh ấy đâm vỡ mũi anh và anh làm bầm mắt anh ấy lúc anh mười bốn tuổi - bọn anh luôn cười phá lên ngay lập tức sau đó và đồng ý rằng nó chỉ là một chuyện đùa.”

Cô chất lưỡi, nhưng Con vẫn nói tiếp.

“Mấy ngày tới anh có việc phải đi,” anh nói. “Anh phải coi sóc một công chuyện ở nơi khác. Anh hứa sẽ không khởi xướng bất cứ vụ ẩu đả nào với Elliott trong thời gian đó.”

Anh cười, tặng cô một cái cúi chào, ném cho Elliott một ánh mắt giễu cợt, và quay lưng bước về hướng ngôi nhà.

“Như thế phần lỗi sẽ đặt trên vai ngài rồi,” Mrs. Dew nói, quay về Elliott với một nụ cười, “nếu như có xảy ra ẩu đả. Chuyện đã được giải quyết một cách khôn ngoan. Phải chăng anh ấy luôn có khả năng phân cho ngài vai phản diện?”

“Tôi rất không bằng lòng với cô, ma’ám,” anh nói.

“Tôi biết,” nụ cười của cô trở nên rầu rĩ hơn. “Nhưng tôi cũng không bằng lòng với ngài. Đây là một tuần lễ vui vẻ đối với em trai tôi. Và các chị em của tôi nữa. Tôi không muốn niềm vui ấy bị phá hỏng bởi mối bất hòa giữa ngài và Constantine, và họ lại kính trọng ngài. Họ không đáng phải buồn rầu vì những cuộc cãi vã cá nhân nhỏ nhặt.”

“Chắc chắn nó không hề nhỏ nhặt, ma’ám,” anh nói lạnh lùng. “Nhưng quan điểm của cô đã được ghi nhận. Niềm vui của cô đã bị phá hỏng chưa?”

“Không hẳn.” Cô lại mỉm cười lần nữa, cái vẻ sáng ngời như nắng ấm mà anh còn nhớ từ bữa tiệc Valentine. “Đây là nơi ông bà tổ tiên của tôi được chôn cất đúng không? Constantine không đưa chúng tôi tới đây khi anh ấy chỉ cho chúng tôi xem điện trang.”

“Có lẽ,” anh nói, “cậu ta nghĩ nó quá u ám.”

“Hay có lẽ là,” cô nói, “nỗi đau của anh ấy dành cho em mình còn quá tươi mới và là một điều quá riêng tư để chia sẻ với những người em họ không quen biết cậu ấy. Giá mà tôi biết cậu ấy sớm hơn. Cậu ấy có đáng yêu như Constantine miêu tả không?”

“Ồ, có,” anh nói, “có thể thằng bé tật nguyền và trông khác người, nhưng tất cả chúng ta đều có thể học hỏi từ những người như Jonathan. Thằng bé lúc nào cũng trêu mếu với mọi người, ngay cả những người thiếu kiên nhẫn với nó.”

“Ngài có?” cô hỏi. “Ý tôi là, thiếu kiên nhẫn không?”

“Với thằng bé thì không bao giờ,” anh nói. “Nó thường trốn tránh tôi mỗi khi tôi đến đây - từ sau khi cha tôi mất và tôi trở thành người bảo hộ của nó. Đôi khi, nếu thằng bé có thể nén được không bật cười khúc khích, thì tôi phải tốn khá nhiều thời gian đi tìm nó. Nhưng thằng bé luôn rất sung sướng khi tôi phải đi tìm, chỉ có người tính tình cáu bẳn mới đi bực mình với nó. Xét cho cùng thì chính Con đã bảo thằng bé làm thế.”

“Để chọc cười cậu bé?” cô hỏi. “Hay để khiến ngài bực mình?”

“Luôn luôn là về sau,” anh nói.

“Phải chăng anh ấy không bằng lòng trước thực tế ngài là người bảo trợ của Jonathan,” cô hỏi anh, “cho dù ngài không lớn tuổi hơn anh ấy là mấy, nếu như ngài có nhiều tuổi hơn?”

“Đúng vậy,” anh nói cụt lủn.

“Nhưng chắc hẳn,” cô nói, “anh ấy phải hiểu rằng ngài không thực sự là người được chỉ định cho vai trò người bảo trợ, mà là cha ngài, người lớn tuổi hơn và sáng suốt và có nhiều kinh nghiệm hơn cả hai người các ngài.”

“Tôi nghĩ cậu ta có hiểu,” anh nói.

“Ngài không thể,” cô hỏi, “biểu lộ một tình cảm nào đó và chuyển giao nhiệm vụ bảo trợ sang cho Con ư, dù là không chính thức?”

“Tôi không thể,” anh nói.

“Ôi trời.” Cô nhìn anh đăm đăm, đầu nghiêng về một bên. “Ngài thực sự là người đàn ông cứng rắn nhất và khép kín nhất. Chỉ là tôi cảm thấy sự thù hận cứ tồn tại giữa hai người các ngài là không cần thiết. Và giờ đây ngài lại đang yêu cầu Constantine rời khỏi nơi này dù nó luôn là mái nhà của anh ấy.” Ngài không cảm thấy một chút trắc ẩn đối với anh ấy ư?”

“Mrs. Dew.” Anh chấp hai tay sau lưng và hơi cúi người xuống cô. “Cuộc sống không phải là thứ đơn giản như cô dường như đang nghĩ. Có lẽ tốt hơn là cô đừng cố khuyên nhủ tôi về những vấn đề mà cô gần như không hiểu.”

“Cuộc sống thường đơn giản hơn những gì người ta quy cho nó,” cô nói. “Nhưng nếu ngài muốn tôi không lo chuyện bao đồng, thì tôi sẽ làm theo. Ông cố của tôi được chôn ở đâu vậy?”

“Đằng kia,” anh xoay người chỉ và họ cùng đi đến chỗ ngôi mộ.

Cô nhìn chăm chăm tấm bia và lời ca ngợi hoa mỹ của nó dành cho ngài bá tước được chôn cất ở đó.

“Tôi tự hỏi,” cô nói, “giờ ông ấy sẽ nói gì nếu ông có thể nhìn thấy chúng tôi ở đây - hậu duệ của đứa con trai ông đã tử và người phụ nữ con trai ông đã lấy.”

“Cuộc đời không thể đoán trước được,” anh nói.

“Và nó rất không cần thiết,” cô nói, “tất cả những xung đột, tất cả những sự đau khổ và cô đơn hẳn đã có giữa hai bên. Dù sao chẳng nữa chúng tôi cũng đã ở đây, nhưng với quá nhiều năm tháng quý giá đã bị bỏ lỡ.”

Đôi mắt cô tràn ngập tiếc nuối. Con đã đứng ở một điểm, Elliott nghĩ. Cô ta thực sự có một đôi mắt đẹp - mặc dù hiện tại chúng không cười.

“Jonathan nằm ở đâu?” cô hỏi.

Anh dẫn cô đến ngôi mộ mới nhất. Tấm bia đá vẫn mới tinh, Cỏ trồng xung quanh còn ngắn và cỏ dại mọc lung tung. Ai đó đã trồng những bông hoa của mùa xuân ở đây, và hoa giọt tuyết đang hé nở và những nhánh lá nghệ tây đang nhú lên khỏi mặt đất.

Có người đã chăm chút cho nơi này. Là Con, anh nghĩ thế.

Một hành động chuộc lỗi chăng?

“Ước gì tôi biết cậu bé,” cô nói. “Tôi thật lòng mong ước điều đó. Tôi tin mình sẽ yêu quý cậu ấy.”

“Người ta không thể không yêu mến thằng bé,” anh nói.

“Nhưng không phải là anh trai cậu ấy?” cô nói, quay đầu lại nhìn anh. “Có lẽ nếu ngài bật cười trước những nỗ lực để chọc tức ngài của anh ấy mỗi khi anh ấy bảo Jon trốn khỏi ngài, hai người có thể cười xòa với nhau và trở thành bạn bè. Có lẽ thứ ngài cần hơn hết thảy là một chút hài hước.”

Anh cảm thấy mũi mình nóng lên.

“Một chút hài hước?” Anh gần như quát vào mặt cô. “Trong khi thực hiện những nhiệm vụ nặng nề? Khi phải đối phó với một tên bất lương? Khi phải để ý những thú vui của một đứa bé thiếu năng vô tội? Và trong khi phải đối phó với một người xác xược nữa ư, tôi cho là thế?”

“Cái người xác xược ấy là tôi phải không?” cô nói với anh. “Tôi chỉ không thể để cho các ngài đánh nhau mà ít nhất không cố ngăn lại. Và giờ tôi chỉ đang cố gắng chỉ ra một cách mà ngài có thể làm cho cuộc sống của mình vui vẻ hơn cũng như dễ chịu hơn. Ít nhất Con cũng rất hay mỉm cười ngay cả khi có đôi lúc về mặt anh ấy ở bên rìa của sự nhạo báng. Ngài không bao giờ cười. Và nếu ngài cứ tiếp tục cau có suốt ngày, giống như ngài đang làm lúc này đây, ngài sẽ có những vết hằn thường trực giữa lông mày trước khi ngài kịp già đi đây.”

“Mỉm cười,” anh nói. “À, cuối cùng tôi đã hiểu cái bí mật lớn nhất của cuộc đời. Nếu người ta mỉm cười, người ta sẽ có thời gian sống dễ chịu và hạnh phúc, bất kể đó là kẻ bất lương đến đâu. Tôi phải học mỉm cười mới được, mà ăm. Cảm ơn cô về lời khuyên.”

Và anh mỉm cười với cô.

Cô nhìn chăm chú vào anh, đầu cô lại nghiêng sang một bên lần nữa.

“Như thế không phải là mỉm cười,” cô nói. “Đó là một vẻ nhăn nhó tức giận khiến cho ngài trông hơi giống một con sói - mặc dù tôi đã đọc rất nhiều cuốn sách nói rằng chó sói là loài thú hiền lành và đáng khâm phục nhất. Ngài đã hai lần đề cập tới Con như một kẻ bất lương. Phải chăng chỉ vì anh ấy bức mình với vị trí người bảo hộ của ngài và khuyến khích Jonathan chơi khăm ngài? Và vì anh ấy lờ đi tối hậu thư của ngài và vẫn ở lại đây khi chúng tôi đến? Bất lương là một từ còn hơn cả khắc nghiệt để nói về một người đàn ông, đúng không? Nếu anh ấy không còn hành động gian trá nào khác ngoài những gì ngài kể với tôi, thì ngài không thể mong tôi chấp nhận quan điểm của ngài mà không thấy thắc mắc.”

“Thật là một điều đáng ao ước, ma’am,” anh nói, “khi biết cô có thể tin lời của ai và không tin lời của ai.”

“Và tôi được cho là phải tin lời ngài ư?” cô hỏi anh. “Tôi phải đồng ý với ngài rằng anh họ tôi là một kẻ bất lương? Tôi đừng có đếm xỉa đến tất cả những gì anh ấy nói ư? Tôi chẳng có lí do gì để tin ngài hay tin anh ấy. Tôi sẽ tự mình quan sát, thưa ngài, và tự mình rút ra kết luận.”

“Tôi tin rằng,” anh nói, “bữa điểm tâm đang đợi chúng ta, ma’am. Chúng ta trở vào nhà chứ?”

“Vâng, tôi cũng nghĩ vậy,” cô nói với một tiếng thở dài. “Ôi trời đất, tôi không mang găng tay.” Cô sờ lên đầu. “Và không đội mũ. Không biết ngài sẽ nghĩ sao về tôi nữa?”

Một cách khôn ngoan, anh kìm chế không nói cho cô nghe.

Vậy là anh không có tính hài hước hả?

Lạy Chúa, anh nghĩ khi họ bước bên nhau trong im lặng, chẳng lẽ người ta phải đùa cợt trong mọi tình huống và cười hắc hắc như con linh cẩu ngay cả khi không có ai làm thế ư?

Hay người ta phải toát ra vẻ quỵn rũ phình phờ giống như Con?

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 8

Elliott lưu lại ba ngày trước khi trở về nhà ở Finchley Park. Và trong những ngày đó anh bắt đầu cân nhắc một cách nghiêm túc ý định kết hôn với Miss Margaret Huxtable.

Ba chị em gái, mặc dù có học thức hơn so với lo lắng ban đầu của anh, vẫn rất cần có một vẻ quý phái và những mối kết giao phù hợp với vị trí mới của họ. Họ cần tất cả những thứ đó ngay bây giờ, trong năm nay, trong mùa vũ hội lần này. Và mùa vũ hội sẽ bắt đầu ngay khi lễ phục sinh kết thúc.

Còn ở hiện tại, họ đều vô cùng què mùa và ngây thơ và là một miếng mồi ngon cho kẻ dụ dỗ sành sỏi như Con.

Con rời Warren Hall ngay sau ngày xảy ra cuộc ẩu đả bất thành. Anh đã đề cập đến chuyện ra đi từ buổi tối hôm trước, khẳng khái giữ ý kiến trước một loạt lời phản đối từ những người em họ là anh thật sự có công việc quan trọng phải coi sóc ở nơi khác. Anh ra đi không ồn ã, vào lúc sáng sớm khi chưa một ai thức dậy.

Elliott nhẹ hẫng người. Nhưng anh không tin Con sẽ đi hẳn. Thay vào đó nhà Huxtable cần được đưa đi, ít nhất là tạm thời, để được huấn luyện những cung cách của giới thượng lưu.

Elliott quan sát họ trong suốt những ngày sau chuyến khởi hành của Con. Và anh hài lòng với những gì nhìn thấy ở Miss Huxtable. Cô học rất nhanh - từ những tham khảo ở bà quản gia và đầu bếp - cách quản lý một gia đình lớn. Cô đang làm những bổn phận của mình một cách nghiêm túc.

Cô là một phụ nữ thông minh và biết điều.

Cô cũng, dĩ nhiên, xinh đẹp đến không thể tin nổi. Cùng với vài sự trang bị nữa, thứ mà cô sẽ nhanh chóng có được ở thành phố, cô sẽ trở thành một hình ảnh lộng lẫy.

Đó là một sự quan sát bình thản. Anh không cảm thấy dậy lên một khao khát nào đối với cô. Nhưng anh chưa từng trông đợi bất kỳ cảm xúc nào như thế đối với việc lựa chọn cô dâu của mình. Người ta kết hôn vì lí trí hơn là tình cảm.

Hôn nhân với Miss Huxtable sẽ thuận lợi trong nhiều mặt. Và không có vấn đề gì đối với việc cho qua cái gọn chán nản mà anh cảm thấy trước viễn cảnh hôn nhân. Mặc dù chỉ riêng ý nghĩ về chuyện kết hôn đã là một nỗi phiền muộn. Thật không may nó lại cần thiết và không thể trì hoãn lâu hơn nữa.

Anh vẫn còn chưa chắc chắn khi anh rời khỏi Warren Hall là sẽ ngỏ lời cầu hôn, nhưng anh đang xem xét cẩn thận chuyện đó.

Bá tước Merton đã chú tâm hơn tới việc chăm lo cho vai trò của mình một khi không còn bị sao lãng do sự hiện diện của Constantine - cho dù cậu thất vọng ra mặt khi vắng bóng thân tượng mình ngưỡng mộ. Cậu và Samson đều có thiện cảm về nhau, và Samson chỉ là một người dạy ông chủ trẻ của

mình những gì cậu cần biết. Elliott đã nói chuyện với cậu bé về sự cần thiết phải thuê một gia sư dạy cậu phần còn lại - thực ra phải thuê hai gia sư, một người huấn luyện cậu thành một nhà quý tộc, người kia dạy những chương trình học cậu sẽ cần để thi vào đại học. Cậu bé có vẻ chùn lại trước đề nghị cậu tiếp tục chương trình học kia, nhưng Elliott đã chỉ ra cho cậu rằng một quý ông chân chính cũng là một quý ông có học thức. Miss Huxtable đồng ý với anh, và bá tước Merton đành chịu thua.

Elliott không phải là không hài lòng với cậu bé.

George Bowen đã được cử đến London để phỏng vấn những ứng viên thích hợp cho vị trí gia sư, cũng như tìm một người cho vị trí người hầu. Merton phản đối là cậu không cần một người hầu riêng vì cậu luôn tự lo liệu cho những nhu cầu của mình. Nhưng nó là một trong những bài học đầu tiên cậu phải học. Một bá tước phải ý thức được địa vị của mình khi bước vào xã hội, trong thái độ và cung cách cũng như về bề ngoài, và người xem xét cậu đã tề chỉnh về mặt đó chưa còn ai tốt hơn một người hầu có kinh nghiệm?

Cuối cùng Elliott cảm thấy anh có thể rời Warren Hall được rồi, ít nhất là trong vài ngày. Anh muốn về nhà. Anh cũng muốn có thời gian cân nhắc cho kỹ điều mà anh đã bác bỏ kịch liệt mới chỉ hai tuần trước khi George lần đầu tiên gợi ý. Nhưng anh nghĩ có khả năng anh sẽ cầu hôn Miss Huxtable.

Chỉ có một mối băn khoăn có thể khiến anh ngập ngừng thật sự. Nếu như anh cưới cô, anh sẽ phải nhận Mrs. Dew làm em vợ.

Đó là một ý nghĩ đáng nản.

Nó đủ khiến cho anh sống trong tâm trạng tồi tệ thường xuyên.

Người phụ nữ đó cứ mỉm cười tùm tùm với anh trong ba ngày qua, như thể cô ta thấy ở anh có gì đó buồn cười lắm vậy.

Cảm giác thật là tốt khi cuối cùng cũng được về nhà.

Cô em út của anh là người đầu tiên anh gặp khi về tới nơi. Cô đang trên đường ra khỏi nhà, ăn vận đẹp để đi cưới ngựa. Cô mỉm cười ấm áp, chìa má ra để anh hôn.

“Chà?” Cô hỏi anh. “Anh ta thế nào?”

“Anh cũng rất vui được gặp em, Cece,” anh nói khô khan. “Em định hỏi Merton hả? Cậu ta vui tính và hoạt bát và mười bảy tuổi.”

“Và đẹp trai chứ?” cô hỏi. “Tóc cậu ấy màu gì?”

“Vàng,” anh nói.

“Em thích đàn ông tóc đen hơn,” cô bảo anh. “Nhưng không thành vấn đề. Cậu ấy có cao không? Và mảnh dẻ nữa?”

“Thực ra cậu ấy có giống thần Adonis không chứ gì?” anh hỏi cô. “Em sẽ phải tự mình quyết định thôi. Chắc chắn Mama sẽ đưa em đến đó sớm. Các chị gái của cậu ấy cũng đi cùng cậu ấy.”

Cô trông còn phấn khởi hơn nữa. “Có người nào cùng tuổi với em không?” cô hỏi.

“Anh nghĩ người trẻ nhất chắc rất gần tuổi em,” anh nói. “Hơn một hoặc hai tuổi, có lẽ thế.”

“Thế cô ấy có xinh không?” cô hỏi.

“Vô cùng xinh đẹp,” anh bảo cô. “Nhưng em cũng vậy. Và giờ em đã được thỏa mãn trí tò mò và có thể đi tiếp được rồi. Em sẽ không cưới ngựa một mình đấy chứ, anh hi vọng là vậy?”

“Không, tất nhiên là không!” Cô nói, nhăn mặt lại. “Một trong những người giữ ngựa sẽ đi cùng em. Em sẽ đến chơi nhà Cambell. Họ đã mời em từ hôm qua và Mama bảo là em có thể đi miễn là trời không mưa.”

“Mama đâu rồi?” anh hỏi.

“Ở trong phòng của bà.” Cô đáp.

Vài phút sau anh đã khoan khoái ngồi lún trong chiếc ghế bọc da mềm mại trong phòng riêng của mẹ anh và đón tách cà phê từ tay bà.

“Đáng lẽ con phải cho mẹ biết là con đưa về đây cả ba cô chị của Merton cùng với cậu ấy chứ, Elliott,” bà nói khi phản ứng lại cái thông báo ngắn ngủi anh đưa ra sau khi anh ôm hôn bà và hỏi thăm sức khỏe của bà. “Thì Cecily và mẹ sẽ đến thăm họ từ hôm qua hoặc hôm trước nữa.”

“Con cho rằng họ cần chút thời gian để thích nghi với môi trường và hoàn cảnh mới, mẹ ạ,” anh nói. “Throckbridge là một ngôi làng rất nhỏ nằm khá xa đường cái. Họ sống ở đó trong cảnh gần như nghèo túng dưới một mái nhà tranh. Cô em gái thứ ba đang dạy học ở trường làng.”

“Còn người góa phụ?” bà hỏi.

“Cô ấy sống ở Rundle Park, nhà của một tông nam tước, bố chồng cô ấy,” anh nói, “nhưng nó không lớn, và sir Humphrey Dew là một người ngờ

nghech, nhiều chuyện, mặc dù tốt bụng và vô hại. Con ngờ rằng ông ấy chưa từng đi khỏi nhà quá mười dặm.”

“Vậy thì họ phải được giáo dục cho tử tế,” bà nói.

“Đúng vậy,” anh thờ dãi, “hiện giờ con chỉ hi vọng dạy dỗ cậu Merton thôi. Mấy người chị gái có thể đợi sau này - thật lâu sau này là tốt nhất.”

“Nhưng họ là chị gái của cậu ta,” bà nói, đứng dậy để rót cho anh một tách nữa. “Và cậu ta chỉ là một cậu bé.”

“Cảm ơn mẹ,” anh nói, cầm tách cà phê từ tay bà. “Ồ trong đây thật thanh bình.”

Anh mong rằng bà không có thêm một cô con gái khác để ra mắt năm nay. Như vậy sẽ giúp anh tránh khỏi...

Nhưng anh định sẽ kết hôn với một ai đó vào năm nay.

“Họ có phải một gia đình huyền nào?” bà hỏi, nhướn mày lên.

“Ồ không, không, hoàn toàn không phải.” Anh thờ dãi lần nữa. “Chỉ là con cảm thấy...”

“Trách nhiệm?” bà gợi ý. “Nó đã đặt trên vai con kể từ khi con kế thừa bốn phần đó, Elliott. Cậu bé ấy có thông minh? Nghiêm túc? Sẵn lòng học tập?”

“Chắc chắn là thông minh,” anh đáp, “mặc dù có một bản tính hiếu động, con nghĩ vậy. Cậu ta được chấp đôi cánh và liều lĩnh muốn sử dụng chúng mà không có một ý niệm làm cách nào để sử dụng cho hiệu quả nhất.”

“Vậy thì cậu ta là một thanh niên điển hình,” bà nói với một nụ cười.

“Con cho là thế,” anh nói. “Nhưng cậu ta thể hiện một niềm hứng thú với vùng đất của mình cùng những công việc của nó và với viễn cảnh nhận lấy tất cả trách nhiệm của việc trở thành một nhà quý tộc của hạt khi cậu ta đến tuổi trưởng thành. Cậu ta đồng ý tiếp tục chương trình học tập để vào trường Oxford mùa thu này. Cậu ta có sức lôi cuốn đặc biệt. Con tin rằng những gia nhân ở Warren Hall đều đã ngưỡng mộ cậu ta - chưa kể Samson.”

“Vậy thì thời gian và những nỗ lực con đã bỏ ra sẽ không bị phí phạm,” bà nói. “Còn những cô gái thì sao? Họ có quê mùa đến không thể cứu vãn? Hay thô lỗ? đần độn?”

“Không một thứ nào trong số ấy.” Anh uống cạn tách cà phê của mình, thở ra một hơi mằn nguyện khi anh duỗi dài đôi chân đi giày ống ra phía trước, và đặt cái tách xuống ngang khuỷu tay. “Con tin là họ sẽ đi tiếp được một cách ôn hòa. Nhưng, mẹ à, họ cần được đưa tới thành phố trong mùa xuân này và được trang bị hoàn chỉnh và được giới thiệu với tất cả những người thích hợp và ra mắt trước xã hội và...Chà, con chẳng biết làm cách nào để thực hiện được những việc đó. Con không thể làm được - ít nhất là đối với các cô gái.”

“Chắc chắn là không,” bà đồng ý.

“Và mẹ không thể làm việc đó,” anh nói. “Mẹ còn có Cecily phải ra mắt trong năm nay.”

Anh nhìn bà với vài phần hi vọng.

“Đúng vậy,” bà đồng ý.

“Con đã nghĩ có lẽ cô Fanny hay cô Roberta - “ anh mò đầu.

“Ôi, Elliott,” bà ngắt lời anh. “Con không thể nghiêm túc đến thế.”

“Không,” anh nói. “Con cho là không. Và bà nội cũng đã quá già. George bảo con phải kết hôn và để vợ con bảo trợ cho họ.”

Mặt bà sáng lên một cách đáng lưu ý nhưng rồi cau lại.

“Con đã nói với mẹ sau Giáng sinh,” bà nói, “rằng con dự định cưới vợ vào năm nay, trước khi con ba mươi tuổi. Dĩ nhiên là mẹ rất vui mừng, nhưng mẹ hi vọng con không dự định lựa chọn một cách lạnh lùng bằng lí trí mà quên là con cũng có một trái tim.”

“Vậy mà,” anh nói, “những cuộc hôn nhân được lên kế hoạch và sắp đặt cẩn thận thường hóa ra lại hạnh phúc hơn những sự kết hợp của tình yêu, thưa mẹ.”

Anh ao ước mình đừng nói như thế ngay khi những lời vừa rồi được thốt ra. Cuộc hôn nhân của mẹ anh được sắp đặt vô cùng chu đáo. Nhưng mặc dù thời trẻ bà rất xinh đẹp - và vẫn còn đẹp ở độ tuổi trung niên - đó không phải là cuộc hôn nhân hạnh phúc. Cha anh vẫn ưu tiên mối quan hệ gắn bó với tình nhân và gia đình rồi mới đến bà.

Bà mỉm cười trong chiếc tách của mình nhưng không ngẩng nhìn anh.

“George gợi ý rằng con nên lấy Miss Huxtable,” anh nói, nhìn bà chăm chú.

Mẹ anh đang nâng tách cà phê lên môi, nhưng bàn tay dừng lại giữa chừng.

“Người chị cả ư?” bà hỏi.

“Tất nhiên ạ,” anh đáp.

“Một cô gái quê mùa sống trong ngôi nhà tranh thôn dã?” bà cau mày với anh và đặt cái tách trở lại đĩa. “Và là người con chẳng quen biết mấy? Cô ta bao nhiêu tuổi rồi?”

“Có lẽ khoảng hai mươi lăm,” anh nói. “Cô ấy hiểu biết và có cách xử sự tinh tế bất chấp sự giáo dục sơ sài trong ngôi nhà xứ vùng quê - và cô ấy là chất gái của một bá tước và là chị gái của một bá tước nữa, mẹ ạ.”

“George đã nói,” bà nhìn chăm chăm vào anh. “Nhưng ý kiến của con thì sao, Elliott?”

Anh nhún vai. “Đã đến lúc con kết hôn và có một phòng trẻ cho mình,” anh nói. “Và con sẵn sàng chấp nhận trở thành một người đàn ông có gia đình trước khi năm nay qua đi và làm một người cha ngay sau đó nếu có thể. Con không có sở thích với bất kỳ cô dâu đặc biệt nào. Miss Huxtable, con cho là, cũng thích hợp như bất cứ ai.”

Mẹ anh ngồi lại xuống ghế và không nói câu gì trong một lúc.

“Cả Jessica và Averil đều kết hôn vì lợi ích,” bà nói. “Nhưng quan trọng là, Elliott, hai đứa nó đều có tình cảm với những người chồng của mình trước cả khi chúng cưới họ. Đó là điều mẹ hi vọng cũng đến với Cecily trong năm nay hoặc năm tới. Đó cũng là điều mẹ luôn hi vọng là nó sẽ đến với con.”

“Đây là cuộc thảo luận chúng ta đã từng có trước đây.” Anh mỉm cười với bà. “Con không phải một người lẳng mạn, mẹ à. Con hi vọng lấy được một người mà con có thể tận hưởng sự an nhàn cùng tình bạn bè và thậm chí cả sự yêu mến sau nhiều năm. Nhưng trên tất cả con muốn kết hôn một cách hợp lý.”

“Và Miss Huxtable là một lựa chọn hợp lý?” bà hỏi anh.

“Con tin như thế,” anh nói.

“Cô ấy có đẹp không?” bà hỏi.

“Cực kỳ xinh đẹp,” anh đáp.

Bà đặt tách và chiếc đĩa nhỏ xuống cái bàn bên cạnh.

“Đã đến lúc Cecily và mẹ đi xe ngựa sang Warren Hall một chuyến,” bà nói, “để bày tỏ sự tôn trọng với bá tước Merton mới và những người chị của cậu ấy. Hẳn là họ nghĩ chúng ta thật tức trách khi không đến thăm từ sớm. Constantine còn ở đó không?”

“Cậu ta đi từ ba hôm trước rồi.” Quai hàm anh nghiến lại.

“Cecily sẽ thất vọng cho mà xem,” bà nói, “con bé ngưỡng mộ anh ta. Mẹ dám chắc bá tước Merton mới sẽ đủ là động lực để thuyết phục con bé đi cùng mẹ, mặc dù nó đã hỏi đến một nghìn câu về cậu ấy, mẹ không có khả năng trả lời đến một câu trong đó. Mẹ sẽ ngó qua dung mạo Miss Huxtable. Con chắc chắn về quyết định lấy cô ấy chứ?”

“Càng nghĩ về nó con lại càng thấy đó là một ý tưởng hay,” anh đáp.

“Và cô ấy có đồng ý lấy con?” mẹ anh hỏi.

Anh không thể nhìn thấy có lí do nào lại không. Miss Huxtable độc thân và gần đến ngưỡng nguy hiểm của việc trở thành một bà cô già. Anh có thể hiểu tại sao cho đến giờ cô vẫn chưa kết hôn, cho dù với vẻ bề ngoài của mình hẳn cô đã có nhiều lời cầu hôn thậm chí là ở một vùng trũng như Throckbridge. Nhưng cô đã có lời hứa với cha mình, và đã giữ lời hứa ấy. Mặc dù hiện tại không còn cần thiết để cô ở với gia đình nữa. Hai người em gái của cô đã qua thời thiếu nữ, và bá tước Merton sẽ ở bên họ - và người bảo trợ của cậu cùng với chị cả của họ lại ở ngay gần đó.

Thực tế là không còn gì thuận tiện hơn được nữa - đối với bất kỳ ai trong số họ.

“Con tin là thế,” anh nói.

Mẹ anh vươn người tới trước và chạm vào tay anh.

“Mẹ sẽ đi và nhìn Miss Huxtable tận mắt,” bà nói. “Vào ngày mai.”

“Cám ơn mẹ,” anh nói. “Con trông chờ vào ý kiến của mẹ.”

“Ý kiến của mẹ,” bà nói, “không phải là điều quan trọng, Elliott. Nếu cô ấy là người phụ nữ con chọn. Con sẽ phải sẵn lòng chống lại cả quỷ dữ nếu cần để có được cô ấy.”

Bà nhưong mày lên như đang trông đợi anh tuyên bố một tình cảm bất diệt với Miss Huxtable. Anh đặt tay mình lên tay bà và vỗ nhẹ vào nó trước khi

đứng dậy.

Ngày hôm sau nữ tử tước Lyngate cùng con gái đến Warren Hall.

Không có sự báo trước nào trong chuyến thăm của họ.

Stephen đi vào thư viện từ chỗ văn phòng người quản lý, nơi cậu đã ngồi thu lu cùng Mr. Samson, để thông báo cho các chị mình là cỗ xe của tử tước Lyngate đang leo lên đường dốc. Nhưng không có gì đáng chú ý trong việc đó. Anh đã nói lúc rời đi hôm qua rằng anh sẽ quay lại thường xuyên. Và công việc của anh là ở cùng Stephen.

Margaret đang xem sổ sách của người quản gia, thứ Mrs. Forsythe đã đưa lên theo yêu cầu của cô. Vanessa, vừa viết xong lá thư cho Lady Dew và cô em chồng, đang ngó nghiêng tất cả những cuốn sách bọc da trên trên các kệ sách và nghĩ rằng căn phòng này thật giống một thiên đường nhỏ.

Và rồi Katherine lao lên từ dưới chuồng ngựa để loan báo về sự xuất hiện của cỗ xe và chính ngài tử tước, người ở trên lưng ngựa.

“VẬY TRONG XE CÓ THỂ LÀ AI NHI?” Margaret hỏi với đôi chút lo sợ, gấp cuốn sổ để trên bàn trước mặt lại và lùa tay vào tóc.

“Ồi, trời,” Katherine nói, ngó xuống về luộm thuộm của chính mình - cô vừa có một bài học với một trong những người giữ ngựa. “Chị có nghĩ là mẹ ngài ấy không?”

Cô lại chạy biến đi, đoán chừng để rửa chân tay mặt mũi và làm cho mình để coi hơn.

Margaret và Vanessa không có được cơ hội ấy. Họ có thể nghe thấy tiếng xe dừng bánh trước cửa qua cửa sổ, và rồi họ nghe thấy những tiếng nói ở dưới sảnh. Stephen bước ra để chào đón các vị khách. Và họ quả thực là tử tước phu nhân và con gái của bà. Tử tước Lyngate đưa họ vào thư viện gần như ngay lập tức và giới thiệu họ.

Quả thật trông họ vô cùng quyền quý đối với Vanessa. Y phục và áo choàng lông và những chiếc mũ của họ là đỉnh cao của thời trang. Cô cảm thấy mình lập tức biến thành một con chuột nhà quê và nhìn sang tử tước đầy quở trách, cái người đáng lẽ nên báo trước một tiếng. Cô vẫn đang mặc chiếc tạp dề phủ lên cái váy xám để bảo vệ nó khỏi bất cứ hạt bụi nào trên giá sách. Còn tóc Margaret, cũng như bản thân cô, được cuộn thành một búi đơn giản nhất và mấy giờ vừa qua chưa được chải.

Anh nhìn trả lại cô và nhướng mày lên - và cô gần như có thể đọc được ý nghĩ của anh. Những quý cô đích thực - ánh mắt khinh khỉnh ấy như đang nói - luôn luôn được chuẩn bị sẵn sàng cho những vị khách bất ngờ đến thăm trong cả buổi chiều. Còn anh, đương nhiên, nhìn không chệ vào đâu được như mọi khi - cũng như đẹp trai và đậm đặc nam tính như mọi khi.

“Các vị thật có lòng đã tới thăm,” Margaret nói, xử sự như thể cô đang rất điềm tĩnh. “Mời mọi người lên phòng khách, ở đó chúng ta nói chuyện tiện hơn. Mrs. Forsythe sẽ mang trà tới.”

“Ta đã rất mừng khi khi nghe từ Elliott là cháu đã kiên quyết đưa các chị gái đi cùng cháu, Merton,” Lady Lyngate nói khi họ đi lên cầu thang, “đây là một ngôi nhà lớn với một người đàn ông trẻ sống một mình.”

“Nếu cậu ấy không kiên quyết, thì cháu cũng đi cùng cậu ấy,” Margaret nói với bà. “Stephen mới có mười bảy tuổi, và trong khi cậu ấy cứ khẳng khẳng là mình sắp thành người lớn thì cũng chẳng có gì khác, cháu sẽ không biết được phần thời gian còn lại sẽ ra sao nếu cháu để cậu ấy đi một mình, chỉ có tử tước Lyngate và Mr. Bowen làm bạn đồng hành.”

“Điều này có thể hiểu được,” Lady Lyngate nói trong khi Stephen trông đầy ngượng ngùng và Miss Wallace ngó cậu với vẻ thích thú.

“Tôi sẽ không cho rằng anh mới mười bảy tuổi,” quý cô trẻ nói, “tôi sẽ nghĩ anh lớn tuổi hơn tôi, và tôi mười tám tuổi.”

Stephen mỉm cười đầy quyền rũ với cô.

Katherine gia nhập với mọi người sau khi họ đã ở trong phòng khách được mấy phút. Trông cô đã gọn gàng và sạch sẽ với gương mặt được rửa sạch bóng và tươi mát. Trông cô cũng đáng yêu nữa, như luôn luôn vẫn vậy. Nhưng Vanessa, đang nhìn cô trù mến xen lẫn trách cứ, có thể thấy em gái mình hình như không được tao nhã lắm nếu so với Miss Wallace.

“Nếu có thể,” tử tước Lyngate nói, “hãy thứ lỗi cho chúng tôi không dùng trà cùng các quý cô được, Merton. Tôi muốn nghe những gì cậu đã làm được từ hôm qua tới giờ.”

Miss Wallace trông thất vọng rành rành, nhưng cô chuyển sự chú ý của mình sang Katherine.

“Elliott bảo là sau lễ phục sinh chị sẽ lên thành phố cho mùa vũ hội,” cô nói. “Em cũng ra mắt trong năm nay đấy. Chúng ta có thể làm bạn đồng hành với nhau. Ước gì em có mái tóc vàng óng như của chị. Nó đẹp quá đi mất.”

Tóc của Miss Wallace rất sẫm màu - giống anh trai cô. Rõ ràng họ được thừa hưởng những màu sắc chủ đạo ấy từ người mẹ, người mang đậm chất Hy Lạp với mái tóc đen điểm bạc và những nét đẹp khỏe khoắn.

“Cảm ơn em,” Katherine nói. “Chị rất thích được ở Warren Hall, chị phải thú nhận như vậy. Mặc dù về London chị vẫn chưa chắc chắn lắm. Có rất nhiều khoảng không gian để khám phá ở đây và rất nhiều cảnh đẹp để thưởng ngoạn, và chị sẽ học cười ngựa.”

“Giờ mới học ư?” Miss Wallace hỏi, vô cùng nghi ngờ.

“E là đúng như thế,” Kathrine nói. “Meg đã từng học hồi Papa còn sống và chúng tôi vẫn có một con ngựa. Và Nessie đã biết cưỡi ngựa ở Rundle Park sau khi chị ấy lấy Hedley, anh rể của chúng tôi. Nhưng chị thì chưa bao giờ có cơ hội. Constantine đã dạy chị được vài lần trước khi anh ấy ra đi từ mấy hôm trước, và bây giờ có Mr. Taber, người coi ngựa chính, đang giúp chị.”

“Em rất bức mình vì Con đã đi mất,” Miss Wallace nói. “Anh ấy chẳng chịu đến Finchley vào những ngày này và Mama sẽ không cho em đi sang đây một mình. Em rất thích anh ấy. Anh ấy có phải là người đẹp trai nhất chị từng thấy không?”

Katherine mỉm cười và Lady Lyngate nhướng mày.

“Dù sao đi nữa,” Miss Wallace tiếp tục, “dứt khoát là chị phải lên thành phố cho mùa vũ hội. Em có mang theo một quyển mẫu thời trang - nó ở trong xe ngựa ấy. Để em lấy cho chị xem. Vài mẫu mới nhất trông sẽ rất tuyệt trên người chị - đáng chị cao và mảnh mai trông thật đẹp. Đúng vậy đó, em đảm bảo là tất cả chúng đều hợp với chị.”

“Có lẽ, Kate này,” Margaret gợi ý, “em và Miss Wallace sẽ muốn mang quyển sách đó vào thư viện, nơi các em có thể tha hồ thưởng thức nội dung trong đó mà không bị xen ngang.”

Họ sánh vai nhau đi ra, để lại Margaret và Vanessa một mình với từ tước phu nhân. Bà mỉm cười với họ một cách hòa nhã mà ân cần, và ba người trò chuyện lịch sự về một số chủ đề trong lúc trà được phục vụ.

“Các cháu thật sự cần phải làm tất cả những gì cần thiết cho sự xuất hiện vào mùa xuân này,” cuối cùng Lady Lyngate nói, “mặc dù ta có thể hiểu là viễn cảnh đó có lẽ làm các cháu nhụt chí. Tất nhiên em trai các cháu còn quá trẻ, để được tự do hòa mình với những người cùng địa vị khi cậu ấy có thể trong thời gian vài năm tới. Tuy vậy, giới thượng lưu sẽ mong được nhìn thấy cậu ấy. Bá tước Merton đã vắng mặt lâu quá rồi. Jonathan chỉ là một đứa trẻ đơn thuần và dù sao chẳng nữa cũng không có khả năng rời khỏi đây.”

“Tuy nhiên cậu ấy chết trẻ như vậy thật quá bi thảm,” Vanessa nói. “Cậu ấy có phải là cháu của phu nhân không ạ?”

“Con của em gái ta,” từ tước phu nhân đáp. “Đúng vậy, quả là đáng buồn, nhất là khi cô ấy mất sau khi sinh thằng bé chẳng được bao lâu. Nhưng thằng bé đã sống hạnh phúc trong cả cuộc đời, các cháu biết đó. Có lẽ hạnh phúc ấy là sự đền bù cho một cuộc đời ngắn ngủi. Ta muốn tin như vậy. Và cậu bé đã ra đi đột ngột trong yên bình. Tuy nhiên bây giờ em trai các cháu mới là người thuộc về nơi này, và cậu ấy có vẻ là một thanh niên sôi nổi.”

“Chúng cháu cũng nghĩ như vậy,” Vanessa nói.

“Em ấy có một ngôi nhà trong thành phố,” Margaret nói. “Và như vậy sẽ không có vấn đề gì về nơi ăn ở nếu chúng cháu định tới đó. Nhưng còn tất cả những vấn đề khác, như phu nhân thấy đấy, chỉ cần nhìn từ chúng cháu mà ra.”

“Cháu rất dễ thương,” Lady Lyngate nói thẳng thắn, đương nhiên là chỉ nhìn mỗi Margaret.

“Cám ơn bà,” Margaret đỏ mặt. “Nhưng đó không phải là điểm chính ạ.”

“Không, không phải,” Lady Lyngate đồng ý. “Nhưng nếu một trong các cháu kết hôn, thì vấn đề của các cháu sẽ được giải quyết.”

“Chồng cháu đã mất, thưa phu nhân,” Vanessa nói. “Dù sao anh ấy cũng không được liệt vào hàng ngũ quý tộc, mặc dù cha anh ấy là một tông nam tước.”

“Cháu đã chăm lo cho em trai và các em gái trong nhiều năm,” Lady Lyngate nói. “Hành động của cháu thật đáng khâm phục. Nhưng những năm tháng quý giá đã trôi qua. Cháu vẫn đáng yêu, và cháu có một phong cách duyên dáng tự nhiên sẽ làm cho cháu bước vào xã hội một cách tương đối dễ dàng. Nhưng bây giờ, cháu thân yêu, đã đến lúc cháu nên lập gia đình - vì bản thân cháu cũng như vì những người thân của cháu.”

“Meg không cần phải lấy chồng vì lợi ích của cháu đâu,” Vanessa nói, mắt nhìn Margaret, màu đỏ trên mặt chị ấy đã biến mất, để lại gương mặt trông còn hơn cả trắng bệch.

“Không phải,” Lady Lyngate đồng ý. “Nhưng cháu có cơ hội của mình, Mrs Dew. Còn chị của cháu thì không. Và chẳng mấy chốc sẽ đến lượt em gái cháu - cô ấy lớn tuổi hơn Cecily. Thứ lỗi cho ta. Cháu có thể nói chuyện này chẳng phải việc của ta, và tất nhiên là cháu nói đúng. Tuy nhiên, chính các cháu đã thú nhận là cần có sự giúp đỡ và khuyến bảo. Đây là lời khuyên của ta cho cháu, Miss Huxtable. Hãy kết hôn sớm khi còn có thể.”

Màu sắc đã trở lại trên mặt Margaret và trông cô đột nhiên thích thú.

“Cháu nhớ lại một câu đố lâu đời về chuyện con gà và quả trứng,” cô nói. “Cháu cần kết hôn để chúng cháu có thể thực hiện quyền gia nhập vào xã hội dễ dàng hơn. Nhưng bà phải đồng ý rằng, thưa phu nhân, cháu cần phải gia nhập vào xã hội đã rồi mới kiếm được chồng.”

“Không nhất thiết,” Lady Lyngate nói. “Có lẽ có một người chồng trong tương lai - một người đầy đủ tư cách - gần hơn là cháu nghĩ.”

Bà không nói gì thêm mà quay sang hỏi là liệu họ có nghĩ đến chuyện gửi thư tới London tìm một cô hầu gái có thể giúp họ biết thêm vài điều về những mẫu thời trang mới nhất và có thể chọn trang phục cho họ và tạo dáng cho mái tóc của họ hợp một hơn. Bà rất sẵn lòng kiếm cho họ một người, bà bảo họ.

“Cháu rất vui mừng,” Margaret nói với bà. “Chỉ cần nhìn phu nhân và Miss Wallace là cháu biết chúng cháu phải học hỏi nhiều đến nhường nào.”

Mãi sau đó, khi họ đã bước ra khoảng sân hiên để nhìn xuống những khu vườn ngay hàng thẳng lối trong lúc chờ cỗ xe đi lên và Miss Wallace cùng ngài tử tước đến gặp mẹ của họ, thì bà mới nói cái điều có lẽ bà đã bóng gió lúc trước.

“Elliott quyết định cưới vợ trong năm nay,” bà nói. “Dĩ nhiên nó sẽ là một đám sáng giá với bất kỳ cô gái nào. Ngoài những ưu điểm đã rõ ràng, nó cũng có một trái tim chung thủy - thậm chí còn biết yêu thương nếu nó nhận thức được. Nhưng một người phụ nữ thích hợp sẽ dạy nó khám phá ra điều đó. Ý định của nó - và hi vọng của ta - là tìm được một cô gái có cá tính và nguyên tắc đạo đức. Sắc đẹp và sự duyên dáng cũng sẽ đi cùng. Có lẽ nó sẽ không phải tìm kiếm đâu xa.”

Bà nói mà đôi mắt dõi vào những mảnh vườn hoa tro bụi bên dưới, như thể suy nghĩ của bà đang thoát thành lời.

Vanessa không phải người duy nhất đọc được cái thông điệp ngầm kia. Cỗ xe ra về một vài phút sau đó, tử tước Lyngate cưỡi ngựa đi bên cạnh Katherine và Stephen đi về phía tàu ngựa - họ sẽ cưỡi ngựa vào làng thăm gia đình Grainger - để lại Vanessa cùng Margaret đứng một mình trên sân.

“Nessie,” Margaret lên tiếng sau vài khoảnh khắc, khi tiếng lộp cộp của vó ngựa đã nhỏ dần, “có phải Lady Lyngate đang nói cái điều mà chị nghĩ bà ấy muốn nói không?”

“Có vẻ như,” Vanessa đáp, “bà ấy đang cố sắp đặt một mối quan hệ giữa chị và con trai bà.”

“Nhưng chuyện đó cực kỳ vô lý!” Margaret thốt lên.

“Không hoàn toàn,” Vanessa nói. “Ngài ấy đang ở độ tuổi kén vợ - tất cả các quý ông có gia sản đều phải kết hôn, chị biết đấy, bất kể khuynh hướng cá nhân của họ có như thế nào. Và chị có đủ tư cách. Không chỉ độc thân và xinh đẹp và tao nhã, chị còn là chị gái của một bá tước và cũng là một bá tước ngài ấy đang bảo trợ. Còn gì có thể thuận tiện hơn đối với ngài ấy khi lấy chị?”

“Thuận tiện cho ai?” Margaret hỏi.

“Và ngài ấy rất phù hợp,” Vanessa nói tiếp. “Mới hai tuần trước đây chúng ta còn bị nỗi kính sợ lấp đầy chỉ vì biết ngài ấy đang ở quán trọ trong làng và sẽ tham gia buổi tiệc. Ngài ấy có tước vị và giàu có và trẻ trung và đẹp trai. Và chính chị đã bày tỏ với Lady Lyngate hoàn cảnh khó khăn của chúng ta, vì không có quý bà nào để giới thiệu chúng ta với xã hội.”

“Và chị sẽ có thể làm điều đó cho chính mình và cho em với Kate nếu như chị kết hôn?” Margaret hỏi, rùng mình và dấn đường đi trước trở vào nhà.

“Vâng,” Vanessa đáp. “Em nghĩ chị sẽ làm được. Chị sẽ được giới thiệu ở cung điện như Lady Lyngate đã lí giải và rồi chị có thể làm những gì chị muốn. Và tử tước Lyngate có thể làm mọi thứ thuộc phạm vi quyền lực của ngài ấy cho chúng ta mà không có một chút nào của sự không phải phép. Nó hoàn toàn đúng nguyên tắc vì ngài ấy là chồng chị.”

Vì lí do nào đó mà nó là một ý nghĩ thật khủng khiếp - Meg và tử tước Lyngate. Vanessa cố hình dung họ bên nhau - trước bệ thờ trong lễ cưới, ngồi hai bên lò sưởi vào mùa đông trong một khung cảnh gia đình, và...Không! Cô thậm chí không hình dung nổi điều đó. Cô khẽ lắc lắc đầu.

Margaret dừng lại bên đài phun nước. Cô đặt một tay lên mép bồn bằng đá, như để trấn tĩnh lại.

“Nessie,” cô nói, “em không thể nghiêm túc đến mức đó.”

“Câu hỏi ở đây là,” Vanessa nói, “liệu bà ấy có nghiêm túc không. Và liệu bà ấy có thể thuyết phục tử tước cũng nghiêm túc về chuyện đó không?”

“Nhưng chẳng phải bà ấy chỉ là buông một dấu hiệu còn hơn cả mờ nhạt sao,” Margaret hỏi, “nếu như ngài ấy chẳng biết gì về chuyện đó? Và tại sao bà ấy lại nghĩ ra một chuyện như thế nếu ngài ấy không đề cập đến nó với bà như một khả năng? Bà ấy chưa bao giờ đề cập đến chúng ta trước buổi chiều nay. Nó không giống như bà ấy đến đây để xem mắt cô dâu được tiến cử của con trai mình? Thực tế là bà chỉ nói một điều ngụ ý rằng bà chấp nhận lựa chọn của ngài ấy. Nhưng sao bà ấy có thể? Chị trông cực kỳ què kệch. Và làm thế nào ngài ấy lại nghĩ tới một chuyện như vậy được? Ngài ấy chưa từng đưa ra dù chỉ là sự ám chỉ nhỏ nhất rằng ngài ấy quan tâm tới việc đặt mối quan hệ với chị. Có phải chị vừa bước vào một cơn ác mộng kinh hoàng không, Nessie?”

Vanessa nhận ra Margaret nói đúng. Tử tước Lyngate đã biết ngay từ đầu là chuyến đi tới Warren Hall của họ với Stephen sẽ phát sinh rắc rối. Nói chung là có khả năng anh ta nghĩ sẽ giải quyết được ít nhất là một phần rắc rối bằng việc cưới Margaret. Và theo lời mẹ anh ta thì anh ta đã quyết định phải kết hôn trong năm nay.

“Nhưng ngay cả ngài ấy có cầu hôn,” cô nói, “thì chị có thể từ chối mà, Meg. Nhưng chị có muốn nhận lời không?”

“Từ chối ư?” Margaret cau mày và không nói gì trong một lúc.

... Có phải chị vừa bước vào cơn ác mộng kinh hoàng?

“Là Crispin phải không?” Vanessa hỏi khẽ.

Lần đầu tiên tên anh được nói ra giữa hai người sau một khoảng thời gian rất dài.

Margaret nhìn em gái gay gắt và rồi lại quay đi, nhưng Vanessa đã kịp thấy những giọt lệ dâng lên trong mắt cô.

“Ai cơ?” Margaret hỏi. “Chị có quen người mang tên đó à?”

Có một nỗi đau và sự cay đắng trong giọng cô khiến Vanessa không thể nghĩ ra câu trả lời nào. Dù sao chẳng nữa những câu hỏi ấy rõ ràng là câu hỏi tu từ.

“Nếu chị đã từng quen,” cuối cùng Margaret cất tiếng, “thì chị không còn nhớ anh ta nữa.”

Vanessa nuốt xuống, cô cảm thấy chính mình sắp khóc. “Nếu chị kết hôn,” Margaret nói, “tức là nếu Tử tước Lyngate ngỏ lời, chị có thể làm cho cuộc sống dễ dàng hơn đáng kể cho Kate, không phải sao? Và cho em, và cho Stephen.”

“Nhưng chị không thể kết hôn chỉ vì bọn em,” Vanessa nói, kinh hãi.

“Sao lại không?” Margaret nhìn cô với đôi mắt hoang vắng trống rỗng. “Chị yêu các em. Ba đứa các em là tất cả đối với chị. Các em là lẽ sống của chị.”

Vanessa hoảng sợ, cô chưa bao giờ nghe Margaret nói một điều tuyệt vọng đến thế. Chị ấy luôn luôn điềm tĩnh và vui vẻ, một điểm tựa mà ba chị em cô dựa vào. Nhưng Vanessa luôn biết trái tim chị ấy vẫn rỉ máu. Cô chỉ không có trí tưởng tượng để hiểu làm sao nó lại ăn mòn tâm hồn nồng nàn của chị cô. Đáng ra cô phải hiểu chứ.

“Nhưng giờ bốn phận của chị đối với bọn em đã nhẹ hẫng rồi,” cô nói. “Stephen đã có địa vị để chăm lo và chu cấp cho chúng ta. Tất cả những gì chúng em cần ở chị là tình yêu của chị thôi, Meg - và hạnh phúc của chị. Chị đừng làm thế này, em xin chị.”

Margaret mỉm cười.

“Cứ như một vở bi kịch ở Cheltenham vậy,” cô nói, “dù chúng ta thậm chí còn chưa chắc chắn là Lady Lyngate đã lựa chị ra như một cô dâu tương lai của ngài tử tước hay chưa. Chúng ta không biết ngài ấy cảm nghĩ thế nào về ý kiến này, hoặc ngay cả khi nó đến với ngài ấy. Giờ mới đáng lo làm sao, Nessie, nếu ngài ấy không sang đây để cầu hôn chị.”

Cô bật cười nhẹ nhàng, nhưng đôi mắt vẫn hoang vắng.

Trên đường họ đi vào trong nhà rồi vào thư viện, nơi lò sưởi đã được nhóm lên lần nữa và đang tỏa ra sự ấm áp vẫy gọi, Vanessa có một linh cảm nặng nề.

Crispin chắc chắn không bao giờ trở về với Margaret. Nhưng nếu chị ấy kết hôn cùng tử tước Lyngate, hoàn toàn vì lợi ích của các em gái và em trai mình, cuộc sống sẽ mất hết ý nghĩa với chị ấy.

Họ không phải là lẽ sống của Margaret. Mà là hi vọng, cho dù nó đã tiêu tan qua bốn năm Crispin vắng bóng.

Hi vọng là thứ mang lại ý nghĩa cho mọi cuộc đời.

Không thể để Margaret lấy tử tước Lyngate được. Có lẽ anh ta sẽ không cầu hôn, tất nhiên, nhưng Vanessa sợ chết khiếp là anh ta sẽ ngỏ lời. Và nếu anh ta cầu hôn thật, cô sợ rằng Margaret sẽ nói đồng ý.

Cô thấy sợ cho tương lai của Margaret.

Chỉ vì Margaret thôi ư?

Nhưng cái câu hỏi đã hiện thành lời trong tâm trí cô, khiến cho cô ngạc nhiên và có phần bàng hoàng. Cô có thể viện ra lời phản đối cá nhân nào với chuyện anh kết hôn với Meg? Hay bất cứ người nào khác? Có một sự thật là cô gần như đã thích anh ở bữa tiệc Valentine, nhưng rồi sau đó cô đã nhận ra có nhiều điều hơn ở anh đã đẩy cô ra xa sự thu hút ban đầu.

Thật là không công bằng khi anh quá, quá mức ưa nhìn.

Nhưng dù là cô có thích anh đi nữa - mà đương nhiên là không phải - chắc chắn cô phải là người phụ nữ cuối cùng anh ta từng nghĩ sẽ kết hôn.

Không được để cho anh ta đưa ra lời cầu hôn với Meg, mặc dù - có thể chị ấy sẽ chấp nhận anh ta.

Phải nghĩ ra cách nào ngăn anh ta lại. Cô sẽ phải nghĩ ra đó là gì trước khi quá muộn, Vanessa quyết định.

Mặc dù cô đã biết chỉ có một cách khả thi.

Một cách bất khả thi thì đúng hơn.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 9

Elliott đã quyết định dứt khoát.

Anh sẽ cưới Miss Huxtable. Đó là nếu như cô đồng ý làm vợ anh, nhưng thực sự anh chẳng nhìn thấy lí do nào để cho cô từ chối.

Việc họ kết hôn với nhau sẽ mang lại nhiều ý nghĩa. Và cô đã được mẹ anh ưng thuận. Thực ra bà thích cả gia đình Huxtable. Bà thấy họ thật hòa nhã và chân thành.

“Có một điều mẹ chắc chắn con có thể trông chờ vào nếu con định lấy Miss Huxtable, Elliott,” bà đã nói, “đó là lòng trung thành và tận tụy của cô ấy. Và hai phẩm chất đó hầu như lúc nào cũng sâu sắc thêm thành sự cảm mến và tình yêu. Mẹ không nhìn thấy gì khác ngoài một tương lai tươi sáng dành cho con.”

Bà đã nhìn anh đầy hi vọng. Bà đã ngụ ý, tất nhiên, là lòng trung thành và tận tụy của vợ anh sẽ dẫn đến sự cảm mến và tình yêu ở anh.

“Con hoàn toàn đồng ý với mẹ, Mama,” anh đã nói.

Còn tình yêu? Anh chưa biết yêu bao giờ - bất kể cái thuật ngữ đó mang ý nghĩa gì. Anh không có tình yêu với Miss Huxtable. Hoặc với Anna, về vấn đề đó, hay bất cứ cô nhân tình nào trước cô hay bất kỳ quý cô nào từng đôi lần chiếm được sự mê thích của anh. Ít nhất là anh nghĩ mình chưa từng yêu. Nếu thỉnh thoảng anh có mơ mộng là sau cùng sẽ tìm được cái thứ diệu kì khó nắm bắt ấy để anh thấy được sự hấp dẫn của hôn nhân, thì anh cũng chẳng trông đợi nó. Nó sẽ không bao giờ xảy ra. Nhưng đương nhiên là chẳng có nghi ngờ gì về việc anh sẽ không kết hôn khi đến lúc. Nó là một trong những nhiệm vụ hàng đầu anh phải thực hiện.

Đã đến lúc rồi, tất cả chỉ có thế.

Và anh sẽ làm bốn phận của mình. Cùng lúc đó anh cũng sẽ là người biết điều.

Anh lại cưỡi ngựa đến Warren Hall vào ngày hôm sau, nhưng lần này anh đến để tỏ tình với Miss Huxtable. Anh cảm thấy chán ngán đến tột tể, nếu sự thật được nhận biết. Anh gần như chẳng biết gì về cô, đúng không? Cái gì sẽ xảy ra nếu...?

Nhưng anh chưa bao giờ là người được bắn khoản với những ‘cái gì sẽ xảy ra nếu.’ Anh chỉ có thể đối phó với thực tế hiện tại.

Quyết định của anh đã được đưa ra. Vì thế anh có mặt ở đây.

Lúc anh phi ngựa vào trong sân khu tàu ngựa và giao con ngựa của mình cho một người hầu trông nom. Anh đang có một cảm giác khắc nghiệt đến rõ rệt. Đó không phải là cảm xúc người ta muốn có khi định đưa ra lời cầu hôn. Anh sai những bước chân kiên quyết về hướng ngôi nhà. Anh sẽ không cho phép mình trở nên sợ hãi trước màn cuối này của trò chơi.

Anh vòng qua góc sân và gần như đâm sầm vào Mrs. Dew - trong tất cả những người có thể gặp khi anh đang cúi kính. Cả hai đều dừng phát lại, và anh lùi về một bước để có thể có nhiều hơn ba inch khoảng cách giữa họ.

“Ồi!” Cô nói.

“Xin thứ lỗi, ma’ám”

Họ lên tiếng cùng một lúc.

“Tôi thấy ngài phóng ngựa lên lối đi,” cô nói. “Tôi đến để gặp ngài.”

Anh nhướng mày. “Tôi được trọng vọng,” anh nói. “Có đúng không nhĩ? Có chuyện gì xảy ra à? Dường như cô đang kích động?”

“Không hẳn.” Cô mỉm cười - và trông còn xúc động hơn. “Tôi đang bắn khoản liệu tôi có thể nói vài lời riêng với ngài không?”

Để bắn ra một cái quắc mắt khác? Để liệt kê thêm vài khuyết điểm của anh? Để khiến anh xù lông lên? Để làm tột tể hơn tâm trạng đã tể sẵn của anh?

“Dĩ nhiên là được.” Anh nắm lấy khuỷu tay cô và dẫn cô ra xa khỏi tàu ngựa và ngôi nhà. Họ bắt đầu đi qua bãi cỏ rộng dẫn tới hồ.

“Cám ơn ngài,” cô nói.

Cô đang mặc một chiếc áo dài màu xanh nhạt với áo choàng không tay cùng màu, anh nhận ra. Chiếc mũ của cô có màu xanh sẫm hơn. Đây là lần đầu tiên anh thấy cô không mặc đồ tang. Trông cô tiến gần đến sự hấp dẫn hơn so với ngày thường.

“Tôi có thể phục vụ gì cho cô, ma’ám?” Anh hỏi cụt lùn khi họ đã ở ngoài tầm nghe của bất cứ ai trong khu tàu ngựa.

“À,” cô nói sau khi hít vào một hơi nghe khá rõ, “Tôi đang tự hỏi liệu ngài có đồng ý lấy tôi không?”

Anh đã buông tay khỏi khuỷu tay cô - có lẽ là điều may. Anh có thể làm vỡ vài đốt xương ở đó khi hai bàn tay anh bắt giác siết chặt lại thành nắm đấm. Nhưng - anh nghe có chính xác không nhỉ?

“Lấy cô?” anh hỏi nghe y hệt giọng nói bình thường của mình.

“Vâng,” cô nói. Giọng cô nghe hụt hơi - như thể cô vừa chạy năm dặm đường không ngừng nghỉ. “Là nếu như ngài không xét nét quá mức. Tôi nghĩ mối quan tâm chủ yếu của ngài là cưới một người đủ tư cách, và tôi đáp ứng được điều kiện đó. Tôi là chị gái một bá tước và là vợ góa của con trai một tòng nam tước. Và tôi nghĩ mối quan tâm thứ hai của ngài là cưới một người trong chúng tôi để ngài có thể giải quyết vấn đề đưa chúng tôi vào xã hội được dễ dàng hơn. Tôi biết ngài nghĩ là ngài thích Meg hơn. Tôi biết ngài thậm chí còn chẳng ưa tôi vì tôi đã cãi cò với ngài một đôi lần. Nhưng thực sự bản tính của tôi không phải hay gây gổ. Mà ngược lại - tôi thường là người khiến cho người khác vui vẻ. Và tôi không hề...”

Bài diễn văn của cô, tuôn ra vội vã gần như không có quãng ngừng để thở, cứ nhỏ dần nhỏ dần rồi im bật.

Không. Anh không nghe lầm. Hoặc là hiểu lầm.

Anh dừng bước đột ngột và quay lại đối diện với cô. Cô cũng đứng lại và ngược nhìn anh, nhìn thẳng vào mắt anh, bằng đôi mắt mở to. Gương mặt cô đỏ bừng.

Anh không thể nghĩ ra còn người nào khác có khả năng làm cho anh mất tiếng.

“Xin hãy nói gì đi,” cô nói khi anh không có phản ứng gì trong hai giây hoặc hơn. “Tôi biết đây hẳn là một cú sốc đối với ngài. Ngài không hề trông đợi nó. Nhưng ngài hãy nghĩ mà xem. Ngài thực sự không thể yêu Meg, đúng chứ? Ngài gần như không biết chị ấy? Ngài chọn chị ấy vì chị ấy là chị cả - và bởi vì chị ấy xinh đẹp. Ngài cũng không biết gì về tôi, tất nhiên, mặc dù có thể ngài nghĩ là mình biết. Nhưng thực sự nó không thể gây ra nhiều khác biệt lắm đối với ngài nếu ngài chọn ai trong hai chúng tôi đi nữa, đúng không?”

Tôi biết đây hẳn là một cú sốc đối với ngài. Còn có cách nói nào giảm nhẹ hơn không? Lấy cô ta? Mrs. Dew? Người phụ nữ này không phải bị điên đấy chứ?

Cô cắn môi, và đôi mắt cô dường như còn mở to hơn nữa khi cô chờ anh lên tiếng.

“Cho tôi hỏi rõ một điều, Mrs. Dew,” anh nói, cau mày. “Tôi có hiểu lời cầu hôn để nghe của cô một cách chính xác? Có thể nào cô đang hiến mình làm vật hi sinh?”

“Ôi trời,” Cô rời mắt khỏi anh trong một lúc. “Không, không hẳn. Nó không phải là hi sinh. Tôi cho là tôi muốn đi bước nữa, và tôi cũng có thể kết hôn vì lợi ích, như ngài đang làm. Nó thật sự rất tiện lợi nếu chúng ta lấy nhau, không phải sao? Nó sẽ làm mọi chuyện dễ dàng hơn nhiều cho Meg và Kate - và Stephen nữa. Và có lẽ mẹ của ngài cũng sẽ không bận tâm quá nhiều nếu đó không phải là Meg, cho dù hiển nhiên là tôi không đẹp bằng chị ấy - hay thực ra là chẳng xinh đẹp chút nào. Nhưng tôi sẽ cố hết sức để bà có thể xem xét chấp nhận tôi một khi bà đã quen với ý nghĩ đó.”

“Mẹ tôi?” anh hỏi yếu ớt.

“Bà đã ngụ ý rõ ràng ngày hôm qua,” Mrs. Dew nói, “rằng bà ưng thuận Meg như một cô con dâu tiềm năng. Bà không nói thẳng ra, tất nhiên, vì đó là việc của ngài. Tuy thế chúng tôi đều hiểu cả.”

Mẹ kiếp!

“Mrs. Dew.” Anh chấp hai tay sau lưng và cúi xuống sát cô hơn một chút. “Đây có thể nào là cách mà cô tiến đến hôn nhân với Mr. Dew?”

Trong thoáng chốc anh có một cảm giác là mình đang chìm trong đôi mắt cô. Và rồi cô hạ hàng mi xuống che khuất nó, đóng tâm hồn cô lại khỏi ánh nhìn của anh. Anh cau mặt trước cái chồm mũ của cô.

“Oh,” cô nói. “Vâng, quả đúng như vậy. Anh ấy đã mất, ngài thấy đấy. Nhưng anh ấy còn rất trẻ và có rất nhiều thứ anh ấy muốn làm trong cuộc đời mình - bao gồm cả việc kết hôn với tôi. Anh ấy yêu tôi. Anh ấy muốn có tôi. Vậy cho nên tôi khăng khăng bắt anh ấy lấy tôi cho dù anh không muốn trói buộc tôi, và anh ấy phải nhượng bộ.” Hàng mi cô lại ngược lên, và đôi mắt cô nhìn trả lại mắt anh. “Tôi đã biến năm cuối cùng của đời anh ấy thành một năm vô cùng hạnh phúc. Tôi không lừa dối về chuyện đó. Tôi biết cách làm cho một người đàn ông hạnh phúc.”

Lạy chúa tôi! Có phải sự rùng mình ớn lạnh của nhận thức về thể xác là điều anh đang cảm thấy? Không thể nào! Ngoại trừ anh không biết nó có thể là thứ gì khác.

Anh khề lắc đầu và quay đi khỏi cô để sai bước hướng tới bờ hồ. Cô đi theo bên cạnh anh.

“Tôi xin lỗi,” giọng cô nghe thất vọng. “Tôi đã tạo ra một đống lộn xộn phải không? Hoặc có lẽ không còn cách nào khác tôi có thể đặt vấn đề với ngài hoặc giải thích cho ngài hiểu.”

“Tôi có phải hiểu,” anh nói bực dọc, “là Miss Huxtable sẽ không thất vọng nếu cô ấy phát hiện ra cô đã cuốn mất tôi ngay trước mũi cô ấy?”

“Ồ, không, không, không phải thế,” cô trấn an anh. “Meg không muốn lấy ngài đâu, nhưng tôi sợ là chị ấy sẽ đồng ý nếu ngài hỏi bởi vì chị ấy có ý thức đến đáng sợ về bốn phận và chị ấy sẽ khẳng khái làm những gì chị ấy nghĩ là tốt cho ba đứa chúng tôi mặc dù thật sự không cần thiết để chị ấy làm như vậy nữa.”

“Tôi hiểu,” anh nói, cố dằn sự thôi thúc muốn gầm lên trong giận dữ - hoặc có lẽ trong một tràng cười. “Và cô ấy không muốn lấy tôi bởi vì...”

Anh giảm nhịp bước và quay đầu nhìn xuống cô lần nữa. Anh bắt đầu tự hỏi liệu anh có thể thức dậy trong bất kỳ khoảnh khắc nào hiện tại để thấy rằng toàn bộ cuộc chạm trán kì quái này chỉ là giấc mơ. Nó chắc chắn không thể là sự thực.

“Vì chị ấy rất yêu Crispin,” cô nói.

“Crispin?” Anh nghĩ mình đã từng nghe thấy cái tên này.

“Crispin Dew,” cô bảo anh. “Anh trai của Hedley. Lẽ ra chị tôi đã lấy anh ấy từ bốn năm trước khi anh ấy được phong sĩ quan và gia nhập vào trung đoàn của mình, nhưng chị ấy không chịu rời bỏ chúng tôi. Tuy vậy họ đã có sự thông hiểu với nhau.”

“Nếu họ đã đính hôn,” anh nói, “thì sao cô lại sợ cô ấy có thể chấp nhận lời đề nghị của tôi?”

“Nhưng họ chưa đính hôn,” cô nói, “và anh ấy chưa trở về hay gửi bất cứ lời nhắn nào cho Meg trong bốn năm qua.”

“Có điều gì mà tôi không nắm được ở đây không?” anh hỏi sau một lúc im lặng. Họ đã đến bờ hồ và lại dừng bước lần nữa. Mặt trời đang tỏa sáng. Những tia nắng lấp lánh trên mặt nước.

“Có,” cô nói. “Trái tim người phụ nữ. Trái tim Meg bị tổn thương, có lẽ còn tan nát. Chị ấy biết anh ấy sẽ không bao giờ trở về với mình, nhưng trong khi chị ấy còn độc thân thì luôn luôn có một hi vọng. Hi vọng là tất cả những gì còn lại của chị tôi. Tôi thực sự mong ngài đừng cầu hôn chị ấy. Chị ấy có thể sẽ chấp nhận, và chị ấy sẽ là một người vợ tốt và biết nghe lời của ngài trong suốt quãng đời còn lại của hai người. Nhưng không bao giờ có một tia lửa nào nhen lên giữa hai người cả.”

Anh lại hơi cúi người về phía cô lần nữa.

“Và nó sẽ có giữa cô và tôi ư?” anh hỏi cô. Anh vẫn không chắc liệu sự giận dữ hay một loại vui vẻ kì quái mới là thứ anh cảm thấy về toàn bộ cuộc đối thoại khác thường này. Nhưng anh nghi ngờ rằng không cái này thì cái kia sẽ bùng nổ bất cứ lúc nào.

Cô lại đỏ bừng như cánh hoa hồng lần nữa khi cô nhìn trả lại ánh mắt anh.

“Tôi biết làm thế nào để làm hài lòng một người đàn ông,” cô nói gần như thì thầm và cắn răng vào bờ môi dưới.

Anh sẽ nghĩ những lời nói và cử chỉ đó là của một người đàn bà làm đóm có kinh nghiệm nếu không phải vì vẻ xấu hổ và đôi mắt mở to của cô. Lạy chúa, cô ta có thể ngây thơ như một đứa trẻ bất kể cuộc hôn nhân ngắn ngủi của cô ta với một người đàn ông hấp hối. Cô ta có thật sự biết mình đang nói gì không? Cô ta có biết mình đang đùa với lửa không?

“Ồ trên giường ư?” anh hỏi cực kì thông thả.

Cô liếm môi, một cử chỉ khêu gợi khác mà anh đoán là vô thức.

“Vâng,” cô nói. “Tôi không phải là trinh nữ, nếu đó là điều ngài đang thắc mắc. Hedley có khả năng - ờ, thôi ngài đừng bận tâm. Vâng, tôi biết cách làm ngài hài lòng ở trên giường, và cả bên ngoài giường nữa. Tôi biết cách làm mọi người vui vẻ. Tôi biết cách khiến cho họ cười.”

“Và tôi cần phải vui lên và phải cười?” anh nói, mắt nheo lại nhìn cô. “Và cô có thể khiến cho nó xảy ra ngay cả khi tôi không có khiếu hài hước?”

“Ồi, chuyện đó.” Cô quay đi khỏi anh và hướng ánh mắt ra hồ. “Tôi đã làm ngài tổn thương phải không? Không hiểu sao nó lại được cho là lời xúc phạm nặng nề nhất người ta có thể ném vào mặt người khác. Người ta sẵn sàng thừa nhận mọi loại tật xấu và thiếu sót của mình trừ chuyện không có khiếu hài hước. Và tôi thật sự không hề nói là ngài không có mà? Tôi chỉ nói là ngài chẳng bao giờ mỉm cười. Ý tôi là ngài nhìn cuộc đời quá nghiêm túc.”

“Cuộc đời là nghiêm túc,” anh nói.

“Không, nó không phải,” cô nhìn lại anh. “Không phải lúc nào cũng thế hoặc thường xuyên. Luôn có một điều gì đó xảy ra khiến ta kinh ngạc. Luôn có một niềm vui để ta tìm thấy. Luôn có khả năng tìm được nụ cười trong hầu hết hoàn cảnh.”

“Vậy còn,” anh nói, “cô đã mất chồng trong một hoàn cảnh rất nghiệt ngã. Như thế cũng không nghiêm trọng ư?”

“Không một ngày nào trôi qua,” cô nói với anh, đôi mắt đột nhiên bừng sáng, “mà chúng tôi không thấy ngạc nhiên trước sự kì diệu trong thế giới của chúng tôi và cuộc sống bên nhau của hai chúng tôi. Không có ngày nào thiếu vắng tiếng cười. Trừ ngày cuối cùng. Nhưng thậm chí sau đó anh ấy vẫn mỉm cười. Đó là biểu cảm cuối cùng trên mặt anh ấy khi ra đi.”

Trời đất! Anh không cần chuyện này. Anh chờ đợi với một chút nôn nóng để tỉnh giấc và thấy hóa ra vẫn là sáng sớm và bản thân anh vẫn bình yên nằm trên chiếc giường của mình - chuẩn bị đi cầu hôn Miss Huxtable.

“Nhưng chúng ta đã lạc đề rồi,” cô nói. “Ngài có lấy tôi thay vì Meg không?”

“Sao phải là một trong hai chị em cô?” anh hỏi. “Cô có thích sự tự do hơn không nếu tôi đảm bảo là sau này tôi sẽ không ngò lòi với chị cô nữa?”

Cô lại nhìn anh chăm chăm.

“Oh,” cô nói, “ngài thực sự không muốn tôi phải không?”

Tất nhiên là anh không muốn cô ta. Lạy Chúa! Cô ta chắc chắn là người đàn bà cuối cùng trên trái đất anh có thể ham muốn. Cô ta chẳng có gì - chẳng có gì hết - để được yêu thích.

Anh mở miệng định xác nhận nỗi nghi ngờ của cô.

Trừ một chuyện - cô có một thứ để được chấp nhận. Hôm qua mẹ anh đã nói thế nào nhỉ? Lòng trung thành và tận tụy. Đó là hai thứ. Mà cô ta có cả hai - nhưng không hướng về anh, mà về gia đình cô ta.

Ngày hôm qua cô ta đã nhận ra từ những lời mẹ anh đã nói rằng anh đang xem xét việc cầu hôn chị cô - và Miss Huxtable cũng nhận ra điều đó. Mrs. Dew biết là chị cô sẽ nhận lời anh cho dù làm thế sẽ phá hủy trái tim đã bị tổn thương của cô ấy. Cho nên cô ta đã liệu mạng nghĩ ra một cách có thể ngăn chặn thảm họa. Và cô ta đã vạch ra một kế hoạch - thay vì chọn cách dễ dàng và thẳng thắn là đến gặp anh hôm nay và chỉ cần giải thích cho anh mọi chuyện. Có lẽ cô ta nghĩ anh là một kẻ quái ác - hoặc quá ư ngạo mạn! - để biết nghe lý lẽ. Dù thế nào đi nữa, cô ta đã quyết định hiến dâng thân mình như một con cừu hiến tế vì gia đình. Và cô ta đã làm thế mặc dù chưa bao giờ che dấu cái bí mật là cô ta không thích anh và phản đối anh.

Và bây giờ anh bị cho là lãng nhệch cô ta theo cách có lẽ là tồi nhất có thể tưởng tượng. Cô ta đã hiến dâng bản thân và anh thì hất hủi món quà - một cách hùng hổ và tàn nhẫn.

Và cũng xứng đáng với cô ta, anh nghĩ một cách xấu xa, cau mày với cô.

Nhưng anh ngậm miệng lại.

“Tôi thậm chí không xinh đẹp, đúng không?” cô nói. “Và tôi đã từng kết hôn. Tôi thật là ngu xuẩn mới nghĩ rằng kế hoạch của mình có thể thành công và ngài sẽ sẵn lòng chấp nhận tôi. Nhưng ngài đã hứa là sẽ không cầu hôn Meg, đúng chứ? Hoặc cả Katherine nữa. Em ấy cần một người nào đó khác với ngài.”

“Người nào đó có nhân tính hơn?” anh hỏi. Đôi mắt lại nhắm lại.

Cô nhắm nghiền mắt trong một thoáng.

“Ý tôi không phải nghe như thế,” cô nói. “Tôi chỉ muốn nói là con bé cần một người trẻ hơn và...và...”

“Có khiếu hài hước?” anh gọi ý.

Cô nhìn anh và bắt chợt mỉm cười - một nụ cười khúc khích và láu lỉnh.

“Ngài còn giữ hi vọng mình sẽ tỉnh giấc và nhận ra giờ vẫn là đêm hôm trước không?” cô hỏi. “Tôi cũng thế. Trong đời tôi chưa bao giờ làm một chuyện xuẩn ngốc tới mức này. Và tôi thậm chí không thể yêu cầu ngài hãy quên đi chuyện đã xảy ra. Nó sẽ không thể nào quên đi được.”

Phải, khó mà quên được. Đột nhiên anh lại tức giận.

Anh cúi xuống và áp môi mình lên môi cô.

Cô giật lùi ra sau như một chú thỏ hoảng hốt và anh nhưong mày lên.

“Chỉ là tôi muốn một chút kiểm chứng,” anh nói, “rằng sự khoe khoang những hai lần của cô không phải là hoàn toàn vô căn cứ.”

Cô ngậy mặt ra nhìn anh trong một lúc.

“Rằng tôi biết làm hài lòng một người đàn ông ư?” Đôi mắt cô lại mở tròn, hai má nóng bừng.

“Phải,” anh nhẹ nhàng đáp. “Chính lời khoác lác đó.”

“Nó không phải lời nói khoác.”

Khi anh còn chưa có phản ứng gì, cô đã đưa hai bàn tay mang găng ôm lấy khuôn mặt anh, đôi môi mím lại của cô áp vào môi anh, hôn anh rất nhẹ và dịu dàng.

Đó là lời xin lỗi đáng buồn nhất cho một nụ hôn mà anh từng nhận được bởi bất cứ người phụ nữ nào mà không phải là mẹ anh hay mấy cô em gái của anh.

Nhưng cái đó, anh nghĩ khi cô buông tay ra và nhìn vào mắt anh lo lắng, đứt khoát là sự rùng mình ớn lạnh của nhận thức về thể xác mà anh cảm thấy đang siết chặt lấy vùng háng anh. Thực tế là nhiều hơn một cơn rùng mình ớn lạnh.

Lạy Chúa!

“Mũ và găng tay là những chương ngại vật, phải không?” anh nói, bỏ mũ và găng tay của anh ra và ném xuống cỏ, và rồi tháo dải ruy băng dưới cằm cô và đẩy chiếc mũ của cô rơi xuống đất.

Cô tháo găng tay ra, cắn môi khi làm thế.

“Bây giờ,” anh nói, “cô có thể chứng minh một cách bớt rụt rè hơn.”

Cô ôm lấy gương mặt anh bằng hai tay một lần nữa - chúng ấm áp và mềm mại - và nhìn vào mắt anh cho đến khi cô hôn anh.

Miệng cô vẫn mím chặt một cách mềm mại, nhưng lần này cô di chuyển nó trên môi anh, hé môi ra khẽ khàng để anh có thể cảm thấy hơi nóng ẩm ướt bên trong. Và những ngón tay cô trượt lên tóc anh. Cô hôn cằm anh, hai gò má anh, hàng mi khép lại của anh, hai bên thái dương, thật mềm mại, thật dịu dàng. Và rồi trở lại miệng anh, chạm đầu lưỡi vào môi anh, lướt nó chậm chậm dọc theo đường nối giữa đôi môi.

Không một phần nào của cơ thể cô chạm vào anh.

Anh đứng lặng phắc, hai cánh tay để dọc bên sườn, những ngón tay từ từ cuộn lại trong lòng bàn tay.

Và rồi cô đã hoàn thành xong bài chứng minh của mình. Cô lùi lại, và hai bàn tay buông thõng xuống.

“Ngài hãy hiểu,” cô nói, “là Hedley chẳng có kinh nghiệm gì trước khi tôi lấy anh ấy. Và tất nhiên tôi cũng không hề có. Và anh ấy rất, rất ốm yếu trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi. Tôi không...tôi xin lỗi. Đó là lời nói khoác.”

Anh nhìn xuống đất, khom lưng nhặt một hòn sỏi bẹt, và xoay người về phía hồ để lia nó ngang mặt nước, để lại những vòng tròn nhỏ trong mỗi lần chạm vào mặt nước.

Anh bất chợt nhận ra một điều. Đã quá muộn để bỏ qua đề nghị lỗi bịch của cô với sự khinh thường mà nó đáng nhận. Anh đã mời cô hôn anh, và cô đã làm như thế. Nếu anh không chính xác là làm hại cô, thì ít nhất anh có thể chơi đùa với những cảm xúc của cô.

Bây giờ có một vấn đề nhỏ về danh dự cần phải để tâm.

“Đúng, đó là lời nói khoác,” anh nói, quay lại với cô, lên tiếng một cách gần như ác ý. “Tôi là người có kinh nghiệm, cô thấy đấy, Mrs. Dew, và tôi có nhiều đôi hôn ở vợ mình so với một người đàn ông ốm yếu. Tôi dám chắc cô sẽ rút lại lời đề nghị từ tế của cô muốn lấy tôi ngay tức khắc nếu tôi đòi cô phải chứng minh.”

“Tôi sẽ không làm thế,” cô nói, mắt lóe lên nhìn anh. “Tôi không phải là trẻ con. Và không có lý do gì để ngài tức giận. Tôi đã đưa ra một lời đề nghị lịch sự và ngài khá là sỗ sàng khi từ chối - mặc dù tôi hi vọng sau đây ngài sẽ không cầu hôn Meg nữa. Cứ đưa ra yêu cầu của ngài và tôi sẽ nói với ngài liệu tôi có muốn rút lại lời đề nghị không.”

Hai cánh mũi cô phập phồng, cô đang giận dữ.

Anh vươn tay ra tháo những chiếc cúc ở cổ áo choàng của cô. Anh mở chiếc áo ra và thả nó xuống cỏ để gia nhập với mũ và găng tay của cô.

“Cô sẽ không bị lạnh lâu nữa đâu,” anh hứa với cô một cách tức giận khi anh tháo cúc áo choàng của mình - mặc dù không cởi nó ra.

Anh đặt hai tay quanh người cô - một tay vòng qua vai, và tay kia ôm lấy eo cô - và kéo cô sát vào anh. Anh choàng chiếc áo bao bọc lấy cô trong lúc hạ một tay xuống mông cô và kéo cô vào sát hơn nữa.

“Ồi,” cô nói, ngược nhìn anh, mắt cô mở to hoảng hốt.

“Oh, đúng vậy,” anh đồng ý.

Cô rất mảnh mai. Cô có khung người nhỏ nhắn - vậy mà lạ thay cô có cảm giác thật nữ tính.

Anh cúi đầu xuống và hôn cô. Anh gặp phải đôi môi khép kín, nhưng sẽ không như vậy nữa. Anh mở miệng, ấn lưỡi một cách kiên quyết vào đường nối giữa đôi môi cô, và xâm chiếm miệng cô trước khi cô có thể nghĩ tới việc cắn hàm răng lại.

Cô thốt ra một âm thanh sâu trong cổ họng.

Nhưng anh không hề có ý định kết thúc với cô. Anh khám phá bên trong miệng cô, ve vuốt những nơi sẽ làm cô nóng bừng, một bàn tay anh xò rộng phía sau đầu cô để cô không thể ngoảnh mặt đi.

Với bàn tay còn tự do anh tháo những chiếc nút nằm dọc theo lưng áo cô cho đến khi anh có thể đẩy lớp vải ra khỏi đôi vai cô và lướt hai bàn tay dọc theo lưng cô và rồi đưa chúng ra đằng trước để khum lấy hai bầu ngực nhỏ nhưng tròn đầy của cô, được tôn cao bởi chiếc áo lót. Với một ngón trỏ và

ngón cái ở mỗi bàn tay, anh mân mê hai núm vú cho tới khi chúng săn lại và cứng lên.

Anh hôn cầm cô và cổ cô, di chuyển hai tay xuống phía dưới để khum lấy mông cô và ôm cô thật chắc trong khi anh chà xát lên cô bằng cái vật cương cứng của mình.

Và rồi anh trở về với miệng cô, tái tạo lại sự kết nối bằng lưỡi mình trong khi cảm thấy những ngón tay cô nắm chặt lại trong tóc anh.

Anh định dùng việc này như một mình chứng ngọt ngào cho cái kẻ ngây thơ hỗn xược dám đùa với lửa kia. Nhưng nó lại biến thành một điều gì đó khác hẳn. Anh đã không trông đợi mình bị nhục dục khuấy động. Và nếu anh không sớm chấm dứt cái việc đang xảy ra, thì anh sẽ đặt cô xuống thảm cỏ, dưới bầu trời lạnh giá cuối tháng hai nhưng lại ẩm ướt, và lại chứng tỏ một điều gì đó khác hẳn nữa.

Cô không làm gì để ngăn nó lại, cô đứng là một kẻ ngây thơ đến nguy hiểm.

Trời đất! Đây là Mrs. Dew! Và không thể nào đang là ban đêm và chỉ là một giấc mơ kì quái được. Nó đã diễn ra quá lâu.

Anh di chuyển hai tay lên eo cô và nâng đầu lên.

Cô nhìn vào mắt anh, đôi mắt cô sẫm hơn và sâu hơn thường lệ. Chúng thật sự khá là xanh, anh nghĩ. Và là nét đẹp nhất ở cô.

“Gương mặt ngài nên thường xuyên trông như thế này,” cô nói.

“Như thế nào?” anh hỏi.

“Trần ngập cảm xúc,” cô nói. “Ngài có những đường nét mạnh mẽ. Chúng được dành cho sự đam mê, chứ không phải kiêu ngạo và khinh khỉnh như chúng thường có.

“Ah,” anh nói, “chúng ta lại trở về chuyện đó à?”

“Tôi vẫn không muốn rút lại lời đề nghị,” cô nói. “Ngài không làm tôi sợ đâu. Ngài cũng chỉ là một người đàn ông mà thôi.”

Cô cúi người nhặt lại áo xống và kéo chiếc áo choàng qua vai. Cô rùng mình, mặc dù anh không chắc là do lạnh.

“Nhưng tôi biết ngài không muốn nó,” cô nói. “Và chuyện ấy khó mà gây ngạc nhiên được. Tôi đã phải nhìn lại mình trong gương khi lần đầu tiên tôi nghĩ tới nó. Nhưng không quan trọng. Tôi không nghĩ từ giờ ngài sẽ ngỏ lời với Meg nữa, và chuyện đó mới thực sự có ý nghĩa.”

Cô đội mũ lên và thắt dây buộc dưới cằm.

Anh lại quay nhìn về phía hồ..

“Tôi trở về nhà đây,” cô nói. “Tôi xin lỗi nếu như tôi đã xúc phạm ngài. Không phải Meg không thích ngài đâu. Chỉ là chị ấy yêu Crispin. Tôi chắc chắn ngài sẽ không gặp khó khăn gì tìm ra người hào hức muốn kết hôn với ngài khi ngài đến London mùa vũ hội lần này.

Anh nhướn mày và ngoái đầu nhìn qua vai mình. Cô vẫn đứng ở đó, đang xò găng tay, xúc động và hơi rối bời do vòng ôm ghì siết của họ.

Anh đột nhiên tự hỏi liệu cô có biết địa vị thật sự của anh không.

“Cô có tham vọng trở thành một nữ công tước, đúng không?” anh hỏi cô.

Cô nhìn anh ngơ ngác. “Không hẳn,” cô nói. “Thật ra là không hề có. Tôi biết làm gì với một công tước? Hơn nữa tôi chẳng quen một vị nào.”

“Cô quen người thừa kế của một công tước đấy,” anh nói.

“Tôi ư?”

Anh tiếp tục nhìn cô qua vai mình cho đến khi thấy sự nhận thức từ từ hiện ra trên mặt cô.

“Tước hiệu của tôi là một tước hiệu xã giao,” anh nói. “Nó là tước hiệu thời thanh niên của ông nội tôi và được trao lại cho cha tôi rồi đến tôi khi cha tôi mất. Nếu tôi sống lâu hơn ông tôi, thì đến ngày đó tôi sẽ trở thành công tước Moreland.”

“O.” Đôi môi cô tạo thành một từ nhưng anh không nghe thấy âm thanh nào. Mặt cô bỗng tái đi.

Không, cô ta không biết.

“Giờ tôi đã làm cô sợ chưa?” anh hỏi.

“Tất nhiên là không,” cô nói sau khi nhìn anh chăm chăm trong im lặng có đến vài phút. “Ngài vẫn chỉ là một người đàn ông mà thôi. Nhưng tôi phải đi đây.”

Cô xoay người để bước đi.

“Đợi đã!” anh nói. “Nếu cô định kết hôn lần thứ hai trong đời, cô thật sự phải có kỷ ức về một lời cầu hôn được thực hiện bởi người đàn ông chứ. Và tôi là một người kiêu ngạo, Mrs. Dew, như cô đã nhận xét. Tôi không thể đi qua cuộc đời với một người vợ cầu hôn mình.”

Cô quay lại, vẻ mặt như bị đông cứng.

Và nếu nó được thực hiện, thì nó phải được thể hiện sao cho thích đáng, anh cho là vậy, mặc dù anh sẽ không làm điều đó vì Miss Huxtable. Anh quỳ một chân xuống trước mặt cô và ngược nhìn vào mắt cô.

“Mrs. Dew,” anh nói, “cô sẽ ban cho tôi vinh hạnh được lấy cô chứ?”

Cô nhìn anh trân trân trong một khắc và rồi -

Và rồi màu sắc, sinh khí, và tiếng cười vụt trở lại trên gương mặt cô cùng một lúc đến nỗi trong một khoảnh khắc giật mình anh đã bị lóa mắt.

“Ôi,” cô nói. “Ôi, ngài mới tuyệt vời làm sao! Trông ngài lãng mạn quá. Nhưng ngài chắc chứ?”

“Nếu tôi không chắc,” anh cúi kính nói, “thì tôi có làm cái trò lố bịch này không? Và chẳng phải tôi đang sợ hãi và run rẩy lo rằng cô sẽ nói ‘vâng’ sao? Trông tôi có giống như đang run rẩy không?”

“Không,” cô nói, “nhưng ngài trông như thể đã bị ướt đầu gối. Đêm qua đã có một trận mưa. Ngài đứng lên đi.”

“Không trước khi tôi có câu trả lời,” anh nói. “Cô sẽ đồng ý chứ?”

“Tất nhiên là tôi đồng ý,” cô nói. “Không phải tôi đã cầu hôn ngài trước sao? Ngài sẽ không thấy hối tiếc. Tôi xin hứa là ngài sẽ không. Tôi biết cách -“

“Làm một người đàn ông hạnh phúc,” anh nói, ngắt lời cô khi anh đứng dậy và rầu rĩ ngã xuống cái hình tròn sẫm màu ẩm ướt ở đầu gối phải của anh.

“Còn bản thân cô thì sao, Mrs. Dew? Cô có tin là tôi có thể làm cô hạnh phúc không?”

“Tôi không thấy vì sao lại không,” cô nói. “Tôi không phải người khó làm hài lòng.”

Mặt cô lại đỏ như cánh hoa hồng.

“Vậy thì rất tốt,” anh cúi xuống cô nhặt lại mũ áo bị ném xuống lúc nãy. “Tôi cho rằng chúng ta phải đi về nhà và thông báo tin này.”

“Vâng.”

Cô mỉm cười với anh lần nữa. Nhưng trước khi khoác cánh tay chìa ra của anh, đôi mắt cô rung rinh và quay đi tránh ánh mắt anh. Nhưng không kịp trước khi anh đọc được trong chúng một vẻ gì đó rất giống nỗi sợ hãi.

Nó không thể tồi tệ hơn cảm giác mà anh đang có. Anh vừa làm cái quỷ gì vậy?

Cho dù là gì, thì giờ đây nó cũng không thể hủy bỏ được.

Anh đã hứa hôn với Mrs. Dew, vì tình yêu của Chúa.

Người chọc tức anh gần như hết mức chịu đựng mỗi khi anh ở cùng cô ta.

Người mà chỉ cái tên thôi đã làm anh co rúm.

Người phản đối tất cả mọi thứ ở anh - không phải là anh không đáp trả những lời khen đó.

Nó có vẻ như một sự kết hợp trong địa ngục.

Anh sai bước cùng cô về hướng ngôi nhà.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 10

Họ đi về nhà trong im lặng.

Ý tưởng đem qua dường như không tệ. Cô không nghĩ anh ta sẽ kìm chế không cầu hôn Meg nếu như cô yêu cầu. Anh ta sẽ nhìn cô với ánh mắt kiêu ki sất đá, và tiếp tục làm chuyện của anh ta. Và cô biết Meg sẽ không nói ‘không’.

Cần phải dùng đến những biện pháp liều lĩnh, và cô biết chúng chỉ có thể là những biện pháp nào.

Điều mẹ anh ta nói đã củng cố thêm quyết tâm của cô.

Nhưng cháu đã có cơ hội của mình, Mrs. Dew. Còn chị cháu thì không.

Đó là sự thật. Cô đã có cơ hội của mình. Cô đã lấy Hedley Dew. Việc anh chỉ sống được một năm và ốm nặng trong suốt thời gian đó không quan trọng. Cô đã có cơ hội của mình.

Không được để Meg làm thui chột cơ hội của chị ấy, ngay cả khi nó có vẻ rất mỏng manh đến gần như bằng không.

Cô sẽ lấy tử tước Lyngate thay vì Meg và cho anh một người vợ anh cần và cho chị và em gái cô quyền gia nhập dễ dàng vào xã hội.

Cô sẽ làm một con cừu hiến tế - mặc dù cô đã không nghĩ việc mình đang làm theo cái thuật ngữ ấy cho đến khi anh nói ra.

Nó thật sự chẳng thành vấn đề khi cả hai người họ không đặc biệt yêu mến lẫn nhau. Chuyện đó có thể thay đổi. Nếu họ lấy nhau, cô sẽ nỗ lực để khiến anh hạnh phúc, cô sẽ nỗ lực hơn nữa để bản thân mình cũng hạnh phúc. Xét cho cùng cô đã làm được điều đó một lần - và trong những hoàn cảnh khó khăn hơn nhiều.

Và cô không thể phủ nhận rằng cái lực hút tự nhiên mà cô tìm thấy ở anh quả thật rất khó cưỡng. Những cảm giác khác thường, gần như đau đớn xảy ra bên trong cô trước ý nghĩ được kết hôn với anh.

Nó sẽ không khó khăn...

Đem qua nó có vẻ là một ý tưởng hay. Đến hôm nay cô gần như không chắc chắn được như thế.

Cô thậm chí không ngấp nghé được tới ngưỡng xinh xắn, nói gì đến đẹp.

Cô đã để sự khoáng đạt của mình bị bóc trần. Thật nhục nhã làm sao khi so sánh nụ hôn của cô với nụ hôn của anh ta.

Cô biết anh ta hôn cô chỉ để chứng minh một quan điểm, không phải vì anh ta muốn thế.

Cô đã bị bỏ lại với một cảm giác rằng mình đã giải phóng một thứ gì đó rất ư nguy hiểm.

Trời ơi! Cô vẫn còn nhức nhối ở những nơi mà cô không biết là mình có chúng.

Và rồi đến cú sốc lớn của việc khám phá ra anh là người thừa kế địa vị công tước. Cô đã cầu hôn một công tước tương lai.

Như thế nghĩa là cô có thể trở thành nữ công tước một ngày nào đó.

Cô sẽ trở thành nữ tử tước ngay sau khi kết hôn - mặc dù cho đến gần đây cô chưa từng có gan đi xa Throckbridge nhiều hơn một vài dặm - cô sẽ được ra mắt trước nữ hoàng, và rồi cô sẽ giới thiệu Meg và Kate với xã hội thượng lưu.

Và người đàn ông này sẽ trở thành chồng cô.

Nếu anh đã hôn như thế khi đứng bên hồ trong ánh sáng chan hòa ban ngày, thì anh sẽ còn làm gì với cô khi...

Ôi.

Cô vấp chân vào một bụi cỏ nhỏ xíu, và anh ép tay cô chặt hơn vào bên người mình và nhìn xuống cô một cách chớp nhoáng - với ánh mắt rất dữ dội như thể muốn nói anh không trông đợi một sự vụng về đến thế ở nữ công tước tương lai của anh.

Meg và Kate và Stephen sẽ nói gì?

Mẹ anh ta sẽ nói gì?

Và ông nội anh ta nữa?

Tại sao anh ta lại giành lại thế thượng phong và cầu hôn cô? Đó là điều cuối cùng cô trông đợi trong tình huống đặc biệt đó. Cô đã định tháo lui tìm một cái hồ đen sâu hun hút để trốn vào, tốt nhất là mãi mãi.

“Mrs. Dew,” anh nói khi họ bước lên sân hiên. Anh dừng chân và nhìn xuống cô lần nữa. “Vẫn còn thời gian để cô đổi ý. Tôi cảm nhận được tâm trạng lo âu của cô từ lúc chúng ta rời khỏi hồ. Cô có muốn lấy tôi hay là không? Cô có lời thề danh dự của một quý ông rằng bất kể câu trả lời của cô là gì thì tôi cũng không bao giờ lấy người nào trong các chị em cô.”

Cơ hội để thoát khỏi rắc rối!

Cô ngược nhìn vào mắt anh và tự dừng nghĩ một cách lẩn thẩn rằng cho dù ai đã tạo cho chúng màu xanh biếc - Chúa trời chăng! - cũng thật là tài tình vì người ta thường trông chờ một màu nâu sẫm đi với những đường nét Địa trung hải của anh.

Đúng, cô mong mỗi điều đó bất chấp tất cả mọi thứ. Nhưng...

“Ngài có mong muốn lấy tôi không?” cô hỏi anh.

Cánh mũi anh phập phồng và quai hàm siết lại thành một đường rắn đanh.

“Nó hoàn toàn không thích hợp, ma’am,” anh nói cộc lốc, “Khi trả lời một câu hỏi bằng một câu hỏi khác. Tuy nhiên tôi sẽ trả lời. Tôi đã cầu hôn cô. Vì thế tôi muốn một cuộc hôn nhân với cô. Tôi không phải kẻ dễ dao động, Mrs. Dew. Giờ tôi sẽ nghe câu trả lời của cô.”

Ah. Một người đàn ông có thói quen ra lệnh. Anh ta sẽ có quyền ra lệnh và bắt nạt cô suốt đời sau khi cô lấy anh ta.

Đó là nếu như cô để cho anh ta đi xa với nó.

“Tất nhiên tôi sẽ lấy ngài,” cô nói. “Tôi là người cầu hôn trước, ngài nhớ không?”

“Tôi nghi ngờ việc tôi quên nói nó,” anh đáp trả.

Và anh hơi cúi đầu trước cô và chìa cánh tay ra lần nữa.

Cô không thể nén được phải cười thầm.

“Đó có phải cuộc cãi cọ đầu tiên của chúng ta?” cô hỏi anh.

“Tôi sẽ khuyên cô đừng cố đếm,” anh nói khi cô khoác tay anh. “Trước khi lễ cưới được tổ chức thì có lẽ cô đã nhận thấy mình không thể đếm được con số quá cao.”

Cô bật cười thành tiếng.

Và rồi làm mặt nghiêm túc trở lại.

“Ai sẽ thông báo đây?” cô hỏi khi họ treo lên những bậc tam cấp đá cẩm thạch dẫn lên nhà.

“Tôi,” anh nói dứt khoát, giọng nghe khác nghiệt.

Cô không tranh cãi. Cô thấy nhẹ hết cả người nếu sự thật được tiết lộ. Cô biết nói như thế nào đây?

Stephen đang đi ra khỏi phòng làm việc.

“Ah, Lord Lyngate,” cậu nói, “ngài đến thật đúng lúc. Meg vừa nhấn là trà đã được chuẩn bị sẵn trong phòng khách. Ngài tham gia cùng chúng tôi chứ? Và chị đang mặc đồ màu xanh, Nessie. Hôm nay không phải màu xám hay oải hương à? Đã đến lúc rồi, em phải nói thế.”

Trong khi đi theo cậu cùng với người chồng sắp cưới của mình. Vanessa tự hỏi liệu một trái tim có thể thực sự đập tung lồng ngực người ta không.

Katherine đang ngồi bên cửa sổ, lật xem quyển mẫu thời trang Miss Wallace để lại cho cô hôm qua. Margaret ngồi sau khay trà, mặc chiếc áo dài ban ngày còn tốt nhất của mình. Trông cô quả quyết và tự chủ khi cô thấy rằng từ tước Lyngate đã tới. Cô hẳn đang chuẩn bị tinh thần cho lời cầu hôn cô nghĩ đang sắp đến, Vanessa nghĩ.

“Chào đức ngài,” cô nói, “Ngài đến vừa lúc dùng trà. Xin mời ngồi?”

“Tôi sẽ ngồi,” anh nói, “nhưng trước tiên tôi muốn nói một điều có liên quan đến tất cả các vị.”

Trông Margaret rõ là mất hết can đảm - như thể chờ đợi một lời tuyên bố công khai diễn ra ngay tại đó. Stephen trông thích thú, và Katherine ngược lên từ quyển mẫu cô đang nghiên cứu.

“Mrs. Dew,” từ tước nói, “vừa ban cho tôi một vinh dự lớn khi chấp nhận cuộc sống hôn nhân với tôi.”

Vanessa ước gì mình đã ngồi xuống ngay khi bước vào trong phòng. Nhưng giờ đã quá trễ. Cô chỉ có thể đứng ngay tại chỗ trên đôi chân muốn sụm xuống đến nơi.

Một sự im lặng đáng sợ dường như trải ra mãi mãi, mặc dù có lẽ nó không lâu hơn một hoặc hai giây.

“Tôi thấy.” Stephen là người đầu tiên tìm lại được lưỡi mình. “Ồ, tôi thấy, đây là một sự ngạc nhiên.”

Và cậu nắm lấy tay từ tước trong tay mình và lắc liên hồi và rồi nhắc bổng Vanessa lên trong một cái ôm nghệt thờ, cười toe toét với cô khi làm thế.

Katherine nhảy dựng lên và chạy ào ngang qua phòng.

“Ôi,” cô hét, “Chuyện này thật tuyệt vời. Nhưng là một điều em không ngờ tới. Sao mà em ngờ được? Chẳng ai trong hai người có một biểu hiện dù nhỏ nhất rằng hai người có cảm tình với nhau. Nhưng dĩ nhiên - hai người đã khiêu vũ với nhau ở buổi tiệc. Và ngài, thưa đức ngài, đã chẳng nhảy với một ai ngoài Nessie.

Trong một khắc trông cô như thể sắp lao vào vòng tay anh, nhưng nếu cô có ý định đó, thì cô đã tỉnh táo suy nghĩ lại và thay vào đó lao vào vòng tay Vanessa sau khi Stephen đã thả cô ra.

Margaret vẫn đứng im sau khay trà. Vanessa gặp mắt cô qua vai của Katherine và nhìn thấy trong đó một biểu hiện không thể nào đọc nổi.

“Nessie?” cô nói. Cô thậm chí không nhìn từ tước Lyngate.

Vanessa băng qua phòng đến với cô, hai tay giang rộng.

“Meg,” cô nói, “chúc em hạnh phúc đi. Hãy chúc cho bọn em hạnh phúc?”

Biểu hiện đó - bất kể là gì - đã biến mất, để được thay thế bằng một nụ cười gượng ép.

“Tất nhiên rồi,” cô nói, nắm lấy hai tay Vanessa và siết chặt. “Chị chúc em tất cả hạnh phúc trên thế gian. Và ngài nữa, thưa đức ngài.”

Anh cúi đầu với cô - với người phụ nữ anh đã đến để cầu hôn hôm nay.

Và rồi, khi lời thông báo đã được đưa ra cùng sự bùng nổ ban đầu của ngạc nhiên và vui sướng đi kèm, tất cả ngồi xuống và uống trà và ăn bánh như thể đây là một buổi chiều bình thường như bao buổi chiều khác.

Trừ một điều là cuộc trò chuyện đã vượt xa mức bình thường. Từ tước Lyngate bảo với họ là anh sẽ nói chuyện với mẹ mình, người đang định lên đường đi London trong một tuần để trang bị cho em gái anh thật đầy đủ cho mùa vũ hội sắp đến. Chắc chắn bà sẽ vui mừng đón nhận người vợ hứa hôn của anh và giúp cô chọn lựa váy áo cô dâu và chuẩn bị cho cô một sự giới thiệu ở cung điện sau đám cưới. Trong lúc ấy, anh sẽ đi lo liệu để thông báo kết hôn được gửi đến cả giáo xứ của cô và của anh không chậm trễ một giây để tất cả có thể xong xuôi trong vòng một tháng và còn dư nhiều thời gian trước khi mùa vũ hội chính thức bắt đầu.

...trong vòng một tháng..

Mọi người lịch sự ngồi nghe anh nói - cả Vanessa. Và tất cả đều biểu lộ mối quan tâm với những kế hoạch của anh và đưa ra những nhận xét thích hợp và hỏi những câu hỏi đúng chỗ - trừ Vanessa.

Độ nửa giờ sau từ tước Lyngate từ biệt họ, cúi đầu chào đáp lễ từng người, và cầm lấy tay Vanessa và đưa nó lên môi.

“Nếu có thể được,” anh nói, “tôi sẽ sang đón em vào chiều mai và đưa em tới Finchley Park thăm mẹ tôi. Bà sẽ muốn gặp em đấy.”

“Em rất vui lòng,” cô nói, kéo giãn sự thật sao cho móng dính đến mức không còn lại chút gì.

Và anh đi khỏi, mang theo Stephen cười ngượng đi cùng.

Katherine cũng rời khỏi phòng sau vài phút liến thoắng vui sướng cộng thêm những cái ôm bốc đồng khác. Cô sẽ đi viết thư cho bạn bè ở Throckbridge và kể cho họ tin này.

Điều đó nhắc Vanessa nhớ ra mình phải viết thư ngay cho gia đình Dew không chậm trễ. Cô hi vọng tin này sẽ không làm họ quá buồn.

Nhưng cô sẽ nghĩ về chuyện đó sau. Cô đột ngột còn lại mỗi mình với Margaret, người vẫn ngồi trên chiếc ghế cũ mặc dù khay trà đã được dọn đi. Vanessa ở cách đó vài bước chân.

Margaret phá vỡ im lặng.

“Nessie,” cô nói, “em đã làm gì vậy?”

Vanessa cười vui vẻ. “Em đã tự hứa hôn với một người đàn ông đẹp trai, giàu có và đầy thế lực,” cô nói. “Ngài ấy hỏi và em đồng ý.”

“Em có chắc nó diễn ra theo cách ấy không?” Margaret hỏi, ánh mắt nhìn thẳng không hề dễ chịu. “Hay là em đã hỏi ngài ấy?”

“Như thể không hợp khuôn phép tí nào,” Vanessa nói.

“Nhưng không phải là chuyện em chưa từng làm trước đây,” Margaret nhắc nhở cô.

“Em rất hạnh phúc với Hedley,” Vanessa cãi.

“Đúng, chị biết.” Chị cô cau mày. “Nhưng em sẽ hạnh phúc với Lord Lyngate ư? Chị có cảm tưởng rằng em thậm chí còn không thích ngài ấy lắm.”

“Em sẽ hạnh phúc,” Vanessa nói, vuốt tay lên mặt vải của chiếc áo xanh da trời.

“Em làm thế vì chị đúng không?” Margaret hỏi.

“Em làm thế vì em muốn,” Vanessa nói, nhìn lại cô. “Chị đề tâm đến thế sao, Meg? Chị thực sự muốn ngài ấy cho riêng mình ư? Giờ chuyện đó đã quá muộn rồi, em sợ rằng có lẽ chị sẽ đề tâm. Hoặc đã.”

“Em làm thế vì chị,” Margaret nói, siết chặt hai bàn tay trong lòng đến mức Vanessa có thể thấy những khớp ngón tay của cô trắng bệch. “Em làm thế vì chúng ta. Ôi, Nessie, em phải làm một kẻ tử đạo vì chúng ta ư?”

“Chị luôn làm thế,” Vanessa bảo cô.

“Đó là chuyện khác,” Margaret nói. “Nó là số mệnh của chị phải bảo vệ các em, để đảm bảo cho các em có một cuộc sống tốt đẹp nhất có thể. Chị rất muốn tất cả các em được hạnh phúc. Em cưới Hedley vì lợi ích của chú ấy, và giờ em sẽ lấy Lord Lyngate vì lợi ích của bọn chị. Em không được làm thế, Nessie. Chị sẽ không cho phép. Chị sẽ viết một lá thư cho ngài ấy và gửi sang Finchley Park ngay lập tức. Chị sẽ -“

“Chị sẽ không làm một việc như vậy,” Vanessa nói. “Em hai mươi tư tuổi rồi, Meg. Em là một quả phụ. Chị không thể sống thay cuộc đời em. Chị cũng không thể sống cho cuộc đời của Kate và Stephen. Nó không phải là số mệnh của chị khi phải từ bỏ những giấc mơ của chị và những cơ hội được hạnh phúc của bọn em. Tất cả chúng ta gần như đã trưởng thành. Kate sẽ có nhiều cơ hội khác nhau với sự bảo trợ của em. Và Stephen sẽ được giúp đỡ trở nên chín chắn bởi từ tước Lyngate và Mr. Samson và những gia sư đang được tìm thuê cho nó trước khi nó vào trường Oxford. Đã đến lúc chị nhìn về phía trước cuộc đời mình vì lợi ích của bản thân chị.”

Trông Margaret sững sờ. Nếu Crispin đã lên đường nhập ngũ mà không nói một lời với Meg ngoại trừ chỉ cần một lời từ biệt, Vanessa nghĩ. Thì giờ đây chị ấy sẽ chấm dứt được những cảm xúc về anh ta.

“Ôi, Meg,” cô nói, “không phải là chúng em không còn cần chị nữa. Dĩ nhiên bọn em cần có chị, luôn luôn. Chúng em cần chị như một người chị cả. Chúng em cần tình yêu của chị. Nhưng chúng em không cần cuộc đời chị. Chị muốn chúng em được hạnh phúc. Thì bọn em cũng muốn điều tương tự cho chị.”

“Chị mơ ước em lại tìm thấy tình yêu,” Margaret nói, những giọt lệ rung rung trong mắt. “Nhưng lần này là một tình yêu có thể đi hết cuộc đời. Em xứng đáng có một hạnh phúc mãi mãi về sau hơn bất cứ ai mà chị biết.”

“Và chẳng phải em đang có sao?” Vanessa hỏi. “Ngài ấy là người thừa kế tước hiệu công tước. Ngài ấy đã bảo với em hồi nãy. Em đã không hề biết. Còn gì có thể kinh ngạc hơn? Làm sao mà em không thể hạnh phúc trong suốt phần đời còn lại cho được? Em sẽ trở thành nữ công tước một ngày nào đó.”

“Một công tước?” Margaret nói. “Ôi, Nessie, chị cũng chẳng biết gì. Em sẽ đương đầu bằng cách nào đây? Nhưng tất nhiên là em sẽ làm được. Em đã trưởng thành, như em vừa chỉ ra cho chị thấy. Tất nhiên là em sẽ ứng phó được - và xuất sắc nữa là khác. Chị tự hỏi liệu từ tước Lyngate có biết mình may mắn thế nào khi có được em không?”

“Em cho là không,” Vanessa nói, đôi mắt cô lấp lánh. “Nhưng ngài ấy sẽ nhận ra. Em định sống thật hạnh phúc với ngài ấy, Meg ạ. Cực kỳ hạnh phúc.”

Chị cô nghiêng đầu sang một bên và quan sát cô một cách cẩn thận.

“Ôi, Nessie,” cô nói.

Và cả hai cùng đứng dậy và sà vào vòng tay nhau, và vì những lí do không thể giải nghĩa được mà cả hai đều khóc.

Mình vừa mới được đính hôn, Vanessa nghĩ. Những giọt nước mắt của mình là do hạnh phúc.

Đương nhiên là thế.

Cô sẽ kết hôn lần nữa.

Với từ tước Lyngate.

Người có thể trong một triệu năm nữa cũng chẳng yêu cô.

Không phải là cô cũng yêu anh, tất nhiên, nhưng dù là thế...

“Bà đã nói gì?” Vanessa hỏi.

Cô ngồi trong cỗ xe du lịch của từ tước Lyngate một lần nữa, nhưng lần này cô có anh là bạn đồng hành thay vì hai chị em gái. Họ đang trên đường tới Finchley Park, gần như chỉ sau cuộc đính hôn của họ có hai tư giờ. Con mưa phùn nặng hạt che mờ những ô cửa sổ. Cô đang được đưa đến gặp mẹ

anh.

“Bà ấy nóng lòng muốn gặp cô,” anh bảo cô.

“Nhưng tôi hỏi bà nói gì cơ mà.” Cô quay sang nhìn anh. “Chẳng phải bà đã trông đợi ngài cầu hôn Meg ư? Và rồi ngài trở về và nói với bà rằng ngài đã cầu hôn tôi thay vào đó. Bà đã nói gì?”

“Bà hơi ngạc nhiên một chút,” anh thú nhận, “nhưng bà đã vui lên sau khi tôi bảo rằng cô mới là người tôi muốn kết hôn.”

“Ngài thực sự nói thế ư?” cô hỏi anh. “Và bà tin lời ngài? Tôi dám cá là bà không tin. Và tôi cá là bà chẳng vui tẹo nào.”

“Các quý cô,” anh nói, “không cá cược.”

“Ôi, vớ vẩn,” cô nói. “Bà không vui, đúng không? Tôi thà biết từ bây giờ trước khi tôi gặp lại bà.”

Anh chất lưỡi.

“Vậy thì tốt,” anh nói. “Bà không vui - hoặc ít nhất là không thoải mái. Cô không phải là chị cả, và cô đã có một đời chồng.”

“Và tôi không xinh đẹp,” cô nói.

“Tôi biết nói gì về chuyện đó đây?” anh hỏi, rõ ràng câu tiết. “Cô không xấu xí. Cô cũng không phải quốc sắc thiên hương.”

Quả là những ngôn ngữ của tình nhân với nhau!

“Tôi sẽ làm cho bà thích tôi,” cô nói. “Tôi hứa là sẽ làm được. Bà sẽ thích tôi khi bà thấy tôi có thể làm ngài dễ chịu.”

“Ah,” anh nói. “Hôm nay chỉ có dễ chịu thôi à? Hôm qua cô biết cách làm tôi hài lòng và làm tôi vui vẻ.”

Anh đang nhìn cô nghiêng về một bên. Hàng mi của anh lại sụp xuống trên đôi mắt trong một vẻ bình lặng gây lúng túng mà cô còn nhớ từ buổi vũ hội.

“Cả dễ chịu nữa,” cô nói vững vàng.

“Vậy thì,” anh nói, “tôi đúng là người đàn ông may mắn.”

“Đúng thế,” cô đồng ý - và cười.

“Và tôi muốn được làm con nhen bỏ qua tấm thảm trong phòng khách nhà cô sau khi tôi rời khỏi đó hôm qua,” anh nói. “Nhất là sau khi cô và chị cô còn lại một mình với nhau, vì tôi nghĩ rốt cuộc sẽ tới lúc đó.”

“Chị ấy không buồn đâu, nếu đó là điều ngài muốn biết,” cô nói. “Ít nhất là không buồn vì ngài đã cầu hôn tôi chứ không phải chị ấy.”

“Tôi bị tiêu tan hi vọng,” anh nói.

“Chị ấy đã chúc phúc cho chúng ta,” cô nói.

“Cả chuyện đó ư,” anh nói, “tôi có thể tin được. Cô ấy yêu thương cô quá mức. Tuy nhiên cô ấy sẽ không vui, vì biết rằng cô đã hi sinh bản thân như một con cừu hiến tế vì gia đình.”

“Tôi không có ý định trở thành thứ gì như thế,” cô bảo anh. “Tôi sẽ trở thành vợ ngài - nữ tử tước của ngài. Tôi sẽ học hỏi để làm tốt công việc đó - rồi ngài sẽ thấy.”

“Tôi sẽ bước sang tuổi ba mươi trong năm nay,” anh nói. “Lí do hàng đầu khiến tôi quyết định kết hôn năm nay là để thiết lập một phòng trẻ không trì hoãn thêm nữa. Cần phải có một người thừa kế.”

Anh đang nhìn thẳng vào cô từ dưới hàng mi hạ thấp - cố ý muốn làm cô lo lắng, tất nhiên.

“Oh,” cô thốt lên, và biết mình đang đỏ mặt. Những ngón chân cô co lại trong đôi giày. “Nhưng dĩ nhiên. Chuyện đó hoàn toàn có thể hiểu được. Đặc biệt là khi ngài mong chờ được trở thành công tước một ngày nào đó.”

“Có bất cứ vấn đề gì,” anh hỏi, “về những đứa con với Dew không?”

Cô lắc đầu và cắn môi.

“Cô đã bảo tôi,” anh nói, “rằng cô không còn là trinh nữ và tôi tin cô. Nhưng có lẽ cô vẫn gần như trinh trắng phải không?”

Cô quay đầu đi đột ngột. Cô không thể tin tưởng vào giọng mình. Cô nhìn những vệt nước chảy ngoằn ngoèo theo những con đường riêng của chúng trên kính cửa sổ của chiếc xe.

Chuyện đó đã xảy ra ba lần - trong cả cuộc hôn nhân. Và trong đó có hai lần Hedley đã khóc

“Tôi xin lỗi,” từ tước Lyngate nói, đặt bàn tay mang găng lên tay áo cô. “Tôi không cố ý làm cô buồn.”

“Cũng dễ hiểu,” cô nói, “là ngài sẽ muốn biết liệu tôi có khả năng sinh con không. Trong chừng mực mà tôi biết, thì có. Tôi hi vọng là mình có khả năng.”

“Chúng ta sắp tới Finchley rồi,” anh nói. “Cô sẽ thấy nó khi vòng qua chỗ rẽ tiếp theo.”

Anh vươn người qua chỗ cô để lau hơi nước trên cửa sổ bằng ống tay áo choàng.

Nó cũng là một lâu đài bằng đá xám, nhưng cái này cổ kính hơn Warren Hall. Nó to lớn và chắc chắn với những hàng lan can và những bức tượng viên quanh mái và đây thường xuân phủ kín nhiều chỗ trên tường. Tòa nhà được bao quanh bởi những bãi cỏ điểm xuyết các cây cỏ thụ, vẫn còn trơ trụi lá. Cừu được thả cho gặm cỏ cách nhà một quãng, có lẽ là dưới một hàng rào thấp. Còn có một ngôi nhà khác - nhưng nó quá lớn để được gọi là nhà tranh - nằm về phía xa hơn, ở sát bờ hồ.

Không có một sự tráng lệ nào như Warren Hall ở nơi đây. Nhưng đối với Vanessa nó trông uy nghi và thanh bình và thân thiện - tuy nhiên cái từ cuối cùng nhắc cô nhớ đến điều cô sắp đối mặt trong những bức tường kia trong vài phút tới. Cô ngồi co vào trong ghế.

“Nó trông sẽ đỡ hơn dưới ánh nắng,” anh nói.

“Bây giờ trông nó đã rất đẹp rồi,” cô bảo anh.

Cô hít một hơi thật sâu khi cô xe dừng lại bên ngoài hai cánh cửa đôi trước nhà và buông ra một hơi thở thật không may là nghe rất rõ.

“Tôi nghĩ,” cô nói sau khi anh bước xuống các bậc thang và chìa tay ra cho cô, “đáng lẽ tôi phải nhìn xa hơn cái yêu cầu đơn thuần rằng chỉ cần kết hôn thôi tới những gì sắp đến.”

“Phải,” anh tán thành khi cô bước xuống, “lẽ ra cô phải làm thế. Nhưng cô đã không nghĩ tới, đúng không?”

“Và những lời ‘giả như’ đều vô nghĩa,” cô nói. “Chính ngài đã nói vậy vào ngày chúng tôi tới Warren Hall.”

“Chính xác,” anh nói. “Cô đã mắc kẹt với tôi rồi, Mrs. Dew. Và tôi -”

Anh dừng lại đột ngột.

“Và ngài cũng mắc kẹt với tôi.”

Cô thường nhìn thấy điều thú vị trong những việc kì lạ nhất. Cô bật cười.

Nó tốt hơn cho cả tinh thần và sự kiêu hãnh của cô hơn là khóc lóc.

Anh nhướn mày lên và chìa tay ra.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 11

Ở trong phòng khách của mình trông Lady Lyngate còn oai nghiêm hơn khi bà ở trong phòng khách của Stephen. Hoặc có lẽ vì lúc ở Warren Hall bà mới chỉ là mẹ của từ tước Lyngate, Vanessa nghĩ, trong khi ở đây bà là mẹ chồng tương lai của cô.

Bà có một mình. Không thấy bóng dáng Miss Wallace đâu cả.

Và bà thật hòa nhã. Bà chào đón Vanessa với một sự ấm áp nồng hậu và dắt cô tới chiếc ghế đối diện ghế của bà qua lò sưởi.

Từ tước Lyngate, sau khi giới thiệu Vanessa là vị hôn thê của mình, đã bị đuổi đi như thể anh chẳng có liên quan gì với cuộc trò chuyện sắp tới. Anh cúi chào cả hai, hứa với Vanessa rằng anh sẽ trở lại trong vòng một giờ nữa để đưa cô về nhà, và rời khỏi phòng.

“Cháu cho là,” Vanessa nói, giành thế chủ động bởi vì cô đang sợ chết khiếp, “bà đã ngạc nhiên và cả không vui nữa khi từ tước Lyngate trở về nhà hôm qua và nói với bà rằng ngài ấy đã cầu hôn cháu chứ không phải Meg.”

Lady Lyngate nhướn lông mày và trông vô cùng quý phái và vô cùng kiêu kỳ - và vô cùng giống con trai mình - trong một thoáng.

“Ta lấy làm ngạc nhiên, đúng vậy,” bà nói. “Ta đã nghĩ chị gái cháu mới là người nó định ngõ lời. Dường như ta đã nhầm. Ta cho rằng con trai ta có lí do chính đáng để chọn cháu thay vào đó. Ta tin là nó cũng lựa chọn sáng suốt.”

Cảm giác tội lỗi đổ ập vào Vanessa.

“Cháu sẽ làm anh ấy hạnh phúc,” cô cam đoan với từ tước phu nhân, hơi rướn người tới trước trong ghế của mình. “Cháu đã hứa với anh ấy điều đó. Cháu luôn có khả năng làm cho mọi người hạnh phúc.”

Nhưng với từ tước Lyngate thì có thể không? Anh ta nhất định sẽ là một thử thách.

Từ tước phu nhân nhìn cô chăm chú, đôi lông mày vẫn nhướng lên, nhưng bà không nói gì. Khay trà đang được mang vào, và, cho đến khi trà đã được rót ra và đĩa bánh hạnh nhân đã truyền tay được một vòng và người hầu đã rút lui, bà mới nói về thời tiết và niềm hi vọng rằng cuối cùng mùa xuân sẽ đến.

“Cháu có một vóc dáng,” rồi bà nói, “mà thời trang hiện đại sẽ làm tôn lên. Nó không kêu gọi, mà sẽ trông khá tao nhã khi được phục sức đúng cách với lụa và muslin. Và chiếc áo xanh đó hợp hơn nhiều chiếc áo xám mà ta thấy cháu mặc cách đây hai ngày, mặc dù kiểu dáng không đúng mốt và có lẽ chẳng bao giờ đúng được. Cháu thật sáng suốt, dĩ nhiên, khi rời bỏ hoàn toàn bộ đồ tang vì giờ đây cháu lại hứa hôn lần nữa. Chúng ta phải tìm hiểu xem chính xác thì cháu hợp với màu nào nhất. Những gam màu dịu, ta nghĩ, đằng sau nó cháu sẽ không xanh xao đến thành nhợt nhạt. Và mái tóc của cháu rõ ràng có rất nhiều tiềm năng, mặc dù kiểu tóc hiện tại chẳng làm cháu đẹp lên chút nào. Chúng ta sẽ cho một chuyên gia cắt và tạo kiểu cho nó. Gương mặt cháu sẽ đẹp hơn khi cháu mỉm cười. Cháu phải trau dồi sự hứng khởi chứ không phải gu thời trang buồn chán khi cháu ở nơi công cộng. Ta tin là cháu sẽ hòa nhập tốt với xã hội.

Vanessa chỉ biết nhìn bà chăm chăm.

“Ta hi vọng cháu không trông chờ chuyến thăm này như một sự kiện xã giao thuần túy mà trong đó cả hai ta đều thốt ra toàn lời tẻ nhạt vô nghĩa,” từ tước phu nhân nói. “Cháu sắp trở thành cô dâu của con trai ta, Mrs. Dew. Tên thánh của cháu là gì?”

“Vanessa, thưa phu nhân.”

“Cháu sắp trở thành cô dâu của con trai ta, Vanessa. Cháu sắp thay thế ta làm từ tước phu nhân. Và một ngày nào đó cháu có thể trông đợi được trở thành nữ công tước của Moreland. Vậy thì cháu phải được chuẩn bị cho thật tốt, và không còn thời gian nữa để mà lãng phí. Cách đây hai buổi chiều ta nhận thấy cháu và các chị em gái - cũng như em trai cháu - có tâm trạng khá hồ hởi, nhưng cháu sẽ không như thế đối với xã hội London, cháu biết không. Bản chất của cháu là vui vẻ và chân thật, và ta cho rằng giới thượng lưu sẽ thấy được vẻ đẹp trong những cung cách bình dị của cháu, nhưng cháu phải thay đổi cách ăn mặc và học cách đi đứng với một phong thái tự tin hơn và hiểu về phép xã giao và những kì vọng của một xã hội thanh lịch và các quy luật về thứ bậc và vân vân. Cháu sẽ bước chân vào một thế giới mới và không được thể hiện một sự ra mắt vụng về. Cháu có thể làm được tất cả những việc này không?”

Vanessa nhớ lại buổi gặp gỡ đầu tiên với Lady Dew sau khi cô hứa hôn với Hedley. Lady Dew đã ôm hôn cô và khóc cho cô và cam đoan với cô rằng cô là một thiên thần được Chúa trời gửi xuống.

“Cháu đã từng kết hôn với con trai một tông nam tước, thưa phu nhân,” cô nói. “Nhưng Sir Humphrey hiếm khi rời khỏi nhà - ông yêu nó rất nhiều. Và cháu cũng chưa từng đi xa khỏi Throckbridge nhiều hơn một vài dặm cho tới khi cháu đến Warren Hall. Cháu không xấu hổ về xuất thân của mình - hay xuất thân của Stephen và các chị em của cháu. Tuy nhiên, cháu thấy rõ sự bắt buộc phải có thêm những phẩm chất khác vì giờ đây hoàn cảnh của cháu đã thay đổi và sẽ còn thay đổi nhiều nữa. Cháu sẽ hào hứng và vui mừng được học hỏi tất cả những gì bà sẵn lòng dạy cháu.”

Lady Lyngate quan sát cô chăm chú trong lúc cô nói.

“Vậy thì ta thấy không còn lí do gì mà chúng ta không thể hòa hợp tốt với nhau,” bà nói. “Ta sẽ đưa Cecily lên thành phố vào tuần tới để cắt may tất cả những bộ quần áo mới mà con bé sẽ cần cho mùa ra mắt. Cháu sẽ đi cùng chúng ta, Vanessa. Cháu cần có trang phục cô dâu và một chiếc áo dài mặc ở cung điện - cháu sẽ, tất nhiên, được giới thiệu với nữ hoàng ngay sau đám cưới. Và ta sẽ dành mọi thời khắc có thể hàng ngày để hướng dẫn cháu tất cả những gì cháu cần biết khi làm vợ của con trai ta.”

“Anh ấy có đi với chúng ta không ạ?” Vanessa hỏi.

“Chắc chắn nó sẽ tháp tùng chúng ta,” Lady Lyngate nói. “Nó muốn phỏng vấn một số ứng viên mà George Bowen tìm cho vị trí gia sư của em cháu. Nhưng nó sẽ trở về gần như ngay lập tức - nó có nhiều việc ở cả Warren Hall và ở đây. Tuy nhiên chúng ta chẳng cần tới nó. Đàn ông chỉ có thể cho ra rìa trong những dịp thế này. Cháu sẽ không cần nó cho đến ngày cưới của cháu.”

Vanessa cười.

“Cháu hãy nhớ,” Lady Lyngate nói, nhìn cô nghiêm nghị, “rằng ta sẽ bắt cháu giữ lời hứa làm cho Elliott được hạnh phúc, Vanessa. Thằng bé rất quý giá đối với ta. Sau khi chơi bời trác táng trong nhiều năm, nó đã gánh vác những bổn phận thuộc vai trò của mình với sự chuyên tâm và không một lời than phiền. Cháu có tình cảm yêu mến với nó không?”

“Cháu - “ Vanessa cắn môi. “Cháu quý trọng anh ấy, thưa phu nhân. Cháu sẽ cố hết sức để anh ấy có một người vợ tốt. Và cháu mong là sự yêu mến sẽ phát triển giữa hai chúng cháu.”

Lady Lyngate nhìn cô trong im lặng có đến vài phút.

“Ta tin là ta không hiểu nhầm khi Elliott đến Warren Hall ngày hôm qua là để cầu hôn,” bà nói. “Ta tin ý định của nó thực sự là muốn cầu hôn chị gái cháu. Tất nhiên nó sẽ không thừa nhận chuyện đó, và ta cũng không mong chờ cháu sẽ thừa nhận nếu ta có hỏi thẳng cháu. Vì lý do nào đó mà nó đã thay đổi ý định - hoặc bị tác động mà thay đổi ý định, điều không thường xảy ra với Elliott. Tuy nhiên, ta tin rằng cháu đã nói thật về những tình cảm của cháu dành cho nó và dự định của cháu là khiến nó hạnh phúc. Đó là hi vọng tốt nhất của cháu để giữ chân nó. Phiên cháu đứng lên và kéo dây chuông hộ ta. Cecily chắc đang sốt ruột đợi để được triệu tập. Nó muốn bày tỏ tình cảm với chị dâu tương lai của mình.”

Vanessa làm như bà bảo.

“Cháu hi vọng,” cô nói, “là cô ấy sẽ không quá thất vọng.”

“Không hề,” tử tước phu nhân đảm bảo với cô. “Nó cực kỳ thờ ơ với những người lớn tuổi cỡ anh trai mình và thậm chí cả cháu nữa. Điều nó sung sướng nhất là Elliott sẽ lấy chị gái của Miss Katherine Huxtable, người mà nó rất thích.”

Và thế là một chương ngại to lớn đã được vượt qua, Vanessa nghĩ khi cô ngồi xuống trở lại và chờ đợi sự xuất hiện của Miss Wallace. Cô đã được chấp nhận, ít nhất là một cách dè dặt, bởi mẹ chồng tương lai. Giờ mọi chuyện phụ thuộc vào cô để được phê chuẩn hoàn toàn.

Và tuần sau cô sẽ được đến London để được biến đổi thành một quý cô quyền quý, thành một nữ tử tước và nữ công tước tương lai.

Ai có thể đoán trước được tất cả những chuyện này chỉ mới cách đây hai tuần trước.

Và rồi cô nghe thấy văng vẳng những lời vừa được nói cách đây một hoặc hai phút.

Sau khi chơi bài trác táng trong nhiều năm..

Và dĩ nhiên anh đã cho cô hay ngày hôm qua là anh có rất nhiều kinh nghiệm - cho dù anh chưa từng kết hôn.

Có phải đó là thời gian anh học được cách hôn...

Nhưng chắc chắn đây không phải là lúc hay là nơi để nhớ lại tử tước Lyngate đã hôn cô như thế nào.

Mẹ chồng tương lai của cô cũng nói thêm một câu khác nữa.

Ta tin rằng cháu đã nói thật về những tình cảm của cháu dành cho nó và dự định của cháu là khiến nó hạnh phúc. Đó là hi vọng tốt nhất của cháu để giữ chân nó.

Vậy phải chăng anh vẫn chưa chấm dứt hẳn cái thời ăn chơi trác táng ấy? Phải chăng hề có dịp là anh sẽ ngựa quen đường cũ nếu như cô không làm anh thấy vui vẻ?

Kính khùng làm sao cái sự ngây thơ của cô. Cô biết quá ít về cái thế giới mình đang bước vào. Chắc chắn xã hội không tha thứ cho tội phản bội của những đôi vợ chồng là thành viên của nó.

Cô sẽ không thể nào chịu đựng nổi chuyện đó nếu như...

Nhưng cô sẽ gan đua bằng cách nào nếu...

Elliott dành gần như trọn vẹn một tháng trước lễ cưới đi đi lại lại giữa Finchley Park và Warren Hall. Thường thì anh sẽ bỏ ra ít nhất là một phần của tháng ba ở London, bỏ sung thêm tú áo của mình, cùng cố lại bản thân ở những câu lạc bộ, trao đổi tin tức và quan điểm với bạn bè thân và sơ, tham dự bất cứ buổi tiệc nào được tổ chức vào đầu năm - và vui mừng được chấm dứt cảnh sống chạy tinh quá lâu với Anna.

Nhưng anh cần phải dành ra ít nhất một ngày để phỏng vấn những gia sư tương lai George đã lên danh sách cho anh phê duyệt và ghé qua người thợ may và người đóng giày của anh và bàn bạc một số vấn đề kinh doanh khác. Chỉ còn một chút thời gian để anh nán lại. Anna đã tỏ ra cực kỳ khó chịu khi biết về lễ cưới sắp tới của anh. Cô đã ném ra những từ ngữ gay gắt và những đồ vật còn cứng rắn hơn vào người anh. Và khi cô òa lên khóc một vài phút sau đó và đưa anh vào giường mình, thì anh thấy rằng rốt cuộc anh chẳng còn tâm trạng nào nữa và viện ra một cái cớ không đâu về một công việc bị quên mất.

Anh vẫn chẳng còn tâm trạng nào cho đến tận tối hôm đó, khi anh có thể quay lại với cô - từ ngôi nhà nơi mẹ anh và vị hôn thê của anh đang lưu trú tới nhà cô nhân tình của anh. Nó có vẻ hơi quá nhơ bẩn - một ý nghĩ khá là không phù hợp đối với con trai của cha anh và cháu nội của ông anh.

Chỉ hai ngày sau khi hộ tống mẹ anh, cô em út, và vị hôn thê của anh tới thành phố và sắp xếp chỗ ở cho họ trong ngôi nhà thành phố của gia đình ở Cavendish Square, anh lại quay trở về vùng nông thôn. Dù sao chẳng nữa thì anh cũng đi, vì mẹ anh đã tỏ thái độ với anh rằng sự hiện diện của anh dứt khoát là thừa trong khi bà tất bật chuẩn bị cho hai cô gái cho mùa vũ hội sắp tới.

Anh vui sướng khi được ra đi. Cuộc trò chuyện suốt từ lúc họ rời khỏi nhà - dù sao anh cũng để vào tai được một chút - không vượt ra khỏi được thời trang và vài vốc và diêm đăng ten và những thứ vớ vẩn khác.

Ánh mắt Mrs. Dew cười với anh mỗi lần anh nhìn cô. Anh đã chia tay cô sau hai ngày ngắn ngủi ở London bằng một cái cúi chào rất thiếu nồng ấm gần

như vội vã.

Và chẳng mấy chốc anh sẽ phải ngừng việc nghĩ về cô và gọi cô là Mrs. Dew, như thể cô vẫn là vợ một người khác. Nhưng anh thà chết còn hơn gọi cô là Nessie.

Anh đã viết thư cho ông nội và nhận được thư trả lời từ bà nội anh. Họ sẽ đến Finchley dự đám cưới.

Sự thật càng ngày càng có cảm giác rõ dần một cách bối rối.

Ngày nào anh cũng cười ngra sang Warren Hall. Mặc dù chẳng mấy chốc anh đã thấy rõ rằng anh sẽ không cần làm thế nữa trong cả bốn năm trước khi cậu Merton đến tuổi trưởng thành. Cậu bé đã được chăm lo chu đáo dưới sự che chở của Samson và Philbin, người hầu mà George đã gửi từ London tới, một quý ông xuất sắc của các quý ông, người đã được chuẩn bị chu đáo để hạ cổ trao cho cậu chủ của mình lời khuyên trong mọi vấn đề về ngoại hình và thời trang. Và Claybourne, viên gia sư mới sẽ dạy cậu tất cả những điều cần biết về chính trị và tầng lớp quý tộc Anh và những gì được mong đợi ở một thành viên của nó đã đảm trách một lượng lớn thời gian của cậu bé cũng như ông Bigley gầy gò, sách vở và hay nói lắp, viên gia sư cổ hủ. Và Miss Huxtable vẫn đặt ánh mắt đầy tình mẫu tử lên cậu em trai của mình.

Có lẽ sau khi gia đình Huxtable đã được ra mắt ở thành phố và đạt được những vị trí phù hợp trong xã hội, đôi khi Elliott hi vọng, thì anh có thể trở về với cuộc sống riêng của mình và thấy rằng toàn bộ công việc của người bảo trợ chỉ còn là một phiền toái nhỏ nhặt trong cuộc sống của anh.

Trừ một điều là chẳng còn lại gì trong cuộc sống quen thuộc của anh để mà quay lại nữa. Anh đã sớm bị chất tải nặng cho cả đời với một mối phiền toái khổng lồ.

Anh chờ đợi sự trở lại của cô dâu của mình.

Trong trí nhớ của anh cô đã trở nên gầy gò hơn và dị thường hơn, xấu xí hơn, và hoàn toàn đáng chán hơn về mặt thể chất mỗi lần anh nghĩ tới cô. Miệng lưỡi của cô trở nên xấc xược hơn, nụ cười thường trực và tiếng cười của cô khó chịu hơn. Nụ hôn của cô trở nên giống cái hôn của một đứa trẻ - hoặc một nữ tu hôn.

Càng ngày cô càng trở nên kém hấp dẫn hơn.

Và anh chỉ có mỗi bản thân mình để đổ lỗi cho sự thật rằng anh sắp bị cùm chân vào cô. Chúa ơi, anh đã có thể nói không, chẳng phải sao, ngay khi cô ta hỏi cái câu lố bịch đó?

Anh đã bao giờ cho phép một phụ nữ sai khiến mình chưa nhỉ? Và về một chuyện quan trọng nhất trong phần đời còn lại của anh?

Và ngài đã mắc kẹt với tôi.

Cô ta chưa từng nói câu nào đúng sự thật hơn thế.

Thiệp mời đã được gửi đi, lễ cưới và tiệc cưới được lên kế hoạch chi tiết và xa hoa.

Những trang mới của cuộc đời anh cứ tự ào ào lật qua và anh chỉ có thể bắt lực đứng nhìn và đếm từng ngày.

Lễ phục sinh đến gần với một tốc độ đáng sợ. Lễ cưới của anh được tổ chức trong hai ngày sau ngày chủ nhật phục sinh.

Hàng đêm khi trở về giường Vanessa mong được nằm thao thức, các giác quan của cô ngập tràn những hình ảnh và ấn tượng, đầu óc cô chứa đầy thông tin. Và hàng đêm cô ngủ thiếp đi vì kiệt sức hoàn toàn ngay khi đặt đầu xuống gối.

Cô được đi tham quan và thấy sợ hãi bởi những gì mình thấy - pháo đài tháp London, tu viện Westminster, cung điện St. James Palace, Carlton House, Hyde Park, và một loạt địa danh nổi tiếng khác mà cô đã nghe nói nhưng chỉ nhìn thấy trong tưởng tượng. Cô được đưa đến hiệu may áo dài và hiệu làm găng tay và hiệu làm mũ và tiệm kim hoàn và một tá những cửa hiệu khác cho tới khi cô chẳng biết mình đang ở đâu và đang được may đo cho món đồ nào. Ngay cả khi nó đã được mua. Cô vẫn thường ngó vào ngăn kéo và tủ áo trong phòng mình ở Moreland House và tự hỏi những chiếc áo ngủ kia là của ai hay ai là chủ nhân của những đôi giày đế mềm bằng xa tanh và những chiếc khăn choàng họa tiết cánh hoa kia.

Cô chưa bao giờ băn khoăn về chiếc áo dài mặc ở cung điện - chiếc áo mà cô sẽ mặc để ra mắt nữ hoàng sau đám cưới. Chuyện đó thật không thể nào quên đi được. Vì lí do kì cục nào đó, nữ hoàng khăng khăng chỉ chọn thời trang của thế kỉ trước, thế nên chiếc áo phải có vòng cổ váy rất rộng với chiếc váy lót rộng tương đương và một chiếc yếm và đuôi váy dài lê thê và những chiếc lông vũ cao ngất ngưỡng trên tóc và những phụ kiện kì cục khác.

Và Vanessa phải học cách bước đi trong nó và đứng vững trong nó mà không vấp chân hoặc ngã ngửa ra sau để lên đuôi váy - và cũng không được phép, tất nhiên, quay lưng về phía nữ hoàng khi bà rời khỏi. Và cô phải học cách nhún gối chào nữ hoàng cho đến khi mũi cô gần như chạm sàn nhà - nhưng với một vẻ duyên dáng nhất định.

Cô đã gây ra một trận cười - cũng giống Cecily - trong khi thực hành. Thậm chí cả mẹ Cecily đôi khi cũng buông rơi vẻ bức bối trước sự vụng về thường xuyên của Vanessa và chịu thua và cũng bật cười.

“Nhưng cháu phải hứa - nhất thiết phải hứa, Vanessa,” bà nói, “không được gục xuống vì cười nếu cháu mắc lỗi vào đúng ngày đó. Lạy trời là cháu sẽ làm được. Nhưng nếu không, cháu phải thu mình lại và rút lui một cách lặng lẽ và kín đáo hết mức có thể.”

Tất cả lại rũ ra cười lần nữa khi họ liệt kê và phóng đại tất cả những điều kinh khủng có thể dẫn đến sai lầm.

“Vanessa,” mẹ chồng tương lai của cô nói, tay ôm lấy sườn khi cuối cùng họ đã cạn kiệt ý tưởng, “ta không biết có khi nào ta cười nhiều như thế này từ khi có cháu ở bên không?”

Họ cũng cười đau ruột thêm lần nữa với bài học nhảy được sắp xếp để Cecily có thể ôn lại những kỹ năng của mình đồng thời cho Vanessa học cùng luôn. Cô phải học nhảy điệu van. Nó là một điệu nhảy cô thậm chí còn hiếm khi nghe thấy nữa là được chứng kiến. Nhưng nó không khó một khi người ta dần quen với sự thật là chỉ được nhảy với duy nhất một người, người này ôm người kia - và ngược lại - trong toàn bộ thời gian.

Vanessa đã cắt tóc. Ban đầu người tạo mẫu định cắt bớt chỉ một vài inch, nhưng khi ông ta phát hiện ra những lọn sóng dày trong tóc cô - mặc dù không cuốn hút bằng những lọn tóc quăn của Stephen - ông đã cắt ngắn đi theo một mốt mới nhất và tạo cho nó một kiểu dáng ôm lấy đầu và hai bên má và có thể chải mượt bằng những ngón tay và những cây kẹp trong các lọn tóc và thậm chí uốn quăn cho những dịp đặc biệt.

“Vanessa!” Từ tước phu nhân thốt lên khi trông thấy nó. “Ta đã biết là mái tóc của cháu có nhiều hứa hẹn. Ta đã bảo mà, đúng không? Nhưng ta không nhận thức đầy đủ là kiểu tóc ngắn và gọn sóng sẽ làm đầy đặn khuôn mặt xương xương của cháu. Nó làm nổi bật những đường nét cổ điển của gò má và độ lớn của đôi mắt. Cháu mỉm cười cho ta xem.”

Vanessa mỉm cười và rồi lắc đầu với một tiếng cười ngượng ngập. Cô có cảm giác như bị phôi bày.

“Đúng.” Từ tước phu nhân nhìn cô trầm ngâm. “Cháu thật sự trông khá xinh xắn. Theo một cách đặc biệt. Cháu là một sự độc đáo.”

Vanessa nghĩ đó là một lời khen.

Cảm giác bị phôi bày của cô thậm chí còn tăng thêm.

Tất cả quần áo mới của cô đều có gam màu nhã nhặn. Chiếc áo dài cô sẽ mặc trong lễ cưới là màu xanh lá cây nhạt - sáng hơn chiếc áo Hedley đã mua tặng cô cho lễ hội mùa hè.

Nếu cô không bận rộn hàng ngày và quá kiệt sức hàng đêm, có lẽ cô đã rơi nước mắt cho những hồi ức của mình, cho sự thật là Hedley không còn ở bên cô để chia sẻ mọi niềm vui. Có thể nói cô đã liên tục phải đè nén những hồi ức - và cảm giác tội lỗi - trừ khi chúng tự phát bùng lên.

Cô cũng cố gắng càng ít nghĩ tới từ tước Lyngate càng tốt, người mà cô sẽ kết hôn trong vòng một tháng nữa.

Trong trí nhớ của cô anh đã trở nên kiêu căng hơn, ngạo mạn hơn, khinh khỉnh hơn, tất cả mọi thứ đều tăng lên theo chiều hướng tiêu cực hơn mỗi lần cô nghĩ đến anh.

Cô sẽ phải tốn công sức vô cùng cực nhọc nếu cô hi vọng giữ trọn lời hứa làm anh ta vui vẻ, làm anh ta hài lòng, làm anh ta... Cái kia là gì nhỉ? À, đúng rồi. Làm anh ta dễ chịu.

Và giữ cho anh ta chung thủy.

Một tháng qua đi như gió cuốn. Cô vẫn chưa sẵn sàng. Cô cần thêm thời gian.

Nhưng cho cái gì?

Cho tất cả!

Nhưng thời gian, tất nhiên, sẽ không đứng yên một chỗ. Ngày đó đến như đã định khi cô thấy mình lại một lần nữa ở trong cỗ xe của từ tước Lyngate cùng Lady Lyngate và Cecily, hướng tới Finchley Park và Warren Hall. Mr. Bowen cười ngửa đi bên cạnh làm người tháp tùng - anh được chọn làm phù rể của ngài từ tước tại lễ cưới.

Chỉ trong thời gian vài ngày nữa. Khách khứa sẽ bắt đầu tụ tập đông đủ. Trong đó có cả Sir Humphrey và Lady Dew và Henrietta và Eva. Và Mrs. Thrush. Và công tước cùng nữ công tước Moreland. Rất sớm thôi cô sẽ gặp lại vị hôn phu của mình. Dạy dỗ Vanessa thể hiện một nhịp điệu nhộn nhạo khó chịu. Điều mà cô quy cho là triệu chứng của đau ốm.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 12

Những người phụ nữ trở về từ London trước đám cưới ba ngày. Nhưng còn rất ít thời gian, thậm chí ba ngày cũng không đủ, để cho anh tìm hiểu cô dâu của mình rõ hơn, Elliott nhận ra.

Có lẽ như thế cũng tốt.

Ông bà nội của anh đã đi từ Kent tới. Các cô và chú anh cũng đã đến cùng với các anh chị em họ của anh với gia đình mình. Đó là anh chị họ về bên nội nhà anh. Con, mặc dù được mời theo yêu cầu của nhà Huxtable, đã từ chối. Và tất nhiên các cô em gái đã lập gia đình của anh đã đến cùng các ông chồng và đám trẻ của Jessica. Finchley Park dường như đầy ắp.

Mọi người đều mừng cho anh. Nhưng bà nội anh mới là người dẫn ra những lời được tất cả hồ hởi tán đồng. Đó là sau khi bà đã sang Warren Hall cùng ông nội anh để gặp mặt cô dâu của anh.

“Cô bé không đẹp, Elliott,” bà nói sau khi trở về - và trong sự lắng nghe của toàn bộ gia đình trừ lũ trẻ của Jessica. “Và đó là một sự nhẹ nhõm đối với ta. Cháu hẳn đã chọn cô bé vì những phẩm chất của tâm hồn. Cô bé có tính tình đặc biệt dễ thương, mặc dù cô ấy lo lắng khi gặp Moreland và ta cũng là điều dễ hiểu. Ta hài lòng vì cháu đã chứng tỏ một giác quan thật nhạy bén.”

“Hoặc có lẽ, thưa bà,” Averil nêu ý kiến, “anh Elliott đã yêu cô ấy. Cháu phải thú thực là cháu cực kỳ thích cô ấy mặc dù cháu khá ngạc nhiên khi trông thấy cô ấy lần đầu. Cô ấy không phải kiểu phụ nữ mà cháu nghĩ sẽ hấp dẫn được anh Elliott. Nhưng cháu đã cười đến gần như ngạt thở khi cô ấy kể lại những tai nạn với công cuộc luyện tập trong chiếc áo dài ra mắt của cô ấy. Cháu thích những người có thể tự cười bản thân mình.”

“Ta hi vọng nó đã yêu,” bà nội anh nói, nhìn anh nghiêm khắc. “Cháu có không, Elliott?”

Anh nhướn mày lên và mím môi, nhận thức rõ là con mắt của toàn bộ phái nữ đang đổ dồn vào anh. “Chắc chắn là cháu có quan tâm đến cô ấy, bà nội à,” anh nói thận trọng. “Hãy cho cháu thời gian, và cháu dám chắc mình cũng sẽ yêu cô ấy.”

“Ôi, đàn ông!” Jessica ngược mắt lên trần nhà. “Hãy cẩn thận không thì anh sẽ thiêu cháy cô ấy bằng ngọn lửa tình của mình mắt, Elliott.”

Cô ấy không đẹp, bà nội anh đã nói vậy. Tất nhiên là cô ta không đẹp. Tuy thế anh đã bị sốc khi gặp lại cô - trong sự có mặt của ông bà nội và mẹ anh và các em gái của anh. Anh suýt nữa không nhận ra cô.

Cô không còn mặc đồ tang nữa - ngay cả màu oải hương góm guốc cũng không còn. Cũng không còn, anh nhận thấy khi liếc vào bàn tay trái của cô, đeo chiếc nhẫn cưới của cô nữa. Cô mặc một chiếc áo dài đơn giản màu vỏ chanh nhạt nhưng thắt eo cao hợp thời trang. Cả màu sắc và kiểu áo đều tôn dáng cô lên.

Nhưng mái tóc cô mới khiến cho cô gần như không nhận ra được. Kiểu tóc mới hợp với cô đến độ hoàn hảo. Nó làm nổi bật gương mặt cô, khiến nó đầy đặn hơn, bớt xanh xao hơn. Làm cho gò má cô rõ nét hơn, đôi mắt cô to hơn. Bằng cách nào đó nó thu hút sự chú ý tới đôi môi cô, đôi môi được điêu khắc một cách hào phóng và thường xuyên khê cong lên ở khóe môi.

Giờ anh đã cảm thấy quen nhưng không hiểu sao vẫn bị kích thích một cách hoang mang bởi khao khát trước hình dáng của cô. Cho dù với nhiều thay đổi đến thế nhưng cô thực sự vẫn không đẹp.

Nhưng anh không nói được lời nào riêng tư với cô và sẽ không cho đến lúc đám cưới diễn ra, dường như là thế. Anh bận rộn với gia đình của anh, cô bận rộn với gia đình cô.

Sir Humphrey và Lady Dew cùng hai cô con gái đã đến. Họ đưa Mrs. Thrush, bà quản gia cũ của nhà Huxtable, đi cùng. Không có thêm vị khách nào nữa ở Warren Hall, nhưng sir Humphrey có thể làm đầy ngôi nhà bằng chính bản thân mình. Và Elliott thích giữ một khoảng cách nhất định với ông hơn là bị dòn vào một cuộc trò chuyện không có điểm dừng.

Thực sự Elliott thấy ngạc nhiên vì cả gia đình Dew đã đến. Đây không phải một nỗi đau với họ khi nhìn người vợ góa của con trai mình đi lấy chồng sao?

Anh chịu đựng những ngày cuối cùng của cuộc sống tự do với sự ngoan cường vui vẻ nhất mà anh có thể tập hợp. Bây giờ anh chẳng thể làm gì để tránh được số mệnh nữa ngay cả khi anh ao ước được làm thế. Anh cẩn thận tránh hỏi bản thân mình liệu anh có muốn vậy không. Nó là một câu hỏi vô nghĩa.

Anh mặc quần áo vào buổi sáng của ngày đám cưới của mình với sự nắn nót cố ý và ở lì trong phòng mình lâu hết mức có thể. Nó là một thủ đoạn tất phải thất bại. Nếu anh không chịu xuống dưới gặp gia đình, bọn họ sẽ - và đã - đi lên để gặp anh.

Vì vậy anh đã phải chịu đựng việc bị ôm hôn và những giọt nước mắt của tất cả mọi người trong phạm vi nhỏ hẹp trong căn phòng thay đồ của anh.

Và bởi vì tất cả đột ngột đánh mạnh vào anh rằng hôm nay thực sự là ngày cưới của anh, rằng cuộc sống của anh sẽ thay đổi mãi mãi kể từ đây, anh đã ôm lại họ và xiết chặt bàn tay xương xẩu của ông nội anh.

Và cuối cùng anh đã ở trên đường tới ngôi nhà thờ nhỏ dành cho gia đình ở khuôn viên Warren Hall, George Bowen ngồi cạnh anh trong xe.

“Không một lời nào nữa,” anh dứt khoát chỉ thị khi nghe thấy ông bạn lấy hơi định nói. “Sáng nay số lượng từ hoa mỹ đa cảm được thốt ra đã đủ làm tôi buồn nôn cho một tháng. Không thêm một câu nào nữa.”

“Vậy dăm ba câu thì sao?” George vừa hỏi vừa cười toe toét. “Anh đã có nhẫn chưa? Anh phải đưa nó cho tôi sau bữa điểm tâm, nhưng anh không xuống ăn sáng. Anh đã bị mất khẩu vị, tôi dám chắc. Các đám cưới - tức là đám cưới của chính mình - hay mang lại triệu chứng ấy.”

Elliott thọc tay vào túi và lôi ra chiếc nhẫn anh đã mua ở London.

“Món bầu dục sáng nay đặc biệt ngon,” George nói, như đang tự sự. “Nóng sốt và béo ngậy, đúng kiểu tôi thích.”

“Nếu anh cũng thích làm thư ký của tôi,” Elliott nói, “hãy giữ những suy nghĩ kiểu ấy - và tất cả những suy nghĩ khác trong thời gian còn lại của chuyến đi - cho riêng anh, George.”

Bạn anh chất lười và giữ không khí hòa hoãn.

Nếu Vanessa có hi vọng được nói vài lời riêng với chồng sắp cưới - và đúng là cô đã rất hi vọng - để hỏi anh một lần nữa liệu anh thực sự quan tâm đến việc lấy cô không hay anh muốn cô trả tự do cho anh hơn, thì bất cứ hi vọng nào kiểu đó đã sớm tan tành sau khi cô trở về từ London.

Cô chỉ gặp anh được hai lần trước ngày cưới - một là lúc anh hộ tống công tước và nữ công tước Moreland cùng cô em gái sang Warren Hall, và một lần khi anh đưa các cô và chú anh cùng con cái của họ sang.

Trông anh cực kỳ khinh khỉnh trong cả hai lần, như một vị thần Hi Lạp hắc ám và nâu sạm bị trục xuất khỏi đỉnh Olympus vì tội ác ghê gớm nào đó.

Cả hai lần anh đều trò chuyện với Margaret và Katherine và Stephen và tặng Vanessa một cái cúi chào tinh vi và trang trọng và sau đó hỏi thăm sức khỏe cô.

Hai chuyến thăm của anh chắc chắn không giúp cô sáng tỏ được gì trong khi chờ đợi ngày cưới của mình.

Sự xuất hiện của công tước và nữ công tước cũng vậy, cả hai người đều rất lịch sự và ân cần - cô gần như đã giải bày với công tước là chính cô mới là người đi cầu hôn cháu nội họ, không phải bằng cách quanh co nào khác, nhưng đúng lúc đó tử tước Lyngate lại ở trong tầm nghe và cô nghĩ có lẽ anh thấy bức mình trước điều mà anh chắc chắn hiểu như một đòn nhục nhã đánh vào bản tính nam nhi của anh.

Nhưng cho dù thế, họ là công tước và nữ công tước đích thực. Cô thấy kính sợ họ. Và cô sắp lấy người thừa kế của họ.

Sự có mặt của bố mẹ chồng và các cô em chồng cũng không cải thiện được tình hình. Họ quá vui mừng vì được gặp lại cô và được đến Warren Hall và được gặp Meg và Kate và Stephen. Và họ quá vui mừng vì cô đã đính hôn với tử tước Lyngate. Sir Humphrey thậm chí còn dẫn ra đầy đủ sự tích hoàn cảnh đưa đôi trẻ đến với nhau và kể cho công tước cùng nữ công tước nghe - trong tầm tai của ngài tử tước. Đó là một trong những lần Vanessa muốn chui xuống sàn nhà nếu có thể được.

Nhưng Vanessa yêu gia đình Dew. Và cô biết là họ yêu cô. Chẳng bao lâu nữa cô sẽ không còn mang tên của họ nữa. Cô sẽ lấy một người khác.

Chắc chắn họ cảm thấy rất buồn.

Dĩ nhiên là thế. Vào đêm trước đám cưới, khi cô chúc họ ngủ ngon, Vanessa hôn lên má Lady Dew và ôm bà như cô thường làm mỗi đêm, và cô mỉm cười với sir Humphrey như mọi lần. Nhưng rồi cô bỗng ôm choàng lấy ông - hai tay vòng qua cổ ông, gục đầu vào vai ông, và cảm thấy trái tim như muốn vỡ ra.

“Nào, nào,” ông nói, vỗ vào lưng cô. “Con thật là tốt với con trai chúng ta, Nessie. Còn hơn cả tốt. Thằng bé đã chết trong hạnh phúc. Còn quá trẻ, đúng thế, nhưng được hạnh phúc. Và tất cả là nhờ con. Nhưng giờ nó đã ra đi và chúng ta phải tiếp tục sống. Con phải được hạnh phúc lần nữa, và chúng ta hạnh phúc khi chứng kiến điều đó. Tử tước Lyngate là một người tốt. Ta đã thăm chọn ngài ấy cho con.”

“Papa,” cô cười run run trước sự ngớ ngẩn của mình. “Con có thể vẫn gọi cha như thế được không? Và Mama nữa?”

“Chúng ta sẽ bị xúc phạm nặng nề nếu con định gọi chúng ta bằng cái tên khác,” ông nói.

Và Lady Dew kiễng chân để chia sẻ cái ôm với hai người.

“Khi nào con có con, Nessie,” bà nói, “Chúng phải gọi chúng ta là ông và bà đấy. Chúng sẽ là cháu của chúng ta, con biết không, chắc chắn như thể chúng là con của con và Hedley vậy.”

Điều đó gần như quá lớn để chịu đựng nổi.

Vanessa mừng vì họ không ở trong phòng cô sáng hôm sau. Mrs. Thrush thì khẳng khẳng ở đó, kè kè bên cạnh Vanessa và chắn đường cô hầu từ London xuống để làm việc cho Kate và Meg. Và tất cả mọi người đều tụ tập ở đó.

“Trời đất, Nessie,” Stephen nói, nhìn cô từ trên xuống dưới trong chiếc áo dài màu lá non nhạt và chiếc áo choàng lông với chiếc mũ rom cài hoa theo kiểu lễ hội ngộ nghĩnh mà Cecily đã phát hiện ra tại một trong những cửa hiệu bán mũ khi họ đi thăm thú London. Tóc cô được uốn quăn và thu gọn vào dưới vành mũ. “Chị trông sáng choang như một đồng năm penny ấy. Và trẻ hơn đến mấy tuổi khi chị đi London.”

Còn cậu trông rất bảnh bao, và có vóc dáng hơn hẳn lúc họ rời khỏi Throckbridge. Vanessa bảo cậu như thế và cậu xua đi lời khen bằng một cái phẩy tay bất cần.

Kate bặm môi lại.

“Và khi nghĩ tới,” cô nói, “mới vài tuần trước đây Meg còn đang mạng bít tất, Stephen đang dịch ngữ pháp Latinh, còn em đang nô đùa với những đứa bé ở trường, và chị thì ở Rundle Park, Nessie. Và giờ tất cả chúng ta cùng ở đây. Và ngày hôm nay đánh dấu sự thay đổi lớn nhất trong tất cả.”

Đôi mắt cô chan chứa nước và cô lại cắn môi.

“Hôm nay,” Margaret nói quả quyết, “Nessie sẽ bước vào cuộc sống hạnh phúc mãi mãi, và hôm nay trông em ấy vô cùng lộng lẫy.”

Mắt cô khô ráo và quai hàm nghiêng chặt. Nhưng có một cảm xúc dữ dội trong đôi mắt cô đến mức Vanessa không dám nhìn vào chúng thêm một giây nào nữa vì sợ mình sẽ tan ra thành từng mảnh.

Đêm hôm qua hai người đã thức rất khuya, Vanessa ngồi tựa vào chồng gối trên giường, Margaret ngồi ở chân giường, hai chân co lên tới cằm.

“Chị muốn em hứa với chị,” cô đã nói, “là em sẽ không đánh mất sự yêu đời và khả năng dệt nên niềm vui quanh em, Nessie. Bất kể có chuyện gì xảy ra. Em không được đánh mất chính mình. Hứa với chị đi.”

Chị ấy sợ rằng sống với tử tước Lyngate sẽ mài mòn tinh thần Vanessa. Sao chị ấy khờ dại thế. Trái lại thì có. Cô sẽ làm cho anh mỉm cười rồi cười vang. Cô sẽ làm cho anh hạnh phúc.

Cô đã hứa với anh là cô sẽ làm được. Cô đã hứa với mẹ anh điều tương tự. Quan trọng hơn là, cô đã hứa với chính mình.

“Em hứa,” cô đã nói, nhoen cười. “Chị khờ khạo quá, Meg. Có phải ngày mai em sẽ bước lên máy chém đâu. Em sẽ đi tới đám cưới của mình. Em đã không nói với chị từ trước, nhưng vào cái ngày anh ấy hỏi em làm vợ - chúng em đang ở ngoài bờ hồ - anh ấy đã hôn em.”

Margaret chăm chăm nhìn cô.

“Em thích nó,” Vanessa nói. “Em thực sự thực sự thích nó. Và em nghĩ anh ấy cũng vậy.” Phần sau có vẻ không đúng sự thật, nhưng nó không phải một lời nói dối hoàn toàn bởi vì cô không có hỏi anh và vì thế không biết chắc. Dù sao đi nữa, chắc chắn là anh đã muốn cô.

Margaret đứng đưa người từ trước ra sau, hai cánh tay ôm vòng lấy đầu gối.

“Em cần những nụ hôn, Meg,” Vanessa đã nói. “Và em cần nhiều hơn cả những nụ hôn. Em cần được kết hôn một lần nữa. Em nghĩ đôi khi đàn ông tin rằng chỉ có họ mới cần những nụ hôn. Nhưng họ đã nhầm. Phụ nữ cũng cần vậy. Và em mừng vì sắp kết hôn lần nữa.”

Và nó thậm chí không hẳn là một lời nói dối, cô đã nghĩ. Cô thực sự muốn có thêm những nụ hôn của anh và hơn cả những nụ hôn từ anh.

Cô cũng muốn tình yêu và hạnh phúc. Nếu cô cố gắng hết mình, có lẽ cô sẽ đạt được một trong hai thứ đó.

Tuy vậy, sáng nay, khi Stephen đưa tay ra và cô khoác lấy để cậu đưa cô xuống dưới nhà và bước ra ngoài tới cỗ xe ngựa cho một chuyến đi ngắn tới nhà thờ, cô không chắc chắn cho lắm là mình có muốn bất kỳ thứ nào trong đó hay không.

Cô sẽ lấy một người xa lạ. Một con người đẹp đẽ, rắn rỏi, cau có, khó tính, khinh khinh, nhạo báng...

Ôi trời.

Anh cũng đã quỳ xuống để cầu hôn cô cho dù như thế là không cần thiết vì cô đã cầu hôn với anh rồi - và anh có thể đã làm hỏng chiếc quần ống bó của mình trên cỏ ướt trong quá trình đó.

Cô thu mình vào chỗ ngồi trong xe, dành một khoảng trống cho Stephen ngồi cạnh, và cuối cùng hơi có một chút cảm giác là mình đang trên đường đi đến máy chém thật.

Ngớ ngẩn thay, cô muốn gặp Hedley.

Có chưa đầy ba mươi vị khách được mời dự đám cưới. Cho dù thế, họ gần như đã lấp đầy ngôi nhà thờ nhỏ.

Quy trình một đám cưới không phải là dài. Thực tế nó luôn làm Vanessa ngạc nhiên trước những lễ cưới cô từng tham dự - bao gồm cả lễ cưới đầu tiên của cô. Và đám cưới này cũng không phải ngoại lệ.

Làm sao một sự thay đổi trọng yếu và khó hủy bỏ đến thế trong cuộc đời hai con người lại được thực hiện loáng một cái và với đôi chút om sòm như thế? Khoảnh khắc duy nhất của kịch tính thực sự đến với một khoảng dừng ngắn ngủi sau khi ông mục sư hỏi liệu có ai biết bất cứ sự ngăn trở nào đối với đám cưới không.

Và cũng như tất cả những lần khác mà Vanessa biết, quãng dừng đó vẫn không được lấp đầy hôm nay, và quy trình lướt thẳng tới kết cục quen thuộc của nó.

Cô ý thức được rằng, ngay khi Stephen đặt tay cô vào tay tử tước Lyngate, là tay cô thật lạnh, còn tay anh vững chắc và ấm. Cô ý thức được bộ trang phục không một chút tí vết của anh - anh mặc độc hai màu đen và trắng, giống như anh đã mặc ở bữa tiệc Valentine - chiều cao và bề rộng của đôi vai anh. Cô ý thức được mùi nước hoa của anh.

Cô ý thức được nhịp đập thành thịch của trái tim cô.

Và cô ý thức được một kỷ nguyên đã trượt xa khỏi cô khi tên cô thay đổi và cô trở thành Vanessa Wallace, nữ tử tước Lyngate.

Hedley đã lùi xa hơn vào quá khứ của cô, và cô phải để cho anh đi.

Bây giờ cô đã thuộc về người đàn ông này.

Con người xa lạ này.

Cô ngược mắt nhìn anh khi anh lồng chiếc nhẫn cưới mới vào ngón tay cô.

Làm sao người ta có thể kết hôn với một người lạ được?

Nhưng cô đang làm thế.

Và anh cũng vậy. Anh có nhận ra anh biết ít về cô tới chừng nào không? Điều đó có quan trọng với anh không?

Chiếc nhẫn đã đến nơi an toàn, anh ngẩng nhìn vào mắt cô.

Cô mỉm cười.

Anh thì không.

Thế rồi, sau một vài khoảnh khắc nhanh đến chóng mặt khác, họ đã trở thành vợ chồng. Và khi mà Chúa đã gắn bó hai con người với nhau, thì không ai có thể chia rẽ được, dù là đàn ông hay phụ nữ, có lẽ là thế.

Họ ký tên vào sổ đăng ký của nhà thờ rồi cùng nhau bước dọc theo lối đi ngắn giữa giáo đường trong khi Vanessa mỉm cười với các vị khách khứa ở bên trái và bên phải. Meg không có lấy một giọt nước mắt, Katherine thì ngược lại. Stephen cười toe toét. Mr. Bowen cũng thế. Tử tước phu nhân - giờ đã là nữ tử tước thừa kế - đang chăm đôi mắt bằng chiếc khăn tay viền đăng ten. Ngài công tước nhìn họ từ dưới đôi lông mày rậm rạp, một vẻ nghiêm nghị dữ tợn in trên mặt. Nữ công tước mỉm cười ảm áp và gật gật đầu. Sir Humphrey thì đang hí mũi.

Còn lại tất cả đều là một sự mờ ảo.

Điều đầu tiên Vanessa nhận thấy khi bước ra khỏi nhà thờ - cô đã không nhận ra lúc ở trên đường tới đây - rằng bãi cỏ trước sân nhà thờ và những hàng rào cây bên dưới các cây to đã lác đác những bông nghệ tây và hoa anh thảo và những bụi thủy tiên vàng.

Vậy là mùa xuân đã đến muộn và gần như chẳng báo trước. Sao cô có thể bỏ lỡ nó được nhỉ? Đã là cuối tháng ba, và mùa xuân luôn là thời điểm cô yêu thích nhất trong năm.

“Ôi,” cô thốt lên, ngược nhìn người đàn ông đứng bên cạnh với một nụ cười tươi sáng, “nhìn những bông hoa mùa xuân kìa. Chúng đáng yêu quá?”

Và mặt trời đang tỏa sáng, cô nhận ra. Bầu trời mang màu xanh trong vắt.

“Những bông hoa trên mũ em ư?” anh hỏi cô. “Quả đúng như vậy.”

Và trong một giây ngắn ngủi, trước khi các vị khách tràn ra khỏi nhà thờ đằng sau họ, dường như cô nhìn thấy đôi mắt anh mang một nét cười.

Cô bật cười trước câu trêu chọc vô lý - và đột nhiên cảm thấy ngạt thở và không thể đứng vững. Người đàn ông này là chồng cô. Cô vừa tuyên thệ sẽ yêu thương, chung thủy, và nghe lời anh trong cả cuộc đời còn lại.

“Chà, Vanessa,” anh khẽ nói.

Ah. Chưa có ai gọi cô như thế - trừ mẹ anh. Rốt cuộc thì tên cô nghe cũng đáng yêu, cô vừa ngớ ngẩn nghĩ vừa mỉm cười với anh.

Chúng là những từ cuối cùng anh nói riêng với cô trong suốt nhiều giờ sau. Ngay cả trong lúc họ cùng ngồi trong xe ngựa sang Finchley Park để dự tiệc cưới, vì cô Roberta của ngài tử tước đã chịu đựng quá đủ những tiếng than van của em gái mình về việc gió lùa và chứng say xe trong suốt hành trình tới nhà thờ và chọn cách quay lại đi cùng cháu trai và cô dâu của nó. Và vì bà đã buông ra một hoặc hai lời cảnh báo tới cậu Merton về những cạm bẫy sẽ rình rập cậu khi cậu bước vào cái thế giới nguy hiểm của London vào cuối mùa xuân này, nên bà bắt Stephen cũng phải ngồi chung xe với mình.

Chuông nhà thờ ngân lên từng hồi vui vẻ khi mọi người đi xa dần.

Vanessa lắng nghe chúng một cách nuôi tiếc. Dường như chẳng có ai khác chú ý.

Elliott đã quyết định từ trước đám cưới khoảng hai tuần - ngay khi nhận ra nó là một sự kiện mà cả đại gia đình của anh háo hức muốn tham dự - là anh và cô dâu của mình sẽ không trải qua đêm tân hôn ở Finchley Park. Và mặc dù tòa nhà đủ lớn để cung cấp đủ phòng cho tất cả mọi người và anh đã có mấy phòng riêng ở đó, anh không có mong muốn chúc tất cả mọi người ngủ ngon khi anh đưa cô dâu về giường hoặc chào tất cả bọn họ vào bữa điểm tâm sáng hôm sau.

Anh đã cho dọn dẹp ngôi nhà bên hồ (là nhà dành cho nữ chủ nhân của dòng họ ở sau khi người chồng đã chết và người con trai thừa kế của họ đi lấy

vợ) để nó sẵn sàng cho hai người. Anh đã chuyển vài người hầu tới đó, bao gồm cả người hầu riêng của anh và cô hầu mới của vợ anh. Và anh đã tuyên bố với toàn thể gia đình rằng sau tiệc cưới thì cả ngôi nhà và hồ nước sẽ là khu vực cấm trong ba ngày.

Ba ngày có vẻ là một thời gian dài cho họ ở một mình với nhau, và anh hi vọng sẽ không hối hận vì quyết định của mình - mặc dù họ luôn có thể quay về ngôi nhà chính sớm hơn nếu họ trở nên buồn chán với sự bầu bạn của nhau, anh cho là thế. Nhưng anh cảm thấy cần có một vài ngày để hình thành một mối quan hệ nào đấy với vợ. Dù sao đi nữa cũng là quan hệ về thể xác đầu cho khả năng đó là một tương lai mù mịt.

Đến tận tối khuya hôm đó họ mới rời khỏi nhà chính. Những cuộc chèn chén vẫn tiếp tục trong đó khi họ bước dọc theo con đường nhỏ uốn khúc giữa các bãi cỏ rộng dẫn tới hồ. Đó là một đêm sáng trăng với các vì sao nhấp nháy. Ánh trăng dát những dải bạc óng ánh ngang mặt nước. Trời lạnh, nhưng lặng gió. Cuối cùng thì cũng có cảm giác của mùa xuân.

Mọi thứ được màu lãng mạn một cách không thoải mái. Cánh tay Vanessa ngoác vào tay anh, nhưng họ đã không nói gì kể từ lúc đáp lại những lời chúc ngủ ngon rộn rã ở trong nhà. Nó không bình thường đối với anh khi cảm thấy mất tự nhiên, im lặng.

Cô là người phá vỡ sự im lặng đó.

“Đây là một cảnh đẹp không thể tin nổi,” cô nói với anh. “Nó giống như một vùng đất thần tiên, không phải rất lãng mạn sao, thưa ngài?”

Có thể anh đã đơn giản là đồng ý với cô. Chính anh cũng đã nghĩ những điều tương tự. Nhưng anh chọn sự phản đối với hai từ của cô.

“Thưa ngài?” anh nói, cau tiết. “Tôi là chồng em, Vanessa. Tên tôi là Elliott. Sử dụng nó đi.”

“Elliott.” Cô ngược nhìn anh.

Cô vẫn mặc chiếc áo dài xanh trong lễ cưới. Và cô đã đội chiếc mũ rom ngô nghĩnh trở lại cho chuyến đi bộ ra ngoài. Nó là một thứ xinh xắn, anh buộc phải thừa nhận, và rất hợp với cô.

Họ đã đến gần bờ hồ, tới nơi con đường mòn rẽ sang để dẫn vào ngôi nhà từ phía trước. Vì lý do nào đó mà cả hai người đều dừng bước.

“Ngài không xúc động trước vẻ đẹp ư?” cô hỏi, hơi nghiêng đầu đi một chút.

Lại một lời buộc tội khác.

“Dĩ nhiên là có,” anh nói. “Hôm nay trông em rất xinh xắn.”

Nó chỉ là một sự cường điệu rất nhỏ. Anh thấy mắt mình cứ lang thang tới chỗ cô nhiều hơn mức cần thiết trong một ngày như hôm nay. Cô rạng ngời với sự sinh động khi cô hòa nhập với các vị khách của họ. Cô tràn đầy sức sống với những nụ cười và tiếng cười trong trẻo.

Cô trông hạnh phúc.

Dưới ánh trăng lúc này anh có thể trông thấy nét cười thấp sáng đôi mắt cô.

“Em định nói tới vẻ đẹp của thiên nhiên,” cô nói. “Em không tìm kiếm một lời khen. Em biết mình không xinh đẹp.”

“Em cũng không biết cách tiếp nhận một lời khen khi nó được đưa ra,” anh bảo cô.

Nụ cười vụt tắt trên gương mặt cô.

“Em xin lỗi,” cô nói. “Cám ơn ngài vì đã nói những lời tốt đẹp. Mẹ ngài đã chọn kiểu áo này và màu sắc. Cecily thì chọn chiếc mũ.”

Chưa có một ai, anh nhận ra với một sự thấu suốt đột ngột, từng khen cô xinh đẹp. Hẳn là như thế khi lớn lên trong một gia đình mà tất cả các anh chị em của mình đều đẹp để khác thường trong khi cô thì không? Vậy mà cô vẫn có thể mỉm cười và cười tươi với cuộc đời.

Anh đặt một ngón tay trở dưới cằm cô và cúi xuống hôn phớt lên môi cô.

“Chà,” anh nói, “giờ tôi thấy rồi, tôi có thể thấy chúng cũng khá là đẹp.” Tức là chiếc áo và cái mũ.

“Ồi, tốt quá.” Cô cười. Giọng cô cũng nghe như hụt hơi.

Anh đã không được quan hệ từ rất lâu, anh rầu rĩ nghĩ. Anh đã sẵn sàng để bắt đầu với đêm tân hôn. Điều mà, anh cho rằng, là một liều thuốc tốt.

“Tốt hơn chúng ta nên vào nhà,” anh nói. “Trừ phi em muốn tận hưởng thêm sự trong lành, tôi sẽ chỉ phòng cho em. Cô hầu của em sẽ chờ em ở đó.”

“Phòng của em ư?” cô hỏi.

“Tôi sẽ ghé thăm em ở đó sau,” anh nói.

“Oh!”

Anh chắc chắn là cô đang đỏ mặt, cho dù ánh trắng đã che giấu bằng chứng khỏi mắt anh. Cô ấy, anh nghĩ, gần như đang là một trinh nữ.

Họ lại rơi vào im lặng khi họ giữ một khoảng cách nhất định cho tới trước cửa nhà và anh mở nó ra để nhường lối cho cô vào trước. Người coi nhà và vợ ông ta đã ở trong hành lang để chào đón họ, như Elliott cho họ nghỉ sớm cả đêm.

Anh dẫn Vanessa lên cầu thang, được thấp sáng trưng bằng những cây nến gắn vào giá nến trên tường. Cô là vợ anh, anh nghĩ. Anh sẽ ngủ với cô đêm nay - trong một giờ nữa - và trong cả cuộc đời còn lại của họ sẽ không có ai khác ngoài cô.

Đó là lời thề mà anh vừa nói mới đây, dù anh ngạc nhiên khi tốn quá nhiều thời gian để hiểu được tâm tư mình. Sau đám cưới, anh thậm chí đã quyết định trước cả khi trở về từ London, anh sẽ kiên định đời sống một vợ một chồng, bất kể anh có tìm thấy sự thỏa mãn hay không được thoải mái trên chiếc giường hôn nhân. Có quá nhiều nỗi đau trong sự lựa chọn khác.

Anh chỉ cần nhìn và lắng nghe mẹ và bà nội anh là hiểu được điều đó. Cha anh và ông nội anh đã gây cho họ những tổn thương không thể bù đắp. Và cả hai người phụ nữ đều lo sợ anh sẽ đi theo bước chân của cha ông mình.

Anh sẽ không như thế. Đơn giản là vậy.

Không nhất thiết phải có một cái kết hạnh phúc nếu tính đến con người của vợ anh. Nhưng dù sao cũng là một kết cục bền vững.

Anh dừng lại bên ngoài phòng thay đồ của cô và cúi xuống bàn tay cô khi anh nâng nó lên môi trước khi mở cánh cửa. Cô hầu của cô đang bận rộn trong đó, anh có thể thấy.

Anh quay đi hướng về phòng mình.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 13

Căn phòng của Vanessa trông ra hồ. Ánh trắng vẫn chiếu xuống đó thành một dải bạc rộng lớn. Cảnh tượng thật là diễm lệ. Và bản thân ngôi nhà - mà cô đã có lần được ngắm qua một chút - cũng rất dễ thương.

Nhưng đầu óc cô thực sự không đặt vào ánh trắng hay ngôi nhà, ngày mai cô sẽ khám phá chúng sau.

Cô đang ở trong phòng mình.

Và đối diện với phòng của anh.

Hay là phòng của họ.

Cô và Hedley đã cùng chia sẻ một căn phòng kể từ ngày cưới. Cô đã nghĩ là tất cả các cặp đôi kết hôn đều như thế. Với Hedley-

Nhưng đêm nay cô sẽ không nghĩ về anh nữa. Cô không được nghĩ. Từ giờ cô đã thuộc về người khác.

Anh đã thực sự khen cô xinh xắn trên đường vào đây. Rất xinh xắn, là từ chính xác. Anh gần như đã trêu chọc cô, nói với cô rằng trang phục của cô cũng đẹp - ngụ ý là cô còn đẹp hơn - rằng bản thân cô mới là thứ anh để ý đầu tiên.

Đúng là một lời khoát lác trắng trợn! Cô thờ dài trong khi vẫn còn mỉm cười.

Nhưng anh có thể hài hước, dù chỉ là kiểu hài hước rất lạnh nhạt. Anh không phải con người vô cảm.

Ồ, đương nhiên là anh không phải.

Cô ngả đầu lên mặt kính mát lạnh của cửa sổ và nhắm mắt lại.

Trên chiếc giường sau lưng cô chăn đệm đã được gấp xuống cho đêm nay. Sự hiện diện của nó choán hết tâm trí cô. Có lẽ cô nên leo lên đó nằm. Nhưng cô vẫn nhớ anh đã buộc tội cô ra sao về việc hiển dạng bản thân như một con cừu hiến tế. Cô sẽ trông như một con cừu - cô sẽ cảm thấy như một con cừu hiến tế - nếu cô nằm đấy đợi anh.

Cô cảm thấy như một trinh nữ đang chờ bị cưỡng đoạt, cô nghĩ với đôi chút ghê tởm. Cô không phải một trinh nữ. Cô là người đàn bà có kinh nghiệm.

Ồ, dù sao chẳng nữa cũng gần như đã có kinh nghiệm.

Và nếu đầu óc cô không sớm dừng việc độc thoại liên miên của nó thì cô chắc chắn sẽ phát điên.

Một tiếng gõ nhẹ vang lên ngoài cánh cửa phòng cô và nó mở ra trước khi cô có thể băng qua phòng hoặc cất tiếng trả lời.

Anh mặc một chiếc áo choàng màu rượu vang che kín từ cổ cho đến mắt cá chân. Trông anh đầy đe dọa. Và cũng đẹp đẽ nữa, tất nhiên.

Gương mặt anh trông trơn bất cứ biểu cảm nào có thể miêu tả được. Hàng lông mi hơi khép nửa chừng trên đôi mắt, y như lần đầu tiên cô gặp anh. Anh nhìn cô điềm tĩnh và cô không thể không nghĩ tới một phản ứng rất khác lạ mà cô hẳn đang gọi lên ở anh.

Cô thường không mơ ước những điều bất khả thi, nhưng thoáng có đôi lúc cô ao ước mình xinh đẹp. Ví dụ như lúc này.

Cô đang mặc chiếc áo ngủ bằng lụa màu xanh bạc viền đăng ten đã được chọn riêng cho đêm nay - bởi mẹ chồng cô, chứ không phải cô. Cô nghĩ đường viền thấp của cổ áo quá hở hang. Và cô rất sợ là nếu cô chỉ cần đứng trước bất kỳ một ngọn nến nào, thì một khán giả sẽ có thể nhìn thấu qua nó.

Có thể cô đã không bận tâm quá mức nếu cô có thứ gì đáng giá để nhìn.

Cô ghét phải ngượng ngập về thân hình mình - hoặc sự thiếu thốn của nó.

“Em cho rằng,” cô nói, “chúng ta sẽ dần quen với chuyện này.”

Lông mày anh nhướng lên.

“Tôi nghĩ chúng ta sẽ quen,” anh nói khi bước vào phòng và tiến về phía cô. “Em không tình cờ bị hồi hộp đấy chứ? Em là một người từng trải, đúng không? Người biết làm hài lòng một người đàn ông - ở trên giường.”

Nếu đó là một câu nói đùa, thì cô không có tâm trạng để cười.

“Ngài biết đó là lời nói khoác mà,” cô nói. “Em đã thừa nhận nó nhiều lần. Ngài thật không tử tế khi ném nó vào mặt em bất cứ lúc nào.”

Kì lạ thay, trong chiếc áo choàng mặc nhà và đôi dép lê trông anh còn to lớn và uy quyền hơn khi anh mặc áo khoác và đi giày ống. Hoặc có lẽ dường như thế vì anh đang ở trong phòng ngủ của cô và đây là đêm tân hôn của họ.

“Chà, Vanessa.” Anh giơ một bàn tay áp vào cổ cô và một bên khuôn mặt. “Đã đến lúc tìm hiểu xem lời nói ấy khoác lác đến mức độ nào.”

Anh đã cạo râu. Cô có thể ngửi thấy mùi kem cạo râu hoặc mùi nước hoa của anh. Dù có là gì, nó cũng là mùi hương đàn ông và khiến cô muốn hít vào mũi.

Cô nuốt xuống.

Và đôi môi anh chạm vào môi cô. Cho dù chính xác thì không phải là môi anh. Đó là phần thịt mềm mại, ẩm ướt bên trong nó. Lưỡi anh ép mạnh vào môi cô, và cô hé chúng ra. Nó len lách sâu vào trong miệng cô.

Cô hít vào đột ngột qua cánh mũi. Cảm xúc lao như một mũi tên vào họng cô và xuyên xuống qua hai bầu vú và bụng cô để tạo thành nhịp đập nhói nhói giữa hai đùi.

Cô nhận ra cảm giác đó nghĩa là gì - khao khát tình dục tinh chất và thuần khiết. Cô đã cảm thấy nó nơi bờ hồ ở Warren Hall vào cái ngày cô đề nghị anh lấy cô. Sau đó cô đã chối bỏ nó với bản thân. Bây giờ cô không còn khả năng làm được thế.

Anh nhích ra một vài inch, và cô nhận ra trong sự bàng hoàng là anh vẫn chưa chạm vào bất cứ nơi nào trên người cô từ cổ trở xuống, thậm chí anh hầu như chưa bắt đầu.

“Hi vọng rằng,” anh nói, “em có biết cách làm tôi hài lòng vì em đã là vợ tôi và là bạn chung giường với tôi suốt đời.”

Đôi mắt anh vẫn lim dim nặng trĩu, và giọng nói mà anh sử dụng là giọng nói chỉ dùng trong phòng ngủ nếu như cô có hình dung ra. Nó mượt như nhung.

“Bác thầy đã nói vậy,” cô thì thầm. “Thì hi vọng rằng ngài biết cách làm em hài lòng vì ngài đã là chồng em và là bạn chung giường với em suốt đời.”

Anh chăm chú nhìn cô một lúc lâu, gương mặt phẳng lặng. Và rồi bàn tay đã áp vào mặt và cổ cô trượt xuống thấp và miết dọc theo bờ vai cô bên dưới chiếc áo ngủ và xuống cánh tay. Chiếc áo ngủ, chẳng còn cách nào khác, phải đi theo bàn tay anh cho đến khi một bên vai và bầu ngực cô lộ ra.

Và rồi bàn tay còn lại đẩy chiếc áo khỏi bờ vai bên kia của cô, và vì nó là một thứ lỏng lẻo chỉ bám vào một nơi duy nhất là đôi vai, nên nó trượt xuống tận dưới chân cô.

Chỉ còn đôi chân cô là được che phủ. Đó là một niềm an ủi nhỏ nhoi.

Anh chỉ giữ lấy hai khuỷu tay cô và lùi lại một bước.

Và ngắm nhìn.

Cô nghĩ chính mình đã đòi hỏi điều này. Cô đã thách thức anh và anh đã đưa ra câu trả lời mà không cần những lời chung chung.

Theo cách của một người đàn ông.

Cô bình tĩnh nhìn trở lại gương mặt anh khi cô đưa tay lên tháo chiếc thắt lưng trên áo choàng của anh. Nó mở ra.

Bên trong nó anh hoàn toàn trần truồng.

Anh ngẩng đầu để nhìn thẳng vào mắt cô lần nữa và hạ hai tay xuống bên sườn mình. Ah, một lời mời. Cô dùng cả hai tay để đẩy chiếc áo khỏi vai anh. Nó rơi ngay xuống sàn mà chẳng cần trượt xuống.

Ôi Chúa ơi!

Anh như một bức tượng điêu khắc cổ điển của người đàn ông Hi Lạp lý tưởng, trừ việc anh không phải là pho tượng. Anh mang màu đồng nâu từ đầu cho đến gót chân. Bộ ngực rộng, rắn chắc cơ bắp của anh phủ một lớp nhẹ lông đen. Và anh sống động và ấm áp - cô có thể cảm thấy sức nóng cơ thể anh dù họ đứng cách nhau tới mấy inch. Cô có thể nhìn thấy ngực anh nâng lên và hạ xuống với mỗi nhịp thở.

Anh có đôi chân dài và hông hẹp. Cặp đùi anh toàn cơ bắp mạnh mẽ.

Anh đã bị khuấy động. Và chỗ đó của anh cũng lớn và đầy sức mạnh.

Cô nhìn trở lại mắt anh. Cô đang ngắm nhìn anh không hề giấu diếm y như anh đang làm với cô, cô nhận ra.

Sự không tương xứng về thể chất giữa họ thật là kinh khủng.

Nhưng anh đã bị khuấy động.

Cô chạm những ngón tay vào ngực anh rồi trượt hai lòng bàn tay lên tựa trên vai anh.

Cô chưa bao giờ sợ hãi đến thế trong cuộc đời.

“Dừng như,” anh nhẹ nhàng nói, “tôi có đôi điều phải chứng tỏ.”

Hai bên đùi trong của cô và phần nối giữa nó nhói nhói với một cảm giác giống như đau đớn hơn là sự báo trước đơn thuần của khoái cảm.

“Vâng,” cô nói.

Nhưng thay vì chờ cô đi về giường, anh cúi xuống bế cô lên và mang cô tới đó trước khi đặt cô xuống giữa những lớp chăn đệm. Anh kéo tất cả những lớp chăn xuống trước khi nằm xuống với cô.

Da thịt trần trụi áp vào da thịt trần trụi. Cô cảm thấy như mình đang ở trong lửa.

Anh không thổi tắt những ngọn nến.

Vậy đây không phải là điều sẽ được thực hiện lén lút dưới sự bao che của những tấm chăn và bóng tối.

Anh nằm nghiêng bên cạnh cô, chống người trên một khuỷu tay, và cúi người tới để hôn cô lần nữa. Lần này cô mở miệng ra cho anh, và khi lưỡi anh tiến vào trong, cô ngậm lấy nó, rồi mút mạnh hơn để kéo nó vào sâu hơn và cọ hàm răng lên nó.

Anh phát ra một âm trầm trong cổ họng.

Bàn tay anh khám phá cơ thể cô, mạnh mẽ và ấm áp và khéo léo. Anh tìm thấy hai núm vú của cô một lần nữa, giống như lúc ở bên hồ, và mân mê chúng giữa ngón cái và ngón trỏ như anh đã từng làm, nhưng lần này mạnh hơn cho đến khi cơn đau nhói nhói mà cô cảm thấy ở phía dưới đi theo đường xoắn ốc lên tới cổ họng cô.

Anh kết thúc nụ hôn và di chuyển tới một bên bầu vú, ngậm nó vào trong miệng, mút nó, trêu chọc núm vú sưng phồng bằng lưỡi mình cho đến khi cô lùa cả hai tay vào tóc anh và ghì chặt.

Không phải cô thụ động. Cô đã hơi xoay người nằm nghiêng và di chuyển chân dọc theo chân anh. Cô nhích vào sát anh hơn và cọ người mình vào người anh, xoay tròn hông khi cô làm thế.

Và khi anh ngẩng lên từ bầu ngực cô để rúc vào cái hõm giữa cổ và vai cô, cô nắm lấy vật cương cứng của anh trong tay, vuốt ve dịu dàng, siết chặt những ngón tay quanh anh, khiến cho anh bật ra một âm thanh như tiếng gầm gừ.

Bàn tay còn lại của anh cũng đang thám hiểm trên người cô, những ngón tay dài ấn vào giữa hai đùi cô, tách những nếp gấp, vuốt ve, trêu ghẹo, dẫn tới một chút vào trong cô.

Cô đã bị ướt, cô nhận ra. Cô có thể vừa cảm thấy vừa nghe được sự ướt át.

Nỗi khao khát trở thành sự đau đớn thuần khiết.

Và rồi anh lật cô nằm ngửa trở lại và nằm đè lên trên người cô. Anh to lớn và nặng.

Vô cùng to lớn.

Vô cùng nặng.

Hai đầu gối của anh ấn vào giữa hai đùi cô và đẩy chúng rộng ra. Cô nâng hai chân lên và vòng chúng qua người anh khi anh trượt hai tay xuống bên dưới cô, nâng cô lên và đi vào trong cô hoàn toàn bằng một cú đâm sâu, dứt khoát.

Cô hít vào thật sâu rồi dường như không thể thở ra được.

Không có nỗi đau đớn nào, nhưng cô cảm thấy bị kéo căng, lấp đầy, xâm chiếm. Cô không hề biết bên trong mình còn nhiều khoảng trống đến thế.

Suy nghĩ ngớ ngẩn!

Anh giữ nguyên bất động một lúc trong khi rút hai tay ra, và cô ngoắc chân mình chặt hơn nữa quanh anh, nghiêng người đi, và thả lỏng quanh anh. Vẫn còn chỗ trống, và nó dành cho điều sắp sửa xảy ra, và cô muốn cảm nhận trọn vẹn điều đó.

Cô siết chặt những thớ thịt bên trong quanh anh. Anh cứng như đá.

Giờ đến lượt anh hít vào gấp rút.

Và rồi anh chuyển động.

Đó là khoái cảm nhục dục thuần khiết và thô nhám. Mỗi lần đâm vào và rút ra đều làm cơn đau của khao khát trong cô tăng lên rồi dịu đi. Và mỗi cú đâm sau lại sâu hơn cú đâm trước - hoặc dường như là thế. Có một nhịp điệu trong chuyển động đó, và Vanessa đã học được và điều chỉnh những cử động của mình vừa khớp với nó, co lại và giãn ra những bắp thịt bên trong cô để trao cho cả anh và cô niềm vui sướng.

Điều cô đã nói với anh không phải là sự khoắc lác quá lời.

Cô có biết cách làm hài lòng một người đàn ông.

Và anh thì chẳng nói khoắc tí nào, tất nhiên là thế.

Cô muốn nó cứ kéo dài mãi mãi, khoái cảm nhục dục này vượt xa bất cứ thứ gì cô có thể hình dung. Nhưng dĩ nhiên là không. Và cuối cùng cô mừng vì nó không kéo dài mãi. Cô sẽ, cô cảm thấy, bị mất trí nếu như không có một cơn co thắt đột ngột siết chặt của những bắp thịt bên trong cô mà không chịu giãn ra cho đến khi một điều gì đó - không thể gọi tên - tràn tới nhẹ nhàng nhưng vững chắc từ sâu bên trong nơi những thớ thịt ẩn náu và bùng nổ xuyên qua chúng và qua cô cho đến khi cô run lên trong kinh ngạc và rồi rũ xuống với một sự thỏa mãn cũng không thể nói thành lời.

Anh đã bất động, cô nhận ra.

Nhưng rồi hai tay anh lại đặt bên dưới cô lần nữa, và anh đang thúc vào trong cô thật nhanh và mạnh cho đến khi anh lại dừng lại đột ngột, sâu bên trong cô, và cô cảm thấy một sức nóng tỏa ra từ trung tâm cơ thể mình.

Cô vòng hai tay ôm lấy anh. Anh nóng rực và ướt mồ hôi.

Cô cũng vậy.

Kì lạ thay khi mùi mồ hôi có thể hấp dẫn đến thế.

Cô đột nhiên thấy lạnh khi anh rút ra khỏi cô và lăn xuống nằm bên cô. Cô run rẩy, và anh vói tay xuống kéo những lớp chăn phủ lên người họ. Anh đặt một cánh tay bên dưới cổ cô trong khi cánh tay còn lại nặng nề vắt ngang người cô. Và cô được ấm áp trở lại.

Và buồn ngủ.

Và rồi ngủ thiếp đi.

Và thế là chuyện đã xong.

Anh đã kết hôn trước tuổi ba mươi, đúng như ông nội anh mong đợi và anh dự tính. Vì tiện ích mà anh đã cưới một trong ba cô gái nhà Huxtable. Giờ thì hai người kia có thể ra mắt trong xã hội và anh sẽ cảm thấy nhẹ bớt một phần trách nhiệm với họ.

Anh đã cưới vợ, đem tân hôn của anh đã được hoàn thành, và không bao lâu nữa, hi vọng là vậy, vợ anh sẽ có mang. Và nếu anh may mắn, đứa bé sẽ là

con trai, và thế là một nhiệm vụ nữa được hoàn thành.

Nhiệm vụ! Đó là thứ đã đè nặng lên anh hơn một năm qua. Đôi khi anh mong ước quay lại cuộc sống vô tư lự của mình trước kia biết mấy. Nhưng không thể được, và giờ anh đã làm trọn những bổn phận cấp thiết nhất đối với gia đình anh và địa vị của anh.

Elliott nằm thao thức rất lâu.

Ngay cả đêm nay cô cũng muốn cãi cò với anh, đưa ra yêu sách để ngang hàng với anh. Nếu cô phải làm hài lòng anh vì cô là vợ anh và là bạn cùng giường của anh, thì anh cũng phải làm hài lòng cô vì những lí do bù lại.

Cô đã không được giáo dục theo lề lối của xã hội thượng lưu, tất nhiên. Nếu có, thì cô đã khép nép và chấp nhận những sự bất bình đẳng trong im lặng và với vẻ đoan trang.

Bậc thầy đã nói vậy, Thi hi vọng rằng ngài biết cách làm em hài lòng vì ngài đã là chồng em và là bạn chung giường với em suốt đời.

Đôi môi anh bắt gặp giật giật.

Vanessa ngộ nguẩy trong vòng tay anh, lăm bắm điều gì đó, và rúc vào sát anh hơn.

Thật là lạ, cô đã làm anh hài lòng.

Anh hoàn toàn không chắc tại sao. Cô có một thân hình không kêu gọi bằng những thân hình không mặc quần áo anh từng nhìn ngắm hoặc ở bên dưới anh trên giường. Và cô chẳng trình diễn một kỹ năng đặc biệt nào.

Có lẽ đó đơn giản chỉ là sức hấp dẫn của sự khác lạ.

Sự khác lạ của việc có một người tình như thế, tất nhiên, sẽ phai đi rất nhanh. Và sau đó thì sao? À, sau đó anh sẽ để cuộc sống của mình đi vào nề nếp. Nó không phải một viễn cảnh tươi sáng, mặc dù anh cho rằng người ta phải luôn luôn hi vọng. Đó là điều cô đã nói về chị gái mình, có phải không? Cái ảnh hưởng mà niềm hi vọng sự trở về của một sĩ quan quân đội biệt tích đang là tất cả ý nghĩa đối với cuộc sống của Miss Huxtable?

Hi vọng.

Nó là một cơ hội mong manh của hạnh phúc.

“Mmm,” cô nói trong tiếng thở dài. Mũi cô vùi vào ngực anh.

Có lẽ hãy cứ tận hưởng sự khác lạ đi trong khi nó còn khác lạ.

Anh nâng cằm cô lên bằng một bàn tay và hôn đôi môi hé mở của cô.

Cô có hương vị của giấc ngủ say. Cô có mùi của nữ tính và nhục dục. Cô ảm áp và thư giãn, nửa mơ nửa tỉnh.

Anh xoay cô nằm ngửa ra, bao phủ lên cô bằng cơ thể anh, mở rộng hai chân cô ra bằng chân anh, và chôn sâu mình vào trong cô.

Cô nóng bỏng và ướt đầm.

“Mmm,” cô lại thốt lên, và chân cô vòng lên quần lầy anh trong khi hông cô nghiêng đi để đưa anh vào sâu hơn. “Lần nữa ư?”

Giọng cô ngái ngủ và ngạc nhiên, và anh hơi mỉm cười trong bóng tối.

“Phải, lần nữa,” anh nói bên tai cô. “Những đêm tân hôn để làm gì chứ?”

Cô cười khe khẽ. Chỉ mới vài ngày trước, khi cô còn ở London với mẹ anh, anh đã nhớ tiếng cười của cô như một thứ gì đó bực mình. Đêm nay thì không, nó là âm thanh nhỏ nhỏ vui tai của sự thích thú thành thực.

Nó thật gọi cảm.

Anh chuyển động trong cô với những cú thúc sâu, nhịp nhàng, kéo dài sự kìm nén lâu hết mức có thể, lắng nghe những âm thanh ẩm ướt, ướt át của cuộc tình của họ, cảm nhận sự nóng bỏng ướt mà và ướt đầm ôm lấy cái vật đàn ông nhũn nhối của anh, cảm nhận sự khuấy khỏa khi lại có một người đàn bà sau bao ngày khao khát.

Cô níu lấy anh bằng đôi chân mình, xòe rộng hai bàn tay trên hông anh, và giữ mình mở rộng và thư giãn. Cô không thực hiện bất cứ chuyển động nào. Đó là sự sáng suốt - hay ngây thơ. Nó cho anh nhiều thời gian hơn để nhắm nháp sự thỏa mãn của nhục dục.

Nhưng sau đó hồi lâu, anh bắt đầu nhận thấy cô không còn thụ động nữa. Những thớ thịt bên trong cô căng lên và hai bàn tay cô miết vào hông anh như thể muốn giữ anh thật sâu và không cho anh rút ra.

Anh thúc vào dồn dập và sâu hơn cho đến khi cảm thấy con run bắn đột ngột của sự giải thoát nơi cô trước khi sự giải phóng của anh đến.

Anh phải nhắc cô, anh nghĩ trước khi chìm vào giấc ngủ, là anh đã làm tròn phần việc của mình trong thỏa thuận. Anh đã làm cô hài lòng.

Anh tỉnh giấc vào một khoảng thời gian mơ hồ sau đó, vẫn nằm trên người cô, vẫn ở sâu trong cô. Anh rút ra và lăn xuống nằm cạnh cô.

“Tôi xin lỗi,” anh nói. “Chắc tôi phải nặng đến cả tấn.”

“Chỉ một nửa thôi, em nghĩ thế,” cô nói. “Ngài không cần xin lỗi đâu. Đừng bao giờ xin lỗi.”

“Không bao giờ ư?” anh hỏi. “Dù với bất cứ lí do nào?”

Cô thở dài ngái ngủ.

“Em sẽ phải suy nghĩ về chuyện đó,” cô nói. “Có lẽ hai ta có thể sắp xếp cuộc sống của chúng ta để không bao giờ làm bất cứ chuyện gì phải dẫn đến một lời xin lỗi.”

Anh thấy mình lại nhếch môi cười lần nữa trong bóng tối - ngọn nến hình như đã cháy hết rồi.

“Một hạnh phúc đời đời ư?” anh nói. “Em thật sự tin vào một thứ như thế?”

“Không,” cô nói sau khi xem xét câu hỏi. “Và em không chắc mình có muốn thế không ngay cả khi nó có khả năng đi nữa. Còn gì khác trong cuộc đời để mà hi vọng? Còn gì khác nữa để mà vươn tới? Em thích hạnh phúc nhất thời hơn là mãi mãi về sau.”

“Hạnh phúc là gì?” anh hỏi cô.

“Một niềm vui trong khoảnh khắc,” cô nói không chút lưỡng lự.

“Chỉ trong khoảnh khắc? Vậy thì có vẻ không đáng để nỗ lực,” anh nói.

“Ôi, ngài sai rồi,” cô bảo anh. “Toàn bộ cuộc đời chỉ là một khoảnh khắc mà thôi. Chẳng có gì khác ngoài khoảnh khắc hiện tại? Luôn luôn là khoảnh khắc này.”

Trong kinh nghiệm của anh những khoảnh khắc đã trôi qua thì ra đi mãi mãi.

“Cho nên cuộc sống là niềm vui?” anh hỏi. “Nó là tất cả hạnh phúc?”

Cô ta không thể nào ngây thơ tới mức độ ấy.

“Không, dĩ nhiên không phải,” cô nói. “Nhưng một khoảnh khắc của niềm vui có thể khiến cho cả cuộc đời đáng sống - giống như bột nở trong bánh mì. Nó cho thấy cuộc sống có thể như thế nào và được mong muốn ra sao. Nó có thể thấp lèn hi vọng trong những thời điểm đen tối. Nó có thể thấp lèn một niềm tin vào cuộc đời và tương lai. Ngài chưa bao giờ hạnh phúc sao, Elliott?”

Anh chợt cảm thấy một hoài niệm lớn lao đối với cung cách cuộc sống đã từng có một thời - đã xa vắng lắm rồi. Cách đây một đời người.

“Tôi đã đủ hạnh phúc mấy phút trước đây,” anh nói

“Em nghĩ ngài đang đùa bỡn,” cô nói. “Ngài muốn em gắt gỏng với ngài vì nghĩ rằng t-“ cô hít vào và buông ra. “Vì nghĩ rằng tình dục có thể mang lại hạnh phúc. Nhưng có thể đây. Tình dục làm thăng hoa cuộc sống và cảm xúc và tình yêu.”

“Tôi nghĩ,” anh nói, “là em không hề yêu tôi.”

Câu nói làm cô im lặng một lúc.

“Nhưng em không phải là người mới nói rằng mình hạnh phúc vài phút trước,” cô nói.

“Vậy tôi đang được tình yêu chấp cánh à?” anh hỏi cô.

“Ôi, ngài thật ngốc nghếch,” cô nói. “Đương nhiên là thế rồi. Có rất nhiều kiểu tình yêu. Ngài không rơi vào tình yêu với em. Ngài thậm chí còn chẳng thích em. Nhưng ngài yêu... đêm nay.”

“Đêm tân hôn của chúng ta,” anh nói, “tình dục.”

“Vâng.”

“Tình dục là tình yêu?”

“Ngài muốn khơi lên một cuộc tranh cãi với em,” cô nói, và cô nhòm dậy trên khuỷu tay để có thể tựa đầu lên bàn tay và nhìn xuống anh. “Thừa nhận đi.”

Anh đang thế sao? Có lẽ là cô đứng. Có lẽ anh đang cố đưa đêm nay vào bối cảnh đó. Hôm nay anh đã cưới một phụ nữ mà anh hầu như không quen biết, người thường xuyên chọc tức anh, người thậm chí không có chút hấp dẫn. Anh đã ngủ với cô đêm nay vì nó là đêm tân hôn của họ, và anh đã tận hưởng lạc thú bởi vì anh không được gần gũi người phụ nữ nào từ trước giáng sinh.

Và thậm chí cả đêm nay, thậm chí đến lúc này cô vẫn làm anh bức mình. Cô là con người lãng mạn với niềm tin vào hạnh phúc và tình yêu. Đối với cô thì ngay cả tình dục cũng là tình yêu. Cô tin rằng người ta tìm được niềm vui trong hầu hết mọi hoàn cảnh của cuộc đời.

Và cô còn mất một người chồng vì bệnh lao phổi - một cái chết chậm chạp và tàn nhẫn. Có lẽ cô đã yêu anh ta.

“Em phải ngủ đi, không triết lý nữa,” giọng anh khàn hơn dự định. “Có thể tôi lại muốn em trước khi đêm qua đi.”

“Ngài cũng phải ngủ đi,” cô nói. “Có lẽ em cũng sẽ muốn ngài.”

Anh muốn phá lên cười. Họ đã quay trở lại nơi họ đã bắt đầu trong đêm nay.

“Có lẽ,” anh nói, “bây giờ chúng ta phải thực hiện mong mỏi của cả hai trong khi chúng ta còn đang tỉnh táo và đẹp chuyện ngủ ra sau vậy.”

Anh xòe rộng bàn tay phía sau đầu cô và kéo xuống để có thể hôn cô.

Cô vắt một chân qua người anh cho đến khi có thể ngồi giạng chân trên người người anh, và cô cúi đầu xuống để anh có thể tiếp tục hôn cô.

Sự khác lạ chắc chắn sẽ không phai nhạt ngay.

Và đêm vẫn chưa qua được một nửa.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 14

Hạnh phúc thường không chỉ đến trong những giây phút thoáng qua. Đôi khi nó còn vương vấn ở lại.

Vanessa không có ảo tưởng nào, tất nhiên. Đây không phải là mối liên kết của tình yêu và chưa bao giờ được dự định trở thành điều đó. Anh không yêu cô và cô không yêu anh - dù sao đi nữa cũng thật sự không phải.

Nhưng cô bị mê đắm bởi anh, và chắc chắn - và kì lạ thay - anh cũng bị mê đắm bởi cô.

Dù sao cũng là trong hiện tại. Trong một thời gian ngắn ngay cả khi nó không kéo dài.

Họ tận hưởng sự lãng mạn tuyệt diệu nhất trong tất cả những lần nghỉ ngơi của cuộc đời - tuần trăng mật.

Họ làm tình nhiều lần trong suốt ba ngày và bốn đêm ấy đến nỗi Vanessa khó có thể đếm được. Ồ, cũng không hẳn. Là mười ba lần tất cả. Rốt cuộc, cô nghĩ rằng nếu mình mê tín, thì con số đó có thể vụn vào cô như một điềm xấu. Nên cô không dám đếm.

Cô chưa bao giờ tận hưởng điều gì nhiều đến thế trong đời hơn mười ba lần làm tình đó. Anh thật đẹp đẽ và sung mãn và thành thạo và đi tới tận cùng.

Nhưng không chỉ có làm tình.

Họ dùng những bữa ăn cùng nhau và trò chuyện trong khi ăn. Họ nói về những quyển sách mình đã đọc và phát hiện ra số sách giống nhau mà họ đọc rất ít ỏi. Nhưng chuyện đó có thể sửa chữa được.

“Em sẽ đọc tất cả những cuốn ngài đã đọc,” cô hăng hái nói, “để chúng ta có thể bàn luận về chúng.”

“Tôi sẽ không đọc tất cả những cuốn em đã đọc,” anh bảo cô. “Lịch sử chưa bao giờ là môn yêu thích nhất của tôi ở trường, em có thể nói cho tôi nghe tất cả mọi chuyện đã xảy ra trong quá khứ mà tôi cần biết.”

“Ồi, lạy Chúa,” cô nói. “Em biết bắt đầu ở đâu bây giờ?”

“Ở điểm khởi đầu chẳng hạn?” anh gợi ý. “Với Adam và Eve?”

“Em sẽ bắt đầu với người La mã ở nước Anh,” cô nói, “bởi vì có rất ít điều được biết về các bộ tộc đã từng ở đây trước họ. Người La mã là một bí ẩn hấp dẫn, Elliott. Họ sống cuộc sống đa dạng tinh tế và xa hoa hơn hẳn chúng ta. Vậy mà chúng ta cứ nghĩ là mình sống văn minh tiến bộ lắm rồi. Ngài

biết không, ví dụ như, họ biết một cách làm ấm ngôi nhà mà không cần phải có lò sưởi đốt bằng gỗ hoặc than trong các phòng.”

“Tôi không biết,” anh nói.

Anh lắng nghe với vẻ thích thú rõ rệt trong lúc cô kể về đế chế La mã ở Anh và cách mà nó đã ảnh hưởng đến đời sống nước Anh thậm chí cho tới ngày nay.

“Nhất là trong ngôn ngữ,” cô nói. “Ngài có biết có bao nhiêu từ của chúng ta bắt nguồn từ tiếng Latin không?”

“Vây chúng ta sẽ buộc phải sống trong cảm lạnh nếu người La mã không đến đây à?” anh hỏi cô. “Ôi, Chúa giúp chúng ta, tất cả chúng ta sẽ nói tiếng xứ Wales hoặc Gaelic ư?”

Cô cười. “Ngôn ngữ là một thứ luôn luôn phát triển,” cô nói. “Tiếng Anh chỉ khác đi thôi nếu không có người La mã.”

Cô nghi ngờ - đúng ra là biết - rằng kiến thức của anh về quá khứ mênh mông hơn nhiều so với anh tự nhận. Xét cho cùng thì không có người đàn ông học thức nào lại có thể chẳng biết một chút gì về lịch sử của đất nước mình và nền văn minh của nó. Nhưng cô không quan tâm liệu anh có đang trêu chọc cô với sự ngu dốt rành rành của mình không. Lịch sử đối với cô là niềm đam mê, nhưng không phải lúc nào cô cũng có thể tìm được một người sẵn lòng lắng nghe.

Hơn nữa, thật là thú vị khi thấy anh cũng biết đùa giỡn.

Mỗi ngày họ đều dành nhiều giờ ở ngoài trời. Thời tiết không còn là mối ngăn cản nữa. Mặc dù vẫn là mùa xuân, nhưng có nắng vàng, bầu trời trong xanh, và không khí ấm áp. Họ không thể đòi hỏi nhiều hơn.

Họ đi dạo quanh hồ và chưa từng phát hiện bóng người nào. Tất cả đều rất tôn trọng sự riêng tư của họ.

Có một ngày họ tới ngôi nhà thuyền và ngắm nghía những chiếc thuyền trong đó và chọn một cái đẩy xuống nước mặc dù hôm đó trời se lạnh. Vanessa nằng nặc đòi cầm mái chèo và thậm chí còn đưa hai người vào bờ an toàn. Nhưng vì mấy năm nay cô không chèo thuyền, đúng ra là từ lúc còn là một cô gái nhỏ, nên cô tốn nhiều thời gian đánh vật với mặt nước và mái chèo và đưa chiếc thuyền đi vòng vòng hơn là duyên dáng lướt trên mặt hồ để thưởng ngoạn phong cảnh.

“Một cuộc trình diễn ngoạn mục,” chồng cô nhận xét khi trở về nhà. “Có lẽ lần sau em sẽ cho phép tôi chèo để xem liệu tôi có thể gây ấn tượng tương đương với em không.”

Cô cười khanh khách.

“Nhưng nó rất vui mà, Elliott, ngài thừa nhận đi,” cô nói. “Ngài có thấy sợ cho tính mạng của mình không?”

“Tôi biết bơi,” anh bảo cô. “Còn em?”

“Cũng ngang ngửa trình độ chèo thuyền của em,” cô nói, và lại cười. “Em luôn luôn sợ bị ngã ụp mặt vào nước.”

Họ đi ra tận cuối cầu tàu bằng gỗ gần nhà thuyền vào một lần khác và ngoi xuống đàn cá đang bơi lượn dưới nước. Anh thường lặn xuống đó khi còn là một cậu bé, anh bảo cô, và cố tóm những chú cá bằng tay không.

“Có lần nào thành công không ạ?” cô hỏi anh.

“Chưa bao giờ,” anh thú nhận. “Nhưng tôi học được một điều về việc dồn hết năng lượng vào một việc bất khả thi.”

“Điều đó đã khiến ngài dừng lại?” cô hỏi.

“Không.”

Cô nhớ đến viên đá anh đã ném cho nó nhảy cóc trên mặt hồ ở Warren Hall cái ngày cô cầu hôn anh. Cô liền đòi anh biểu diễn lại và rồi cố gắng tự mình ném thử - mà không thành công lần nào. Anh cố dạy cô, nhưng cô không thể thực hiện cú vặn cổ tay hoàn hảo dường như là bí quyết của thành công. Khi cô thử lại, cô chỉ thành công trong việc tung hòn đá bay thẳng lên trời và làm cả hai phải thụp xuống để tránh không bị tung vào đầu khi nó rơi xuống.

Cô cười một trận và xem anh khoe tài với lần biểu diễn thứ hai.

“Mười hai lần nảy lên,” cô trầm trồ. “Đó là một kỉ lục mới.”

“Nghĩ xem, nhiệm vụ của em dễ dàng hơn tôi bao nhiêu,” anh nói. “Tôi phải đạt mười ba lần để phá kỉ lục của mình. Còn em chỉ cần có một là đạt kỉ lục của em.”

“Em nghĩ,” cô nói, “là tất cả những gì em học được là không dồn năng lượng vô ích vào một việc bất khả thi.”

Cô ném viên đá cuối cùng - và nó nảy lên đúng ba lần không thể nhắm lần. Cô hét toáng lên cùng tiếng cười và quay về phía anh trong chiến thắng.

“Chà,” anh nói, lông mày nhướng lên. “Có lẽ tôi nên lặn xuống hồ để xem xem có thể bắt được một con cá không.”

Một trong những ngày như thế, cô quyết định, cô sẽ làm cho anh mỉm cười. Thậm chí cô sẽ làm anh cười vang. Nhưng không quan trọng dù anh có chẳng mỉm cười hay là cười vang. Anh đang để mình vui chơi cũng nhiều như cô. Cô chắc chắn về điều đó.

Có thể đây không phải là sự kết hợp nơi thiên đường, và có thể người này sẽ chẳng bao giờ thực sự yêu người kia. Nhưng không có lí do nào mà họ lại không nên sống hạnh phúc bên nhau. Cô từng hứa với anh về hạnh phúc và hài lòng và dễ chịu, không phải sao?

Ngày thứ ba họ đi vòng sang tận bên kia hồ và leo lên triển dốc phủ tràn những bông thủy tiên. Nhìn từ bờ bên này thì chúng bị che khuất bởi rừng liễu rủ bóng xuống mặt nước. Những bông hoa vàng giống như những chiếc kèn trumpet gục gặc đầu và đung đưa trong nắng cùng làn gió nhẹ.

“Ôi, nhìn kia, Elliott!” Cô reo lên, làm như anh không có khả năng nhận ra. “Nhìn kia!”

Và cô lao tới để chạy qua cánh đồng thủy tiên, hai cánh tay giang rộng. Cô xoay một vòng ở giữa chúng và ngẩng mặt lên đón ánh mặt trời.

“Ngài đã từng nhìn thấy thứ gì đẹp hơn thế chưa?” cô hỏi, dừng chân lại nhưng hai cánh tay vẫn giơ lên.

Anh đang đứng ở bờ hồ, ngắm nhìn cô.

“Có thể,” anh nói. “Nhưng dù một khắc tôi cũng không thể nghĩ ra nó sẽ như thế nào. Dù vậy tôi tin em hẳn có một hiểu biết bí mật về nơi này, Vanessa, và đã ăn mặc phù hợp. Em thật là khôn ngoan và láu lỉnh.”

Cô nhìn xuống người mình. Cô đang mặc chiếc áo màu vỏ chanh cùng với áo choàng và chiếc mũ rom.

“Em nghĩ ngài sẽ bị ấn tượng,” cô nói, mỉm cười rạng rỡ với anh.

“Đúng vậy.”

Anh đã tới gần cô trong lúc cô vẫn đang ngó xuống người mình. Và anh vẫn bước đến khi nụ cười của cô đã nhạt đi. Khi đã tới đủ gần, anh cúi xuống và áp môi mình lên môi cô, và cô vòng tay qua cổ anh và hôn lại anh.

Cô yêu ánh mắt uể oải của anh. Nó làm cô cảm thấy mình gọi cảm. Vì việc anh thấy cô gọi cảm dường như vẫn không thể tin nổi đối với cô. Nhưng hẳn là vậy. Chắc chắn anh không thể chỉ nghĩ đến những đứa con thừa kế nên mới lấy cô. Cô nhìn vào mắt anh sau khi anh đã kết thúc nụ hôn, và lại mỉm cười lần nữa.

Đó là một trong những giây phút hạnh phúc nhất trong ba ngày qua. Sau tất cả cô gần như cảm thấy mình đã yêu anh. Và anh đã yêu cô.

“Ngay cả khi gia đình và những người làm vườn bỏ ngoài tai lệnh cấm tránh xa hồ nước,” anh nói, “thì nơi này cũng là một chốn hoang vu. Tôi không thể nhớ mình đã từng thấy nó trước kia ở thời điểm đặc biệt này trong năm.”

Một chốn hoang vu.

Ý đồ của anh sáng rõ như ban ngày. Vanessa cảm thấy con nhúc nhối quen thuộc đang dâng lên giữa hai đùi.

“Không có ai đến đây ư?” Cô hỏi anh, và liếm đôi môi bắt chọt khô rang của mình.

“Không một ai.”

Và anh nhún vai thoát khỏi chiếc áo choàng, trải rộng nó trên cỏ giữa đám hoa thủy tiên, và ra hiệu về phía nó.

Và họ làm tình giữa thiên nhiên, xung quanh là màu xanh ngắt và vàng rực của sắc xuân, mặt trời tươi cười rạng rỡ xuống họ, những tia nắng của nó gần như làm nóng nơi trú ẩn hình thành bởi những thân cây và những bông hoa và triển sông.

Đó là một sự sa đọa chớp nhoáng và mạnh mẽ và tuyệt vời - vì tất nhiên là ai cũng có thể bước vào tầm nhìn bất cứ lúc nào. Có điều gì đó gọi dục một cách kì lạ, cô khám phá ra, trong khi làm tình mà vẫn gần như mặc đầy đủ quần áo.

“Em sẽ hái vài bông thủy tiên cho ngôi nhà,” cô nói khi họ đã đứng dậy và sửa sang lại trang phục. “Có được không ạ?”

“Đây là nhà của em,” anh nói, “em là nữ chủ nhân của Finchley Park, Vanessa. Em có thể làm bất cứ điều gì mình muốn.”

Nụ cười của cô càng tươi hơn.

“trong phạm vi lẽ của lẽ phải,” anh vội vã bổ sung.

“Giúp em nào,” cô nói, cúi xuống đám thủy tiên và bứt chúng ở cuối cuống.

“Từ nay đủ chưa?” anh hỏi sau khi đã hái được khoảng một tá và cô hái được gấp đôi con số ấy.

“Còn xa,” cô nói. “Chúng ta sẽ hái tới chừng nào hai cánh tay không thể ôm nổi nữa. Chúng ta sẽ làm đầy ngôi nhà cho tới tràn ngập ánh nắng và mùa xuân, Elliott. Hái cả một vài cây cỏ nữa.”

Một lúc sau họ khệ nệ đi vòng qua hồ trở về nhà, những cánh tay trĩu nặng.

“Em hi vọng,” cô nói khi họ đến ngưỡng cửa, “sẽ có đủ bình và lọ. Ít nhất là mỗi phòng phải có một bó.”

“Những gia nhân sẽ lo việc đó,” anh nói, mở cửa với sự khó khăn và đứng lùi ra sau để nhường cô vào trước.

“Chắc chắn họ sẽ không,” cô phản đối. “Xếp đặt những bông hoa là một trong những niềm vui lớn nhất của cuộc đời, Elliott. Em sẽ cho ngài thấy. Tôi và giúp em đi.”

“Tôi sẽ tới và xem em,” anh nói. “Em sẽ cảm ơn tôi vì đã không ra tay giúp, Vanessa. Tôi không có con mắt cho mấy việc xếp đặt.”

Nhưng thế mà anh vẫn giúp. Anh đổ đầy nước vào các bình và chia những bông hoa và lá thành từng nhóm và cắt cuống của chúng theo hướng dẫn của cô. Và anh mang những bình hoa tới các căn phòng được chỉ định và đặt chúng vào vị trí trong khi cô lùi lại với đôi mắt của nhà phê bình.

“Sang trái một nửa inch,” cô nói, ra dấu. “Giờ thì lùi ra sau một phần tư inch. Đó! Hoàn hảo!”

Anh lùi lại và nhìn cô chăm chăm.

Cô cười. “Sự hoàn hảo phải luôn được coi là mục tiêu nhắm tới,” cô nói, “ngay cả khi không bao giờ có khả năng đạt được nữa. Bất cứ điều gì giá trị cũng phải được hoàn thành tốt.”

“Thưa vâng, ma’am” anh nói. “Chuyện gì sẽ xảy ra với đám hoa khi chúng ta trở về nhà chính ngày mai?”

Cô không muốn trở về tòa nhà chính. Cô muốn sống ở đây như thế này mãi mãi. Nhưng người ta không bao giờ có khả năng - hay là nỗi khao khát nguyên sơ - giữ lại thời gian.

“Ngày mai không tồn tại cho tới khi nó đến,” cô nói. “Chúng ta không cần nghĩ về nó hôm nay. Hôm nay chúng ta sẽ thưởng thức những bông hoa thủy tiên.”

“Em có biết bài thơ nào không?” anh hỏi.

“Một bài thơ của William Wordsworth?” cô nói. “Bài ‘đồng hoa thủy tiên vàng’ của ông? Ôi, vâng, đúng rồi. Và giờ chúng ta đã biết cảm giác của ông ấy như thế nào khi bước lên chúng.”

“Rốt cuộc hai ta cũng có một thứ từng đọc chung,” anh nói.

“Vâng, đúng là như vậy.”

Vanessa vui sướng ngắm nhìn những chiếc bình tràn ngập hoa. Và còn cả một buổi tối nữa để mong chờ và một đêm nữa.

Nhưng ngày mai đã được nhắc đến.

Ngày mai họ sẽ trở về nhà chính và về với cuộc sống sau này của họ.

Họ sẽ giống như bao con người bình thường sống một cuộc sống hôn nhân bình thường.

Nhưng dù vậy Vanessa cố không nghĩ tới điều đó. Vì mỗi khi nghĩ tới, nó sẽ đi cùng một linh cảm mơ hồ không thể gọi tên.

Họ đi bộ trở về nhà chính sau bữa điểm tâm sáng hôm sau dưới nền trời xám ngắt đe dọa muốn đổ mưa.

Ngôi nhà vắng lặng, chỉ có những người hầu và Mr. Bowen. Tất cả khách khứa dự đám cưới đã ra về từ hôm qua, và Lady Lyngate cùng Cecily đã lên đường đi London từ sớm tinh mơ. Vanessa và Elliott cũng sẽ nổi gót họ vào ngày mai.

Vanessa khám phá phòng ngủ mới của mình và phòng thay đồ trong lúc Elliott ở phòng làm việc, bàn công chuyện với thư ký và xem những lá thư đã chồng chất trong ba ngày qua.

Nhưng anh không ở trong đó lâu. Anh gõ cửa phòng Vanessa chưa đầy nửa giờ sau và bước vào.

“Nó lớn quá,” cô nói, giang rộng hai tay về hai bên. “Ít nhất cũng gấp đôi phòng em ở căn nhà bên hồ.”

“Tất nhiên,” anh nói, nhún vai. “Nó là phòng dành cho nữ từ tước mà.”

Sự thật là cô đã bước vào một thế giới hoàn toàn khác biệt vẫn chưa có thời gian để cho cô bàng hoàng, Vanessa nhận ra.

“Tôi sẽ cưỡi ngựa sang Warren Hall để xem Merton xoay sở ra sao với những vị gia sư của mình,” anh nói. “Em muốn đi cùng không? Nếu vậy, chúng ta sẽ dùng xe ngựa. Nhưng thế có khi lại sáng suốt. Trời sắp mưa rồi.”

“Dĩ nhiên là em muốn đi,” cô nói.

Thời gian dường như đã ngừng lại trong suốt tuần trăng mật ngắn ngủi của họ. Cô gần như đã không một lần nghĩ đến chị em gái và em trai của mình - hoặc bất cứ người nào khác. Căn nhà bên hồ và hồ nước đã là tất cả thế giới của cô, và cô cùng Elliott là hai con người duy nhất tồn tại ở đó.

Như Adam và Eve trong vườn địa đàng.

Giờ đây đột ngột cô nhận ra ba ngày đó đã trôi qua, và cô háo hức muốn gặp lại những người thân của mình.

Lúc họ đặt chân đến Warren Hall thì những giọt mưa đầu tiên đang rơi, và một cơn gió lốc làm lạnh băng không khí.

Thật là may mắn khi họ đã có ba ngày thuộc tiết xuân rực rỡ, Vanessa nghĩ. Sự thay đổi lúc này khiến cho chúng dường như có vẻ không thật và xa xôi - như thể họ đã kết thúc từ một tuần trước chứ không phải mới sáng nay.

Chỉ có một mình Margaret trong phòng khách. Cô nhún chân chào Elliott và ôm Vanessa thật chặt. Những người khách đã đi từ hôm qua, cô nói với họ. Stephen đang ở trong thư viện dưới nhà với một trong những gia sư, trở về muộn sau chuyến cưỡi ngựa buổi sáng với Mr. Grainger và gất gồng ăm ỉ về chuyện đó. Còn Katherine đã ra ngoài đi dạo.

“Nhưng chị hi vọng con bé sẽ về sớm,” Margaret nói, nhìn ra cửa sổ đang lốm đốm những hạt nước mưa. “Trước khi bị ướt sũng.”

Trông chị ấy bơ phờ và hơi xanh xao, Vanessa nghĩ khi cả hai đã ngồi trước lò sưởi và Elliott đã đi tới thư viện.

“Chị có khỏe không, Meg?” Vanessa hỏi. “Xây ra chuyện không ổn à?”

“Hoàn toàn không sao,” Margaret mỉm cười. “Còn em, Nessie? Em thế nào?”

Vanessa tựa vào lưng ghế.

“Thời tiết không được đẹp chị nhỉ?” cô nói. “Ngôi nhà bên hồ ở Finchley là một nơi thật xinh xắn, Meg, và hồ nước rất đáng yêu. Bọn em đã đi bơi thuyền và ngày hôm qua bọn em đã hái được hàng tá hoa thủy tiên mà thậm chí không cần cúi sát để bới đất nơi chúng mọc. Bọn em đã đặt một bình hoa ở mỗi phòng trong nhà. Nom chúng lộng lẫy lắm.”

“Bọn em,” Margaret nói. “Vậy là mọi việc tốt cả à, Nessie? Em không hối hận? Mà còn trông hạnh phúc.”

“Vâng, tất nhiên ạ,” Vanessa nói, “cuộc đời thực là dễ khám phá mà. Chúng em sẽ đi London ngày mai, và tuần tới em sẽ ra mắt nữ hoàng - một viễn cảnh kinh hãi êm dịu. Và sẽ có một lượng lớn những người phải gặp và những nơi phải đi...chà, và vân vân. Nhưng đương nhiên là em không hối hận, chị ngốc quá. Đây là chuyện em muốn làm. Em chỉ nói với chị ngay từ đầu còn gì.”

“Ôi, Nessie,” Margaret ngả người trong ghế, trông lại kiệt sức như ban nãy. “Chỉ cần em có thể hạnh phúc thì chị cũng hạnh phúc.”

Vanessa nhìn chăm chú vào cô. Nhưng trước khi cô có thể hỏi chị mình đã có chuyện gì - rõ ràng là có cái gì đó - thì cánh cửa mở ra và Katherine bước vào, mắt sáng ngời và đôi má đỏ hồng.

“Ho,” cô nói, áp một tay lên ngực. “Em hết cả hơi. Em không biết nên trú trong nhà thờ khi bắt đầu mưa hay nên chạy về nhà để tránh nó.”

“Chị cá là em đã chạy,” Vanessa nói, đứng lên.

“Và giờ em rất mừng về điều đó,” Katherine vội vã băng qua phòng để ôm lấy chị gái. “Em trông thấy cỗ xe của tử tước Lyngate đậu trước cửa và mong là ngài ấy đưa chị đi cùng.”

“Anh ấy đã làm thế,” Vanessa nói, mỉm cười.

“Em không thể kể với chị là trông cả hai người đẹp đến nhường nào vào ngày cưới của chị,” Katherine nói khi họ ngồi xuống. “Chị có thích ba ngày ở bên hồ đó không?”

“Có,” Vanessa nói, hi vọng mình không đỏ mặt. “Nó là một nơi êm đềm. Chị sẽ hết sức vui mừng được ở lại đó mãi mãi. Em có thích những ngày đông khách khứa vừa qua không?”

Katherine chồm tới trước trong ghế một cách đột ngột, gương mặt cô sáng lên với niềm vui thích.

“Ôi, Nessie,” cô nói, “chị không phải là người duy nhất mới kết hôn đâu. Meg kể cho chị chưa? Một lá thư gửi cho sir Humphrey và Lady Dew được gửi tới đây từ Rundle Park và thật may là đã đến vừa kịp trước khi họ ra về sáng hôm qua. Meg đã kể cho chị chưa?”

“Chị ấy chưa nói.”

Vanessa liếc sang chị gái. Cô đang ngồi trở lại ghế, hai tay ôm quanh người, một nụ cười hơi hé trên môi.

“Bức thư từ Crispin Dew,” Katherine nói.

“Ôi, Kate,” Vanessa thốt lên, “anh ấy không bị thương gì chứ?”

Nhưng rồi cô nhớ đến cái cách mà đoạn đối thoại này bắt đầu và ném một cái nhìn nữa về Margaret.

“Không, không có gì giống như thế cả,” Katherine nói. “Anh ấy chỉ cưới vợ thôi. Đó là một cô gái người Tây Ban Nha. Niềm vui đã tràn ngập ở đây trước khi xe ngựa lên đường về Throckbridge, như chị có thể tưởng tượng. Mặc dù Lady Dew thấy buồn vì bà không thể dự đám cưới. Cũng như Eva và Henrietta.”

“Oh,” Vanessa nói, mắt cô dán chặt vào Margaret. Chị cô nhìn trả lại cô, nụ cười nửa miệng nhợt nhạt vẫn đọng trên môi.

“Em đã trêu chọc Meg,” Katherine nói. “Em nhớ là hồi em còn nhỏ chị ấy và anh Crispin lúc nào cũng ngọt ngào với nhau - y như chị và anh Hedley ấy.”

“Chị đã bảo Kate,” Margaret nói, “rằng chị thậm chí không thể nhớ rõ trông anh ấy như thế nào. Và chuyện đó đã cách đây nhiều năm rồi. Chị mong anh ấy hạnh phúc với cô dâu mới của mình.”

Và rồi Stephen và Elliott đến tham gia cùng họ trong phòng khách và tất cả mọi người cùng uống cà phê và ăn bánh ngọt và trò chuyện, giữa những câu chuyện khác, về London, nơi tất cả sẽ cùng ở đó trong một tuần tới.

Hai người sẽ không ở lại ăn trưa, Elliott nói khi được mời. Anh có công việc phải giải quyết ở nhà trong cả buổi chiều.

Margaret, Stephen và Katherine đều xuống dưới nhà để tiễn chân chị gái và anh rể mặc dù họ không bước ra sân hiên khi cơn mưa đã đổ như trút nước.

Không có lấy một giây phút nào để Vanessa có thể nói chuyện riêng với Margaret. Hoặc nếu như có - có thể họ đã nán lại trên cầu thang và để những người khác đi xa khỏi tầm nghe - thì Margaret cũng chủ tâm né tránh.

Một trong những điều trớ trêu nhất của cuộc sống, Vanessa nghĩ khi leo lên xe và Elliott ngồi xuống cạnh cô. Cô đã lấy anh bốn ngày trước đây để cho chị cô được tự do hi vọng.

Nhưng giờ đây mọi hi vọng đã tiêu tan mãi mãi.

Sẽ còn tốt hơn cho Meg nếu Crispin Dew bị giết trong chiến trận.

Người ta ghét phải nghĩ tới một chuyện kinh khủng như vậy, nhưng ngay cả thế..

“Em đang thấy nhớ nhà sao?” Elliott hỏi khi cỗ xe lăn bánh xuống lối đi.

“Oh,” cô quay đầu và mỉm cười ấm áp với anh. “Không, tất nhiên là không. Giờ đây Finchley Park mới là nhà em.”

Cô đưa tay ra và anh nắm lấy và giữ nó trên đùi mình trong khi họ bắt đầu trở về nhà trong im lặng.

Bây giờ cô có lấy anh không, cô tự hỏi, nếu lá thư của Crispin đến từ năm hoặc sáu tuần trước thay vì ngày hôm qua?

Hay lúc này người ngồi đây sẽ là Meg chứ không phải cô?

Cô cảm thấy hơi ấm của đùi anh qua chiếc quần ống bó và găng tay của cô, và cô âm thầm vui mừng vì lá thư đã không đến sớm hơn.

Sao anh ta có thể? Sao Crispin Dew có thể đối xử với Meg tàn ác như vậy?

Cô khẽ nghiêng người và tìm sự nương tựa nơi bờ vai vững chắc của Elliott. Cô vội vã nuốt xuống khi nghe thấy một tiếng nấc nghẹn ngào trong cổ họng.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 15

Vanessa vẫn cảm thấy buồn bã. Đó không phải là tâm trạng cô cho phép mình lạm dụng thường xuyên. Hầu như lúc nào cũng có việc gì đó để làm, người nào đó để trò chuyện, điều gì đó cần ngắm nghía, thứ gì đó để đọc hòng cải thiện tâm trạng của cô. Và hầu như lúc nào cũng có chuyện gì đó để cho cô ngạc nhiên, để vui thích, để bật cười.

Tiếng cười tốt cho tâm hồn hơn hẳn sự ủ rũ.

Nhưng có đôi lúc nỗi phiền muộn sừng sững như một bức tường đá. Thường là do có nhiều hơn một nguyên nhân và gần như không cách nào tránh được.

Tuần trăng mật của cô đã đi đến hồi kết. Và mặc dù niềm hạnh phúc không mong đợi đã lấp đầy những ngày và đêm của cô ở căn nhà bên hồ nước chắc chắn có thể theo cô về ngôi nhà chính và tới London ngày mai, cô không thể bắt mình dứt bỏ cái ý niệm là giờ đây tất cả đã thay đổi, rằng cô và Elliott sẽ không bao giờ gần gũi được như ba ngày qua nữa.

Nếu mọi chuyện chỉ có thế, dĩ nhiên, thì cô sẽ dứt khoát rũ khỏi bất cứ tâm trạng ảm đạm nào đang đe dọa. Liệu cuộc hôn nhân của cô sẽ đi về đâu hoàn toàn phụ thuộc vào cô. Nếu cô cho rằng có những chuyện sẽ thay đổi theo chiều hướng tệ hơn, thì chắc chắn là chúng sẽ như thế.

Nhưng Elliott đã đi vắng cả buổi chiều để coi sóc một vài công việc của điền trang. Chuyện ấy hoàn toàn dễ hiểu. Cô không mong là anh sẽ đi dạo và chèo thuyền và hái hoa thủy tiên với cô vào mọi buổi chiều trong suốt quãng đời còn lại của họ. Nhưng chiều hôm nay là một thời điểm tồi tệ đối với cô để bị bỏ lại một mình.

Crispin Dew đã lấy một cô gái bản xứ ở Tây Ban Nha.

Meg hẳn là vô cùng suy sụp, nhưng không có một chút gì Vanessa có thể làm được để giúp cô. Nỗi đau của một người yêu thương mình đôi khi còn nặng nề hơn nỗi đau của bản thân vì nó còn để lại một cảm giác bất lực. Cô biết điều đó từ kinh nghiệm cay đắng của mình.

Và tất nhiên cái ý nghĩ ấy, ý nghĩ về Hedley, đã khiến cô chạy lên phòng ngủ và lục lợi chiếc rương lớn của mình, được mang từ Warren Hall sang nhưng vẫn chưa dỡ ra vì nó sẽ được mang đi London ngày mai. Ngay chỗ cô đã tự tay đặt vào sau khi bọc lại cẩn thận, cô tìm thấy món đồ mà cô suýt chút nữa đã định bỏ lại. Chỉ tới phút cuối cùng cô mới nhét nó xuống góc rương bên trái.

Cô ngồi xuống một chiếc ghế xô pha đôi và giờ lộp vại nhưng bảo vệ món đồ quý khỏi bị hư hại. Và cô nhìn xuống bức tiểu họa đóng khung của Hedley mà Lady Dew đã trao cho cô sau khi anh mất.

Nó được vẽ hồi anh hai mươi tuổi, hai năm trước khi Vanessa lấy anh, và chỉ vừa trước khi việc anh ốm nặng trở nên không thể che giấu được nữa.

Mặc dù vậy những triệu chứng là rất rõ ràng.

Cô lướt một ngón tay quanh khung tranh hình ô van.

Đôi mắt anh mờ to, gương mặt hao gầy. Nó cũng sẽ xanh xao nữa nếu người họa sĩ không tô thêm màu sắc cho đôi má của anh.

Nhưng dù vậy anh vẫn đẹp trai, cho đến lúc trút hơi thở cuối cùng. Anh có một vẻ đẹp thanh nhã. Anh chưa bao giờ khỏe mạnh. Anh chưa bao giờ tham gia những trò chơi dữ dội của đám trẻ con hàng xóm. Nhưng kì lạ thay anh chưa từng bị chứng chế giễu hay bắt nạt. Anh được phần lớn mọi người yêu quý.

Cô đã yêu anh.

Cô sẽ chết cùng một nơi với anh nếu có thể được.

Đôi mắt to, sáng ngời ấy giờ đây đang nhìn lại cô từ trong tranh. Tràn đầy niềm tin và hi vọng.

Hi vọng. Anh đã không từ bỏ nó cho đến giây phút cuối, và khi cuối cùng anh đã buông tay, cũng là với sự khoan dung và lòng tự trọng.

“Hedley,” cô thì thầm.

Cô chạm một ngón tay vào môi anh.

Và cô nhận ra một điều. Ngoại trừ một khoảnh khắc thoáng qua trong đêm tân hôn, cô đã không hề nghĩ đến anh trong suốt ba ngày bên hồ nước.

Dĩ nhiên là không rồi. Sẽ thật quá đáng nếu cô làm thế. Cô đã ở đó với người chồng mới của mình, người cô mang nợ lòng trung thành trọn vẹn.

Nhưng dù là thế...

Cho tới mãi gần đây dường như vẫn thật khó tưởng tượng là có ngày nào trôi qua mà cô lại không nghĩ tới anh ít nhất một trăm lần.

Vậy mà giờ đây đã ba ngày trôi qua.

Ba ngày cô sống trong niềm hạnh phúc với một người đàn ông thậm chí chẳng yêu cô. Mà cô cũng không yêu người đó.

Dù sao đi nữa cũng không bằng tình yêu của cô dành cho Hedley. Sẽ không bao giờ cô yêu được người đàn ông nào khác bằng người chồng đầu tiên của mình.

Nhưng với Hedley cô chưa bao giờ biết tới loại hạnh phúc ân ái mà cô vừa trải qua cùng Elliott. Thời điểm họ kết hôn thì bệnh tình của anh đã khiến cho

anh gần như bất lực. Nó đã là nỗi tuyệt vọng khủng khiếp của anh, dù cho cô đã học nhiều cách để xoa dịu và thỏa mãn anh.

Và giờ cô đã tìm thấy sự thỏa mãn xác thịt với người đàn ông khác.

Cô đã không nghĩ về Hedley trong cả ba ngày qua - không, đến giờ là bốn ngày.

Đến cuối cùng cô có quên anh hoàn toàn không?

Cô có coi như anh chưa từng tồn tại không?

Cô cảm thấy từ trong sâu thẳm một nỗi đau buồn trào lên cùng sự day dứt nhói buốt của tội lỗi, đó là tất cả những gì tồi tệ nhất cho cái sự thật nghe khá là nghịch lý. Sao cô lại cảm thấy có lỗi vì đã bỏ lại đằng sau những hồi ức về người chồng đầu tiên của mình khi cô đi bước nữa? Sao cô lại cảm thấy như thể cô đang ăn ở hai lòng với một người đã khuất? Sao cô lại cảm thấy như là mình đang làm tổn thương anh?

Cô cảm thấy tất cả những điều đó.

Em phải tiếp tục cuộc sống của mình, Nessie, anh đã nói với cô trong suốt những ngày cuối cùng của đời mình trong lúc cô nắm tay anh và lau khuôn mặt hầm hập sốt của anh bằng một chiếc khăn ướt. Em phải yêu và phải hạnh phúc trở lại. Em phải kết hôn và phải sinh những đứa con. Nghe không, Hứa với anh đi?

Cô đã gọi anh là đồ ngốc nghếch đại dột và kiên quyết từ chối đưa ra bất kì lời hứa nào.

Ôi, xin em, Nessie, anh không phải là ngỗng cái, anh đã nói. Một con ngỗng đực, nếu có thể, nhưng không phải ngỗng cái. (Ở đây Hedley chơi chữ: goose vừa là ngỗng cái vừa có nghĩa là ngốc nghếch)

Cả hai cùng phá lên cười.

Hãy giữ nụ cười dù trong hoàn cảnh ngặt nghèo nhất, anh đã nói. Hứa với anh là em sẽ luôn tươi cười.

Luôn luôn khi có chuyện gì vui vẻ, cô đã hứa như vậy và nắm tay anh áp vào môi mình trong khi anh chìm vào trạng thái lơ mơ kiệt sức.

Cô đã cười thêm vài lần nữa trong mấy ngày tiếp theo nhưng sau đó một thời gian dài cô không cười được.

“Hedley,” lúc này cô lại thì thầm và nhận ra mình không thể nhìn rõ chân dung của anh được nữa. Cô chớp chớp mắt gạt những giọt lệ. “Tha thứ cho em”

Vì đang làm điều mà anh khẩn cầu cô làm - vì đã trở lại cuộc sống và đang hạnh phúc. Vì đã kết hôn lần nữa. Vì đã cười trở lại.

Và vì đã quên anh trong gần bốn ngày vừa qua.

Cô nghĩ đến cách làm tình mãnh liệt của Elliott và khép lòng bàn tay lại trên bức tranh. Ở một nơi nào đó cô đã băng qua ranh giới giữa suy sụp và một điều gì đó đau đớn hơn, điều gì đó đã siết chặt lồng ngực cô và làm cô ngạt thở.

Nếu Hedley chỉ cần một lần có thể...

Cô nhắm nghiền mắt và ngời lên từng hồi.

“Hedley,” cô nói một lần nữa.

Cô hít mũi khi những giọt nước mắt chảy xuống, cố lau khô chúng bằng mu bàn tay, và rồi sờ soạng xung quanh tìm khăn mùi xoa. Cô chẳng tìm được cái nào và đang quá trì trệ để đứng lên đi tìm.

Cô đầu hàng nỗi tuyệt vọng tui thân khủng khiếp.

Cuối cùng cô lại hít vào sục sục, đưa tay cọ mũi, và quyết định phải đứng lên, tìm một cái khăn tay, cho cái mũi của mình sự giải thoát thích đáng, và rồi rửa mặt trong nước lạnh để tẩy sạch những dấu hiệu chứng tỏ mình vừa khóc lóc.

Elliott mà nhìn thấy chúng thì sẽ đáng sợ đến mức nào! Không biết anh ấy sẽ nghĩ gì!

Nhưng khi cô vừa đặt bức hình xuống cái nệm bên cạnh thì một chiếc khăn tay lớn xuất hiện trên lưng ghế, trong một bàn tay rắn chắc.

Bàn tay của Elliott.

Hắn anh đã đi qua cánh cửa ngăn phòng thay đồ của anh và phòng thay đồ của cô - cánh cửa ở sau lưng cô.

Trong giây phút cô như hóa đá. Nhưng giờ không thể làm gì khác ngoài việc cầm lấy chiếc khăn, dùng nó lau khô nước mắt, xì mũi, và rồi nghĩ ra một lời giải thích hợp lí.

Nhưng ngay khi cầm chiếc khăn từ tay anh cô thấy rõ mòn một bức hình đang nằm ngửa lên trên ghế bên cạnh cô.

Thật sự là có rất ít việc cần làm. Elliott đã làm việc cực nhọc để hoàn thành xong tất cả trước ngày cưới, biết rằng sau đó không lâu anh sẽ đi London và ở lại đó mấy tháng.

Anh xong việc trong chưa đầy một giờ, và chuyển thăm xã giao anh định thực hiện tới nhà một người thuê đất và cũng là bạn anh đã bị rút ngắn hẳn lại khi anh thấy cả hai vợ chồng người bạn đều không có nhà.

Anh khá là hài lòng được trở về nhà sớm hơn dự tính. Ngang với mức độ hài lòng với cuộc hôn nhân của anh. Quả thực, anh đã miễn cưỡng một cách đáng ngạc nhiên khi phải rời khỏi ngôi nhà bên hồ sáng nay. Anh có cảm giác ngớ ngẩn là một câu thần chú nhiệm màu nào đó sắp bị phá vỡ.

Không có câu thần chú nào bị phá vỡ cả, tất nhiên, và không có phép thuật nào theo sau trong bất cứ chuyện gì đã xảy ra, anh đã có một bạn cùng giường đáng yêu trong ba ngày và bốn đêm và chuyện chăn gối thì tốt đẹp đến không ngờ. Anh phát hiện ra thân hình người phụ nữ không cần phải kêu gọi mới khơi lên sự khao khát.

Mặc dù đó không chỉ là tình dục. Vợ anh đã quyết định không cãi cọ với anh trong ba ngày đó, và anh tìm thấy ở cô một người bầu bạn hợp cạ.

Trời ạ, anh đã để cho cô chèo một trong những chiếc thuyền - với anh ngồi trên đó - cho dù rõ ràng cô chẳng có bất kỳ năng khiếu nào với mái chèo. Anh đã để cô tàn sát hai lỗ tai anh với những trận cười mà do sự ngẫu nhiên tuyệt đối cô mới ném được hòn đá nhảy ba lần trên mặt hồ. Và anh đã - Chúa giúp anh - gom nhiều hoa thủy tiên hơn mức anh biết về sự tồn tại của chúng ở bất cứ đâu trên trái đất và đã chạy ngược chạy xuôi theo cô khi cô phủ kín ngôi nhà với chúng chỉ một vài giờ trước khi họ rời khỏi đó.

Anh đã mơ hồ bị quyến rũ bởi cô, anh nhận ra.

Và không có lí do gì để những điều đó quay ngoắt đi theo chiều tệ hơn khi bây giờ họ đã quay về nhà chính và sẽ lên đường tới thành phố vào ngày mai.

Có lẽ rốt cuộc họ có thể tận hưởng một cuộc hôn nhân tử tế.

Thế nên thay vì chỉ là trở về nhà sớm, anh đã thực sự vội vã quay về, lờ đi giọng nói trong đầu nhắc nhở anh rằng vẫn còn nhiều người thuê đất khác anh có thể ghé thăm.

Ngày hôm qua họ đã làm tình giữa những bông hoa thủy tiên, anh và Vanessa. Nếu thời tiết vẫn đẹp họ có thể quay lại đó hôm nay - để hái những bông hoa cho ngôi nhà chính. Còn như thế này, thì vẫn có một chiếc giường trong phòng ngủ của cô để lần đầu tiên dùng thử, và còn thời điểm nào tốt hơn để làm chuyện đó hơn một buổi chiều mưa khi chẳng ai trong hai người có việc gì khác để làm.

Cô không ở trong bất kỳ căn phòng nào dưới nhà. Hẳn cô đã ở trong phòng ngủ. Có lẽ cô đang nằm, ngủ nốt giấc ngủ trưa bị bỏ lỡ.

Elliott lao hai bậc một lên cầu thang, nhưng anh đi đến phòng thay đồ của mình trước để lau khô tóc và tháo đôi giày ra mà không rung chuông gọi người hầu. Phòng thay đồ của Vanessa nối liền với phòng anh. Anh đi tắt qua đó, bước chân nhẹ nhàng phòng khi cô đang ngủ - nhưng nó sẽ cho anh niềm vui lớn lao được đánh thức cô trong vài phút nữa.

Cửa vào phòng ngủ của cô khép hờ. Anh mở nó từ từ mà không gõ cửa.

Cô không ở trên giường, cô đang ngồi trên chiếc ghế đôi, quay lưng về phía anh, mái đầu cúi xuống. Đang đọc sách chẳng? Anh tính đi nhón chân đến chỗ cô và đặt môi mình lên chiếc gáy lộ ra của cô.

Cô sẽ phản ứng thế nào nhỉ? Với một tiếng hét? Với tiếng cười? Với đôi vai co lại và tiếng thở dài khoan khoái?

Cô đang thút thít.

Một tiếng thút thít sũng nước

Và rồi hoàn toàn rõ ràng là cô đang khóc, cô đang khóc với những tiếng thổ thức sâu và khổ sở.

Elliott đứng lặng tại chỗ. Bản năng đầu tiên của anh là muốn bước nhanh tới ôm xốc cô vào lòng và yêu cầu được biết chuyện gì xảy ra khiến cô buồn đến vậy. Nhưng anh chẳng bao giờ giỏi trong việc lôi bản thân mình vào những cảm xúc của phái nữ. Điều anh thực sự làm là bước tới chậm chạp và lặng lẽ. Anh không định che giấu sự hiện diện của mình, nhưng cô đang quá rối bời để chú ý đến anh.

Và rồi, khi anh định đặt tay lên vai cô và bóp nhẹ, thì cô đặt vật gì đó xuống chiếc ghế bên cạnh, và anh thấy mình đang nhìn xuống bức chân dung một người thanh niên trẻ tao nhã, gần như xinh xắn.

Elliott mắt chưa đầy một giây để nhận ra người thanh niên ấy hẳn là Hedley Dew. Người tiền nhiệm của anh.

Anh thấy mình đột nhiên nổi giận.

Một cơn giận lôi đình.

Một cơn giận lạnh lùng.

Anh rút chiếc khăn tay trong túi áo và lẳng lặng đưa ra phía trước.

Cô lau nước mắt và hỉ mũi trong khi anh bước về phía xa hơn của căn phòng. Anh đến đứng trước cửa sổ, quay lưng về cô, hai bàn tay chắp lại đằng sau. Anh nhìn xuyên qua màn mưa xuống khu vườn lớn. Khuất về một bên là hồ nước với ngôi nhà nằm kề bên bờ hồ.

Anh không quay đầu nhìn về hướng đó. Đúng ra, anh chẳng nhìn thấy cái gì bên ngoài cửa sổ cả.

Tại sao anh lại tức giận đến thế anh cũng chẳng biết. Họ đã bước vào cuộc hôn nhân này mà không có ảo tưởng nào. Về cơ bản nó là một cuộc hôn nhân thuận lợi cho cả đôi bên.

“Tôi nghĩ rằng,” anh lên tiếng khi những tiếng xì mũi đã ngừng lại, “em yêu anh ta hơn cả mạng sống.”

Anh thậm chí không buồn cố gắng che giấu sự mỉa mai trong giọng mình.

“Em yêu anh ấy,” cô nói sau một khoảng lặng dài lê thê. “Elliott -”

“Làm ơn,” anh nói, “đừng cảm thấy bắt buộc phải đưa ra một lời giải thích. Chuyện đó là không cần thiết, và chắc chắn nó sẽ không kéo theo gì khác ngoài những lời nói dối.”

“Em không cần phải nói dối về chuyện gì hết,” cô nói. “Em yêu anh ấy và em đã mất anh ấy và giờ đây em đã lấy người. Chuyện đó nói lên tất cả. Người sẽ không thấy em -”

“Và em thấy hợp lí khi đem bức chân dung của anh ta vào nhà tôi,” anh nói, “và khóc lóc với nó trong âm thầm.”

“Vâng,” cô nói. “Em đã mang nó theo. Anh ấy chiếm một phần lớn trong quá khứ của em. Anh ấy đã - và đang - là một phần của em. Em không biết người sẽ về sớm. Hoặc người sẽ đến phòng em và bước vào mà không gõ cửa.”

Anh xoay người lại và lạnh lùng nhìn cô. Cô vẫn đang ngồi trên chiếc xô pha đôi, chiếc khăn tay của anh vo tròn trong hai bàn tay cô. Gương mặt cô đỏ bừng và hoen ứa nước mắt. Nó không phải là một hình ảnh đẹp.

“Tôi cần phải gõ cửa,” anh hỏi cô, “trước khi bước vào phòng của vợ mình ư?”

Và cô đang làm theo thói quen, cô trả lời câu hỏi của anh bằng một câu hỏi của mình.

“Nếu em bước vào phòng người mà không gõ cửa,” cô nói, “thì người có thấy phiền không? Đặc biệt là khi người đang ở trong tình trạng không muốn bị em nhìn thấy?”

“Chuyện đó,” anh nói, “là một vấn đề hoàn toàn khác. Tất nhiên là tôi thấy phiền.”

“Nhưng em thì không được phép khó chịu?” cô hỏi anh. “Vì em chỉ là một người đàn bà? Chỉ là một người vợ? Chỉ là một loại người hầu cao cấp? Thậm chí cả người hầu cũng cần có những lúc riêng tư.”

Bằng cách nào đó mà cô đã đảo ngược tình thế với anh. Cô đang chỉ trích anh. Cô đang đặt anh vào thế phải phòng vệ.

Mấy ngày vừa qua, anh đột ngột nhận ra, đã chẳng có thứ gì khác ngoài tình dục. Như anh đã dự định. Chẳng có điểm gì để tỏ ra phần nộ trước việc phát hiện ra cái điều mà từ lâu anh đã biết - và mong muốn.

Chắc chắn anh không muốn cô quay sang yêu anh.

Nhưng ngay cả thế...

“Mong ước của em sẽ được thực thi kể từ bây giờ, ma’am,” anh nói, trao cho cô một cái cúi chào trang trọng. “Căn phòng này sẽ là khu vực riêng tư của em trừ lúc tôi bước vào để thực hiện những quyền hôn nhân của mình. Và mặc dù thế tôi sẽ gõ cửa trước và em có thể bảo tôi xéo đi với quý nếu em không muốn đón nhận tôi.”

Cô nghiêng đầu và quan sát anh trong một vài phút giây lặng lẽ.

“Rắc rối của đàn ông,” cô nói, “là họ sẽ không bao giờ bàn luận một chủ đề với sự bình tĩnh và có lí lẽ. Họ sẽ không bao giờ lắng nghe. Họ luôn luôn quát tháo và tấn công và đưa ra những lời tuyên bố. Họ là những sinh vật vô lý nhất trên đời. Không có gì ngạc nhiên khi lúc nào cũng có những cuộc chiến tàn bạo nhất được phát động.”

“Đàn ông phát động chiến tranh,” anh nói giữa hàm răng nghiền chặt, “là để làm cho thế giới trở nên an toàn cho người phụ nữ của họ.”

“Ồi! Chuyện vớ vẩn!” cô nói.

Cô phải, tất nhiên, giữ cho mái đầu cúi xuống ngay từ đầu và giữ im lặng trong khi anh nói, trừ lúc trả lời những câu hỏi của anh bằng những từ đơn âm tiết thích hợp. Rồi anh có thể hiện ngang ra khỏi phòng với vẻ đường hoàng mà không phải đi chệch khỏi quỹ đạo ngôn ngữ thường ngày của mình đến cả

ki lô mét.

Nhưng cô là Vanessa, và anh bắt đầu hiểu rằng đừng có mong đợi cô cư xử như mọi quý cô khác.

Và Chúa giúp anh, anh đã cưới cô. Anh chẳng thể đổ lỗi cho ai ngoài chính mình.

“Nếu đàn ông các anh thực sự muốn làm người phụ nữ của mình vui lòng,” cô nói, “thì các anh sẽ ngồi xuống và nói chuyện với họ.”

“Ma’am,” anh nói, “có lẽ em đang nghĩ cách làm tôi sao lãng. Nhưng em sẽ không phải làm thế. Tôi không đòi hỏi thứ em không thể trao cho tôi và thứ tôi không muốn - tôi không đòi hỏi tình yêu của em. Nhưng tôi yêu cầu ở em lòng chung thủy không sút mẻ. Đó là quyền của tôi khi là chồng em”

“Ngài có thứ đó,” cô nói. “Và ngài không cần cau mày quá hung tợn như thế hoặc không cần gọi em là ma’am, như thể chúng ta vừa mới quen, để có được nó.”

“Tôi không thể và sẽ không cạnh tranh với một người đã chết,” anh nói. “Tôi không nghi ngờ gì về chuyện em yêu anh ta tha thiết, Vanessa, và việc anh ta qua đời ở độ tuổi quá trẻ là một đòn tàn nhẫn với em. Nhưng giờ em đã lấy tôi, và tôi mong em khi xuất hiện nơi công cộng ít nhất cũng tỏ ra phục tùng tôi.”

“Ở nơi công cộng,” cô nói. “Nhưng ở chốn riêng tư em không cần thể hiện sự phục tùng? Ở chốn riêng tư em có thể thành thực và thể hiện sự lạnh nhạt hoặc chán ngán hoặc căm ghét hoặc bất cứ điều gì em cảm thấy không?”

Anh nhìn cô, giận điên người.

“Em mong là,” cô nói, “ngài sẽ để em giải thích.”

“Về thứ tôi đã bắt gặp khi tôi xâm phạm chốn riêng tư của em và bước vào đây?” anh hỏi. “Thà là em đừng làm thế, ma’am.”

“Crispin Dew đã lấy vợ,” cô nói với anh.

Anh chỉ có thể im lặng nhìn cô. Đây là sự không nhất quán kinh khủng, hay là một kiểu liên kết logic trong bộ óc loằng ngoằng của vợ anh?

“Kate kể cho em sáng nay,” cô nói. “Lady Dew đã nhận được thư của anh ta lúc bà vẫn còn ở Warren Hall. Anh ta đã cưới một người ở Tây Ban Nha, nơi trung đoàn của anh ta đóng quân.”

“Và tôi cho rằng,” anh nói, “chị gái em đang đau khổ. Mặc dù vì sao cô ấy như thế thì tôi không biết. Nếu anh ta đã đi xa bốn năm mà chẳng viết một chữ cho cô ấy, ắt hẳn cô ấy phải trông đợi một chuyện tương tự thế này chứ.”

“Em chắc chắn là chị ấy có nghĩ,” cô nói. “Nhưng giữa việc chờ đợi một điều gì đó và nó thực sự xảy ra là hai chuyện khác nhau.”

Một ý nghĩ đột ngột đánh thẳng vào anh.

“Như vậy rốt cuộc cô ấy có thể lấy tôi,” anh nói.

“Vâng,” cô đồng ý.

Cuối cùng anh đã nhìn thấy mối liên hệ.

“Em nhận ra điều đó lúc tôi ra đi chiều nay,” anh nói. “Em nhận ra rằng lá thư ấy đã đến quá muộn. Đáng lẽ em đã cứu được mình khỏi trở thành con cừu hiến tế.”

“Meg tội nghiệp,” cô nói, không thừa nhận cũng chẳng từ chối lời buộc tội. “Chị ấy rất yêu anh ta, ngài biết không. Nhưng chị ấy dứt khoát ở lại với chúng em khi anh ta muốn chị ấy lấy anh ta và đi theo tiếng gọi với anh ta. Chị ấy không để cho em thay thế chị ấy.”

“Hồi đó thì không,” anh nói. “Nhưng lần này cô ấy không có sự lựa chọn. Em đã nói với tôi trước khi cô ấy biết em định làm gì.”

“Elliott,” cô nói, “em mong ngài đừng cắt ngang quá nhiều như vậy.”

“Ha!” Anh khoa tay trong không khí. “Giờ em lại là người muốn đưa ra lời tuyên bố và không muốn thảo luận bất cứ cái gì một cách có lý lẽ.”

“Em chỉ đang cố giải thích,” cô nói với anh.

Anh chấp hai tay sau lưng lần nữa và hơi vươn người về phía cô.

“Vậy em giải thích đi, nếu em nhất quyết muốn vậy,” anh nói, “tôi sẽ không ngắt lời em nữa.”

Cô nhìn lại anh rồi thở ra. Hai bàn tay vịn vào chiếc khăn. Cô dứt khoát đặt nó sang bên, và bắt gặp bức tranh, vẫn nằm quay mặt lên trên cái ghế bên cạnh, cô bèn lật úp nó xuống.

“Em sợ rằng em sẽ quên anh ấy,” cô nói. “Và em nhận ra đó là một nỗi khao khát sao cho mình quên được anh ấy. Giờ đây em đã lấy ngài và nợ ngài những thứ em đã trao cho anh ấy - sự ân cần và lòng chung thủy và đáng hiển trọng vẹn. Nhưng em thấy sợ, Elliott. Anh ấy là cuộc sống của em trong cuộc hôn nhân kéo dài một năm của hai đứa, cũng như ngài sẽ là cuộc sống của em trong thời gian lâu hơn rất nhiều, em hi vọng là vậy. Em cần quên anh ấy đi, nhưng dường như thế là sai trái. Anh ấy không đáng bị lãng quên. Anh ấy yêu em nhiều hơn mức em nghĩ mình có thể được yêu. Và anh ấy mới có hai mươi ba tuổi khi là đời. Nếu em quên anh ấy, thì tình yêu cũng có thể chết - và em thì luôn tin rằng tình yêu là thứ bất diệt trong cuộc đời, một thứ có thể không bao giờ chết, trong kiếp này cũng như mãi mãi về sau. Em khóc bởi vì em cần phải quên anh ấy. Nhưng em không muốn làm vậy.”

Anh đã nói với cô anh không muốn cạnh tranh với người đã khuất. Thế mà anh đang sắp sửa xử sự y như thế, không phải sao?

Một người phụ nữ, hình như không thể bị ra lệnh là không được yêu, cũng như không thể bị ra lệnh bắt phải yêu.

“Em sẽ mang bức tranh về lại Warren Hall,” cô nói. “Tốt hơn cả, em sẽ gửi nó về Rundle Park. Lady Lyngate đưa nó cho em sau khi Hedley mất và sẽ vui mừng được lấy nó về, em dám chắc thế. Em phải nghĩ tới việc đưa nó cho bà trước lễ cưới với ngài, nhưng em đã không nghĩ ra. Em sẽ giữ những lời thề hôn nhân với ngài, Elliott. Và em sẽ không khóc vì Hedley nữa. Em sẽ cất anh ấy vào một góc trong tủ mình và hi vọng là em sẽ không quên anh ấy hoàn toàn.”

Những lời thề hôn nhân của cô. Với tình yêu, danh dự, và nghe lời anh.

Anh không muốn tình yêu của cô. Anh không trông chờ sự phục thù của cô - dù sao anh cũng nghi ngờ là cô có thể thực hiện được điều đó. Chỉ còn lại danh dự.

Giữa riêng hai người cô đã hứa với anh nhiều hơn - sự dễ chịu, hài lòng, và vui vẻ. Và cách nào đó cô đã thực hiện được cả ba trong suốt ba ngày sau lễ cưới của họ. Và anh, như một tên ngốc, đã đón nhận mà không thắc mắc.

Cô chỉ đơn thuần là đang giữ trọn lời hứa của mình.

Và mặc dù anh không nghi ngờ là cô đã có được niềm vui xác thịt từ anh, lúc này anh hiểu rằng cô chỉ say sưa với những khoái cảm nhục dục mà sự ốm yếu của người chồng đầu tiên đã lấy đi của cô.

Tất cả chỉ là tình dục.

Không gì khác.

Và đối với anh cũng thế. Đúng như anh dự định và mong muốn. Anh không mong điều gì lớn lao hơn.

Vậy thì thế quái nào, cho dù con giận của anh đã tiêu tan phần lớn, lại có một quả bóng nặng trĩu của sự thất vọng đè lên bụng anh?

Ít nhất cô sẽ giữ những lời thề hôn nhân của họ.

Cho nên, Chúa giúp anh, anh cũng sẽ làm thế.

Hedley Dew, anh không hề nghi ngờ, sẽ không bao giờ được nhắc đến giữa hai người nữa. Cô sẽ yêu anh ta trong cái ngăn bí mật của trái tim và dâng bốn phần trung thành cho người chồng thứ hai của mình.

Anh lại cúi chào.

“Tôi phải tạm biệt em, ma’am,” anh nói. “Tôi có vài công việc cần có mặt. Cho phép tôi gợi ý là em hãy đi rửa mặt mũi trước khi phô nó ra trước bất kỳ gia nhân nào? Tôi sẽ gặp em ở bữa tối. Và đến cuối buổi tối nay tôi sẽ ghé qua phòng em một lát trước khi quay về phòng mình để ngủ.”

“Ôi, Elliott,” cô nói, “em đã gây ra một sự lộn xộn tồi tệ khi cố giải thích với ngài, có đúng không? Có lẽ vì đến em còn không thể giải thích được thỏa đáng với chính mình. Tất cả những gì em biết là chuyện đó không như ngài nghĩ hoặc không như em có thể sắp xếp đúng từ ngữ.”

“Có lẽ để lúc khác sau này,” anh nói, “em sẽ thấy mình có thể viết được sách cũng nên. Một cuốn tiểu thuyết kinh dị sẽ phù hợp với em - một thứ tràn ngập những đam mê và cảm xúc không có cơ sở và giọng văn khoa trương.”

Anh vừa nói vừa sai bước băng qua phòng. Anh đi qua phòng thay đồ của cô và đóng sập cánh cửa một cách dứt khoát trước khi vào phòng thay đồ của mình và cũng đóng sập cánh cửa ở đó lại.

Anh lại nổi giận. Anh có cảm giác là bằng cách nào đó cô đã biến anh thành thằng ngốc. Cô đã không cho anh trút cơn bực bội khi bắt gặp cô trong tình trạng đó hoặc đề ra luật lệ với cô về những gì anh trông đợi ở cô và cuộc hôn nhân của họ. Thay vào đó cô đã dẫn anh vào một mê cung rối rắm của ngôn từ và khiến anh thấy mình giống như một con lừa thùng rỗng kêu to.

Có phải anh đúng như thế không?

Anh cau mày dữ tợn.

Phải chăng người ta cần ôm vợ mình vào lòng và thì thầm những lời âu yếm dịu dàng vào tai nàng trong khi nàng khóc lóc thảm thiết cho người đàn ông nàng yêu - người hóa ra không phải là anh?

Và là một người đã chết.

Trời đất!

Quý tha ma bắt, cuộc hôn nhân này đang dẫn dắt anh đến đâu?

Anh liếc nhìn qua cửa sổ phòng ngủ của mình và nhận thấy cơn mưa, nếu có thể, đang rơi nặng hạt hơn nửa giờ trước đó. Và gió đang xô giạt các ngọn cây.

Có vẻ đúng kiểu thời tiết anh cần.

Mười phút sau, anh lao ra khỏi tàu ngựa một lần nữa trên lưng một con ngựa khỏe mạnh và sung mãn.

Đích đến của anh?

Anh chẳng biết. Chỉ cần là nơi xa hẳn Vanessa và cuộc hôn nhân của anh. Và xa hẳn bức chân dung đáng ghét của một cậu bé tao nhã và xinh xắn, đối lập với kiểu người mà anh sẽ không muốn ganh đua ngay cả khi có thể.

Cô ta có thể yêu anh ta với sự chúc phúc của anh.

Mặc xác cô ta.

Và Hedley Dew nữa.

Khi anh nhận ra cái khuynh hướng thật là trẻ con trong suy nghĩ của mình, anh liền thúc ngựa phi nước đại và quyết định không đi vòng qua hàng rào trước mặt mà lao thẳng qua nó.

Nếu người ta sắp trở thành trẻ con, thì người ta cũng có thể liều lĩnh được.

Mọi chuyện sao mà khủng khiếp.

Có một điều là gương mặt cô hình như không trở lại vẻ bình thường được nữa. Cô càng vẽ nước lạnh và thoa kem, thì đôi mắt cô có vẻ nhìn càng sung húp và hai má càng đỏ ửng.

Cuối cùng cô đành đầu hàng và dạo chơi thơ thẩn trong những khu vực còn lại của tòa nhà với bước chân nhún nhảy và nụ cười tươi tắn cho dù chỉ có những bức tường và những bức tranh và tượng bán thân ngó lại cô.

Anh trở về nhà và đi đến phòng khách chỉ cách khoảng một vài phút trước khi phải dẫn cô vào phòng ăn để dùng bữa tối. Họ có một cuộc trò chuyện cứng nhắc trong một giờ đồng hồ về tiền trợ cấp cho người quản gia và người hầu. Trong suốt thời gian đó Vanessa không tin có lúc nào cô để nụ cười của mình vượt mất.

Cuối cùng họ ngồi trong phòng khách, đối diện nhau qua lò sưởi, đọc sách. Cô đếm số lần anh lật trang trong suốt một giờ rưỡi đồng hồ tiếp theo - là bốn lần. Mỗi lần cô đều nhớ để giờ trang sách của mình và thay đổi tư thế và mỉm cười tán thưởng cái trang giấy trước mặt.

Sau nửa giờ đồng hồ đầu tiên cô mới nhận ra mình đã chọn một quyển sách thuyết giáo.

Cô đổi nụ cười của mình thành một vẻ đăm chiêu hơn.

Đó là lúc cô đột ngột tự hỏi thực ra là vì sao anh lại vào phòng ngủ của cô chiều hôm nay mà không gõ cửa - và vì sao anh trở về nhà sớm như vậy. Phải chăng anh đến để -

Nhưng khi cô lên nhìn anh, anh đang cau có với quyển sách và trông không giống một người tình âu yếm chút nào.

Khi giờ ngủ cuối cùng cũng đến, anh đưa cô tới cửa phòng thay đồ của cô, hôn tay cô, và hỏi - ồ, phải, anh đã làm thế - liệu anh có được phép đến phòng cô một lát không.

Khi anh đến, cô đang nằm trên giường, băn khoăn không biết nên nói gì hay làm gì để cải thiện tình hình. Nhưng tất cả những gì cô làm chỉ là mỉm cười với anh cho đến lúc anh thổi tắt ngọn nến - lần đầu tiên anh làm việc đó.

Anh bắt đầu làm tình với cô mà không có những nụ hôn hay vuốt ve âu yếm, mà nhanh chóng và thô bạo. Tất cả kết thúc từ lâu trước khi cô có thể nghĩ tới việc chờ đón niềm khoái cảm luôn luôn đến trong mười ba lần làm tình trước.

Tất cả những gì cô nhận được là cơn đau của khao khát không được thỏa lấp.

Anh đứng lên khỏi giường ngay lập tức sau đó, mặc lại áo ngủ, và rời đi qua lối phòng thay đồ của cô.

Và trước khi đóng cửa lại anh cảm ơn cô.

Anh cảm ơn cô.

Nó như một lời sỉ nhục cuối cùng.

Nó là sự sỉ nhục. Tất cả những việc đó. Và cô nghi ngờ là được dự định từ trước.

Nếu cô muốn làm vợ anh chỉ vì lợi ích và để sinh con đẻ cái, thì cách hành xử của anh trong tối và đêm nay đã nói cho cô biết rằng, anh khá là vui lòng trao cho cô điều cô muốn.

Đàn ông thật ngu ngốc hết chỗ nói.

Hoặc, nếu như thế là vợ đùa cả năm và bắt công với hàng hà sa số những người đàn ông vô tội, thì cô sẽ sửa lại ý kiến của mình.

Elliott Wallace, tử tước Lyngate, là một kẻ ngốc!

Ngoại trừ tất cả là lỗi của cô!

Cho dù anh không biết và sẽ không bao giờ thừa nhận chuyện đó, anh đã bị tổn thương.

Nhưng cô không biết phải làm thế nào. Dù chắc chắn cô phải làm điều gì đó. Cô nợ anh những gì tốt hơn việc than khóc cho một người đàn ông đã chết chỉ bốn ngày sau khi lấy anh.

Cô nợ anh những gì cô đã hứa với anh. Cô mang nợ ngay cả khi cô không hứa đi chẳng nữa.

Bên cạnh đó, cô không định để cho hồi ức về tuần trăng mật trôi dần vào quá khứ, điều ngọt ngào có thể sẽ không bao giờ lặp lại. Cô đã được hạnh phúc trong ba ngày vừa rồi, và cô chắc chắn y như về phần mình là anh cũng đã hạnh phúc, cho dù nhất định anh sẽ một mực không thừa nhận cảm xúc đặc biệt ấy dù có bị tra khảo.

Họ đã hạnh phúc.

Ở thì quá khứ.

Mọi chuyện phụ thuộc vào cô để biến nó thành thi hiện tại và với những viễn cảnh tươi sáng cho cả thi tương lai.

Vì cả hai người.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 16

Cũng khá dễ dàng để ổn định với cái vỏ ngoài của một cuộc hôn nhân. Vanessa sớm trở nên nghi ngờ là hầu hết những cuộc hôn nhân, chỉ ít là những cuộc hôn nhân trong tầng lớp quý tộc, còn không đạt tới mức đó.

Nó là thứ người ta có thể trông chờ, tất nhiên, trong một bộ phận của xã hội mà ở đó hầu hết các cuộc hôn nhân đều được sắp đặt.

Nhưng cô đã biết tới một kiểu hôn nhân khác, tuy rằng chớp nhoáng, và giờ không thể cam lòng với một cuộc hôn nhân nửa vời.

Sau khi chuyển đến London cô rất ít được gặp Elliott. Anh ra ngoài ngay sau bữa sáng và không trở về cho đến tận chiều muộn. Và ngay cả khi anh có ở nhà, thì cả mẹ và em gái anh cũng có mặt.

Thời điểm duy nhất Vanessa thực sự được ở một mình với anh là ban đêm, khi họ trải qua một cuộc làm tình nhanh gọn mang tính thủ tục - nếu có thể gọi như thế. Anh đang cố gắng tạo ra một người thừa kế với cô, và cô cố gắng hợp tác trong những lần kết hợp ngắn ngủi. Cô hi vọng là anh thành công hơn cô. Anh luôn luôn trở về phòng ngay sau khi xong việc. Luôn luôn anh cảm ơn cô khi rời đi.

Anh cư xử với cô bằng thái độ lịch sự, nhưng nó đủ lạnh lẽo để gây ra một tiếng thở dài và lời nhận xét của mẹ anh sau khi anh bỏ lại bữa điểm tâm trong phòng khách vào một sáng nọ.

“Ta đã nuôi hi vọng là Elliott sẽ thay đổi,” bà nói.

“Thay đổi à?” Vanessa nhìn bà với đôi mày nhướng lên.

“Những người đàn ông nhà Wallace luôn rất hoang đường trước khi lấy vợ,” từ tước phu nhân nói, “và về sau lại đứng đần độn không chề vào đâu được, ít nhất là theo hình thức bên ngoài. Họ luôn chọn cô dâu cho mình một cách cẩn thận và đối xử với họ bằng sự nhã nhặn không bao giờ cạn. Họ chưa từng kết hôn vì tình yêu. Nó sẽ hạ thấp phẩm giá của họ và hạn chế tự do của họ quá nhiều khi cho phép bản thân cảm nhận bất kỳ cảm xúc nào như vậy. Thật khó khăn cho người đàn ông để phá vỡ truyền thống gia đình, đặc biệt khi gia đình đó nổi tiếng như gia đình này. Nhưng ta nghĩ Elliott có thể làm được. Có lẽ người mẹ nào cũng luôn tin là con trai mình sẽ khác với cha nó. Và lẽ dĩ nhiên họ luôn hết lòng cầu mong cho hạnh phúc của nó.”

Đó là một lời phát biểu bi quan.

“Con vẫn còn ý định làm anh ấy được hạnh phúc,” Vanessa nói, vờn người qua bàn. “Chính con là người đã làm anh ấy không vui, mẹ thấy mà. Hoặc ít nhất con đã làm tổn thương lòng kiêu hãnh của anh ấy hoặc thứ gì đó quan trọng đối với anh ấy. Ba ngày sau lễ cưới anh ấy đã thu gom những bông hoa thủy tiên cùng con - một ôm đầy mà anh ấy khó lòng tưởng tượng nổi. Và khi chúng con trở về ngôi nhà bên hồ anh ấy đã đổ đầy nước vào các bình và lọ cho con và phân loại lũ hoa và mang chúng đến từng phòng và đặt chúng vào đúng vị trí và sửa lại cho đúng góc.

“Elliott mà làm chuyện này ư?” Từ tước phu nhân ngạc nhiên.

“Và ngày hôm sau,” Vanessa nói, “anh ấy tìm thấy con đang khóc. Con đang khóc trên bức chân dung người chồng trước của mình bởi vì con đã hạnh phúc trong ba ngày vừa rồi và cảm thấy có lỗi và sợ mình có thể quên anh ấy.”

“Ồi, con yêu,” mẹ chồng cô nói, cau mày. “Con có giải thích cho Elliott không?”

“Con có,” Vanessa nói. “Ít nhất con nghĩ mình đã làm vậy. Con không biết phải giải thích thế nào dù là với bản thân mình. Nhưng rõ ràng là anh ấy không hiểu. Nhưng con vẫn sẽ làm anh ấy hạnh phúc. Thử xem có được không?”

Họ nhanh chóng bị cuốn vào cái khuôn mẫu bận rộn mà cuộc sống mang lại ngay khi tới thành phố. Có một trăm lẻ một việc phải làm hàng ngày - mua sắm, tới thư viện, cùng đi thăm viếng vào các buổi chiều với mẹ chồng và em chồng cô, đến thăm chị và các em cô sau khi họ đến ở tại ngôi nhà của bá tước Merton ở Berkeley Square. Nghiên cứu hàng đồng thư mời gửi đến nhà hàng ngày và cân nhắc nên tham dự cái nào - sau lễ trình diện của cô trước nữ hoàng, tất nhiên. Và còn có lễ trình diện để mà nghỉ ngơi và lo lắng nữa - và buổi vũ hội đi liền theo nó vào buổi tối. Về cơ bản nó là buổi vũ hội dành cho sự ra mắt của Cecily, nhưng cũng mang cả ý nghĩa như một sự ra mắt cho Vanessa - và Meg và Kate.

Có hàng loạt những người phải gặp và đương đầu và hàng loạt cái tên phải ghi nhớ.

Hầu hết trong số đó là những hoạt động của nữ giới, Vanessa cảm thấy hình như mọi phụ nữ và nam giới thuộc tầng lớp quý tộc đều sống ở những nơi tách biệt và chỉ cùng tụ họp chỉ trong những sự kiện xã hội như các buổi vũ hội và picnic hòa nhạc. Buổi vũ hội ra mắt là một dịp như thế.

Cô có thể ném mình vào cuộc sống mới và gần như phớt lờ Elliott. Người mà cô không biết đã làm gì với mấy ngày vừa qua.

Nhưng cô nhớ anh. Họ đã trò chuyện rất nhiều trong ba ngày của tuần trăng mật. Họ đã cùng làm nhiều thứ với nhau. Họ đã làm tình thường xuyên và với sự thỏa mãn kéo dài. Họ đã ngủ trong vòng tay nhau.

Tuy nhiên nó không phải là mối quan hệ đạt mức lí tưởng. Cô đã cảm thấy sự dè dặt của anh, sự miễn cưỡng của anh để thả lỏng và đơn thuần tận hưởng cuộc sống. Cô đã để ý thấy anh chưa bao giờ mỉm cười hoặc cười phá lên. Nhưng nó chỉ là sự dè dặt phần nào. Cô cảm thấy thời gian đó cũng là những ngày hạnh phúc đối với anh, ngay cả khi anh chẳng bao giờ sử dụng chính xác từ đó.

Lúc đó chỉ ít cũng còn có tia hi vọng.

Giờ đây anh không vui vẻ nữa - dù sao cũng không khi anh ở nhà.

Và tất cả là lỗi ở cô.

Vậy thì cô có thể bằng lòng với một cuộc hôn nhân không hoàn hảo, và cô có thể bằng lòng với thời gian biểu bận rộn hàng ngày của mình.

Nhưng cô không thể.

Vào buổi sáng trước ngày ra mắt, cô nghe thấy anh rời khỏi phòng thay đồ. Trời vẫn còn sớm. Anh luôn dậy sớm để dành thời gian trong văn phòng với Mr. Bowen trước khi bắt tay vào bất cứ công việc gì khiến anh vắng mặt cả ngày.

Mẹ anh và đôi khi cả Cecily cùng dùng bữa sáng với anh. Cô cũng thế, nhưng không có cơ may cho bất kỳ cuộc nói chuyện riêng tư nào ở đó.

Vanessa vội đi vào phòng thay đồ của mình, kéo mạnh áo ngủ ra khỏi người khi vào đến nơi. Cô không rung chuông gọi người hầu. Cô rửa mặt cấp tốc bằng nước lạnh và hối hả mặc chiếc áo dài ban ngày màu xanh lơ lên người, cào sơ mấy nhát lược qua mái tóc, kiểm tra toàn thân trong chiếc gương bằng kích cỡ người thật để đảm bảo trông mình không xấu đến mức bằng quý dạ xoa, và đi theo chồng xuống cầu thang.

Anh ở trong phòng làm việc kế bên thư viện, đứng như cô nghĩ. Anh cầm một lá thư đã bóc trong tay nhưng chưa đọc. Anh đang nói chuyện với Mr. Bowen. Ăn vận không một chút tí vết trong bộ đồ cưỡi ngựa và đôi giày ống cao, trông anh đẹp trai hết sức.

Anh quay lại khi cô xuất hiện ở khung cửa và lông mày anh nhướng lên trong vẻ ngạc nhiên rành rành.

“Ah, em thân yêu,” anh nói. “Sáng nay em dậy sớm nhỉ.”

Anh đã bắt đầu gọi cô là em yêu nơi công cộng. Nó nghe trái tai đến lỗ bịch.

“Em không ngủ được,” cô nói, và mỉm cười. Cô gật đầu với Mr. Bowen, người đã đứng dậy phía sau bàn.

“Tôi có thể làm gì để giúp em?” Elliott hỏi.

“Ngài có thể vào thư viện hoặc căn phòng buổi sáng với em không,” cô nói. “Em muốn nói chuyện với ngài.”

Anh nghiêng đầu.

“Tôi sẽ đọc cho anh câu trả lời lá thư này sau, George,” anh nói, vẩy lá thư trong tay trước khi đặt nó xuống bàn. “Cái này không khẩn cấp lắm.”

Anh nắm lấy khuỷu tay cô và dẫn cô sang căn phòng kế bên, nơi ngọn lửa đã được đốt bập bùng trong lò sưởi.

“Tôi có thể làm gì cho em, Vanessa?” anh hỏi, chỉ vào chiếc ghế bọc da cạnh lò sưởi còn mình thì bước tới đứng trước ngọn lửa, quay lưng lại với nó. Anh tuyệt đối nhã nhặn với một chút nôn nóng.

Cô ngồi xuống.

“Em nghĩ chúng ta có thể nói chuyện,” cô nói. “Chúng ta khó có cơ hội để nói chuyện với nhau nữa.”

Anh nhướn mày lên lần nữa. “Ồ bữa tối thì không ư?” anh hỏi cô. “Hoặc ở trong phòng khách sau đó?”

“Mẹ ngài và em gái ngài lúc nào cũng có mặt,” cô nói. “Ý em là một mình, chỉ có hai chúng ta.”

Anh quan sát cô kỹ càng. “Em cần thêm tiền à?” anh hỏi. “Chuyện đó em có thể hỏi George bất cứ lúc nào. Em sẽ không thấy tôi thất vọng chút nào đâu.”

“Không, dĩ nhiên là không,” cô nói, xua xua tay. “Em còn chưa động đến số tiền anh ấy đưa cho em hai ngày trước.Ồ, trừ khoản tiền đóng góp ở thư viện. Em đã đi xem các cửa hàng. Nhưng thực sự không có thứ gì em cần để phải tiêu xài phung phí. Em đã có nhiều quần áo đủ để dùng cả đời rồi.”

Anh tiếp tục nhìn xuống cô và cô nhận ra anh đã đặt cô vào tư thế bất lợi đến nhường nào - cô phải là cô ý? Cô đang ngồi trong khi anh đứng. Anh cao lừng lững trước mặt cô.

“Chuyện tiền bạc không phải là điều em muốn nói tới,” cô nói, “mà là về chúng ta - về cuộc hôn nhân của chúng ta. Em nghĩ em đã làm ngài tổn thương.”

Đôi mắt anh trở nên lạnh lùng.

“Tôi nghĩ rằng, mà’em,” anh nói, “em không đủ sức để làm nổi chuyện đó.”

Nó là bằng chứng xác thực rằng cô đã đúng. Những người bị tổn thương thường cảm thấy cần phải trả đũa lại - thậm chí còn hằn học hơn.

“Nếu đó là tất cả những gì em muốn nói,” anh nói, “tôi sẽ yêu cầu em -“

“Tất nhiên đó không phải là tất cả,” cô nói. “Lạy Chúa, Elliott, cuộc hôn nhân còn lại của chúng ta cứ tiếp diễn theo cách này ư, như thể chúng ta chẳng là gì với nhau ngoài hai con người xa lạ lịch sự đến lạnh lẽo? Chỉ mới mấy ngày trước ngài còn đang lia những hôn đá trên mặt hồ ở Finchley Park và em đang chèo thuyền đưa chúng ta quay vòng vòng và chúng ta đang gom những đóa thủy tiên. Tất cả những điều đó không có ý nghĩa gì với ngài sao?”

“Chắc chắn em không trông chờ những ngày ấy sẽ kéo dài hơn một giai đoạn nghỉ ngơi êm đềm trước khi nhiệm vụ thực sự của hôn nhân giữa chúng ta bắt đầu, phải không?” anh hỏi cô.

“Tất nhiên là không,” cô nói, “Elliott -“

“Thật sự tôi phải nói lời chào buổi sáng với em,” anh nói, “cho phép tôi hộ tống em tới phòng ăn sáng? Có lẽ lúc này mẹ tôi đã xuống rồi.”

Anh chìa tay ra.

“Ba ngày và ba đêm ấy - bốn đêm - là khoảnh khắc tuyệt vời nhất trong cuộc đời em,” cô nói, hơi vươn người về phía trước trong ghế và dồn ánh mắt lên anh.

Cô nhìn thấy anh hít vào, nhưng cô vội cướp lời trước khi anh kịp nói bất cứ câu gì.

“Em yêu Hedley,” cô nói. “Đúng ra là khâm phục anh ấy. Em sẽ chết chung với anh ấy nếu có thể. Nhưng em chưa bao giờ yêu anh ấy. Em chưa bao giờ -“ cô nuốt xuống vụng về và nhắm mắt lại. Cô chưa nói thành tiếng về chuyện này bao giờ. Cô đã cố gắng hết sức để thậm chí không nghĩ tới nó. “Em chưa bao giờ rung động trước anh ấy. em chưa bao giờ muốn anh ấy theo cách đó. Anh ấy là người bạn thân thiết nhất của em trên đời.”

Không gian lặng phắc như tờ.

“Nhưng anh ấy lại yêu em mãnh liệt,” cô nói, cố sức tiếp tục. “Không phải vì vẻ ngoài của em, tất nhiên rồi. Em nghĩ chắc là do em luôn vui vẻ và hay cười và sẵn lòng ở bên anh ấy. Anh ấy ôm rất nặng và yếu ớt. Nếu anh ấy cường tráng và khỏe mạnh, em dám chắc anh ấy sẽ chẳng thêm yêu em cho dù luôn luôn là bạn em. Anh ấy sẽ yêu một người nào đó xinh đẹp hơn.”

Anh vẫn chẳng nói gì, và cô thôi không nhìn anh nữa. Cô nhìn xuống hai bàn tay mình, giờ đang có cảm giác râm ran như kiến bò..

“Ngài cao lớn và mạnh mẽ và cường tráng,” cô nói. “Chuyện đã xảy ra giữa chúng ta thật...ồ. Em chưa từng được tận hưởng điều gì quá nhiều như thế trong đời mình. Và rồi sau đó, khi chúng ta trở lại ngôi nhà chính và em biết tin về Crispin và nhận ra Meg hẳn là đau khổ tới mức nào và chiều hôm ấy ngài lại đi vắng và em chỉ có một mình trong khi trời thì đổ mưa - rồi em nhớ đến Hedley. Và em nhớ ra mình đã nhét một tấm hình của anh ấy vào góc rương khi em rời khỏi Warren Hall và em liền đi tìm nó. Em nghĩ về anh ấy và em khóc thương cho cái chết trẻ của anh ấy và một sự thật là em chưa từng yêu anh ấy theo cách mà anh ấy nghĩ. Em cảm thấy có lỗi vì đã để bản thân hưởng thụ quá nhiều cùng với ngài khi mà em chưa bao giờ thực sự có cảm xúc với anh ấy. Và rồi em cảm thấy có lỗi vì đã cảm thấy có lỗi - vì em không được cảm thấy có lỗi khi tận hưởng niềm vui với người chồng mới của mình, có phải không? Thực ra, em không được cố gắng cho bản thân vui vẻ. Và ở đây em đang đi vào ngõ cụt của tử ngữ khi mà em khao khát muốn giải thích rõ ràng cho ngài hiểu.”

Cô ngừng lời - và nghe thấy anh hít vào thật sâu rồi thở ra.

“Tôi không giỏi thấu hiểu những bi kịch kiểu Cheltenham, tôi e là vậy, Vanessa,” anh nói. “Tôi có nên cảm thấy hài lòng không, rằng em không yêu Dew mặc dù em có yêu anh ta? Có một điểm khác biệt, tôi ghi nhận điều đó? Tôi nên cảm thấy hài lòng gấp đôi vì em cảm thấy ham muốn nhục dục với tôi trong ba ngày tiếp theo của lễ cưới - và ham muốn ấy được thỏa mãn - rằng em đã quên hẳn người đàn ông em đã yêu, nhưng đó là người em chưa bao giờ yêu?”

Anh đã thành công trong việc biến lời thú tội của cô thành vô giá trị. Cô đã phơi bày tâm hồn mình trước anh, và nó đã khiến anh càng trở nên lạnh lùng.

Cô ngước mắt nhìn anh. Anh đang nhìn lại cô một cách điềm tĩnh.

“Không phải em, hi vọng là vậy, đã yêu tôi đấy chứ?” anh hỏi cô.

Cô thấy ghét anh vào khoảnh khắc đó.

“Không, dĩ nhiên là không,” cô nói. “Em kết hôn với ngài để giúp các chị em của mình giành được quyền gia nhập vào xã hội, cũng như ngài kết hôn với em để giải quyết vấn đề mà ba chúng em gây ra cho ngài và để sinh cho ngài những người thừa kế. Nhưng dù vậy một cuộc hôn nhân vì lợi ích không nhất thiết phải là một cuộc hôn nhân không hạnh phúc, Elliott, hoặc phải là cuộc hôn nhân mà trong đó hai nhân vật chính hiếm khi trò chuyện hay dành thời gian bên nhau. Em muốn chúng ta có một cuộc hôn nhân có sinh khí. Em biết ngài có thể chọn một người xinh đẹp hơn gấp bội và phù hợp hơn em gấp bội nếu ngài chờ đợi, nhưng ngài đã chọn không chờ đợi. Em làm gì khác được khi ngài đến cầu hôn Meg nhưng thay vào đó lại vớ phải em?”

Anh quan sát cô bằng đôi mắt nheo lại.

“Có lẽ cũng tốt khi chúng ta chẳng ai yêu ai,” cô nói. “Rồi chúng ta có thể chẳng cần nỗ lực để có hạnh phúc. Chúng ta có thể dựa vào cái cảm xúc phơn phớt mà chắc chắn là tâm trạng yêu đương mang lại và chẳng bận tâm xây dựng bất cứ mối quan hệ nào thân mật và lâu dài. Nhưng chúng ta có thể hạnh phúc lẫn nữa nếu ta cố gắng.”

“Lần nữa ư?” anh nhướn mày lên. “Và điều này sẽ kéo theo cái gì, Vanessa? Nếu em chờ tôi phơi bày những cảm xúc của mình vào mọi dịp, thì em phải gánh chịu nỗi thất vọng rồi. Đó là điều khắc nghiệt đối với phụ nữ.”

“Chà, để bắt đầu,” cô nói, “chắc chắn ngài không cần vắng nhà cả ngày vào mọi ngày. Em cũng vậy. Thỉnh thoảng chúng ta có thể làm chuyện gì đó cùng với nhau để mang lại niềm vui cho cả hai.”

“Như chuyện lên giường ư?” anh hỏi.

Cô sẽ không lảng tránh ánh mắt anh cho dù cô cảm thấy hai má mình đang nóng rực trở lại.

“Lâu hơn năm phút mỗi lần?” cô nói. “Đó sẽ là một chuyện. Mặc dù một mối quan hệ có sinh khí hẳn không chỉ dựa vào mỗi chuyện đó. Còn có buổi vũ hội vào tối mai nữa, tất nhiên, nhưng chuyện đó chỉ là một, và chắc chắn nó sẽ rất trang trọng. Nhưng hàng ngày có hàng chồng thư mời mà em phải xem xét cùng với mẹ ngài. Có lẽ chúng ta có thể cùng quyết định chọn một số lời mời phù hợp với cả hai?”

Anh nghiêng đầu, dù chẳng nói câu nào.

“Hôn nhân không hề dễ dàng cho người ta quen với nó,” cô nói. “Và em nghĩ nó thường tồi tệ hơn đối với đàn ông. Phụ nữ đã quen bị phụ thuộc, để nghỉ được những việc khác cũng như nghĩ cho mình. Đàn ông thì không.”

“Vậy chúng tôi là một bọn khốn ích kỷ?” anh hỏi cô.

Cô bị sốc nặng. Cô không chắc là mình đã từng nghe thấy những từ đó được phát biểu thẳng toẹt trước đó.

Cô chậm rãi mỉm cười.

“Có tật giật mình...” cô nói.

Trong phút chốc có một tia sáng trong mắt anh nom như sự thích thú.

“Em đã được xem bộ sưu tập Towneley ở bảo tàng Anh Quốc bao giờ chưa?” anh hỏi cô.

“Chưa ạ,” cô đáp.

“Chúng là những tác phẩm điêu khắc xưa được mang về từ thế giới cổ đại,” anh nói. “Một số quý cô sẽ không dám nhìn chúng, và một số quý ông sẽ không mua chúng cho dù rất muốn. Những bức tượng đó không có quần áo che phủ, em thấy đấy, và hoàn toàn trần truồng. Nhưng chúng cung cấp một cái nhìn kì diệu vào một trong những nền văn minh vĩ đại nhất của thế giới. Em có muốn đi không?”

Cô nhìn anh trân trân.

“Bây giờ ư?”

“Tôi cho rằng,” anh nói, lướt ánh mắt lên người cô, “em sẽ muốn ăn điểm tâm trước và thay một bộ đồ thích hợp hơn.”

Cô đứng bật dậy.

“Ngài muốn em sẵn sàng trong bao lâu?” cô hỏi anh.

“Một giờ được không?” anh gợi ý.

“Em sẽ sẵn sàng trong năm mươi lăm phút nữa,” cô hứa, và khoe với anh một nụ cười rạng rỡ trước khi xoay người ba chân bốn cẳng chạy khỏi phòng và lao lên cầu thang.

Cô sẽ đi chơi cùng Elliott.

Anh sẽ đưa cô đi xem bộ sưu tập Towneley, dù cho là thứ gì cô cũng chẳng quan tâm. Cô sẵn sàng xem một cánh đồng toàn bùn nếu đó là nơi anh chọn đưa cô tới - mà vẫn thấy vui sướng với nó.

Cô dừng lại khi đã vào đến phòng thay đồ của mình và rung chuông gọi cô hầu.

Anh đã hỏi liệu cô có yêu anh không - và thêm vào là anh hi vọng rằng không.

Cô có yêu anh không?

Nó sẽ bổ sung thêm sự phức tạp đầy rủi ro cho cuộc sống vốn đã gian nan chông chênh.

Cô có đang yêu không? Với Elliott?

Cô không thể trả lời câu hỏi ấy. Hoặc sẽ không trả lời.

Nhưng cô chợt cảm thấy những giọt nước mắt đang dâng lên trong cổ và phía sau hốc mắt.

“Tôi đã phân loại đồng thư từ,” George nói khi Elliott quay lại phòng làm việc. “Những thư mời để cho các quý cô đọc nằm ở xấp này. Những lá thư tôi có thể tự giải quyết nằm ở đây. Những bức thư cần anh chú ý ở đằng kia. Lá thư nằm trên cùng -”

“-sẽ phải đợi sau,” Elliott nói mà không thèm liếc mắt tới chồng thư - hay viên thư ký của mình. “Tôi sẽ dành hết buổi sáng thấp tùng cô ấy.”

“Ah, rõ rồi,” George nói, tỏ vẻ chăm chú tột độ để nấn lại xấp thư ít ỏi thứ ba cho thẳng thớm.

“Tôi sẽ đưa cô ấy đi xem bộ sưu tập Towneley ở bảo tàng Anh quốc,” Elliott nói. Sau này, anh ước gì mình đã không nói câu tiếp theo. “Mong ước của cô ấy là chúng tôi nên làm chuyện gì đó cùng nhau.”

“Các bà vợ hay ngộ ngộ kiểu đó,” George nói khi chỉnh lại cây bút mặc dù chẳng có chữ ký nào khiến anh cần dùng tới nó ngay tắp lự. “Hoặc tôi đã nghe nói thế.”

“Tôi cần lên lầu và thay quần áo,” Elliott nói.

“Cứ tự nhiên.” Bạn anh nhìn đi nhìn lại anh với vẻ phê phán. “Một lời gợi ý nhé, Elliott, nếu tôi có thể?”

Elliott đã quay ra cửa. Anh thờ dài và ngoảnh lại qua vai mình.

“Tôi cho rằng viện bảo tàng và bộ sưu tập là ý tưởng của anh,” George nói. “Và cũng là một ý tưởng hay. Nhưng sau đấy hãy đưa cô ấy tới cửa hàng Gunter. Tôi dám chắc cô ấy chưa được ăn kem bao giờ. Nó sẽ làm cô ấy thích lắm. Cô ấy sẽ coi đó như một cử chỉ lãng mạn trong tính cách của anh.”

Elliott quay hẳn lại để đối diện với viên thư ký lần nữa.

“Và anh đột nhiên trở thành chuyên gia trong lĩnh vực lãng mạn đây à, George?” anh hỏi.

Thư ký của anh đằng hắng.

“Người ta không cần phải là chuyên gia,” anh nói, “mà chỉ cần quan sát cánh phụ nữ để hiểu cái gì làm vừa lòng họ. Và người phụ nữ của anh rất dễ tính, tôi cá đấy. Cô ấy là một tạo vật nhỏ nhắn luôn vui vẻ - ngay cả khi chẳng có gì mấy để mà vui.”

“Anh ao ước được đưa ra quan điểm đến thế sao, George?” ông chủ của anh hỏi với sự điềm tĩnh đáng ngại.

“Vấn đề của anh,” George nói, “là anh chẳng có lấy một đọt xương lãng mạn nào trong người, Elliott. Thứ duy nhất anh biết làm với người phụ nữ mình thích là ngủ với cô ấy. Không phải tôi đổ lỗi cho anh đâu. Tôi hay ghen tị với anh, nếu phải tiết lộ sự thật. Nhưng quả thật là phụ nữ cần nhiều hơn hoặc ít nhất - mà thôi, quên đi. Nhưng họ có khuynh hướng lãng mạn và chúng ta có nhiệm vụ tặng họ cái họ muốn ít nhất là một đôi lần - nếu họ thuộc về chúng ta, tức nghĩa là, không đơn thuần chỉ là tình nhân.”

Elliott nhìn anh chằm chằm.

“Lạy Chúa!” anh nói. “Tôi đã chưa chấp thứ trời đánh nào đội lốt thư ký dưới mái nhà mình thế này?”

George tỏ vẻ hối lỗi, nhưng không chịu giữ mồm.

“Cứ đi xem những bức tượng trước, nếu anh khẳng khái muốn thế, Elliott,” anh nói. “Tôi tin quý cô của anh đủ khả năng chịu đựng để không phải hít thuốc muối ở đó. Tôi tin là cô ấy thậm chí còn hứng thú với chúng. Nhưng sau đó hãy đưa cô ấy tới cửa hiệu Gunter, ông bạn già.”

“Vào thời điểm đầu năm này ư?” Elliott hỏi.

“Dù có là tháng một cũng vẫn được,” George đảm bảo với anh. “Và nhất là khi cô ấy đã bị bỏ mặc bốn ngày liền - ngoại trừ sự bầu bạn của các quý cô khác, tất nhiên. Mà chỉ mới kết hôn được hơn một tuần.”

“Anh đúng là đồ lão xược,” Elliott nói, mắt nheo lại.

“Chỉ là tình ý thôi,” bạn anh nói. “Tốt hơn anh hãy lên lầu và thay đồ trước bữa ăn sáng.”

Elliott bỏ đi.

Anh không ở trong tâm trạng tốt nhất lúc đi lên cầu thang về phòng mình - nhưng anh đã không ở trong tâm trạng tốt nhất từ sáu ngày qua. Dù sao chẳng nữa cũng không phải là lúc anh về nhà. Anh đã đủ vui vẻ ở các câu lạc bộ của anh, ở Tattersall, ở câu lạc bộ đám bốc của Jackson, hòa mình với bạn bè và những người quen, chuyện gẫu về những chủ đề tâm đắc như là chính phủ và chiến tranh và những cuộc đua ngựa trước mắt và những trận đám bốc gay cấn.

Anh tin rằng mình đã gây ra một sai lầm lớn nhất trong đời khi anh để cho Vanessa Dew nói với anh là hãy kết hôn với cô.

Mặc dù nếu đó không phải là cô, thì cũng sớm là một người khác. Và nếu anh không cưới cô cũng như chị gái cô, thì các cô gái nhà Huxtable vẫn sẽ là một trách nhiệm nặng nề trông vào cổ anh.

Cô ta đã yêu Dew, vì tình yêu của Chúa, nhưng lại không rơi vào tình yêu với anh ta. Điều rắc rối ấy nghĩa là thế nào? Cô ta không thích những lần gần gũi thể xác với Dew, mặc dù thằng cha tội nghiệp đó đã quá ồm yêu để cho cô một thời gian vui vẻ. Và ngược lại, cô ta thích những lần được ngủ với anh - cho đến khi nhớ tới người chồng quá cố và rồi để bản thân chìm vào một mạng lưới lãng nhăng của đau thương và tội lỗi khiến đầu anh quay mòng mòng chỉ với ý nghĩ gỡ được nó ra - chưa nói tới ý định cố gắng.

Anh tự hỏi liệu có tồn tại một phụ nữ nào rắc rối hơn vợ anh không, và vô cùng nghi ngờ chuyện đó.

Nhưng cô đã nghỉ ba ngày và bốn đêm trắng mặt của họ là thời gian tuyệt vời nhất trong đời cô.

Đó là một sự hài lòng dễ chịu, anh cho là vậy.

Trời đất, cô ta có trông đợi anh thổ lộ mọi vấn đề nhỏ nhặt có thể phát sinh trong suốt cuộc hôn nhân của họ cho đến cuối đời không? Phải chăng họ sẽ phân tích tất cả mọi thứ cho đến lúc chết?

Liệu cuộc sống có trở nên phức tạp đến vô phương cứu chữa?

Đương nhiên là có. Anh đã kết hôn, không phải sao? Và trong tất cả mọi người, lại là Vanessa.

Và giờ anh sắp từ bỏ một buổi sáng đứng đắn hoàn hảo với việc đọc giấy tờ và chuyện gẫu ở câu lạc bộ White để tháp tùng cô đi tham quan một di tích văn hóa. Và chuyện đó sẽ được nối tiếp tới tiệm kem của Gunter.

Không phải là anh buộc phải đưa cô đến đó. Anh không định để cho thư ký của mình điều khiển lịch trình của anh, đúng không? Và chỉ trích anh vì đã

bỏ bê vợ mình?

Nhưng có vẻ như đưa Vanessa đến cửa hiệu Gunter là một việc làm lãng mạn.

Trời đất!

Có phải cô đã từng hứa sẽ làm cho anh dễ chịu?

Thế mà anh đang thấy hôn nhân là là thứ khó chịu nhất anh từng trải qua hoặc có khả năng mơ đến.

Mặc dù mấy ngày đầu tiên anh đã hơi hơi thích thú, anh phải thừa nhận thế. Thực ra là còn hơn cả hơi hơi.

Đằng nào anh cũng dính vào cuộc hôn nhân này suốt đời.

Có vẻ sẽ là một thời gian dài tồi tệ đây.

Anh rung chuông gọi người hầu của mình.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 17

Vanessa thích thú nhìn những pho tượng. Cô dành hàng giờ ngắm nghía chúng, từng cái một, chẳng lấy làm xấu hổ bởi sự thiếu vãi của chúng và không nản lòng trước thực tế là phần lớn trong số ấy chỉ là những mảnh rời rạc.

“Không thể tin được,” có lúc cô thốt lên, “là em được tận mắt nhìn những tác phẩm được tạo ra từ nền văn minh cổ đại. Nó thực khiến người ta phải nín thở, đúng không?”

Nhưng cô không dùng hết thời gian để nói liên thoảng. Elliott vui mừng nhận thấy. Cô dồn sự tập trung không suy suyển vào bộ sưu tập. Cho đến khi anh có cảm giác thỉnh thoảng cô lại nhìn anh hơn là nhìn những vật trưng bày - với ánh mắt chăm chú và soi xét. Anh cảm thấy bối vì anh nhìn cô cũng nhiều như nhìn những mảnh hiện vật - xét cho cùng thì anh đã từng ngắm chúng rồi.

Cô mặc đồ màu hồng, một màu sắc hẳn là nhìn rất khiếp trên người cô nhưng lại không hề. Nó làm cho cô trông thật duyên dáng và nữ tính. Nó làm nước da của cô ửng hồng và rực rỡ. Nó làm cho cô thực sự trông xinh đẹp.

Tất nhiên trang phục của cô hoàn toàn hợp một và chiếc mũ nhỏ ngộ nghĩnh của cô là thời trang cao cấp.

Anh bắt được một trong những ánh nhìn của cô và nhướn mày lên.

“Tất cả đều là màu trắng hoặc xám,” cô giải thích, “như thể người Hi Lạp cổ đại và những dân tộc vùng Địa trung hải khác đều có nước da sáng màu. Nhưng trong đời thực họ không thể như thế, phải không ạ? Em cho rằng những bức tượng này xưa kia đã được sơn những màu rực rỡ. Chắc hẳn họ trông giống như ngài. Hẳn là họ có nước da ngăm ngăm như ngài hoặc chỉ có sẫm màu hơn thôi bởi vì họ sống dưới mặt trời nóng rực quanh năm. Chắc chắn hồi ấy những bức tượng còn đẹp hơn bây giờ.”

Đấy có phải là lời khen? Anh băn khoăn. Và phải chăng cô đang bảo là anh đẹp?

“Ngài thừa kế tất cả các đường nét,” một lúc sau cô nói, khi họ ra khỏi bảo tàng. “Ngài có cảm thấy những sợi dây tình cảm ngân lên trong tiềm thức không, Elliott?”

“Tôi nghĩ là,” anh nói, “nó là một giọng nói vọng đến mà không cần nối với sợi dây nào.”

Anh được đền đáp cho cố gắng xin lỗi của mình trước câu nói đùa bằng một nụ cười rộng miệng và vui sướng.

“Nhưng đúng vậy,” anh nói, “tôi luôn luôn cảm nhận được dòng máu Hi Lạp của mình,”

“Đã khi nào ngài đến Hi Lạp chưa?” cô hỏi.

“Một lần hồi tôi còn bé xù,” anh kể với cô. “Mẹ đưa Jessica và tôi đi thăm ông ngoại và đông đảo những người họ hàng khác. Tôi chỉ nhớ chút ít về một gia đình lớn, ồn ào và ánh nắng rực rỡ và làn nước xanh sâu thẳm và bị lặc ở đền Parthenon vì tôi không chịu nghe lời phải đi bên cạnh mẹ.”

“Ngài chưa từng nghĩ sẽ quay lại sao?” cô hỏi khi anh giúp cô bước lên xe ngựa.

“Có,” anh nói. “Nhưng lúc có thể đi được thì tôi lại không đi. Còn hiện tại tôi quá bận rộn ở đây vì cha tôi không còn, Hon nữa Hi Lạp là đất nước bất ổn nhất trên thế giới về chính trị.”

“Dù sao chẳng nữa ngài cũng nên đi,” cô nói. “Ngài vẫn còn gia đình họ hàng ở đó chứ?”

“Nhiều không đếm xuể,” anh nói.

“Chúng ta phải đi,” cô nói. “Nó sẽ giống như một tuần trăng mật nữa.”

“Tuần trăng mật?” Đó là một từ luôn luôn khiến anh co rúm lại. “Lần nữa ư?”

“Như ba ngày ở căn nhà bên hồ,” cô nói. “Đó là những ngày tươi đẹp, đúng không?”

Đó là một tuần trăng mật ư?

“Tôi có những điền sản phải điều hành,” anh nói, “và tôi vừa trở thành nhà bảo trợ cho một cậu bé mười bảy tuổi, người phải học hỏi rất nhiều mới có thể đảm đương toàn bộ phần việc thuộc những bổn phận của mình.”

“Và đang là thời điểm bắt đầu mùa vũ hội,” cô nói khi cỗ xe lăn bánh xuôi theo đường Great Russell, “và Meg và Kate cần được giới thiệu trước xã hội.”

“Đúng,” anh xác nhận.

“Và ngài cần lắp đặt một phòng trẻ cho mình không được chậm trễ?”

“Đúng.”

Anh liếc nhìn gương mặt trông nghiêng của cô. Cô đang nhìn về phía trước và mỉm cười.”

“Chúng không đủ tạo thành những cái có,” cô nói.

“Những cái có?” Anh lại nhướng mày lên.

“Những người họ hàng của ngài đang ngày một già đi ở đó,” cô nói. “Ông ngoại của ngài vẫn còn sống chứ?”

“Còn.”

“Và cuộc sống thì trôi nhanh vùn vụt,” cô nói, “cứ như mới hôm qua thôi, em hãy còn là một cô bé, thế mà bây giờ em sắp bước sang tuổi hai lăm. Còn ngài sắp ba mươi tuổi.”

“Chúng ta gần như đã đến ngưỡng già cả,” anh nói.

“Chúng ta sẽ già đi trước khi kịp nhận ra,” cô nói. “Tức là nếu chúng ta có đủ may mắn để sống đến lúc già. Cho nên hãy sống cho hết mình và tận hưởng từng khoảnh khắc.”

“Và những bổn phận và trách nhiệm thì quẳng sang một bên chắc?”

“Không, đương nhiên là không,” cô nói, “nhưng đôi khi nấp sau những bổn phận đó còn dễ dàng hơn phải thú nhận rằng sự có mặt của chúng ta không phải lúc nào cũng là không thể thiếu và để bước ra ngoài đời và sống với tất cả những giá trị vốn có.”

“Thứ lỗi cho tôi,” anh nói, cau mày, “nhưng cả đời em đã từng sống xa Throckbridge và phạm vi của nó lần nào chưa, Vanessa? Liệu em có đủ kinh nghiệm để khuyên tôi ném bổn phận và sự thận trọng cho gió cuốn và nhảy ngay lên con tàu đầu tiên rời bến tới Hi Lạp?”

“Nhưng em không còn ở nơi ấy nữa,” cô nói, “em đã lựa chọn chuyển đến Warren Hall với các chị em của mình cho dù tất cả chỉ là một dấu hỏi lớn. Và em đã chọn kết hôn với ngài - và Chưa biết ngài là một dấu hỏi mệnh mông. Ngày mai em sẽ trình diện trước nữ hoàng. Rồi em sẽ tham dự vũ hội ra mắt đầu tiên của Cecily và giới thiệu Meg và Kate với giới quý tộc. Và rồi tới một ngàn lẻ một sự kiện tương tự như thế nữa. Em có sợ hãi không? Có chứ, dĩ nhiên là có. Nhưng em sẽ làm tất cả những chuyện đó? Chắc chắn như thế.”

Anh mỉm môi.

“Tôi nghĩ,” anh nói, “chúng ta sẽ không đi Hi Lạp vào bất cứ thời gian nào trước mắt.”

“Không, tất nhiên chúng ta sẽ không đi.” Cô quay sang anh và mỉm cười với anh một nụ cười sáng rỡ. “Vì còn có bổn phận, và em biết mình phải thấm nhuần rằng cuộc sống mới này không có một chút tầm thường và không có tự do vô tận. Nhưng chúng ta đừng để bổn phận đè nặng lên mình, Elliott. Em nghĩ có lẽ đó là điều xảy đến với ngài từ khi cha ngài mất. Thậm chí trong một cuộc sống toàn bổn phận vẫn có thể có niềm vui mà.”

Anh chợt tự hỏi liệu đó có phải tình trạng của cuộc hôn nhân đầu tiên của cô. Phải chăng cô thực sự không hạnh phúc, nhưng vẫn ép mình phải vui vẻ? Và nếu anh không cẩn thận, anh sẽ trở thành nạn nhân bị tra tấn bởi ngôn ngữ của cô. Đầu là sự khác nhau giữa hạnh phúc và vui vẻ vậy?

“Và một trong những ngày ấy,” cô nói, “khi không còn chuyện gì cấp thiết giữ ngài ở nhà và Stephen có thể tự lo cho công việc của mình, chúng ta sẽ đi Hi Lạp và gặp gỡ gia đình của ngài và có tuần trăng mật thứ hai. Và đến lúc đó nếu chúng ta có con, chúng ta sẽ mang chúng cùng đi.”

Cô quay đầu lại để nhìn anh, rồi bất chợt đỏ mặt, có lẽ vì nhận ra mình mới nói câu gì. Mặc dù vì sao cô phải đỏ mặt sau gần hai tuần gần gũi thường xuyên với anh thì anh cũng chẳng biết.

“Xe đang dừng lại,” cô nhận xét, nhìn ra cửa sổ qua đầu anh. “Nhưng chúng ta vẫn chưa về đến nhà mà.”

“Chúng ta đã đến cửa hiệu Gunter,” anh bảo cô. “Chúng ta sẽ ăn kem ở đây.”

“Kem ư?” Đôi mắt cô tròn xoe.

“Tôi nghĩ có thể em muốn một chút nghỉ ngơi sau khi lê bước quanh bảo tàng nhìn những phiến đá lạnh ngắt và hít không khí bụi bặm trong cả giờ đồng hồ,” anh nói. “Mặc dù em thực sự hứng thú với chúng, có đúng không?”

“Ăn kem,” cô nói mà không trả lời câu hỏi của anh. “Em chưa được nếm thử bao giờ, ngài biết đấy. Chúng được ca ngợi là vô cùng tuyệt diệu.”

“Tiên tử của các vị thần?” anh nói khi đỡ cô bước xuống vỉa hè. “Có lẽ vậy. Em có thể tự mình phán xét.”

Thật dễ trở nên chán ngấy với những xa xỉ phẩm và đặc quyền của cuộc sống của một con người, Elliott nghĩ hơn nửa tiếng đồng hồ sau đó khi anh ngắm cô vợ nhăm nháp rồi thưởng thức món kem của mình. Cô ăn từng thìa nhỏ và ngậm kem trong miệng đến mấy giây trước khi nuốt. Với những miếng kem đầu tiên cô thậm chí còn nhắm nghiền mắt.

“Mmm,” cô nói. “Còn có món nào có thể ngon hơn?”

“Tôi có thể nghĩ ra mười hai món ngon như thế nếu tôi để ý đến chúng,” anh nói. “Nhưng ngon hơn? Không, tôi ngờ lắm.”

“Ôi, Elliott,” cô nói, nhào người qua mặt bàn đến gần anh, “đây chẳng phải một buổi sáng tuyệt vời sao? Em nói đúng không? Cùng nhau làm nhiều thứ chẳng phải vui ư?”

Vui?

Nhưng khi anh nghĩ đến buổi sáng ở câu lạc bộ White có thể diễn ra như thế nào, anh nhận ra mình không cảm thấy mát mẻ đến quá mức. Quả thực là anh thấy thích buổi sáng này.

Lúc bước ra khỏi cửa hiệu Gunter, họ chạm trán Lady Haughton và cô cháu gái của bà, người đang trong vòng hộ tống của Lord Beaton.

Elliott nghiêng mình chào hai người phụ nữ và gật đầu với Beaton.

“Ồ, Lady Haughton,” vợ anh nói, “và Miss Flaxley. Các vị cũng đến ăn kem à? Chúng tôi vừa đến bảo tàng Anh quốc để xem những pho tượng thời cổ đại ở đó, và bây giờ chúng tôi tới đây. Hôm nay đúng là một ngày đẹp trời.”

“Ah, Lady Lyngate,” Lady Haughton nói, mỉm cười - hành động mà bà ít khi làm. “Quả thật là một ngày dễ thương. Cô đã gặp cháu trai tôi chưa, Lord Beaton? Lady Lyngate, còn đây là Cyril.”

Vanessa nhún gối chào, mỉm cười cởi mở với chàng công tử.

“Rất vui được gặp ngài,” cô nói. “Ngài đã gặp từ tước Lyngate, chồng tôi chưa?” Cô cười. “Nhưng tất nhiên hẳn ngài đã gặp rồi.”

“Phải nữ thành London vừa cùng nhau để tang tập thể đấy, Lyngate,” Lady Laughton bảo anh. “Và hẳn cô sẽ nhận được vài ánh mắt đổ kỵ trong cả mùa vũ hội sắp tới, cô gái thân yêu của tôi. Cô đã lấy mất một trong những người đàn ông độc thân sáng giá nhất khỏi thị trường hôn nhân.”

Vanessa bật cười.

“Em trai tôi cũng đang ở thành phố,” cô nói, nhìn sang Beaton. “Cậu ấy là bá tước mới của Merton và chỉ mới mười bảy tuổi. Tôi chắc cậu ấy sẽ rất vui mừng được làm quen với một người đồng trang lứa lớn hơn mình một chút, thưa ngài.”

“Tôi rất trông chờ vinh dự đó, m’á,” anh ta nghiêng mình với cô và trông thật hài lòng.

“Ngài có đến dự buổi vũ hội ở Moreland House vào tối ngày mai không?” Vanessa hỏi. “Nếu có thể, tôi sẽ giới thiệu cậu ấy với ngài ở đó. Các vị có dự định tham gia không ạ?”

“Làm sao chúng tôi bỏ lỡ được,” Lady Laughton nói trong khi Beaton lại cúi đầu lần nữa. “Bất kể là ai cũng sẽ có mặt ở đó, Lady Lyngate.”

“Tôi có thể thấy,” Elliott nói một vài phút sau, khi họ đã ngồi trong xe ngựa và đang trên đường về nhà, “là em đã sẵn sàng thực hiện một loạt cuộc giới thiệu.”

“Mẹ ngài đã đưa em đi nhiều nơi cùng với bà,” cô nói. “Em đã cố nhớ mọi cái tên. Không phải lúc nào cũng dễ, nhưng thật may là em nhớ được Lady

Haughton và Miss Flaxley.”

“Có vẻ như,” anh nói, “rốt cuộc em sẽ không cần tôi ở bên cạnh nữa.”

Cô quay đầu nhìn anh chăm chú.

“Oh, nhưng, Elliott,” cô nói, “tất cả những người đó chỉ là người quen. Ngay cả mẹ ngài và Cecily và Meg và Kate và Stephen cũng chỉ là người trong nhà. Ngài là chồng em. Có sự khác biệt chứ. Khác biệt rất lớn nữa là khác.”

“Bởi vì chúng ta lên giường với nhau?” anh hỏi cô.

“Oh, ngài thật ngốc nghếch,” cô nói. “Vâng, bởi vì chuyện đó. Bởi vì nó là biểu trưng cho sự riêng tư trong quan hệ giữa chúng ta. Vô cùng riêng tư.”

“Thế mà,” anh nhắc nhở cô, “em lại không thích tôi bước vào những nơi riêng tư của em mà không gõ cửa. Em đã khẳng khái là mình cần một chút riêng tư, ngay cả với tôi.”

Cô thở dài.

“Vâng, nó giống như sự mâu thuẫn đúng không?” cô nói. “Nhưng vấn đề là, ngài biết không, hai con người không bao giờ có thể thực sự trở thành một được bất kể họ có gắn gũi đến đâu. Và chuyện đó cũng không đáng ao ước nếu như nó trở thành hiện thực. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu một trong hai người chết đi? Sẽ bỏ lại người kia chỉ còn một nửa, và đó sẽ là một điều khủng khiếp. Mỗi người chúng ta phải là một thực thể toàn vẹn, và do đó chúng ta cần một chút riêng tư được ở một mình với bản thân chúng ta và những cảm xúc của chính ta. Nhưng mối quan hệ hôn nhân là một điều gắn gũi đối với tất cả những thứ đó, và sự gắn gũi phải được bồi đắp. Vì mỗi quan hệ ấy phải là mối quan hệ tốt đẹp nhất trong tất cả. Thật lãng phí làm sao khi sống hai cuộc đời hoàn toàn tách biệt trong khi cơ hội cho những niềm vui lớn lao nhất được sống bên nhau vẫn ở đó.”

“Rõ ràng em để tâm suy nghĩ rất nhiều về chủ đề này,” anh nói.

“Em đã dành rất nhiều thời gian suy nghĩ khi -“ cô không nói hết câu. “Em đã dành nhiều thời gian suy nghĩ. Em biết một cuộc hôn nhân hạnh phúc là như thế nào.” Cô ngoảnh mặt đi khỏi anh và nhìn ra cửa sổ. Cô nói khẽ đến mức anh khó lòng giải mã được các từ. “Và em biết một cuộc hôn nhân hạnh phúc hơn có thể ra sao.”

Làm thế nào mà họ sa vào đề tài này? Làm thế nào mà anh cứ sa vào bất cứ đề tài nào với cô vợ của anh?

Có một điều dần trở nên sáng tỏ đối với anh. Ấy là cô sẽ không để cho anh tận hưởng bất cứ sự dễ chịu nào của đời sống hôn nhân có thể na ná như cuộc sống độc thân của anh trước kia.

Cô sẽ bắt anh phải vui vẻ, chết tiệt thật.

Và hân hoan.

Bất kể sự khác biệt quý quái nào có thể có giữa hai trạng thái ấy.

Chúa cứu giúp anh.

“Elliott,” cô nói khi cỗ xe chạy lên trước nhà. Cô đặt một bàn tay mang găng lên tay áo anh. “Cám ơn ngài rất nhiều về buổi sáng nay - về bảo tàng, về món kem. Niềm vui của em thật không thể dùng lời để diễn tả.”

Anh nâng bàn tay cô lên môi.

“Cám ơn em,” anh nói, “vì đã đi.”

Đôi mắt cô lấp lánh vui sướng.

“Chiều nay ngài có thể được tự do làm bất kì chuyện gì mình muốn,” cô nói. “Em sẽ đi mua sắm với Meg và Kate. Cecily cũng đi cùng. Em sẽ không gọi ý là ngài nên tháp tùng bọn em đâu. Em sẽ gặp ngài vào bữa tối chứ?”

“Được rồi,” anh nói. Anh thốt ra một cách bốc đồng. “Có lẽ em nên sắp xếp để bữa ăn được phục vụ sớm. Vì có thể em sẽ thích đến nhà hát vào tối nay. Vở đêm thứ mười hai của Shakespear đang được trình diễn ở Drury Lane. Có lẽ Merton và chị em của em sẽ muốn ngồi cùng chúng ta trong lô riêng của tôi ở đó.”

“Ôi, Elliott!” gương mặt cô bừng sáng với niềm hân hoan đến mức anh bị lóa mắt trong giây phút. “Quả thực em không thể nghĩ ra thứ gì làm em thích hơn nữa. Và ngài tuyệt vời làm sao khi mời cả em trai và chị em của em đi cùng.”

Anh nhận ra mình vẫn đang nắm tay cô. Và người hầu của anh đang đứng bên cửa xe, giữ cho cửa mở. Anh đã đặt chân xuống các bậc thang. Anh đang nhìn chăm chăm xuống lòng đường, thôi thúc của một nụ cười ngớ ngẩn hiện trên môi anh.

“Vậy tôi sẽ về nhà đúng giờ để ăn tối cho sớm,” Elliott nói sau khi nhảy xuống đất và giơ tay giúp Vanessa bước xuống.

Nụ cười của cô ấm áp và rạng ngời.

Và cô thực sự trông rất xinh đẹp trong chiếc áo hồng.

Mới hai tháng trước buổi vũ hội ở Throckbridge dường như đã là đỉnh điểm của niềm vui. Vậy mà bây giờ, Vanessa nghĩ khi tất cả mọi người ngồi vào khoang riêng của Elliott, họ ở đây, cô và em trai và các chị em gái của mình, đang xem buổi trình diễn một vở kịch của Shakespear trong nhà hát hoàng gia, Drury Lane, ở London. Và ngày mai là lễ ra mắt của cô trước nữ hoàng và vũ hội huy hoàng của giới quý tộc vào buổi tối.

Và tất cả chuyện này mới chỉ là sự khởi đầu.

Đôi khi cô vẫn mong chờ được thức dậy trên chiếc giường của mình ở Rundle Park.

Nhà hát đầy ắp các quý bà quý cô và quý ông đang chói sáng trong sự rực rỡ của vải muslin và lụa và sa tanh và đồ trang sức. Và cô cùng các chị em của mình thực sự thuộc về cái cộng đồng này. Vanessa cũng tỏa sáng cùng những người khác. Cô đang đeo một chuỗi hạt bằng vàng trắng đa mặt với một viên kim cương lớn đến mức khiến nhà Elliott mang về nhà lúc chiều và đeo vào cổ cô ngay trước khi họ rời khỏi nhà. Viên kim cương bắt sáng ở bất cứ hướng nào cô quay sang.

“Ngay cả không có vở kịch,” Katherine nói với Cecily, nhưng tiếng cô vọng đến tai tất cả mọi người, “thì tối nay vẫn là một sự kiện giải trí đáng nhớ.”

“Đúng vậy,” Cecily nồng nhiệt tán thành, phe phẩy chiếc quạt và nhìn xuống hàng ghế cuối khán phòng.

Hàng ghế cuối khán phòng là nơi các quý ông đi một mình thường ngồi để liếc mắt đưa tình với các quý cô - từ trước phu nhân đã nói cho Vanessa điều đó. Bà hoàn toàn đúng. Và họ - hoặc dù sao cũng là Meg, Kate, và Cecily - là đối tượng đặc biệt thu hút sự chú ý ấy. Một số quý ông thậm chí đang dùng những ống nhòm xem kịch để phóng to khung cảnh. Meg và Kate đang mặc những chiếc áo dài mới, đều là màu xanh, của Kate là xanh lơ, của Meg thì sẫm màu hơn. Cả hai trông cực kỳ xinh đẹp. Cecily cũng vậy trong chiếc áo trắng.

Vanessa quay sang mỉm cười phấn khởi với Elliott, người ngồi bên cạnh cô.

“Em biết họ sẽ thu hút toàn bộ sự chú ý mà,” cô nói. “Là Kate và Meg và Cecily ấy. Họ quá ư duyên dáng.”

Cô đang cầm một chiếc quạt trong tay. Anh nắm lấy bàn tay còn rảnh rỗi của cô đặt lên tay áo anh, giữ tay mình lên trên đó.

“Và em thì không ư?” anh hỏi cô.

Cô cười.

“Đương nhiên là không,” cô nói. “Hon nữa, em là một phụ nữ đã có chồng và không có sức hấp dẫn bất cứ ai.”

Lông mày anh nhướng lên.

“Không cả với chồng của em sao?” anh hỏi cô.

Cô lại cười.

“Em không câu kéo một lời khen đâu,” cô nói. “Tất nhiên, nếu ngài cứ khẳng khẳng muốn tặng cho em...”

“Với nét cười trên môi em và trong mắt em,” anh nói, “và chiếc áo có sắc xanh đặc biệt kia, trông em như một mảnh ghép của tiết trời mùa xuân, Vanessa.”

“Oh, hay quá,” cô nói. “Ngài có định thêm câu đó vào khi nói chuyện với các quý cô khác đang có mặt ở đây không?”

“Không hề,” anh nói. “Không một ai khác, chỉ mình em thôi. Và mùa xuân là mùa được yêu thích nhất của tất cả mọi người, em biết đấy.”

Nụ cười của cô hơi nhạt đi và trong một khắc cô cảm thấy một khao khát mãnh liệt đối với cái điều mà cô biết là không phải kia.

“Vậy ư?” cô nói khẽ. “Tại sao?”

“Sự hồi sinh của cuộc sống và năng lượng, tôi cho là thế,” anh nói. “Sự hồi sinh của hi vọng. Sự hứa hẹn về một tương lai tươi sáng.”

“Oh.”

Cô không chắc là mình có thốt lên âm thanh nào không. Đó có phải một lời khen? Nhưng dĩ nhiên nó là một lời khen. Có phải anh đã ám chỉ tất cả những gì cô mơ rằng anh sẽ ám chỉ không? Hay anh chỉ đơn thuần là tìm được một cách khéo léo để tránh nói thẳng toẹt với cô là không, không phải, cô không xinh đẹp bằng ba người bạn đồng hành của cô?

Ánh mắt họ khóa vào nhau và anh mở miệng định lên tiếng lần nữa.

“Oh, nhìn kia,” Stephen chợt thốt lên, nghe hơn hờ y như về ngoài cửa cậu từ lúc họ đến nhà hát, “đó là anh họ Constantine.”

“Đầu?” Katherine và Cecily hỏi cùng một lúc.

Stephen chỉ vào một lô gần như đối diện trực tiếp với họ, và Vanessa ngo sang và nhìn đủ để chắc rằng, đúng là Constantine với một nhóm quý ông quý bà. Anh cũng đã nhìn thấy bọn họ và đang mỉm cười và giờ một tay lên chào khi nghiêng đầu sang bên cạnh để lắng nghe điều gì đó mà quý cô ngồi kế bên đang nói. Người phụ nữ cũng đang nhìn qua lô của họ.

Vanessa vẫy chiếc quạt của mình đáp lại, mỉm cười niềm nở.

“Thì ra anh ấy đến London,” cô nói với Elliott. “Anh ấy được chấp nhận ở đây ư?”

“Dù là con ngoài giá thú?” anh nói. “Nhưng tất nhiên rồi, anh ta là con trai của bá tước và nữ bá tước Merton trước đây và được nuôi dạy đảng hoàng. Chẳng có vết nhơ thực sự nào trong cái tên của anh ta. Chỉ là trên phương diện luật pháp anh ta không thể tận hưởng những đặc quyền của người con cả.”

“Anh ấy có tiền bạc gì không?” cô hỏi. “Ý em là anh ấy có được thừa kế chút gì không?”

“Cha anh ta có chu cấp,” anh nói, “không rộng rãi, nhưng thỏa đáng.”

“Thật là nhẹ lòng khi biết vậy,” cô nói. “Em cứ bắn khoản mãi, nhất là sau khi bọn em tới Warren Hall và thực sự đã đẩy anh ấy ra khỏi nhà của anh ấy.”

“Con sẽ luôn tìm được cách chăm lo cho mình,” cả ánh mắt và giọng nói của anh đều nghiêm lại. “Em đừng có lo lắng cho anh ta, Vanessa. Hoặc quan tâm quá nhiều đến anh ta như thế.”

“Anh ấy là anh họ của chúng em mà,” Vanessa nói.

“Một quan hệ tốt nhất nên quên đi,” anh đảm bảo với cô. “Và tốt nhất là quên anh ta đi.”

Cô cau mày với anh.

“Nhưng trừ khi ngài cho em một lí do chính đáng,” cô nói, “ngài không thể mong em lờ anh ấy đi chỉ vì ngài ghét anh ấy. Em không nghĩ đó là một lí do chính đáng.”

Anh nhượng mảy, đôi mắt vẫn lạnh băng. Nhưng đúng lúc ấy sự im lặng đột ngột bao trùm nhà hát. Vở kịch sắp sửa bắt đầu.

Tâm trạng của Vanessa chuyển sang trầm xuống. Cô rất sợ rằng buổi tối nay ít nhất đã bị phá hủy một phần. Tay cô vẫn đặt trên cánh tay Elliott, và bàn tay anh vẫn phủ lên nó, nhưng chẳng có một chút hơi ấm thực sự nào ở cả hai bên và cô tự hỏi liệu đó là một cử chỉ được tính toán để đánh che mắt thiên hạ chứ không phải một hành động thôi thúc từ bên trong.

Cô liếc sang Margaret, đang mỉm cười, sự tập trung của chị ấy dồn hết xuống sân khấu. Chị ấy gần như lúc nào cũng tươi cười từ khi đến London. Sắc mặt ấy chỉ là cái mặt nạ. Chỉ có Vanessa mới biết đằng sau nó là cái gì. Meg cố ý lảng tránh tất cả những cuộc trò chuyện riêng tư.

Và rồi vở kịch bắt đầu.

Và tất cả những chuyện khác bị quên lãng.

Chỉ còn những diễn viên cùng diễn xuất và vở kịch.

Vanessa chồm người tới trước trong ghế, không còn ý thức gì về quang cảnh xung quanh cũng như những người đi cùng, không còn ý thức gì về cánh tay cô đang nắm lấy chặt hơn, không hay biết người chồng ngồi bên cạnh đang ngắm cô cũng nhiều như xem vở diễn.

Chỉ một hồi lâu sau, khi đến giờ nghỉ giải lao, cô mới dựa vào lưng ghế và thở ra.

“Oh,” cô nói, “mọi người đã được xem vở diễn nào tuyệt vời hơn thế chưa?”

Rõ ràng bốn người bạn đồng hành của cô không chưa được xem. Họ bàn luận sôi nổi, đề trao đổi những cảm tưởng, giọng mọi người riu rít với niềm háo hức. Ngay cả nụ cười của Meg cũng chân thực.

“Em cho rằng,” Vanessa quay sang Elliott, người không tham gia vào sự huyền ảo, “ngài đã xem hàng ngàn buổi trình diễn như thế này và đã trở nên chán ngán.”

“Người ta không bao giờ trở nên chán ngán trước một vở kịch hay,” anh nói.

“Và vở kịch này hay?” Katherine hỏi.

“Đúng vậy,” anh nói. “Và tôi tán thành tất cả các ý kiến đã được đưa ra trong mấy phút vừa rồi. Nếu mọi người muốn, chúng ta có thể đi ra ngoài để thư giãn trước khi bắt đầu màn tiếp theo.”

Hành lang bên ngoài náo nhiệt và ồn ào khi mọi người chào hỏi lẫn nhau và nhận xét về vở diễn.

Elliott giới thiệu những người đi cùng anh với một số người quen, và Vanessa vui mừng nhận thấy sự niềm nở mà những người khác dùng để đón chào Stephen khi họ được biết cậu là ai. Dù trong khung cảnh rực rỡ như thế trông cậu vẫn tỏa sáng và nổi bật và đẹp trai, cô trêu mếu nhĩ - và rất trẻ trung. Khá nhiều quý cô đã liếc trộm tới lần thứ hai và cả thứ ba về phía cậu.

Và rồi Constantine xuất hiện giữa đám đông. Anh hẳn đã đi vòng qua một nửa nhà hát với mục đích rõ ràng là đến chào họ. Khoác tay anh là cô gái đã ngồi bên cạnh anh trong lô của anh. Trông cô cực kỳ xinh đẹp, Vanessa đề ý với niềm thích thú. Cô có mái tóc vàng óng ả và ngoại hình thì có thể cạnh tranh với cả Meg.

“Ah, các em họ,” Con lên tiếng khi đã đến đủ gần để mọi người nghe được. “Rất vui được gặp.”

Mọi người đều la lên vì phấn khởi - tất nhiên là trừ Elliott, người khề nghiêng mình chào một cách cứng nhắc.

Cecily ré lên sung sướng và túm lấy cánh tay còn tự do của anh và đeo chặt lấy nó.

“Con!” cô hét. “Thế này có tuyệt không chứ? Em rất mừng vì anh ở đây. Anh không được quên vũ hội ra mắt của em tối mai đấy. Anh đã hứa nhảy một điệu với em.”

“Anh tin là, Cece,” anh nói, “anh mới là người xin em một điệu nhảy. Nhưng anh sẽ bắt em giữ lời hứa dành một điệu cho anh. Chắc chắn đến lúc ấy em sẽ bị vây kín bởi các chàng trai trẻ. Và cả em họ Katherine của tôi cũng vậy.”

Anh cười toe toét với Kate và thậm chí còn nháy mắt.

“Lady Lyngate, Miss Huxtable, Miss Katherine Huxtable, Miss Wallace, cậu Merton,” Con nói tiếp, “cho phép tôi được vinh hạnh giới thiệu Mrs. Bromley - với mọi người? Tôi tin là anh và quý cô đây đã biết nhau rồi, Elliott.”

Một sự trao đổi qua lại của những cái nghiêng đầu và nhún gối và những lời chào hỏi lịch sự diễn ra. Thì ra cô ấy đã có gia đình, Vanessa nghĩ. Hoặc có lẽ là một góa phụ. Cô ấy và Constantine tạo thành một cặp đẹp đôi đến phi thường.

“Xin chúc mừng ngài, Lord Merton,” người thiếu phụ nói, “vì sự thừa kế mới đây. Và chúc mừng Lord và Lady Lyngate, vì đám cưới vừa qua của hai vị. Tôi chúc hai người mọi niềm hạnh phúc mà hai người xứng đáng.”

Cô có chất giọng trầm và giàu nhạc điệu. Cô đang mỉm cười với Elliott và đưa nhẹ chiếc quạt một cách uể oải trước mặt. Hẳn là sẽ toại nguyện lắm, Vanessa nghĩ, khi có sắc đẹp như vậy.

“Xin hỏi,” Stephen nói, “hai vị đã từng xem buổi diễn nào ấn tượng hơn thế chưa?”

Họ nói về vở kịch cho đến khi tới giờ quay lại lô của mỗi người.

Elliott không nắm tay cô trở lại nữa, Vanessa nhận thấy. Đôi mắt anh rần đanh như đá lửa, và quai hàm siết cứng. Anh gõ những ngón tay một cách chậm chạp lên thành lô bọc nhung.

“Ngài muốn chúng em làm thế nào?” cô nhẹ nhàng hỏi anh. “Phót lờ người anh họ của chúng em khi anh ấy đủ lịch sự đi một vòng để đến chào chúng ta ư?”

Anh hướng ánh mắt sang cô.

“Tôi không hề thốt ra lời chỉ trích nào cả,” anh nói với cô.

“Ngài không cần làm thế,” cô nói, mở cây quạt và làm mát gương mặt mình với nó. “Trông ngài đã quạu cộ lắm rồi. Không biết Mrs. Bromley-Hayes sẽ nghĩ gì nếu chúng ta quay ngoắt đi với họ?”

“Tôi không biết,” anh nói. “Tôi không tham gia vào những ý nghĩ của phụ nữ.”

“Cô ấy có phải là góa phụ không?” cô hỏi anh.

“Phải,” anh nói. “Nhưng chuyện đó không chỉ trích được, em biết không, khi những phụ nữ đã kết hôn lại được hộ tống tới các sự kiện xã hội bởi những người đàn ông không phải là chồng họ.”

“Thế ư?” cô nói. “Vậy là em phải tăng cường làm quen với những quý ông sốt sắng, để ngài có thể được cứu thoát không bị làm phiền phải đưa em đến viện bảo tàng và cửa hiệu Gunter và nhà hát và những nơi khác?”

“Ai nói đó là làm phiền?” Anh bỏ tay ra khỏi thành lô và quay về phía cô. Anh đặt tay cô lên cánh tay anh trở lại và vỗ nhẹ tay kia lên nó. “Em đang cố khiêu khích tôi vào cuộc tranh cãi vào mọi lúc đấy à?”

“Em thích sự cáu kỉnh ở ngài hơn là sự lạnh lùng của ngài,” cô nói, và mỉm cười với anh.

“Và tôi chỉ có mỗi hai tâm trạng đó thôi, phải không?” anh hỏi cô. “Vanessa tội nghiệp. Làm thế nào mà em khiến cho một gã đàn ông hạnh phúc? Hay thoải mái được? Em làm anh ta hài lòng bằng cách nào đây?”

Anh đang nhìn thẳng vào cô với cái vẻ mà cô nghĩ rất giống ánh mắt trong phòng ngủ của anh. Hàng mi của anh hạ thấp che đi nửa ánh mắt. Cô cảm thấy con rùng mình của nhận thức thể xác, cái cảm giác mà dường như đã nhạt phai từ khi tuần trăng mật của họ kết thúc.

“Oh, em sẽ nghĩ ra vài cách,” cô nói, hơi ngả người vào anh. “Em có tài sáng tạo vô tận mà.”

“À,” anh nói khi vỗ kịch được tiếp tục.

Cô thích cả vở diễn còn lại. Cô theo dõi nó với sự chăm chú đầy khao khát. Nhưng cô không còn mê mải với nó như lúc ban đầu nữa. Cô có nhận thức khủng khiếp, mặc dù chưa một lần quay lại để nhìn, về những ngón tay của chồng mình khẽ vuốt ve trên mu bàn tay cô và đôi lúc lướt dọc theo hết chiều dài của những ngón tay.”

Cô mong muốn đến tuyệt vọng được ở trên giường với anh - mặc dù việc ân ái từ sau tuần trăng mật của họ chỉ diễn ra trong năm phút từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc.

Có phải ngay lúc này anh đang tán tỉnh cô?

Nó là một ý nghĩ buồn cười. Tại sao trong tất cả mọi người lại là Elliott tán tỉnh cô?

Nhưng anh ấy đang làm gì vậy nếu không phải là tán tỉnh?

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 18

Sau khi cho người hầu của mình đi nghỉ, Elliott đứng trong phòng ngủ của anh hồi lâu, nhìn ra bóng đêm bên ngoài cửa sổ. Những ngón tay gõ nhẹ lên bệ cửa. Một người gác đêm đang đi vòng qua góc tòa nhà, chiếc đèn xách dập dờn theo bước chân. Rồi anh ta băng qua chỗ khác và một lần nữa chỉ còn lại bóng tối.

Elliott tự hỏi sự việc vừa qua có phải là cố ý. Nó chỉ là một kiểu hành động Con sẽ thực hiện. Nó là một kiểu trò chơi họ có thể đồng lõa từ ngày xưa ngày xưa, trong suốt thời trai trẻ vô trách nhiệm của Elliott. Sau đó họ sẽ tìm thấy niềm thích thú vô bờ từ khoảnh khắc bối rối của nạn nhân của họ. Dù cho anh không thể nhớ có bất cứ lúc nào họ chủ đích ác tâm, phung phí một người vô tội có thể bị tổn thương nghiêm trọng.

Vanessa có bị tổn thương không? Anh nghi ngờ rằng có thể.

Nhưng làm thế nào Con có thể biết được, rằng họ sẽ ở nhà hát tối nay? Đến bản thân Elliott còn không biết trước khi đưa ra lời gợi ý bốc đồng vào cuối chuyến đi chơi buổi sáng.

Nhưng tất nhiên là Con không nắm chắc. Tuy nhiên anh ta có thể đưa ra hàng loạt phán đoán theo kinh nghiệm, về những địa điểm Elliott và Vanessa có thể xuất hiện vào khoảng tuần tới hoặc hơn. Chắc chắn việc họ đang ở London chẳng có gì là bí mật. Nếu họ không đến nhà hát tối nay, thì sớm muộn gì họ cũng sẽ có mặt ở buổi họp mặt này.

Đúng, đó là một sự chủ đích. Tất nhiên là thế. Không còn nghi ngờ gì nữa.

Nhưng sự tham gia của Anna Bromley-Hayes cũng là chủ đích sao? Đó mới là ý đồ chính.

Nhưng nếu không phải, tại sao cô lại đến trong giờ nghỉ giải lao để gặp gỡ những người đi cùng anh và để được giới thiệu với vợ anh? Nếu không phải là cố ý, sao cô không lang thang một cuộc chạm trán đầy lúng túng như thế?

Đúng, đó là một sự cố ý. Anh trông chờ những gì tốt đẹp hơn ở cô nhưng không có quyền yêu cầu điều đó. Chắc chắn anh đã làm tổn thương cô. Anh đã coi nhẹ những cảm xúc của cô và giới thiệu cô với tâm thế của việc đã rồi mà không báo trước.

Và lạ Chúa, điều này có phải là do ảnh hưởng của Vanessa, cái xu hướng mới mẻ này của anh khi cứ phân tích tất cả mọi thứ, cứ băn khoăn về những cảm xúc của người khác.

Dù sao đi nữa, vợ anh và tình nhân cũ của anh đã không chỉ mặt đối mặt mà còn được giới thiệu với nhau. Đó là một khoảnh khắc cực kỳ ngượng ngập với anh và không nghi ngờ gì là sự hấp dẫn tương đương như thế với số người bàng quan đứng xem.

Con đã dự tính trước tất cả. Và Anna cũng vậy.

Dường như ham muốn trả thù đối với Anna còn quan trọng hơn sự ý nhị tinh tế của tự trọng cá nhân.

Cô đã trang điểm cho mình trông đáng yêu nhất và mê hồn nhất. Và Con đã khoác vẻ quyến rũ nhất và giả tạo nhất của mình - cả hai khía cạnh ấy trong tính cách của anh ta đều rất quen thuộc với Elliott. Mặc dù trong suốt thời tuổi trẻ của mình anh chưa bao giờ nghĩ rằng có ngày mình sẽ trở thành một trong những nạn nhân của Con.

Chắc là Vanessa đang đợi anh, anh đột nhiên nghĩ, tâm trí quay về với hiện tại. Có lẽ anh đang làm cô thao thức. Nếu anh không định đến với cô đêm nay, đáng lẽ anh phải nói với cô điều đó.

Vậy anh thực sự sẽ không tới chỗ cô ư?

Quả thật anh thích ngày hôm nay - buổi sáng và buổi tối - cho đến giây phút cậu Merton kêu mọi người chú ý tới sự hiện diện của Con trong lò đối diện và Elliott nhìn sang và thấy không chỉ mình Con, mà cả Anna cũng bên cạnh anh ta. Mắt anh gặp mắt cô, và anh đọc thấy vẻ thách thức trong đó bất kể khoảng cách giữa hai người.

Anh đã ở trong tâm trạng vui vẻ cho đến lúc đó. Vì lý do kỳ cục nào đấy mà anh thích sự đồng hành của vợ mình. Có một sự lôi cuốn không thể cắt nghĩa nổi ở cô.

Những ngón tay của anh gõ mạnh hơn vào bộ cửa trong một lúc.

Anh rời khỏi cửa sổ và chậm rãi đi qua phòng thay đồ của mình, giữ cánh cửa mở hé để ánh sáng từ cây nến rọi vào trong.

Điều anh phải làm là bước đi kiên quyết vào phòng Vanessa và nói cho cô nghe điều cô muốn biết. Cô muốn anh đưa ra một lý do chính đáng cho mối hiềm khích giữa anh và Con, một lý do chính đáng để cô tránh xa anh ta. Anh nên đưa luôn nó cho cô. Con là một tên trộm và là kẻ dâm dăng. Anh ta đã lấy cắp của chính em trai mình, người đã tin tưởng anh ta hoàn toàn nhưng không có khả năng về đầu óc để biết rằng lòng tin của mình đã bị lợi dụng. Và anh ta đã dấn dúi với gia nhân trong nhà và những phụ nữ khác trong vùng, điều mà không một người đàn ông đứng đắn nào làm.

Nhưng anh biết nói với Vanessa như thế nào, không hơn gì khả năng anh có thể nói cho mẹ hoặc các chị em gái của anh - cho dù thỉnh thoảng anh đã tự lập luận rằng họ phải biết vì lợi ích của chính họ? Làm sao anh có thể phản bội danh dự của mình với tư cách người bảo trợ cho Jonathan? Làm sao anh có thể phá vỡ sự cẩn mật của một niềm tin như thế? Hơn nữa, anh không có một bằng chứng cụ thể nào. Con đã không phủ nhận những lời buộc tội, nhưng cũng chẳng thừa nhận chúng. Anh ta chỉ nhướng một bên chân mày và cười toe toét khi Elliott đối đầu với anh ta, và mời anh xéo đi với quý cho rồi.

Làm sao một người có thể bôi nhọ tên tuổi người khác khi chỉ có duy nhất sự nghi ngờ, bất kể người ta có chắc chắn tới mức nào về nguồn gốc của những nghi ngờ đó?

Mẹ kiếp, vẫn thật là khó khăn khi phải chấp nhận rằng Con có thể đề tiện tới mức ấy. Anh ta luôn luôn bị phê phán vì bất cứ trò lấu cá và ngớ ngẩn và quỷ quái nào - nhưng Elliott cũng đã như vậy cho mãi tới thời gian gần đây. Nhưng anh chưa bao giờ là một kẻ vô lại.

Và thật khó khăn để chấp nhận rằng Con có thể căm ghét anh dữ dội - và rằng anh ta có thể sẵn sàng liều mạng làm tổn thương Vanessa để chứng tỏ sự căm ghét đó.

Anh mở cánh cửa dẫn vào phòng thay đồ của vợ mình. Cửa phòng ngủ của cô khép hờ, một việc cô đã làm mỗi đêm từ khi yêu cầu anh phải gõ những cánh cửa đóng chặt. Ánh sáng rực rỡ của ngọn nến hắt ra từ trong đó.

Anh đến đứng trước ngưỡng cửa, nhớ lại một lần mình đã làm thế mà không được mời. Nhưng lần này, cô đang ngủ trên giường.

Anh băng qua phòng và đứng bên giường ngắm nhìn cô. Mái tóc ngắn của cô rơi tung và xõa rộng trên gối. Đôi môi cô hơi hé mở. Trong ánh sáng từ cây nến đơn độc đôi má cô ửng hồng.

Trông cô thật mong manh, như một nàng thiếu nữ. Hai bầu ngực chỉ khẽ nâng tằm chăn được kéo phủ lên chúng một chút ít. Hai cánh tay và bàn tay thanh mảnh.

Trong một lúc vô ý anh nghĩ đến Anna và đưa ra một loạt sự tương phản. Nhưng lạ thay chúng không phải là những ý nghĩ mà anh phải vận dụng bất cứ nỗ lực nào để dập tắt.

Có một đôi điều ở Vanessa. Cô không đẹp. Cô thậm chí còn không xinh xắn. Cô không ưa nhìn. Nhưng có một điểm gì đó... cô không kêu gọi. Nếu có từ nào trái nghĩa với từ đó - anh chẳng nghĩ ra từ nào vào lúc ấy - thì nó sẽ đúng với cô. Ở cô chẳng có gì có thể gọi là hấp dẫn về tình dục cả.

Vậy mà không biết vì sao nó vẫn hiển hiện.

Anh đã ham muốn cô gần như liên tục trong suốt cái giai đoạn mà cô gọi là tuần trăng mật kia - cái từ thật ghê! Anh đã ham muốn cô mọi đêm kể từ đó mặc dù anh đã biến những lần gần gũi ngắn ngủi của họ thành việc giao dịch bởi vì...

Chà, chính xác là vì sao! Vì cô vẫn còn yêu người chồng quá cố và anh cảm thấy bị xem thường? Tồn thương? Không, chắc chắn không phải như thế. Bởi vì anh muốn trừng phạt cô, để làm cho cô cảm thấy rằng cô chỉ có một chức năng duy nhất trong cuộc sống của anh.

Anh thực sự nhỏ nhen đến thế sao? Nó là một ý nghĩ không dễ chịu gì.

Lúc này anh lại ham muốn cô. Thực ra anh đã ở trong tình trạng đó cả ngày hôm nay - ngay từ lúc cô đột ngột xuất hiện nơi ngưỡng cửa văn phòng của George trước giờ đi làm.

Còn về phần cô thì sao?

Anh chạm hai đốt ngón tay lên má cô và miết chúng nhẹ nhàng qua gò má.

Cô mở mắt và nhìn anh về ngái ngủ - và mỉm cười.

Nhất định đó là một điểm ở ngoại hình của cô, anh quyết định. Anh chưa từng biết một ai có đôi mắt như biết cười hầu như liên tục với vẻ thành thực của...thể nào nhỉ? Sự ấm áp? Yêu đời? Cả hai?

Cô có vui khi thấy anh không? Khi mà cách hành xử của anh đối với cô trong phòng ngủ mấy đêm vừa qua chẳng khác sự lãng mạn là mấy?

“Em không ngủ, em chỉ cho mắt mình nghỉ ngơi thôi,” cô nói, và cười.

Và đó cũng là do tiếng cười của cô nữa. Chân thực, ấm áp. Rất dễ lấy.

Có một số người dường như đã vui vẻ ngay từ lúc mới sinh. Vanessa là một trong số đó. Và cô là vợ anh.

Anh tháo thắt lưng áo choàng của mình và nhún vai thoát khỏi nó. Anh mặc một chiếc áo ngủ bên trong, trang phục mà anh đã mặc hàng đêm từ khi bắt gặp cô khóc nức nở buổi chiều hôm đó ở Finchley. Anh cởi nốt nó ra và ném xuống sàn nhà trong lúc cô nhìn anh.

Anh nằm xuống bên cạnh cô, một cánh tay đặt ngang mắt. Trên đời này có tồn tại thứ gì đó như một cuộc hôn nhân tốt đẹp không? Anh tự hỏi. Có thể nào không? Thứ mà chẳng ai trong giới quý tộc từng mong chờ, dù sao chẳng nữa cũng không phải nếu chúa trời đánh đồng nó với hạnh phúc. Hôn nhân là một giao kèo về mặt xã hội và thường là một giao kèo kinh tế nữa. Người ta tìm kiếm khoái cảm xác thịt và sự thỏa mãn đam mê ở nơi khác - nếu người ta cần chúng.

Hiển nhiên là cha anh đã làm thế. Và ông nội của anh nữa.

Cô đang nằm nghiêng người, anh cảm thấy vậy, và nhìn anh. Tối nay anh đã để nến cháy.

“Elliott,” cô dịu dàng nói, “Hôm nay là một ngày kì diệu. Là một ngày em sẽ nhớ rất lâu. Hãy nói với em đó không phải một ngày chán ngắt đối với ngài đi.”

Anh bỏ tay xuống và quay đầu nhìn cô.

“Em nghĩ tôi không đủ khả năng thấy thích thú ư?” anh hỏi cô.

“Không,” cô nói. “Nhưng em tự hỏi liệu ngài có khả năng thấy hứng thú với em không. Em chẳng hề đáng yêu hay tinh tế hay - “

“Chưa có người nào khen em đáng yêu sao?” Anh hỏi cô trước khi cô có thể nghĩ ra một từ thấp kém khác để gán cho mình.

Cô im lặng một lúc.

“Có ngài,” cô nói, “ở bữa tiệc Valentine.” Cô cười. “Và rồi ngài bổ sung thêm là mọi cô gái khác ở đó cũng vậy, không trừ một ai.”

“Em có yêu mùa xuân không?” anh hỏi cô. “Em có nghĩ nó chất chứa cả một thế giới tươi đẹp mà ta không tìm thấy được trong bất cứ mùa nào không?”

“Có,” cô nói. “Nó là mùa em yêu thích nhất.”

“Tôi đã gọi em là một mảnh trời xuân trong tối nay,” anh nói. “Tôi đã nói thật đấy.”

“Oh,” cô thở ra. “Nghe dễ thương làm sao. Nhưng ngài không cần phải nói những điều như vậy với em. Ngài là chồng em mà.”

“Vậy em kiên quyết coi mình là một kẻ xấu xí hả?” anh hỏi. “Đã có ai gọi em như vậy chưa, Vanessa?”

Cô lại suy nghĩ một lúc.

“Không,” cô nói. “Trong thế giới của em không có một ai quá nhẫn tâm cả. Nhưng cha em hay nói với em rằng ông buộc phải gọi em là Jane vì em là cô bé Jane thô kệch của ông.”

“Với tất cả lòng kính trọng xứng đáng đối với đức cha Huxtable quá cố,” anh nói, “tôi tin rằng ông phải bị treo cổ, moi ruột, và phanh thây.”

“Oh, Elliott,” mắt cô mở to. “Ngài nói những điều thật kinh khủng.”

“Nếu tôi vẫn chưa lập gia đình,” anh nói, “và phải lựa chọn giữa em và chị gái em chỉ dựa vào ngoại hình, tôi sẽ chọn em.”

Đôi mắt cô lại tràn ngập nét cười, và đôi môi cong lên thành một nụ cười.

“Ngài quả là chàng hiệp sĩ ga lăng của em,” cô nói. “Cảm ơn ngài.”

“Vậy tôi không còn là một tổ hợp của lạnh lùng và cái kinh nữa chứ?” anh hỏi cô.

Nụ cười càng tươi hơn.

“Như tất cả mọi người,” cô nói, “ngài là một sự pha trộn chóng mặt của nhiều thứ và ngài đừng quá để tâm đến lời nói của em khi em bảo ngài chỉ có một hoặc hai hoặc cùng lắm là ba đặc điểm. Em dám chắc ngài có đến một nghìn phẩm chất và em sẽ khám phá được khoảng một trăm trong số đó trong suốt cuộc hôn nhân của chúng ta. Nhưng không phải tất cả. Chúng ta chẳng bao giờ có thể biết tường tận về người khác.”

“Chúng ta có thể biết hết được bản thân mình không?” anh hỏi.

“Không,” cô nói. “Thậm chí chúng ta còn luôn ngạc nhiên bởi chính mình nữa. Nhưng cuộc sống chẳng phải là buồn tẻ sao nếu lúc nào ta cũng dự đoán được tất cả? Làm thế nào để chúng ta tiếp tục học hỏi và trưởng thành và thích nghi với những hoàn cảnh mới của cuộc sống?”

“Hai ta lại đang triết lý đấy à?” anh hỏi cô.

“Nếu ngài cứ đặt câu hỏi,” cô nói, “hẳn là ngài mong em trả lời chúng chứ.”

“Em biết cách cải tạo tôi theo chiều hướng tốt hơn,” anh nói.

“Em ư?” Cô ngờ nghệch nhìn anh.

“Em sẽ nghĩ ra vài cách, em có tài sáng tạo vô tận mà.” Anh trích dẫn câu nói cho cô nghe, y như cô đã nói chúng ở nhà hát lúc trước.

“Oh,” cô bật cười. “Em thực sự nói những điều đó sao?”

“Trong lúc em đang nằm đây thế này,” anh nói, “không ngủ mà chỉ nhắm mắt để đấy, có phải em đang suy nghĩ? Em đang sáng tạo?”

Cô cười khê.

“Nếu không phải,” anh nói, “tôi tin là mình phải chịu số phận bị đất là phải lạnh lùng và cái kinh cho đến hết đêm. Tôi sẽ nằm đây và xem liệu mình có ngủ được không.”

Anh nhắm mắt lại.

Anh nghe thấy tiếng cười dịu dàng của cô một lần nữa, và rồi là sự yên tĩnh - cho đến khi anh cảm thấy mặt đệm rung rinh và nghe thấy những tiếng sột soạt không thể nhầm lẫn của áo ngủ đang được cởi ra. Cô đã mặc nó trong những đêm trước, cũng như anh đã mặc áo ngủ của mình.

Anh bị khuấy động ngay lập tức. Anh nằm im vờ ngủ.

Sau đó một lúc anh cảm thấy bàn tay cô đặt lên ngực mình, những ngón tay vẽ thành vòng tròn và vuốt ve, đi lên vai anh, xuống tới rốn anh.

Nhưng dùng một bàn tay không khiến cô thỏa mãn. Cô quỳ lên bên cạnh anh và cúi xuống anh, sử dụng cả hai tay để vuốt ve anh rồi đến cả những móng tay và đôi môi và hơi thở và răng cô nữa.

Anh giữ cho mắt nhắm nghiền và tập trung vào điều hòa nhịp thở. Xét cho cùng thì kỹ năng của cô thật phi thường.

Cô thổi một luồng hơi ấm vào tai anh trước khi liếm vào sau dái tai và rồi kéo nó vào trong miệng mình và mút và cắn nhẹ lên nó.

Hai bàn tay cô ôm quanh cái vật dựng đứng của anh và xoay tròn cho đến khi chúng chạm vào anh, nhẹ như lông tơ, và vuốt ve anh và khép lại quanh anh. Bề mặt ngón tay cái của cô miết nhẹ lên phần đỉnh của nó.

Phải huy động tất cả sức mạnh anh mới giữ cho mình nằm yên được.

Cô thật tuyệt diệu. Cô là phép màu thuần khiết.

Rồi cô ngồi dạng chân lên người anh, hai đùi cô ôm lấy hông anh, hai bầu vú cọ vào ngực anh, những ngón tay đan vào nhau trong tóc anh, miệng cô hôn lên mắt, thái dương, hai má anh, cho đến khi tìm đến môi anh.

Anh mở mắt lần đầu tiên.

Đôi mắt cô long lanh đầy nước mắt.

“Elliott,” cô thì thầm, lưỡi cô liếm lên đôi môi anh rồi trượt vào bên trong. “Elliott.”

Anh giữ lấy hông cô, tìm thấy lối vào của cô, và kéo mạnh cô xuống bên trên anh cùng với lúc cô ép xuống.

Cô hét lên, một âm thanh cao vút, nức nở, và nó kéo theo một sự điên cuồng nóng bỏng của những cú đâm và ấn xuống khiến cả hai người lên tới đỉnh đam mê trước khi có thời gian điều chỉnh bất cứ nhịp điệu nào.

Cô đang khóc, anh nhận ra khi thân thể anh đã thôi không co giật và tìm anh đang đập như sấm bên tai anh. Cô đang khóc thốn thức trên vai anh, hai đầu gối cô vẫn kẹp hai bên eo anh, hai bàn tay cô vẫn vùi trong tóc anh.

Ban đầu anh cảnh giác, thậm chí cả tức giận. Vì lẽ dĩ nhiên cô đã làm tình với anh - ở một mức độ nào đó - giống như cô đã làm tình với người chồng đầu tiên, người mà sự yếu đuối kiệt quệ đã làm anh ta gần như không có khả năng thực hiện. Cô đã tự luyện tập những kỹ năng tuyệt diệu đó vì lợi ích của một người đàn ông hấp hối, người mà cô đã yêu mến.

Trừ một điều là cô không yêu anh ta. Cô không ham muốn anh ta. Cô thỏa mãn anh ta bởi vì cô yêu mến anh ta.

Anh bắt đầu hiểu được đôi điều về sự khác biệt mong manh của ý nghĩa kia.

Hắn sẽ hạnh phúc đến vô bờ khi được yêu bởi Vanessa Wallace, nữ tử tước Lyngate.

Vợ của anh.

Anh không tức giận nữa. Vì anh đã nhận ra những giọt nước mắt ấy rơi xuống vì điều gì - sung sướng vì tất cả những hành động cô đã đặt vào khúc dạo đầu được đền ơn bởi những khoái cảm của sự kết hợp đủ đầy giữa cho và nhận. Và nếu có một sự đau buồn nào đó dành cho người chồng không thể tận hưởng sự trọn vẹn của điều mà cô đã làm cho anh ta, thì sẽ là nhỏ nhen khi cảm thấy bị xúc phạm.

Hedley Dew, tên khốn tội nghiệp, đã chết rồi.

Elliott Wallace thì chưa.

Anh dùng chân móc chiếc chăn và kéo nó đắp cho cả hai. Anh lau nước mắt cho cô bằng một góc của nó.

“Elliott,” cô nói, “tha thứ cho em. Xin hãy tha thứ cho em. Nó không phải như ngài nghĩ đâu.”

“Tôi biết,” anh nói.

“Ngài...ôi, ngài thật tuyệt đẹp.”

Tuyệt đẹp?Ồ.

Anh nâng đầu cô lên khỏi vai mình và ôm lấy gương mặt cô bằng cả hai tay. Cô sực sực và mỉm cười.

“Trông em xấu như quỷ ấy,” cô nói.

“Vanessa,” anh nói, “tôi muốn em hãy lắng nghe tôi. Và tôi yêu cầu em phải tin tôi. Tôi sẽ đưa ra một mệnh lệnh, thực ra là thế, một mệnh lệnh em phải tuân theo. Em rất xinh đẹp. Không bao giờ em được nghi ngờ chuyện đó dù chỉ một lần.”

“Oh, Elliott,” cô nói, lại thút thít. “Ngài thật là tốt quá. Nhưng thực sự ngài không cần phải -“

Anh đặt một ngón tay cái lên đôi môi cô.

“Cần có người nói cho em sự thật,” anh nói, “và tốt nhất đó nên là chồng em. Em quá rụt rè với nhan sắc của mình. Em đã giấu chúng với tất cả ngoại trừ những người có thời gian được sưởi ấm trong nụ cười của em và nhìn sâu vào mắt em. Bất cứ ai dành ra thời gian sẽ sớm khám phá ra bí mật của em. Em đẹp lắm.”

Chúa ơi, tất cả những câu này đến từ đâu vậy? Anh thậm chí còn không tin nổi chúng, đúng không?

Đôi mắt cô lại chan chứa nước.

“Ngài là người đàn ông tốt bụng,” cô nói. “Cho đến lúc này em vẫn chưa bao giờ nghi ngờ điều đó. Ngài có thể lạnh lùng và ngài có thể có thể tức giận và ngài có thể tử tế. Ngài là một con người phức tạp. Em rất lấy làm vui mừng.”

“Và tuyệt đẹp nữa chứ?” anh nói.

Cô cười và bị nấc.

“Vâng, cả điều đó nữa.”

Anh ngả đầu cô lên vai mình lần nữa và rồi duỗi thẳng đôi chân cô dọc theo người anh. Anh cầm mép chăn và phủ kín lên họ cho ấm áp hơn.

Cô buông ra một hơi thở dài giống như sự miễn nguyện.

“Em đã nghĩ đêm nay ngài sẽ không đến,” cô nói. “Em đã ngủ quên trong nỗi lo lắng cho ngày mai.”

Ngày mai? À, phải, lễ diện kiến của cô trước nữ hoàng. Một trong những ngày quan trọng nhất của đời cô. Và rồi đến vũ hội đáng sợ vào buổi tối nữa.

“Tất cả sẽ ổn thôi,” anh trấn an cô. “Và tôi lại nghĩ là em đang cho mắt mình nghỉ ngơi.”

“Mmm,” cô nói. “Em mệt quá.”

Cô ngáp thật to và gần như ngủ thiếp đi ngay lập tức.

Họ vẫn còn ở trong nhau.

Cô gần như chẳng nặng là bao. Nhưng cô thật ấm áp và có mùi dễ chịu của xà phòng và nữ tính.

Xinh đẹp ư?

Cô có xinh đẹp không?

Anh nhắm mắt và cố phác họa hình ảnh cô khi anh nhìn thấy cô lần đầu tiên, đang đứng cùng cô bạn ở bữa tiệc Valentine, trong chiếc áo dài kì dị màu oải hương.

Xinh đẹp ư?

Nhưng rồi anh nhớ rằng ngay khi anh dẫn cô vào điệu nhảy và âm nhạc nổi lên, cô đã mỉm cười và sáng ngời lên với niềm hạnh phúc. Và khi anh đưa ra một câu đùa đáng tiếc về các cô gái khác, cũng như cô, đều đẹp đến lóa mắt, cô đã ngã đầu ra sau và bật cười, không hề thất vọng vì lời khen đó không chỉ áp dụng với mỗi mình cô.

Và giờ cô nằm khỏa thân và thư giãn và thiếp ngủ trong vòng tay anh.

Xinh đẹp?

Chắc chắn ở cô có một điều gì đó.

Anh theo cô chìm vào giấc ngủ.

Vì cô là một quý cô đã có chồng và không phải một thiếu nữ trẻ lần đầu tiên ra mắt, nên Vanessa không bắt buộc phải mặc màu trắng. Đó cũng là một điều hay. Trông cô xấu kinh người trừ khi có vài màu sắc trên trang phục của cô.

Chiếc váy sa tanh của cô, buông rủ một cách tự nhiên từ vòng eo và xếp nếp trên những vành váy rộng, mang màu xanh nhạt dịu mát. Chiếc yếm che ngực cũng vậy, nhưng nó lấp lánh với ánh sáng phản chiếu vì thêu kín những sợi chỉ bạc. Chiếc áo ôm sát bằng đăng ten mặc bên ngoài yếm và chân váy phủ sang hai bên nhưng tách ra ở giữa để lộ ra lớp váy thứ hai, mang màu xanh thẫm hơn một chút, cũng như đuôi váy dài và những nếp áo buông xuống đăng sau cô từ dải băng thêu chỉ bạc cô quấn quanh đầu. Những chiếc lông vũ màu xanh nhạt và trắng bạc rung rinh trên đầu cô. Đôi găng tay màu bạc cao đến quá khuỷu tay.

“Ôi trời,” cô thốt lên, nhìn mình trong chiếc gương treo tường trong phòng thay đồ của mình khi cô hầu của cô hoàn thành công việc, “mình thực sự xinh đẹp. Elliott nói có phần đúng.”

Cô cười phá lên phấn khích vì cô thực sự nghĩ mình đã đề cao bản thân quá đáng. Cô phải tranh thủ ăn mặc như thế này thường xuyên. Cô nên ra đời sớm hơn độ năm mươi năm mới phải. Trừ một điều là cô có thể làm bà của Elliott được, và cô sẽ ghét chuyện đó.

“Dĩ nhiên là chị đẹp rồi,” Katherine kêu lên, bước tới ôm lấy chị gái, nhưng cô làm thế thật rón rén vì sợ sẽ làm hỏng thứ bộ phận nào đó. “Em chẳng quan tâm có bao nhiêu người cười giễu sự bắt buộc phải mặc những kiểu thời trang lỗi mốt thế này để vừa lòng nữ hoàng. Em nghĩ chúng rất lộng lẫy. Ước gì chúng ta vẫn được mặc chúng hàng ngày nhỉ.”

“Đó đúng là điều chị đang nghĩ,” Vanessa nói.

Nhưng Margaret đã nghe thấy điều gì đó trong câu nói lúc trước của cô.

“Tức tước Lyngate khen em xinh đẹp ư?” cô hỏi.

“Đêm hôm qua,” Vanessa thú nhận khi vượt phẳng đường khâu chiếc găng tay bên trái, “ngài ấy ngớ ngẩn quá đi.”

“Ngài ấy rất miễn cảm,” Margaret xúc động nói. “Vậy là mọi chuyện tiến triển tốt đẹp phải không, Nessie?”

Vanessa mỉm cười trước đôi mắt lo lắng của chị gái. Quả là đêm hôm qua anh rất ngớ ngẩn. Cô không biết cái gì đã nhập vào anh nữa. Nhưng dù là gì,

nó cũng đã để lại một tia hạnh phúc trong cô sáng nay. Anh đã lệnh cho cô phải nghĩ rằng mình xinh đẹp - và cô đã hứa trong lễ cưới của họ là sẽ luôn nghe lời anh.

Người đàn ông ngốc nghếch!

Sáng nay cô đã tỉnh giấc sớm vì cô đã ngủ thiếp đi, ấm áp và thoải mái trên người anh, hai cánh tay anh ôm quanh cô, má cô tựa vào vai anh. Và anh vẫn còn ở bên trong cô, trừ một điều là anh đã vươn dài và cứng lên lần nữa. Và, cảm thấy cô đã thức, anh liền lăn cô xuống dưới mình, vẫn không rút ra khỏi cô, và làm tình với cô một cách nhanh chóng trước trước khi trở về phòng mình.

Vì một lần nữa anh đã không cảm ơn cô lúc rời đi, nên cô rất mừng.

Cô không nhìn thấy anh kể từ lúc ấy. Cô hầu của cô đã mang bữa sáng vào giường - hình như là theo lệnh của anh - và sau đó cô đã ở trong phòng thay đồ. Tâm trạng cô dao động giữa phấn khích và lo lắng khủng khiếp. Mẹ chồng cô và Cecily đã vào và đi ra, quan sát quá trình cô hầu đang thực hiện. Meg và Kate đã đến để tiễn cô lên đường tới cung điện. Stephen cũng sang. Cậu ở dưới nhà với Elliott. Cả hai người cũng sẽ đến cung điện. Elliott sẽ giới thiệu Stephen với hoàng tử xứ Wales tại một trong những buổi chiều dài của ông.

“Kate đứng đấy,” Margaret nói. “Trông em thực sự rất xinh, Nessie. Và không chỉ là do quần áo. Nếu tử tước Lyngate đã thấp ánh sáng đó trên gương mặt em, thì chị sẽ tha thứ cho em vì tội đã cầu hôn ngài ấy trước.”

“Chị đã làm gì cơ?” Katherine nhìn cô với đôi mắt sừng sốt.

“Cả hai ta đều biết anh ấy đến để cầu hôn Meg,” Vanessa vội vàng giải thích. “Meg không muốn anh ấy. Chị thì có. Và thế là chị chia tay ra trước khi anh ấy có thể đưa tay mình cho Meg.”

Ôi, Nessie!” Mắt Katherine tràn đầy thích thú. “Làm thế nào chị có thể làm những chuyện dửng dưng như thế? Nhưng sao chị lại không muốn lấy tử tước Lyngate, hà Meg? Ngài ấy đẹp trai rạng ngời giữa vô vàn tài sản khác. Em cho rằng chị cảm thấy cần phải ở lại với Stephen và em thêm chút nữa.”

“Chị không có mong muốn kết hôn,” Margaret khẳng định.

“Với bất cứ ai.”

Họ bị cắt ngang giữa lúc đó bởi tử tước phu nhân và Cecily đã quay lại. Cecily kêu ré lên vì kích động. Tử tước phu nhân quan sát Vanessa với vẻ tán thưởng và gât đầu.

“Con sẽ làm rất tốt, Vanessa,” bà nói. “Chúng ta đã khá đúng về màu sắc. Nó làm cho con trông thật trẻ trung và duyên dáng và thực sự xinh xắn.”

“Tuyệt đẹp,” Katherine nói với nụ cười triu mến. “Chúng cháu đã nhất trí, thưa phu nhân, là chị ấy đẹp tuyệt trần.”

“Một quan điểm con cực kì tán thành,” Vanessa nói với tiếng cười khúc khích. “Từ giờ nếu con có thể xoay sở để giữ những túm lông ở nguyên trên đầu hơn là rũ xuống mắt và không ngã ngửa vào đuôi váy trong lúc có mặt nữ hoàng, thì con sẽ hoàn toàn hài lòng với bản thân mình.”

“Và trông bà cũng rất đẹp, phu nhân,” Margaret nói lễ phép và thành thực.

Mẹ chồng của Vanessa mặc trang phục màu đỏ rượu vang, một sắc thái phù hợp hoàn hảo với nước da rám nắng miền địa trung hải của bà. Bà sẽ là người đi kèm Vanessa sáng nay.

“Đúng vậy, mẹ ạ,” Vanessa nói với nụ cười ấm áp.

Đã đến lúc lên đường. Chắc chắn không nên đến muộn trong buổi gặp mặt quan trọng nhất của đời cô.

Những người khác đứng lùi lại nơi đầu cầu thang để cô có thể đi trước. Cô có thể thấy ngay tại sao khi bắt đầu bước xuống. Elliott và Stephen đang đứng trong sảnh chờ, ngược nhìn lên.

“Oh, Nessie,” Stephen nói, sự ngưỡng mộ ánh lên trong mắt. “Có thật là chị không đó?”

Cô cũng có thể nói như thế về cậu. Cậu mặc chiếc áo vét màu xanh đen được cắt may khéo léo với áo gi lê thêu chỉ vàng và quần ống túm màu vàng sậm. Khăn quàng cổ trắng muốt. Trông cậu cao hơn, thanh mảnh hơn bao giờ hết. Tóc cậu đã được chải mượt nhưng đã có những dấu hiệu vùng lên trở lại. Đôi mắt cậu rực sáng với vẻ dữ dội của niềm phấn khích bị kìm nén.

Nhưng sự thực là Vanessa chỉ dành non nửa sự chú ý của mình cho em trai. Vì Elliott cũng ăn mặc cho buổi ra mắt ở cung điện.

Anh chưa nhìn thấy bộ trang phục cung điện long lẫy của cô cho đến bây giờ. Nhưng cô đã miêu tả nó cho anh. Cô đã kể cho anh về những màu sắc. Anh mặc chiếc áo vét màu xanh lam nhạt với quần màu xám và áo gi lê xanh nước biển thêu chỉ bạc. Chiếc khăn quàng cổ của anh tiếp một màu trắng như của Stephen.

Những sắc màu nhã nhặn mà anh mặc tương phản hoàn toàn với những đường nét Hi Lạp sẫm tối của anh.

Thật đáng tiếc, cô nghĩ, họ sẽ không xuất hiện cùng nhau nơi cung điện. Nhưng có lẽ như vậy cũng tốt. Ai có thể rời mắt được khỏi anh để dành cho cô

một cái liếc ngang chứ?

Anh bước tới chân cầu thang và đưa tay ra cho cô. Cô đặt tay mình vào đó và cười.

“Nhìn chúng ta xem,” cô nói. “Không phải tất cả đều choáng ngợp nhĩ?”

Anh cúi đầu trên tay cô và nâng nó lên môi trước khi nhìn thẳng vào mắt cô.

“Tôi cho là đúng,” anh nói. “Nhưng em, quý cô của tôi, thật là xinh đẹp.”

Nếu anh cứ giữ cách nói như vậy, người đàn ông ngốc nghếch, thì cô sẽ bắt đầu tin vào nó.

“Em cũng nghĩ thế,” cô nói, chớp mắt làm bộ với anh.

Và rồi họ đã ở trên đường, mặc dù phải mất một thời gian dài kì cục để đưa cánh phụ nữ và cả mớ trang phục của họ vào trong xe ngựa.

“Xét cho cùng thì em nghĩ,” Vanessa nói sau khi vẫy tay chào Margaret và Katherine và Cecily, “em thấy mừng vì mình đã sinh ra trong thế kỉ này chứ không phải thời kì mà những bộ quần áo giống như vậy được mặc suốt ngày.”

“Tôi cũng mừng vì điều đó,” Elliott lên tiếng từ hàng ghế đối diện, nơi anh ngồi cùng Stephen, mi mắt anh trĩu xuống lưng chừng trên đôi mắt.

Có thể nào, Vanessa tự hỏi khi cô mỉm cười đáp lại anh, rằng cô đang bắt đầu một cuộc sống hạnh phúc mãi mãi về sau? Không phải là cô thực lòng tin vào một chuyện như thế. Nhưng có khả năng nào cho cô có một cuộc hôn nhân hạnh phúc không? Có thể nào cô đã yêu chồng mình không? Ô, tất nhiên điều đó là có thể. Thực tế là nó đã xảy ra rồi. Cô không thể nào phủ nhận với bản thân mình lâu hơn nữa. Nhưng cô vẫn yêu cả anh ấy nữa chứ?

Quan trọng hơn, có khả năng nào anh yêu cô không? Hay ít nhất cảm thấy một điều gì đó như sự quý mến đối với cô?

Anh đã cảm thấy điều đó chưa?

Trong sáng nay mọi thứ dường như đều có thể. Thậm chí cô sẽ không biến mình thành một cái bánh cứng đơ trước sự có mặt của nữ hoàng.

Và đúng như vậy - với sáng nay thì một cuộc sống hạnh phúc vững bền dường như cũng có thể thành hiện thực. Và thậm chí còn đáng mơ ước.

Bên ngoài mặt trời đang tỏa sáng trên nền trời xanh. Có những đám mây ở đường chân trời, nhưng chúng ở quá xa để khiến người ta lo ngại. Chúng sẽ không mang mưa tới sớm để phá hỏng buổi sáng hôm nay.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 19

Mọi thứ diễn ra êm đẹp trong suốt buổi lễ diện kiến của Vanessa ở cung điện. Cô cúi chào chuẩn xác mà không mất thăng bằng hay bị chìm ngimm trong vảnh vẩy rộng thùng thình. Và cô đi giắt lùi khỏi nữ hoàng mà không một lần dẫm phải chân mình dưới đuôi váy.

Giữa những thời điểm ấy cô ngược nhìn nữ hoàng và muốn cầu mình một cái để có thể tin tất cả chuyện này đang thực sự xảy ra. Thực sự là cô đang ở cùng một căn phòng với nữ hoàng nước Anh. Nữ hoàng thực sự nhìn vào cô khi cô bước tới và ban cho cô vài lời nhận xét - sau đấy Vanessa chẳng thể nhớ nổi chính xác thì bà nói cái gì.

Thật nhẹ hết cả người khi sự thử thách kết thúc. Cùng lúc đó, Vanessa cũng biết nó là một sự kiện cô sẽ không bao giờ quên ngay cả khi cô sống đến một trăm tuổi.

Trong thời gian đó thì Stephen được giới thiệu với hoàng tử xứ Wales, người đã bắt chuyện với cậu trong nhiều phút. Tất nhiên chuyện đó chẳng có gì đáng chú ý lắm. Xét cho cùng Stephen là bá tước của Merton. Nhưng nó vẫn thật khó tin.

Làm thế nào mà toàn bộ cuộc sống của họ có thể thay đổi chóng mặt đến vậy trong một thời gian ngắn.

Đó là một câu hỏi Vanessa vẫn tự hỏi mình khi cô chuẩn bị cho vũ hội buổi tối - một vũ hội đích thực của giới quý tộc ở London trong mùa vũ hội. Phòng vũ hội ở Moreland House đã được trang trí sao cho giống một khu vườn hoàn toàn với những khóm hoa hồng và trắng xen lẫn cảnh lá. Những cây chúc dài sóng đôi đã được lau chùi và đánh bóng và gắn những ngọn nến mới và kéo lên treo dưới trần nhà hình vòm mạ vàng. Không khí sực nức mùi hương thơm ngon trong cả ngày khi tiệc tối đang được chuẩn bị. Và một dàn nhạc đầy đủ gồm những nhạc công chuyên nghiệp đã vào vị trí trên bục khi cô đi xuống phòng vũ hội sau bữa tối để tham gia cùng Elliott, mẹ chồng cô, và Cecily trong hàng ngũ đón khách.

Em trai và hai chị em của cô đã đến ăn tối, và Margaret cùng Katherine đi tới phòng vũ hội trước cô. Margaret mặc chiếc áo dài màu xanh ngọc lục bảo

sáng mờ, còn Katherine là chiếc áo vải muslin trắng thanh nhã thêu những bông hoa mua xanh biếc nhỏ xíu. Trông họ khác hoàn toàn với ngày thường, thanh lịch và đỉnh đạc và...cao sang gấp bội.

“Em ước có một từ nào mạnh hơn từ đẹp,” Vanessa nói, âu yếm nhìn từ người này sang người kia. “Cả hai người sẽ đứng với từ ấy.”

“Oh, Nessie,” Katherine nói, “chị có hay mơ ước về Rundle Park giống như em thỉnh thoảng ước được quay về cái lớp học của tụi nhóc trong làng không? Chuyện này cực kỳ đáng sợ cũng như kì diệu hơn bất cứ điều gì khác trong đời em”

Vanessa cười. Đúng vậy, đôi lúc cô muốn quay về nhà, mặc dù cô không còn chắc chắn nó ở đâu. Ngôi nhà tranh ở Throckbridge? Rundle Park? Warren Hall, Finchley Park? Căn nhà bên hồ? Có lẽ nhà không phải là một địa điểm nhất định mà là bất cứ nơi đâu con người cảm thấy khao khát nhất. Có lẽ giờ đây nhà là bất cứ nơi nào Elliott và cô được ở bên nhau.

Ôi, trời, hẳn là cô đã yêu mất rồi.

“Chị rất mừng cho em, Nessie,” Margaret nói. “Tất cả những thứ này là của em, và em có một cuộc hôn nhân tốt đẹp để song hành. Nó tốt đẹp đúng không?”

Cô nhìn em gái gần như là cầu khẩn.

“Tốt đẹp chị à,” Vanessa nói, mỉm cười với cô và đánh liều hi vọng là mình nói sự thật. Mọi quan hệ của cô và Elliott không nghi ngờ gì là sẽ trải qua rất nhiều trắc trở đang lớn dần khác, nhưng chắc chắn cái tội tệ nhất đã qua. Khả năng của niềm hạnh phúc hoặc ít nhất là mãn nguyện đã lộ dạng.

Không có thời gian để suy nghĩ hay trò chuyện sâu xa hơn nữa. Những người khách đầu tiên đang đến, và Vanessa phải nhanh chân để đứng vào đoàn đón tiếp.

Trong khoảng nửa giờ tiếp theo cô tươi cười chào hỏi với một hàng dài tưởng như vô tận khách khứa, hầu hết là những người cô chưa từng gặp. Tất cả đều là những thành phần vô cùng tinh túy của xã hội. Cô ráng sức lưu những khuôn mặt và những cái tên cùng tước hiệu vào bộ nhớ, tuy nhiên cô nghi ngờ đó là nhiệm vụ vô vọng.

“Em sẽ sớm nhớ hết tất cả thôi,” Elliott nói, ghé đầu lại sát cô trong thời gian tạm lắng giữa những đợt khách. “Em sẽ gặp lại hầu hết những gương mặt này ở các sự kiện em tham gia trong những tuần lễ kế tiếp.”

Cô mỉm cười biết ơn với anh. Rõ ràng anh không mong đợi một sự thông minh xuất thần ở cô. Trông anh lại đẹp trai kinh khủng trong trang phục màu đen và trắng. Đáng lẽ cô đã bảo anh như vậy từ trước lúc anh xuất hiện trong phòng thay đồ của cô để đưa cô xuống dưới nhà ăn tối, nhưng anh đã lên tiếng trước. Anh bảo rằng cô thật xinh đẹp trong chiếc áo hồng. Đúng là anh đã dùng từ đó - xinh đẹp.

Cô không tin anh, tất nhiên - hoặc giả là cô đẹp thật. Nhưng dù sao chẳng nữa cũng có một cảm giác lâng lâng khi nghe những từ ấy. Cô bắt đầu cảm thấy mình vừa đáng yêu vừa xinh đẹp khi ở trước mặt Elliott.

Nếu sau đây cô lại bảo rằng trông anh đẹp trai đến nhường nào, nó sẽ giống mang cảm giác như là cô chỉ đang đáp lễ lại một lời khen.

“Giá mà,” lúc này anh nói, “tôi có thể dẫn em vào điệu vũ mở màn, Vanessa, nhưng tôi phải dẫn Cecily mất rồi.”

“Dĩ nhiên ngài phải làm thế,” cô nói. “Đây là buổi ra mắt của cô ấy, đầu phải của em. Chúng ta đã nói về chuyện đó rồi. Em có thể đợi đến lần sau.”

Nhưng nó sẽ thú vị lắm...Họ đã từng khiêu vũ ở bữa tiệc Valentine.

“Đi nào,” anh nói khi các vị khách có vẻ đã đến đông đủ, “Tôi sẽ giới thiệu Lord Bretby và em trai anh ấy với hai chị em của em”

“Và rồi trước mặt hai người đó hỏi luôn Meg và Kate là họ đã dành điệu nhảy mở màn cho ai chưa chứ gì?” cô hỏi.

Anh nhệch mặt nhìn cô một lúc, và rồi một tia vờ lẽ và có thể cả thích thú ánh lên trong mắt anh.

“À,” anh nói, “những kỷ niệm về sir Humphrey Dew và một phần bữa tiệc ở Throckbridge.”

“Em đã ao ước,” cô nói, “rằng một hồ sâu sẽ nứt ra dưới chân em và nuốt chửng em xuống dưới.”

“Khô thân tôi,” anh nói, “vậy tôi là bạn nhảy khó ưa đến thế sao?”

Cô cười và khoác lấy cánh tay chìa ra của anh.

Lord Bretby và Mr. Ames không cần tới dấu hiệu đó. Lord Bretby khẩn khoản mời Meg điệu vũ đầu tiên, và Mr. Ames làm điều tương tự với Kate.

Thật dễ dàng làm sao, Vanessa nghĩ. Chị và em gái cô đã bước vào xã hội, và tất cả những gì cô đã làm là lấy Elliott.

Stephen cũng đã có mặt. Ai nấy đều đồng ý rằng trường hợp của cậu là không thể bắt bẻ được khi tham gia buổi vũ hội ở nhà anh rể mình bất chấp độ tuổi của cậu. Thằng bé trông cực kỳ đẹp trai, Vanessa nghĩ khi cùng Elliott tới chỗ cậu, và chói sáng. Và nó thu hút một lượng quan tâm đông đảo. Cá biệt một số quý cô trẻ còn nhìn nó với vẻ yêu thích lộ liễu.

Nhưng dường như hàng ngũ tiếp đón đã giải tán hơi sớm. Có một cặp đôi khác vừa tới.

“Ồ, hết xảy,” Stephen nói khi Vanessa quay đầu lại nhìn. “Anh họ Constantine đến kia. Và anh ấy có Mrs. Bromley-Hayes đi cùng.”

Vanessa nghe thấy tiếng hít vào đột ngột của Elliott và ngược nhìn anh. Đôi mắt anh dán chặt vào ngưỡng cửa. Chúng lạnh băng vì giận dữ. Quai hàm anh là một đường rắn đanh.

“Oh, ngài biết anh ấy sẽ tới mà, Elliott,” cô nói, siết chặt tay mình quanh cánh tay anh. “Cecily muốn anh ấy đến đây. Anh ấy được mời.”

“Nhưng người kia thì không,” anh nói cộc lốc.

Mrs. Bromley-Hayes mặc một chiếc áo dài lấp lánh bằng loại vải vàng trong mờ đến mức nó dán vào mọi đường cong trên cơ thể cô và nom gần như trong suốt. Cô áo cắt thấp - theo thời trang, tất nhiên. Có lẽ chính sự vĩ đại của bộ ngực mới khiến chiếc áo đáng chú ý hơn khi ở trên mình các quý cô khác. Mái tóc vàng dày dặn và óng ả của cô được búi cao và để tự nhiên. Nó không cần sự tô điểm nào cả.

Vanessa thăm thở dài trong lòng. Thế mà cô đã dám cho rằng mình xinh tươi trong màu hồng cơ đấy.

“Chúng ta phải đến chào họ,” cô nói, hối Elliott đi ra cửa. Cô mỉm cười nồng nhiệt trong sự chào đón. Constantine là một người anh và cô thích anh bất chấp những lời cảnh cáo của Elliott.

“Ah, em họ,” anh nói, cúi chào thật thấp. “Tôi xin lỗi vì đã đến muộn. Tôi phải mất thời gian thuyết phục Anna là cô ấy sẽ được chào mừng ở đây bất kể thực tế là do một vài sơ sót mà cô ấy không nhận được thiệp mời.”

“Tất nhiên là cô được chào đón rồi,” Vanessa nói, giơ một tay ra cho cô gái. Cô ta có đôi mắt đẹp màu nâu lục nhạt, và Vanessa ngờ rằng cô ta dùng loại mỹ phẩm nào đó để nâng cao độ sắc cho lông mi. “Cứ tự nhiên nhé, Mrs. Bromley-Hayes. Điệu nhảy sắp sửa bắt đầu. Elliott sẽ nhảy với Cecily vì đây là vũ hội ra mắt của cô ấy. Tôi sẽ hỏi Stephen xem-“

Nhưng Constantine đã đưa tay ra, lòng bàn tay ngửa lên.

“Vanessa,” anh nói, “Đừng, xin em đấy, đừng chỉ nhảy với mỗi em trai mình. Thay vào đó hãy nhảy với tôi.”

Cô hết nhìn anh lại nhìn Mrs. Bromley-Hayes trong sự ngạc nhiên, nhưng cô gái trông không có vẻ gì là bức mình. Cô đang mỉm cười với Elliott.

“Cám ơn anh, Constantine,” Vanessa nói. “Em rất vui lòng. Nhưng anh có cảm thấy bốn phận phải dành cả nửa buổi tối để nhảy với tất cả em họ của anh không, ông anh tội nghiệp? Em biết anh đã hứa nhảy với cả Cecily và Kate, và họ có vẻ không đề cho anh quên đi đâu.”

“Và cả Margaret nữa,” anh nói. “Anh là kẻ may mắn nhất căn phòng này. Không cần một sự giới thiệu với những quý cô xinh đẹp nhất đang có mặt. Elliott đã nghĩ tới chuyện khen ngợi về ngoài của em chưa? Nhìn em cực kì xinh đẹp.”

“Rồi ạ,” cô nói. “Anh ấy bảo là trông em rất hợp với màu hồng.”

Cô cười, nửa thích thú nửa xấu hổ vì cô đã nói thế trước mặt một quý cô không cần bất kỳ lời trấn an nào.

“Và anh thích kiểu tóc của em,” Constantine nói.

“Các vị thứ lỗi cho,” Elliott nói cụt lùn và đột ngột. “Tôi phải đi và dẫn Cecily ra để cho điệu nhảy bắt đầu.”

Vanessa quay sang mỉm cười với anh, nhưng anh đã đi rồi.

Mrs. Bromley-Hayes tản bộ ra chỗ khác để gia nhập một nhóm người gần đó.

“Đúng là một sai sót khủng khiếp về phía mẹ chồng em khi không mời cô ấy,” Vanessa nói khi Con dẫn cô vào sàn nhảy. “Bà bảo là bà đã mời tất cả mọi người.”

“Có lẽ không hẳn là một sơ sót,” Constantine nói, “mặc dù Anna là một quả phụ vô cùng đáng kính, đôi lúc cô ấy cũng có vài điều tiếng trong cách cư xử, à, như là quá thân mật với một số quý ông.”

Trong một lúc Vanessa không hiểu ẩn ý của anh, nhưng rồi cô nhận ra và cảm thấy khó chịu dữ dội.

“Oh,” cô nói.

Quá mức thân mật. Quý cô đó thỉnh thoảng lại có người tình? Không lấy gì làm lạ khi những người khắt khe trong xã hội, như là từ tước phu nhân, quên đưa tên cô ấy vào danh sách khách mời.

Elliott có biết về tai tiếng của cô ấy không? Mà dĩ nhiên anh phải biết. Vậy đó là nguyên do vì sao anh giận dữ? Xét cho cùng, đây là vũ hội trang trọng của cô em út của anh, người mới được mười tám tuổi.

“thế thì anh đúng là hư đốn,” cô nói, “khi thuyết phục cô ấy đến đây, anh Constantine. Có lẽ anh phải đi xin lỗi mẹ chồng em.”

“Có lẽ tôi phải xin lỗi,” anh nói, cười bằng mắt với cô.

“Nhưng anh sẽ không đi,” cô nói.

“Nhưng tôi sẽ không đi.”

Cô nghiêng đầu và quan sát anh chăm chú. Anh vẫn mỉm cười, mặc dù có một nét ngấm ngấm giống như chế nhạo trên vẻ mặt mà cô đã nhận thấy một vài lần. Và cũng có đôi chút khắc nghiệt ở đó mà trước giờ cô không nhìn thấy. Constantine Huxtable, cô ngỡ rằng, là một con người rất phức tạp, người cô thực sự không hiểu hết và có thể sẽ chẳng bao giờ hiểu. Nhưng anh là anh họ của cô và chưa bao giờ làm điều xấu với cô cũng như những người thân của cô.

“Sao anh và Elliott ghét nhau dữ vậy?” cô hỏi. Có lẽ anh sẽ nói với cô.

“Tôi không ghét anh ta chút nào,” anh nói. “Nhưng tôi đã làm anh ta bức mình, em hiểu không, hồi Jon còn sống. Tôi thường khuyến khích thằng bé trêu tức anh ta, không nhận ra rằng anh ta coi mọi chuyện là nghiêm túc. Anh ta luôn có khiếu hài hước cho đến khi bác tôi mất và để lại cho anh ta quá nhiều trách nhiệm. Anh ta chăm dứt luôn tất cả mọi trò bông đùa. Nhưng ở đâu đó trên con đường từ bấy đến nay anh ta đã mất khả năng tự cười bản thân mình - hoặc trước bất cứ chuyện gì. Có lẽ em sẽ giúp anh ta tìm lại cảm giác hài hước, Vanessa. Tôi không ghét anh ta.”

Tất cả nghe rất có lí. Nhưng khi cô đứng vào hàng của bên phái nữ và nhìn anh ở vị trí đối diện, cô không thể ngăn được cảm giác là phía sau chúng còn ẩn giấu nhiều điều. Elliott là người trầm lặng và hay cau có và rất ư khinh khỉnh. Chính cô đã buộc tội anh là thiếu óc hài hước. Nhưng chắc chắn anh không còn ghét Con với mức độ mãnh liệt như thế chỉ vì ngày xưa ngày xưa Jonathan đã bị xúi giục làm những điều ngớ ngẩn với anh.

Rồi âm nhạc nổi lên và cô thả mình vào niềm vui gần như lạ lẫm của việc được khiêu vũ ở một vũ hội danh giá thực sự. Cô nhìn ra xung quanh, say sưa ngắm những bông hoa được sắp đặt khắp nơi, hít vào mùi hương của chúng, và mỉm cười với tất cả các vị khách của họ.

Mắt cô gặp ánh mắt Elliott ở phía hàng đầu, và cô cảm thấy hình như anh nhìn cô với một sự mãnh liệt của... ồ, chính xác không phải là tình yêu. Nhưng là điều gì đó. Yêu mến chăng, cũng có lẽ? Cô mỉm cười rạng rỡ với anh.

Ah, đúng vậy, cô nghĩ, hôn nhân của họ đang thực sự chuyển sang giai đoạn tốt đẹp.

Cô thấy hạnh phúc.

Elliott giận dữ đến mức anh thấy ngạc nhiên vì mình còn có thể níu lại chút kiềm chế.

Bản năng đầu tiên của anh là yêu cầu cô ta rời khỏi đây - yêu cầu cả hai người đó rời khỏi đây.

Là ra lệnh thì đúng hơn.

Muốn tổng cổ bọn họ ra ngoài.

Muốn tự tay mình làm điều đó.

Nhưng làm sao anh có thể làm bất cứ chuyện gì trong số đó mà không gây ra một cảnh tượng đình đám? Bọn họ đã tính toán thời điểm kỉ lưỡng - đến muộn nhưng không phải muộn quá. Họ biết anh sẽ không dám làm gì trước mặt bao nhiêu người - và trong ngôi nhà của anh.

Tuy nhiên, một số lượng không nhỏ những người có mặt hẳn đã biết. Trong đó có mẹ anh.

Không một người đàn ông đứng đắn nào đi mời nhân tình của anh ta - đặc biệt là nhân tình cũ - đến nhà mình. Nhất là khi vợ anh ta có mặt ở đó, vì Chúa. Và cả mẹ cùng các em gái của anh ta nữa.

Tất nhiên là Con cũng biết - và chính Con là người mang cô ta tới. Anh ta cũng đáng tội ngang ngửa cô ta. Có thể còn hơn. Đó là một ý đồ trơ tráo mà chỉ Con mới có khả năng nghĩ ra chứ không phải Anna.

Elliott cố gắng tập trung hết sự chú ý vào Cecily trong suốt điệu nhảy mở màn. Cô gái mắt mũi long lanh và phần khích và nói liên thoảng không ngừng. Xét cho cùng đây là một trong những đêm trọng đại nhất đời của cô. Sau khi nhảy với anh, cô sẽ nhảy lần lượt với một loạt những quý ông trẻ đủ tư cách, tất cả đã được mẹ cô chọn lựa cẩn thận. Một trong số đó có thể là chồng tương lai của cô.

Nhưng quả là khó để giữ cho tâm trí không đi lạc. Con đang nói gì với Vanessa nhỉ? Hình như là chuyện rất vụn vặt. Anh ta đang mỉm cười với cô, và cô đang tỏa sáng rực rỡ - giống như lúc ở bữa tiệc tại Throckbridge. Vậy là Con không thể nói bất cứ điều gì khiến cô buồn.

Anna không khiêu vũ. Cô đang đứng bên lề sàn nhảy, là một phần của nhóm người nhưng không tham gia vào những câu chuyện của các thành viên trong đó. Cô phe phẩy chiếc quạt một cách uể oải và mỉm cười nửa miệng và xem anh nhảy. Cô thậm chí không buồn che dấu thái độ của mình.

Cô mặc chiếc áo dài màu vàng anh mua cho cô hồi năm ngoái bởi vì nó thách thức tới đỉnh cao của thô tục và anh đã nói với cô rằng trong giới phụ nữ anh chỉ thấy có cô mới có thân hình đủ tiêu chuẩn để mặc nó. Cô đã luôn mặc nó ở nơi riêng tư, chỉ cho mắt anh thưởng thức, khi họ ăn tối cùng nhau hoặc ngồi cùng nhau trong khuê phòng của cô.

Anh phải để ý tránh xa cô ta trong cả buổi tối còn lại, anh quyết định, và hi vọng rằng nó sẽ là dấu chấm hết cho mọi chuyện. Anh sẽ cố canh chừng để Vanessa cũng tránh xa cô ta.

Hay ho thật, phân nửa thực khách hẳn đang hau hấu say sưa cao độ, quan sát và chờ đợi và - một cảnh tượng âm hiểm - hi vọng.

Tuy nhiên, tránh được cô ta không hề dễ dàng. Ngay khi anh kết thúc điệu nhảy với Cecily, Con liền tới mời cô điệu thứ hai. Vanessa nhập hội với em trai và chị em của mình, đang giới thiệu họ với Miss Flaxley, Lord Beaton, và Sir Wesley Hidcote. Lord Trentam, chồng của Jessica, nói ghé vào tai Vanessa ngay cả khi Elliott đang nhìn, và cô mỉm cười với anh ta và đặt tay lên cánh tay anh. Dường như anh ta đang mời cô điệu nhảy kế tiếp.

Và rồi Anna xuất hiện bên cạnh Elliott trước khi anh có thể có bất cứ hành động nào lánh xa cô, phe phẩy cây quạt trước mặt, vẫn nụ cười nửa miệng. Anh chẳng thể làm gì khác đành cúi chào lịch sự và nghe cái điều cô ta phải nói.

“Em lo sợ, Elliott,” cô lên tiếng bằng chất giọng trầm giàu nhạc điệu, “anh hẳn đã bị một vết thương nghiêm trọng.”

Anh nhướn mày.

“Em nghĩ là,” cô nói, “một trong những chiếc guốc của em đã đập phải vai anh. Lúc ném chúng em đã quên mất rằng đấy là một đôi guốc có gót nhọn. Em có làm anh bị thương không?”

“Tất nhiên là không,” anh nói.

“Em có tính khí thất thường,” cô nói. “Nhưng anh luôn biết vậy mà. Anh cũng luôn biết là nó sẽ dịu đi nhanh chóng như lúc bốc lên. Đáng lẽ sau đó anh phải trở lại mỗi ngày chứ. Em đã mong chờ anh.”

“Vậy sao?” anh nói. Có lẽ cô đã quên mất, rằng lần đó cơn giận của cô đã xẹp xuống trước cả khi anh rời khỏi.

“Tất nhiên rồi,”

“Tôi bận,” anh nói. “Từ đó đến nay tôi có nhiều việc.”

“Anh ư? Elliott đáng thương,” cô nói. “Lại thực thi bổn phận à? Nó hẳn là đồng việc mọn buồn chán.”

Anh nhướn mày lần nữa.

“Không thể nào có lạc thú được,” cô nói, cất tiếng cười trầm trầm, cái giọng cười luôn có tác dụng hun đốt bầu máu nóng của anh.

“Quả là vậy?” anh nói.

“Lạc thú và bổn phận chẳng bao giờ có điểm chung,” cô nói, “đó là lí do vì sao một cuộc hôn nhân giữa anh và em sẽ không có kết quả. Anh thật là sáng suốt khi nhìn thấy điểm đó trước cả em. Đến khi nào em có thể chờ anh?”

Anh đã nghĩ chuyện yêu đương của họ chắc chắn đã kết thúc. Nhưng có phải những lời đoạn tuyệt chưa từng được nói ra? Họ đã cãi vã nhiều lần và lúc nào cũng kết thúc bằng việc lại về với nhau.

“Tôi là người đã có gia đình, Anna,” anh nói.

“Phải, người đàn ông tội nghiệp.” Đôi mắt cô chiếu vào anh từ phía trên mép quạt. “Nhưng tất cả chưa phải đã hết. Em ở đây để an ủi anh và khoan dung cho anh không một chút ác ý. Chiều mai nếu anh cần thì em có thể rảnh rỗi, được không?”

“Cô hiểu lầm tôi rồi,” anh nói, biết chắc cuộc đối thoại này đã kéo dài đủ lâu để thu hút sự chú ý và suy đoán. “Tôi muốn nói tôi là người đã có gia đình, Anna.”

Cô trừng trừng nhìn anh và quạt mạnh hơn.

“Anh không thể nghiêm túc như thế,” cô nói. “Elliott, cô ta xấu điên! Cô ta là một trò hề!”

“Cô ấy là vợ tôi,” anh nói kiên quyết. “Tôi buộc phải chào cô ở đây, Anna. Còn nhiều nơi tôi phải có mặt.”

Anh sai bước về phía phòng chơi bài nhưng đổi hướng vào phút cuối để rút vào thư viện thay vào đó. Anh cần vài phút được ở một mình trước khi quay trở lại với khách khứa.

Đáng lẽ mình phải, anh nghĩ, giải thích rõ ràng hơn trong lần ghé thăm cuối cùng của anh tới chỗ Anna. Họ đã ở bên nhau trọn hai năm trước lúc đó. Cô xứng đáng được anh đối xử tốt hơn. Cô xứng đáng với một sự chấm dứt thẳng thắn cho mối quan hệ của hai người.

Nhưng Con - Con đã cố tình làm điều này. Có lẽ nó sẽ đủ công bằng, nếu động cơ duy nhất của anh ta là chọc tức Elliott. Nhưng nó không ngay thẳng khi lòi cả Vanessa vào. Và xúc phạm tới bác gái và các anh chị em họ của anh ta bằng việc mang một sự việc bản thủ vào nhà của Elliott.

Anna đã biến mất lúc anh quay lại phòng vũ hội mười hay mười lăm phút sau khi rời khỏi đó. Cô ta đã không nhảy điệu nào.

Hi vọng rằng kể từ giờ mọi chuyện giữa họ đã kết thúc.

Mặc dù anh rất băn khoăn có phải anh nợ cô một chuyến thăm chính thức trong vòng mấy ngày tới. Cô chưa từng làm chuyện gì để đáng bị đối xử phũ phàng - có lẽ trừ buổi tối lần trước và đêm nay.

Vanessa đang vui chơi hết mình. Cô đã nhảy tất cả các điệu, điều rất đáng phấn khởi nếu xét đến thực tế cô là một cô gái đã có chồng và xung quanh cô là vô số các quý cô trẻ hơn và xinh đẹp hơn cô bội phần.

Quan trọng hơn, Meg và Kate cũng nhảy hết các điệu. Stephen cũng vậy. Và Cecily, tất nhiên - đã nhảy một điệu với Stephen - mặc dù chuyện đó chẳng có gì ngạc nhiên. Cô gái vừa trẻ trung vừa đáng yêu và đây là vũ hội ra mắt của cô. Cô cũng đã được dạy dỗ cho một cuộc sống như thế này. Cô đang thu hút rất nhiều sự chú ý của cánh đàn ông, và cô đang nắm giữ sự tán tỉnh như thể đã làm điều đó hàng ngày.

Và lúc này một trong hai điệu van đã được chuẩn bị cho tối nay sắp bắt đầu. Từ trước phu nhân đã quyết định bỏ sung chúng vào chương trình bất kể thực tế là Cecily không được phép nhảy điệu nào vì những cô gái trẻ cần có sự chấp thuận của bà chủ ở Almack trước khi nhảy van ở một vũ hội đông đúc. Kate cũng không được nhảy, chuyện đó đã được quyết định trong sự nhất trí, nhưng không thể bác bỏ đối với trường hợp của Meg khi một cô gái lớn tuổi hơn định nhảy van nếu cô ấy muốn - và nếu cô ấy được mời. Và tất nhiên Vanessa cũng vậy.

Vanessa và Cecily đã truyền thụ lại mớ kiến thức cho Meg, Kate, và Stephen, mặc dù có lẽ chính xác hơn phải nói là Cecily dạy Stephen trong khi Vanessa tập trung vào chị và em gái mình.

Không ai khác ngoài hầu tước Allingham đã nài nỉ bằng được Meg đồng ý nhảy. Một điều rất đáng phấn khởi ngay cả khi anh ta thấp hơn Meg nửa cái đầu. Kate và Cecily gia nhập vào nhóm những thanh niên trẻ trung sôi nổi tự tạo niềm vui cho mình trong lúc những người khác nhảy.

Vanessa hi vọng sẽ có ai đó mời cô điệu van này. Nhưng hơn hết thảy, tất nhiên, cô hi vọng -

“Ma’am,” một tiếng nói vang lên sau vai cô với vẻ trang trọng cứng nhắc, “hi vọng rằng tôi không đến quá muộn để được ban cho vinh dự dẫn cô vào điệu van.”

Cô quay lại và mỉm cười vui sướng, vui hơn mọi niềm vui đã có hôm nay.

“Ngài không đến quá muộn đâu, thưa ngài,” cô nói. “Tôi sẽ nhảy điệu van với ngài.”

Cô đặt tay lên cánh tay anh.

“Oh, Elliott,” cô nói, “đây chẳng phải là buổi tối tuyệt vời nhất ư?”

“Có thể,” anh nói khi đưa cô vào sàn, “nếu như tôi phải đưa ra một ý kiến sâu sắc, mặc dù tôi nhớ có một hoặc hai buổi tối tuyệt vời tương tự. Nhưng chắc chắn là không hơn.”

“Ngài luôn nói năng như thế.” Cô cười. “Em chỉ mới học được các bước gần đây thôi. Hi vọng rằng em sẽ không dẫm vào chân mình. Hoặc tệ hơn, chân ngài.”

“Cả hai ta đều biết em nặng cả tấn,” anh nói. “Tôi sẽ chịu thảm cảnh phải đi loanh quanh với những ngón chân bẹp dí trong cả phần đời còn lại của mình.”

“Một nửa tấn thôi,” cô nói. “Ngài không được thổi phồng.”

“Nhưng nếu tôi để cho em dẫm lên chân tôi,” anh nói. “tôi sẽ phải tự thấy mình là một kẻ vụng về khó coi và đi về nhà bán cho mình một phát.”

“Ngài đang ở nhà mà,” cô nhắc anh.

“À,” anh nói. “Phải rồi, vậy tôi tạm hoãn lại.”

Đó là một trong những điều ngạc nhiên vui vẻ hơn trong cuộc hôn nhân của cô khi thấy rằng mình có thể nói chuyện tầm phào với Elliott và anh sẽ đáp lại.

“Ngài vẫn còn giận chuyện Constantine đã tới và mang theo Mrs. Bromley-Hayes sao?” cô hỏi. “Anh ấy đã giải thích tiếng tăm của cô ấy, điều mà em dám chắc ngài đã biết. Nhưng em mừng vì ngài đã nói chuyện với cô ấy, Elliott. Ngài là một người tốt. Cô ấy đã ra về rất sớm. Em hi vọng cô ấy không cảm thấy mình chẳng được đón chào.”

“Chúng ta đừng nói về người phụ nữ đó hay Con được không?” anh nói. “Thay vào đó hãy tận hưởng điệu van.”

“Em mong là,” cô nói, “em không -”

Nhưng anh đã áp sát vào cô khi đặt một tay sau lưng cô và nắm lấy tay cô bằng bàn tay còn lại khiến cô nghĩ tới trong một thoáng giật mình rằng anh sẽ hôn cô ngay tại đó giữa căn phòng vũ hội của anh với sự chứng kiến chắc chắn là của một nửa giới quý tộc.

“Em sẽ không biến mình thành cái bánh đậu,” anh bảo cô. “Tin tôi đi. Và hãy tin vào chính mình.”

Cô mỉm cười.

“Tôi tin là,” anh nói, “lúc trước tôi đã nói nhìn em thật xinh đẹp. Tôi đã nhầm.”

“Oh,” cô thốt lên.

“Trông em không xinh đẹp,” anh nói. “Mà là đẹp tuyệt trần.”

“Oh,” cô thốt lên lần nữa.

Và rồi âm nhạc nổi lên.

Cô yêu điệu van ngay từ khoảnh khắc đầu tiên biết tới nó. Cô nghĩ nó thật táo bạo và lãng mạn và duyên dáng và...Oh, và một loạt những ưu điểm khác.

Nhưng cô chưa được nhảy điệu van ở một vũ hội thực sự cho đến bây giờ.

Và cô chưa từng nhảy điệu van với Elliott cho đến bây giờ.

Trước đây cô chưa từng nhảy van giữa những bông hoa và hương thơm và muôn vàn màu sắc của lụa và xa tanh và đấng ten của vô số khách khứa hay giữa sự lấp lánh của nữ trang trong ánh nến hoặc chính những tia sáng từ những cây nến tỏa ra. Cô chưa bao giờ được nhảy van với âm nhạc của một dàn nhạc đầy đủ.

Cô chưa bao giờ được nhảy điệu van với người đàn ông cô yêu.

Vì lẽ dĩ nhiên không phải cô chỉ vừa mới yêu Elliott.

Anh dẫn cô vào các bước của điệu van và ngay lập tức cô quên đi nỗi sợ sẽ phá hỏng chúng và biến mình thành một kẻ đàn độn.

Cô quên rằng cô thực sự không xinh đẹp, rằng anh thực ra không yêu cô. Cô khiêu vũ và cảm thấy rằng - hoặc sẽ nhớ ra nếu cô dừng lại để suy nghĩ tỉnh táo - cô chưa bao giờ được vui vẻ như vậy trong cả đời mình.

Ánh mắt cô cứ nán lại trên gương mặt chồng - nước da ngăm đen, vẻ đẹp cổ điển, đôi mắt xanh biếc - và mỉm cười với anh. Và anh nhìn lại cô, mắt anh lang thang trên những đường nét của cô.

Cô cảm thấy mình xinh đẹp.

Cô cảm thấy được yêu thương.

Và cô cảm thấy tất cả vẻ tráng lệ của không gian xung quanh khi chúng xoay tít quanh cô trong những vòng tròn của ánh sáng và màu sắc - và chỉ nhìn rõ mỗi Elliott.

Cô mỉm cười rạng rỡ hơn.

Và cuối cùng, đến phút cuối, oh, đến phút cuối, mắt anh mỉm cười trong đôi mắt cô và môi anh cong lên rất nhẹ ở khóe miệng.

Chắc chắn nó là khoảnh khắc hạnh phúc nhất của đời cô.

“Oh,” cô nói khi bản nhạc hiển nhiên là đang đi đến nốt cuối cùng - và cô nhận ra đây là âm thanh đầu tiên cả hai người thốt ra từ lúc điệu van bắt đầu “Sao nhanh hết vậy?”

“Là do,” anh nói. “Tôi quên chỉ đạo cho nhạc trưởng cứ tiếp tục chơi không được ngừng.”

Cô phì cười trong đôi mắt anh, nơi ánh vui vẻ còn đọng lại.

“Ngài tắc trách quá,” cô nói.

“Đúng vậy.”

Đã đến giờ ăn tối, và họ buộc phải tách ra để hòa cùng các vị khách khứa.

Nhưng Vanessa sẽ ghi nhớ buổi tối hôm nay, cô nghĩ, như một trong những thời khắc đáng nhớ nhất trong đời cô. Ngoại trừ những điểm hấp dẫn khác, nó là một buổi tối mà cô đã yêu Elliott hoàn toàn - đến tận nơi sâu thẳm của con tim, đến nỗi không thể còn bất cứ sự khác biệt nào giữa đang yêu và yêu mến anh nữa, với toàn bộ bản thể của cô và trong tất cả những khoảnh khắc.

Cô dành ra một ý nghĩ ân hận đối với Hedley rồi nhẹ nhàng gạt nó đi.

Đó là quá khứ.

Đây là hiện tại.

Và hiện tại là thời điểm rất tốt đẹp để mà sống.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 20

Buổi chiều ngày hôm sau Vanessa đi bộ đến Merton House trên quảng trường Berkeley thăm chị và em gái. Cả hai đều có nhà, nhưng Stephen đã ra ngoài. Cậu cùng Constantine đi xem cuộc đua xe song mã, mặc dù theo quan điểm của Meg cậu còn quá nhỏ để nghĩ đến việc lái vòng trong một chiếc xe giả tạo và tiềm tàng nguy hiểm như vậy.

“Chị rất lo,” Margaret nói khi tất cả đã yên vị trong phòng khách, “là thằng bé sẽ biến thành một thanh niên bất kham. Nó bị ấn tượng với London và tất cả những người nó gặp ở đây quá dồi. Và rắc rối là tất cả những người ấy cũng có ấn tượng với nó, thậm chí cả những người đàn ông hơn nó hàng chục tuổi. Họ sẽ dẫn nó vào con đường lầm lạc nếu có cơ hội.

“Nó chỉ đang vẫy đôi cánh của mình thôi mà, Meg,” Katherine trấn an cô. “Thậm chí chúng còn chưa đang rộng hết. Có điều chắc chắn nó sẽ làm thế. Chúng ta cần phải tin rằng thằng bé có tính cách đủ vững vàng để không trở nên phóng túng vô trách nhiệm.”

“Em buộc phải đồng ý với Kate,” Vanessa nói. “Stephen phải được buông lỏng để trở thành một quý ông trẻ giống như những người khác, Meg ạ, và tự tìm ra con đường để trở thành mẫu người nó muốn.”

“Oh, chị nghĩ cả hai đứa đều đúng,” Meg thừa nhận với tiếng thở dài. “Thực ra, chị biết là vậy. Chỉ là thằng bé còn non trẻ quá. Nó quá trẻ đối với chốn này, một nơi có quá nhiều trò giải trí và cám dỗ.”

“Nếu có bất kì sự an ủi nào,” Vanessa nói, “thì Elliott đã thực hiện trách nhiệm với em trai của chúng ta một cách nghiêm túc. Anh ấy sẽ để mắt cẩn thận đến thằng bé trong cái lãnh địa của giới đàn ông nơi chúng ta không thể xâm nhập. Và anh ấy đã rút lui khỏi cái lãnh địa trong nhà sáng nay, con người sáng suốt. Câu chuyện bên bàn ăn sáng không có gì khác ngoài những buổi vũ hội và những tay nịnh đầm và những cuộc chinh phục. Cecily nhận được không ít hơn năm bó hoa từ những quý ông đã nhảy với mình. Cô bé tự tuyên bố mình là một sự thành công tuyệt đối, và cả nhà đều đồng ý với nó.”

“Và chị tìm cách trốn bằng việc tới đây?” Katherine nói. “Chị đã nhìn xung quanh chưa, Nessie?”

Đến giờ Vanessa mới để ý và cười. Meg luôn giữ cho nhà cửa có đầy hoa trong bốn mùa, nhưng chưa bao giờ bằng những bó hoa phong phú như thế trang hoàng cho căn phòng hôm nay.

“Có thành công hơn không?” cô nói. “Và nhiều hoa hơn?”

“Về phần chị là số ít,” Margaret nói. “Bó hoa hồng trắng là của chị. Hầu tước Allingham khá là tử tế khi gửi chúng tới. Còn những bó hoa khác là của Kate - bốn bó tất cả.”

“Em chưa bao giờ bị ngạc nhiên hơn,” Katherine nói. “Em cảm thấy mình như một bà chị họ nông thôn bất chấp cả trang phục rực rỡ. Những chuyện này sao mà vô lý.”

“Không hề,” Vanessa nói. “Tôi qua cả hai người trông xinh hơn tất cả những người khác và thu hút rất nhiều mối quan tâm.”

“Do Stephen đẩy thôi,” Margaret nói.

“À, phải,” Vanessa thừa nhận. “Không có Stephen thì ba chúng ta sẽ quay ngược trở lại Throckbridge với nhịp sống quen thuộc. Mặc dù ở đó thì số lượng trồng cây si của mỗi người đã nhiều hơn cả hai cộng lại bây giờ. Nhưng nói về chuyện ấy thế đủ rồi. Hôm nay là một ngày đẹp trời. Chúng ta ra công viên đi dạo nhé?”

Lời gợi ý được hai cô gái sống cả đời ở thôn quê hưởng ứng nồng nhiệt. Và Hyde Park thì lớn đến mức giống như một vùng xanh tươi của miền quê được thả xuống giữa lòng London hối hả.

Họ rảo bước trên những con đường nhỏ yên ắng hơn ở đó, tránh nơi đông đúc của những kỵ sĩ và cỗ xe ngựa và những người tản bộ trong những khu vực thời thượng hơn.

“Hầu tước Allingham đã mời Meg đi dạo ở nơi đây bằng xe ngựa vào chiều mai,” Katherine tiết lộ.

“Thế ư?” Vanessa nhìn chị gái, ấn tượng. “Và chị có đồng ý đi với ngài ấy không, Meg?”

“Có,” cô nói. “Ngài ấy mời rất tha thiết. Đó là một người góa vợ, em biết đấy.”

“Còn em thì sao, Kate?” Vanessa hỏi, mỉm cười. “Tối qua em có gặp được người nào đặc biệt không?”

“Người nào cũng đặc biệt hết,” Katherine nói như đã biết trước. “Em có một khoảng thời gian thực sự náo nức. Nhưng chẳng có cảm giác vui vẻ gì khi đi bộ ở đây trong sự tĩnh mịch của công viên và hít thở mùi cỏ và cây cối. Em nhớ Warren Hall. Và em thấy nhớ Throckbridge quá đi mất.”

“Chúng ta sẽ dần dần quen với cuộc sống mới này,” Vanessa nói. “Và sẽ có rất nhiều việc cần hoàn thành trong mấy tháng tới và nhiều thứ để quan sát và trải qua đến mức khó mà dành ra được một khắc cho nỗi buồn phiền và cảm giác nhớ nhà.”

“Constantine sẽ đưa em đến tháp London cuối tuần này đấy,” Katherine nói, “và bất cứ địa danh nào em muốn đi. Em thích anh ấy quá chừng. Giá mà chúng ta biết anh ấy từ trước. Giá mà chúng ta biết Jonathan.”

“Đúng vậy,” cả Meg và Vanessa đều đồng ý.

Họ đi tiếp lên phía trước, không nói gì thêm nữa. Cả ba đều hiểu nhau đến độ với bất cứ người này hay người kia đều có thể cảm thấy hoàn toàn thoải mái trong sự im lặng, nhất là khi có bao nhiêu cảnh đẹp của thiên nhiên để thưởng ngoạn.

Vanessa tiếp tục hồi tưởng lại ngày hôm qua - buổi ra mắt ở cung điện, vũ hội, điệu van với Elliott. Buổi tối ở bên anh.

Chắc chắn so với thời gian sau đó và lúc bây giờ cô chẳng thể nào hạnh phúc hơn, cô thầm nghĩ. Cô chỉ nhảy một điệu duy nhất với Elliott, nhưng như thế là quá đủ.

Cô sẽ nhớ mãi điệu van đầu tiên hai người đã nhảy với nhau.

Và dù đã kiệt sức vì cả hai cùng phải trải qua một ngày bận rộn, họ vẫn ân ái hết lần này đến lần khác suốt cả đêm.

Hôm nay quả thực cô thấy mệt lử. Nhưng đôi khi bản thân sự mệt mỏi có thể gần như là niềm khoan khoái.

Cô đã chậm kì kinh ba ngày. Mới ba ngày thôi. Cô không được hi vọng quá nhiều. Nhưng dù là thế, chu kì của cô luôn rất đều đặn.

Nhưng cô hi vọng... Oh, cô thực sự hi vọng.

Cuối cùng chuyến đi đã đưa ba người đến gần khu đông vui của công viên, một khu vực nơi toàn bộ giới sành điệu ra dạo chơi mỗi buổi chiều.

Hầu tước Allingham là người đầu tiên dừng lại để bày tỏ sự tôn trọng của anh với họ. Anh ngồi một mình trên chiếc ghế cao ngất của cỗ xe song mã.

“Lady Lyngate, Miss Huxtable, Miss Katherine,” anh lên tiếng, chạm cây roi ngựa vào vành mũ. “Các quý cô có khỏe không?”

Họ đảm bảo với anh là cả ba đều rất ổn và Margaret cảm ơn anh vì những bông hoa.

“Dự báo nói rằng,” anh bảo, “ngày mai có khả năng sẽ mưa.”

“Oh,” Margaret nói, “một tin đáng thất vọng, thưa đức ngài.”

“Có lẽ,” anh nói, “nếu hai em gái của cô không cần cô lắm, Miss Huxtable, cô có muốn đi dạo với tôi một vòng chiều nay không. Tôi sẽ trả cô lại an toàn nơi ngưỡng cửa nhà trong vòng một giờ nữa.”

Margaret nhìn hai cô em dò hỏi.

“Mà tất nhiên là chị nên đi, Meg,” Vanessa nói. “Em sẽ về nhà cùng Kate.”

Hầu tước nhảy từ trên ghế xuống và đỡ Margaret lên chỗ ngồi cao ngất bên cạnh anh.

“Chị thấy mừng,” Vanessa nói khi cô và Katherine nhìn theo cỗ xe chạy xa dần, “là chị ấy sẵn sàng chấp nhận sự bầu bạn của một người khác.”

“Người khác?” Katherine hỏi lại.

“Một người ngoài Crispin Dew ra,” Vanessa nói. “Chị ấy đã yêu anh ta cả đời, em biết không. Chị ấy không cưới anh ta khi anh ta ngỏ lời là vì chúng ta. Nhưng họ đã có một sự thông cảm khi anh ta ra đi.”

“Nessie!” Katherine kêu lên, rõ ràng bị chấn động mạnh. “Và anh ta vừa cưới một cô gái Tây ban nha. Ôi, tội nghiệp Meg! Em chẳng biết cái gì. Và nghĩ lại lúc bọn em nghe được tin từ Warren Hall, em còn trêu chị ấy vì đã hơi phải lòng anh ta hồi chị ấy còn nhỏ. Việc đó hẳn phải gây ra một vết thương sâu sắc!”

“Không thể trách em được. Meg chưa bao giờ là người chịu nói về mình hay phô bày cảm xúc để người khác thấy,” Vanessa nói. “Chị tin rằng chị là người bạn gái tâm tình duy nhất của chị ấy. Nhưng bây giờ chị ấy chẳng thổ lộ những cảm xúc sâu kín nhất của mình nữa dù là với chị. Chị rất vui nếu Meg tìm được một ai đó để yêu thương trong mùa vũ hội năm nay hoặc năm sau.”

“Có thể là ngài hầu tước không?” Katherine nói. “Ngài ấy không được đẹp trai đến sững sờ, nhưng có vẻ đủ tốt bụng. Và ngài ấy không thể nhiều hơn Meg quá mười tuổi.”

“Và ngài ấy là một hầu tước,” Vanessa nói, mỉm cười. “Chúng ta đã nói tới mức chán chê về những chuyện thế này rồi.”

“Nhưng mà ngài ấy không phải là hoàng tử,” Katherine nói, và họ phá lên cười và đi tiếp.

Cecily đang đi bộ cùng với một nhóm các quý cô trẻ, những cô hầu tước lại một khoảng cách ở phía sau. Họ dừng lại để nói chuyện với hai chàng trai trên lưng ngựa khi Vanessa và Katherine đi đến gần - Vanessa nhận ra họ từ buổi vũ hội tối qua. Những lời chào hỏi vang lên với nhiều tiếng cười vui vẻ.

Cecily mỉm cười rạng rỡ với hai người và rủ họ gia nhập nhóm của cô.

“Bọn em đang định xuống Serpentine,” cô giải thích.

“Ồ, chị rất muốn được nhìn thấy hồ nước đó,” Katherine nói.

Vanessa cũng muốn đi xem - nhưng tốt hơn là không nên đi cùng một nhóm thanh niên trẻ đầy sức sống thế này. Chắc là cô đã già mất rồi, cô rầu rĩ kết luận.

“Em đi đi,” cô giục Katherine. “Dù sao chị cũng phải về nhà. Có lẽ Elliott đã về rồi cũng nên. Cecily và người hầu của cô bé sẽ đưa em về sau.”

“Tất nhiên là chúng ta sẽ đi cùng nhau,” Cecily nói. “Giá mà chị mang cả em trai mình đi cùng.”

“Ôi, đúng thế,” một cô gái trong nhóm thốt lên. “Anh ấy đẹp trai quá. Nhất là những lọn tóc quăn ấy.”

Một chuỗi những tiếng cười khúc khích bùng lên.

Vanessa nhìn họ đi xa dần. Nhưng bây giờ cô chẳng có bạn đồng hành cũng như người hầu và không được la cà nữa. Có lẽ khi về đến nhà cô sẽ nằm nghỉ độ một tiếng và ngủ bù cho mấy giấc đã bị lỡ hai đêm vừa qua. Trừ khi Elliott đã về nhà, tất nhiên. Và rồi có lẽ...

Cô tăng tốc nhanh hơn.

Có ba quý cô đang lại gần trên một chiếc xe ngựa bốn bánh, tất cả đều đội mũ bonnet hoặc những chiếc mũ vô cùng hợp mốt. Vanessa nhìn họ thán phục cho đến khi một người ngồi quay lưng lại với lũ ngựa quay đầu lại, và Vanessa thấy người đó chính là Mrs. Bromley Hayes.

Người phụ nữ nhìn cô một lúc, và họ mỉm cười niềm nở với nhau.

“Oh, dừng lại,” Mrs. Bromley - Hayes gọi người xà ích khi chiếc xe đi ngang hàng với Vanessa. “Lady Lyngate! Đúng là người tôi mong được gặp hôm nay. Tôi phải cảm ơn cô vì sự lịch thiệp tối hôm qua. Một vũ hội huy hoàng đúng không? Đáng ra tôi đã ở lại lâu hơn nếu không bị vướng một cuộc hẹn ở nơi khác.”

“Oh,” Vanessa nói, “tôi rất vui khi nghe điều đó. Tôi hi vọng cô không cảm thấy bị đối xử lạnh nhạt. Có một sơ sót không may là thiệp mời của cô đã không được gửi đi.”

“Cô thật tốt quá,” người phụ nữ nói, và quay sang những người đi cùng. “Tôi sẽ đi bộ cùng Lady Lyngate một lúc. Mọi người cứ đi trước đi. Tôi sẽ tự tìm đường về nhà.”

Người xà ích nhảy từ trên chỗ ngồi xuống đất, và chẳng mấy chốc Mrs. Bromley-Hayes, ăn mặc hợp thời trang và đẹp đến sững sờ, đã ở bên cạnh Vanessa và khoác tay cô để họ có thể tản bộ về phía trước cùng nhau.

“Elliott nói rằng sau ngày hôm qua cô đã bị mệt,” Mrs. Bromley - Hayes nói. “Nhưng thật là tốt khi trông thấy cô ra ngoài và hít thở không khí chiều nay.”

Elliott ư?

“Hôm nay cô gặp anh ấy?” Vanessa hỏi.

“Ồ, vâng, tất nhiên,” người thiếu phụ nói. “Anh ấy đến thăm tôi sáng nay giống như mọi ngày.”

Tại sao?

“Anh ấy ư?” Vanessa hỏi.

“Oh, cô không cần lo lắng làm gì,” cô ta nói với tiếng cười khê. “Nam giới nhà Wallace luôn rất kín đáo, cô biết đấy, và chung thủy hết mực với vợ mình ở nơi công cộng. Elliott sẽ không bao giờ làm cô mất mặt. Và cô sẽ có ngôi nhà của anh ấy và những đứa con thừa kế của anh ấy. Cô đã có tước hiệu của anh ấy rồi. Quả thực, Lady Lyngate, tôi mới là người nên ghen tị với cô. Cô không cần phải ghen tị với tôi.”

Cô ta đang nói cái gì vậy? Nhưng dù là một kẻ đàn độn, hoặc một người sống ở chốn sơn cùng thủy tận của đất nước, cũng không thể hiểu nhầm ý của cô ta.

Cô ta là tình nhân của Elliott!

Mặc dù Anna là một quả phụ vô cùng đáng kính, đôi lúc cô ấy cũng có vài điều tiếng trong cách cư xử, à, như là quá thân mật với một số quý ông.

Những lời Constantine nói tối hôm qua trở lại trong đầu Vanessa rõ mồn một như anh đang đi bên cạnh cô và nói với họ.

Như con giận của Elliott lúc nhìn thấy người quả phụ trong phòng vũ hội của anh khi mà cô ta không được mời.

Tất nhiên là cô ta không được mời.

“Ôi, trời,” Mrs. Bromley-Hayes lại lên tiếng, hàm chứa sự cười cợt trong giọng nói, “đừng có nói với tôi là cô không biết nhé.”

“Tôi cho rằng,” Vanessa nói qua đôi môi có cảm giác đã cứng đờ và không tuân theo ý chí của cô một cách dễ dàng, “cô đang trông cậy vào sự thiếu hiểu biết của tôi, mà’em.”

“Tôi quên,” cô ta nói, “là cô mới bước ra từ vùng quê và chưa từng hòa nhập với xã hội văn minh. Không thể trông mong cô hiểu được những sự vận hành bí ẩn của nó. Lady Lyngate tội nghiệp. Nhưng ngay cả cô, chắc chắn cũng không thể cho rằng Elliott cưới mình vì bất cứ lí do nào khác ngoài lợi ích chứ.”

Tất nhiên là thế. Anh thậm chí còn không nghĩ đến chuyện cưới cô cho đến khi cô hỏi anh.

“Cô phải nhìn lại mình trong gương đi,” Mrs. Bromley-Hayes tiếp tục. “Nó không bảo rằng cô xấu xí. Cô không xấu, và hẳn cô phải được ca ngợi về cách ăn mặc cũng như những gì cô có thể làm với nhan sắc của mình. Nhưng Elliott đã lừng danh từ lâu, cô biết không, về gu thưởng thức tính tề của anh ấy đối với phụ nữ.”

Người vợ và cô tình nhân đang đi bên nhau tay trong tay, Vanessa nghĩ, chắc chắn là trong một địa điểm công khai nhất của buổi chiều London. Bức tranh họ trình diễn trước tất cả mọi người trong công viên hân vô cùng lố bịch. Và đương nhiên, mọi người hẳn phải biết. Chỉ có cô là không cho đến mấy phút trước.

“Tính tề theo cách nào?” cô hỏi.

Đó là điều khá dĩ nhất cô có thể nói mà không có bất cứ cơ hội nào nghĩ được một câu hay ho hơn hoặc một lời đối đáp sắc bén hơn. Đầu cô kêu vo vo như có một bầy ong cư ngụ trong đó.

Người đàn bà cất tiếng cười trầm trầm.

“Ah,” cô ta nói, “mèo phải có vuốt, đúng không? Nhưng thôi nào, Lady Lyngate, chẳng có lí do nào khiến chúng ta không trở thành bạn tốt. Sao lại để cho đàn ông chen vào giữa chúng ta? Đàn ông là những sinh vật ngu ngốc. Có thể chúng ta cần họ vì những lí do nhất định - chà, ít nhất là một lí do - nhưng chúng ta có thể vui vẻ hơn nhiều mà không có họ trong hầu hết thời gian.”

“Hãy thứ lỗi cho tôi,” Vanessa nói, rút tay ra. “Lúc gặp cô là tôi đang trên đường về nhà. Ở nhà đang chờ tôi.”

“Elliott ư?” Cô ta phá lên cười. “Lady Lyngate đáng thương. Tôi nghi ngờ điều đó. Tôi rất nghi ngờ đấy.”

“Xin chào cô,” Vanessa nói, và vội vã đi xuyên qua đám đông, không nhìn sang trái cũng như sang phải.

Từ mớ bông bong trong tâm trí cô những ý nghĩ cụ thể bật ra, rõ như ban ngày, cùng một lúc.

Sự thật là cô xấu xí.

Là Elliott đã khen cô xinh đẹp, cũng như người ta vỗ về một đứa trẻ bằng những lời phỉnh nịnh dối trá.

Là cho đến lúc cô nói chuyện với anh vào buổi sáng cách đây hai ngày, thì hôm nào anh cũng ra khỏi nhà từ sáng cho đến tối sau khi họ chuyển đến London.

Là trong mấy ngày đầu tiên ở đây có lúc mẹ anh đã thổ lộ rằng bà hi vọng có thể anh sẽ khác với cha mình.

Là việc ân ái thường xuyên của anh chẳng liên quan gì đến tình yêu và tất cả chỉ là để gây giống đứa con thừa kế của anh.

Là anh đã dành ra mấy phút trong tối qua để nói chuyện với Mrs. Bromley-Hayes trước khi cô ta đi khỏi.

Là nhìn thấy cô ta ở nhà hát đã khiến anh lo lắng đến mức cứ gõ những ngón tay lên chỗ dựa tay trong lô của họ.

Là anh và Constantine đã gây hấn - và chính Constantine là người đã đưa cô ta đến gặp họ ở nhà hát và xuất hiện ở buổi vũ hội tối qua. Để làm bề mặt Elliott.

Là anh đã gặp và nói chuyện với Mrs. Bromley-Hayes hôm nay và kể với người phụ nữ đó là cô, Vanessa đây, đang mệt rũ. Như một đứa trẻ được ban cho quá nhiều niềm vui từ hôm trước.

Là anh cực kì đẹp trai và quyến rũ và không thể nào thấy thỏa mãn với một người vợ như cô.

Là cô đích thị là một con ngốc và điên điên.

Ngây thơ, cả tin, ngớ ngẩn.

Bất hạnh.

Khốn khổ.

Cô gần như không thể, trước khi về được đến nhà rất lâu, đặt bước chân này lên trước bước chân kia.

May mắn làm sao - thật may mắn - anh không có ở nhà khi cô về tới đó. Mẹ chồng cô đang trong phòng khách, người quản gia cho cô hay, tiếp chuyện một số người viếng thăm.

Vanessa đi qua phòng khách, bước nhẹ hết mức để không ai nghe thấy. Cô leo lên phòng mình, kiểm tra chắc chắn để cả cửa phòng ngủ và phòng thay đồ của cô đều đóng chặt, trèo lên giường với nguyên áo váy trên người trừ giày và mũ, và kéo chăn trùm kín đến tận đầu.

Cô ước mình có thể chết luôn ngay tại đó.

Cô ước muốn đến tuyệt vọng.

Hedley, cô thì thầm.

Nhưng ngay cả như thế cũng không công bằng. Cô đã phản bội người đàn ông đã yêu cô bằng cả cuộc sống của mình - với một người đàn ông vô cảm người thậm chí không biết ý nghĩa của tình yêu.

Và người đó cũng chính là chồng cô.

Thật không thể tin nổi, cô ngủ thiếp đi.

Elliott bỏ ra một giờ ở câu lạc bộ đam bốc của Jackson, nhận được đến hơn một lời phản đối từ những người cùng tập về việc coi mỗi hiệp đấu như một trận chiến thực sự.

Anh bỏ ra mười lăm phút ở câu lạc bộ White và rời khỏi đó bất chấp một nhóm bạn quen mà anh thường giao du gọi anh lại nhập hội cùng bọn họ.

Anh đã cười ngửa thơ thẩn trên đường phố London, tránh xa công viên hoặc bất cứ địa điểm nào có khả năng chạm mặt người nào đó quen biết và buộc phải dừng lại để nói dăm ba câu lịch sự.

Nhưng cuối cùng anh đã về đến nhà. George Bowen vẫn ở trong văn phòng của mình. Anh ta đẩy một chồng ngất ngưỡng thư từ sang cho ông chủ của mình khi anh bước vào. Elliott cầm lên và đọc lướt qua những lá thư, tất cả đều cần sự xem xét của anh. Nếu không, tất nhiên, thì George đã tự mình xử lý chúng và chẳng làm phiền anh.

“Lệnh bà có nhà không?” anh hỏi.

“Cả hai quý bà đều ở nhà cả,” George đáp, “trừ phi họ lên xuống tầng hầm của gia nhân khuấy mắt trông coi của tôi.”

“Tốt,” Elliott đặt xấp thư xuống và đi lên gác.

Anh không thể thoát khỏi ý nghĩ là mình đã làm tổn thương Anna. Cô đã rất yên lặng trong suốt chuyến thăm của anh. Cô đã nghe anh nói với nụ cười hé trên môi. Rồi cô bảo với anh rằng việc anh tới đây là không cần thiết, rằng cô đã nhận ra tối qua cô đã may mắn đến mức nào khi lại được tự do để tiếp tục kết giao với người khác. Hai năm chẳng phải khá dài đối với bất cứ mối quan hệ nào sao? Tự do là thứ cô quý trọng nhất với cảnh góa bụa của mình. Và quan hệ bất chính của họ đã phần nào trở nên nhạt nhẽo, anh có đồng ý không?

Anh đã không đồng ý - làm thế là sống sượng. Hơn nữa, chuyện yêu đương của họ đối với anh không trở nên nhạt nhẽo, mà chỉ là... không còn thích hợp. Nhưng đó cũng không phải là điều anh có thể nói với cô.

Anh phải cảm ơn Vanessa vì cái thực tế là anh bị dẫn vật suốt ngày bởi có khả năng anh đã làm tổn thương Anna. Vanessa và những cảm xúc! Anh chưa bao giờ thực sự bị làm phiền bởi những cảm xúc của người khác trước khi gặp cô - bao gồm cả cảm xúc của anh.

Cô không có trong phòng khách, cả mẹ anh và Cecily cũng vậy.

Hắn cô đang ở phòng ngủ, anh kết luận sau khi lên gác và xác định chắc chắn là cô không có trong phòng thay đồ. Nhưng cánh cửa phòng ngủ đóng chặt. Anh gõ nhẹ lên nó, không có ai trả lời. Nhưng cô có trong đây, anh cá là thế. Có lẽ cô đang ngủ say.

Anh tự mỉm cười với mình và quyết định không gõ mạnh hơn. Anh đã giữ cô thức quá nhiều trong đêm qua sau một ngày bận rộn. Hoặc cô giữ anh thức. Họ đã khiến cho nhau thức cả đêm.

Anh vẫn còn ngạc nhiên vì nhận thấy cô quá đổi gọi tình. Cô chẳng phải tước phụ nữ quen thuộc của anh. Có lẽ đó lại là sự hấp dẫn.

Anh nhàn nhã đi xuống dưới nhà trở lại và xem một vài lá thư, mặc dù anh không thể đọc cho viết những lời phúc đáp bất cứ lá thư nào. Vì George đã hoàn tất công việc của ngày hôm nay và đã biến mất.

Anh trở lên trên gác và cạo râu và thay quần áo. Lúc này đã sắp đến giờ ăn tối, nhưng vẫn không nghe thấy một tiếng động nào từ phòng Vanessa. Có lẽ cô cũng không có trong đó. Có lẽ George đã nhầm và cô vẫn ở bên ngoài, nhưng cô có khả năng ở đâu giờ này thì anh không biết.

Anh gõ cửa phòng cô lần nữa và, khi không có tiếng trả lời, anh cẩn thận mở cửa và nhìn vào trong.

Chiếc giường trông lộn xộn, ở giữa nhô lên một khối, anh đoán đấy là vợ mình mặc dù chẳng có một phần nào của người cô lộ ra.

Anh bước vào phòng và đi vòng qua giường tới gần cái hình thù kia. Anh vén một góc chăn lên. Cô nằm cuộn tròn như quả bóng, mặc nguyên áo xống, mái tóc xõa tung, một bên má lộ ra ửng đỏ.

Chắc là cô mệt lắm. Anh mỉm cười.

“Cô bé ham ngủ,” anh nói dịu dàng, “em sắp có nguy cơ lỡ mất bữa tối đấy.”

Cô mở mắt ra và quay đầu lại nhìn anh. Cô bắt đầu mỉm cười. Và rồi quay phắt đi và nằm co lại còn kĩ hơn nữa.

“Em không đói,” cô nói.

Hay gương mặt đỏ của cô biểu thị một cơn sốt? Anh chạm mặt sau những ngón tay lên má cô, nhưng cô gạt tay anh ra và vùi mặt sâu hơn vào trong chăn.

Anh nhấc tay lên, để nó lưng chừng phía trên cô.

“Có chuyện gì vậy?” anh hỏi. “Em không khỏe à?”

“Không.”

“Xảy ra vấn đề gì sao?” anh hỏi cô.

“Không có gì.” Giọng cô nghệt lại trong chăn. “Ngài đi đi.”

Anh nhướn mày và chấp tay lại sau lưng. Anh đứng nhìn xuống cô.

“Đi đi?” anh nói. “Em nằm đây trong khi đã đến giờ ăn tối? Thế mà nói không có chuyện gì?”

Một ý nghĩ đột ngột ập đến với anh.

“Chu kì của em?” anh hỏi. “Nó đến rồi à?”

“Không.”

Vậy rắc rối đó là gì? Nhưng chắc chắn nó bắt nguồn từ sự mệt mỏi lúc sáng?

“Vanessa,” anh nói, “em nhìn tôi đi!”

“Đó có phải một mệnh lệnh?” cô hỏi anh, xoay người một cách mạnh mẽ để nằm ngửa ra và nhìn lên anh chăm chăm qua mái tóc lộn xộn. Váy áo cuộn lại quanh người cô. “Vâng, thưa đức ngài. Bất cứ điều gì ngài sai bảo.”

Anh cau mày.

“Tôi nghĩ,” anh nói, “tốt hơn em hãy nói tôi biết đã xảy ra chuyện gì.”

Và đột ngột anh có linh tính. Con.

“Em sẽ không chia sẻ với ngài,” cô nói, hất tóc khỏi gương mặt bằng một khuỷu tay. “Ngài có thể bảo em chẳng có lựa chọn nào khác vì em đã lấy ngài. Và ngài có thể nói em có bốn phận vâng lời ngài và chấp nhận những đặc quyền hôn nhân của ngài bất cứ khi nào chúng làm ngài hài lòng khi dùng đến. Nhưng nếu một người có thể phá vỡ những lời thề, thì người kia cũng có thể ngay cho dù cô ta chỉ là một phụ nữ và do đó là một người vô giá trị. Em sẽ hét rất, rất to nếu ngài thử chạm vào em lần nữa. Nó không phải lời đe dọa suông đâu.”

Ah, phải. Là Con.

“Tôi có thể thấy là không phải,” anh nói. “Tôi đã phạm phải tội gì vậy?”

“Chưa chấp một tình nhân khi mà ngài là người đã có gia đình,” cô nói. “Không quan trọng chuyện cô ta đẹp còn em thì không. Ngài biết điều đó trước khi lấy em. Và không quan trọng rằng người cầu hôn là em. Ngài có thể nói không. Nhưng ngài đã không làm thế. Ngài đã lấy em. Ngài đã nói những lời thể thiêng liêng với em. Và ngài đã phá vỡ chúng. Ngài không phải là chồng em nữa, ngoại trừ trên danh nghĩa.”

“Em có chắc chắn,” anh hỏi, run lên và cả hơi giận dữ, “Là Con đã cho em những thông tin chính xác không, Vanessa?”

“Ha!” Cô nói. “Ngài đang cố phủ nhận chứ gì? Hôm nay ngài có ở nhà Mrs. Bromley-Hayes hay là không?”

À. Rốt cuộc không phải là Con.

“Ngài thấy không?” cô nói khi anh không trả lời ngay lập tức. “Ngài không thể phủ nhận được đâu.”

“Anna đã đến đây?” anh hỏi.

“Anna,” cô nói khinh miệt. “Và cô ấy gọi ngài là Elliott. Ấm áp làm sao! Em gặp cô ấy trong công viên. Ngài đi ra đi. Hôm nay em không muốn gặp lại ngài nữa. Ước gì là vĩnh viễn.”

“Em hãy để tôi giải thích?” anh đề nghị.

“Ha!” cô nói lần nữa. “Ngài đi đi.”

“Em đã muốn bảo chữa cho mình khi tôi phát hiện em đang khóc lóc trên bức chân dung người chồng quá cố của em,” anh nhắc nhở cô, “và cuối cùng tôi đã lắng nghe em. Có vẻ mọi thứ không phải bao giờ cũng được như thế.”

“Cô ấy không phải là tình nhân của ngài ư?” Giọng cô khinh miệt hơn cả lúc trước.

“Không,” anh nói.

“Ha! Vậy Mrs. Bromley-Hayes là kẻ nói dối?” cô hỏi anh.

“Tôi không biết cô ấy đã nói gì với em,” anh nói.

Anh chờ đợi.

Cô hát chần ra và vắt chân xuống bên kia giường. Cô đứng lên và vuốt lại chiếc váy đi dạo thanh nhã mới tinh, nó cần đến nhiều hơn là hai bàn tay để trông vừa mắt trở lại. Cô lùa những ngón tay vào mái tóc, xoay lưng lại với anh.

“Em nghe đây,” cô nói.

“Anna là tình nhân của tôi trong gần một năm trước và tròn một năm trước nữa,” anh nói với cô. “Nếu sự thật đó xúc phạm đến em, Vanessa, thì cho tôi xin lỗi, nhưng tôi không thể thay đổi chuyện trong quá khứ và sẽ không thay đổi nếu như có thể. Lúc đó tôi chưa kết hôn. Lúc đó tôi còn chưa biết em.”

“Em không nghĩ là em sẽ tăng thêm sức cạnh tranh ngay cả khi ngài đã kết hôn,” cô nói.

“Khi tôi đưa em cùng mẹ tôi và Cecily lên thành phố trước lễ cưới của chúng ta,” anh nói, “tôi đến chỗ Anna để nói với cô ấy tôi sắp lấy vợ. Cô ấy nổi khùng dữ dội với tôi và tôi bỏ đi. Tôi nghĩ như vậy là kết thúc vấn đề, nhưng dường như không phải. Cô ấy xuất hiện ở nhà hát buổi tối cách đây hai ngày và ở vũ hội tối hôm qua và tôi nhận ra rằng tôi đã không nhìn thẳng vào mắt cô ấy và nói rõ với cô ấy rằng quan hệ của chúng tôi đã chấm dứt. Cho nên tôi đã đến gặp cô ấy hôm nay để làm điều đó.”

“Và ngài cũng kể với cô ấy rằng sau ngày hôm qua em đã bị mệt,” cô nói.

Anh ngập ngừng.

“Tôi nghĩ mình đã nói thế,” anh thừa nhận.

“Sao ngài dám nói đến tên em trước mặt cô ta,” cô nói, quay người lại nhìn thẳng vào mắt anh.

“Tôi xin lỗi,” anh nói. “Nó quả thực là một ném trái đáng buồn. Cô ấy có dẫn dắt em đến chỗ tin rằng chúng tôi và là tình nhân không, Vanessa? Giả dụ rằng em sẽ không bao giờ gặp lại tôi mà cứ để lời dối trá đó ấp ủ trong đầu mình? Cô ấy hoàn toàn không biết gì về em, đúng không? Chúng tôi không phải tình nhân và đã không còn như thế kể từ khi tôi đính ước với em. Tôi không nghĩ cô ấy có khả năng nuôi dưỡng sự thù oán như vậy, nhưng có vẻ cô ấy đã làm thế. Tôi xin lỗi từ trong trái tim mình vì em đã bị tổn thương bởi tất cả những gì nhớp nhúa của kết cục một mối quan hệ.”

“Ngài có sở hữu một trái tim không?” cô hỏi anh. “Ngài đã dành cả đêm qua trên chiếc giường này với em. Em nghĩ ngài đến vì quan tâm đến em. Nhưng việc đầu tiên ngài làm sáng nay là tới chỗ tình nhân của ngài.”

“Tôi đến thăm tình nhân cũ của tôi, đúng vậy,” anh nói. “Tôi vừa giải thích lí do tôi cảm thấy cần thiết phải tới đó.”

“Nhưng ngài cảm thấy không cần thiết phải nói với em ngài định đi đâu?” cô hỏi.

“Không,” anh nói.

“Tại sao ngài lại chấm dứt mối quan hệ đó?” cô hỏi anh.

“Bởi vì tôi đã kết hôn.”

Cô thoáng mỉm cười.

“Chứ không phải vì ngài đã kết hôn với em ư?” cô hỏi anh. “Chỉ vì ngài đã kết hôn thôi? Chà, đó là một lí do, em cho là vậy. Có lẽ nó rất đáng ngưỡng mộ. Nhưng nó sẽ kéo dài bao lâu trước khi cái ý thức đạo đức quý phái này hao mòn và ngài đi kiếm một nhân tình mới?”

“Không bao giờ,” anh nói. “Chừng nào cả hai ta còn sống.”

“Em cho rằng,” cô nói, nhìn xuống đôi tay mình, “trước cô ta ngài đã có nhiều tình nhân khác.”

“Đúng,” anh nói.

“Tất cả đều xinh đẹp, em nghĩ thế.”

“Đúng.”

“Làm sao em có thể -” cô mở miệng.

Anh ngắt lời cô, giọng khàn đi.

“Chuyện này đủ rồi, Vanessa,” anh nói. “Đủ rồi! Tôi đã nói với em rằng em rất đẹp và tôi không nói dối. Dù em không thể tin lời tôi, chắc chắn em không thể không tin vào những hành động của tôi. Chẳng lẽ những lần ân ái của tôi không nói với em rằng tôi thấy em vừa xinh đẹp vừa hấp dẫn đến không thể cưỡng lại sao?”

Đôi mắt cô long lanh đầy nước mắt và cô lại quay phắt đi lần nữa.

Sự thiếu tự tin về ngoại hình của mình đã ăn sâu vào cô. Anh nhận ra. Có lẽ ngay cả bản thân cô cũng không biết. Cô đã nuôi dưỡng sự vui vẻ như một liều thuốc giải độc. Nhưng khi cô bị cướp đi niềm vui, cô chẳng còn lá chắn nào để chống đỡ những tổn thương.

“Em ước gì cô ta không phải tình nhân của ngài,” cô nói. “Em không thích cô ta. Em không thể chịu đựng ý nghĩ là ngài đã -”

“Và tôi không thể chịu nổi ý nghĩ về em với Dew,” anh nói, “khác nhau về hoàn cảnh thôi, Vanessa. Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều thích tin rằng những người bạn đời của chúng ta đến với ta còn nguyên vẹn và tình khôi như trẻ sơ sinh, rằng họ không có một người nào khác chỉ có hai ta mà thôi. Nhưng chuyện đó là không thể. Em đã sống gần hai mươi tư năm trước khi gặp tôi. Và tôi đã sống ngót ba mươi năm trước khi gặp em. Và nếu chẳng ai trong chúng ta làm những chuyện đó trong quãng đời ấy, thì chúng ta sẽ không phải là mình như bây giờ. Và tôi thích em như con người trong hiện tại. Tôi nghĩ em cũng đang bắt đầu thích tôi.”

Cô thở dài và gục đầu xuống.

“Ý tưởng tiếp cận chúng ta ở nhà hát và đến vũ hội tối qua là của ai vậy?” cô hỏi anh. “Của cô ta? Hay của Constantine?”

“Tôi không biết,” anh nói. “Có thể là cả hai. Tôi phải tước đoạt quyền lực của họ bằng cách khai báo với em ngay lập tức:Ồ, nhân tiện, quý cô ngồi kế bên Con là tình nhân cũ của tôi, có lẽ cô ta còn chưa biết lúc này cô ta đã thành tình nhân cũ. Tôi xin lỗi, nhưng tôi hứa sẽ làm cậu bé ngoan suốt cuộc đời còn lại. Nó sẽ tháo gỡ rất nhiều việc đầu đầu, phải không?”

Cô ngoái đầu lại qua vai mình và hơi mỉm cười với anh mặc dù khuôn mặt vẫn nhợt nhạt.

“Nó sẽ phá hỏng vở kịch của em mất,” cô nói.

“Thật sao?”

Cô gật đầu.

“Và phát hiện mới này có phá hủy cuộc hôn nhân của em không?” anh hỏi cô. “Nó có phá hủy cả cuộc đời còn lại của em không?”

“Elliott,” cô nói, “ngài đang nói với em toàn bộ sự thật chứ?”

“Đúng vậy,” anh nhìn lại cô chăm chú.

Cô thở ra và quay hẳn về phía anh.

“Em chưa bao giờ tin hoặc thậm chí mong muốn một hạnh phúc đời đời,” cô nói. “Em thật ngờ ngẩn làm sao khi ngày hôm qua và sáng nay đã cho rằng rốt cuộc mình đã tìm thấy nó. Em đã lầm. Nhưng không, không gì bị phá hủy cả. Em sẽ tiếp tục sống. Chúng ta sẽ đi tiếp. Ngài có thấy em bất khuất không - Ngài có thấy em có chút xíu hấp dẫn nào không?”

“Tôi có thấy,” anh nói. Vào khoảnh khắc đó anh có thể sai bước qua bên kia giường và ôm chặt cô vào lòng, nhưng có vẻ làm thế là không nên. Cô rất có thể nghi ngờ sự ngay thật của anh. “Nhưng tôi sẽ không dùng từ hấp dẫn, mặc dù chính xác là như thế. Nó cũng vô vị nữa. Tôi sẽ dùng từ không thể cưỡng lại.”

“Oh,” cô nói. “Em thực sự không biết tại sao. Trông em xấu tệ.” Cô cúi xuống nhìn lại mình.

“Ngay lúc này trông em quả đúng như thế,” anh tán thành. “Nếu có con chuột nào trong nhà, chắc chắn nó sẽ bị dọa chạy bán sống bán chết sau khi liếc em một cái. Quần áo đi chơi không có nghĩa là được mặc trên giường, em biết không. Và tóc thì cần phải chải sau mỗi giờ.”

“Oh,” cô nói, và cười - đúng hơn là một âm thanh run run yếu ớt.

“Đề tôi rung chuông gọi cô hầu của em,” anh nói. “Tôi sẽ xuống dưới nhà và bảo Mama với Cecily là rốt cuộc họ sẽ không bị bỏ đói tối nay, rằng em sẽ xuống trong vòng nửa giờ nữa.”

“Nó sẽ là một nhiệm vụ của thần Herculean,” cô nói khi anh đi vòng qua giường và tới phòng thay đồ của cô, “để khiến em trông thuận mắt trong vòng nửa tiếng đồng hồ.”

“Không hẳn,” anh nói, kéo dây chuông và quay đầu lại nhìn cô. “Tất cả những gì em phải làm là mỉm cười, Vanessa. Nụ cười của em là phép màu nhiệm.”

“Em phải viện đến sự phỉnh phờ của ngài, con người ngốc nghếch ạ, và đi xuống dưới nhà với ngài ngay bây giờ, rồi mỉm cười. “Mẹ ngài sẽ ngắt xiut luôn.”

“Tôi sẽ quay lại trong hai lima phút nữa,” anh nói khi bước vào phòng thay đồ của mình và đóng cửa lại.

Anh đứng tựa vào đó một lúc, mắt nhắm nghiền.

Anh có rất nhiều lỗi lầm phải chuộc lại. Gần đây anh đã làm tổn thương quá nhiều người. Anh đã bị tổn thương trong hai năm vừa qua bởi những người anh tin cậy đến nỗi anh đã thực hiện bốn phận một cách lạnh lùng và quay lưng với tình yêu - và với cả tiếng cười và niềm vui.

Dù sao đi nữa anh đã làm tổn thương người khác.

Trong đó có cả người vợ anh đã lấy một cách quá miễn cưỡng và bất cần.

Anh đã cưới một báu vật mà anh hoàn toàn không xứng đáng.

Cô đã nói câu gì mấy phút trước nhỉ? Anh cau mày cố nhớ.

Em chưa bao giờ tin hoặc thậm chí mong muốn một hạnh phúc đời đời. Em thật ngờ ngẩn làm sao khi ngày hôm qua và sáng nay đã cho rằng rốt cuộc mình đã tìm thấy nó.

Ngày hôm qua và sáng nay cô cảm thấy hạnh phúc. Nhưng tất nhiên là cô cảm thấy như vậy.

Bởi vì anh cũng đã cảm thấy hạnh phúc.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 21

Vanessa cứ nghĩ rằng việc giới thiệu chị và em gái mình trước giới quý tộc sẽ là một nhiệm vụ nặng nề. Xét cho cùng thì đối với xã hội này cô cũng như họ, đều là người mới đến, dù cho cô đã cưới một tử tước, người thừa kế tước vị công tước. Cô hầu như mù tịt về mọi thứ và không biết một ai.

Nhưng rốt cuộc việc ấy hóa ra lại không khó khăn lắm. Tất cả những gì nó cần là địa vị đáng trọng của cô với tư cách một quý cô đã lấy một người đàn ông trong giới. Elliott thì quá đủ điều kiện cho vai trò đó.

Họ là một thứ gì đó gây tò mò, cả ba chị em. Ở Vanessa là vì cô mới kết hôn với một trong những người độc thân sáng giá nhất nước Anh. Còn Margaret và Katherine vì họ là chị gái của tân bá tước Merton, người hóa ra còn rất trẻ và rất đẹp trai và rất hấp dẫn bắt chước - hoặc có lẽ cũng là một nguyên nhân - sự thiếu hụt nhất định của phong cách quý phái. Và Margaret với Katherine đã bổ sung thêm sức thu hút bằng sắc đẹp hiếm có của họ.

Giới quý tộc, Vanessa sớm biết được rằng, luôn say sưa đến ngấu ngiến được nhìn thấy những khuôn mặt mới, nghe những câu chuyện mới, ngong ngóng phong thanh những vụ scandal mới. Câu chuyện về tân bá tước và các chị gái của cậu được tìm thấy ở một ngôi làng heo lánh, sống trong một ngôi nhà tranh còn nhỏ hơn kho chứa đồ trong vườn của hầu hết mọi người - cái giới này cũng có xu hướng mạnh mẽ muốn cường điệu hóa - đã thu hút được một bộ sưu tập trí tưởng tượng và là đầu đề của các cuộc trò chuyện nơi phòng khách hơn một tuần. Khi sự thực là một trong ba chị em đã túm được bàn tay, nếu không phải trái tim, của một nhân vật vai vế tầm cỡ như tử tước Lyngate. Cô ấy không phải là giai nhân, và do đó người ta không được cho rằng đây là một sự gắn kết của tình yêu - mặc dù nếu như không phải - thì cũng thật lạ khi anh lại không lấy chị gái cô ấy. Và một con sóng cồn của phấn khích đã dâng lên khi có nguồn tin lan truyền rằng Mrs. Bromley-Hayes đã bị hớ một cú nghiêm trọng với tư cách là tình nhân của tử tước Lyngate sau khi cô ta bị bắt gặp sóng đôi với nữ tử tước vào một buổi chiều ở Hyde Park.

Uy tín của nữ tử tước đã tăng lên đáng kể.

Nhà Huxtable được mời đến mọi nơi mà những người sang trọng được mời - những vũ hội, dạ hội, những buổi hòa nhạc, dã ngoại, những bữa điểm tâm kiểu Venice, những bữa ăn tối, tiệc nhà hát...Cái danh sách dài dằng dặc. Thực ra họ có thể bận rộn hội hè đình đám suốt ngày từ sáng cho tới tối. Chà, có lẽ không phải là sáng khi họ xác định rõ nó. Hầu hết mọi người ngủ cho đến quá trưa, vì đã khiêu vũ hoặc chơi bài hoặc tán chuyện hoặc nhiều cách khác để tiêu khiển cho bản thân gần như hết cả đêm.

Nó khiến Vanessa thích thú khi khám phá ra một lời mời ăn sáng thực chất là lời mời đến một bữa ăn bắt đầu từ giữa trưa. Cô thấy ngạc nhiên vì hầu hết mọi người dường như hết sức bằng lòng khi bắt đầu ngày mới của họ vào buổi trưa và kết thúc vào sáng hôm sau.

Thật là một sự lãng phí đáng buồn của nắng trời và ánh sáng ban ngày!

Cô đi cùng các chị em của mình đến những sự kiện giải trí đông đảo, nhưng cô không phải tốn bất kỳ nỗ lực nào để giới thiệu họ với những người mà tên tuổi của họ cô thường không thể tự nhớ ra hoặc đi tìm những nhóm người đàm thoại để họ tham gia hoặc những bạn nhảy để họ khiêu vũ cùng. Đúng như Elliott dự đoán, họ gặp lại hầu hết những con người ấy ở mọi nơi họ tới, và những cái tên, những gương mặt, và tước hiệu chẳng mấy chốc đã trở nên quen thuộc.

Margaret và Katherine sớm tìm được bạn bè và nhiều người quen, và mỗi người rất nhanh chóng nhận được sự tán tỉnh của nhiều kẻ ngưỡng mộ - cũng như bản thân Vanessa, trước sự kinh ngạc của cô. Những quý ông trẻ tuổi mà tên của họ hiếm khi cô nhớ được đã mời cô nhảy hoặc đề nghị đưa cô đi hít thở không khí trong lành hoặc hộ tống cô tản bộ quanh vườn hoặc sân nhảy. Một hoặc hai người thậm chí còn mời cô đi xe ngựa trong công viên hoặc cười ngựa lên Rotten Row với cô.

Đó không phải chuyện bất thường gì, tất nhiên, đối với những phụ nữ có chồng lại có đàn ông theo đuổi. Và cô nhớ Elliott có nói với cô ở nhà hát rằng không thể chỉ trích được một phụ nữ đã kết hôn vì họ được hộ tống ở nơi công cộng bởi một người đàn ông không phải là chồng mình.

Nó chứng minh một cách hùng hồn với Vanessa về tình trạng hôn nhân trong giới quý tộc, dù cô không có ý muốn hành xử như những người khác. Nếu Elliott không thể ở bên cô, thì cô vẫn thích sự bầu bạn của chị và em gái hoặc mẹ chồng cô hơn là một người đàn ông xa lạ nào đó.

Cô không buồn rầu trong suốt những tuần lễ sau buổi trình diễn của cô ở cung điện.

Cô cũng không đặc biệt vui vẻ.

Đã có một sự dè dặt nào đó giữa cô và Elliott kể từ ngày cô đối mặt với anh về vấn đề của Mrs. Bromley-Hayes. Họ không xa cách. Anh hộ tống cô đến vài sự kiện giải trí, đặc biệt vào những buổi tối. Anh nói chuyện với cô bất cứ khi nào cơ hội đó tự xảy ra. Anh làm tình với cô hàng đêm. Anh ngủ lại trong giường cô.

Nhưng có... một điều gì đó. Một cảm giác như căng thẳng.

Cô tin anh, vậy mà cô vẫn thấy bị tổn thương. Không phải tổn thương vì anh đã có một nhân tình trước khi lấy cô - như thế sẽ là vô lý. Có lẽ tổn thương vì anh đã đến thăm nhân tình cũ sau khi lấy cô và sẽ chẳng nói gì với cô nếu như cô không tự mình phát hiện ra. Và có lẽ tổn thương vì Mrs. Bromley-Hayes đẹp theo mọi cách kì diệu nhất có thể tưởng tượng - ít nhất là về hình thức bên ngoài.

Không có điều gì bất ổn đối với hôn nhân của cô cả, Vanessa cứ tự nhủ với mình. Thực tế là nó chỉ có hoàn hảo mà thôi. Cô có một người chồng quan tâm đến cô, chung thủy với cô, người đã thể sẽ giữ lòng chung thủy. Cô là người may mắn tốt bậc. Cô còn muốn gì hơn nữa?

Trái tim của anh?

Nếu người ta đã có mặt trăng và các vì sao, thì người ta có tham lam muốn cả mặt trời nữa không?

Dường như câu trả lời là có.

Katherine đối xử với những chàng trai ngưỡng mộ mình hệt như hồi còn ở Throckbridge. Cô mỉm cười nhã nhặn và bao dung với tất cả, ban cho họ những sự quý mến ngang bằng nhau, thích tất cả số đó. Nhưng khi được hỏi, cô sẽ thú nhận rằng trong những người đó chẳng có ai đặc biệt.

“Em không muốn một người nào đặc biệt trong đời mình hay sao?” Vanessa hỏi cô vào một buổi sáng khi họ thực hiện một chuyến đi bộ sáng khoái qua

một công viên gần như vắng tanh.

“Tất nhiên là em muốn chứ,” Katherine nói với tiếng thờ dãi. “Nhưng vấn đề là, chị thấy đó, Nessie. Anh ta phải thật đặc biệt cơ. Em đang đi đến kết luận là chẳng có người nào như thế, rằng em đang tìm kiếm trong vô vọng. Nhưng không thể như vậy được, đúng không chị? Hedley là người đặc biệt với chị, và Lord Lyngate nữa. Sao mà em ghen tị với chị quá sức khi em nhìn hai người nhảy điệu van với nhau ở vũ hội ra mắt của Cecily. Nếu chuyện đó xảy ra với chị đến hai lần, thì cũng không phải là quá đáng để đòi hỏi nó xảy ra với em chỉ một lần?”

“Ồ, nó sẽ đến với em thôi,” Vanessa đảm bảo với em gái, khoắc lấy tay cô và siết chặt. “Chị mừng vì em sẽ tìm bến đỗ cho mình vì tình yêu. Và Meg thế nào rồi?”

Chị của họ không đi với hai người. Cô đã đến thư viện của Hookham với hầu tước Allingham.

“Và ngài hầu tước, chị định hỏi thế chứ gì?” Katherine nói. “Em thực sự tin là người đó đang tìm hiểu chị ấy một cách nghiêm túc.”

“Và chị ấy sẽ nhận lời chứ?” Vanessa hỏi.

“Em không biết,” Katherine thú nhận. “Đường như chị ấy có cảm tình với ngài ấy. Chắc chắn chị ấy không dành sự quan tâm cho bất cứ ai, cho dù có hàng loạt quý ông đủ tư cách và dễ coi để ý đến chị ấy. Mà chị ấy cũng không hành xử giống như người đang yêu, đúng không?”

Đó là sự thật. Meg còn mãi bận tâm với việc cố gắng kiểm soát những hoạt động của Stephen và khuyến khích Katherine vui chơi nhiều hết mức có thể và tự trấn an mình rằng Vanessa đang hạnh phúc hơn là tiến vào cuộc sống mới của mình.

Vậy mà ngài hầu tước, người thực sự là một quý ông tốt bụng, vẫn rất ân cần với cô.

Và Crispin Dew đã lấy vợ. Chẳng có cơ sở nào để hi vọng xa xôi ở anh ta nữa. Ah, mình nói thì dễ lắm, Vanessa nghĩ thầm.

“Meg sẽ chẳng bao giờ nói về bản thân mình phải không?” Katherine nói. “Bấy lâu nay em chưa bao giờ thực sự để ý đến điều đó, nhưng nó là sự thật. Đó là lí do em chưa từng biết về chuyện Crispin Dew, em cho là vậy. Oh, Nessie, chị ấy quan tâm đến anh ta lắm sao?”

“Chị sợ là đúng thế,” Vanessa nói. “Nhưng có lẽ thời gian sẽ cho chị ấy tìm được một người khác. Có lẽ người đó sẽ là hầu tước Allingham cũng nên. Chị ấy có vẻ thích sự bầu bạn của ngài ấy.”

Nhưng đó là một hi vọng sớm bị tan thành mây khói.

Khi Vanessa đến Merton House vào khoảng một tuần sau đó, cô gặp Stephen trong hành lang, chuẩn bị đi ra ngoài cùng Constantine. Họ định đến trường đua. Cậu đang cau có.

“Chết tiệt, Nessie,” cậu nói, “đến bao giờ Meg mới hiểu được rằng chị ấy là chị gái, chứ không phải mẹ em? Và đến khi nào chị ấy mới hiểu rằng em đã mười bảy tuổi, sắp được mười tám, và đã quá lớn để bị cai quản chăm chặp?”

“Ôi trời,” cô nói. “Đã xảy ra chuyện gì thế?”

“Vừa nãy Allingham đến đây,” cậu nói, “và đề nghị được nói chuyện với em. Đó là sự lịch thiệp rất đáng quý ở ngài ấy vì em mới có mười bảy tuổi và ngài ấy hẳn phải gấp đôi tuổi em và Meg thì đã hai mươi tuổi. Ngài ấy đến xin sự cho phép của em để đặt vấn đề chị ấy.

“Oh, Stephen,” Vanessa nói, chặn cả hai tay lên ngực. “Và...?”

“Và dĩ nhiên em nói đồng ý,” cậu nói. “Em thấy mừng thực sự. Có thể ngài ấy không có những bộ đồ cắt may đắt tiền hay những đôi giày được đóng tốt nhất, nhưng ngài ấy chỉ cách ngưỡng đó có một sợi tóc mà thôi và được đồn là một nhân vật xuất sắc trong những người tử tế và chẳng quan trọng việc ngài ấy không được cao cho lắm. Ngài ấy có vóc dáng. Và Meg đã dành đủ thời gian với ngài ấy từ vài tuần trước, có Chúa biết điều đó. Người ta có thể được tha thứ vì nghĩ rằng chị ấy sẽ đón chào lời cầu hôn từ ngài ấy chứ.”

“Nhưng chị ấy không làm thế?” cô hỏi.

“Từ chối thẳng thừng,” cậu nói.

“Ah,” cô nói, “vậy thì rốt cuộc chị ấy không quý mến hầu tước đủ mức.”

“Còn lâu em mới biết,” cậu nói. “Chị ấy từ chối giải thích. Bảo rằng chẳng làm bất cứ chuyện gì hết. Chị ấy đã thực hiện lời hứa trời đánh ấy với Papa và sẽ tiếp tục giữ nó, lạy Chúa, cho đến khi em hai mươi tuổi và Kate đi lấy chồng.”

“Ôi trời,” Vanessa nói. “Chị nghĩ có lẽ chị ấy lo lắng mọi việc sẽ thay đổi theo chiều hướng khác.”

“Chúng đã thay đổi chóng mặt rồi,” cậu nói. “Giờ em đã là bá tước Merton, chị Nessie. Em có đất đai và tài sản và một cuộc sống. Em có những người bạn mới. Em có tương lai. Không phải em không yêu Meg. Không phải em không biết ơn những gì chị ấy đã làm cho em từ khi bỏ mắt. Em sẽ chẳng bao giờ quên, và em sẽ luôn biết ơn. Nhưng em bức mình vì phải báo cáo nhất cử nhất động của em mỗi giờ trong ngày. Và em phẫn nộ vì mình lại là nguyên nhân để chị ấy gạt bỏ lời cầu hôn tốt nhất chị ấy có thể nhận được. Nếu chị ấy không thích hầu tước đủ mức, thì tốt thôi. Em ủng hộ vì chị ấy đã thẳng thắn từ chối ngài ấy. Nhưng nếu không phải thế...nếu chỉ là vì em...Ah, Hẳn là Constantine đến rồi.”

Cậu phẩn khởi lên rõ rệt.

Vanessa không muốn gặp trực diện ông anh họ. Cô vỗ lên cánh tay Stephen.

“Chị sẽ đi xem xem chị ấy có thể nói gì,” cô nói. “Chúc vui về.”

“Oh, chắc chắn rồi,” cậu nói, “Constantine là người hết xảy. Ngài Lyngate cũng thế, Nessie, em phải công nhận điều đó. Anh ấy luôn để mắt đến em, đó là sự thật, nhưng anh ấy không cố trông dây cương lên người em.”

Cậu ra khỏi nhà mà không đợi Constantine gõ cửa.

Margaret nín chặt môi và sa sầm mặt khi Vanessa vào phòng khách và giải thích là mình vừa nói chuyện với Stephen.

“Rắc rối với em trai của chúng ta,” Margaret nói, “là nó nghĩ rằng hoàn cảnh mới của nó đã cộng thêm cho tuổi đời của nó khoảng bốn năm hoặc hơn. Nhưng sự thật là, Nessie, nó vẫn chỉ là một thằng bé, và là thằng bé đang trở nên bất trị từng giờ.”

“Có lẽ nó là một cậu bé cần đến một bàn tay bớt cứng rắn hơn để gò vào khuôn phép,” Vanessa gợi ý.

“Oh, không phải cả em nữa chứ,” Margaret nói, rõ ràng là nổi cáu. “Đáng ra nó nên ở Warren Hall với những gia sư.”

“Và nó sẽ sớm về đây thôi,” Vanessa nói. “Nó cũng cần làm quen với cái thế giới đang chờ đợi nó khi nó đến tuổi trưởng thành. Nhưng chúng ta đừng tranh cãi về thằng bé nữa. Hầu tước Allingham đã bày tỏ sự quan tâm tới chị phải không?”

“Ngài ấy rất nhiệt thành,” Margaret nói. “Nhưng chị đã từ chối, tất nhiên”

“Tất nhiên?” Vanessa nhướn mày. “Em cứ nghĩ có lẽ chị đang ngày càng mến ngài ấy.”

“Vậy thì em đã nghĩ sai,” Margaret nói. “Em cũng như tất cả mọi người phải biết rằng chị không thể nghĩ đến hôn nhân cho đến khi hoàn thành trách nhiệm với gia đình mà chị đã nhận từ tám năm trước.”

“Nhưng Elliott và em sống ngay cạnh Warren Hall,” Vanessa nói. “Và Kate sẽ đến tuổi trưởng thành trong khoảng vài tháng nữa. Stephen sẽ học đại học trong cả bảy năm tới. Đến lúc đó nó đã là một người lớn đích thực.”

“Nhưng thời điểm ấy vẫn chưa tới,” Margaret nói.

Vanessa nghiêng đầu quan sát chị gái kỹ càng.

“Chị không muốn kết hôn phải không, Meg?” cô hỏi. “Không bao giờ?”

Crispin Dew chiếm quá nhiều chỗ trong câu trả lời, cô nghĩ.

Margaret xòe hai bàn tay trên lòng và ngấm ngấm mặt sau của chúng.

“Nếu chị không kết hôn,” cô nói, “thì sau này chị sẽ phải sống ở Warren Hall với vợ của Stephen là bà chủ. Hoặc ở Finchley Park với em. Hoặc nơi nào đó với Kate và chồng con bé. Chị cho rằng khi thời điểm đó tới chị sẽ lấy bất kì ai đủ tốt bụng để cầu hôn. Nhưng chưa đến lúc.”

Vanessa nhìn chăm chăm mái đầu cúi xuống của chị mình. Sự im lặng kéo dài.

“Meg,” cuối cùng cô lên tiếng. “Có thể Stephen không biết gì về...về Crispin, trừ phi Kate nói điều gì đó với nó. Nó nghĩ sự khước từ của chị với hầu tước Allingham là do nó.”

“Và đúng như thế,” Margaret nói.

“Không, không phải thế,” Vanessa nói. “Đó là về Crispin.”

Margaret ngẩng đầu nhìn cô, một nếp nhăn hằn trên vầng trán.

“Stephen cần phải biết điều đó,” Vanessa nói. “Nó cần phải biết rằng nó không có lỗi trong việc không cho chị có hạnh phúc.”

“Stephen là hạnh phúc của chị,” Margaret nói dữ dội. “Cũng như em và Kate.”

“Và thế cho nên chị tạo áp lực lên tất cả bọn em,” Vanessa nói. “Em rất yêu chị, Meg. Em cũng yêu Kate và Stephen. Nhưng em sẽ không mô tả bất cứ cái gì ở chị được gọi là hạnh phúc. Hạnh phúc của em không thể đến từ người khác.”

“Kể cả từ Lord Lyngate?” Margaret hỏi. “Hoặc Hedley?”

Vanessa lắc đầu.

“Kể cả Hedley hay Elliot cũng không,” cô nói. “Hạnh phúc của em đến từ bản thân em hoặc nó là một thứ quá đỗi mong manh để có bất cứ tác động nào với em và là gánh nặng quá lớn để mang lại bất cứ lợi ích nào cho những người em yêu.”

Margaret đứng dậy và bước đến bên cửa sổ nhìn chăm chăm xuống quảng trường Berkeley bên dưới.

“Em không hiểu, Nessie,” cô nói, “không một ai hiểu cả. Khi chị hứa với Papa, chị biết mình đang thực hiện một lời cam kết mười hai năm - cho đến khi Stephen trưởng thành. Chị đã đi được tám năm của lời cam kết đó. Chị sẽ không giữ sạch bốn năm còn lại chỉ vì hoàn cảnh của chúng ta đã thay đổi, chỉ vì em có một cuộc hôn nhân hạnh phúc và Kate đang được vây quanh bởi hơn một tá quý ông đủ tư cách và Stephen đang cầu tiết vì bị kìm hãm tự do. Hoặc vì chị có một đám tốt cầu hôn và có thể chuyển đến Northumberland để bắt đầu cuộc sống mới và để Kate và Stephen lại cho sự chăm sóc của em và Lord Lyngate. Chuyện này không dính líu gì đến Crispin Dew. Nó không liên quan đến bất cứ cái gì ngoài một lời hứa tự nguyện và được tiến hành trong vui vẻ. Chị yêu tất cả các em. Chị sẽ không từ bỏ bổn phận của mình dù cho Stephen thấy nó khó chịu. Chị không từ bỏ đâu.”

Vanessa đi tới bên cô và vòng tay qua eo cô.

“Chúng ta đi mua sắm đi,” cô nói, “hôm qua em đã bắt gặp một chiếc mũ bonnet tuyệt vời, nhưng nó là màu xanh hoàng gia và chẳng hợp với em chút nào. Nhưng nó trông sẽ rất mê hồn trên người chị. Ta hãy đi xem trước khi ai khác kịp mua nó. Mà nhân tiện, Kate đâu rồi?”

“Nó vừa lên xe ngựa đi chơi với Miss Flaxley và Lord Bretby và Mr. Ames rồi,” Margaret nói. “Chị đã có nhiều mũ Bonnet đến mức chẳng biết làm gì với chúng nữa, Nessie.”

“Vậy thì thêm một cái nữa cũng chẳng hại gì,” Vanessa nói. “Đi thôi.”

“Oh, Nessie,” Margaret cười run run. “Chị sẽ làm được gì nếu không có em đây?”

“Chị sẽ có thêm khoảng trống trong tủ quần áo của mình, đó là điều chắc chắn,” Vanessa nói, và cả hai phì cười.

Nhưng hai tiếng đồng hồ sau, Vanessa về đến Moreland House với con tim nặng trĩu. Nỗi buồn của một người dành tình yêu cho những người khác thường khó chịu đựng hơn nỗi buồn của người nhận được tình yêu, cô nghĩ - và Meg không nghi ngờ gì là đang buồn.

Không phải là cô cũng buồn. Mà chỉ là...

Chà, chỉ là cô đã biết tới niềm vui cuồng nhiệt trong tuần trăng mật của mình và lặp lại được vài ngày trước và sau buổi trình diễn của cô. Và niềm vui đó đã khiến cô thêm muốn thêm nữa.

Tất nhiên cô chắc chắn là mình đã có em bé. Có lẽ điều đó tạo ra khác biệt chẳng. Nhưng tại sao lại thế? Cô chỉ đơn thuần đang thể hiện cái chức năng mà vì nó anh mới lấy cô thôi mà.

Nhưng, ôi trời - cô đang mang thai đứa con của Elliott và của cô. Đứa con của họ. Cô mong muốn đến tuyệt vọng được hạnh phúc một lần nữa. Không chỉ là hạnh phúc riêng mình cô, mặc kệ điều cô đã nói với Margaret lúc nãy. Cô muốn được hạnh phúc với anh. Cô muốn anh phấn khích vì vui sướng khi cô thông báo cho anh. Cô muốn...

Cô muốn những gì tốt đẹp, tất nhiên.

Sao cô ngờ ngẩn thế không biết.

Không có mấy buổi tối được tự do. Dường như nó là một sự đả ngộ hiếm hoi khi thỉnh thoảng mới xuất hiện.

Vào một buổi tối như thế Cecily đã đến nhà hát với một nhóm bạn, dưới sự đi kèm của mẹ một người trong số đó. Elliott rút lui vào thư viện sau bữa ăn tối. Mẹ anh, người đang ngồi uống trà và trò chuyện với Vanessa trong phòng khách, không thể che giấu những cái ngáp của mình và cuối cùng đã xin thứ lỗi, giải thích là bà đã hoàn toàn kiệt sức.

“Ta cảm thấy,” bà nói khi Vanessa hôn lên má mình, “như là ta có thể ngủ suốt một tuần.”

“Con dám chắc là một đêm ngủ ngon không dứt quãng sẽ đáp ứng đủ,” Vanessa nói, “nhưng nếu không tác dụng, thì con sẽ đi kèm Cecily tới bữa tiệc vườn ngày mai và mẹ có thể có một ngày yên ả. Chúc mẹ ngủ ngon.”

“Con lúc nào cũng thật là tốt,” mẹ chồng cô nói. “Ta rất vui mừng vì Elliott đã lấy con. Chúc con ngủ ngon, Vanessa.”

Vanessa ngồi lại một mình trong một lúc, đọc vài trang sách. Nhưng cái cảm giác quen thuộc đang ngày càng lớn dần của sự chán nản bao trùm lên cô và làm sao lãng sự chú ý của cô khỏi những cuộc phiêu lưu của Odysseus khi chàng cố gắng trở về Ithaca và nàng Penelope của chàng.

Elliott đang ở trong thư viện dưới nhà và cô đang ở phòng khách trên này trong cả một buổi tối quý báu khi cả hai cùng ở nhà. Đây có phải là hình mẫu cuộc sống hôn nhân của họ?

Cô sẽ để nó diễn ra như thế ư?

Có thể anh sẽ lên đây nếu như biết mẹ anh đã đi ngủ và cô có một mình.

Có thể anh sẽ bực mình nếu cô xuống dưới đó.

Và có thể, cuối cùng cô nghĩ, kiên quyết đứng lên và kẹp một ngón tay trong cuốn sách để đánh dấu trang, cô phải đi và tự tìm hiểu. Xét cho cùng đây cũng là nhà cô cơ mà, và anh là chồng cô. Và họ không ghét lạnh nhau. Họ đã không cãi cọ. Nếu họ trôi dạt ra hai phía thành một mối quan hệ xa cách, thì ít nhất sẽ có phần lỗi của cô nếu cô không thử làm điều gì đó về chuyện này.

Cô gõ lên cánh cửa thư viện và mở ra khi anh lên tiếng bảo cô vào.

Một ngọn lửa đang cháy bập bùng trong lò sưởi cho dù tối nay không lạnh. Anh đang ngồi trong chiếc ghế bọc da sâu lòng kê chéo một bên lò sưởi, cuốn sách để mở nằm trên một bàn tay. Thư viện là một căn phòng cô yêu thích, với những kệ sách cao chất ngất xếp kín những quyển sách bọc da dựa vào ba mặt tường và chiếc bàn bằng gỗ sồi cổ đủ lớn cho ba người nằm xoải ra cạnh nhau.

Nó ấm cúng hơn hẳn phòng khách. Cô không trách Elliott vì đã chọn ngồi đây vào buổi tối. Trông nó có vẻ mời gọi hơn bao giờ hết trong tối nay. Anh cũng vậy. Anh ngồi hơi ườn ra trong ghế. Gác mắt cá chân bên này lên đầu gối chân bên kia.

“Mẹ ngài thấy mệt,” cô nói. “Bà đã đi nằm rồi. Ngài có phiền nếu em ở đây với ngài không?”

Anh ưỡn oai đứng lên.

“Tôi hi vọng em sẽ ở lại,” anh nói, chỉ vào chiếc ghế đối diện, ở phía bên kia lò sưởi.

Một khúc gỗ gãy răng rắc trong lò sưởi, bắn ra một trận tia lửa lên ống khói lò.

Cô ngồi xuống và mỉm cười với anh và rồi, vì chẳng nghĩ được câu gì để nói, cô liền mở sách ra, háng giọng, và bắt đầu đọc.

Anh cũng làm tương tự, nhưng không háng giọng. Anh không ngồi ngả ngón nữa, mà đặt cả hai chân xuống đất.

Cái ghế của cô quá sâu đối với khổ người cô. Cô phải ngồi ngay ngắn dựa vào lưng ghế và chân thì đung đưa cách mặt sàn vài inch hoặc với hai chân đặt xuống sàn và lưng uốn cong như móc câu dựa vào thành ghế hoặc với hai chân đặt xuống sàn và lưng thẳng như cái que thông nòng súng và không dựa được vào đâu.

Sau vài phút, trong suốt lúc đó cô đã thử cả ba tư thế và chẳng thấy cái nào thoải mái cả, cô bỏ dép ra, co chân lên thu về bên cạnh người trên nệm ghế, xếp lại nếp váy xung quanh, và nếp mình gói đầu lên tay ghế. Cô nhìn vào lò sưởi rồi nhìn sang Elliott.

Anh đang chăm chú nhìn cô.

“Như thế này không có đáng quý phải, em biết,” cô nói về hói lồi. “Cha mẹ em đã nói em mãi là phải ngồi cho thẳng thớm. Nhưng em thì thấp mà hầu hết những chiếc ghế lại quá lớn so với em. Hơn nữa, em thấy thoải mái với vị trí này.”

“Trông em rất thoải mái,” anh nói.

Cô mỉm cười với anh và không biết vì sao mà không ai quay lại đọc sách nữa. Họ chỉ nhìn nhau.

“Kể cho em nghe về cha ngài đi,” cô khẽ nói.

Cô vẫn nhớ mẹ anh đã nói với cô rằng bà hi vọng anh sẽ khác với cha mình. Elliott chưa từng kể về ông.

Anh tiếp tục nhìn cô chăm chăm một lúc lâu. Rồi anh chuyển ánh mắt sang ngọn lửa và đặt cuốn sách xuống chiếc bàn bên cạnh.

“Tôi tôn thờ ông ấy,” anh nói. “Ông là vị anh hùng vĩ đại của tôi, nền tảng cho sự tồn tại của tôi. Ông là hình mẫu của tất cả những gì tôi khao khát được trở thành khi nào lớn lên. Tôi làm mọi thứ để khiến ông hài lòng. Ông thường xa nhà thành những đợt dài kế tiếp nhau. Tôi mong mỏi ông trở về. Khi còn rất nhỏ, tôi thường đóng đồ trước cổng vườn để ngóng tiếng chân ngựa hoặc cỗ xe của ông và trong một vài dịp hiếm hoi ông mới về trong lúc tôi đang ở đó, tôi sẽ quần lấy ông và kè kè bên ông trước khi mẹ và các em của tôi có thể dành lại lượt của họ. Khi tôi lớn hơn và bắt đầu lêu lổng với Con, hành vi của tôi luôn được kìm chế bởi nỗi sợ làm cha mình thất vọng và khơi lên cơn tức giận của ông. Khi tôi bắt đầu ăn chơi trác tác ở tuổi thanh niên, một phần trong tôi lo lắng rằng mình sẽ chẳng bao giờ sánh ngang với ông, rằng sẽ chẳng bao giờ đạt được tiêu chuẩn ông đã đề ra.”

Anh im lặng một lúc. Vanessa cố gắng không nói bất cứ lời nào. Cô cảm thấy phía trước còn nhiều điều hơn nữa. Có một nỗi đau đốn trong ánh mắt và giọng nói của anh, một nếp nhăn hằn giữa đôi lông mày.

“Không có gia đình nào gắn bó, hạnh phúc được hơn gia đình chúng tôi,” anh nói, “không người chồng nào tận tụy hơn với vợ hoặc một người cha tận tụy với các con của mình hơn cha tôi. Mọi mặt của cuộc sống đều êm đềm bất chấp những lần vắng nhà dài ngày của ông. Nó được lấp đầy bởi tình yêu. Hơn bất cứ thứ gì trên thế giới này tôi muốn có một cuộc hôn nhân và gia đình giống như của ông. Tôi muốn được sưởi ấm trong sự tan thành của ông. Tôi muốn ai ai cũng có thể nói về chúng tôi, ‘đúng là cha nào con nấy’.”

Vanessa gấp quyển sách lại trên lòng mà không đánh dấu trang và khoanh hai cánh tay lại, dù chắc chắn cô không thấy lạnh khi ngồi sát lò sưởi.

“Và rồi một năm rưỡi trước đây,” anh nói, “ông chết đột ngột trên giường của nhân tình.”

Vanessa nhìn anh trân trân, choáng váng bởi những lời nói ấy.

“Họ đã sống với nhau hơn ba mươi năm,” anh bảo cô, “lâu hơn một chút so với cuộc hôn nhân của cha mẹ tôi. Họ đã có năm người con, đứa bé nhất mười lăm tuổi, nhỏ hơn Cecily đôi chút, người con cả ba mươi tuổi, lớn hơn tôi đôi chút.”

“Ồi,” Vanessa thốt lên.

“Ông đã chu cấp đầy đủ cho nhân tình trong trường hợp ông chết đi,” anh nói. “Ông đã đưa hai người con trai của mình vào nơi công ăn việc làm ổn định và sinh lời, đứa con thứ ba học ở ngôi trường chất lượng, ông đã kiếm cho hai cô con gái hai người chồng đáng kính, giàu có. Ông đã dành thời gian của mình cho gia đình ấy ngang bằng với gia đình tôi.”

“Ồi, Elliott,” cô nói, cảm nhận sâu sắc được nỗi đau của anh đến mức mắt cô nhòa lệ.

Anh nhìn cô.

“Hai hươc ở chỗ,” anh nói, “tôi biết về ông nội tôi và một gia đình khác của ông. Cô nhân tình bốn mươi năm của ông mới chết khoảng mười năm trước. Mỗi quan hệ bất chính đó cũng có kết quả là mấy đứa con. Tôi thậm chí còn biết rằng đó là một loại truyền thống của gia đình - một cách mà những người đàn ông nhà Wallace chúng tôi chứng tỏ khí chất đàn ông và sự vượt trội của mình trước phụ nữ, tôi cho là thế. Nhưng tôi chưa từng nghĩ rằng có lẽ cha mình cũng nâng cao truyền thống ấy.”

“Ồi, Elliott,” Cô không thể nghĩ ra điều gì khác để nói.

“Tôi tin là,” anh nói, “cả thế giới đã biết hết trừ tôi ra. Làm sao tôi có thể không biết, tôi chịu. Tôi dành hết thời gian ở thành phố này sau khi tốt nghiệp Oxford, Chúa biết thế, và tôi nghĩ mình đã biết mọi thứ xảy ra trong giới thượng lưu, thậm chí cả những mặt trái đê tiện của nó. Nhưng tôi chưa từng nghe thấy một lời thì thầm nào về cha tôi. Mẹ tôi thì biết - bà luôn luôn biết. Cả Jessica cũng biết luôn.”

Cô có hình dung cả thế giới của anh đã sụp đổ như thế nào chỉ hơn một năm trước đây.

“Tất cả,” anh nói như thể đọc được ý nghĩ của cô. “Tất cả mọi thứ tôi biết, mọi điều tôi đã tôn sùng và tin tưởng - tất cả đều là ảo ảnh, là dối trá. Tôi đã nghĩ chúng tôi đã có tình yêu không sứt mẻ của cha. Tôi đã nghĩ có lẽ mình là trường hợp đặc biệt bởi vì tôi là con trai, là người thừa kế, là người kế vị cuối cùng của ông. Nhưng ông đã có một đứa con trai lớn hơn tôi và một đứa suýt soát tuổi tôi và ba đứa nữa. Thật khó khăn để nuốt trôi cái sự thật đó. Nó vẫn thật khó khăn. Tất cả những năm tháng ấy mẹ tôi không là gì cả với ông ngoài một người vợ hợp pháp, người tạo ra cho ông kẻ thừa kế hợp pháp. Và tôi chẳng là gì cả đối với ông ngoài kẻ thừa kế hợp pháp đó.”

“Ồi, Elliott,” cô bỏ chân xuống khỏi ghế, đứng lên, thậm chí không nhận thấy quyển sách đã rơi bịch xuống sàn, và vội vã bước đến chỗ anh. Cô ngồi xuống lòng anh, vòng hai cánh tay qua eo anh, và gục đầu vào vai anh. “Ngài không biết điều đó. Ngài là con trai của ông. Chị và em gái ngài là con gái của ông. Ông không cần phải bớt yêu ngài chỉ vì ông có những đứa con ở nơi khác. Tình yêu không phải một mặt hàng hạn chế đến độ chỉ nói rộng có chừng mực. Nó là vô tận. Đừng nghi ngờ là ông không yêu ngài. Xin đừng làm vậy.”

“Tất cả những sự dối trá ấy,” anh nói, tựa đầu vào lưng ghế. “Về việc ông phải bận rộn ở London đến mức nào, về việc ông ghét phải xa nhà, và rồi về chuyện ông nhớ chúng tôi xiết bao, ông cô đơn đến độ nào khi không có chúng tôi, ông vui mừng biết bao nhiều khi trở về nhà. Tất cả là dối trá, chắc chắn được lặp lại với gia đình kia của ông khi ông quay về với họ.”

Cô ngẩng đầu để nhìn vào gương mặt anh và rút tay ra để cô có thể vuốt lên mái tóc anh.

“Đừng,” cô nói. “Đừng nghi ngờ hết thảy, Elliott. Nếu ông nói ông yêu ngài, nếu ngài cảm thấy tình yêu đó, thì đừng nghi ngờ ông nói dối.”

“Vấn đề là,” anh nói, “chẳng có gì trong số này là của hiếm cả. Tôi có thể nêu một tá ví dụ khác mà chẳng cần nhọc công nghĩ ngợi. Nó nảy sinh từ đòi sống một xã hội mà ở đó dòng dõi, địa vị và gia tài là tất cả và hôn nhân chiến lược là tiêu chuẩn. Nó là chuyện bình thường khi tìm kiếm thú vui xác thịt và cảm xúc thoải mái ở nơi khác. Chỉ là tôi không biết điều đó ở cha tôi, thậm chí không một chút nghi ngờ. Đột ngột tôi trở thành tử tước Lyngate với sự chuẩn bị vô cùng ít ỏi cho tất cả bổn phận và trách nhiệm giờ đây là của mình - là lỗi của tôi, tất nhiên. Tôi đã là một thằng thanh niên bất cần quá lâu. Và đột nhiên tôi trở thành người bảo trợ của Jonathan. Tất cả những chuyện đó tôi sẽ giải quyết, đột ngột và không mong đợi như khi chúng đến với tôi. Xét cho cùng tôi là con trai của cha tôi cơ mà. Nhưng cũng đột ngột và không mong đợi như vậy tôi đã bị -“

“tước đoạt những kí ức của mình?” cô gợi ý khi anh dừng phát lại.

“Phải, nhận ra là chúng hoàn toàn sai, tất cả chỉ là ảo tưởng,” anh nói. “Tôi bị trôi vào một thế giới mà tôi không biết gì.”

“Và,” cô nói, “mọi niềm vui và yêu thương và hi vọng đã bay đi khỏi cuộc sống của ngài.”

“Tất cả những lí tưởng ngu ngốc và ngây thơ,” anh nói. “Tôi đã trở thành một người thực tế rất nhanh chóng, hầu như chỉ qua một đêm. Tôi học bài học của mình khá chóng vánh và sáng dạ.”

“Ồi, tội nghiệp ngài, con người đại đột,” cô nói. “Sự thực tế không loại trừ tình yêu hay niềm vui. Nó được làm từ những yếu tố đó.”

“Vanessa,” anh nói, giơ tay lên và áp mặt sau những ngón tay lên má cô một lúc, “tất cả chúng tôi nên thơ ngây và lạc quan như em. Tôi đã từng như thế cho đến một năm rưỡi trước.”

“Tất cả chúng ta nên thực tế như em,” cô nói. “Tại sao sự thực tế luôn được nhìn nhận như một thứ cấm đoán? Tại sao chúng ta thấy quá đổi khó khăn để tin tưởng bất cứ điều gì ngoài thảm họa và bạo lực và phản bội? Cuộc sống là tốt đẹp. Ngay cả khi những người tốt lại chết quá trẻ và những người lớn hơn phản bội chúng ta, cuộc sống là tốt đẹp. Cuộc sống là những gì chúng ta tạo ra. Chúng ta phải chọn cách nhìn nhận nó như thế nào.”

Cô hôn nhẹ lên môi anh. Nhưng cô sẽ không xem nhẹ nỗi đau mà anh vẫn không thể gọi tên thậm chí sau hơn một năm.

“Và vậy là anh cũng mất nốt người bạn thân nhất?” cô nói dịu dàng. “Anh mất Constantine?”

“Cộng rom cuối cùng, đúng vậy,” anh thú nhận. “Tôi cho rằng mình có một phần lỗi. Tôi về lại đó, về Warren Hall, với sự sốt sắng vĩ đại để thực hiện bổn phận của mình với Jonathan, khá là sẵn sàng hiệp đáp bất cứ ai dính líu đến thằng bé nếu cần thiết. Có lẽ tôi sẽ sớm học được rằng phải bớt nhiệt huyết quá đáng đi nếu tất cả đã diễn ra theo chiều tất yếu. Nhưng không, rất nhanh chóng tôi thấy rõ rằng cha tôi đã đặt hết niềm tin vào Con và rằng Con đã tận dụng lòng tin đó.”

“Bằng cách nào?” cô hỏi anh, hai bàn tay ôm lấy gương mặt anh.

Anh thở dài.

“Gã đánh cắp của Jonathan,” anh nói. “Có những món nữ trang, đồ gia bảo. Hầu hết đều là vật vô giá, dù tôi dám chắc chúng đã mang lại một món tiền đáng kể. Phần lớn trong số đó đã biến mất. Jon chẳng biết gì về chúng khi được hỏi, nhưng nó nhớ là cha nó đã đưa cho nó xem một lần. Con sẽ không thú nhận đã lấy chúng, nhưng gã cũng chẳng chối. Gã khoác một vẻ mặt khi tôi nói chuyện với gã, một vẻ mặt mà tôi đã quen thuộc từ lâu - nửa chế giễu, nửa khinh miệt. Nó là một vẻ mặt nói với tôi một cách rõ ràng như từng chữ một rằng đúng là gã đã lấy đấy. Nhưng tôi không có bằng chứng. Tôi không nói với bất cứ ai. Nó là nỗi nhục nhã trong nhà mà tôi cảm thấy có bổn phận phải che giấu với thế giới. Em là người đầu tiên được biết. Gã không phải một người bạn xứng đáng. Tôi đã bị gã lường gạt cả đời cũng như bị lường gạt bởi cha tôi. Gã không phải là một tính cách dễ chịu đâu, Vanessa.”

“Không,” cô buồn bã đồng ý.

Anh nhắm mắt, cánh tay rơi trở lại bên sườn.

“Ôi Chúa,” anh nói, “sao tôi lại trút lên em tất cả lịch sử bản thù của gia đình này vậy?”

“Bởi vì em là vợ ngài,” cô nói. “Elliott, ngài không được từ bỏ tình yêu cho dù hình như tất cả những người ngài yêu quý đều phản bội ngài. Thật ra chỉ có hai người trong tất cả những người ngài biết mà thôi, những người ấy cũng quý giá như hai người đó. Và ngài không được từ bỏ hạnh phúc ngay cả khi những hồi ức hạnh phúc của ngài dường như chỉ là những hồi ức giả dối. Tình yêu và niềm vui đang chờ ngài phía trước.”

“Vậy sao?” anh mệt mỏi nhìn vào mắt cô.

“Và hi vọng,” cô nói. “Luôn luôn phải hi vọng, Elliott.”

“Phải ư? Tại sao?”

Và rồi, khi cô vẫn nhìn, hai bàn tay cô vẫn khum lấy hai bên gương mặt anh, cô thấy những giọt nước mắt ứa ra trong mắt anh và chảy xuống má anh.

Anh giật đầu ra khỏi tay cô và bật ra một lời nguyên rủa phải làm đổ bưng gương mặt cô.

“Mẹ kiếp,” anh nói, tiếp nối câu chửi thề đầu tiên bằng một câu nhẹ nhàng hơn. Anh dò dẫm xung quanh tìm khăn tay và thấy một cái. “Quý tha ma bắt, Vanessa. Em phải thứ lỗi cho tôi.”

Anh cố nhắc cô khỏi lòng mình, đẩy cô ra, xua đuổi cô. Nhưng cô sẽ không cho phép chuyện đó. Cô vòng cả hai tay qua cổ anh, kéo gương mặt anh vào ngực mình.

“Đừng cự tuyệt em,” cô nói trong tóc anh. “Đừng mãi cự tuyệt em, Elliott. Em không phải cha anh hay Constantine. Em là vợ anh. Và em sẽ không bao giờ phản bội anh.”

Cô quay mặt để áp má lên đỉnh đầu anh khi anh khóc với những tiếng thổn thức sâu và đau đớn cùng những tiếng thở nghẹn ngào.

Anh sẽ xấu hổ chết mất khi khóc xong, cô nghĩ. Có lẽ bao nhiêu năm nay anh chưa nhỏ một giọt nước mắt nào. Đàn ông thật ngớ ngẩn về những chuyện như vậy. Nó là sự nhục nhã cho khí chất nam nhi của họ khi khóc lóc.

Cô hôn lên mái đầu anh và thái dương anh. Cô vuốt ve những ngón tay lên tóc anh.

“Tình yêu của em,” cô thì thầm với anh. “Ôi, tình yêu của em.”

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 22

Elliott đã đặt chỗ ở Vauxhall Gardens. Buổi tối ở khu vườn nổi tiếng về sự thú vị chỉ nằm ngay bờ nam sông Thames là một điều không nên bỏ lỡ khi người ta ở lại thành phố trong cả mùa hội, và gương mặt Vanessa đã sáng bừng lên vì phấn khích ngay khi anh hỏi liệu cô có muốn đến đó không.

Làm vui lòng vợ đã trở thành một điều tối quan trọng với anh. Cũng như một niềm yêu thương nào đó mà anh cảm thấy đối với cô. Anh không thể - hoặc sẽ không - đặt tên cho nó. Chắc chắn là anh không yêu cô - nó là một thuật ngữ quá tầm thường. Và dành cho thứ tình yêu đơn giản - ồ, anh đã tiến tới chỗ nghi ngờ tình yêu và không muốn đặt cảm xúc của mình với Vanessa vào phạm trù mong manh đó.

Anh tin tưởng cô. Dường như anh thấy cuộc sống của cô hẳn là luôn lung linh bởi tình yêu vô điều kiện cô hào phóng dành cho tất cả những người ở gần bên cô, bất kể họ có xứng đáng với nó hay không.

Anh không xứng đáng với tình yêu của cô, Chúa biết điều đó.

Vậy mà anh vẫn biết rằng theo cách riêng của cô thì cô đã yêu anh.

Cô đã để anh lại trong thư viện vào buổi tối hôm đó ngay sau khi anh lấy lại sự bình tĩnh, và cô không bao giờ ám chỉ đến tình tiết xấu hổ ghê gớm đó kể từ lúc ấy. Cô đã cho anh thời gian và không gian để phục hồi và hàn gắn lại.

Và anh đã hàn gắn được vết thương. Anh dần hiểu rằng tình yêu đó - nếu anh dám sử dụng từ ngữ ấy - không tồn tại trong bất cứ con người cụ thể nào. Cha anh đã làm anh thất vọng. Con cũng vậy. Nhưng tình yêu thì không.

Tình yêu của cả hai người vẫn còn lại với anh giống như một điều gì đó mà những người khác đã trao cho anh và, quan trọng hơn, như một điều gì đó mà anh có thể trao đi.

Anh sẽ yêu những đứa con của mình với một sự vững chắc mà nhờ đó chúng có thể dựa vào chừng nào anh còn sống. Và mẹ chúng sẽ dạy cho chúng với những ví dụ không phải bằng lời nói - mặc dù chắc chắn sẽ có rất nhiều từ ngữ - rằng tình yêu là thứ gì đó nằm sâu bên trong mỗi con người, vô tận, một thứ có thể tạo ra niềm vui ngà bóng xuống cuộc đời họ dù trong những ngày đen tối và khó khăn.

Và những đứa con ấy - hay ít nhất là đứa đầu tiên - sẽ không còn quá xa trong tương lai. Vanessa, anh nhận thấy, chắc chắn đã mang thai cho dù cô đã chọn cách không nói với anh ngay. Cô đã không có chu kì kể từ khi họ kết hôn.

Anh đang bắt đầu cảm thấy một sự nấn nguận thận trọng với hôn nhân của mình.

Tuy nhiên, chuyến thăm Vauxhall không chỉ được sắp xếp vì một mình Vanessa. Mà nó chủ yếu dành cho Miss Huxtable và cậu Merton, những người sẽ trở về Warren Hall trong vài ngày nữa. Vanessa và Elliott sẽ đi với họ, nhưng ngay khi Elliott nhìn thấy cậu bé chính thức ổn định thời gian biểu với các gia sư trở lại, họ sẽ quay lại London trong suốt phần còn lại của mùa vũ hội.

Elliott đã cảm thấy một chút lo lắng với sự thoải mái mà cậu bé thích ứng với London. Cậu vẫn còn quá trẻ để bước hẳn vào cái cuộc sống sau này sẽ là của cậu, nhưng cậu đã kết bạn với một số người lớn tuổi hơn, cả nam lẫn nữ, và đi chơi khắp nơi hầu như mọi ngày - cưỡi ngựa trong công viên, hoặc tới trường đua, hoặc đi xem những con ngựa ở Tattersall, hoặc tham gia một số lượng lớn đến ngạc nhiên những sự kiện xã hội mà cậu được mời.

Cậu quá trẻ, và cậu có lẽ là một con mồi dễ xoi đối với những người như Con, người thường xuyên đồng hành cùng cậu. Đã đến lúc cậu cần được ghim lại và trở về nhà, nơi việc học tập của cậu sẽ tiếp tục trở lại cho đến khi cậu vào trường Oxford.

Thật đáng ngạc nhiên, Merton khá là sẵn lòng muốn đi. Cậu không dựng lên bất cứ lời phản kháng nào khi Elliott kéo cậu sang một bên để đề cập vấn đề với cậu.

“Em không thể tham gia bất cứ câu lạc bộ nào của đàn ông lúc này,” cậu nói, liệt kê từng ngón tay một, “và em không thể mua những con ngựa hay một chiếc xe song mã hoặc một tá lè một thứ khác mà không được sự cho phép của anh, và em không thể ngồi trong thượng viện hoặc tham dự bất cứ vũ hội và dạ hội nào nhiệt nào. Và em bắt đầu nhận thức rõ ràng có một triệu điều em cần phải học trước khi em được làm những việc đó. Hơn nữa, em thấy nhớ Warren Hall. Em hiếm khi có thời gian để cảm thấy nơi đó như nhà mình trước khi đến đây. Em sẽ rất vui mừng được quay về.”

Cậu bé sắp trải qua một giai đoạn khắc nghiệt trước khi có quá nhiều năm nữa trôi qua, Elliott biết chắc. Nhưng cậu sẽ vượt qua tất cả một cách trượng khí vô sự, hi vọng là vậy. Cậu có một nhân cách tốt ẩn dưới tất cả nguồn năng lượng hùng hực của mình, kết quả của một quá trình dạy dỗ đúng đắn.

Chị cả của cậu nhất định đòi về quê cùng em trai. Cô đã hoàn thành xong việc ra mắt của mình, cô quả quyết bảo Elliott khi anh gợi ý rằng cô không cần đi với Merton vì cậu bé sẽ có các gia sư trông nom kĩ lưỡng. Giờ đây cô có thể hòa nhập vào giới quý tộc bất cứ khi nào cô muốn - nếu như cô cảm thấy rất muốn. Cô rất vui vì đã tới London trong một phần của mùa vũ hội, nhưng chỗ của cô là ở bên cạnh Stephen, và dù sao đi nữa cũng là trong nhiều năm tiếp theo, cho đến khi nào cậu lấy vợ, thì vị trí của cô còn ở Warren Hall với tư cách là bà chủ của nó. Và cô không cần ở lại London với em gái mình, vì Kate sẽ chuyển tới Moreland House, nơi em ấy sẽ được kèm cặp tốt bởi từ tước phu nhân Lyngate cho đến khi Vanessa trở lại từ vùng quê.

Cô sẽ không dao động khỏi quyết định đó.

Chính Vanessa là người đã kể cho Elliott nghe về lời cầu hôn của Allingham và lời từ chối của chị cô. Đó sẽ là một đám sáng sửa đối với chị ấy, nhưng

theo Vanessa, chị cô vẫn còn mê muội cái gã quân nhân lật lọng kia và có lẽ sẽ như thế đến suốt đời.

Katherine cũng muốn trở về Warren Hall ngay khi cô biết tới kế hoạch trở lại đó của em trai và chị gái mình. Cô nhớ không khí tĩnh mịch của miền quê. Nhưng cả Cecily và Vanessa đều đứng ra thuyết phục cô ở lại. Cô đã có một lượng lớn người hâm mộ và sẽ là những người cầu hôn tương lai - thực ra là nhiều ngang với Cecily. Có lẽ, Elliott nghĩ, cô không nhận ra mình may mắn đến mức nào. Rất nhiều cô gái trẻ trong mùa ra mắt đầu tiên của mình sẽ khao khát muốn có số lượng các chàng theo đuổi chỉ cần bằng một nửa của cô.

Nhưng có một điều đang dần trở nên rõ ràng với Elliott. Cuộc sống có thể thay đổi hầu hết vỏ ngoài của nhà Huxtable, nhưng nó đã không biến đổi được họ. Họ sẽ thích nghi - họ đã làm như thế. Nhưng họ sẽ không bị tác động.

Ít nhất, anh hi vọng nó áp dụng vào Merton cũng hữu hiệu như với các chị gái cậu.

Cho nên buổi tối ở Vauxhall đã được sắp xếp, như là một bữa tiệc chia tay dành cho Merton và Miss Huxtable. Mẹ của Elliott, Cecily, Averil và chồng cô, và tất nhiên là Katherine cũng tham gia buổi tiệc.

Elliott đã chọn một buổi tối vào đúng thời điểm sẽ có khiêu vũ và bắn pháo hoa. Và như một dịp may đi kèm, đó là một buổi tối mà bầu trời giữ nguyên vẻ quang đãng khi màn đêm buông xuống và không khí giữ lại hầu hết sự ấm áp và con gió nhẹ chỉ vừa đủ lớn để thổi những chiếc đèn lồng trên cây đu đưa nhẹ nhàng và tỏa những tia sáng xen lẫn vệt tối nhảy nhót qua những tán lá và qua vô số những con đường nhỏ mà những người có mặt đang tản bộ dọc theo.

Họ đi đến khu vườn từ hướng bờ sông và bước vào bên trong vừa khi bóng tối buông xuống. Dàn nhạc đã bắt đầu chơi trong nhà tròn trung tâm, nơi họ đã đặt chỗ.

“Oh, Elliott,” Vanessa nói, níu chặt cánh tay anh, “ngài đã từng nhìn thấy thứ gì dễ thương hơn chưa.”

Vanessa và những sự so sánh tuyệt đối của cô! Không có thứ gì chỉ đơn giản là đáng yêu hoặc ngon lành hoặc thú vị cả.

“Hơn chiếc áo em đang mặc hay mái tóc mới cắt của em?” anh hỏi, nhìn xuống cô. “Có, tôi đã nhìn thấy thứ đáng yêu hơn. Đáng yêu hơn rất nhiều, thực ra là thế. Chính em!”

Cô ngẩng mặt lên với anh và nét cười quen thuộc thấp sáng nó từ bên trong.

“Ngài ngớ ngẩn làm sao,” cô nói.

“Ah,” anh nói, phản lại. “Hóa ra em định ám chỉ khu vườn ư? Phải, tôi thấy hiện giờ chúng cũng rất đáng yêu nên tôi đã dành cho chúng một cái liếc mắt.”

Cô bật cười thành tiếng, và Miss Huxtable ngoái đầu lại mỉm cười với họ.

“Vui không?” anh hỏi Vanessa, chạm những ngón tay của bàn tay tự do lên những ngón tay cô đang đang khoắc cánh tay anh.

Một phần của tiếng cười nhạt đi.

“Có,” cô nói. “Ồi, có, em rất vui.”

Và anh tự hỏi nếu đây là thứ đó - thứ hạnh phúc mãi mãi về sau mà anh luôn chế giễu và ngay cả cô cũng không tin vào. Điều gì đó đã lặng lẽ nhen lên giữa họ, điều gì đó không cần phải nói thành lời.

Ngoại trừ sẽ rất kì lạ nếu Vanessa không hiểu vì sao chẳng tìm được những lời đó và bắt anh cũng phải đi tìm.

Anh thầm nhủ nhớ và rồi tự mỉm cười với mình.

“Oh, nhìn kìa, Elliott,” cô nói. “Ban nhạc và những tiểu đình. Và khu vực khiêu vũ. Chúng ta khiêu vũ nhé? Bên ngoài trời, dưới những vì sao? Còn gì có thể lãng mạn hơn?”

“Tôi hoàn toàn không thể nghĩ ra,” anh nói, “trừ phi đó là một điệu van.”

“Oh, đúng rồi.” Cô nói.

“Oh, hay quá,” cùng lúc đó cậu Merton lên tiếng, giọng vút lên vì háo hức. “Đó là Constantine và nhóm bạn của anh ấy. Anh ấy bảo sẽ đến đây tối nay.”

Trong Vanessa trào lên một tình cảm yêu thương đến mức gần như đau đớn. Vì cho dù cô đã trả lời thành thực khi Elliott bất ngờ hỏi cô là cô có vui không, nó mới chỉ là một phần sự thật.

Anh đã chẳng nói năng gì về buổi tối đó trong thư viện, để lại một nỗi băn khoăn cho cô là liệu anh có phần nộ với cô không, anh có cảm thấy bị cô sỉ nhục vì đã dồn ép anh đến mức phải chảy nước mắt và không chịu đi ra khi anh muốn cô làm thế không.

Không phải là anh cư xử như thể đang tức giận với cô. Có một sự dịu dàng nhất định trong cách đối xử của anh với cô trong cả tuần kể từ hôm ấy - và thậm chí là sự dịu dàng âu yếm hơn trong cách làm tình của anh. Và có lẽ những hành động đã nói nhiều điều hơn cả lời nói.

Nhưng cô cần những lời nói.

Anh đã chẳng nói gì cả.

Tuy nhiên cô không phải kiểu người hay ủ ê nghiền ngẫm. Hôn nhân của cô hạnh phúc gấp mấy lần so với cô mong đợi lúc cô thực hiện cái kế sách liều lĩnh là đi cầu hôn anh để cho anh không thể lấy Meg. Cô sẽ hài lòng với tình trạng hiện tại của họ bây giờ suốt cả phần đời còn lại nếu như buộc phải thế.

Nhưng ôi, sao mà cô ao ước những...ờ, những lời nói.

Nhưng làm sao cô có thể đạt được chín phần mười niềm hạnh phúc như bây giờ, khi cô ở Vauxhall Gardens với hầu hết những người thân yêu nhất đối với cuộc sống của cô?

Họ bước dọc theo những con đường chính trong khu vườn thành một nhóm, say sưa ngắm nhìn vẻ đẹp của những hàng cây và những tác phẩm điêu khắc và những dãy cột hình vòm và những chiếc đèn lồng rực rỡ và những người tham gia, hít thở mùi hương của thiên nhiên và nước hoa và đồ ăn, lắng nghe âm thanh những giọng nói và tiếng cười và âm nhạc văng vẳng.

Họ thưởng thức những món ăn xa hoa, bao gồm những lát dăm bông mỏng dính và những quả dâu tây đặc sản nổi tiếng của Vauxhall, và nhấp những li rượu vang sủi bọt.

Họ trò chuyện với một lượng lớn những người quen thỉnh thoảng dừng lại ở lô của họ.

Và họ khiêu vũ - tất cả mọi người, kể cả tử tước phu nhân.

Nhảy van dưới bầu trời sao là tất cả những gì lãng mạn nhất Vanessa hằng mơ mộng, và hình như cô cảm thấy mình và Elliott không rời mắt khỏi nhau khi họ lướt theo điệu nhạc. Cô mỉm cười với anh, và anh nhìn lại cô với một biểu hiện trong ánh mắt mà chắc chắn là sự âu yếm.

Cô sẽ tin nó chính là điều đó. Những lời nói thực sự không cần thiết.

Nhưng éo le thay, mặc dù cô rất đổi hạnh phúc, và hạnh phúc hơn bất cứ người nào có thể mong đợi trong cuộc đời này vì nó kéo dài nhiều hơn vài khoảnh khắc mỗi lần. Có một vết mực đã lem vào niềm vui của cô. Và nó hoàn toàn không phải do Elliott không chịu nói câu gì về bất cứ ý nghĩa quan trọng nào từ buổi tối đó trong thư viện.

Vì Constantine đang ở đây - cũng như anh có mặt ở hầu hết các sự kiện giải trí cô tham dự. Và tránh mặt anh trong tối nay cũng căng thẳng như tuần lễ vừa qua.

Anh tươi cười và quyến rũ như bất cứ lúc nào, cũng như thái độ ân cần, bất chấp thực tế là anh đến đây với những người khác. Anh nói chuyện với Stephen một lúc và khiêu vũ với Meg. Anh đưa Kate và Cecily đi dạo, mỗi người khoác một bên tay. Và cả ba không thấy tầm hơi đâu cho đến nửa giờ sau. Vanessa sẽ hết sức lo ngại nếu như hai cô gái không đi cùng nhau. Có thể nói là, cô cảm thấy - ờ, bức mình với anh cũng như bức bối với bản thân mình. Vì mặc dù cô có mọi lý do để cảnh báo em trai và chị em gái của mình coi chừng anh, nhưng cô đã không làm thế. Cô sẽ phải đề cập đến Mrs. Bromley-Hayes nếu làm vậy, và hành vi trộm cắp của anh ở Warren Hall lúc Jonathan còn sống. Cô không muốn nhắc đến cả hai, nên cô không nói gì.

Cô đã tránh mặt Constantine vì lý do của riêng mình, dù anh luôn tươi cười với cô và sẽ đến gần cô, cô biết, nếu cô đưa cho anh một sự khích lệ nhỏ nhất. Cô có thể né tránh anh trong cả mùa vũ hội còn lại, cô cho là vậy, nhất là khi cô sắp rời khỏi London trong một tuần tới. Nhưng sự lãng tránh chưa bao giờ là cách ứng phó của cô với cuộc đời. Khi anh đưa Kate và Cecily về chỗ cũ và định quay về với nhóm bạn của mình, Vanessa vờn người tới trước trong ghê. Elliott đang nói chuyện với một phụ nữ quen biết anh.

“Và anh cũng sẽ đi dạo với em chứ, Constantine?” cô hỏi.

Anh mỉm cười ấm áp với cô, và cô thỉnh thoảng cảm thấy thật vô cùng đáng tiếc vì cô đã mất người anh họ quá sớm sau khi gặp được anh. Không nghi ngờ gì là anh có thể tỏa ra sức hút rất lớn. Anh cúi đầu với cô và chìa tay ra.

“Vinh dự của anh,” anh nói. Ngay khi họ bước ra khỏi lô, anh nghiêng đầu về phía cô một chút. “Anh đã nghĩ là em có hiềm khích với anh.”

“Em có,” cô nói.

Mặt anh tối lại, nhưng đôi mắt cười cợt trong ánh đèn khi họ rẽ sang một con đường lớn. Anh nhướn mày, muốn một lời giải thích.

“Thật là không hay,” cô nói, “khi giới thiệu Mrs. Bromley-Hayes với em và các chị em em cùng Cecily ở nhà hát. Và không nên chút nào khi đưa cô ấy đến vũ hội ra mắt của Cecily. Em đã trông đợi nhiều hơn ở anh. Anh là anh họ của chúng em cơ mà.”

Một phần nét cười phai đi trong mắt anh.

“Đúng là như thế,” anh đồng ý. “Anh xin lỗi, Vanessa. Anh không bao giờ có ý định làm tổn thương em hoặc gia đình của em. Hoặc Cece.”

“Nhưng anh đã làm,” cô nói. “Cecily và Stephen và Meg và Kate không biết rằng họ bị trưng ra cho một sự thiếu suy xét khiếm nhã để giới quý tộc nhìn vào. Nhưng em biết. Và em là người bị ảnh hưởng nhiều nhất, ngoài Elliott, người em cho rằng đã bị anh cố tình làm cho mất thể diện. Anh có cho rằng Constantine, là em sẽ không đương đầu với Elliott với điều em biết được từ Mrs. Bromley-Hayes vào ngày sau vũ hội, mặc dù cô ta đã nói dối em? Anh

có cho rằng hôn nhân của chúng em sẽ bị đổ vỡ từ sâu bên trong, chứ không chỉ là một vết sưng tấy có thể lặng lẽ hủy hoại cơ thể? Nếu có, thì giả thuyết của anh đã sai. Cuộc hôn nhân của em không bị hủy hoại và hạnh phúc của em không bị u ám, mặc dù nó đã như thế theo cách nào đó. Em rất vui vì tìm thấy anh khi chúng em đến Warrenhall. Em lập tức yêu mến anh như một người anh trai và em sớm yêu quý con người anh. Em sẽ là bạn anh trong cả cuộc đời còn lại của anh và đón chào tình bạn của anh trong cả cuộc đời em. Chúng ta đã có thể là một gia đình. Nhưng anh đã cố tình phá hủy tất cả những cơ hội ấy, và em rất tiếc vì điều đó. Đó là tất cả những gì em phải nói.”

Giờ đây tất cả vẻ tươi cười biến mất trong mắt anh khi anh dắt cô nép vào lề đường để họ không bị xô ngã bởi một đám đông huyền ảo đang tiến lại gần từ phía đối diện.

“Anna đã nói với em?” anh hỏi. “Cô ta bảo với em rằng cô ta vẫn là tình nhân của Elliott, anh đoán vậy? Cô ta sẽ không nghĩ rằng em sẽ đương đầu với anh ta bằng những tin tức của mình và phát hiện sự dối trá của cô ta sớm thế. Anh xin lỗi.”

Cô nhìn anh quờ trách nhưng không nói gì.

“Và anh phải thú nhận sự dối trá của mình,” anh nói sau một quãng im lặng ngắn ngủi. “Bởi tất nhiên anh đã nghe về cuộc gặp của em với Anna trong công viên. Chính cô ta kể cho anh. Anh xin lỗi, Vanessa. Thật sự xin lỗi. Đây chỉ là xích mích giữa anh và Elliott, và anh muốn làm bề mặt anh ta mà chưa từng cân nhắc đến tác hại anh cũng có thể gây ra cho em. Hãy tin anh, đó chưa bao giờ là ý định của anh cả.”

“Anh có xích mích với anh ấy vì anh ấy biết con người thật của anh,” cô nói. “Em ở về phía anh ấy, Constantine. Và lời xin lỗi của anh là vô nghĩa đối với em. Mong rằng em sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa. Em sẽ không bao giờ tự nguyện nói chuyện với anh một lần nữa.”

“Con người thật của anh,” anh nói với sự nhấn mạnh êm ái khi họ dừng lại. “Một tên trộm và một kẻ hoang dâm, anh cho là thế.”

Kẻ hoang dâm? Vậy là có một khía cạnh khác mà Elliott đã không nói cho cô? Nhưng nếu là chuyện này, thì cô không muốn biết.

“Vâng,” cô nói. “Và anh không thể phủ nhận lời cáo buộc.”

“Anh không thể ư?” Anh mỉm cười, một vẻ giễu cợt sít sao.

Cô ngược nhìn anh trong lúc có ai đó vô ý xô vào cô, hi vọng có thể dựa vào tất cả những lí do anh sẽ đưa ra để giải thích.

“Em nói đúng,” thay vào đó anh nói, tặng cô một cái nghiêng mình tao nhã. “Anh không thể phủ nhận lời cáo buộc nào, Vanessa, và sẽ không làm thế. Và như vậy anh phải chịu cảnh là một kẻ bất lương trong mắt em. Và ít nhất em đã phần nào chứng minh được quan điểm của mình về anh. Anh sẽ đưa em về lộ của em, nếu có thể. Anh không nghĩ là em muốn đi dạo với anh thêm bước nào nữa.”

“Em không muốn,” cô nói.

Họ quay về theo lối cũ, không chạm vào nhau và không nói chuyện. Nhưng họ không đi được quá xa trước khi Vanessa có thể trông thấy Elliott đang sai bước về phía họ. Vẻ lo lắng hiện trên mặt.

“Tôi trả lại nguyên vẹn nữ tử tước cho anh,” Con nói khi họ đến chỗ anh, tất cả sự giễu cợt trở lại trên mặt và trong giọng nói của anh ta. “Chào buổi tối, Vanessa, và cả anh nữa, Elliott.”

Và anh ta bỏ đi mà không một lần nhìn lại.

“Chính em đã mời anh ta đi dạo cùng,” cô giải thích. “Em đã tránh mặt anh ta. Nhưng em nhận ra mình cần nói cho anh ta biết em thất vọng đến nhường nào với hành vi của anh ta ở nhà hát và ở vũ hội ra mắt của Cecily. Em cần nói cho anh ta biết lí do em sẽ không nói chuyện với anh ta nữa trừ những hoàn cảnh lịch sự bắt buộc. Tất cả những gì em cần nói với anh ta là em đã biết về anh ta. Anh ta còn đề cập đến sự hoang dâm cũng như trộm cắp.”

“À, phải,” anh nắm lấy tay cô và dẫn cô ra khỏi đường chính vào một con đường mòn hẹp và tối hơn. “Nhưng em không cần biết về điều đó, Vanessa.Ồ, nhưng tôi nghĩ em cũng nên biết. Có những phụ nữ trẻ ở lân cận Warren Hall, một số người từng là gia nhân trong nhà, hiện tại họ đang một mình nuôi con, những đứa con ngoài giá thú.”

“Ồi,” cô nói, “Ồi không.”

“Ồ, có đấy, tôi e là vậy,” anh nói. “Nhưng chúng ta đừng bàn về Con nữa, Vanessa. Thay vào đó hãy kể cho tôi về Hedley Dew.”

Cô quay mặt sang anh trong bóng tối.

“Về Hedley ư?” cô hỏi, có vẻ ngạc nhiên.

“Sau khi tôi nói với em về cha tôi,” anh nói, “tôi chợt thấy rằng giờ đây em đã biết một bí mật của tôi mà em phải biết với tư cách là người vợ. Hedley Dew, tôi tin rằng, là một bí mật của em và có lẽ còn nhiều điều hơn ở cậu ấy mà em cần kể cho tôi.”

Con đường thu hẹp lại, và anh buông tay cô ra để choàng tay qua vai cô và kéo cô vào sát người mình. Cô mảnh mai và ấm áp, và anh bỗng nảy ra ý nghĩ là anh đã dần dần thấy thân hình cô vô cùng hấp dẫn. Mái tóc cô thoảng hương thơm của xà phòng.

“Anh ấy nhạy cảm và mơ mộng từ nhỏ cho đến lớn,” cô nói. “Anh ấy luôn thích ngồi ở một nơi nào đó tĩnh lặng ngoài trời và nói chuyện hơn là tham gia

cùng những đứa trẻ khác trong những trò chơi náo nhiệt của chúng. Em đối xử tốt với anh ấy ngay từ đầu bởi vì em cảm thấy tiếc cho anh ấy - em thích tham gia những trò chơi kia hơn. Nhưng anh ấy hiểu biết rất nhiều - anh ấy thông minh và say mê đọc sách - và mơ những giấc mơ lớn lao. Khi lớn hơn, anh ấy cho em vào những giấc mơ đó. Chúng em sẽ đi vòng quanh thế giới và khám phá những nền văn hóa của tất cả các dân tộc. Anh ấy... anh ấy yêu em. Anh ấy có nụ cười dễ thương nhất, Elliott, và đôi mắt khiến người khác có thể chìm đắm trong đó. Anh ấy có những giấc mơ khiến người ta có thể chìm đắm vào.”

Họ đến một băng ghế gỗ nằm bên lề đường và anh kéo cô ngồi xuống đó, giữ cánh tay mình vòng qua người cô.

“Và rồi một ngày em thức dậy khỏi những giấc mơ ấy,” cô nói, “để nhận ra rằng sự thật là một thứ khắc nghiệt hơn. Anh ấy bị ốm. Anh ấy có thể chết. Em nghĩ mình biết điều đó trước hầu hết mọi người có lẽ ngoại trừ mỗi anh ấy. Anh ấy muốn có em. Anh ấy yêu em. Em cũng yêu anh ấy, nhưng không phải theo cách đó. Bố mẹ em luôn bảo em rằng có thể em sẽ chẳng bao giờ lấy được chồng bởi vì em xấu xí hơn rất nhiều so với Meg và Kate và những cô gái khác trong các gia đình hàng xóm. Nhưng em muốn lấy chồng, và tất nhiên Hedley là một đám tốt đến lóa mắt - anh ấy là con trai của sir Humphrey Dew. Anh ấy sống ở Rundle Park. Dù là thế em vẫn không nghĩ rằng em sẽ lấy anh ấy nếu như anh ấy không cần em. Nhưng anh ấy có. Kết hôn với anh ấy là một điều em có thể trao cho anh ấy, một giấc mơ của anh ấy mà em có thể biến thành sự thật. Rõ ràng rằng chẳng có giấc mơ nào trong đó thành sự thật được.”

Cô đang run lên và hai bàn tay không ngừng vịn vào trong lòng. Giọng cô ẩn chứa sự đau đớn. Anh bỏ tay ra khỏi người cô, cởi áo ngoài, và khoác nó lên vai cô, giữ nó ở yên tại chỗ bằng tay anh.

“Em không muốn làm chuyện đó,” cô nói. “Anh ấy đang ốm và sắp chết và em cũng không. Em.. không thấy anh ấy hấp dẫn bất kể vẻ đẹp thánh thiện của anh ấy. Em cảm thấy tội lỗi đây mình vì điều đó. Em đã nói dối quá nhiều. Hết lần này đến lần khác em đã nói với anh ấy là em ngưỡng mộ anh ấy.”

“Và em hối hận về chuyện đó?” anh hỏi cô.

“Không!” Cô nói quyết liệt. “Điều em hối hận là em không thể biến nó thành sự thật. Oh, chuyện đó cũng không hẳn là không thật. Em có ngưỡng mộ anh ấy. Em yêu anh ấy bằng cả trái tim và tâm hồn. Nhưng em không yêu anh ấy.”

Chỉ vài tuần trước đây anh sẽ lắc đầu vì bức bối trước sự lí giải ngớ ngẩn đến mức ấy. Còn bây giờ thật lạ là anh biết chính xác cô định nói gì. Anh có thể hiểu sự khác biệt mong manh giữa những kiểu tình yêu khác nhau.

“Những gì em đã cho cậu ấy,” anh nói, “là chất lọc tốt đẹp nhất của mọi tình yêu, Vanessa. Nó là món quà tình yêu tinh khiết được trao và không cần đòi lại bất cứ sự đền đáp nào.”

“Ngoại trừ em cũng đã được đền đáp,” cô nói. “Anh ấy cho em cũng nhiều như em cho anh ấy, Elliott. Anh ấy dạy em rất nhiều về cuộc sống mỗi ngày, về việc tìm thấy niềm vui trong những điều nhỏ bé và tiếng cười trong vẻ ngoài của bi kịch. Anh ấy dạy em về tính kiên nhẫn và chân giá trị. Và anh ấy dạy em đừng nên nín kén. Anh ấy dạy em làm cách nào để buông tay, để... anh ấy đã nói với em trước lúc chết rằng em phải yêu và phải kết hôn lần nữa và hạnh phúc một lần nữa. Anh ấy nói em phải luôn giữ nụ cười. Anh ấy -” cô nuốt xuống, anh có thể nghe thấy tiếng nấc nghẹn trong họng cô.

Anh rúc mũi vào trong tóc cô và hôn lên đỉnh đầu cô.

“Anh ấy yêu em,” cô nói. “Và em yêu anh ấy. Em xin lỗi, Elliott. Em thực sự xin lỗi. Em có yêu anh ấy.”

Anh đặt bàn tay kia dưới cằm cô và nâng gương mặt cô lên. Anh hôn cô, nếm vị mặn của nước mắt trên má và môi cô.

“Em không bao giờ phải xin lỗi về chuyện đó,” anh nói bên đôi môi cô. “Và em không bao giờ phải chối bỏ nó với bản thân mình. Tất nhiên là em yêu cậu ấy. Và tôi mừng vì em đã như thế. Em sẽ không phải là con người như tôi biết nếu em chưa từng yêu cậu ấy.”

Bàn tay cô đưa lên để áp vào một bên mặt anh.

“Ngài vẫn còn hối tiếc ghé góm vì đã lấy em phải không?” cô hỏi anh.

“Tôi có như thế sao?” anh hỏi cô.

“Em nghĩ là có,” cô nói. “Ngài sẽ chẳng bao giờ chọn em cho bản thân mình. Em xấu xí, và em cãi cọ với ngài rất nhiều lần.”

“Tôi nghĩ em có những đặc điểm của một kẻ khó chịu,” anh nói, “giờ em nhắc tôi mới nhớ.”

Cô cười khúc khích - đúng như anh đoán.

“Nhưng chưa bao giờ xấu xí,” anh nói. “Chỉ xinh đẹp một cách kín đáo thôi. Và không, tôi không hối tiếc, ghé góm hay gì gì khác. Tôi không hối tiếc chút nào.”

“Oh,” cô nói. “Em rất mừng. Vậy em đã làm ngài thấy dễ chịu phải không? Và hơi một chút hạnh phúc?”

“Và hơi một chút hài lòng?” anh hỏi. “Thật ra là cả ba, Vanessa. Còn em?”

“Và em cũng hạnh phúc,” cô nói, dịu dàng hôn lên môi anh.

Nó chưa bao giờ thất bại trong việc khuấy động anh.

Đã đến lúc cho một lời tuyên bố quan trọng, anh nghĩ. Đã đến lúc rồi, nếu không phải anh đã cưới cô, thì anh phải quỳ xuống trên một đầu gối với tư thế hoa mỹ, cầm lấy tay cô trong tay mình, tuyên bố tình yêu bất diệt của anh, và cầu xin cô hãy biến anh thành người đàn ông hạnh phúc nhất.

Vì họ đã lấy nhau rồi, nên anh phải -

Một tiếng lắc rắc lớn và một tiếng phụt vang lên ngay gần đó, và những ý nghĩ của anh bị phá vỡ khi Vanessa đứng bật dậy.

Cái quỷ gì thế?

“Pháo hoa!” Cô reo lên. “Nó bắt đầu rồi, Elliott. Ôi, chúng ta hãy nhanh chân đi xem đi. Nhìn kia!” Cô chỉ tay lên một chùm những tia sáng đỏ rực đã xuất hiện phía trên những ngọn cây. “Ngài đã từng nghe hay nhìn thấy thứ gì đẹp mắt hơn thế chưa?”

“Chưa bao giờ,” anh nói với nụ cười mở rộng khi cô tìm tay anh trong bóng tối và kéo anh - bằng tay áo sơ mi của anh - chạy hối hả trên con đường nhỏ.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 23

Trước ngày em trai và chị gái cô lên đường về miền quê, Katherine chuyển vào ở trong Moreland House, ở đó cô sẽ tiếp tục tham gia các hoạt động của mùa vũ hội với Cecily dưới sự kèm cặp của mẹ Cecily cho đến khi Vanessa trở về. Cô khá là vui sướng về sự chuyển chỗ đó, mặc dù một phần trong cô vẫn ước giờ này mình đang trên đường về nhà cùng mọi người, cô nói với Vanessa và Margaret.

Vanessa ngồi trong phòng ngủ của mình để nói đôi lời với cô trước lúc lên đường vào sáng hôm sau. Cô muốn cảnh báo em gái hãy cẩn thận với Constantine, mặc dù đó là một việc làm khó khăn vì cô không muốn phơi bày chi tiết những nghi ngại của mình về anh ta.

“Anh ấy hơn em cả chục tuổi, Kate,” cô nói, “và rất đẹp trai và quyến rũ. Anh ấy là người am hiểu thành phố này. Chị sợ có thể anh ấy phần nào là một... ờ, một người phóng đảng. Sẽ không phải là khôn ngoan khi tin tưởng anh ấy hoàn toàn chỉ vì anh ấy là anh họ xa của chúng ta.”

“Oh, chị không cần tự làm mình lo lắng, Nessie,” Kate nói với một tiếng cười trong khi ngồi ở giữa giường và vòng tay quanh hai đầu gối co lên. “Em biết gần đây chị không thích Con bởi vì Lord Lyngate có xích mích với anh ấy. Em không biết là về chuyện gì, và em cũng không muốn biết - đó là chuyện giữa hai người họ. Nhưng anh họ của chúng ta là một người kèm cặp nghiêm khắc nhất mà chị có thể đạt được - hoặc là Meg hay Lady Lyngate.

Vanessa nhướn mày trong sự ngạc nhiên.

“Người kèm cặp ư?” cô hỏi.

“Cecily có thể có chút quá đà khi cô ấy thoát khỏi tầm mắt của mẹ mình hay của chị và Lord Lyngate,” Katherine nói. “Cô ấy nghĩ rằng khi mình đi cùng Constantine thì sẽ có thể dừng lại và nói chuyện với bất cứ người đàn ông nào mà cô ấy thậm chí chỉ hơi quen biết và đi dạo với anh ta trong khi em ở lại với Constantine. Em còn ngờ rằng một số cơ hội gặp gỡ đó là những cuộc hẹn hò được sắp xếp từ trước. Nhưng anh họ của chúng ta sẽ không để chuyện đó xảy ra, và mặc dù anh ấy rất dễ dãi và không bao giờ bức mình với Cecily, anh ấy tỏ thái độ khá rõ ràng rằng cô ấy sẽ không làm bất cứ điều gì trước sự có mặt của anh ấy giống như những điều không được làm trước mặt mẹ mình. Và anh ấy thấy lo lắng đủ để chỉ ra cho cả hai đứa em là trước sự tiến tới của những người đàn ông kia thì chúng em không được khuyến khích. Có thể anh ấy là một kẻ phóng đảng khi ở trong hoàn cảnh khác - một số đàn ông cũng như thế, em nghĩ vậy. Nhưng với bọn em anh ấy luôn là một tấm gương về danh dự và mẫu mực.

“Thật sao?” Vanessa nói. “Chị rất mừng khi nghe được điều đó.”

Và cô thấy tiếc hơn bao giờ hết là mối hiềm khích của anh với Elliott đã xúi giục anh vào sự hằn học ác ý chống lại cô. Cô còn hối tiếc hơn vì anh đã cư xử rất đáng hổ thẹn ở Warren Hall hồi Jonathan còn sống. Nhưng tất nhiên anh không phải là một con quỷ và cô không được cho rằng lúc nào anh cũng xấu xa.

“Nhưng em cũng đừng bao giờ cho phép mình ở một mình với anh ấy, Kate,” cô nói.

“Anh ấy sẽ không bao giờ để chuyện đó xảy ra dù em có muốn thế,” em gái cô nói. “Hơn nữa, Nessie à, anh ấy cũng sẽ đi xa trong vòng vài ngày tới. Anh ấy đã mua một ngôi nhà và mảnh đất ở Gloucestershire và sẽ tới định cư ở đó.”

“Vậy ư?”

“Em sẽ nhớ anh ấy,” Katherine nói. “Em cực kì thích anh ấy.”

Như vậy chắc chắn là anh không nghèo, Vanessa nghĩ. Nhưng chắc hẳn cha anh không để lại cho anh một gia tài đủ lớn để anh có thể mua một dinh thự

của chính mình. Rồi cô nhớ đến số tiền và những đồ nữ trang anh đã lấy cắp, và cô thở dài thành tiếng.

“Anh ấy đã có một cuộc nói chuyện với Stephen khi họ cùng nhau cười ngửa trong công viên vào một buổi sáng,” Katherine nói. “Anh ấy khuyên nó nên về Warren Hall để chuyên tâm vào sách vở và để học hỏi tất cả kiến thức cần thiết về việc điều hành những gia sản và những trách nhiệm trong địa vị của nó. Sẽ còn đủ thời gian sau này, khi nó đến tuổi trưởng thành, để chơi bời trác táng một chút, anh ấy bảo Stephen, và để tận hưởng cuộc sống của nó một cách hoàn toàn. Nhưng nó phải luôn nhớ rằng nó là bá tước của Merton và phấn đấu cho xứng đáng với vị trí đó. Stephen đã kể lại cho em. Và rồi ngay ngày hôm sau Lord Lyngate cũng gợi ý nó nên trở về nhà. Stephen ngưỡng mộ và kính trọng cả hai người đó hết sức. Đó không phải là điều đáng tiếc khi họ lại ghét nhau sao?”

“Đúng vậy,” Vanessa nói với một tiếng thở dài khác.

Có khi nào cô hiểu được Con không? Nó đòi hỏi một khả năng rất lớn mới có thể phân loại con người thành anh hùng và tiểu nhân và trông chờ họ thể hiện phần bản chất của mình. Chuyện gì xảy ra nếu có người khớp với cả hai phạm trù trên?

Nhưng đó là một trong những câu hỏi không lời đáp có nhan nhản trong cuộc sống.

“Đến giờ đi rồi,” cô nói, đứng dậy và ôm lấy em gái khi em cô bò ra khỏi giường. “Elliott đang đợi chị. Bọn chị sẽ trở lại trong vòng một tuần hoặc mười ngày nữa. Vậy hãy tự chăm sóc mình cho đến lúc đó nhé, Kate. Chị sẽ nhớ em lắm.”

“Và em sẽ nhớ chị,” Katherine nói, giữ lấy cô thêm một lúc nữa. “Em thường nghĩ đến cái ngày Tom Hubbard mang đến trường một tin tức là có một ngài tử tước đang ở trong quán trọ của Throckbridge và em vội vã về nhà để kể cho chị và Meg và để phân tích xem tại sao ngài ấy lại ở đó. Và rồi chúng ta đến buổi tiệc và ngài ấy chỉ khiêu vũ với mỗi mình chị. Và ngày hôm sau ngài ấy đến ngôi nhà tranh để thay đổi cuộc đời của tất cả chúng ta. Đôi khi em ao ước những chuyện đó chưa từng xảy ra, Nessie, nhưng cuộc đời không thể quay lại chu trình của nó, đúng không? Và mọi thứ chắc chắn hóa ra lại tốt đẹp cho chị.”

“Đúng vậy,” Vanessa đồng ý.

“Và đôi khi em không thấy hối tiếc chút nào,” Katherine nói. “Đôi lúc em nghĩ rằng cái cuộc sống mới này có khi lại tốt đẹp với tất cả chúng ta nếu chúng ta chỉ cần có dũng khí để chộp lấy những gì nó trao tặng.”

Vanessa mỉm cười với cô.

“Tất nhiên là nó tốt đẹp rồi,” cô nói, thoáng buồn khi nghĩ đến Meg. “Đó là mục đích của cuộc sống mà.”

Cô khoác tay Katherine khi họ đi xuống dưới nhà tới cỗ xe đang đợi.

Thật sự là không cần thiết phải đích thân về vùng quê giữa mùa vũ hội, Elliott sớm nhận ra. Merton đã vui vẻ chấp nhận để quay về và miệt mài với các môn học khác nhau. Và chị gái cả của cậu đủ khả năng lo liệu cho sự chú tâm của cậu không chệch hướng quá xa khỏi bốn phận. Samson và ông tổng quản và người quản gia cùng nhau giữ cho ngôi nhà và điền trang được vận hành trôi chảy, và cả hai vị gia sư đều háo hức đưa cậu học sinh vào vòng dạy dỗ của mình một lần nữa.

Nhưng có lẽ bốn phận với vị trí là người bảo trợ cho cậu bé chỉ là một cái cớ. Không phải là anh không thích ở London trong mùa vũ hội. Hay là anh không thích ở đó với Vanessa. Nhưng anh vẫn nhớ những ngày ngắn ngủi sau đám cưới của họ - tuần trăng mật như có lần cô đặt tên cho nó - với đôi chút luyến tiếc. Họ không thể ở lại ngôi nhà ven hồ lâu hơn - bốn phận buộc họ phải tới London. Nhưng anh muốn ở đó lâu hơn nữa.

Người đàn ông phải được quyền dành đủ thời gian ở một mình với cô dâu của anh ta để hiểu cô ấy cho thấu đáo, để trở nên dễ chịu với cô ấy, để tận hưởng niềm vui với cô ấy.

Để yêu cô ấy.

Có lẽ là không sáng suốt khi cố tìm lại phép nhiệm màu của những ngày đó.

Có thể là không sáng suốt.

Cả hai đều dành phần lớn những ngày đầu tiên về nhà ở Warren Hall. Họ đã không hứa quay về vào ngày thứ hai, mặc dù họ đã nói là có thể sẽ đi. Đó là một ngày nắng với gió hiu hiu thổi. Thời tiết khá là nóng bức. Nó là một ngày hoàn hảo để cười ngửa sang Warren Hall, hoặc đi sang đó trên một chiếc xe mui trần.

Đó là một ngày hoàn hảo...

“Có thật là em muốn sang Warren Hall hôm nay?” anh hỏi Vanessa bên bàn ăn sáng. “Hay em thích một ngày yên tĩnh ở nhà hơn? Một cuộc đi dạo xuống bờ hồ chẳng hạn?”

“Cùng nhau ư?” cô hỏi anh.

“Cùng nhau, phải.”

“Em dám chắc Stephen sẽ bận rộn cả ngày hôm nay,” cô nói. “Có lẽ chúng ta không nên làm phiền cậu ấy. Và Meg thì có kế hoạch dành nguyên buổi

sáng với bà quản gia và toàn bộ buổi chiều - nếu thời tiết cho phép - để xem có thể làm được gì cải thiện cho bụi hoa hồng. Thời tiết thì rất đẹp.”

“Vậy thì tốt nhất là,” anh nói, “chúng ta cũng đừng làm phiền cả cô ấy.”

“Em cũng nghĩ vậy,” cô đồng tình.

“Vậy, ra hồ nhé.”

“Ra hồ ư.”

Cô mỉm cười với anh một cách bất ngờ, vẻ rạng rỡ đó không chỉ có ở miệng và đôi mắt cô, mà toàn bộ từ trái tim đến tâm hồn - hoặc có vẻ như thế. Nó luôn luôn làm anh sửng sốt.

“Vâng,” cô nói, “chúng ta ra hồ đi, Elliott. Dù những bông hoa thủy tiên không còn nở nữa.”

“Nhưng thiên nhiên không bao giờ lấy đi hết của chúng ta,” anh nói, “bất kể vì lý do gì.”

Lạy Chúa, anh sẽ sớm làm được thơ nếu như không để ý mất. Nhưng câu nói của anh đúng là lời tiên tri. Đám hoa thủy tiên, tất nhiên, đã biến mất từ lâu, nhưng thế chỗ của chúng bây giờ là những bông hoa chuông, phát triển còn lấn lướt hơn nữa bên kia bờ hồ và phủ kín triền dốc mà đám thủy tiên nở rộ hồi mùa xuân.

“Ôi, Elliott,” cô nói khi họ bước dọc bờ hồ. “Có khung cảnh nào đáng yêu hơn thế không?”

Mọi thứ trong tầm mắt là một màu xanh biếc hoặc xanh lá cây, từ màu nước cho đến lá cỏ cho đến những bông hoa cho đến cây cối cho đến nền trời. Ngay cả chiếc áo của cô cũng là màu hoa mua xanh biếc, hoặc chiếc mũ rom viên ruy băng xanh da trời của cô.

“Hoa thủy tiên cũng đáng yêu,” anh nói, “nhưng không đáng yêu hơn.”

“Elliott,” cô dừng lại và đứng trước mặt anh. Cô cầm lấy cả hai tay anh trong tay mình. “Ba ngày vừa qua em đã hạnh phúc hơn bất cứ lúc nào trong đời. Mặc dù điều đó không thể đúng hoàn toàn vì em cũng đã hạnh phúc kể từ đó đến giờ. Em thấy hạnh phúc ngay lúc này đây. Em muốn ngài biết điều đó. Em từng hứa sẽ làm ngài hạnh phúc. Nhưng em mới là người được ban phúc nhất.”

“Không, không phải em.” Tay anh siết lại quanh tay cô. “Nếu em cảm thấy mình được ban phúc, Vanessa, em không thể cảm thấy thế nhiều hơn tôi đâu. Và nếu như em hạnh phúc, em cũng không thể hạnh phúc hơn tôi.”

Đôi mắt cô mở to và đôi môi hé ra.

“Tôi hạnh phúc,” anh nói, lần lượt nâng hai bàn tay cô lên môi.

Hình như đây là lần đầu tiên anh làm cho cô không thốt nên lời.

Anh dự định cứ giữ lấy cho riêng mình thôi. Nhưng nếu anh không nói bây giờ, có lẽ anh sẽ chẳng bao giờ nói được. Và những điều như vậy rất quan trọng đối với phụ nữ, anh nghĩ thế. Có lẽ chúng cũng quan trọng chẳng kém với đàn ông.

“Anh yêu em,” anh nói.

Đôi mắt cô rạng rỡ - vì nước mắt, anh nhận ra.

“Anh yêu em,” anh nói với cô lần nữa. “Trong anh tràn đầy tình yêu với em. Anh tôn thờ em, anh yêu em.”

Cô đang cắn môi.

“Elliott,” cô nói, “ngài không cần phải-”

Anh đặt nhẹ ngón tay trở lên môi cô.

“Em đã trở nên cần thiết đối với anh như không khí để thở,” anh nói. “Vẻ đẹp và những nụ cười của em bao bọc quanh anh và làm anh ấm áp - từ trái tim đến tâm hồn. Em dạy cho anh biết tin tưởng và yêu thương trở lại, và anh tin và yêu em. Anh yêu em hơn bất cứ người nào anh từng yêu. Hơn những gì anh biết về giới hạn của tình yêu. Và nếu em nghĩ anh đang làm trò lơ bịch với bài diễn văn lãng mạn cường điệu thế này chỉ vì anh muốn em cảm thấy thoải mái hơn về việc em thú nhận là mình hạnh phúc, để rồi anh sẽ phải đưa ra những tiêu chuẩn xóa sổ nó hoàn toàn.”

Gương mặt cô tràn ngập niềm vui - và ánh sáng rực rỡ. Hai hàng nước mắt lăn dài trên má cô. Cô chớp mắt ngăn lại bất cứ giọt lệ nào có thể nói đuôi chúng.

“Gi cơ ư?” cô hỏi anh.

Anh từ từ mỉm cười với cô, và anh nhận ra mình đang làm điều đó - hạ lớp phòng thủ cuối cùng chống lại những nguy hiểm của tình yêu - khi nụ cười của cô được giữ lại và cô rút hai tay ra và nhẹ nhàng ôm lấy gương mặt anh.

“Ôi, tình yêu của em,” cô nói, “tình yêu của em.”

Những lời cô đã nói vào buổi tối ở thư viện khi anh khóc. Anh đã không được nghe thêm lần nào nữa, nhưng anh đang nghe thấy thanh âm của chúng. Cô đã yêu anh từ lâu rồi, anh nhận ra. Cô sinh ra là để yêu thương, nhưng cô đã chọn yêu anh.

“Em có điều gì để nói với anh không?” anh hỏi cô.

Cô nghiêng đầu.

“Đưa bé?” cô nói. “Chúng ta sắp có con, Elliott. Anh có vui về chuyện đó không? Có lẽ nó sẽ là người thừa kế của anh.”

“Anh rất vui về đứa bé,” anh nói, “con trai, con gái - thực sự không quan trọng.” Anh cúi xuống cọ trán mình vào trán cô.

Cô vòng hai tay qua cổ anh và nép vào người anh.

“Em mừng vì đây là nơi chúng ta nói về chuyện đó lần đầu tiên,” cô nói, “em mừng vì đây là nơi anh nói yêu em. Em sẽ mãi mãi, mãi mãi yêu nơi này, Elliott. Nó sẽ trở thành một mảnh đất thiêng liêng.”

“Anh hi vọng là không quá thiêng liêng,” anh nói. “Anh vừa chợt nghĩ ra là đã mấy ngày nay trời không mưa và đất ở đây sẽ khô ráo. Và đây là một chỗ hẻo lánh. Không một ai tới đây.”

“Trừ chúng ta,” cô nói.

“Trừ chúng ta.”

Và người làm vườn đã ngăn cho dải đất này không trở nên quá um tùm và hoang sơ. Nhưng hôm nay tất cả những người làm vườn đều bận bịu với công việc cắt cỏ, xén cỏ ở bãi cỏ lớn trước nhà.

Anh cởi áo khoác ra và trải trên mặt đất giữa những cây hoa chuông, có lẽ đúng chỗ họ đã nằm giữa những bông hoa thủy tiên trong tuần trăng mật của họ.

Và họ nằm xuống giữa những bông hoa đang nở rộ và làm tình một cách nhanh chóng và mãnh liệt và thỏa mãn đến tận cùng.

Cả hai đều thở hổn hển khi kết thúc, và họ đều mỉm cười khi anh ngẩng đầu lên nhìn xuống cô.

“Anh cho rằng,” anh nói, “mình sẽ phải trả giá cho chuyện này. Em sẽ bắt anh gom một ôm hoa mang về nhà, đúng không?”

“Oh, nhiều hơn một ôm,” cô nói. “Cả hai cánh tay phải chất đầy hoa là hoa. Phải có một bình hoa chuông trong mỗi căn phòng ở nhà.”

“Chúa giúp chúng ta,” anh nói. “Nó là một tòa lâu đài. Lần cuối cùng anh thử đếm số phòng, anh thấy mình không thể đếm được con số cao tới mức đó.”

Cô bật cười.

“Vây thì tốt hơn chúng ta đừng lãng phí thêm phút giây nào nữa,” cô nói.

Anh đứng dậy, chỉnh trang lại quần áo, và chìa tay cho cô. Cô nắm lấy nó và anh kéo cô vào vòng tay mình. Họ ôm nhau thêm vài khoảnh khắc không thể diễn tả thành lời, nhưng không quá lâu.

Có rất nhiều hoa để hái. Ngôi nhà sẽ tràn ngập chúng cho mà xem.

Cuộc sống của họ cũng tràn ngập và đầy ắp, anh nghĩ - và mãi mãi như thế.

Một người đàn ông có thể trông đợi điều gì khác được khi anh ta lấy Vanessa chứ?

Anh cười toe toét với cô và bắt tay vào việc.

Bạn đang đọc truyện *First Comes Marriage* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.